

# TÀO THÁO

Thánh nhân đê tiện ③

[www.dtr-ebook.com](http://www.dtr-ebook.com)

*"Thà ta phụ người  
trong thiên hạ chứ  
không để người trong  
thiên hạ phụ ta."*

**Vương Hiếu Lỗi**

**nhasach  
phuongnam**

vh alphabooks imi ne

# TÀO THÁO - THÁNH NHÂN ĐỀ TIỆN

Tác giả: Vương Hiếu Lỗi

Dịch giả: Nhiều dịch giả

Công ty phát hành: Alphabooks

NXB Văn học & NXB Lao động

Ngày xuất bản: 2/2014 - 7/2017



**ebook©vctvegroup**

Năm 2019

# Hồi thứ 33

## Đổng Trác vào kinh bá chiếm đại quyền

### Kinh sư rối loạn

Năm Trung Bình thứ sáu (năm 189), Hán Linh đế Lưu Hoàn băng hà, đại hoàng tử Lưu Biện lên kế vị khi mới mười bảy tuổi, Đại tướng quân Hà Tiến và Thái phó Viên Ngỗi phụ chính.

Để giải quyết dứt điểm nạn hoạn quan can dự vào triều chính, Hà Tiến dưới sự hiệp trợ của Viên Thiệu đã điều động binh mã khắp nơi về kinh, giả tạo thanh thế để nhân đó trừ diệt Thập thường thị. Kết quả là bọn hoạn quan Trương Nhưượng đã ra tay phát động chính biến trước, giết chết Hà Tiến và cướp giữ hoàng đế cùng thái hậu, khiến cung đình phải một phen đại loạn.

Bọn Tào Tháo, Viên Thuật, Viên Thiệu dấy binh tấn công vào cung, qua một trận giết chóc, hai thế lực lớn là hoạn quan và ngoại thích đều bị tiêu diệt.

Trong khi quần thần đang vui mừng vì tìm được hoàng đế Lưu Biện và Trần Lưu vương Lưu Hiệp từ Mang Sơn về kinh, Đổng Trác đã dẫn quân Tây Lương bất ngờ xông tới, lấy danh nghĩa hộ giá, đưa quân tiến vào Lạc Dương. Bọn ngựa bắt ve đâu ngờ có chim sẻ rình sau, chẳng ai ngờ được, tên võ biên thô lỗ ấy lại trở thành kẻ giành được thắng lợi cuối cùng trong trận này.

Hôm ấy, sau khi Tào Tháo và mọi người hộ tống hoàng đế hồi cung, trở về nhà liền ngủ vùi một giấc, tận đến khi mặt trời đã mọc cao ba ngọn sào mới từ trên giường lão đảo bò dậy. Việc đầu tiên là Tào

Tháo cứ liên tục vỗ vỗ vào trán mình, nhủ đi nhủ lại: “Đó chỉ là một cơn ác mộng thôi.”

Tào Tháo vẫn từ tốn tắm gội thay y phục, vẫn ăn hết bát bánh canh mà tiểu thiếp Hoàn nhi bưng đến, vẫn tự tay buộc lại bộ yên cương trên lưng con ngựa đại uyển như thường ngày... Nhưng đến khi bước ra khỏi cửa phủ, Tào Tháo không thể không thừa nhận rằng, mọi cách đem ra an ủi mình chỉ là tự lừa mình dối người mà thôi.

Đô thành Lạc Dương của đại Hán đã như trời nghiêng đất sụp: cờ hiệu quân Lương Châu và quân Tịnh Châu công nhiên cắm trên thành, rõ ràng là đã phân chia công việc phòng bị cho kinh thành. Những lán trại bằng da bò của chúng được dựng khắp trên phố Bình Dương chẳng chút kiêng dè, làm tắc nghẽn cả con đường. Điều khiến người ta tức giận hơn là, đám quân tướng tâm phúc từng được một tay Hà Tiến cất nhắc cũng nhân cơ hội xông vào thành, bọn què mùa thô lậu từ mọi nẻo theo tòng quân ấy thật không biết gì, thản nhiên tùm tùm ăn thịt uống rượu, hát hò gào thét cùng đám binh lính Tây Châu kia. Người Khương, người Hung Nô, người Đờ Cách, đám nghĩa tòng ở Hoàng Trung, còn cả bọn lục lâm thảo khấu đã biến Lạc Dương thành lửa trại suốt ngày đêm, khói đen mờ trời đất, y như lũ cường đạo xông được vào sân nhà phú hộ vậy.

Ngày ngày hôm qua, sau khi hộ tống Lưu Biện về cung, các hiệu úy Tây viên như Tào Tháo, Phùng Phương gõ trống tụ tập bộ hạ ở ngoài cửa Bình Dương. Sau một đêm hỗn loạn, binh lính có kẻ tử trận ngoài cửa Cửu Long, có kẻ bị ngộ sát khi xông vào cung, có kẻ bị quân Lương Châu giẫm đạp, có kẻ thất lạc ở Mang Sơn, còn có kẻ quá quắt hơn dự cảm thiên hạ sẽ đại loạn, tiện tay dắt dê, lấy cặp lương thực, khí giới ở quân doanh về quê kiếm kế mưu sinh. Số binh lính còn lại thừa thớt ít ỏi, ai nấy cúi đầu buồn bã như con gà chọi bại trận, lại có không ít quân lính bị thương trong khi chiến đấu, quân số các doanh tổn thất hơn nửa, đến chiến mã cũng bị lính hai châu Tịnh, Lương cướp mất quá nửa. Phải mất hơn một canh giờ, các doanh mới

cố gắng khôi phục được đội hình, thế nhưng nơi đóng quân là Đô Đình dịch đã bị bộ quân Tịnh Châu của Đinh Nguyên chiếm cứ. Đám người Đồ Cách và Hung Nô như tu hú cướp tổ chim thước, cướp cả lán trại và lương thảo của quân Tây viên, bức quân quan triều đình như con chó của nhà có tang.

Đám tướng lĩnh như Tào Tháo thực muốn đánh một trận với lũ dã nhân ấy, nhưng trông thấy bọn chúng ngựa chiến hung tợn, kiếm sắc sáng loáng, lại nhìn đến đám sĩ tốt mệt mỏi uể oải dưới quyền mình, thì biết chắc nếu động thủ sẽ chẳng khác gì chịu chết.

Các hiệu úy Tây viên thay nhau đến nói chuyện với Đinh Nguyên, nhưng hăn ngạo mạn nói:

— Quân của ta đều từng vào sinh ra tử ở Bắc châu, nay từ xa xôi đến đây vất vả cần vương, triều đình cũng phải ban thưởng chứ. Ấy vậy mà chưa có mảy may khao thưởng gì, chẳng qua cũng chỉ chia nhau một ít lương thảo quân giới thôi, sao đám các người phải kêu ca thế? Há chẳng làm nản lòng sĩ tốt, tổn nghĩa đồng liêu ư?

Mọi người đều buồn bực, lại đem vương pháp của triều đình ra tranh cãi mấy bận, nhưng Đinh Nguyên vẫn không thèm đếm xỉa, chỉ đồng ý trả cho quân Tây viên nửa số lán trại, lương thảo, chứ không chịu nhường Đô Đình dịch, còn bảo quân quan tìm chỗ khác mà đóng. Các hiệu úy vất vả suốt một ngày một đêm, trong khi đám binh lính vẫn phải ngồi ngoài đồng hoang đợi lệnh. Không còn sức tranh cãi với Đinh Nguyên nữa, đám Tào Tháo chỉ còn cách được sao hay vậy, miễn cưỡng đồng ý, ai nấy tự dựng trại sơ sài để quân lính nghỉ ngơi chỉnh đốn, hy vọng ngày mai sự tình sẽ chuyển cơ, mong rằng đám người kia mau mau rời khỏi đất Hà Nam...

Chưa có cơ chuyển biến gì, đã thấy sự tình ngày càng tệ. Chỉ cách một ngày sau lại thêm một lượng lớn quân Lương Châu tiến vào đô thành, tên nào tên nấy mình mặc giáp trụ, cưỡi trên ngựa chiến, những nhiễu bách tính khắp nơi, ngay cả phố chợ ở Lạc Dương cũng bị bọn chúng cướp sạch. Hiện giờ, trong thì có quân Lương Châu của

Đổng Trác, ngoài lại có quân Tịnh Châu của Đinh Nguyên, đội ngũ thân tín của Hà Tiến trở thành bọn thổ phỉ không người quản, mặc cho Ngô Khuông, Trương Chương dẫn đi khắp nơi gây rối làm loạn, trị an trong ngoài Lạc Dương đã hoàn toàn bị mất kiểm soát.

Tào Tháo dắt ngựa lang thang trên phố như kẻ mộng du, ngờ ngác trông đám giáp sĩ và người Hồ qua lại, hồi lâu mới nhận ra mình chẳng còn chỗ nào mà đi nữa: Hà Tiến chết rồi, quân Tây viên đã mất đi thống soái, hơn nữa đại tướng ở Đô Đình lại bị kẻ khác cướp mất. Năm vị hiệu úy còn lại gồm có bản thân y, Phùng Phương, Thuần Vu Quỳnh, Triệu Dung, Hạ Mâu giờ đây đã như năm cát rời rạc. Nhưng ngay sau đó Tào Tháo lại lập tức ý thức rằng, chỉ cần binh quyền còn ở trong tay tất sẽ có hy vọng vẫn hồi, năm ngón tay nắm chặt sẽ thành một quả đấm, còn thêm quân tư lệ của Viên Thiệu, quân hổ bôn của Viên Thuật, cùng đám lính tàn tạ của Bắc quân, vẫn có thể ra sức ngăn cơn sóng dữ.

Đã xác định rõ mục tiêu, Tào Tháo không do dự nữa, vội lên ngựa chuẩn bị ra ngoài thành liên lạc với binh lính hiện tan tác khắp nẻo. Đi chưa được xa, chợt thấy trên phố có đám đông hỗn loạn, rất nhiều quân Lương Châu mình mặc giáp sắt đang vây quanh hò reo.

Tào Tháo liệu rằng đám thất phu này lại gây chuyện cướp bóc chi đây, vội giục ngựa tiến lên, ánh mắt lướt nhìn, thấy giữa vòng vây có hai vị quan viên người Hán đang thi thố quyền cước với năm tên võ sĩ Tịnh Châu, đôi bên dính chặt lấy nhau. Đám quân Lương Châu đứng nhìn không giúp bên nào, chỉ khoanh tay nói cười xem bọn họ liều mạng đánh nhau.

Tào Tháo vừa nhìn liền nhận ra hai vị Hán tướng ấy là huynh đệ Bào Tín, Bào Thao, thấy hai người bọn họ đánh với năm tên kia tất sẽ thua, vội ra lệnh dừng tay. Nhưng tiếng người âm ỉ, lại thêm Tào Tháo bị đám lính Lương Châu ngăn mãi phía ngoài, nên bọn Bào Tín nào nghe thấy gì?

— Mau mau tránh đường, để ta vào trong! Ta là Điển quân hiệu úy! Mau bảo bọn họ ngừng tay!

Đám quân Lương Châu ấy, ngoài Đông Trác ra chúng chẳng nghe ai, ngay cả hoàng đế chúng cũng không thèm để tâm, há lại chú ý đến một ông hiệu úy. Chúng chỉ vênh mặt liếc nhìn Tào Tháo, rồi lại tiếp tục chen lấn hò hét, căn bản chẳng thèm nghe theo. Tào Tháo chợt nổi giận, linh cơ nhất động, rút cây Thanh Cang kiếm ra, quát bảo:

— Khốn kiếp! Tất cả tránh ra cho ta! Bản quan là Điển quân Hiệu úy của đại Hán, Đông Trác gặp ta còn phải khách khí mấy phần. Các người tên nào không chịu tránh đường, chớ trách thanh kiếm của ta vô tình, ta sẽ chém cái đầu chó của các người rồi tìm Đông Trác nói chuyện sau, bảo hắn tiêu diệt cả nhà các người!

Kỳ thực mấy câu ấy chỉ là khoác lác, cố ý dọa dẫm, chứ một tên hiệu úy ngay đến tính mạng mình còn khó giữ được như Tào Tháo, tuyệt không có tư cách và đảm lượng để điều võ dương oai trước mặt Đông Trác. Nhưng đám lính Lương Châu ấy không rõ Tào Tháo là ai, trông thấy y mặc sắc phục võ chức, cười con ngựa cao to hùng dũng, tay cầm bảo kiếm sắc lẹm, nghe ý tứ trong ngoài câu nói, đến thánh sống của chúng là Đông Trác cũng phải nể ba phần, thì thực sự cho rằng ông Điển quân hiệu úy này đúng là tay với được trời, liền tự giác tránh ra một lối.

Nhưng huynh đệ Bào gia và năm tên lính Tịnh Châu kia lại chẳng bận tâm, mấy người quần thảo nhau, mặt mũi đều sưng tím, bỗng thấy đám người đứng xem dạt rộng ra, liền thấy có đất dụng võ, ai nấy không hèn mà cùng rút kiếm.

— Tất cả dừng tay cho ta!

Mấy người cùng giật mình, khi ấy mới biết Tào Tháo đã chen vào đến trước mặt.

— Các người là binh mã thuộc bộ nào của Tịnh Châu?

Một tên lính bị đánh máu me đầy mặt trợn mắt nhìn Tào Tháo, quát lên vẻ ỷ thế không sợ:

— Lão đây xích hầu (quân trinh sát) binh trưởng của Tịnh Châu tông sự đại nhân Trương Liêu, hôm nay ta phải giết hai con sẻ nhãi ranh này!

Bào Tín định chửi lại hắn, nhưng Tào Tháo đã giơ tay ngăn, quay sang tên lính kia cười nhạt bảo:

— Ồ? Từ xa đã nghe thấy người quát tháo, ta cứ ngỡ là vị quan nào to lắm, hóa ra chỉ là một tên tiểu lại tép riu!

— Cái gì mà tép riu với không tép riu? Lão đây hiện phụng mệnh canh giữ Đông Môn, tất cả quan tướng ra vào đều phải khai báo đầy đủ, nếu không sẽ giết chết không cần bàn cãi! Hai tên sẻ nhãi này đã chẳng biết gì, còn ngang nhiên xông vào, không thèm để ý đến lão đây, bọn chúng thật đáng phải chết!

Tào Tháo ngồi trên ngựa cúi thấp người xuống, nhếch miệng cười hỏi:

— Ta chưa nghe rõ, không thèm để ý đến người, đáng phải thế nào? Người nói lại lần nữa xem.

— Phải chết...

*Phập!*

Tên xích hầu trưởng còn chưa nói dứt câu, Tào Tháo đã đâm thẳng cây Thanh Cang kiếm vào giữa ngực hắn, lưỡi kiếm sắc lẹm, xuyên ra sau lưng. Bảo kiếm vừa rút ra, máu tươi từ phía trước phía sau phun xa đến quá nửa trượng. Những kẻ vây quanh đang hò hét bỗng nhiên im bật, lũ lượt lùi lại phía sau.

— Người, người... - Bốn tên lính Tịnh Châu còn lại sợ đến nỗi không biết làm sao.

— Chẳng phải các người muốn biết hai người họ là ai ư? - Tào Tháo vừa chỉ vào huynh đệ Bào gia vừa quay sang bốn tên kia nói. - Vậy ta nói cho các người biết, bọn họ là Kỵ Đô úy, phụng mệnh Đại tướng quân dẫn binh mã từ quận Thái Sơn về đây, là quan cao hai ngàn thạch, phẩm cấp cao hơn nhiều so với tên Trương Liêu kia! Khi này tên binh trưởng của các người khoác lác không biết xấu hổ, mỗi



câu nói lại một từ “lão đây”, ưỡn ngực chống nạnh trước mặt trọng thần triều đình, ta đã thay đại nhân các người giải quyết tên bề tôi phạm thượng, nói năng càn rỡ này. Các người tên nào không phục, hãy đến đây thử lưỡi kiếm này của ta!

Bốn tên lính đều có vẻ sợ hãi quay sang nhìn nhau, chân cứ lùi mãi về sau, nhưng vẫn giả mồm nói:

— Nếu người có bản lĩnh... thì để lại... để lại danh tính, chúng ta sẽ về bẩm báo đại nhân của chúng ta.

— Được! Nghe cho rõ đây, ta là Điện quân hiệu úy Tào Tháo, nhớ cho kỹ đấy! Thủ hạ của ta cũng có hơn ngàn huynh đệ, nếu không phục, chúng ta hãy thử sức. Cút!

Trông thấy bốn tên ấy khiêng theo cái xác lếch thếch chạy đi, Tào Tháo tạm thở phào, rồi mới xuống ngựa nói chuyện với huynh đệ Bào gia. Bào Tín xoa xoa cằm, nhổ ra một bãi nước bọt lẫn máu:

— Khốn kiếp! Ra cửa mà không thấy mặt trời, không biết mấy tên chó điên ấy ở đâu ra... Mạnh Đức, chúng ta mới rời kinh hai tháng, ở đây đã loạn thế này. Rốt cuộc là có chuyện gì? Đại tướng quân đâu?

Tào Tháo thở dài, bèn đem những chuyện xảy ra mấy ngày nay kể lại. Bào Tín vô cùng kinh ngạc, bản thân Bào Tín vốn phụng thủ trát của Hà Tiến, từ Thái Sơn chiêu mộ binh sĩ để gây thanh thế, sau vì Hà Tiến mãi không quyết đoán, huynh đệ bọn họ liền dẫn theo hơn ngàn bộ hạ vội đi suốt ngày đêm về đây. Đi đến trạm dịch Đô Đình, trông thấy tình kỳ đã đổi khác, không hiểu thế nào, mới sắp đặt tứ đệ Bào Trung tạm đóng quân lại, còn hai người Bào Tín và Bào Thao vào thành, đến phủ Đại tướng quân thăm dò tin tức. Vào đến Đông Môn, gặp xích hầu của Tịnh Châu tuần tra, bọn họ thấy phục sắc khác lạ, không phải quân triều đình, liền xông vào đánh, năm tên lính đuổi theo không buông, nên mới xảy ra chuyện đánh lộn khi nãy.

Ba người đang nói chuyện, lại nghe tiếng nhạc ngựa, Viên Thiệu tay cầm tiết mao trắng, dẫn theo hơn chục quân kỵ đi tuần đến nơi. Sáng nay, Viên Thiệu được phen bận tối mắt, trong thành Lạc Dương

khắp nơi nhân tâm hoảng hốt, quân Lương Châu phá nhà cướp của, giày xéo bách tính, Viên Thiệu có vinh hạnh được cầm phù tiết, mới giơ cao tiết mao đi trấn dẹp các nơi. Nhưng buồn thay đám dã nhân Tây Lương kia, vốn chẳng coi phù tiết của thiên tử ra gì, nên Viên Thiệu phải dựa vào các bộ hạ đem quân uy bức mới đuổi được đám lính làm loạn ấy đi.

Tào Tháo thấy có thêm “người thân” đến, vội túm lấy dây cương của Viên Thiệu, nói:

— Bản Sơ, cứ tiếp tục thế này thì không ổn, chúng ta phải nhanh chóng tập hợp binh mã các bộ, đuổi hết đám dã nhân này đi. Phùng Phương, Triệu Dung, Hạ Mâu đâu? Mau tập hợp mọi người lại.

Viên Thiệu sắc mặt tái nhợt, ánh mắt có vẻ ngây dại, chưa nói đã liên tục lắc đầu:

— Đệ còn chưa biết ư, Hạ Mâu chết rồi...

— Sao? Tại sao lại chết?

— Đêm qua Ngô Khuông dẫn đám thị vệ của Đại tướng quân chạy đến tìm Hạ Mâu đòi lán trại, Hạ Mâu không cho, đám thô lỗ ấy liền vung đao ngay giữa đại trướng, giết ông ấy rồi. Quá nửa số quân của Hạ Mâu đã tan tác, số còn lại đều bị Ngô Khuông dẫn theo Đông Trác. - Viên Thiệu ngừng một lát rồi lại nói. - Khi này Trương Chương cùng đệ đệ của Đông Trác là Đông Mân cũng dẫn theo một toán quân đến đại trướng của Triệu Dung, hoa chân múa tay đòi ăn đòi uống. Dầu sao cũng đều là bộ hạ của Đại tướng quân nên Triệu Dung cũng không tiện trở mặt, hiện giờ e là vẫn đang trì hoãn. Còn nữa, doanh tư mã Lưu Tử Hoàng của ta cũng bị bộ tướng Lương Châu cướp đoạt lương thực...

Tào Tháo chăm chú lắng nghe, chợt cảm thấy một luồng khí lạnh chạy dọc sống lưng: “Đông Trác làm vậy là muốn từng bước làm suy yếu quân Tây viên đây mà! Dụng tâm của hắn là gì? Tình trạng của mình mới hiểm nguy làm sao...” Nghĩ đến đó, Tào Tháo lập tức nhảy lên lưng ngựa:

— Không ổn rồi! Ta phải mau chóng đến doanh điền quân, lúc này nếu mất binh quyền, chắc chắn sẽ bị kẻ khác ăn thịt.

— Khốn kiếp! Ta không tin tên ma tà ấy! - Bào Tín chửi vống lên. - Nhất định tên Đổng Trác kia có mưu đồ khác, nếu không trừ bég đi tất sẽ sinh đại họa. Nhân lúc hăn vừa đến Lạc Dương binh mã còn mệt mỏi, chúng ta nhanh chóng hạ thủ trước. Bây giờ ta sẽ về điều quân, các ngài ai nấy cũng dẫn theo quân thân tín cùng nhau nổi lên, chúng ta liều với đám dã nhân đó một phen.

Viên Thiệu ngăn lại:

— Muôn vàn không thể, Bắc quân và Tây viên quân đang tan tác, sáng nay lại có thêm một toán quân Lương Châu đến. Lúc này e quân của chúng ta không đông bằng chúng nữa rồi. Quân của Đổng Trác, Đinh Nguyên đều là đám hung bạo, từng trải bách chiến. Ta liệu lúc này mà trở mặt, chắc chắn chúng ta không phải đối thủ!

— Hừ! - Bào Tín nổi giận, cười nhạt bảo. - Viên Bản Sơ ơ là Viên Bản Sơ, bây giờ ngài biết không phải là đối thủ rồi, nhưng hai tháng trước sao ngài không tính được như thế? Ngài đã làm thế nào? Vời binh lính về kinh để dọa dẫm hoạn quan, sao ngài có thể nghĩ ra ý kiến tồi tệ thế chứ?

Viên Thiệu chột thấy hổ thẹn, nhưng lỗi lầm nghiêm trọng đã bày ngay trước mắt, hăn còn phân bua gì được nữa, chỉ than thở nói:

— Nếu sớm biết thế này, chưa chắc khi xưa đã làm vậy. Thế sự thật khó lường...

Tào Tháo chẳng tâm chí đâu để ý đến việc trách cứ Viên Thiệu, điều khiến y thấy khó hiểu là, rõ ràng Đổng Trác chỉ dẫn ba ngàn quân đến, vậy vì sao chỉ sau một đêm lại có nhiều quân tiếp tục tiến vào kinh như thế? Tuy thành Lạc Dương đã loạn, nhưng ở đất Tam Phụ vẫn còn thám báo, vậy mà toán quân Lương Châu đi sau chẳng có báo hiệu gì, cứ như từ trên trời rơi xuống vậy? Trong lúc Tào Tháo đang ngây người suy nghĩ, Bào Tín đã túm ngay lấy đai áo Viên Thiệu, quát hỏi:

— Ngài nói gì? Không cung cấp? Khốn kiếp! Quân của ta đều là lính mới chiêu mộ, nếu không có lương thảo, chưa đầy ba ngày chắc hẳn sẽ tan!

— Huynh nghe ta nói đã, trước tiên hãy buông ta ra...- Viên Thiệu giăng co. - Những thứ chu cấp cho quan quân đã bị Lương Châu bộ cướp hết, ta biết tìm đâu lương ăn cho một ngàn quân của huynh?

Bào Tín trợn tròn mắt tưởng chừng như muốn bật máu, cánh tay đẩy mạnh một cái khiến Viên Thiệu ngã quay xuống đất. Mấy tên tư lệ tụt tòng thấy vậy đều rút đao chực động thủ, Viên Thiệu giơ tay ngăn lại, nói:

— Là ta đáng bị đánh! Các người không được gây khó dễ cho huynh đệ Bào gia.

— Viên Bản Sơ ơi Viên Bản Sơ, ngài hãy tự lo liệu đi. - Bào Tín nghe Viên Thiệu nói vậy cũng hơi động lòng, buông lỏng tay than bảo. - Ài... Bây giờ ta sẽ dẫn binh đến Tế Bắc chuẩn bị lương thảo, còn phải chiêu mộ thêm binh mã, rồi sẽ quay về sống mái với Đông Trác, Đinh Nguyên! Các ngài ai nấy tự giữ vững binh quyền, cùng ta trong ứng ngoài hợp là tốt nhất. Còn nếu không giữ được, vậy hãy tranh thủ sớm rời khỏi Lạc Dương đi tứ xứ mộ binh, đến lúc ấy chúng ta cũng sẽ đến đây thảo tặc! Nếu ông trời còn giúp đại Hán, việc này vẫn có thể vẫn hồi... - Nói xong Bào Tín quay lưng đi luôn, được mấy bước lại quay đầu nói với Tào Tháo. - Mạnh Đức, thân ở nơi hiểm địa, huynh cũng nên bảo trọng!

— Huynh cứ yên tâm! Nếu binh quyền không giữ được, ta tự có kế thoát thân. - Tào tháo vuốt vuốt chòm râu mới dài. - Việc thảo tặc chỉ e bị tiết lộ, hãy mau dẫn quân đi đi. Còn nữa, huynh vừa đánh nhau với quân Tịnh Châu, chớ đi ra theo lối Đông Môn nữa.

— Hừ! Đại trượng phu đến thẳng đường về thẳng lối, từ Đông Môn vào sẽ theo Đông Môn ra. Mấy tên tiểu tốt con con ấy làm gì được ta chứ? Đi! - Bản tính Bào Tín vốn mạnh mẽ kiên cường, lại

thêm khí giận ngùn ngụt hôm nay, đâu quan tâm đến chuyện nguy hiểm gì, dẫn theo Bào Thao quay ra đúng theo con đường đã vào.

— Bào lão nhị này, đúng là hết cách. - Tào Tháo dờ cười dờ mếu, quay đầu lại thấy Viên Thiệu ngã bị thương ở đầu gối, mãi mới bò dậy được. Y cũng thầm trách Viên Thiệu, nhưng biết Viên Thiệu cũng có lòng tốt chỉ vì hành sự nóng vội, giờ trông mới lếch thếch thế này, bất giác tỏ niềm thông cảm. - Bản Sơ, huynh không sao chứ?

Viên Thiệu nén đau, cố nói:

— Không ngại gì... đệ chớ lo cho ta, mau về doanh trấn áp quân binh, tốt nhất là đóng chặt cửa doanh, nhất định không được ra ngoài... - Vừa nói Viên Thiệu vừa định trèo lên lưng ngựa, nhưng đầu gối đau quá lại ngã lăn xuống. Vì thấy chuyện cãi cọ khi này nên đã có một toán quân Lương Châu vây chặt xung quanh từ bao giờ, bọn chúng thấy vị đại quan mũ áo đường đường đã hai lần ngã ngựa, không ngăn được cười phá lên. Viên Thiệu tức giận quá, nhặt cây tiết mao từ dưới đất vung lên quát bảo, - Các người cút hết cho ta! Ta có phù tiết của thiên tử, các người còn không đi, ta sẽ lệnh xử tử hết cả đám!

— Ha ha ha...

Đám quân Lương Châu vẫn không nhúc nhích, tiếp tục cười nhạo Viên Thiệu. Trong mắt đám vũ phu này, cờ tiết của thiên tử chẳng qua chỉ là cây gậy có buộc túm lông tơ, sao đọ được với cây đao thép kẹp dưới nách chúng chứ? Viên Thiệu càng thêm bực tức:

— Các người còn không cút, ta sẽ... ta sẽ...

Nói đến đó, Viên Thiệu chợt nhận ra mình cũng chẳng làm được gì, chỉ dựa vào hơn chục bộ hạ này, căn bản không thể làm gì nổi lũ loạn binh đông dưng kia.

— Chớ cười nữa! - Tào Tháo trợn mắt, rồi rút cây Thanh Cang kiếm ra. - Các người không thấy kết cục của tên lính Tịnh Châu khi nãy sao? Khốn kiếp! Mau cút hết về doanh trại cho ta!

Đám quân binh chợt im bật, khi nãy đã tận mắt chứng kiến Tào Tháo đâm chết một tên, lại liệu rằng y có mối giao tình với thượng ty

của mình, nên tùm ba tùm năm từng nhóm dần dần rời đi. Tào Tháo tra kiếm vào bao, không ngăn được buồn bã nói:

— Bản Sơ huynh, những ngày tháng dùng phù tiết ẩn thụ để quản thiên hạ xem như kết thúc rồi, e rằng từ nay về sau chỉ có thể dựa vào dao kiếm để nói chuyện thôi...

Viên Thiệu nhìn cờ tiết mao trắng trong tay mình, ngây người hồi lâu mới được mấy kẻ thân tùy đỡ lên lưng ngựa.

— Huynh bị thương rồi, để ta bảo vệ huynh về phủ!

— Không cần đâu, đệ mau về doanh trại lo việc đi.

Tào Tháo cười nhả nhỏ:

— Chỗ Hạ Mâu, Triệu Dung đều loạn rồi, không biết chỗ ta đã thành cái gì nữa! Ta đưa huynh về phủ, nhân tiện về nhà dẫn theo đám gia binh tâm phúc đi. Nếu tình thế không hay, cũng có người bảo vệ cướp đường mà chạy!

Viên Thiệu cúi gằm mặt:

— Ta thấy chúng ta vẫn còn một tia hy vọng.

— Sao?

— Đinh Nguyên và Đổng Trác không đồng tâm hiệp lực. Quân Lương Châu trong thành, quân Tịnh Châu ngoài thành, hai đám ấy vẫn thường xuyên chửi mắng xung đột nhau. Cách tốt nhất hiện nay là nghĩ kế xúi giục hai bên đánh nhau, chúng ta sẽ ngồi giữa ngư ông đắc lợi.

Tào Tháo gượng cười nói:

— Nói ra thì dễ, làm được mới khó...

Nghĩ đến đó, hai người đều thấy hy vọng thật mong manh, bèn cúi đầu không nói, ai nấy tự thúc ngựa. Đám mây đen kịt vẫn che phủ trên đầu, họa phúc sau này chẳng ai dự liệu trước được, cũng chỉ biết đi bước nào tính bước nấy mà thôi. Dù có thể tùy thời mà hành động, nhưng sự an nguy của hoàng đế và thái hậu sao bảo đảm được? Đã đến cửa Viên phủ, chợt nghe có người gọi to danh tính Viên Thiệu.

Mọi người đưa mắt nhìn lại đều giật mình - đó là một tên ăn mày y sam lam lũ, mặt mũi bần thủ, đầu tóc rối bù.

— Bản Sơ! Có phải Bản Sơ hiền đệ không? - Tên ăn mày chân đất chạy tới, chưa kịp đến gần đã bị đám tùy tùng giơ giáo cản lại.

Viên Thiệu lấy làm ngạc nhiên, nhìn kỹ tên ăn mày hồi lâu, mới lấp bắp nói:

— Người là, là Trương... Trương Cảnh Minh?

Tên ăn mày nghe Viên Thiệu gọi tên mình, lập tức như trút được gánh nặng, phục ngay xuống đất, giãy lất liên khóc ãm lên. Viên Thiệu vội xuống ngựa, tập tễnh chạy tới đỡ dậy, lấy làm lạ hỏi:

— Cảnh Minh huynh, huynh sao thế này? Sao lại ra nông nỗi này?

Tào Tháo vừa nghe thấy ba chữ Trương Cảnh Minh, cũng vô cùng kinh ngạc. Tuy y chưa từng gặp người này, nhưng cũng có nghe đại danh người này là Trương Đạo, danh sĩ Hà Bắc, là môn sinh của Viên thị, nổi tiếng về tài ăn nói biện bác. Mấy năm trước, ông ta được tỳ phu của Viên Thiệu là Thục Quận Thái thú Cao Cung vời ra làm tòng sự, theo Cao Cung đến Ích Châu phó nhậm. Nhưng không hiểu sao hôm nay lại đột nhiên xuất hiện ở Lạc Dương, còn lưu lạc thành kẻ ăn mày nữa?

— Bản Sơ hiền đệ, - Trương Đạo nước mắt đầm đìa. - Cao quận tướng chết rồi!

— Tỳ phu chết rồi... - Viên Thiệu chẳng bận tâm toàn thân Trương Đạo đất cát bần thủ, nắm chặt tay Trương Đạo. - Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì?

— Tất cả là oan nghiệt do tên mặt người dạ thú Lưu Yên gây nên! Hãn lĩnh chức Ích Châu mục, rồi dẫn một đám ô hợp vào làm chủ Ích Châu, dời trị sở đến Miên Trúc, ra sức chiêu nạp dư đảng Khăn Vàng và thổ phi địa phương. Bọn Triệu Vĩ, Đổng Phù, Mạnh Đà theo hãn đều giành lấy những chức vụ quan trọng, còn câu kết với tín đồ của Ngũ Đấu Mễ đạo ở Hán Trung, giết hại những kẻ không theo

mình. Các danh sĩ ở Thục Trung như Vương Quyền, Lý Hàm đều bị bọn chúng giết. Chức Thục Trung Thái thú của Cao Quận tướng cũng bị chúng tự ý bãi miễn, đại nhân vì quá tức giận lại sẵn có bệnh trong người, đã bị chúng chèn ép mà chết. - Trương Đạo nghiêng răng nghiêng lợi. - Hiệch Ích Châu đã là thiên hạ của một mình Lưu Yên, từ trên xuống dưới độc chiếm đại quyền, hăn to gan lớn mật muốn tạo phản rồi.

Tào Tháo nghe xong không khỏi kinh sợ, thật không ngờ một kẻ tôn thất hiền lương tướng mạo đường đường như vậy lại ẩn giấu họa tâm lớn nhường ấy. Nhưng hiệch giờ mỗi nguy trước mắt còn chưa giải quyết được, ai có tâm trí quan tâm đến chuyện Ích Châu nữa?

Trương Đạo lại lau nước mắt nói:

— Ta thấy non cao đường thăm nên đã an táng đại nhân ở đất Thục. Tiếc rằng, lệnh tử đã mất nhiều năm, phần mộ lại ở Hà Bắc. Dưới suối vàng phu thê họ vẫn không được đoàn tụ, xin thứ tội cho ngu huynh này!

— Việc xảy đến bất ngờ sao chu toàn hết được. - Viên Thiệu buồn thảm nói. - Huynh đệ chúng ta phải cảm ơn huynh mới đúng.

— Ta sợ rằng bộ hạ của Lưu Yên hoành hành, gây họa cho tiểu chủ nhân, nên đã dẫn gia đình cả phủ hộ tống tiểu chủ nhân đến chỗ đệ. Ai ngờ đến đất Tam Phụ, gặp phải đám giặc Lương Châu, đồ đạc bị cướp hết, người nhà đều bị chúng giết cả...

Viên Thiệu giậm chân xuống đất mãi:

— Sao? Ngoại điệt của ta thì sao?

— Ngu huynh liều mình cứu được tiểu chủ nhân. Hai người phải chịu bao nhiêu vất vả mới sống sót bò được đến Lạc Dương... - Trương Đạo đưa tay chỉ sang bên đường, hóa ra còn một tiểu tử trông khoảng hơn mười tuổi, hai mắt mở to, y phục rách rưới đang ngồi chờ ở đó, có vẻ đang vô cùng sợ hãi.

— Cán nhi! Lại đây nào, ta là cữu cữu của con đây! Cán nhi! - Viên Thiệu đưa tay vẫy.



Dấu sao Cao Cán cũng chỉ là đứa trẻ, chia xa nhiều năm sao nhớ được cữu cữu là ai, lại thêm mấy ngày nay gặp nhiều chuyện đáng sợ, nên sợ quá hóa ngây rồi, rất lâu sau mới hiểu ra, chạy lại nhào vào lòng Viên Thiệu mà khóc.

— Diệt nhi khốn khổ của ta, từ nhỏ đã mất mẫu thân, giờ lại không còn phụ thân, từ nay cữu cữu sẽ thương con!

Ba người nhất thời cùng nhau thương khóc.

Tào Tháo cũng thấy thảm thương: Ngày trước từng có người phán rằng, Lưu Yên trong ngoài bất nhất, chỉ cần đến được Ích Châu, Thục Trung sẽ không còn là đất của đại Hán, nay quả nhiên đã thành sự thật. Đáng thương cho Trương Đạo dẫn Cao Cán từ ngàn dặm xa xôi đến đây tìm thân nhân, vừa ra khỏi hang hùm lại rơi vào ổ sói, giờ đây Lạc Dương loạn lạc hơn Ích Châu nhường nào?

Tư lự đến đó, Tào Tháo chẳng dám trễ nải thêm, cũng không làm phiền cữu diệt họ nhận nhau, liền thức ngựa về phủ chuẩn bị. Y vừa bước vào cửa lập tức dặn dò Lưu Dị chọn lấy ba mươi gia đình mạnh tợn, trang bị đao kiếm gậy gộc, ra giữa sân chờ sẵn, rồi định vào hậu trạch dặn dò Biện thị mấy câu. Vừa đến khách đường Tào Tháo đã đâm sầm vào một người, ngẩng lên nhìn hóa là tộc đệ Tào Thuần - người đang giữ chức Hoàng môn thị lang.

— Sao đệ không vào cung hộ giá?

Tào Thuần cười nhả nhỏ:

— Hộ giá? Hừ! Làm gì đến lượt đệ nữa? Từ lâu Đông Trác đã sai tâm phúc tiếp quản việc phòng bị trong cung, mệnh cho Lý Nho làm lang trung lệnh, dẫn một đám lính cảm tử đem hoàng thượng, thái hậu và Trần Lưu vương giam lỏng lại rồi.

Tào Tháo nghe câu ấy càng dự cảm có sự chẳng lành:

— Hiện trong cung còn có người của chúng ta không?

— Ca ca của đệ ơi, việc đã đến nước này làm gì còn “chúng ta” với “chúng nó” nữa? Giờ ai có mạng người nấy giữ! Viên Thuật bị

đuổi khỏi hoàng cung, hiện giờ đã dẫn theo nhóm quân hồ bôn lính vào doanh của Phùng Phương rồi.

— Hoàng thượng thì sao?

— Lúc đệ ra ngoài, Viên Ngỗi và Mã Mật Đê dẫn theo một toán đại thần dùng lý lẽ tranh cãi với chủ bạ của Đông Trác là Điền Nghi! Đệ nghĩ mấy ông ấy chỉ tốn công vô ích thôi. - Tào Thuần liên tục lắc đầu. - Xong rồi, Đông Trác tám phần là muốn học theo Vương Mãng, chuẩn bị làm hoàng đế đến nơi.

— Đệ chớ nói bừa, - Tào Tháo không tán thành suy đoán của Tào Thuần. - Tốt xấu gì Đông Trác cũng đã lẫn lộn nhiều trong quan trường, há lại dám đương đầu với chỗ đại hiểm trong thiên hạ? Hoàng đế nói làm là làm được sao? Hẳn có điểm nào so được với Vương Mãng khi xưa?

— Vậy huynh nói xem hẳn muốn làm gì?

— Ta cũng không biết. - Tào Tháo bước mấy bước. - Chúng ta chỉ có thể đi bước nào tính bước nấy thôi. Lát nữa ta dẫn mấy người vào trong doanh, e là trước khi sự thế ổn định sẽ không thể về nhà. Nếu đệ không đến cung chức, mọi việc trong phủ ta phó thác cho đệ, nhất thiết phải cẩn thận!

— Huynh an tâm! - Tào Thuần vẫn còn tâm tư đùa bỡn. - Có tiểu đệ ngồi trấn ở đây, dù chúng có thiên binh vạn mã, dù phải liều mạng đệ cũng quyết bảo vệ được tấu tấu và diệt nhi.

Thấy Tào Thuần vui vẻ cười đùa, coi việc nặng mà nhẹ như không, Tào Tháo cũng thấy an lòng, đang định đi vào nói mấy câu với Biện thị, lại thấy Lô Dị từ ngoài sân chạy vào gọi:

— Đại nhân! Bên ngoài có một toán binh lính cùng vị quân quan, mời ngài ra gặp mặt!

Tào Tháo chột sa sầm mặt, biết là chuyện không hay, e rằng Đông Trác muốn hạ thủ với mình, nhưng cố trấn tĩnh, hỏi lại:

— Đông Trác sai bao nhiêu quân đến?

Lâu Dị cười ha hả, nói:

— Không phải quân Lương Châu, tiểu nhân nhìn sắc phục thì là binh mã của bộ tướng Tịnh Châu, tổng cộng hơn mười người, nói chuyện cũng rất khách khí.

— Ồ? - Tào Tháo chợt thấy ngạc nhiên, thầm nhủ: “Chẳng lẽ vì chuyện mình giết một tên lính Tịnh Châu mà chúng tìm đến báo thù? Dù thế cũng không thể không đề phòng!” Thoáng nghĩ, Tào Tháo liền dặn dò Lâu Dị, - Dặn ba mươi tên gia đình ấy xếp hàng ngoài cửa, ta sẽ đích thân ra đón khách. - Y tính toán xong xuôi, vội cởi áo mũ ra đổi mặc khôi giáp.

Cùng ba chục tên gia đình mạnh tợn đứng xếp hàng hai bên, Tào Tháo vững bước tiến ra cửa phủ, chỉ thấy hơn chục tên lính Tịnh Châu mặc áo giáp da, đứng giữa là một vị quân quan tướng mạo đường hoàng.

Trông dáng vẻ người này tuổi chừng chưa tới hai mươi, thân cao hơn tám thước, vai rộng eo tròn, khôi giáp sáng choang, khuôn mặt rậm nắng, vàng trán cao rộng, mũi thẳng miệng ngay, cằm chìa ra trước như một lưỡi xéng, làm nổi bật bộ ria đen mượt. Nét khiến người khác phải chú ý nhất là đôi mắt phượng mảnh dài, làm bộ dạng hung dữ của kẻ võ biên ấy thêm mấy phần khí chất kỳ lạ. Tào Tháo không dám chậm trễ, bước xuống thềm đón, chấp tay nói:

— Dám hỏi đại nhân tìm ta có chuyện chi? Xin mời vào trong nhà!

— Không dám, không dám! - Vị quân quan ấy xua tay nói. - Tại hạ quan chức bé mọn, không dám làm bẩn quý địa của đại nhân.

— Đều xuất thân trong quân ngũ, sao lại nói đến quý tiện? Nếu đã là huynh đệ của Tào mỗ, xin mời vào trong! - Tào Tháo hiểu rõ tính khí của đám võ biên, càng gọi là huynh đệ không phân biệt cao thấp sang hèn, chúng sẽ càng vui vẻ và cũng thực lòng coi mình như huynh đệ.

Quả nhiên là vậy, vị quân quan kia cũng chấp tay cười nói:

— Tại hạ thực sự vì việc công bận rộn, không dám phiền lâu, chỉ xin đứng đây nói với ngài vài câu.

— Xin hỏi quý tính đại danh của quân gia?

— Tại hạ là Trương Liêu, tòng sự Tịnh Châu.

Tào Tháo giật mình, kẻ bị mình giết hôm nay chính là xích hầu của hắn, xem ra đúng là đến tìm mình để báo thù. Biết rõ việc này khó xử, khi ấy mình cũng thực mạnh động, Tào Tháo vội chấp tay nói:

— Trương lão đệ, sự việc hôm nay...

— Đại nhân không cần nói nhiều. - Trương Liêu ngắt lời Tào Tháo, quay đầu lại đưa mắt ra hiệu, tên lính vội gỡ trên lưng ngựa xuống một túi lớn, dốc mạnh ra, chớp mắt chỉ thấy đỏ ngầu một màu, bốn cái đầu người bê bết máu lông lóc lăn ra! Tào Tháo cũng như ba chục tên gia đình bên mình đều kinh hãi ngây người. — Ha ha ha... đại nhân chớ lấy làm lạ. - Trương Liêu chống nạnh cười sang sảng, nói, - Trương mỗ tuy là kẻ lỗ mãng nhưng cũng biết đạo lý quân lệnh như sơn! Hôm nay ta sai năm tên thủ hạ đi tuần tra Đông Môn, chẳng qua là sợ có bọn thổ phỉ nhân lúc rối loạn len vào Lạc Dương. Không ngờ bọn chúng đã ăn gan hùm mật gấu, dám chạy đến tận phố thị Lạc Dương đánh người giữa chợ, hơn nữa còn mạo phạm phải ngài và hai vị thượng sai đại nhân. Ngài giết chúng là rất phải, kẻ dám phạm quân lệnh, lẽ đáng phải giết! Ngài giết một đứa, bốn đứa còn lại ta cũng mang nốt đến đây, xin lấy đó để thỉnh tội đại nhân. - Vừa nói, Trương Liêu kia vừa vái một vái dài sát đất.

Việc ấy khiến Tào Tháo không kịp phản ứng, vội nắm tay hắn đỡ dậy, ai ngờ dùng hết sức đỡ lên mấy lần mà thân hình ấy vẫn không hề nhúc nhích, mới hay người này lực khí chắc khỏe, cố ý thể hiện bản lĩnh trước mặt mình. Trương Liêu thấy đã làm Tào Tháo phải kinh sợ, mới đứng thẳng người dậy nói:

— Đại nhân khoan dung đại lượng, quả là danh bất hư truyền. Ty chức còn có công vụ phải làm, xin được từ biệt ở đây.

— Quân gia, xin cứ chậm rãi.

— Không dám phiền đại nhân phải tiễn. - Trương Liêu nhảy lên mình ngựa, quay đầu lại nói. - Đại nhân, ta còn câu này muốn nói. Việc hôm nay là đại nhân ngài miễn cưỡng giành lấy chữ “lý”, nhưng ngày sau nếu đại nhân lại vô cớ làm tổn hại bộ hạ Tịnh Châu, e là ta sẽ không thể chu toàn được lễ nghĩa như hôm nay đâu.

Vừa nói hăn vừa nhanh như cắt đoạt lấy cây trường mâu từ tay thủ hạ, rồi xoay mũi mâu lấy sức đâm mạnh xuống đất, khiến mũi mâu cắm sâu vào đất đến hơn một thước! Tào Tháo càng thêm kinh hãi.

— Gặp sau, đại nhân. Bình hỏa loạn lạc xin hãy bảo trọng... - Trương Liêu mỉm môi cười rồi dẫn theo bộ hạ hiên ngang đi khỏi.

Lâu Dị từng mấy phen theo Tào Tháo vào sinh ra tử, tự phụ là sức mạnh hơn người, nhưng trông thấy ngọn mâu cắm ngay giữa cửa, lấy hết sức bình sinh mà nhổ liền bốn năm lần mới được, nhổ xong mệt đến thở không ra hơi.

— Đó mới là tráng sĩ thực thụ! - Tào Tháo nhìn theo bóng Trương Liêu đã đi xa mà không ngớt khen ngợi. Bỗng y nhận ra trong đám quân Tịnh Châu ấy cũng có những anh hùng hảo hán như thế, nếu thu phục được những nhân vật như vậy thì lo gì họ không ra sức vì triều đình? Nhưng vừa quay người, lại thấy bốn cái đầu người dử tợn còn nằm lông lốc ở đó! Hiện thực tàn khốc vẫn ở ngay trước mắt. Tào Tháo không dám nghĩ nhiều, vội nhảy lên ngựa, dẫn theo ba chục gia đình được vũ trang đầy đủ, hỏa tốc chạy đến đại doanh của mình.

Lúc này, binh quyền chính là gốc rễ của tính mệnh, mất binh quyền cũng là mất tất cả!

## **Tào Tháo dự yển**

Vì hoàng đế Lưu Biện và thái hậu Hà thị bị giam lỏng nên các sĩ nhân không có cách nào phản kháng bọn Đổng Trác, Đĩnh Nguyên. Trái lại, đám quân Lương Châu kia lại thoải mái hành sự. Chỉ trong

thời gian ngắn ngủi một tháng năm Bắc quân, Tây viên quân ở Lạc Dương đã bị chia năm xẻ bảy. Bộ hạ của Hà Tiến, hoặc bị giết chết, hoặc bị mua chuộc, hoặc bị uy bức, quá nửa đã theo gót Đông Trác, số còn lại đều đang gặp nguy hiểm.

Trong khi đám Tào Tháo, Phùng Phương đang cố thủ ở doanh trại tự bảo vệ mình, Đông Trác lại dùng quan cao lộc hậu mua chuộc chủ bạ của Đinh Nguyên là Lã Bố, rồi lợi dụng Lã Bố giết chết Đinh Nguyên. Đến lúc này, hầu hết bộ tướng của quân Tịnh Châu là Lã Bố, Trương Liêu đều đã quy phụ Đông Trác. Không lâu sau, Đông Trác lại lấy có mấy tháng liền không mưa, dâng sớ bãi miễn quan Tư không Lưu Hoảng, rồi tự mình giữ chức ấy. Đã có ngôi Tam công tôn quý, lại thêm có binh quyền trong tay, đất Hà Nam không còn ai chống được Đông Trác nữa.

Bất kể cục thế triều đình ra sao, đám hiệu úy còn lay lắt tồn tại như Tào Tháo cũng tạm được thờ phào, có thể yên ổn về nhà kê cao gối rồi. Việc Lã Bố phản bội quân Tịnh Châu khiến Đông Trác chiếm được ưu thế tuyệt đối về binh lực ở kinh sư, lại thêm hoàng đế nằm trong tay, hãnh danh chính ngôn thuận, chỉ cần búng ngón tay út, trong khoảnh khắc có thể đánh tan nhúm quân của bọn Tào Tháo. Nhưng vì Tào Tháo cũng không gây ra uy hiếp gì, vì thế Đông Trác cũng không so đo tính toán.

Mọi chuyện dường đã gió yên sóng lặng, nhưng có một điều khác trước đây là, những ngày triều hội không thấy hoàng thượng và thái hậu lên điện, cũng chẳng có hoạn quan và ngoại thích xử lý chính sự, chỉ mình Đông Trác diễu võ dương oai độc đoán chuyên quyền bên dưới bệ rồng.

Đông Trác tuy lỗ mãng thô thiển nhưng sau lưng có kẻ tâm phúc là Điền Nghi nghị mưu lập kế, ngoài ra chúng còn đề bạt một số danh sĩ từng bị hoạn quan đánh đố khi xưa nhằm tô điểm cho mình. Sái Ung lâu nay trốn quan ở nhà, thế nhưng không chịu nổi sự phiền nhiễu uy bức của đám tay chân Đông Trác, buộc phải về triều làm quan, lập tức

được phong làm Thị ngự sử, hôm sau lên làm Thượng thư, hôm tiếp lại thăng Thị trung. Chỉ trong ba ngày mà làm trải tam đài, từ bạch đình nhảy lên tới quan cao hai ngàn thạch, có thể nói là chuyện lạ chưa từng có trong quan trường tự cổ chí kim. Ngoại trừ Sái Ung, những vị thanh lưu địa phương như Châu Bí, Ngũ Phu, Hàn Phúc, Trương Mạc, Khổng Trụ, Trương Tư... cũng đều được vời ra làm thuộc quan. Thậm chí Đông Trác còn có kế hoạch cao tay hơn, là mời bậc đại hiền đang ẩn cư chốn dân gian như Trịnh Huyền, Tuân Sáng đến để trang trí cho triều đường.

Tình trạng hiện tại đã không cách nào thay đổi, quần thần chỉ còn biết mặc hăn xoay sở, may mà những chức vị chính của quốc gia chưa bị phế bỏ nhiều, vẫn còn Thái phó Viên Ngỗi, Tư đồ Đinh Cung lo lắng dân sự, cục diện cũng tạm miễn cưỡng qua ngày. Khốn khổ nhất là bách tính xung quanh Lạc Dương, một chốc một lát lại bị bọn lính Tịnh, Lương bắt nạt, cướp bóc. Tư lệ hiệu úy Viên Thiệu, Hà Nam doãn Vương Doãn dương đã trở thành bù nhìn, căn bản không thể quản nổi đám vũ phu thô dã ấy.

Những ngày bình yên vô sự trên triều đường kéo dài khoảng hơn hai tháng, Đông Trác dường không có ý tước đoạt thêm binh quyền, ngay cả Tào Tháo cũng thấy quen với tháng ngày như vậy rồi. Trong lòng y chỉ canh cánh một mối bận tâm là việc Bào Tín về Tế Bắc chiêu mộ quân sĩ, dù có thể cử binh nhưng nếu Đông Trác mượn danh nghĩa thiên tử hạ lệnh “đẹp loạn”, khi ấy kết cục sẽ ra sao? Trải nghiệm của Tào Tháo về quyền uy của hoàng đế trong thiên hạ có thể nói ngày càng sâu sắc.

Sẩm tối hôm ấy, Tào Tháo chưa ăn tối, đang còn nhàn tọa trong nhà, đột nhiên Đông Trác sai người đến mời đi dự tiệc. Trong lòng y chột thấp thỏm không yên, biết rõ rượu nào phải rượu ngọt, tiệc nào phải tiệc ngon, nhưng Đông Trác là dao thớt, còn mình là cá thịt, lại thêm quân Lương Châu hung hãn đang lăm lăm tay đao đợi bên ngoài, dám nói một từ “không”, sẽ lập tức nhà tan người chết ngay. Trước

tình thế tiến thoái lưỡng nan, Tào Tháo đành phải thay đổi lễ phục, ăn vận chỉnh tề, trước khi rời phủ lại đến phòng Biện thị ẩm Tào Phi một lát, y sợ rằng lần này ra đi sẽ không còn mạng sống quay về.

Biện thị vô cùng lo lắng khi trông thấy bộ dạng Tào Tháo như vậy, bèn gượng cười nói:

— Chàng cứ an tâm đi đi, cùng lắm thiếp một mình nuôi Phi nhi khôn lớn, sau này bảo nó báo thù cho chàng.

— Ôi! Có hiền thê như vậy, trượng phu ta còn lo gì mà không dám dự Hồng Môn yến chứ?

Nói cười thì nói cười, đến khi Tào Tháo ra khỏi cửa, trông thấy không ít võ sĩ Tây Lương đang cầm đao đứng đợi, đầu chột như tê đại đi, đến lên xe cũng thấy chao đảo như đi trên dây vậy.

Đồng Trác tiếng là tư không, nhưng lại không ở trong phủ tư không ở đông nam Lạc Dương, mà bố trí phủ đệ ở Vĩnh Hòa lý phía đông thành, chỉ cách một con phố là tường ngoài cung Vĩnh An - nơi giam lỏng hoàng đế và thái hậu, dụng tâm của hãn có thể thấy rõ. Có binh có quyền, tất cả mọi việc đều dễ xử lý, hãn đuổi toàn bộ quan lại quý tộc ở một dải Vĩnh Hòa lý đi nơi khác, đục thông tường mấy phủ đệ, sửa thành tòa đình viện rộng lớn, bốn phía xung quanh ngày đêm có quân Tây Lương canh gác, mười bước một đồn, năm bước một trạm, trong sân còn đồn trú rất đông quân tâm phúc cảm tử.

Bố trí nghiêm ngặt như vậy, chưa nói đến đại quyền nắm trong tay, dù thành Lạc Dương có bị vây hãm, chỉ tòa đình viện này cũng đủ để hãn tử thủ một phen.

Đều ở đông thành, từ Tào phủ đến Đồng phủ chỉ một đoạn đường ngắn, nhưng Tào Tháo cảm thấy vô cùng căng thẳng. Y vắt óc suy nghĩ, tựa hồ hồi tưởng lại những việc mình đã làm suốt hơn hai tháng nay, xem đi xét lại xem có điểm nào đắc tội với Đồng Trác hay không, cuối cùng chẳng tìm được đáp án nào. Lễ nào chuyện của huynh đệ Bào gia đã bị bại lộ?



Thoáng chốc đã đến Vĩnh Hòa lý, Tào Tháo chợt sợ chậm trễ mà mắc họa, từ cách rất xa đã vội xuống xe, cúi đầu đi bộ ra về cung kính. Vừa đi được mấy bước lại thấy đệ đệ của Đông Trác là Phụng xa Đô úy Đông Mân y quan tề chỉnh, đang cười đơn đả đứng trước cổng lớn.

Tuy Đông Mân không thô lỗ hung hãn như huynh trưởng, nhưng vì là kẻ tiểu lý tàng đao nên càng khiến người ta căm ghét. Trước đây hẳn giả bộ hiệp cùng Viên Thiệu mưu giết hoạn quan, quỷ quyết mưu mô mê hoặc chúng nhân, chứ thực ra là làm tai mắt cho huynh trưởng ở trong triều. Tối hôm Hà Tiến bị giết, sở dĩ Đông Trác có thể chạy lên Mang Sơn “cứu giá” đúng lúc, đều nhờ Đông Mân ngầm thông báo tin tức.

— Mạnh Đức lão đệ, lâu ngày không gặp, ngu huynh xin có lời chào.

Đứng dưới mái hiên, miễn cưỡng cúi đầu. Tào Tháo tuy căm ghét kẻ này nhưng thấy hẳn khách sáo như vậy, cũng phải mặt mũi tươi cười, chấp tay trò chuyện, cố cho gần thể đạo:

— Tào mỗ có tài đức chi đâu, nào dám mong Thúc Dĩnh huynh để tâm?

Đông Mân nắm lấy tay Tào Tháo:

— Mạnh Đức, mọi sự trong doanh của đệ vẫn yên ổn cả chứ?

Những lời giắt đao giấu kiếm cuối cùng đã lộ, Tào Tháo cố nuốt cục tức, gượng cười nói:

— An nguy của xã tắc đã có Đông công và đại nhân ngài gánh vác, tiểu đệ chẳng qua đúng giờ điểm danh, qua ngày đoạn tháng mà thôi.

— Ha ha ha! - Đông Mân ngửa mặt cười lớn. - Mạnh Đức thật khiêm nhường, trong doanh nếu cần gì cứ nói ta hay. Tất cả lương thảo quân giới cần thiết huynh trưởng ta sẽ cung ứng đầy đủ!

— Đa tạ, đa tạ! - Trong lòng Tào Tháo đã biết rõ, hẳn chỉ nói xã giao vậy thôi, muôn một không thể coi là thật.

— Mạnh Đức, xin mời! - Đồng Môn ân cần nhường bước.

— Thúc Dĩnh huynh, xin mời đi trước.

— Hôm nay đệ là khách mà!

— Khách không dám vượt chủ!

— Ha ha ha... Nếu đã như vậy, hai chúng ta cùng khoác tay nhau vào dự tiệc. - Đồng Môn cười cười, kéo tay Tào Tháo ung dung bước vào.

Tào Tháo không dám coi nhẹ, trong lúc đi vẫn cố ý lui lại sau nửa bước, tỏ vẻ kính trọng.

Vào trong cửa phủ như đặt chân tới một thế giới khác, hóa ra trong ngoài trạch viện lại khác xa nhau nhường ấy. Nếu nhìn phía ngoài sẽ thấy chẳng khác gì những nhà bình thường, ngoại trừ mấy cây dẻ, cây sơn, cây thị, cây ngô đồng, còn có rất nhiều lán trại gọn nhẹ của quân binh, đủ thấy bảo vệ nghiêm ngặt đến mức nào. Đồng Môn lớn tiếng nhắc nhở:

— Bay đâu! Mau chóng dẹp hết những lán trại này đi, lát chừ vị quan khách đến, còn có chỗ để xe ngựa.

Tào Tháo nghe thấy câu đó mới thấy an tâm: “Hóa ra hôm nay không chỉ mời riêng mình, nhiều người cũng chờ lo hơn! Nhưng qua cửa trong vào đến nội viện, không khí lại lập tức căng thẳng hẳn lên.

Đám võ sĩ Tây Lương tay cầm kiếm sắc đứng canh giữ nghiêm cẩn, tên nào tên nấy vai rộng eo tròn, diện mạo hung hãn, thấy rõ không phải người Hán. Tào Tháo cố trấn tĩnh, theo Đồng Môn đi qua lớp lớp núi đao rừng kiếm mới đến khách đường rộng lớn của Đồng phủ. Lại thấy một loạt hãn tướng Tây Lương như Đồng Việt, Hồ Chấn, Từ Vinh, Dương Định đều đứng ở cửa đón tiếp. Hôm nay tất cả đều bỏ hết nhung trang, đồng loạt mặc triều phục, mũ mạo áo hia trông cũng ra dáng, chứ không giống vẻ ngạo mạn khinh người như mọi ngày. Tào Tháo vội vái chào một vòng. Hôm nay đám thô lỗ ấy cũng rất nho nhã, tranh nhau đáp lễ đón chào, cung cung kính kính mời Tào Tháo tiến vào khách đường.

Gian đại đường này cũng thật quy mô, đã bỏ vách ngăn để thông hai bên phải trái, trang hoàng cột kèo chạm vẽ, sơn son thếp vàng, không biết hào hoa quý phái hơn phủ Đại tướng quân của Hà Tiến bao nhiêu lần.

Tào Tháo đưa mắt nhìn, thấy bức bình phong phía sau chính tọa hoa văn rồng phượng, chữ triện được viết ngay ngắn chín chu, nhất định là đại thủ bút của Lương Học. Dưới bệ là cặp đèn hình tê ngư bằng đồng vô cùng tinh xảo. Giữa khách đường là chiếc đỉnh chạm hình hoa, cao tới năm thước, khói hương nghi ngút. Tào Tháo lập tức đoán định, mấy món đồ này không phải là vật trong dân gian, chắc hẳn Đông Trác đã cướp từ hoàng cung mang ra, trong lòng chợt thấy buốt lạnh.

Lúc này trong khách đường không có ai, Đông Mân đưa Tào Tháo đến thẳng vị trí đầu tiên ở mé tây, Tào Tháo từ chối mấy lượt mới ngượng ngùng nhận lời. Y vừa ngồi xuống chưa kịp nghĩ ngợi gì, lại nghe phía ngoài rộ lên tiếng hàn huyên, Trợ quân hữu hiệu úy Phùng Phương cũng được Đông Việt dẫn vào. Hai người đưa mắt nhìn nhau, chợt thấy cần phải cảnh giác, không tiện nói gì, chỉ chấp tay vái chào. Phùng Phương được mời vào chỗ kế sau Tào Tháo, trông thấy Đông Mân, Đông Việt đều đã ra ngoài, mới nói nhỏ:

— Có việc gì vậy? Đông Trác muốn nấu hai ta chung một nồi ư?

— Cũng khó nói... - Tào Tháo thở dài. - Người ta là dao thớt chúng ta là cá thịt, đã đến đây rồi, tùy cơ ứng biến thôi.

— Huynh đã gặp Đông lão tặc chưa?

— Chưa, lão này cũng thật quá quắt, mời khách đến mà không ra gặp.

Phùng Phương sắc mặt sợ hãi, khẽ nói:

— Rượu không ngọt, yến không ngon đâu. Khi hãn xuất hiện liệu có mang theo đao phủ ra cùng không?

— Hừ! Hãn nắm trọng binh, giết chúng ta là chuyện dễ như trở bàn tay, sao phải tốn công sức sắp đặt như vậy? Theo suy đoán của ta

có lẽ hẳn có chuyện muốn tìm chúng ta bàn bạc.

— Tìm chúng ta bàn bạc? - Phùng Phương vỗ vỗ tay lên trán. - Hiện giờ hẳn đã như vậy, muốn làm gì thì làm, sao còn phải bàn bạc với chúng ta.

Nghĩ đến đó, hai người đều thấy bữa tiệc hôm nay thật kỳ lạ, liền cúi đầu không nói gì nữa. Lúc sau lại nghe bên ngoài khách đường có tiếng huyên náo, Trợ quân tả hiệu úy Triệu Dung, Hữu hiệu úy Thuần Vu Quỳnh, Trung quân tư mã Lưu Huân, Thành môn hiệu úy Ngũ Phu, Bắc quân trung hầu Lưu Biểu cùng các hiệu úy Bắc quân Thư Tuấn, Ngụy Kiệt nối nhau tiến vào, ai cũng là người nắm giữ quân mã hoặc ít hoặc nhiều ở kinh kỳ. Mỗi khi có người đến, tim Tào Tháo lại rộn lên, đợi các Hiệu úy Bắc quân và Tây viên đến đủ cả, tim y đã gần như vọt ra ngoài: “Lẽ nào lại là một cuộc Hồng Môn yến? Muốn quăng một mẻ lưới bắt gọn hết bọn ta?”

Đang lúc kinh sợ, người cuối cùng được mời đã tới, đó là Thượng thư Châu Bí - người mới được Đổng Trác đề bạt - ngồi vào bàn tiệc. Ông ta không có binh quyền, nhưng cũng được mời đến thì thật là lạ. Mọi người vốn đã quen thân nhau, nhưng đang khi chưa rõ lành dữ ra sao, chẳng ai có tâm tình mà hàn huyên nữa, khách đường rộng lớn không một tiếng động.

Đột nhiên, nghe tiếng chuông ngân, âm nhạc nổi lên, từ sau bình phong trong đại đường, hai chục thiếu nữ xinh đẹp lướt ra. Bọn họ đều mặc nghề thường, trang điểm xinh tươi, tay áo phất phơ, ra giữa sảnh đường cùng múa một bài chào mừng. Nhạc hay, múa đẹp khiến nổi căng thẳng trong lòng mọi người như được cởi bỏ, rồi cũng không còn im ắng ngồi nghiêm trang như trước nữa.

Đang khi tiếng nhạc thánh thót vang vọng, điệu múa thướt tha hút hồn, chợt một giọng nói ồm ồm thô nặng cất lên:

— Chư vị đại nhân có mặt ở đây, khúc nhạc này nghe có được chẳng? - Do không ai để ý, nên chẳng hay Đổng Trác đã lặng lẽ từ hậu đường bước ra từ lúc nào.

Tất cả lũ lượt định đứng dậy chào, nhưng Đồng Trác đã xua tay:

— Mọi người hãy ngồi xuống cả đi! Nếu ai đứng lên là kẻ đó chửi tổ tông ta đấy!

Ai nấy đều kinh sợ, chưa từng thấy kiểu trọng vọng khách như vậy bao giờ, nên không ai dám động dậy gì. Không phải là không muốn chửi tổ tông hă, mà là sợ chửi rồi sẽ chẳng có kết cục tốt đẹp gì.

Đồng Trác đã hơn năm mươi tuổi, tuy mình cao tám thước nhưng do người quá béo, chân tay thô kệch, mặt to tai lớn, nên khi ngồi xuống trông cũng khá vất vả. Áo bào gấm, dây lưng ngọc chưa khiến hă thêm được phần khí chất cao quý nào, ngược lại chỉ thấy nó càng thêm kệch cỡm so với tướng mạo xấu xí hung hă của hă. Nhất là cặp mắt chim ưng sắc lạnh và cái miệng lớn nhếch xuống như hình chữ bát. Còn cả những khối thịt trên mặt, chòm râu đốm bạc quần tít đều thể hiện rõ nét hung dữ đáng sợ, khiến mọi người cảm thấy chủ trì bữa tiệc chính là con mãnh thú mặc y phục triều đình. Đứng hầu hai bên trái phải phía sau Đồng Trác còn có hai nhân vật khiến ai nấy đều phải chú ý.

Bên phải là một võ sĩ trẻ tuổi, người này mình mặc giáp vàng, thân cao chín thước, mặt trắng như ngọc, mắt phượng mày rồng, mũi cao môi đỏ, búi tóc màu nâu đen, cài cây trâm to dài bằng ngọc phi thúy. Đặc biệt người này có đôi mắt thật đẹp, nhìn rất có thần. Con người thấp thoáng ánh ra sắc xanh lam, đẹp tựa đáy biển sâu xanh thăm thẳm. Bộ giáp vàng trên người ôm sát lấy quàng ngực và hai vai như được may cho riêng cho hă, không hề có cảm giác nặng nề, khiến vóc người mạnh khỏe cân đối càng thêm hoàn hảo, không một tỳ vết. Thực là nhân vật anh tuấn thiên hạ vô song. Tay trái người này nắm lên chuôi kiếm đeo bên lưng không hề nhúc nhích, còn tay phải nắm chắc cây phượng thiên họa kích dài hơn một trượng, mũi kích sắc lẹm lạnh buốt, lóe ánh hàn quang chói mắt.

Tào Tháo biết ngay, người này chính là Lã Bố, tự Phụng Tiên - kẻ đã giết chết Đinh Nguyên. Hắn tuy tướng mạo tuấn tú nhưng tâm cơ thực sự đáng sợ, tham công danh phú quý đến độ giết cả thượng ty từng cất nhắc hắn lên, giúp Đông Trác dễ dàng nắm toàn bộ quân Tịnh Châu. Sau việc ấy, Lã Bố từ một chân tiểu lại được đưa lên làm Kỵ Đô úy, nhưng điều khiến người ta khinh miệt là, con trai Đông Trác chết sớm, Lã Bố cam tâm nhận làm nghĩa tử của Trác, thật đúng là nhận giặc làm cha.

Bên trái Đông Trác còn một kẻ trông như thư sinh yếu ớt. Người này cao không bằng Tào Tháo, tướng mạo xấu xí, dường như miệng còn hơi méo, sắc mặt đen đúa, hai má gầy hóp khô khốc, cảm giác như chỉ một cơn gió có thể thổi bay hắn được. Bộ triều phục hoa lệ mặc trên người rộng thùng thình, hơn nữa hai vai hắn cũng bị lệch bên hữu cao, bên tả thấp, khiến ai trông thấy đều nhầm tưởng đó là một lão nông vô tình được mặc y phục đẹp. Thực ra nhìn kỹ mới biết, tuổi tác người này chưa cao lắm, chưa đến ba mươi. Tào Tháo biết rằng không thể nhìn người qua tướng mạo bên ngoài, người này chính là chủ bạ Điền Nghi - kẻ luôn đứng sau vạch mưu bày kế cho Đông Trác. Nghe đâu hồi nhỏ tên này đã bị bộ lạc Khương bắt làm tù binh, từng phải làm nô bộc, thân tâm đều bị chà đạp vô cùng đau đớn. Sau nhân có trận đánh của Đông Trác, hắn mới được tự do, nên hắn luôn trung thành với Đông Trác, nguyện đem hết mưu trí ra giúp. Trước khi Đông Trác vào kinh, đến Thăng Trì có dâng sớ lên triều đình, trích dẫn kinh điển, bút mực văn hoa, không hề thô kệch khô khan, có lẽ chính nhờ người này viết cho.

Tào Tháo trầm mặc nhìn hai kẻ ấy hồi lâu, chợt cảm khái: “Đông Trác võ biên lỗ mãng, lần này đắc thế, tuy nhờ may mắn nhưng hắn cũng là kẻ giỏi việc trị quân, thực sự có tài nhìn người, có gan dùng người, riêng điểm này ta phải dụng tâm mà học tập!”

Vũ nữ múa xong một khúc, tất cả lả lướt lui xuống. Đông Trác cười nói:

— Người của ta đâu rồi? Sao còn chưa vào uống rượu?

Sau tiếng gọi của hắn, đã thấy Đồng Mân này giờ đứng đón khách ngoài cửa dẫn theo các tướng Tây Lương vui cười đi vào, theo sau còn có bốn người: Ngô Khuông, Trương Chương, Ngũ Đăng, Hứa Lương là những bộ hạ của Hà Tiến ngày xưa. Cả lũ đi qua dãy bàn phía đông rồi ngồi xuống, kẻ nào kẻ nấy cứ chỉ tùy tiện, không giữ lễ nghi.

Bọn nô bộc đã bưng thức nhắm đủ món lên, bánh, canh, thịt nướng, thịt băm, trên cạn dưới nước đều đủ, ngoài ra bên mép án mỗi người còn có một vò rượu. Nay đang là mùa hạn hán, Đồng Trác viện cớ lâu ngày không mưa, lương thực khan hiếm mà bãi chức Lưu Hoảng, rồi tự mình nhận chức tư không. Nhà nước hiện đang nghiêm lệnh cấm nấu rượu, thế mà kẻ bày trò ấy đầu tiên là Đồng Trác lại thỏa sức uống rượu ở nhà, đó thực là chuyện châm biếm.

Nhưng Đồng Trác nào để ý nhiều đến thế, tự mình rót đầy chén đầu tiên, rồi cũng chẳng nhìn lại mọi người, ngửa cổ uống cạn ngay, sau lau miệng nói:

— Có mặt ở đây hôm nay đều là những kẻ từng ra trận, nắm binh mã trong tay, thật có thể gọi là hội võ phu...

Câu ấy của hắn còn chưa nói xong, chư tướng bên đông đã cười ầm lên chế nhạo, còn đám người bên tây đều thấy ngượng ngùng. Tào Tháo thoáng đỏ mặt, cúi đầu trầm tư: “Có những ai đáng gọi là kẻ từng ra trận? Trừ mấy người là ta, Thư Tuấn, Ngụy Kiệt, Lưu Huân từng ra chiến trường, còn những kẻ khác như Lưu Biểu, Triệu Dung đều là nho sĩ, nhờ vào tiếng tăm và xuất thân mà nhận chức. Giờ nghĩ lại, triều đình dùng đám ấy nắm giữ binh quyền, chẳng trách lũ đó sinh lòng sợ hãi không dám tiến lên, chịu bị kẻ khác khống chế, để Đồng Trác xông vào như chỗ không người. Điều ấy lẽ nào không đáng để suy nghĩ?”

Đồng Trác giơ tay ra hiệu cho mọi người chớ cười:

— Bất luận từng ra trận hay chưa, chỉ cần có binh mã trong tay là có chuyện để nói! Cho nên hôm nay Đổng mỗ ta mở tiệc mời mọi người. - Vừa nói hần vừa cầm chén rượu lên. - Nào, mời mọi người cùng uống!

Phía bên đông vang lên một tràng tiếng hét hò, ai nấy uống ừng ực. Còn bọn Tào Tháo lại đầy bụng tâm sự, chỉ miễn cưỡng nhấp môi. Đổng Trác trông thấy thế dường tỏ vẻ không bằng lòng:

— Hừ! Sao chư vị không vui hết mình? Các vị không uống là coi thường Đổng mỗ ta rồi. Phụng Tiên nhi tử!

— Dạ! - Lã Bố dạ vâng một tiếng.

— Người thay nghĩa phụ kính rượu liệť vị đại nhân, nhất định phải để mọi người uống cạn!

— Rõ! - Lã Bố như được quân lệnh, nhưng không dám lấy chén của Đổng Trác, bước đến trước bàn Đổng Việt, cầm lấy một chén rượu, bước nhanh sang mé tây. - Ta thay nghĩa phụ kính rượu liệť vị đại nhân, mong liệť vị đều cạn chén. - Nói rồi hần đến chỗ Tào Tháo trước tiên, - Tào đại nhân, xin mời!

Tào Tháo ngẩng đầu lên nhìn, thấy Lã Bố vóc dáng cao lớn, hai mắt sáng rực nhìn thẳng vào mình, tuy tay trái cầm chén nhưng tay phải vẫn nắm chặt cây họa kích mang đầy âm khí. Trong lòng Tào Tháo thoáng sợ hãi, nhưng vẫn tự trấn tĩnh, đứng lên khỏi chỗ nói:

— Phiền Phụng Tiên phải kính rượu! Nào, xin mời! - Vừa nói vừa cố kiềm chế để có thể bình tĩnh nâng chén rượu lên, tỏ ý tôn kính, rồi ngửa cổ uống cạn - rượu như chạy dọc theo sống lưng chảy xuống.

Lã Bố thấy vậy cũng uống cạn theo. Người thứ hai là Phùng Phương, hần cũng gắng mô phỏng theo cử chỉ của Tào Tháo hồi nãy, nhưng khi nâng chén rượu lên, vì run nên khiến chút rượu bị sánh ra ngoài.

Một tên nô bộc lạnh lợi đã ôm vò rượu đến, mỗi khi Lã Bố uống xong một chén sẽ lại rót đầy. Lã Bố lại đến bàn tiệc thứ ba:

— Tử Hoàng huynh, mời uống rượu!



Trung quân tư mã Lưu Huân là tướng giỏi tâm phúc của Viên Thiệu, Viên Thiệu vốn là Trung quân hiệu úy, vì nhận mệnh tru diệt hoạn quan nên chuyển làm Tư lệ hiệu úy, cho nên mọi việc ở doanh trung quân đều phó thác cho ông ta. Lưu Huân nâng chén rượu không uống, chỉ chần chừ nói:

— Tại hạ chức vị nhỏ mọn, chẳng qua là tạm làm thay sự vụ trong doanh, không đáng được coi là người có binh quyền. Chén rượu này dành để kính Viên đại nhân của tại hạ vậy!

Lã Bố nói cười nghiêm trang, khăng khăng bảo:

— Ngài chớ nhắc đến Viên Thiệu, hiện ngài là người giữ doanh trung quân. Tục ngữ có câu “hiện quan không bằng hiện quân”, ngài không thấy liệt vị đại nhân ngồi đây hôm nay đâu xếp theo phẩm bậc, mà xếp theo số binh mã nhiều ít đó ư?

Tào Tháo ở bên nghe thấy rõ ràng, khi ấy mới hiểu ra thứ tự bàn tiệc vì sao lại kỳ quặc như thế. Lưu Huân vẫn chưa chịu uống, tự biện bạch:

— Tại hạ không biết uống rượu.

— Tử Hoàng huynh đã ngồi vào bàn tiệc, lẽ nào lại không hiểu đạo lý khách chiêu ý chủ ư? - Lã Bố nói vẻ lạnh lùng.

Lưu Tử Hoàng vẫn muốn nói lại, nhưng thấy khuôn mặt trắng trẻo của Lã Bố đã tỏa ra sát khí, ánh mắt như dao đâm, đồng thời cây phương thiên họa kích bên tay phải cũng khẽ nâng lên mấy tấc. Trước tình hình đó, nếu lại nói không uống nữa, nhất định hẳn sẽ đâm ngay một kích.

Lưu Huân biết là tình thế bất ổn, không dám nói thêm gì nữa, vội đứng lên uống cạn chén rượu.

Triệu Dung ngồi kế sau vốn là kẻ nhát gan, càng không dám phản ứng gì, lúc uống rượu run run rẩy rẩy, đổ hết lên người. Thấy Lã Bố lại mời đến bàn thứ năm, bọn Tào Tháo đều thấy lo lắng.

Người ngồi bàn thứ năm là Hữu hiệu úy Thuần Vu Quỳnh, người trong Tây viên quân đều biết tiết chế, riêng người này tính tình nóng

nảy, thường ngày lại hay mượn rượu gây sự. Từ khi Đông Trác vào kinh đến nay, vì chuyện cướp đoạt lương thảo mà hãn đã mấy bận gây gổ với quân Lương Châu, nhưng do lực lượng chênh lệch nên thường phải chịu thiệt thòi. Dù vậy, hãn vẫn không có ý lùi bước, đấu hết lần này đến lần khác, khiến quân lính lực đục, lữ lượt bỏ trốn, đến nay chỉ còn hai ba trăm người, là doanh có thực lực yếu nhất trong các doanh Tây viên. Thuần Vu Quỳnh vốn đến đây trong tâm trạng tức giận, hãn cũng bạo dạn, vụt đứng ngay dậy, cười bảo:

— Các hạ cũng thật khách sáo, hai chúng ta cùng uống! - Nói rồi, tay phải nâng chén rượu bằng đồng, đến bên chạm vào ly của Lã Bố, hai chiếc chén va vào nhau làm rượu sánh lên cao.

Mọi người chăm chú nhìn kỹ, chỉ thấy hai người đứng im bất động, hai chiếc ly vẫn chạm nhau một chỗ. Hóa ra Lã Bố và Thuần Vu Quỳnh đang lấy sức đẩy chiếc cốc, hai người đang đấu khí lực. Mới đầu thế lực ngang nhau, nhưng không lâu sau đã thấy Thuần Vu Quỳnh sắc mặt đỏ bừng, dần không đỡ nổi nữa, cuối cùng thấy loạng choạng, thiếu chút nữa bị đẩy ngã xuống đất. Còn Lã Bố hơi thở vẫn đều, mặt không biến sắc. Các tướng bên đông phá lên cười lớn, Thuần Vu Quỳnh sờ sờ vết rượu đổ trên người, quát to:

— Mẹ kiếp! Các người cười cái gì, có tài cán thì đấu với hãn xem! Chưa chắc đã bằng ta đâu? - Nói xong, cũng chẳng cần quan tâm xem có ai mời không, cứ tự rót tự uống.

Chư tướng bên mé đông đều là những kẻ thô lỗ, thường nhật nói tục thành quen, cũng chẳng để tâm đến câu chửi đồng của Thuần Vu Quỳnh, tiếp tục vô tư nói cười. Tào Tháo thấy không xảy ra chuyện gì nguy hiểm, bọn Lưu Biểu, Thư Tuấn phía sau cũng lần lượt uống cạn chén rượu, coi như đã an tâm, liền cầm đĩa thong thả gắp ăn. Lúc sau, hết một vòng, Lã Bố cũng đã uống hơn một vò, sắc mặt hãn biến thành màu phấn hồng trông càng thêm tuấn tú, nhưng bước đi vẫn khỏe khoắn không có vẻ say, quay đến bên chỗ Đông Trác lại cung kính đứng yên.

— Thế nào? Nhi tử của ta tửu lượng được đấy chứ? - Đồng Trác cười nói.

Đó đâu phải mời rượu, là thị uy thì đúng hơn, mọi người chẳng ai không liên mồm khen ngợi.

Đồng Trác xua xua tay, nhếch miệng cười bảo:

— Uống rượu có tửu lượng, cầm quân lại cần khí lực! Có khí lực mới mong được người trọng vọng, Đồng mỗ sở dĩ đến được bước đường như ngày nay, chính là nhờ vào các huynh đệ đây giúp cho. - Hãn chỉ vào đám tướng ngồi bên mé đông, mấy người ấy không ai không chấp tay cười.

Đồng Trác quay mặt lại, nhìn khắp lượt những người ngồi cùng phía Tào Tháo, từ tốn nói:

— Nhưng Đồng mỗ không chỉ cần những huynh đệ này của ta, từ nay về sau còn mong liệt vị đại nhân ngồi đây trở thành huynh đệ. Việc ở triều đình cần nhờ các vị ra sức tương trợ, chúng ta cùng mưu chuyện thiên hạ! Cũng mong các vị hết lòng hết dạ, không giấu giếm ý đồ gì với ta!

Tào Tháo thấy hơi ngạc nhiên, xem ra người này khảng khái hiên ngang, dường lời nói cũng thật lòng.

Đồng Trác chuyển giọng:

— Nhưng đại sự trong thiên hạ, quan trọng nhất vẫn phải dựa vào minh chủ! Còn như Hoàn, Linh nhị đế, thân tín hoạn quan, trọng dụng tiểu nhân, những hôn quân như vậy mà nắm chính sự, thiên hạ sẽ vĩnh viễn không có ngày được yên!

Ai nấy đều thấy run sợ: Dù tiên đế có là hôn quân, cũng không được chỉ trích trước mặt người khác, càng không thể nói ra giữa chốn đại đình đông người.

— Ta ở Lương Châu chinh chiến bao năm, biết rõ những hoạn nạn ấy. Khốn kiếp triều đình thực là dùng người bất minh. - Miệng lưỡi Đồng Trác bắt đầu không kiêng dè gì. - Mọi người thử nghĩ xem, đám được phái đến Lương Châu của ta đều là những kẻ chẳng ra làm

sao? Mạnh Đà chỉ nhân biểu Trương Nhượng một hộc rượu nho liền được làm Thứ sử, hăn biết đánh nhau gì đâu? Hăn cuốn xéo rồi, tên Lương Học mò đến, suốt ngày chỉ biết múa may với cây bút chẳng chịu làm gì, ai cũng bảo thư pháp của hăn tuyệt diệu, mẹ kiếp ta nhìn chẳng hiểu gì! Cuối cùng lại có tên Thứ sử Tống Kiêu tới, khi Bắc Cung Bá Ngọc làm loạn, hăn bảo cái gì mà đọc *Hiếu kinh* để giặc lui binh. Hừ! Mẹ kiếp, toàn trò vớ vẩn!

Mọi người nghe Đông Trác nói năng thô tục, ai cũng chau mày, nhưng câu nào câu nấy đều là sự thực.

— Đông mỗ đây chưa từng đọc *Hiếu kinh*, nhưng ta có thứ này, khiến kẻ nào cũng phải ngoan ngoãn đi theo. - Vừa nói Đông Trác vừa rút mạnh cây bội kiếm cắm phập xuống mặt bàn, mọi người đều sợ hãi rút cổ. - Dao kiếm chính là quy củ, là uy nghi trong thiên hạ. Không có uy nghi, mẹ kiếp tất cả đều vô nghĩa vớ vẩn hết! Chính vì tiên đế không có uy nghi, èo uột không phấn chấn lên được, nên mới để bọn hoạn quan tiểu nhân đắc thế. Thân làm đế vương tất phải có uy nghiêm hơn người, mới có thể trấn áp được thiên hạ.

Lời nói thô lỗ nhưng lý lẽ tế nhị, Tào Tháo gật gật đầu, tự tin nâng chén rượu lên môi.

— Do đó, Đông Trác ta muốn làm đại sự. Để đại Hán quốc tộ dài lâu, cũng vì công danh phú quý của chư vị, ta muốn thay đương kim thiên tử!

Hớp rượu vừa uống vào miệng, Tào Tháo thiếu chút nữa phun cả ra ngoài - Phế vua!?

Đông Trác thấy chúng nhân kinh sợ, lại cười lớn bảo:

— Ha ha ha... chuyện này có gì đáng kinh ngạc đâu? Quyền bính trong tay ta, thay bég tên tiểu tử Lưu Biện ấy chẳng qua là chuyện nhỏ!

Nghe hăn gọi thẳng tên húy hoàng đế, Phùng Phương đột nhiên không nhin nổi nữa, chấp tay nói:

— Đồng công, thứ cho tại hạ mạo muội nói thẳng, đương kim thiên tử chẳng có lỗi gì, há có thể vô cớ phế lập?

— Vơ có phế lập? - Đồng Trác lừ mắt nhìn Phùng Phương. - Hừ! Nhu nhược chính là tội của hãn! Hôm ta đến Mang Sơn tiếp giá, trông bộ dạng hãn thế nào? Khóc lóc sụt sịt như đám nữ nhi, hoàng đế như vậy liệu cai trị thiên hạ được không? Sinh ra ở chốn thâm cung, lớn lên trong tay đàn bà, lũ trẻ kiêu gì cũng yếu đuối, khốn kiếp! Chỉ biết đọc sách thì có tác dụng mẹ gì, suy cho cùng chỉ là đồ bỏ đi!

Hãn nói hoàng đế không chút kiêng nể, cứ như hoàng đế đáng bị phế quách từ lâu rồi vậy. Mọi người chỉ thầm giận mà không dám nói.

Tào Tháo cố bình tâm, hỏi lại:

— Theo ý Đồng công, ai xứng đáng làm thiên tử đây? - Ý câu ấy là: Phải chăng ông muốn tự mình lên làm hoàng đế?

Đồng Trác vỗ đùi nói:

— Chính là tiểu tử Lưu Hiệp kia! - Dường như bất kể có đúng ý hãn không, hoàng đế cứ vào đến miệng hãn đều là “tiểu tử” cả! - Chớ thấy Trần Lưu vương tuổi tác còn nhỏ, nhưng gan không bé đâu! Hôm trước nghênh giá, ngồi chung một ngựa với ta, tiểu tử ấy rất biết ăn nói! - Nói rồi hãn không ngăn được cười lên ha hả. - Đứa trẻ nào không sợ ta, sau này nhất định không tệ. Đồng mỗ ta quyết lập nó làm thiên tử, sau này sẽ phụ chính nó chấn hưng hùng phong của đại Hán. Các ngài nói xem, có được hay chẳng?

— Chúng tôi xin theo chủ ý của tướng quân! - Các tướng phía đông dị khẩu đồng thanh hô lớn, tiếng hô nghe đến chói tai. Nực cười là, Đồng Trác hiện giữ chức Tư không, vậy mà bọn chúng đều gọi “tướng quân”, mà không kêu Đồng công, đủ thấy trong mắt những kẻ này, binh mã còn đáng giá hơn nhiều so với Tam công.

Đồng Trác cười ha hả, những thớ thịt trên mặt rung lên, tựa hồ đã làm được một việc tuyệt vời, quay đầu lại hỏi những người bên mé tây:

— Liệt vị đại nhân, các ngài cũng tán đồng việc này chứ?

Tào Tháo vội cúi đầu, không dám nói câu nào. Y liếc nhìn sang những người bên cạnh, Phùng Phương, Lưu Biểu mặt như chàm đỏ, thở cũng không dám thở mạnh. Còn Thuần Vu Quỳnh lại dường không nghe lời Đổng Trác nói, chỉ tập trung uống rượu, có vẻ đã ngà ngà say.

Bỗng nhiên nghe thấy Thượng thư Châu Bí ngồi ở bàn cuối cùng cất lời:

— Đương kim thiên tử xử sự dường quá ư nhu nhược, Đổng công phế người này lập người kia cũng là việc bất đắc dĩ, thực là vất vả dụng tâm! May mà Trần Lưu vương thiên tư thông minh đỉnh ngộ, phận thần tử chúng ta đều theo ý Đổng công tuyệt không trái nghịch.

Câu ấy chẳng khác nào tô điểm thêm cho Đổng Trác, mọi người ai nấy đều quay sang nhìn Châu Bí.

— Biết bụng ta chính là Châu Trọng Viễn vậy!

— Đổng công quá khen! - Châu Bí cười nịnh, nói. - Ngài vì nước trấn giữ biên cương chiến công hiển hách, tính cả lớn nhỏ đã đến trăm trận. Nay lại đích thân lo chính sự, lập nhiều công tích, chúng ta nhất định dốc sức giúp ngài phụ chính bảo vệ tân quân. Nào! Hạ quan thay mặt chư vị đại nhân đây, xin kính ngài một chén!

Mọi người dường đã giận đến cực điểm, nhưng lại không dám nói rõ ràng, chỉ trừng mắt nhìn ông ta.

Tên Châu Bí này cũng có chút danh vọng, trước đây còn là môn khách của Hà Tiến, nay lại thân nhiên không biết xấu hổ đi nịnh bợ Đổng tặc, cùng ngồi với kẻ tiểu nhân như vậy thực là nổi si nhục. Châu Bí vẫn an nhiên tự tại chẳng thềm để ý, thấy Đổng Trác uống rồi, lại quay sang nói với những người ngồi mé đông:

— Từ xưa, mỗi triều thiên tử một triều tôi, ta thấy các vị tướng quân từ Lương Châu đến ngày sau tất sẽ đảm nhiệm trọng trách lớn. Các ngài đều từng trải sa trường, tại hạ vô cùng ngưỡng mộ, xin lại được kính các vị tướng quân một chén!

Chư tướng bên đông nghe thế, không ai không nhận lời, vui vẻ cạn chén. Châu Bí thấy họ uống hết, cũng nâng chén rượu của mình lên, lại như có tâm sự gì chỉ nhấp môi rồi ngừng lại, thở một hơi dài thành tiếng.

— Ông thở dài gì vậy? Cụt cả hứng! - Đồng Trác quát.

— Thưa Đồng công! Châu Bí chính là thở dài cho giang sơn đại Hán. - Hẳn để chén rượu xuống. - Từ thời tiên đế đến nay, phần nhiều dùng kẻ tiểu nhân, do đó thiên hạ tích nhiều nguy cơ, bách tính khổ khổ, mới có loạn Khăn Vàng, giặc Hắc Sơn nổi lên. Tuy Đồng công có thể thay một hoàng đế tốt, nhưng nỗi khổ của bách tính vẫn chưa trừ hết được!

— Ồ? - Đồng Trác tựa hồ cũng hơi lo lắng. - Vậy ông nói phải làm sao?

— Tại hạ cho rằng... - Châu Bí cố ra vẻ trầm ngâm. - Hiện nay nên sa thải các quan ở châu quận, lấy thanh niên tài tuấn bổ vào. Một là có thể yên dân, bảo vệ cương vực, đại hưng giáo hóa; hai là trọng dụng người tài cũng thể hiện rõ cách dùng người sáng suốt của Đồng công. Khi xưa, Đại tướng quân Hà Tiến rộng rãi chiêu nạp hiền tài, nhưng vì hoạn quan làm loạn mà lưu tán gần hết. Nhưng hiện trong kinh vẫn còn bọn Hà Ngung, Hàn Phúc, Khổng Trụ, Trương Tư, Lưu Đại... Nếu đưa bọn họ đi các nơi, hoặc làm Thứ sử, hoặc làm quận thú, há lại không lo được sinh kế cho dân? Như vậy tân quân mới ngồi được vững, Đồng công ngài cũng được an tâm.

Tào Tháo thấy Châu Bí ra chiều nịnh bợ vốn đã rất nóng mắt, nhưng càng nghe càng nhận ra thâm ý. Xem ra Châu Bí có vẻ thành thực bày đặt mưu kế, nhưng thực tế lại là muốn đẩy Đồng Trác vào hầm lửa. Bọn Hàn Phúc đều thuộc dòng dõi thanh lưu, thậm chí có kẻ còn là môn sinh thuộc hạ của hai nhà Viên, Dương. Một khi những người ấy cai quản châu quận, chỉ e sẽ học theo Bào Tín, cử binh quay giáo đánh đến Lạc Dương cứu giá. Nghĩ đến đó, lại thấy Đồng Trác tỏ

vẻ cảm kích liên tục khen phải, Tào Tháo chợt thấy buồn cười, vội uống một ngụm rượu.

— Hôm nay ta được thụ giáo không ít, mọi người hãy ăn uống thoải mái! - Đổng Trác cảm thấy những lời của Châu Bí rất hữu dụng, lau lau miệng bóng nhẫy mỡ, lại dặn bảo. - Phụng Tiên, người đi gọi bọn chúng đưa lễ vật lên đây!

Mọi người quay sang nhìn nhau, ai nấy đều ngại ngần. Rượu uống được, cơm ăn được, tiêu hóa hết trong bụng thì thôi. Nhưng lễ vật lại không thể nhận, bởi một khi nhận rồi, sẽ chẳng khác nào đã bị mua chuộc, tán thành hành động phế lập hoàng đế. Nhưng việc đến nước này, ai dám đứng dậy, nói một chữ “không”?

Không lâu sau, đã thấy Lã Bố dẫn theo một đám nô bộc đi vào. Bọn chúng khiêng đến hơn chục chiếc hòm lớn, mở ra xem, đều là vàng bạc châu báu óng ánh chói mắt. Tiếp lại nghe thấy tiếng khóc lóc, mấy tên lính Tây Lương đang xua một đám mỹ nữ đi vào, hẳn là bắt bớ từ đâu về. Đổng Trác đứng dậy cười nói:

— Các ông đoán xem, những thứ này từ đâu ra?

Hồ Chấn nhìn đám mỹ nữ rồi nhếch mép nói:

— Phải chăng đều là những thứ trong hoàng cung?

— Không phải, không phải! - Đổng Trác lắc đầu nói. - Đều là tài vật trong nhà Hà Miêu!

Câu nói vừa dứt, khách đường bỗng ồn ào. Xa kỵ tướng quân Hà Miêu dù đã chết nhưng dấu sao ông ta vẫn là đệ đệ đồng mẫu với đương kim thái hậu, sao có thể tùy tiện tịch thu gia sản.

— Nói thực lòng, lúc ta mời các ông đến dự tiệc, đã sai hai trăm tinh binh đến tịch thu Hà phủ! Tên Hà Miêu là giống chết tiệt gì? Ca ca của hắn tru diệt hoạn quan, hắn lại ăn cây táo rào cây sung, câu kết giặc thiên, thu nhận hối lộ nhiều thế này, các ông nói xem có nên cướp không?

— Nên cướp! - Ngô Khuông đứng lên đầu tiên, gã chính là kẻ đâm chết Hà Miêu trong ngày cung đình bị biến loạn, giờ hùng hổ nói.



- Đại tướng quân của chúng ta, nếu không phải bị lụy vì tên giặc ấy, thì sao đến nỗi bị hoạn quan giết hại?

Tào Tháo lừ mắt nhìn hẳn, thầm nhủ: “Đúng là tên thất phu không biết suy nghĩ! Người chỉ biết uống rượu giết người, đã bị huynh đệ Đồng Trác dùng làm đao kiếm mà vẫn không biết.” Đồng Trác ra hiệu cho Ngô Khuông ngồi xuống:

— Ta không chỉ cướp nhà Hà Miêu, mà còn quật quan tài hẳn lên, lại phanh thây lão mẫu của hẳn nữa!

Tiếng ồn ào lại nổi lên, Triệu Dung sợ hãi đánh rơi cả chén rượu:

— Ngài... ngài giết, giết Vũ Dương Quân rồi?

— Hừ! Có gì to tát chứ? Chỉ là một mục giặc già thôi. - Đồng Trác chẳng thèm để ý.

— Dù sao bà ấy cũng là thân mẫu của thái hậu. - Không biết hôm nay Triệu Dung đã làm đổ bao nhiêu chén rượu, tựa hồ y sam vẫn còn chưa khô.

— Triệu đại nhân, trông bộ dạng của ông kìa! - Đồng Trác nói về khinh miệt. - Tên tiểu tử Lưu Biện sắp bị phế đến nơi. Nó không còn là hoàng đế, mẹ nó cũng chẳng phải là thái hậu, Hà gia còn được coi là hoàng thân không? Những giống xấu xa như Hà Miêu, đáng bị giết sạch sành sanh.

— Giết là phải lắm! - Ngô Khuông lại phụ họa thêm. - Mục giặc già ấy vốn đã tái giá, chẳng có quan hệ gì với Đại tướng quân nhà chúng ta, Hà Miêu - nhi tử của mục - vốn họ Chu, chỉ vì muốn hưởng hiển vinh mới đổi sang họ Hà. Hai mẫu tử nhà ấy chẳng có gì tốt cả! Đáng phải giết!

Tào Tháo thực muốn hỏi một câu: “VẬY ĐƯƠNG KIM THÁI HẬU VÀ HOÀNG ĐẾ CŨNG KHÔNG CÓ CHÚT QUAN HỆ NÀO VỚI ĐẠI TƯỚNG QUÂN Ứ?” Nhưng nghĩ đi nghĩ lại, vẫn không dám nói ra miệng. Lại nghe thấy giọng ồm ồm của Đồng Trác:

— Hôm nay ai đến đây cũng đều có phần, tài bảo, tì nữ cứ tùy ý lựa chọn!

Câu ấy vừa dứt, đám bên phía đông như điên cuồng nhảy phốc ngay ra. Kẻ hò hét cướp của báu, kẻ ra tay bắt nữ nhi, rồi lại tranh đoạt lẫn nhau, chẳng khác nào một lũ cầm thú. Đồng Trác không những chẳng ngăn cản, còn cười ha hả. Bọn Lưu Biểu, Triệu Dung đều cúi đầu dẫn lòng không dám nhìn thêm.

Ngô Khuông bốc được mấy nắm vàng nhét vào trong áo, quay sang nhìn trong thấy một nữ nhân xinh đẹp trong đám ấy, bèn xông tới trêu đùa. Nữ nhân ấy tránh sang trái, lại né sang phải, luôn đưa tay che bụng - hóa ra đang có mang. Ngô Khuông tóm mấy bận không trúng, liền túm chặt áo cô nương ta. Nữ nhân ấy ngã xuống đất, thấy Ngô Khuông đưa tay lại, bèn há miệng cắn. Ngô Khuông đau quá nhảy dựng lên, xấu hổ hóa giận vung tay đánh cô nương ta một tát đến nảy đom đóm mắt.

Trông thấy Ngô Khuông giơ chân phải chực đá nữ nhân kia, chỉ e cú đá ấy sẽ khiến nữ nhân đó phải bỏ một xác hai mạng, Tào Tháo không nén nổi lửa giận, nhảy ra, nhắm thẳng mặt Ngô Khuông mà đâm.

Ngô Khuông không kịp phòng bị, lại đang giơ chân phải, nên cú đâm ấy khiến hắn ngã bổ ngửa ra sau, tích tắc lâm râm loảng xoảng tiếng bàn ghế đổ, bán đĩa cốc chén cùng món ăn tung tóe khắp nơi.

Mọi người đều kinh sợ, nhưng Đồng Trác lại không hề giận dữ, chỉ nói:

— Mạnh Đức, ông là khách của ta. Nếu vừa ý với nữ nhân này thì cứ nói ra, hà tất phải nổi nóng lên vậy?

Ngô Khuông tức tối ùng ùng, lồm cồm bò dậy, nhưng không dám ra tay lại, nén cơn giận nói:

— Hừ! Chẳng qua chỉ là con đàn bà chứ gì! - Hắn theo Hà Tiến đã lâu, do vậy xưa nay vẫn cung kính Tào Tháo, nếu là người khác đánh, e là đã động đao kiếm rồi.

— Người không trông thấy cô nương ấy đang mang bầu sao? Người đá một cú như thế, sẽ có hai mạng ra đi! - Tào Tháo quay người

đờ nữ nhân ấy dậy, khi đó mới để ý nữ nhân đó tuổi còn rất trẻ, có lẽ chưa tới hai mươi.

Nữ nhân ấy nước mắt giàn giụa, ôm chặt lấy chân Tào Tháo khóc:

— Xin đại nhân cứu mạng! Tiểu nữ không phải là người nhà Hà Miêu, mà là con dâu của Đại tướng quân...

— Người nói gì? - Ngô Khuông cũng giật mình.

— Tiểu nữ là Doãn thị, lấy con trai của Đại tướng quân. Phu quân tiểu nữ sức lực yếu ớt, mấy tháng trước hoạn quan tác loạn, phu quân tiểu nữ vì quá sợ hãi mà qua đời. Tiểu nữ không biết trông vào đâu, lại đang mang thai, chỉ còn cách đến sống nhờ chỗ Vũ Dương Quân qua ngày! Hu hu... - Nữ nhân nói xong lại khóc không thành tiếng.

Tào Tháo tức giận quát thẳng mặt Ngô Khuông:

— Người đã nghe rõ chưa? Những việc người làm khi này có xứng với Đại tướng quân không? - Ngô Khuông hối hận mãi, buồn bã ngồi xuống.

Tào Tháo nhẹ gỡ tay Doãn thị ra, rồi quay sang Đồng Trác vái một vái dài:

— Đồng công, nữ tử này là con dâu của Đại tướng quân, lại đang có mang tôn nhi của Hà Tiến, nay ngài đã diệt toàn gia Vũ Dương Quân, khiến nàng ấy không chốn nương thân. Tại hạ khẩn cầu Đồng công hậu đãi nữ tử này, nếu có thể đưa nàng ấy về nhà song thân, cũng coi như an ủi cho vong linh của Đại tướng quân trên trời.

— Ngài nói cũng có tình có nghĩa. - Đồng Trác gật đầu tán đồng.  
- Chuyện này rất phải!

— Còn nữa, những nữ tử nhà lương gia này không nên đem ra làm vật ban thưởng, cũng xin... cũng xin ngài hãy thả họ đi.

Nụ cười của Đồng Trác đột nhiên tắt ngấm:

— Làm gì có chuyện đòi hỏi lắm thế? Ông cũng thật nhiều chuyện... Thật khốn kiếp mất cả hứng! Thôi được rồi, lôi hết bọn chúng ra ngoài. Ta thấy bữa tiệc hôm nay dừng tại đây thôi, mời liệt vị đại nhân cùng chư vị tướng quân về cả vậy!

Cả buổi hôm nay mấy người bên mé tây thấp thỏm lo sợ, nghe thấy câu ấy như được đại xá, vội lũ lượt đứng dậy cáo lui. Lại có bọn nô tài nhanh tay gói cho mỗi người một bọc tài vật, hoặc là châu ngọc phi thúy, hoặc là đồ vật vàng bạc, không muốn cũng phải nhận. Bọn Lưu Biểu miễn cưỡng nhận lấy, hai tay nâng cao, chậm rãi lui ra. Còn Thuần Vu Quỳnh đã uống say khướt, phải để Lưu Huân công đi.

Tào Tháo cũng định cáo lui, Đồng Trác liền bảo:

— Ông chớ đi! Ta còn có chuyện muốn nói với ông!

Một lúc sau, mọi người đều đã đi hết. Đám bộc dịch cũng thu dọn bát chén, quét tước sạch sẽ, tắt bớt đèn nến, lúc lui ra lại đóng cả cửa lớn. Trong khách đường rộng lớn, chỉ còn Tào Tháo cùng Đồng Trác, Lã Bố, Điền Nghi.

Dưới ánh đèn u ám, khuôn mặt Đồng Trác càng lộ vẻ u ám đáng sợ, chẳng khác nào một con dã thú. Hắn trợn cặp mắt hung dữ, nhìn Tào Tháo hồi lâu, mới nói:

— Ông là tôn nhi của Tào Đãng phải không?

Tào Tháo thấy hắn gọi thẳng tên húy của tổ phụ mình, trong lòng rất không vui, nhưng biết hắn vốn thô lỗ, miệng lưỡi không kiêng dè, liền thấp giọng đáp:

— Phải.

— Đồng Trác ta sở dĩ vượt lên được, chính là nhờ cố lão tướng quân Trương Hoán đề bạt, chuyện này hẳn ông đã biết?

Tào Tháo liên tục gật đầu.

— Nhưng năm xưa Trương lão tướng quân lại nhờ ân ấm của tổ phụ ông! - Đồng Trác nói không sai, xưa kia khi Lương Ký nắm chính sự, sở dĩ Trương Hoán có cơ hội lập quân công, cũng nhờ lời nói tốt

của Tào Đăng - tổ phụ Tào Tháo. - Còn nữa, dưới thời Hiếu Thuận đế ở Lương Châu có một vị Thứ sử chiến công hiển hách tên Chung Cảo, cũng là được tổ phụ ông tiến cử, đúng không?

Tào Tháo thấy hơi lo sợ: Trước khi Đồng Trác vào kinh, mình từng tiến cử Chung Thiệu cháu của Chung Cảo đi ngăn hãn, không biết hãn có nhân chuyện ấy mà xử mình không?

Nào hay Đồng Trác sắc mặt trầm ngâm, nói về sâu xa:

— Tào gia ông thật có ơn với võ nhân Lương Châu chúng ta!

Tào Tháo không biết câu ấy là có ý tốt hay xấu, chỉ cúi đầu đáp:

— Không dám nhận!

Đồng Trác xua xua tay, đi đến trước mặt Tào Tháo:

— Ông có biết rằng, thân là người Lương Châu, nếu muốn xuất sắc vượt trội sẽ phải chịu bao gian khổ không? Đã bao giờ triều đình coi chúng ta là con dân!? Từ khi đức Quang Vũ đặt ra quy định, người Lương Châu không được vào trong ải, nghĩa là coi chúng ta chẳng khác nào đám giặc cỏ. Cho nên Trương Hoán bình Khương tặc, lập được đại công, chẳng cầu thăng thưởng, chỉ mong tịch quán được dời vào đất Hoảng Nông trong ải, để con cháu không bị khinh rẻ coi thường, không phải chịu khổ chiến loạn. Ông có hiểu không?

Tào Tháo lộ vẻ cảm động, nhưng lập tức ý thức ra mình đang nói chuyện với ai, vội cúi đầu nói:

— Xin nghe lời giáo huấn của Đồng công.

— Tử đệ ở Lương Châu để chống giặc ngoài mà nổi đời tập võ, xuất hiện biết bao nhiêu người giỏi chinh thiện chiến? Nhưng triều đình cũng chẳng trọng dụng, chỉ đề bạt đám tử đệ danh môn trăm người chẳng dùng được một, đều là lũ giá áo túi cơm khốn kiếp! - Đồng Trác phần nộ mãi không thôi. - Những kẻ cầm quân mà chưa từng ra chiến trường, sao được coi là người chinh chiến? Chỉ có ông là giỏi giang, năm xưa dám dẫn ba ngàn người ra ải giải vây.

— Trận ấy thắng được cũng nhờ may mắn. - Tào Tháo nói thật lòng. Năm xưa dẹp giặc Khăn Vàng trong trận Trường Xã, khi y dẫn quân tới nơi, Hoàng Phủ Tung đã phóng hỏa đột vây rồi.

— Trận Uyển Thành oanh liệt thảm khốc, lẽ nào cũng nhờ may mắn? - Đông Trác dương đã xét kỹ Tào Tháo từ lâu.

— Ôi... - Tào Tháo thở dài một tiếng. - Trận ấy năm xưa, tử thương vô số, thảm khốc vô cùng, số quân hạ quan dẫn theo cơ hồ chết hết.

— Đó chính là điểm ông không giống những kẻ kia, ông từng vào sinh ra tử trên chiến trường! Từng chứng kiến cảnh xác chết đầy đồng... - Đông Trác vỗ vỗ vai Tào Tháo, đổi giọng bảo. - Ta cũng từng đánh giặc Khăn Vàng, nhưng đã thua. Cả đời ta mới có hai trận đại bại!

Tào Tháo cũng lấy làm hiếu kỳ, đánh bạo hỏi:

— Hai trận? Vậy trận nữa là trận nào?

— Là ở Du Trung, bị binh mã của Bắc Cung Bá Ngọc vây khốn bên sông. Ta cứ đóng chặt cửa doanh chịu vây mấy tháng, thấy lương thảo gần hết, sĩ tốt chạy theo giặc, sắp bị bọn khốn ấy đến phanh thây. - Nói đến đó Đông Trác nhắm hai mắt lại, tựa hồ trong lòng vẫn còn sợ tình cảnh khi ấy. - Lúc đó trong doanh có một tiểu mưu sĩ, hăn nghĩ ra cách bảo ta giả danh bắt cá, đắp đê ngăn sông. Đợi đến khi đê đắp xong, bọn ta mới cắm cờ không trên thành, rồi vượt sông mà trốn. Tới lúc quân mã của Bắc Cung Bá Ngọc phát hiện, chúng ta đã phá hủy đê lớn, chạy xa từ lâu rồi!

Tào Tháo liên tục gật đầu:

— Trong thực có hư, trong hư có thực. Thật là kế hay, đáng thưởng!

— Chuyện ấy còn phải nói? Kẻ hiền kế ấy là Giả Hủ, hiện đã làm Đô úy, đang giúp con rể ta là Ngưu Phụ đóng ở huyện Thiểm, ngày sau ta phải trọng dụng người này. Trận ở Du Trung là ta đem quân ít chống lại giặc đông, thua cũng là tâm phục khẩu phục. Nhưng trận

thua Trương Giác ở Quảng Tông, thì khốn kiếp thực khiến người ta phải tức giận!

Đó là chuyện xảy ra năm Quang Hòa thứ sáu (năm 184). Khi ấy Tào Tháo đang theo Chu Tuấn, Hoàng Phủ Tung chiến đấu ở Nhữ Nam, chẳng may Lữ Thực - chủ soái dẹp giặc ở Hà Bắc vì hoạn quan vu cáo hãm hại bị bắt đóng cũi về kinh, người đến thay chính là Đông Trác. Trận ấy chẳng hiểu sao Đông Trác lại bại, khiến cục diện cuộc chiến vốn đang thuận lợi đã hoàn toàn chuyển sang chiều hướng xấu. Quân Khăn Vàng ở Kinh Châu lại thừa cơ nổi lên, nên mới có trận huyết chiến Uyển Thành kinh hoàng như vậy. Đông Trác đột nhiên than bảo:

— Mạnh Đức, vì ta thua trận ấy, làm các ông phải vất vả không ít nhỉ?

— Thẳng bại là chuyện thường của binh gia, sao nói đến vất vả được, vì nước mà gắng sức là lẽ tất nhiên.

— Ông có biết vì sao ta lại thua không?

Tào Tháo nghe hẳn hỏi thế, nhân cơ hội nói khéo một câu:

— Từ lâu nghe Đông công dụng binh như thần, bại trận ở Quảng Tông thực không thể hiểu nổi.

— Vậy ta nói ông biết, thua là thua ở đám Tư mã của Bắc quân ấy! - Đông Trác vẻ mặt tức giận. - Lũ ấy đều là bọn khốn kiếp tử đệ nhà quý tộc, nào coi một kẻ thô lỗ Tây Lương ta ra gì? Quân đội phải dựa trên nghiêm lệnh thi hành, nhưng bọn chúng không phục ta điều quân, kẻ nào kẻ nấy tự ý chiến đấu, sao mà không thua? Nếu ta dẫn theo quân của mình, dù mười tên Trương Giác cũng bị ta bắt giết rồi.

Tào Tháo ngạc nhiên.

— Hơn nữa, thua còn bởi tên đại hôn quân tiên đế nữa! - Đông Trác càng nói càng hung hăng. - Chỉ vì lời của một tên hoạn chó chết mà trước khi lâm trận còn đổi tướng! Mẹ kiếp... Cho nên lúc ấy ta đã muốn trừ khử hôn quân, trừ khử bọn tử đệ quý tộc vô dụng ấy rồi!

Đến lúc này, Tào Tháo coi như đã hiểu rõ tâm tư Đông Trác, y khuyên giải:

— Tiên đế đã băng hà, còn Bắc quân lại ở trong tay Đông công, hiện giờ ngài nên buông tay được rồi chứ?

— Buông tay? - Cơ thịt trên mặt Đông Trác hơi giật giật. - Sao ta phải buông? Ta còn chưa thể hiện được uy nghiêm của mình! Ta muốn lập tiểu tử Lưu Hiệp lên làm hoàng đế, ta sẽ đích thân ra nắm chính sự, thiên hạ này phải chình đốn từ lâu rồi.

Giờ khắc ấy, Tào Tháo dường đã bị lay động:

— Ngài muốn học theo Hoắc Quang ư?

— Sao cơ? Hỏa quang gì? - Đông Trác giật mình, quay ra nhìn đèn đuốc bên ngoài thêm.

Chỉ một hành động nhỏ ấy, lòng ngưỡng mộ của Tào Tháo với Đông Trác chớp mắt đã hoàn toàn tan biến: Người này chẳng có học thức, e là không thể làm nổi đại sự! Trọng trách quốc gia phó thác vào tay kẻ này, chắc hẳn sẽ phải chịu một phen tai họa, Hà Tiến chẳng phải là tấm gương nhãn tiền đó ư? Nhưng Hà Tiến chỉ là kẻ nhu nhược bất tài, nếu tên Đông Trác coi mạng người như cỏ rác này mà lên nắm chính sự, chỉ e thiên hạ sẽ phải máu chảy thành sông! Nên biết rằng việc cai trị nước lớn cũng như nấu cá nhỏ...<sup>[116]</sup>

Điền Nghi thấy Đông Trác để lộ điểm yếu, vội giải thích:

— Chúa công, Hoắc Quang mà Tào đại nhân nói đến là danh thần tiền bối, chính là đệ đệ của tướng quân Hoắc Khứ Bệnh mà xưa nay ngài vẫn ngưỡng mộ đó ạ. Hoắc Quang nhận trọng trách Hiếu Chiêu đế phó thác con cô, đã phế luôn Xương Ấp vương kế nhậm. Khi ấy có kẻ nói Hoắc Quang là loạn thần tặc tử, lòng dạ khó lường, nhưng ông ấy đã lập Hiếu Tuyên hoàng đế, và phụ tá hoàng đế trở thành minh quân một đời. Tào đại nhân đem Hoắc Quang so sánh với ngài, chính là khen ngợi ngài đó!

Tào Tháo nghe được câu ấy, giật mình sợ hãi: Hoắc Quang phụ tá Hiếu Tuyên đế là chuyện thực, nhưng khi ấy Xương Ấp vương cũng



một tay ông ta tự lập tự phế. Điền Nghi tránh chỗ nặng chỉ nói chỗ nhẹ, ca ngợi Hoắc Quang, rõ ràng là khuyến khích hành vi phế đế của Đông Trác, không biết chừng chuyện phế lập hoàng đế cũng là chủ ý của hắn, tâm cơ của tên thư sinh yếu ớt này thực đáng sợ.

— Vậy đa tạ Mạnh Đức đã khen ngợi! - Đông Trác bước mấy bước đến trước mặt Tào Tháo, bỗng nắm lấy tay Tào Tháo. - Tào lão đệ.

— Không dám!

— Cùng là huynh đệ bằng vai với nhau!

Tào Tháo gượng cười nói:

— Hạ quan vóc dáng thế này, có đứng lên bàn mới có thể bằng vai với ngài được!

— Ha ha ha... Mạnh Đức chớ có đùa giỡn. Ta hỏi ông, hiện trong doanh điển quân của ông có bao nhiêu binh mã?

— Kẻ chết kẻ chạy trốn, hiện chỉ còn hơn một ngàn. - Tào Tháo không dám giấu giếm, chỉ tình thực mà nói.

Đông Trác trầm mặc hồi lâu, rồi nói:

— Ta đem toàn bộ số binh mã còn lại của Tây viên quân giao cho ông thống lĩnh, ông thấy được không?

— Tại hạ?! - Tào Tháo dường không dám tin vào tai mình. Tuy quân Tây viên đã tàn bại nhiều, nhưng nếu gộp hết số quân còn lại ở năm doanh, cũng tới hơn ba ngàn người, đó không phải là lực lượng có thể coi nhẹ ở chốn kinh kỳ.

— Có gì mà ông kinh ngạc thế? - Đông Trác cười nói. - Giữa chúng ta nên thật lòng với nhau. Tướng lĩnh của ta đều là đám thô lỗ, không thể quản nổi quân Tây viên. Nhưng nếu xem nhẹ buông lỏng cho chúng tàn sát, một là rất đáng tiếc, hai là khó tránh khỏi sinh biến. Nhưng nếu tìm được một người thích hợp thống lĩnh bọn chúng thì tương lai nếu có kẻ tạo phản, cánh quân này cũng có thể hiệp trợ chống giặc! Lão phu xem xét văn võ trong triều, duy một mình ông là

có thể cai quản được số binh mã này, còn như đám tử đệ quý tộc kiêu căng kia, chỉ cho bọn chúng đứng cạnh thôi! Thế nào? Ông nắm giữ Tây viên quân, sau này cùng mưu đại nghiệp, cùng hưởng phú quý với ta, ông thấy thế nào?

Hắn nói “cùng mưu đại nghiệp” rốt cuộc là ý gì? Lễ nào mục tiêu cuối cùng của hắn là muốn học Vương Mãng thoán ngôi nhà Hán? Hay chỉ là muốn làm Hoắc Quang? Vậy vì sao phải phế Lưu Biện mà đổi lập Lưu Hiệp? Lập một hoàng đế thông minh hơn lên ngôi đối với hắn, chẳng phải sẽ càng nguy hiểm hơn sao? Thực sự Đông Trác điên rồi, hay hắn có chí chấn hưng triều đình, nhưng lại không biết nên làm thế nào... Tào Tháo không đáp lại, chỉ cúi đầu trầm ngâm.

Đông Trác lại nói:

— Ông an tâm, ngày sau lão phu không để ông chịu thiệt đâu, chắc chắn ông sẽ được ở ngôi công hầu. Chúng ta hãy sửa sang thiên hạ cho tốt, có rượu cùng uống, có thịt cùng ăn, được không?

Tào Tháo thực không biết phải trả lời thế nào, làm hiền thần danh tướng một đời cố nhiên là chí nguyện bình sinh của y, nhưng gửi hy vọng vào Đông Trác liệu có phải là minh trí? Tào Tháo liếc mắt nhìn sang hai người bên cạnh: Lã Bố tay nắm cây phương thiên họa kích đứng nghiêm trang, tựa như mình nói một tiếng “không” sẽ lập tức mất mạng ở đây. Điền Nghi thì trừng mắt nhìn mình, xem ra nếu giả vờ ưng thuận sẽ bị kẻ này nhận ra ngay. Đồng ý hay không, tựa hồ đều không ổn... Tào Tháo ngậy người hồi lâu, mới quỳ xuống trước mặt Đông Trác:

— Đông công, hạ quan nghĩ đến một câu mà danh tướng Mã Viện của đại Hán khi xưa từng nói: “Không chỉ có vua chọn bề tôi, bề tôi cũng chọn vua vậy”. Hiện hạ quan thực sự chưa thể trả lời, xin để hạ quan về nhà nghĩ thêm, nếu thấy rằng có thể đảm nhiệm, tất sẽ đảm đương. - Nói đến đó, sợ câu nói vẫn chưa chu toàn, Tào Tháo lại vội thêm lời, - Nếu thấy không kham nổi công việc ngài giao phó, tại hạ

cũng tất sẽ tiến cử người khác, nhất định không phụ trọng thác của Đồng công.

Đồng Trác dường hơi kinh ngạc, hăn chưa từng thấy ai dám nói những lời như vậy với mình, nhưng vẫn cười bảo:

— Ông cũng thành thật... Được rồi, ông cứ về suy nghĩ, hôm khác chúng ta sẽ bàn lại chuyện này.

Tào Tháo thấp thỏm đứng lên, thấy Đồng Trác sắc mặt như thường, Lã Bố, Điền Nghi cũng không có phản ứng gì, mới tạm coi như vượt qua được cửa ải. Chỗ gai góc không thể ở lại lâu, Tào Tháo vội cúi mình nói:

— Nếu đã như vậy, hạ quan xin được cáo lui.

— Ông đi đi, cũng không còn sớm nữa, lão phu đợi câu trả lời của ông. - Vừa nói Đồng Trác vừa xua xua tay, ngáp dài.

Suốt đường đi sau khi rời khỏi Đồng phủ, đầu óc Tào Tháo rối bời suy nghĩ. Kỳ thực đó không chỉ đơn thuần là kế hoãn binh, mà cũng sự mâu thuẫn sâu thẳm trong lòng y: Giúp Đồng Trác thì tài năng của mình có cơ hội bộc lộ, nhưng con người Đồng Trác liệu có thực sự đáng tin? Dù đáng tin, liệu hăn thực sự có khả năng cai trị quốc gia tốt đẹp được không? Đang nghĩ mông lung đã về đến phủ, Tào Tháo cũng chẳng buồn thay y phục, cứ ngồi lặng trong phòng.

Biện thị lo lắng cho an nguy của Tào Tháo, vẫn bế Phi nhi chưa ngủ, vội đến bên hỏi:

— Thế nào? Tên lão tặc ấy không làm khó chàng chứ?

Tào Tháo lắc đầu.

— Chàng sao vậy? Cứ như mất hồn vậy? Hăn muốn đoạt binh quyền của chàng ư?

Tào Tháo cười nhăn nhó một hồi:

— Không phải hăn muốn đoạt binh quyền, mà là muốn trao binh quyền cho ta.

— Trao binh quyền cho chàng? Sao lại thế nhỉ?

Trong lúc phu thê trò chuyện, bỗng Lâu Dị ở bên ngoài gọi to:

— Đại nhân, Đổng phủ sai người đem đồ vật đến cho ngài...  
Người được sai đến là... là...

— Là ai?

Một giọng nói khác nghe quen quen đáp lại:

— Là tiểu nhân con đây ạ!

Tào Tháo vội cầm đèn ra cửa, trong màn đêm lộ rõ khuôn mặt  
nịnh bợ - Tần Nghi Lộc!

— Là người? - Tào Tháo hừ một tiếng vẻ khinh miệt. - Người lại  
chạy đến làm thủ hạ Đổng công rồi.

— Hê hê, tiểu nhân vẫn có lòng muốn theo ngài, nhưng ngài  
không cần tiểu nhân. Cho nên, ai cho ăn, tiểu nhân phải theo người ấy  
thôi. - Tần Nghi Lộc vẫn giao hoạt như ngày nào. - Đại nhân, ngài  
mau lại đây xem xem!

Ánh đèn soi sáng khắp sân, chỉ thấy một hòm đầy vàng bạc châu  
báu, chính là số gia sản của Hà Miêu trong buổi tiệc.

— Đổng công nhà tiểu nhân có nói, chỉ có chút ít đồ vật, mong  
ngài nhận cho, sau này là người một nhà rồi. - Tần Nghi Lộc vái một  
vái dài, lại nói. - Lúc tiểu nhân đến đây, Điền chủ bạ còn dận dò, dầu  
sao ngài với tiểu nhân vẫn có tình chủ tớ cũ, bảo tiểu nhân nên thường  
qua lại, quan tâm thăm hỏi ngài, vậy sau này tiểu nhân xin được  
thường qua hầu hạ ngài ạ!

Tào Tháo chửi thềm, rõ ràng muốn hấn thường xuyên đến giám  
sát mình đây mà. Lần này Tào Tháo không dám từ chối, gượng cười  
nói:

— Người hãy về nói với Đổng công, ta xin lĩnh nhận tặng vật, đa  
tạ mỹ ý của lão ngài!

— Dạ. Cũng không còn sớm, tiểu nhân xin cáo lui. - Tần Nghi  
Lộc lui mấy bước, lại cười nói vẻ nịnh nọt. - Bên ngoài còn một cỗ xe

ngựa, cũng là quà của Đông công, xin ngài nhận cho. - Nói xong vụt biến đi.

Khi ấy Biện thị bước ra, kinh ngạc nói:

— Tần Nghi Lộc mang tặng vật đến là có ý gì vậy?

Tào Tháo không đáp, phu thê liền bước ra công xem, quả nhiên thấy một cỗ xe ngựa mới sơn, trang hoàng vô cùng lộng lẫy, nhưng đối với một viên hiệu úy mà nói cỗ xe này dường như vượt quá định chế của triều đình.

Lâu Dị bước lên đánh xe, nào hay vừa vén rèm lên, lại thấy trong xe còn có một thiếu nữ xinh đẹp đang khóc rấm rứt - đó chính là thiếu phụ đang mang thai, Doãn thị. Biện thị càng lấy làm ngạc nhiên, chau mày nhìn phu quân bảo:

— Chàng nói cho thiếp biết, việc này rốt cuộc là sao?

— Đừng có hỏi ta, ta cũng nào rõ đâu. - Tào Tháo phất tay áo, bỏ về buồng đi ngủ.

## Hồi thứ 34

### Tào Tháo vội vã trốn khỏi Lạc Dương

#### Phế lập thiên tử

Bất luận thái độ của Tào Tháo và quần thần ra sao, kế hoạch phế hoàng đế Lưu Biện của Đông Trác vẫn được tiến hành thuận lợi.

Không lâu sau, Đông Trác ban ra chiếu thư điều Chu Tuấn đang đốc chiến dẹp nghĩa quân Hắc Sơn ở Hà Nội về kinh, trên danh nghĩa là gia ban chức Quang Lộc đại phu, nhưng thực tế lại tước đoạt binh quyền của vị danh tướng này. Còn chuyện chống chọi với nghĩa quân Hắc Sơn, triều đình đành dừng lại cho yên, nhận mệnh thủ lĩnh nghĩa quân là Trương Yên làm chức Bình Nạn Trung lang tướng, ngầm cho hãn cắt đất tự trị ở một dải Hắc Sơn. Liên sau đó, Đông Trác lại cho vời Thứ sử Dự Châu là Hoàng Uyển vào triều, nhằm đề phòng ông ta ở gần sẽ cử binh chống lại.

Lại qua mấy ngày, Đông Trác đích thân xuất thành, dùng nghi lễ long trọng nhất để nghênh đón một đại nhân vật - Tuân Sảng, danh sĩ Dĩnh Xuyên. Tuân Sảng vì không kịp trốn nên bị thủ hạ của Đông Trác vây khốn ở quê nhà, chịu mấy phen uy bức, cuối cùng đành phải về triều làm quan. Đông Trác như bắt được bảo vật, muốn lợi dụng vị đại hiền trong dân gian này để tô điểm cho triều đình mới, ổn định lòng người.

Chớp mắt đã đến tháng Chín, tiết trời ngày một lạnh, gió tây lạnh buốt thấu xương thổi tới. Gió lạnh cuốn bay lá rụng khắp sân cung điện, vang lên những tiếng xào xạc, thi thoảng còn có chiếc lá bị cuốn bay lên tận nơi triều hội là điện Ngọc Đường.

Lúc này, trong đại điện im ắng không một tiếng động, các văn võ công khanh ngồi thành hàng như những pho tượng đất. Ngồi ngự tọa trước mặt trống không, chẳng ai nhớ rõ đã bao lâu rồi không được diện kiến hoàng đế, chỉ có Đồng Trác đứng dưới bệ rồng hoa chân múa tay thao túng triều đường.

Buổi triều hội hôm nay càng không giống những buổi triều hội trước, vì ngoài đại điện còn có hai trăm võ sĩ Tây Lương mình mặc giáp trụ sát khí đằng đằng. Tất cả quan viên đều nín thở cúi đầu, thậm chí không ai dám tùy tiện rướn mi mắt lên. Nhưng Đồng Trác cũng nín thình như họ, nhẫn nại đi qua đi lại giữa đại điện, hăn đang đợi Thái phó Viên Ngỗi - người đứng đầu trăm quan.

Trầm mặc hồi lâu, bỗng nghe ngoài điện vẳng lại tiếng bước chân chạy vội, liền thấy một viên quan trẻ tuổi chạy vào, đó là Thị ngự sử Nhiều Long Tông. Thị ngự sử vốn là quan hầu cận hoàng đế, nhưng nay đến mặt mũi hoàng đế còn không thấy đâu, lại biến thành kẻ hầu bên Đồng Trác.

Nhiều Long Tông bước nhanh vào điện, run rẩy quỳ trước mặt Đồng Trác:

— Bẩm báo Đồng công, hôm nay Thái phó lão nhân gia không đến được ạ.

— Vì sao không đến? - Đồng Trác liếc mắt nhìn Nhiều Long Tông.

Nhiều Long Tông lau mồ hôi đầm đìa, vội giải thích:

— Lão Thái phó mắc cảm phong hàn.

— Hừ! Lão già đó không đến thì thôi.

Nhiều Long Tông thấy nét mặt Đồng Trác có vẻ không vừa lòng, vội đứng dậy định về chỗ mình.

Đồng Trác đột nhiên tóm chặt cổ áo hăn, giận dữ quát:

— Người muốn lui về chỗ ư?

— Đồng công, hạ quan vô tội...

— Vô tội? Sao người dám đeo kiếm lên điện? - Đồng Trác nói xong lập tức buông tay, thuận thế giáng một quả đấm. Đồng Trác vốn to béo mạnh khỏe, nên cú đấm khiến Nhiều Long Tông ngã văng, đâm sầm vào cây cột trong điện.

Cú đấm cùng cú đập vào cột ấy thật không hề nhẹ, nên phải hồi lâu Nhiều Long Tông mới cố bò dậy được, lắp bắp nói:

— Hạ quan... sợ Đồng công sốt ruột, cấp tốc quay về, nhất thời vội vã nên quên mất.

— Quên mất? - Đồng Trác cười nhạt một hồi. - Vương pháp của triều đình há có thể quên ư? Đeo kiếm lên điện tạm chưa nói đến, các quan từ liệt khanh trở xuống khi bái yết Tam công lễ nào có thể đeo kiếm? Rõ ràng là người không coi chức Tư không này của lão phu ra gì!

Nhiều Long Tông liên tục đập đầu:

—Hạ quan không dám! Hạ quan không dám! Mong Đồng công thứ tội.

— Thứ tội? Quá muộn rồi. Người đâu! Lôi ra giết mau! - Đồng Trác hét xong câu ấy, cố ý quét ánh nhìn khiêu khích tới khắp các quần thần. - Đây là lễ pháp của triều đình, cứ theo đó mà trị tội, ta nghĩ các đại thần cũng không dị nghị gì chứ?

Hắn tự ý xử tử đại thần, lại lấy danh nghĩa là bảo vệ lễ pháp, nên chẳng ai dám có lời phản đối, chỉ trôn trôn nhìn hai tên võ sĩ lôi Nhiều Long Tông đang giãy giụa ra khỏi điện. Tiếng kêu cứu thảm thiết ngày càng nhỏ dần, tận đến khi chỉ còn bầu không gian tĩnh mịch, khiến những người nghe thấy đều toát mồ hôi lạnh, sợ rằng người tiếp sau sẽ là mình.

Tào Tháo vẫn thản nhiên ngồi giữa đám quần thần, không cảm thấy có gì nguy hiểm. Y biết rõ, Đồng Trác muốn lôi kéo mình để đánh người khác, cho nên trước mắt mình vẫn an toàn. Nhưng Đồng Trác lại chuyện bé xé ra to, giết chết Nhiều Long Tông, làm vậy chẳng khác nào muốn giết một người để trăm người phải sợ, nhìn vào cục



diện hôm nay hần hần muốn công khai hành vi kinh thiên động địa kia rồi.

Quả nhiên, Đồng Trác lớn tiếng nói:

— Đồng Trác ta vì muốn quốc tộ đại Hán dài lâu, nguyện đem thân ra bảo vệ lễ pháp triều đình... Thế mà hôm nay, ngay chốn hậu cung lại có kẻ bất tôn lễ pháp, không giữ đạo thường, kẻ đó chính là thái hậu Hà thị!

Câu ấy vừa dứt, quần thần lũ lượt ngẩng đầu lên, đôi mắt ai nấy đều kinh sợ nhìn Đồng Trác.

Đồng Trác thấy cảnh này thành quen nên chẳng thèm để tâm, chậm rãi nói:

— Vĩnh Lạc thái hậu Đồng thị là sinh mẫu của tiên đế, ở trong cung đã lâu. Vậy mà Hà hậu lại liên tục bức bách, lấy cớ là phiên phi rồi đui Vĩnh Lạc thái hậu khỏi cung, khiến thái hậu phần uất mà chết. Hành sự như vậy há lại không trái lễ phụ cô<sup>[117]</sup>, tổn hại đến đạo hiếu thuận?

Thấy mọi người không có phản ứng mạnh gì, hần lấy làm vừa ý, chấp tay sau lưng tiếp tục nói:

— Đương kim thiên tử, ngu tối bất tài, nhu nhược không xứng ngôi vị. Xưa kia Y Doãn đui Thái Giáp, Hoắc Quang phế Xương Ấp, trong sử sách còn ghi, được hậu thế khen ngợi. Ta thấy đương kim thái hậu cũng như Thái Giáp, mà đương kim hoàng đế khác chi Xương Ấp, mẫu tử này phải phế bỏ lưu đày. Trần Lưu vương tuy còn ít tuổi nhưng nhân hiếu thông tuệ, có thể kế thừa đại thống...

Quần thần văn võ ai nấy kinh hoàng, tự cố chí kim làm gì có thần tử nào hống hách nhường ấy, đương hoàng lớn tiếng nói chuyện phế lập. Chẳng qua hoàng đế chỉ hơi nhát gan, chứ ngoài ra có sai sót gì đâu? Từ khi Đồng Trác vào kinh đến nay, hoàng đế nào được ra lo chính sự, ngài há có cơ hội phạm sai lầm? Tuy mọi người đều nghĩ vậy nhưng lại không dám cắt ngang lời hần. Tào Tháo càng nghe càng thấy nực cười: Hôm trước ngay đến Hoắc Quang là ai hần còn không

biết, thế mà hôm nay còn mở miệng nói “Y Doãn đuổi Thái Giáp, Hoắc Quang phế Xương Ấp”, mấy câu trích dẫn kinh sách này, e là đều được Điền Nghi đứng sau chỉ bảo, cũng chẳng biết hấn nhấn nại học thuộc trong bao lâu?

Tào Tháo suy đoán quả không sai, để nói được mấy câu như vậy Đổng Trác đã phải bỏ không ít công sức, hấn vừa nghĩ vừa tập nói theo bài, đếm hết những việc thất đức của Hà hậu và đương kim thiên tử, mãi nửa ngày mới thuộc được, thậm tự thở phào, lấy làm may là không nói sai gì. Nhưng nhìn khắp quần thần, thấy quan viên nghiêng đầu ghé tai nhau rồi lữ lượt lắc đầu, Đổng Trác bỗng nổi giận, quát to:

— Phế đương kim hoàng đế, đổi lập Trần Lưu vương lên làm vua, chính là vì đại nghĩa trong thiên hạ! Kẻ nào dám cản trở, sẽ bị xử lý theo quân pháp!

Vết máu của Nhiều Long Tông còn chưa khô, hấn lại lôi đại nghĩa trong thiên hạ ra. Mọi người nghe thấy vậy lập tức im bật.

Đổng Trác thấy quần thần không dám có dị nghị gì nữa, liền cười mỉm. Nào hay đúng lúc ấy, một lão thần bước ra khỏi chỗ, vái rồi nói lớn:

— Xưa Thái Giáp lập lên bất minh, Xương Ấp có hơn ngàn tội, nên mới có việc phế lập. Nay chúa thượng đang tuổi xuân thu đỉnh thịnh, không làm chuyện gì thất đức, đâu thể so với chuyện trước kia. Huống chi Trần Lưu vương tuổi mới lên chín, há có thể xử trí chính sự? Phế trường lập ấu là đại kỵ quốc gia, chúng ta là thần tử, nếu lại làm việc phế lập, tội trạng sẽ càng lớn, xin Đổng công hãy...

Mọi người đều rõ, người đang nói chính là Thượng thư Lư Thực. Đổng Trác thấy ông ta phản đối, sắc mặt đang tươi chợt tối sầm, không đợi Lư Thực nói hết đã quát:

— Câm miệng! Kẻ nào ngăn trở sẽ xử trí theo quân pháp, người không nghe rõ ư? Người đâu, lôi hấn ra giết!

Lư Thực đâu phải là kẻ vô danh tiểu tốt như Nhiều Long Tông, một chữ “giết” vừa nói ra, lại có một người vội chạy ra quỳ thụp:

— Xin Đồng công bớt giận, tha mạng cho kẻ dưới đao! - Người nói chính là thị trung Sái Ung, - Lư Thượng thư tuy ngôn từ ngỗ nghịch, trở ngại cho đại nghị, nhưng là có lòng chí trung, lo việc thiên hạ. Huống chi đợt chinh thảo giặc Khăn Vàng, Lư Thượng thư cũng là người có công với nước, dám mong Đồng công pháp ngoại khai ân tha cho khỏi chết! - Nói xong dập đầu liên tục.

Sái Ung là do Đồng Trác vừa mời vừa ép mới chịu đến Lạc Dương, chỉ trong ba ngày mà thăng nhậm tam đài, Đồng Trác cũng không tiện không nể mặt. Chỉ vừa kịp giật mình, lại thấy Nghị lang Bành Bá cũng bước ra quỳ xuống:

— Lư Thượng thư là bậc đại nho trong nước, được người người ngưỡng vọng. Nay nếu bị hại, chỉ e thiên hạ rúng động, không còn ai dám ra sức vì triều đình nữa. Xin Đồng công muôn vàn khoan thứ, đó là may mắn cho triều đình, may mắn cho thiên hạ vậy!

Đồng Trác nghiêng răng ken két, hẳn không ngờ rằng, chuyện đã đến nước này mà vẫn có kẻ dám khiêu khích trước uy quyền của hẳn. Hẳn hằm hằm tức giận nhìn Lư Thực, rất lâu sau mới nói:

— Thôi được, nể mặt hai vị đại nhân, ta tạm tha cho mạng già của ngươi. Nhưng tội chết có thể miễn, chứ tội sống không thể tha, từ nay về sau ngươi sẽ bị bãi miễn quan chức!

Lư Thực thấy hẳn không có chiếu mệnh của thiên tử, mà chỉ một câu đã bãi miễn mình, liền than thở nói:

— Vi thần đã dốc hết tâm ý, xem ra không thể vãn hồi. Dù ngài có không bãi miễn chức quan, ta cũng chẳng còn tâm trí tiếp tục ở lại triều đình nữa. - Nói xong, Lư Thực rơi lệ, gỡ mũ mãng, túi ấn ném xuống, quay đầu về phía ngai rồng để trống bái lạy, rồi loạng choạng bước xuống dưới điện mà đi.

Tào Tháo nhìn theo ông ta đã đi xa dần, không ngăn được thương cảm: “Lư Thực kia vì nước đã phải chịu bao tai vạ? Khi dẹp Khăn Vàng từng bị hoạn quan hãm hại, hai con trai đều bị giặc giết, đêm hôm hoạn quan làm loạn, quần thần báo thù giết hại lẫn nhau, chỉ có

ông ta một dạ trung thành đuổi theo thánh giá lên tận đầu sông. Hôm nay lại vì mấy câu trung ngôn mà suýt phải bỏ mạng, rơi vào kết cục bị mất quan bãi chức. Đồng Trác hành sự như vậy, há được lâu dài?”

Đồng Trác thấy ông ta đi rồi, quay sang nhìn chỗ trống phía trước gần mình nhất - là chỗ của Viên Ngỗi. Thái phó là ngôi thượng công, địa vị còn trên cả Tam công Thái úy, Tư đồ, Tư không. Mấy câu của Lư Thực đã làm hấn tỉnh ngộ, Viên gia uy vọng cao quý, trên danh nghĩa bản thân hấn cũng là thuộc hạ cũ của Viên Ngỗi, hôm nay nếu không được mọi người tâm phục khẩu phục, ngày sau tất sẽ phiền hà. Nghĩ đến đó, hấn quét ánh nhìn về phía Tư lệ hiệu úy Viên Thiệu:

— Viên Bản Sơ! Ông nghĩ thế nào? Tán đồng với việc phế lập chẳng?

Viên Thiệu từ tốn đứng lên vái tạ, cử chỉ không kiêu căng cũng chẳng sợ sệt, rành rọt bảo:

— Hạ quan tán đồng với lời bàn của Đồng công. Nhưng...

— Nhưng sao?

— Đại sự thế này phải được bàn bạc với Thái phó, dầu sao thúc phụ hạ quan vẫn mang danh nghĩa là phụ chính.

Đồng Trác hơi khó chịu:

— Thúc phụ ông cố ý làm cao, không chịu đến triều hội.

— Thúc phụ hạ quan tuổi cao sức yếu, gần đây lại phải chịu nhiều kinh hãi, nhất thời ngã bệnh cũng là chuyện thực, nhưng sẽ không làm lỡ đại sự của triều đình. - Viên Thiệu đưa tay cầm cây tiết mao trắng bên mình, - Đồng công bất tất phải sốt ruột, bây giờ hạ quan sẽ lập tức đến phủ thúc phụ truyền lời của ngài, chắc rằng lão nhân gia sẽ không phản đối. - Nói xong không đợi Đồng Trác đáp lời, Viên Thiệu đã mau chóng lui ra.

— Chuyện trong thiên hạ, há ta không quyết được? Chuyện ta làm hôm nay, kẻ nào dám không theo? - Đồng Trác nhìn Viên Thiệu đi xa dần, nói vẻ giễu cợt. - Ta thấy Thái phó già cả cũng không thể xử lý chính sự được nữa rồi, cứ để ông ấy an tâm ở nhà dưỡng bệnh đi! Hiện

nay chức Thái úy do U Châu mục Lưu Ngu đảm trách, mà ông ấy lại đang dẹp loạn ở Hà Bắc xa xôi, bị giặc Hắc Sơn ngăn trở không thể về nhận chức. Nhưng việc binh trong thiên hạ phải có người chủ trì, từ nay về sau ta sẽ làm chức Thái úy này! Châu Trọng Viễn, ông hãy thảo chiếu thư cho ta.

Giờ đây lời hấn chính là khẩu dụ, Thượng thư Châu Bí vui vẻ bằng lòng, lại đáp:

— Đồng công làm chức Thái úy, đương nhiên không ai không phục, nhưng hạ quan muốn được xin một việc.

Đồng Trác thấy khá ngạc nhiên, liếc nhìn ông ta:

— Hôm nay sao người cũng lại gây phiền hà với ta? Có lời nhanh nói, có rắm mau thả!

Trên triều đường mà Đồng Trác nói những lời thô tục như vậy khiến quần thần đều thấy oán ghét, nhưng Châu Bí chỉ mỉm cười coi như không nghe thấy gì, nói:

— Lưu Ngu là trọng thần tôn thất, không thể tùy tiện bãi miễn. Nếu Đồng công đảm đương chức Thái úy, có thể đổi ông ta vào chức Đại tư mã để tỏ rõ ưu huệ của ngài với tôn thất được chăng?

— Cũng được! Người xem xét mà làm đi.

Hiện giờ Đồng Trác rất tin tưởng Châu Bí. Nhưng hấn lại chẳng hiểu gì về sử, chức Thái úy ban đầu vốn là chức Đại tư mã, thực ra hai chức chỉ là một. Châu Bí đã lạng lẽ dựng lên một kẻ đối địch ngang chức với Đồng Trác ở mãi U Châu xa xôi.

Bỏ được tảng đá xuống đất, Châu Bí giơ cao cây hốt rồi nói tiếp:

— Chiếu sách phong Đồng công làm chức Thái úy, tại hạ sẽ cố gắng làm. Nhưng chiếu phế đế, e chúng Thượng thư tại hạ khó mà viết được. - Ông ta cũng không muốn làm kẻ tội nhân thiên cổ, cho nên đã lựa ý nói vậy.

— Chuyện này cũng không cần các ông làm, ta chuẩn bị sẵn từ trước rồi. - Đồng Trác đã sai Điền Nghi viết sẵn chiếu phế đế từ lâu. -

Đến lúc đó ông chỉ cần tuyên đọc, đọc xong ta sẽ thăng ông lên làm Thị trung.

Châu Bí giả bộ cảm kích, liên tục vái tạ, chúng quần thần không hiểu ý đều lữ lượt quay nhìn về tức giận. Trong lòng Tào Tháo lại đã biết rõ: “Muốn giết kẻ nào trước tiên phải nịnh nọt hầu hạ kẻ ấy. Có thể nói Châu Trọng Viễn đã nhin được những điều mà người thường không thể nhin nổi, ta cũng nên học tập.” Lúc ngẩng đầu lên, Tào Tháo vừa hay trông thấy Đông Trác đang mỉm cười nhìn mình, y cũng vội cười theo mà gật gật đầu, tỏ vẻ tán đồng.

Đông Trác được Viên Thiệu, Châu Bí, Tào Tháo tán đồng, nhất thời niềm tin vững hẳn, lại bức hỏi quần thần lần nữa:

— Nay đại kế đã định, còn ai dám ngăn trở nữa không?

Quần thần không ai dám trái ý nữa, lữ lượt hô to:

— Xin tuân theo mệnh lệnh.

Cùng với thái độ bất lực của bá quan, bầu không khí đặng đặng sát khí cũng dần tan biến, Đông Trác tuyên bố hôm sau sẽ cử hành đại lễ phù Trần Lưu vương Lưu Hiệp lên ngôi, đồng thời yêu cầu bá quan văn võ phải đến đông đủ, buổi triều hội kinh tâm động phách cuối cùng cũng kết thúc. Quần thần như được cải tử hoàn sinh lữ lượt lui xuống, ra khỏi đại điện không ai dám đưa mắt liếc nhìn đám võ sĩ, chỉ vội vã bước đi. Tào Tháo mới bước ra cửa điện, Đông Trác ở phía sau gọi giật lại:

— Mạnh Đức! Chuyện kia ông đã nghĩ kỹ chưa?

Tào Tháo hít một hơi lấy tinh thần, quay người giả bộ vui mừng, cười nịnh nói:

— Triều hội hôm nay các quần thần đã tán đồng ý của Đông công, hạ quan thấy rất vui mừng, từ nay về sau nguyện theo sự sai bảo của Đông công. - Nói rồi quỳ xuống vái tạ.

Đông Trác vội bước lên ngăn lại:

— Miễn lễ, miễn lễ! Ông đã chịu giúp, từ nay về sau chúng ta cũng coi như huynh đệ một nhà, không cần để tâm đến những lễ nghi sông này nữa. Đợi sau khi tân quân lên ngôi, sẽ lập tức có biểu cho ông tổng quản các doanh Tây viên. Hãy làm cho thật tốt!

— Đa tạ Đồng công đã vun vén!

Đang lúc nói chuyện, chợt thấy Đồng Mân hốt hoảng chạy vào:

— Huynh trưởng! Viên Thiệu trốn rồi!

— Sao? - Ngay cả Tào Tháo cũng bất ngờ.

— Khi nãy hăn rời điện, rất lâu không quay lại, đệ liền sai người đến phủ Viên Ngỗi dò hỏi, nào ngờ hăn đã không đến đó. Đệ sinh nghi, lại sai người đến phủ hăn dò xét thì chỉ thấy cờ tiết mao treo cao trên đại đường, còn hăn đã cùng mấy người nữa phi ngựa chạy ra khỏi Bắc Môn rồi.

Đồng Trác giận đến nổi râu dựng ngược lên:

— Mẹ kiếp! Lập tức sai người đuổi theo cho ta. Còn nữa, gia quyến hăn chẳng phải ở Nhữ Nam sao? Sai người đến bắt thê nhi lão thiếu nhà hăn giết hết cho ta!

— Khoan đã! - Châu Bí không biết từ đâu đã chạy đến phía trước, chắc hăn ông ta vẫn đứng núp ở chỗ nào cách đó không xa, liên tục quan sát động tĩnh của Đồng Trác.

— Trọng Viễn, tên tặc tử Viên Thiệu trốn rồi, người có kế hay gì?  
- Đồng Trác quay lại nói.

Châu Bí trầm ngâm bảo:

— Phế lập là đại sự, trí của kẻ thường nhân sao lo liệu được. Viên Bản Sơ chẳng qua là kẻ nhờ ân ấm tiên tổ, không hiểu đại cục, trong lòng sinh sợ hãi, nên đã bỏ chạy. Nếu Đồng công muốn gấp rút bắt hăn, thế tất sinh biến. Nghĩ lại, Viên thị kia bốn đời làm chức Tam công, môn sinh thuộc hạ cũ đầy khắp thiên hạ, nếu Viên Thiệu thu phục hào kiệt để tụ tập đồ chúng, anh hùng nhân đó nổi lên, khi ấy đất phía đông quan ải sẽ không còn là của Đồng công nữa đâu!

— Ờ, cũng có lý... Lẽ nào để hãn trốn đi như thế?

— Không hãn. - Châu Bí cắt ngang nói. - Theo ngu ý của hạ quan, chi bằng Đồng công tha cho, rồi chọn lấy một miếng đất hẹp xa xôi, cho hãn làm quận thú. Viên Thiệu mừng được miễn tội, chắc chắn sẽ không dám sinh loạn.

Dường Đồng Trác vẫn còn do dự, lại hỏi Tào Tháo:

— Ông thấy kế đó dùng được không?

Tào Tháo vội nói thêm:

— Lời của Châu Trọng Viễn thực là kế hay giúp nước vậy! Sĩ nhân Quan Đông rất trọng ân nghĩa, nếu có thể khoan thứ thì đạo nghĩa công minh, sĩ nhân khâm phục. Còn nếu tru diệt cả nhà thì phi nghĩa bất công, chỉ e sĩ nhân sẽ ly tâm, do đó mà sinh biến!

Đồng Trác vỗ đùi:

— Hay lắm! Đại nhân phải đại lượng, hãy để hãn đi, trao cho hãn chức Quận thú nhỏ. Dù sao thúc phụ của hãn còn trong tay ta, ta không tin tên tiểu tử ấy có thể gây sóng gió gì được.

Tào Tháo thở phào, thầm nhủ: “Người đúng là mắt mù, danh tiếng của Viên Thiệu hơn Bào Tín nhiều, cho Viên Thiệu một quận, người vĩnh viễn không có một ngày được yên.”

— Mạnh Đức, Trọng Viễn! Hai người các ông hãy thay ta vỗ yên quần thần, đại lễ phế lập ngày mai không được phép trễ nải. Lão phu rất giữ nghĩa khí, thay ta làm việc cho tốt, ngày sau ta sẽ không để các ông phải thiệt thòi đâu.

— Dạ! - Hai người nhồm dậy, không hện mà cùng đưa mắt nhìn nhau. Tuy không cần dùng đến lời nói, nhưng suy nghĩ của họ đều giống nhau: “Hãy tạm dẫn lòng thuận theo, phỉnh hãn một phen chơi!”

Hôm sau, tức ngày Giáp Tuất, tháng Chín năm Trung Bình thứ sáu (năm 189), hoàng cung Lạc Dương lại cử hành triều hội, lần này hoàng đế Lưu Biện mười bảy tuổi, Trần Lưu vương Lưu Hiệp chín tuổi cho tới Thái hậu Hà thị đều có mặt đầy đủ. Được Đồng Trác đồng



ý, Thượng thư Châu Bí bước ra khỏi chỗ, đọc to sắc mệnh trước mặt tất cả mọi người:

*“Hiếu Linh hoàng đế không tận được phúc trường thọ của Cao Tông, sớm bỏ thần tử. Hoàng đế nối ngôi, trong nước trông ngóng, nhưng hoàng đế thiên tư bạc nhược, uy nghi tầm thường, cư tang trễ nải, kém cỏi như xưa. Đức xấu đã rõ, thói tệ đều hay, tổn nhục ngôi thần, vậy bản tông miếu.*

*Hoàng thái hậu không đáng bậc mẫu nghi, nắm chính sự rối loạn. Việc Vĩnh Lạc thái hậu bạo băng, dân chúng bàn luận ngờ vực. Đạo tam cương, giềng trời đất, đều có khiếm khuyết, tội thực lớn thay.*

*Trần Lưu vương Hiệp, thánh đức dồi dào, khôn phép đầy đủ, trên dưới vẹn toàn, có nghi biểu như đức vua Nghiêu. Cư tang thương xót, ngôn ngữ hay đẹp, tính cách đường bệ, có tốt đẹp như Chu Thành vương. Danh tiếng tốt lành, thiên hạ đều nghe, đáng gánh vóc nghiệp lớn, để thống lĩnh vạn thế, có thể kế thừa tông miếu.*

*Nay phế hoàng đế làm Hoảng Nông vương, Thái hậu phải trả lại quyền chính.”*

Bản sắc mệnh làm bề tôi khinh thường chúa thượng vừa đọc xong, lang trung lệnh Lý Nho lập tức sấn lên trước lôi Lưu Biện đang run rẩy trên ngai rồng xuống. Vị tiểu hoàng đế đáng thương ấy, nhờ quốc cữu Hà Tiến hết sức giúp đỡ mới được lên ngôi, vậy mà ngai vị trên danh nghĩa được năm tháng đã bị phế làm Hoảng Nông vương.

Bên tai văng vẳng tiếng khóc than của Hà thái hậu, hầu hết quần thần đều thấy bất nhẫn. Nhưng khi mọi người còn chưa kịp phản ứng gì, Đồng Trác đã đích thân bế Trần Lưu vương Lưu Hiệp đặt lên ngai rồng. Lưu Hiệp tuổi còn nhỏ, không hiểu đang xảy ra chuyện gì, chớp

chớp đôi mắt nhỏ nhìn khắp quần thần một lượt, cậu bé còn chưa ý thức được nỗi khổ sau này.

Quần thần bối rối, không hiểu nổi việc sách lập Lưu Hiệp như vậy có được coi là hoàng đế thực sự hay không. Tư đồ Đinh Cung nhận thấy tình hình không hay, vội quay xuống nói to:

— Trời giáng họa xuống nhà Hán, ngày càng nhiều việc tang loạn. Trước kia Sái Trọng phế Hốt lập Đột, nắm đại quyền thời Xuân Thu. Nay thần tử chúng ta nên lượng sức tính kế vì xã tắc, thành thực hợp ý trời lòng người, xin cùng tôn xưng là vạn tuế! - Nói xong quỳ lạy trước tiên.

Văn võ bá quan nghe thấy như vậy, biết nếu không quỳ lạy sẽ rước thêm họa, vội quỳ theo Đinh Cung, tam hô vạn tuế với Lưu Hiệp. Còn Đông Trác mật mày kiêu ngạo đứng bên tiểu hoàng đế, cùng hưởng sự bái lạy của quần thần.

Nhưng một vài đại thần tinh ý như Tào Tháo, tựa hồ còn thấy trong câu nói của Đinh Cung có ý tứ khác. Ông ta nhắc đến chuyện Sái Trọng phế Hốt lập Đột, là chuyện của nước Trịnh thời Xuân Thu. Nhưng Sái Trọng là bị người Tống uy bức mới phế công tử Hốt, lập công tử Đột lên làm Trịnh Lệ công. Thân làm cố mệnh đại thần của nước Trịnh, lại bị địch quốc uy hiếp mà dễ đổi quân chủ, việc này rõ ràng chẳng có gì hay ho đáng khen. Đinh Cung học thức uyên bác, tuyệt không thể dùng điển nhằm chỗ. Ông ta không nhắc đến hai trường hợp được khen ngợi là Y Doãn và Hoắc Quang, mà lại lôi chuyện Sái Trọng ra, phải chăng đây cũng là một điềm báo chẳng lành?

Tào Tháo lạy xong chín lạy, đứng dậy nhìn vị hoàng đế tân nhậm, không ngăn được niềm cảm khái: “Việc trong thiên hạ như một hằng số bất biến. Khi xưa tiên đế băng hà, lúc lâm chung đã ủy thác cho hoạn quan Kiến Thạc phò tá tiểu nhi tử Lưu Hiệp. Hà Tiến dẫn đám sĩ nhân tranh đấu bao phen mới giết được Kiến Thạc, sách lập đại hoàng tử Lưu Biện lên ngôi. Ai ngờ muôn vàn gian khó bỗng chốc thành

không, Đông Trác vừa đến, ngai rồng cuối cùng lại về với Lưu Hiệp...”

## Kinh tâm động phách

Sau khi Lưu Hiệp được đưa lên ngai vàng, hàng loạt chính lệnh do Đông Trác bày ra lũ lượt được ban bố.

Trước tiên là tước bỏ tôn hiệu thái hậu của Hà thị, rồi biệt giam bà ta cùng phế đế Lưu Biện vào Vĩnh An cung, việc giao thiệp với bên ngoài giao cho lang trung lệnh Lý Nho cai quản. Sau đó, đổi Lưu Ngu đang ở U Châu làm chức Đại tư mã, còn Đông Trác thay ông ta giữ chức Thái úy đứng đầu Tam công, và kiêm lĩnh các việc của tiền tướng quân, tự gia ban thêm lưỡi phủ việt, có quyền sinh sát, lại ban cho hồ bôn dững sĩ luôn luôn bảo vệ. Tiếp đó, đổi niên hiệu thành Vĩnh Hán, lấy Hoàng Uyển làm Tư đô, Dương Bưu làm Tư không, dùng hai người này để gây thanh vọng. Ngoài ra, từ công khanh trở xuống cho tới hoàng môn thị lang còn ban cho đặc quyền mỗi nhà được chọn một trong số các tử đệ vào cung nhận chức lang. Trên danh nghĩa là cho đám tử đệ nhà cao quan tiến cung bổ vào những chân còn khuyết của hoạn quan trước đây, nhưng thực tế là trở thành con tin bị khống chế trong cung.

Sau khi giải quyết xong hai việc ấy, để lung lạc sĩ nhân, Đông Trác còn quyết định hai việc vô cùng quái gở: Một là lật án minh oan cho Đại tướng quân Đậ Vũ và Thái phó Trần Phồn tiền triều vì mưu diệt hoạn quan mà bị hại, kết thúc hoàn toàn vụ án đảng cố. Đó đã là chuyện của hai mươi một năm về trước, nay thế lực của hoạn quan đều bị diệt sạch, Đông Trác chẳng qua chỉ nhân đà muốn giành lấy tình cảm của sĩ nhân, đặt dấu chấm hết cho đảng cố. Ngoài ra, Đông Trác còn tự cho mình là tộc diệt của Vĩnh Lạc Đông thái hậu, công khai dâng sớ để chính danh chuyện ấy. Nhưng Vĩnh Lạc Đông thái hậu -

mẫu thân của Hiếu Linh đế - là người Hà Gian, còn Đông Trác rành rành là người Lũng Tây, người ở Ký Châu, kẻ ở Lương Châu. Hai người ấy cùng họ nhưng khác tông chi, nước giếng không phạm nước sông, rõ ràng là Đông Trác ham hố uy phong của quốc cữu, nên cũng muốn mạo nhận là ngoại thích. Dù đó là cái tệ đoan nho nhã cũng tìm đủ cách học đòi, có lẽ ấy cũng chính là nỗi buồn cho những kẻ trường giả học làm sang.

Từ sau khi Viên Thiệu bỏ trốn, Đông Trác kiểm soát kinh sư ngày càng nghiêm ngặt, ở mười hai cửa thành của Lạc Dương đều ngầm bố trí tai mắt, bí mật để ý động tĩnh của quần thần. Với Tào Tháo mà nói, chuyện khó xử nhất lúc này là hầu như ngày nào Điền Nghi cũng cho gọi Tân Nghi Lộ đến bái yết một lần, hoặc là tặng đồ vật, hoặc nhân tọa chuyện trò, mọi động tĩnh của Tào gia đều không thoát khỏi con mắt của hắn. Việc ấy khiến Tào Tháo vô cùng bị động, vì không có cách nào bí mật mưu việc với người khác được.

Sáng tinh mơ hôm ấy, Hà Ngung, Viên Thuật, Phùng Phương bất ngờ đến thăm. Tào Tháo chau mày: “Không biết chừng Tân Nghi Lộ sẽ đến bây giờ, tên tiểu tử ấy tinh ranh hơn người, nếu hắn nhận ra điều gì khác lạ, những nỗ lực trước đây đều tan biến hết.”

Hà Ngung suy nghĩ giây lâu, nói:

— Chỗ đệ đây còn không an toàn, thì chỗ bọn ta càng khỏi cần nói đến. Chúng ta ra ngoài thành nói chuyện đi.

— Đúng! Ra ngoài thành đi sẵn sẽ không bị nghi ngờ gì cả. - Viên Thuật tỏ vẻ đồng tình.

Phùng Phương vẫn không an lòng:

— Chỉ e Đông Trác có tay chân canh giữ cửa thành, dù cho chúng ta đi nhưng đám ấy sẽ báo cho lão tặc kia biết, như thế cũng khó tránh họa diệt thân.

Tào Tháo đã có chủ ý, liền bảo:

— Như thế này vậy, chư huynh hãy về thay y phục chuẩn bị sẵn. Lâu nay ta với lão tặc ấy vốn vẫn chu toàn, cũng được hắn tin dùng ít

nhiều, trước tiên ta sẽ đến phủ hãn nói mấy câu chuyện phiếm, nhân thể cho biết muốn được đi sẵn, sau đó mới đi, thế là ổn rồi.

Phùng Phương liên tục gật đầu:

— Cũng được, làm thế cũng thăm dò được ít nhiều tin tức.

Ba người ai nấy quay về chuẩn bị, còn Tào Tháo lên đường lại tới Đông phủ. Đó đã là chuyện bình thường như cơm bữa, hiện giờ từ Đông Trác cho đến đám bộc nhân của Đông phủ, Tào Tháo đều đã quen thân, nên không thấy có gì đáng sợ. Y chỉ mặc tiện phục, cưỡi ngựa đến phủ, đám võ sĩ canh cửa đều không ngăn cản, để Tào Tháo tự bước vào sảnh đường.

Khi ấy Đông Trác đang cúi người đùa giỡn với nữ đồng nhỏ mới bốn, năm tuổi, ngẩng lên trông thấy Tào Tháo đi vào, Đông Trác cười nói:

— Mạnh Đức mau ngồi đi, ông xem tôn nữ của ta có đáng yêu không?

Tào Tháo vội bước tiến lại, cười nịnh bảo:

— Thật không hổ là tôn nữ của lão ngài, đúng là xinh đẹp hơn người! - Thực ra câu ấy là nói dối, đứa bé còn nhỏ như vậy sao có thể thấy xinh đẹp hơn người hay không.

Nhưng Đông Trác lại thích như thế, dù có những câu nịnh bợ hơn thế gấp mười lần, hãn vẫn có thể thản nhiên tiếp nhận. Tào Tháo đoán rằng hãn sẽ rất vui, nào hay Đông Trác lại thở dài:

— Ài... Tiếc là mới có bốn tuổi. Nếu không phải vì tuổi còn nhỏ, ta đã gả nó cho Lưu Hiệp rồi.

Tào Tháo ngạc nhiên: “Đông Trác lại muốn gả tôn nữ cho hoàng đế!”

— Cũng đến lúc hoàng đế chuẩn bị đại hôn rồi, tiếc rằng tôn nữ của ta không thể sánh duyên với thiên tử, thực là đáng tiếc! - Đông Trác liên tục lắc đầu. - Hôm trước, bộ hạ của ta là Đông Thừa có nói, Bất Kỳ hầu Phục Hoàn có đứa con gái, tên là Phục Thọ, hiện đã mười

một tuổi, dung mạo xuất chúng, hầu hạ hoàng đế rất hợp. Đợi khi mọi việc xong xuôi, ta sẽ đích thân chuẩn bị đại hôn cho hoàng đế.

Phục thị ở Đông Hải là vọng tộc về kinh học, nhiều đời nghiên cứu Thi kinh và Thượng thư, tổ tiên Phục Trạh lại là danh thần khai quốc thời Quang Vũ đế, tộc nữ được gả cho hoàng đế cũng là xứng đáng.

Nhưng Phục thị từ sau Phục Trạh dần trở nên tầm thường, tử tôn mấy đời đóng cửa đọc sách không màng thế sự, đối với cục diện triều đình xưa nay đều gác bỏ ngoài tai, được người đời gọi là “Phục bất đầu”<sup>[118]</sup>. Thị trung Phục Hoàn lấy Dương An công chúa - con gái của Hiếu Hoàn đế - càng là người nổi tiếng thực thà. Đồng Trác đế ông ta làm quốc trượng, căn bản không phải bận tâm đến chuyện ngoại thích sẽ tranh quyền. Cũng may tên Đồng Thừa kia có con mắt tinh tường, thực sự tìm ra được một gia tộc mà cả huyết thống, môn đệ, tính tình đều thích hợp đến vậy.

— Đồng công sự vụ bận rộn như thế, mà vẫn để tâm đến hôn sự của hoàng đế, thực là bậc trung lương. Hạ quan vô cùng khâm phục! - Tào Tháo vội nhân đà nịnh thêm.

Đồng Trác xoa xoa đầu tôn nữ bảo:

— Bạch nhi, mau thi lễ với Tào gia gia đi!

Đồng Bạch vội bái chào:

— Thừa gia gia!

—Ồ! Ta chỉ là vãn sinh của Đồng công thôi, gọi thúc thúc là được!

— Ta đã nói rồi, cùng một lòng nơi điện đường tức là huynh đệ.

Tào Tháo không dám trái ý, vội lấy cái túi gấm mà Đinh thị làm cho đeo ở bên lưng, cười bảo:

— Vật này tuy chẳng hiếm, nhưng do chính tay tiện nội làm ra, rất tinh xảo, coi như là quà làm quen, cho trẻ nhỏ cầm đi chơi vậy! - Nói rồi để vào tay cho Đồng Bạch.

Tiểu nữ ấy cầm chiếc túi gấm vui quá quên cả cảm ơn, nhảy chân sáo chạy ra ngoài.

— Ông thật là chu đáo quá, còn giỏi cả chuyện dỗ trẻ. - Đồng Trác cười khà khà. - Bạch nhi không làm được hoàng hậu, nhưng ta sẽ tính cho nó được phong tước quân, ông thấy thế nào?

Tào Tháo thiếu chút nữa thì nhảy dựng lên: Xưa nay thê tử nhờ phu quân mà vẻ vang, mẫu thân dựa nhi tử mà quý hiển, nam tư phong tước hầu, nữ tử phong tước quân. Những nữ tử được phong tước quân, thì phu quân hay nhi tử của họ đều lập được công lớn đến dường nào? Mẫu thân của Hà Miêu được phong làm Vũ Dương quân, sĩ nhân còn không phục. Vậy mà Đồng Trác kia còn định phong quân cho tôn nữ mới bốn tuổi của mình, chuyện ấy chẳng thái quá sao? Trong lòng nghĩ vậy, nhưng miệng lại không dám nói, Tào Tháo chỉ ngậm miệng:

— Tử tôn phú quý đều nhờ Đồng công thương yêu.

— Chỉ phong quân cho nó thôi chưa được, lão mẫu của ta vẫn còn, cũng phải được phong quân. Sao có thể nghĩ riêng cho tử tôn phú quý mà không nhớ đến lão mẫu chứ? - Đồng Trác lại lẩm bẩm. Chỉ câu này của hắn, mà đại Hán lại có thêm hai nữ hầu tước một già một trẻ.

— Đồng công nhân hiếu, tại hạ vô cùng kính ngưỡng. - Tào Tháo vẫn tiếp tục nịnh. - Hôm nay đã được thấy lệnh tôn nữ, ngày sau xin đem theo hậu lễ đến Lũng Tây bái yết lão mẫu thân của ngài.

— Lão thái thái đang ở hậu trạch đó!

— Ồ? - Tào Tháo giật mình. - Lão nhân gia đến đây khi nào ạ? Xin Đồng công mau mau dẫn đường, tại hạ xin được vào dập đầu trước lão nhân gia!

— Thôi khỏi! - Đồng Trác xua xua tay. - Lão thái thái không được khỏe, từ xa xôi ngàn dặm hôm qua mới tới, đang nghỉ ở nhà trong.

— Vậy là toàn gia lão thiếu của ngài đến cả rồi chứ?

— Phải! Sở Bá vương từng nói “phú quý hoàn hương”, nhưng cái chốn khô cằn hẻo lánh quê ta, có gì hay chứ? Thôi thì cứ đưa hết lên Lạc Dương, ta sẽ an gia lạc hộ ở đây! Sau này ta có chết, lại truyền chức vị cho nhi tử là được.

Tào Tháo thầm nhủ: “Người còn muốn nối đời năm giữ triều chính, chẳng phải tự phụ lắm ư?” Nhưng ngoài miệng lại bảo:

— Gia sự của Đông công, đúng là nên vậy.

— Ông chó thấy ta uy phong lắm liệt, chứ kỳ thực gia sự cũng rất phiền não. Ba năm trước đích tử của ta yếu vong, chỉ để lại tôn nữ là Bạch nhi này. Năm ngoái thị thiếp mới sinh hạ một nhi tử, còn đang ẵm ngửa, tương lai vẫn vô cùng đáng lo. Phụng Tiên chẳng qua chỉ là nghĩa tử, tế tử Ngưu Phụ tính cách không mạnh bạo, e là đều không thể bảo toàn được cho nhi tử của ta...

Tào Tháo cười thầm: “Có lẽ do người không chăm lo thiện đức, để tử tôn phải chịu báo ứng.”

Lại nghe Đông Trác cười bảo:

— Thôi quản nhiều chuyện thế làm gì, nay chư bộ hộ tống gia quyến ở Lương Châu đều đã tới nơi, từ nay về sau ta tạm đỡ lo rồi.

— Quân mã của Đông công sắp đến hết đây ư? - Tào Tháo không rõ ý, hỏi dò lại.

— Ha ha ha... - Đông Trác ngửa mặt cười lớn. - Ông còn chưa rõ đâu. Khi mới về kinh ta chỉ dẫn theo ba ngàn quân thôi.

— Hồi ấy, từng đoàn từng đoàn quân mã...

Đông Trác ghé sát bên tai Tào Tháo:

— Cứ tối đến ta lại sai quân mã ra ngoài thành. Ngày hôm sau lại sắp hàng mà vào, trông cứ tưởng đoàn đoàn lũ lũ, kỳ thực chỉ có ba ngàn quân ấy thôi!

Lúc này Tào Tháo mới thấy hối hận, thực sự chỉ muốn vả cho mình một bạt tai! Khi ấy Bào Tín từng đề nghị hợp binh đánh Đông Trác, mà mình với Viên Thiệu đều cho rằng Đông Trác quân đông



chưa dám ra tay, hóa ra đã mắc bẫy hãn, chỉ cầu tự bảo vệ mà để mất cơ hội tốt. Nay Lã Bố đã phản chủ, tay chân cũ của Hà Tiến đều đầu hàng, quân Tây viên lại tàn bại, trong khi chư bộ Tây Lương đã lũ lượt kéo đến, dù muốn cử binh cũng không thể được nữa.

Tào Tháo than bảo:

— Từ không mà làm thành có, bày trận nghi binh. Đồng công dùng quân thực không thể ngờ! - Đó là câu thực tâm duy nhất của Tào Tháo kể từ khi bước vào phủ đến giờ.

— Mạnh Đức! Hiện chư quân của ta đã tiến vào đóng tại các vùng Dĩnh Xuyên, cùng bảo vệ Lạc Dương vững tựa kim âu. Hầu hết các cánh quân ở Hà Nam, gần như ta cũng nắm được, lại thêm quân Tây viên của ông, thiên hạ này ai dám không phục? Ta nghĩ kỹ rồi, đợi chinh đồn xong xuôi, ta sẽ gộp hết các doanh Tây viên lại, giao cho ông thống lĩnh. Ta sẽ đặt cho ông một mỹ danh thật sang, gọi là Kiêu kỵ hiệu úy!

Tào Tháo cười không được khóc không xong: “Từ lần thứ ba về Lạc Dương đến nay, đầu tiên làm Điển quân hiệu úy, nay lại làm Kiêu kỵ hiệu úy, đều là những chức quan xưa nay chưa từng có.” Tào Tháo lại hỏi tiếp:

— Còn bọn Phùng Phương, ngài định xử trí thế nào?

— Hừ! Xem khắp Tây viên quân, ngoài ông ra ta chẳng cần hiệu úy nào khác. Thuần Vu Quỳnh chạy theo Viên Thiệu, Lưu Huân cũng là người của Viên Thiệu, ta không thể tin tưởng được! Triệu Dung nhát gan như thế sao cầm quân được? Nếu ông thấy Phùng Phương vừa mắt, hãy để hãn làm một chân tư mã cho ông, vẫn hưởng bổng lộc như cũ. Ta sẽ cắt thêm mấy bộ quân cho ông.

— Mọi chuyện xin theo sắp đặt của Đồng công. - Tào Tháo vội đáp lễ. Tào Tháo đến đây lần này là để ra ngoài thành, nên lại bắm, - Đồng công, tại hạ muốn ra ngoài thành một chuyến.

— Để làm gì? - Đồng Trác có vẻ không thích.

— Tại hạ muốn đi săn chơi. Ở lâu trong thành chẳng có gì làm, nếu người béo ra còn thống lĩnh đại quân thế nào được! - Vừa nói Tào Tháo vừa cố ý thờ dài.

— Hừ! Đám võ nhân Trung Nguyên các ông, sở dĩ khó lập công trạng, đều là vì không thường xuyên luyện tập võ nghệ, thiếu sự hiểu chiến, chỉ thi thoảng diễn tập săn bắn. Ở Lương Châu bọn ta, ngày nào cũng phải liều mạng với người Khương, nếu không tập võ e ngay tính mạng cũng khó mà giữ, như thế há lại không mạnh hơn các ông ư? - Đồng Trác làu bàu. - Ông muốn đi thì đi, chút chuyện ấy không cần phải báo với ta.

Tuy hẳn nói vậy nhưng Tào Tháo vẫn không dám không báo. Nếu tự ý ra ngoài, vạn nhất bị quân do thám của Đồng Trác bắt lại, khi đó sẽ không còn là chuyện nhỏ nữa. Tào Tháo lập tức chấp tay cảm tạ, rồi nói thêm:

— Xin Đồng công an lòng, hạ quan sẽ để tâm rèn luyện, ngày sau thao luyện binh mã, dốc sức vì ngài.

— Nói đến chuyện luyện binh, thực sự phải gấp rút. - Đồng Trác ưỡn bụng đứng lên, bước vài bước lại nói. - Giặc Bạch Ba ở Tịnh Châu ngày càng ngông cuồng, gần đây lại đánh đến Hà Đông, xem ra sắp kéo đến Lạc Dương. Nếu không tiểu trừ, thực rất đáng lo ngại.

Giặc Bạch Ba nói đến ở đây chính là quân khởi nghĩa nông dân ở Tịnh Châu do bọn Hàn Tiêm, Lý Nhạc, Hồ Tài lãnh đạo, vì chúng tụ nghĩa ở Bạch Ba sơn cốc nên có tên ấy. Do Đinh Nguyên dẫn quân về kinh, sau bị Lã Bố giết chết, chư bộ Tịnh Châu đều bị Đồng Trác thu nạp nên việc phòng vệ ở Tịnh Châu vô cùng yếu ớt. Quân Bạch Ba nhân cơ hội ấy đánh thành cướp đất, khí thế lớn mạnh, tiến binh tập kích đến tận quận Hà Đông, dần trở thành thế lực phản loạn lớn thứ hai chỉ sau giặc Hắc Sơn ở Hà Bắc.

Tào Tháo nghe nói quân Bạch Ba đến đất Tam Hà lại thấy vui mừng, nhận thấy đây là cơ hội tốt để cử binh chống Đồng Trác, vội thỉnh mệnh bảo:

— Hạ quan bất tài, nhưng nguyện đem binh mã Tây viên xuất chinh, nhất định diệt hết giặc Bạch Ba, báo đáp ơn vun vén của Đồng công.

Câu ấy vừa nói xong, bỗng nghe sau lưng có người nói giọng lạnh lùng:

— Theo ý tại hạ, việc này không cần Tào đại nhân phải lo lắng!

Ngoảnh lại nhìn, chỉ thấy Điền Nghi đã lẳng lặng đi vào từ bao giờ. Tào Tháo chợt chợt dạ: “Nãy giờ không biết gã có nghe trộm không?”

Điền Nghi quay về phía Đồng Trác thi lễ, nói:

— Các bộ Tây viên quân hiện đang rối loạn, lại lâu ngày không thao luyện, đem quân ấy xuất chinh, e khó có cơ chắc thắng. Sau khi Tào đại nhân được nhận mệnh, trước tiên phải chấn chỉnh quân. Còn việc chinh thảo giặc Bạch Ba, nên điều bộ quân của bọn Ngưu Phụ đi đánh dẹp trước.

Lời của Điền Nghi tựa hồ lý lẽ đủ đầy, nhưng trên thực tế còn vì hấn chưa yên tâm về Tào Tháo. Trong khi đó Ngưu Phụ là con rể của Đồng Trác, dùng hấn lãnh binh xuất chinh, tất nhiên sẽ ổn thỏa hơn.

Đồng Trác gật gật đầu:

— Vậy theo lời của Điền chủ bạ đi.

— Chúa công, quân vụ đại sự không nên bàn ở chỗ riêng, ngài nên giữ gìn cẩn thận.

— Mạnh Đức há là người ngoài, ông cũng đa nghi quá.

Điền Nghi vội quay sang phía Tào Tháo vái tạ, cười nói:

— Không phải tại hạ không tin Tào đại nhân, chỉ lo quân cơ đại sự bị tiết lộ ra ngoài. Kẻ trí giả lo ngàn việc cũng có một việc lầm, nếu vô tình nói lộ ra, để ngoại địch biết được e sẽ bất lợi cho ta. Thực ra Tào đại nhân tường tận binh pháp, tất nhiên không cần tại hạ phải nói nhiều, xin ngài hãy lượng thứ cho.

— Đâu có, đâu có. Những lời Điền chủ bạ nói mới là đúng đắn. - Tào Tháo thầm nghĩ rằng, lại thấy Điền Nghi quay sang Đồng Trác định nói gì rồi lại thôi, liệu rằng bọn họ có việc khẩn yếu, vội tính kế cáo lui, vái bảo. - Hạ quan xin được cáo lui, không dám làm phiền quân vụ của Đồng công nữa.

— Ông cứ đi làm việc của mình. - Đồng Trác cầm tờ văn thư của Điền Nghi đem lại. - Phải rồi! Hôm nay bộ hạ của tiểu tể ta là Quách Dĩ cũng đi sẵn, ông hãy qua gặp cho biết, xem xem bọn chúng sẵn bản thế nào. - Vừa nói vừa quay sang Tào Tháo cười vẻ bí hiểm.

Tào Tháo liên mồm vâng dạ, đợi đến khi ra khỏi đại môn của Đồng phủ, vội thúc ngựa về phủ, đã thấy Viên Thuật dẫn theo Hà Ngung, Phùng Phương đến nơi, ai nấy đều đội bì biên, mặc võ phục, cười trên ngựa, ra dáng đi sẵn. Tào Tháo lập tức vào nhà thay y phục lấy cung tên, dắt ngựa đi ra. Bốn người cùng hướng đi về phía cửa Chính Dương.

Quả nhiên, bộ tướng Tây Lương là Hồ Chấn đang dẫn một đội quân binh tuần tra ở đó. Từ xa trông thấy Tào Tháo, hắn đã cười gọi to:

— Mạnh Đức, đã mấy hôm không cùng uống rượu rồi đấy? Mẹ kiếp, ông đúng là tự tại nhàn nhã, định đi sẵn đấy hả... - Hắn bỗng thấy bọn Viên Thuật ba người, lập tức im bật.

Tào Tháo cũng nói lớn:

— Chúc Kiêu kỵ hiệu úy của ta còn chưa chính thức thụ phong, nên nhàn vẫn hoàn nhàn. Nãy mới đến thăm hỏi Tư không đại nhân, cùng mấy vị đại nhân này đi ra ngoài chơi.

Bọn Viên Thuật ba người vội chắp tay thi lễ. Hồ Chấn nghe nói đã bầm với Đồng Trác, liền không nghi ngờ gì, đáp lễ nói:

— Lão nhân gia cũng thật thiên vị, cho các ông ra ngoài chơi, còn bắt chúng ta ở đây để sai phái, đúng là thiệt thòi quá.

— Chớ vội, ta cũng chẳng nhàn được mấy hôm nữa đâu. Sau khi nhận mệnh, con ngựa này của ta cũng sẽ bị ràng buộc lại đấy. Giờ được

nhàn thì cứ nhàn thôi! - Tào Tháo cười nói. - Ông chớ kêu thiệt thòi, nếu kiếm được món gì, ta sẽ mang về cho ông!

— Vậy xin đa tạ! - Hồ Chẩn lại liếc nhìn ba người bọn Viên Thuật. - Nhưng ta cũng phải nhắc mấy vị, hôm nay Quách A Đa cũng đi sẵn ở ngoài, tên đó vốn xuất thân mã tặc, hành xử thô bạo, mấy vị đại nhân hãy cẩn thận.

Viên Thuật thấy hăn ăn nói ngạo mạn, nói giọng khác thường:

— Xin đa tạ ngài đã nhắc nhở.

Tào Tháo không muốn gây chuyện thị phi, vội dẫn bọn họ ra khỏi cổng. Chỉ thấy mé thành, thấp thoáng toàn bóng quân lính của hai châu Tịnh, Lương. Bọn chúng chạy ngược xuôi, sục sạo khắp nơi, bách tính chạy không kịp. Bốn người bất giác chau mày, rồi ruổi ngựa chạy nhanh đến một nơi đồng không mông quạnh vắng người qua lại, cách thành tới hơn mười dặm mới dần đi chậm lại trò chuyện.

Viên Thuật nghênh mặt gầy dài như dây bí, cười nói:

— Các huynh còn chưa biết đấy thôi, nghe Châu Trọng Viễn nói ta sắp được thăng quan rồi! Đông Trác chuẩn bị dâng biểu để ta làm Hậu tướng quân!

— Hà! Chúc mừng, chúc mừng! - Tào Tháo đùa bảo. - Ta mới leo lên được chức Kiêu kỵ hiệu úy thôi. Đông Trác lĩnh chức Tiên tướng quân, huynh làm Hậu tướng quân, cùng đứng cùng ngai ngang hàng rồi!

— Chúc mừng con khi! Ngoài mặt là cho làm tướng quân, nhưng thực tế ngay cả chức Hồ bôn Trung lang tướng của ta cũng bị miễn, từ nay về sau chả có chút thực quyền nào, bị hăn nắm chặt trong lòng bàn tay, chẳng biết đến khi nào cái đầu sẽ chuyển đi nơi khác. - Viên Thuật quay đầu trông chừng một lượt, rồi nói nhỏ. - Ta muốn rời khỏi Lạc Dương.

— Muốn chạy ư? Có bản lĩnh thì huynh chuẩn luôn đi.- Phùng Phương tiếp lời.

— Nếu chạy được ta đã chạy lâu rồi, khắp đất Hà Nam đều là quân của Ngưu Phụ. - Viên Thuật vừa nói vừa tức giận chửi đổng. - Bản Sơ đúng là không trượng nghĩa, một mình bỏ đi, ta biết làm thế nào giờ?

Tào Tháo biết huynh đệ Viên Thiệu, Viên Thuật vốn không thân nhau, liền khuyên bảo:

— Huynh ấy cũng là bất đắc dĩ, thân làm Tư lệ hiệu úy lại có quyền cầm cờ tiết, nếu không đi Đổng tặc tất sẽ khai đao với huynh ấy đầu tiên.

— Vấn đề là ông ta đi rồi, còn ta thì sao?

— Ta có cách này. - Tào Tháo nói vẻ tin tưởng.

— Nói ra xem nào.

— Nhưng... - Tào Tháo nhìn Phùng Phương. - E là huynh phải cùng chạy với Công Lộ.

— Cầu thế mà chẳng được ấy chứ! - Phùng Phương đánh ngựa, cười nói. - Thoát được lao lung há chẳng phải chuyện tốt ư?

— Mấy hôm nữa Đổng Trác sẽ mệnh cho hai chúng ta thống soái Tây viên quân. Ta làm Hiệu úy, còn huynh làm Tư mã. Chúng ta không lệ thuộc trực tiếp vào hắn, mà đóng quân ở Đô Đình ngoài thành. Huynh là doanh Tư mã sẽ được tùy ý ra vào Lạc Dương, đúng không? Đến khi ấy, Công Lộ giả làm thân binh của huynh, có thể tìm cơ hội dẫn Công Lộ từ quân doanh trốn đi.

— Cách ấy rất hay, có điều Công Lộ phải chịu ấm ức một phen rồi, bắt huynh là Hậu tướng quân lại đi làm thân binh cho tay Tư mã nhỏ mọn ta.

Ba người cười cười nói nói, Hà Ngung ở bên cạnh lại im lặng không nói gì, rất lâu sau mới nói chen vào:

— Mạnh Đức, đệ cũng phải chạy!

— Đệ? - Tào Tháo giật mình. - Đệ không đi. Mọi người hồi hương chiêu binh mãi mã, đệ ở Lạc Dương sẽ làm nội ứng. Ngày sau

nổi lên, đệ dẫn Tây viên quân hội hợp với mọi người, Đồng tặc có thể trừ được.

Hà Ngung liên tục lắc đầu:

— Đệ nghĩ giản đơn quá đấy. Gây dựng lại Tây viên quân, lẽ nào Đồng Trác không sắp xếp thân tín của hãn trong ấy? Trong phủ mà tai mắt của hãn còn thường xuyên qua lại, huống chi trong quân doanh? Hơn nữa đánh nhau phải dựa vào lương thực, vũ khí. Những thứ này Đồng Trác đều nắm cả, một khi đệ quay giáo chống lại, hãn sẽ cắt không cung ứng, khi ấy hơn ba ngàn quân biết tính sao?

Tào Tháo lặng im không nói. Những chuyện này không phải chưa từng nghĩ tới, có điều Tào Tháo luôn cho rằng khi việc đến tất sẽ có cách giải quyết, hiện giờ bình tĩnh nghĩ lại, đúng là không hề dễ dàng.

Hà Ngung nói tiếp:

— Nay người cần trốn chạy nhất chính là đệ và Châu Bí. Hiện tại Đồng Trác đang tín nhiệm hai người, nhưng một khi Viên Thiệu, Bào Tín khởi binh, lúc ấy nhất định Đồng Trác sẽ xử trí các đệ. Đệ hãy mau nhân cơ hội chạy đi.

— Thế còn Châu Trọng Viễn?

Hà Ngung lắc đầu:

— Châu Bí tiến cử Hàn Phúc, Trương Mạc, Lưu Đại đi làm quan ở các châu quận. Một khi mấy người này được cho đi, Đồng Trác há lại cho Châu Bí ra quận ngoài? Trong thâm tâm Trọng Viễn biết rất rõ điều ấy, có lẽ Trọng Viễn đã chuẩn bị sẵn cho việc tuân thân báo quốc rồi!

Ba người nghe nói, ai nấy đều bùi ngùi.

Hà Ngung lại tiếp:

— Lúc này, chạy được người nào sẽ thoát người đó. Nếu Mạnh Đức đệ có cơ hội, nhất định phải nghĩ cách trốn đi. Để lỡ cơ hội rồi, có hối cũng đã muộn!

— Đệ sẽ nghĩ lại. - Tào Tháo cúi đầu nói.

— Đừng nghĩ nữa. Cần dứt không dứt, tất sẽ gặp họa đấy!

Tào Tháo vẫn chưa quyết định, lại hỏi:

— Bá Cầu huynh, còn huynh định thế nào?

— Ta rời Lạc Dương thì có thể làm gì? - Hà Ngung cười nhạo nhó đáp, - Văn không thể an bang, võ không thể trị quốc, không nhà không nghiệp lại không tiền, dựa vào cái gì để hưng binh? Duy có điều hay là Đồng Trác còn chưa nghi ngờ ta, đã không có nguy hiểm ta sẽ ngoan ngoãn chờ ở Lạc Dương xem hãn hành sự thế nào. Ngoài ra, ta cùng Tuân Du đã bàn bạc đâu đấy, sẽ bí mật quan sát động tĩnh của Đồng lão tặc, không biết chừng sau này có thể giúp đỡ các đệ được việc gì chẳng... Các đệ nghe xem! Có tiếng gì vậy?

Bốn người dừng ngựa lắng nghe, phía trước vẳng lại một loạt âm thanh hỗn loạn: Hình như có tiếng khóc lóc và gào thét, âm thanh ngày càng gần. Bốn người đều rất đổi kinh ngạc, vội thúc ngựa lên trước, đi một lúc thì tới nơi dốc cao, cùng dừng lại đưa mắt nhìn ra xa, bất giác ai nấy đều không ngăn nổi kinh hãi.

Trên thảo nguyên cách đó nửa dặm, một toán quân Tây Lương trông như bầy quý dữ đang xúm quanh mười mấy chiếc xe lớn hung hăng tiến lại. Chúng vừa đi vừa vung vẩy đại đao còn ròng rọc máu, tay múa chân nhảy như điên cuồng, reo hò thẳng lợi. Thế nhưng chiến lợi phẩm trên xe nào phải quân trang khí giới, mà đều là những thiếu nữ trẻ tuổi đang khốn khổ vùng vẫy. Đám nữ nhân ấy ăn mặc đơn sơ, vừa nhìn liền biết là con cái nhà nông dân bình thường. Bọn họ ai nấy đều mặt mày thất sắc, có người bị trói, có kẻ kêu khóc, lại có người vì sợ hãi ngất đi bất tỉnh. Lại thêm hai bên chiếc xe chở họ còn treo lủng lẳng vô số đầu người bê bết máu, xe nào cũng treo chặt kín. Suốt dọc đường đi, máu tươi không ngớt nhỏ xuống, có thể thấy rõ trên đoạn đường chúng vừa đi qua đã nhuộm thành một dòng sông máu.

— Chúng đã tắm máu cả một làng rồi... - Còn chưa nói hết câu, cơn buồn nôn đã ập tới, khiến Viên Thuật vội quay mặt đi chỗ khác.



— Đám quân Tây Lương này không phải người, mà là cầm thú, là súc sinh! - Hà Ngung trợn trừng hai mắt.

Người bị chấn động nhất lại là Tào Tháo. Y đã thấy rõ, vị quan tay để trần, cười trên chiến mã dương dương đắc ý, phía sau có tên lính giơ cao đại kỳ, trên đó viết một chữ “Quách” lớn. Đã rõ rồi - Hãn chính là Quách Dĩ, kẻ ra ngoài đi săn hôm nay.

“Hôm nay bộ hạ của tiểu tể ta là Quách Dĩ cũng đi săn, ông hãy qua gặp cho biết, xem xem bọn chúng săn bắn thế nào.” Trong khoảnh khắc, câu nói của Đổng Trác lại xuất hiện trong đầu Tào Tháo. Hóa ra mỗi lần đi săn của hãn chính là tắm máu một thôn! Trong mắt lũ người Đổng Trác, đó là săn bắn, là chơi. Mạng người chỉ như mạng con chó, con lợn, con trâu, con dê, có thể tùy ý giết thịt, tùy tiện săn bắt! Lúc Đổng Trác nói câu ấy, hãn còn cười, nụ cười kiêu ngạo, nụ cười thản nhiên, tựa như giết người là việc vô cùng phấn khích vậy. Hãn không chỉ là cầm thú mà thực sự là một con quỷ dữ...

— Chúng ta qua đó liều mạng với lũ cầm thú kia, cứu những nữ nhân ra! - Phùng Phương xưa nay vốn ôn hòa cũng không kiềm chế nổi phải kêu lên.

Tào Tháo nắm chặt cương ngựa của Phùng Phương, nghiêng chặt răng bảo:

— Thôi đi, chết ở đây không đáng đâu. Hãy rời Lạc Dương thôi, ta đã nghĩ kỹ rồi, ta theo các huynh đi khỏi Lạc Dương! Hồi hương cử binh! Nhất định phải tru diệt Đổng tặc!

## **Kim thiên thoát xác**

Sau khi Đổng Trác phế lập hoàng đế, chính thức nắm giữ triều chính, bộ mặt thực của hãn bắt đầu lộ rõ.

Hãn không thỏa mãn với chức Thái úy, liền đem nhường lại cho Hoàng Uyển, rồi bức Tuân Sáng nhận chức Tư không, còn bản thân lại

xin được làm Tướng quốc, tấn phong tước My hầu, khi tham bái không cần xưng danh, được phép đeo kiếm lên điện, uy nghi không khác thiên tử. Hãn còn gia phong mẫu thân làm Trì Dương quân, tôn nữ Đông Bạch mới bốn tuổi làm Vị Dương quân, người khác trong gia tộc đều được phong thưởng hậu hĩnh, tướng lĩnh từ Lã Bố trở xuống đều được thăng thưởng. Đông Trác lại dẫn bộ hạ xâm phạm hoàng cung, uống rượu vui chơi, đến tối ngủ lại luôn trong cung gian dâm với thái nữ của tiên đế, nhục mạ đám cung nga. Hãn còn cướp đoạt đồ trân bảo trong cung và Tây viên chia cho bộ hạ, thậm chí còn đem những vật tượng trưng cho uy quyền của triều đình như tượng người, đại chung, đại thú phun nước bằng đồng nấu chảy ra đúc thành tiền đồng làm của riêng. Phụng mệnh của hãn, lang trung lệnh Lý Nho đem rượu độc hại chết thái hậu Hà thị vừa bị phế...

Những tội ác ấy đã khiến quần thần bất mãn. Thành môn hiệu úy Ngũ Phu giấu dao sắc trong người định hành thích Đông Trác, không những không thành còn bị hãn giết.

Từ đó về sau, Đông Trác càng trở nên tàn bạo với quần thần, động một chút là chém giết. Thậm chí có khi hãn còn lôi người trái ý mình mổ bụng, moi gan, khoét mắt, cắt lưỡi ngay trước mặt mọi người, thủ đoạn tàn nhẫn không sao chịu nổi. Bộ hạ của hãn cũng giết người như ngóe, cướp đoạt tài vật của bách tính, tằm máu vô số làng mạc các vùng Hà Nam và Dự Châu.

Chính sự kiêu căng ngạo mạn đã khiến đầu óc hãn u mê, thậm chí ngay những lời can gián của chủ bạ Điền Nghi cũng dần bị hãn bỏ ngoài tai. Bọn Thượng thư Châu Bí nhân cơ hội không ngừng đổ bùa mê thuốc lú, ngoài mặt thì tán dương hãn là Chu Công tái thế, đồng thời cũng đem nhiều sĩ nhân tài tuấn có ảnh hưởng cho ra ngoài nhậm: Hàn Phúc đảm nhiệm chức U Châu mục, Khổng Trụ làm Thứ sử Dự Châu, Lưu Đại làm Thứ sử Duyện Châu, Trương Mạc làm Thái thú Trần Lưu, Trương Tư làm Thái thú Nam Dương. Đang khi Đông Trác chìm trong mê muội, lại có tiếp báo truyền đến: con rể của hãn là

Ngưu Phụ đã đánh bại nghĩa quân Bạch Ba. Đồng Trác được tin lại chiêu tập chư tướng đến, bày tiệc rượu ở hậu điện Đức Dương trong cung.

— Đến giờ nào rồi? Tên tiểu tử Tào Mạnh Đức sao vẫn chưa đến...? - Đồng Trác đã uống khá nhiều rượu, lưỡi líu cả lại. Đám bộ tướng của hắn, kẻ cúi đầu ngưu ẩm, kẻ đã say mèm, kẻ lại đang lôi kéo cung nữ định làm chuyện gian dâm, chẳng kẻ nào để ý đến lời hắn nói.

Đồng Trác trong lòng buồn bực, đập mạnh tay xuống bàn khiến bát đĩa bắn cả lên khiến ai nấy đều ngưng bật. Từ Vinh thấy hắn tức giận, vội khuyên:

— Ngài chớ sốt ruột, một canh giờ trước Tào Tháo có đến mấy doanh của chúng mặt tướng mà! Sau đó, Phùng Phương đến tìm y về, nói là trong doanh có ấu đả vì chuyện chia lương, e là vẫn chưa xử trí xong đâu ạ!

Đồng Mân thấy huynh trưởng vẫn chưa nguôi, vội rót đầy chén rượu của hắn, cười nói:

— Ca ca! Huynh hà tất phải nổi nóng vậy? Không đến thì thôi, hắn cũng đâu phải người của Lương Châu bộ chúng ta?

— Người thì biết cóc khô gì! - Đồng Trác dốc cạn cốc rượu, cố giữ tinh táo, trịnh trọng nói. - Chư tướng ở Lạc Dương ngoài mặt cung thuận nhưng trong lòng không phục. Cần có người như Tào Tháo mới ổn định được bọn chúng, nếu không đám ấy sẽ làm loạn hết.

— Loạn thì cứ loạn, cùng lắm giết hết bọn chúng đi. - Hồ Chân nói chen vào.

— Khốn kiếp người cho là ta không muốn giết ư? - Cuối cùng Đồng Trác cũng không gượng được nữa nằm gục xuống bàn. - Giết cả rồi, để lại một triều đình không người thì có tác dụng gì? Ai... ai giúp chúng ta xử lý triều chính, tiền lương của cải ở đâu ra? Đều giết hết rồi, người có biết trị quốc không?

— Mạt tướng không biết, mạt tướng chỉ biết giết người. - Hồ Chân quay lại hỏi Dương Định. - Ông biết trị quốc không?

— Trị cái đầu người! Khốn kiếp ta cũng chỉ biết giết người.

Lúc này Đông Việt đang kéo một cung nữ lại sờ mó lung tung, cũng tiếp lời:

— Ta không chỉ biết giết người, ta còn biết uống rượu, biết chơi gái nữa!

— Ai hỏi chuyện ấy. Ông có biết trị quốc không? - Dương Định dấm cho hần một cú.

— Mẹ kiếp chớ có gây sự với ta, thiên hạ rộng thế này, muốn cướp ai thì cướp. Lão này có ăn có uống, có gái để chơi, trị quốc làm cái đít gì chứ.

Chư tướng cười rộ lên, Đông Trác nằm bò trên bàn lại làu bàu:

— Khốn kiếp chỉ biết nói vợ va vợ vãn... - rồi dần dần chỉ còn nghe tiếng ngáy.

Mọi người thấy lão ngủ rồi, càng thêm phóng túng, thả sức ăn uống, không kiêng dè gì nữa thi nhau làm nhục cung nga.

Đúng lúc ấy, Điền Nghi và Lã Bố vội vã chạy vào. Trông thấy cảnh tượng lộn xộn náo loạn, Điền Nghi quát lớn:

— Đừng loạn lên nữa! Tất cả hãy yên lặng cho ta!

Mọi người vẫn ai làm việc nấy không thềm đếm xỉa. Lã Bố thấy vậy lập tức rút kiếm, choang một tiếng, chém đứt đôi chiếc bàn. Chư tướng đang náo loạn, chột kinh hãi giật mình, tức khắc yên lặng không dám cử động. Điền Nghi trông thấy Đông Trác say mèm nằm gục, liền nắm lấy tay hần lắc mạnh.

Đông Trác thấy có người quấy rối giấc mộng đẹp, vung tay hất mạnh, khiến Điền Nghi ngã văng ra. Lã Bố thấy vậy càng thêm sốt ruột, lôi ngay Đông Trác dậy kêu to:

— Nghĩa phụ! Tào Tháo chạy rồi!

— Người nói gì? - Đông Trác choàng tỉnh.

— Tào Mạnh Đức hẳn chạy rồi. - Lã Bố nói lại lần nữa.

— Không phải chứ? - Đồng Trác nắc một một tiếng, lắc lắc đầu, cố lấy lại tỉnh táo.

— Hai nhi đến Đô Đình mời hẳn tới dự tiệc, tìm khắp các doanh đều không thấy bóng dáng hẳn. Cả Phùng Phương cũng mất tăm mất dạng. Người của ta gài vào cũng không biết chúng đi đâu. Hai nhi lại sai Tần Nghi Lộ đến Tào phủ tìm, Tào Tháo cũng không ở phủ, người nhà lại tưởng hẳn vẫn trong doanh.

— Liệu có phải hẳn đi săn không?

— Đêm hôm thế này săn bắn gì chứ? - Lúc này Điền Nghi mới bò dậy được, - Bẩm chúa công, ngài tỉnh lại đi! Bọn Tào Tháo chạy rồi, xưa nay hẳn vẫn diễn kịch trước mặt ngài thôi.

Đồng Trác dường đã hiểu ra:

— Thăng nhãi ấy dám làm thế? Lão phu thành tâm thành ý đối đãi với hẳn, nào là tặng quà, nào là thăng quan, sao hẳn có thể...

Còn chưa dứt câu lại thấy Ngô Khuông hoảng hốt chạy vào:

— Tướng quốc! Viên Thuật không thấy đâu cả!

Đồng Trác càng thêm giận dữ, bực tức hất tung cả bàn, quát to:

— Lập tức sai người bắt hết gia quyến Viên gia, Tào gia, Phùng gia ở Lạc Dương giết cho ta!

— Khoan đã! - Điền Nghi ngăn lại. - Chưa tới lúc đâu, bây giờ chúa công ra tay là sẽ bực chúng làm phản thật đấy.

— Vậy ý người thế nào?

— Hãy tạm truyền hịch đi khắp châu quận, tróc nã ba người. Nếu chúng không làm phản thì thôi, còn nếu thực sự làm phản khi ấy sẽ bắt gia quyến chúng làm con tin. Tướng quốc không cần tức giận, dù lũ đó có làm phản, trong tay chúng ta vẫn còn một thứ để lấy mạng chúng.

— Thứ gì? - Mắt Đồng Trác chột sáng lên.

— Đó là Hoảng Nông vương Lưu Biện!

— Chỉ là một tên phế đế, há có tác dụng?

— Sai rồi! Sai rồi! Chúa công chưa thoán đoạt ngôi vua, nếu đám sĩ nhân Trung Nguyên ấy cử binh, chỉ có thể lấy danh nghĩa khôi phục ngai vàng cho phế đế Lưu Biện. Đến khi ấy chúng ta giết quách Lưu Biện đi, bọn chúng sẽ không biết phải làm sao. - Điền Nghi neho con mắt kỳ quái cười gằn bảo, - Tới lúc đó, bọn chúng sẽ tự chia rẽ, tự đấu đá, rồi tiến tới tàn sát lẫn nhau! Thiên hạ sục sôi, tất cả đều bôn ba vì danh lợi. Ta không tin đám ngụy quân tử, đám cầm thú mặc áo mũ ấy có thể thực sự chí công vô tư!

Đồng Trác gật gật đầu, lại dặn dò:

— Phụng Tiên, mau truyền hịch đi các châu quận tróc nã ba tên trốn chạy này, nhất là Tào Mạnh Đức!

— Rõ! - Lã Bố vâng một tiếng đi ra.

## Hồi thứ 35

### Trên đường trốn chạy thập tử nhất sinh

#### Bị bắt ở Trung Mâu

Sở dĩ ba người bọn Tào Tháo có thể trốn khỏi Lạc Dương, là nhờ lập kế cùng Châu Bí từ trước.

Lúc tiếp báo của Ngưu Phụ chuyển đến, Tào Tháo đã liệu rằng Đông Trác sẽ triệu tập chư tướng uống rượu, đó chính là cơ hội tốt để kim thiên thoát xác. Viên Thuật cũng cắt râu giả làm thân binh lẫn ra ngoài nhân khi Phùng Phương tiến vào thành. Bọn lính canh tuyệt không thể ngờ, đường đường một hậu tướng quân lại cải trang thành ra như vậy, nên cũng không phát hiện ra.

Thực ra khó nhất là trốn khỏi tai mắt của Đông Trác trong doanh. Với bọn này ba người đã phải bày kế đánh lừa. Lúc gần tối, Tào Tháo trò chuyện với đám quân quan bộ hạ, vô tình nói đến chuyện tối có thể có tiệc rượu, liền lấy cớ đó đi đến các doanh tìm chư tướng hỏi lại.

Lúc đầu còn có kẻ theo đuôi quan sát, chỉ thấy Tào Tháo đến chỗ bọn Từ Vinh, Hồ Chấn, Dương Định nói hết chuyện nọ đến chuyện kia toàn là chuyện phiếm, liền coi nhẹ không thèm đi theo nữa. Tào Tháo cứ thế tùy ý đi thăm khắp các doanh, càng đi càng xa, dần dần đã tới ngoại vi của các doanh đóng bên thành Lạc Dương.

Nửa canh giờ sau khi Tào Tháo đi, Phùng Phương cũng dẫn Viên Thuật cải trang làm thân binh xuất phát. Hai người gặp ai cũng hỏi Tào Tháo đâu, lại đánh tiếng mấy tiểu hiệu úy trong doanh vì chuyện chia lương không đều mà đánh lộn lẫn nhau, muốn tìm Tào Tháo về xử lý. Hai người nói nói cười cười suốt dọc đường tìm Tào Tháo,

đường hoàng ra ngoài thành. Khi ấy là tháng Mười một, sắc trời tối nhanh, khi ba người tụ tập lại với nhau mặt trời cũng đã xuống núi, họ lập tức biến mất trong màn đêm đen đặc.

Rời khỏi Lạc Dương rồi vẫn chưa thấy an toàn, bởi bọn bộ tướng Lý Thôi, Quách Dĩ của quân Lương Châu cướp bóc khắp nơi, một khi chưa ra khỏi đất Hà Nam lúc nào cũng có thể gặp bọn cầm thú ấy. Hơn nữa ở phía sau, có lẽ Đông Trác cũng đã phát hiện ra, không chừng quân truy đuổi xuất phát rồi.

Cách duy nhất là cứ đánh bạo chạy về trước, chạy không ngại nghỉ! Cứ như vậy, ba người nhân đêm tối chạy một mạch về phía đông, hết trọn một đêm, không ai mở miệng nói câu nào. Cũng chẳng biết đi được bao lâu, không rõ đã chạy được bao xa, tận đến khi màn đêm tan hết, bầu trời dần sáng, Tào Tháo mới vội dừng ngựa:

— Dừng lại! Dừng lại!

— Sao thế? - Phùng Phương lập tức gò cương, hỏi. - Có động tĩnh gì ư?

Ngựa của Viên Thuật chạy không nhanh bằng hai người kia, từ phía sau cũng chậm chậm dừng lại, cả người lẫn ngựa đều thở hổn hển.

— Ta thấy trời sắp sáng rồi, chúng ta phải thay y phục! - Tào Tháo nháy xuống ngựa rồi lập tức cởi khôi giáp. - Không thể chạy tiếp thế này, lương khô có hạn, lại không có cỏ ngựa, dù chạy đến mệt chết cũng không thoát được. Chúng ta đổi mặc tiện phục, lựa đường nhỏ từ từ đi, nếu gặp được nhà dân nào cũng nhân tiện xin cơm ăn.

Phùng Phương cũng cởi áo giáp ra theo:

— Hay thì có hay, nhưng nếu Đông Trác truyền hịch đi các châu quận, dọc đường chúng ta cũng không dễ thoát được.

— Ta không sợ, giờ ta chỉ là một tên lính bình thường trốn chạy. - Viên Thuật giả làm thân binh, nên căn bản không có giáp trụ, cũng chẳng mang theo nai nịt gì. - Ta giờ đến râu cũng chẳng còn, dù có vẽ hình cũng không giống nữa, ai có thể ngờ rằng là ta chứ. - Vừa nói



Viên Thuật vừa nhảy từ trên lưng ngựa xuống, khởi động chân tay, quay mặt về phía đông nói, - Các huynh thay y phục nhanh lên, trời sắp sáng rồi. Nông dân đi làm đồng dậy sớm, nếu trông thấy các huynh thế này há lại không để ý?

Tào Tháo cũng ngẩng mặt nhìn về phía đông: Đẹp quá! Bầu không phía trước đã chuyển sang màu trắng, mặt trời còn chưa mọc nhưng đã vẽ lên mặt đất một đường viền vàng, ngày mới lại sắp bắt đầu, tràn đầy sức sống và hy vọng, nỗi sợ hãi trong đêm đen mù mịt tựa hồ có thể kết thúc rồi... Thế rồi y bỗng ý thức rằng, mình đang trên đường trốn chạy tuyệt không được phép mất cảnh giác, vội cầm giáp trụ quăng xuống đất, thay y phục bình thường trong tay nải.

— Giáp trụ của hai chúng ta làm thế nào? - Phùng Phương cũng đã thay xong.

— Vứt đi thôi, giữ lại làm gì cho vướng.

— Tiếc quá... - Phùng Phương dường không đành lòng, nhưng giữ lại bên mình, nếu chẳng may bị người khác nhìn thấy càng thêm phiền phức, đành làm theo Tào Tháo ném vào bụi rậm.

Tào Tháo quay đầu lại, nhìn thấy con đại uyển, không khỏi sợ hãi:

— Ngựa của chúng ta cũng phải cải trang.

Chiến mã thường có nhiều trang sức, không giống ngựa trong dân gian, nhất là ngựa của võ quan lại càng cầu kỳ. Tào Tháo nhanh tay cởi hết chuông nhạc, bỏ cả chỗ bàn đạp để chân bằng vàng, bốt mấy năm đất bôi lên mình ngựa. Thế là con đại uyển màu nâu đỏ đã biến thành màu xám tro, chỉ có vóc dáng cao lớn hùng dũng là không thể thay đổi.

Ba người sắp xếp xong xuôi, vội dời dịch đạo chạy vào đường làng nhỏ.

Ước chừng lại chạy được hơn canh giờ, trời đã sáng rõ. Phải rất lâu sau, ba người mới tìm được một nông hộ ở nơi hoang vắng, ngồi bên giếng vừa uống nước lại vừa cho ngựa uống, hỏi thăm kỹ mới

biết, cứ đi về phía trước không xa nữa là đến địa giới huyện Trung Mậu.

Tào Tháo chợt thấy vui mừng, đợi người nông dân đi xa rồi, mới cười nói:

— Cả đêm qua chúng ta chạy như ma đuổi, không ngờ đã đến chỗ này. Chỉ cần ra khỏi Hà Nam, Đông Trác sẽ không thể bắt được chúng ta nữa.

— Huynh chớ vội mừng. - Phùng Phương nói vẻ nghiêm túc. - Chúng ta đi vòng đường nhỏ, e là khoái mã của quân Tây Lương đã đưa hịch đến huyện Trung Mậu rồi đấy.

— Không hề gì, bọn chúng há có thể bố trí phục binh khắp huyện? Chúng ta tiếp tục đi đường nhỏ qua các thôn, chạy vòng qua thành. - Tào Tháo vừa nói vừa lấy bánh ra cắn một miếng. - Vấn đề bây giờ là, chúng ta đi đâu?

Phùng Phương giật mình, vấn đề này hẳn còn chưa nghĩ kỹ. Viên Thuật lại bảo:

— Đương nhiên ta phải tới Nhữ Nam, quay về chiêu binh mãi mã, tích trữ lương thảo, để liều mạng với lão tặc.

— Huynh chớ kỳ vọng nhiều quá. - Tào Tháo vừa nhai vừa nói. - Từ khi Bản Sơ bỏ đi, nhất định quê nhà các huynh đã bị người của Đông Trác chú ý. Chưa biết chừng người trong tộc của huynh đã trốn hết rồi, về đến nơi chỉ còn vườn không nhà trống mà thôi.

Phùng Phương vỗ vỗ vai Viên Thuật:

— Không hề gì, nếu ở Nhữ Nam không còn ai, huynh cứ theo ta về Nam Dương. Hiện Trương Tư đang làm Thái thú ở đó, đều là người của ta, huynh đến đó cũng sẽ như về nhà thôi.

Tào Tháo hiểu rõ thâm ý của Phùng Phương. Phùng Phương vốn là nhân sĩ Nam Dương, xuất thân không cao sang lắm, chỉ vì lấy dưỡng nữ của đại hoạn quan Tào Tiết nên sĩ đồ thuận lợi, liên tục cao thăng. Xét kỹ ra cũng là “giống xấu của hoạn quan”, nếu không nhờ

danh tiếng của Viên Thuật giúp, Phùng Phương tuyệt không thể làm được trò trống gì.

— Mạnh Đức, huynh về huyện Tiều, Bái Quốc chứ?

— Ờ.

— Cũng thật khéo, trước tiên phải đến Bái Quốc, rồi qua Nhữ Nam mới xuống Nam Dương. Chúng ta đúng là tiện đường! - Viên Thuật liên tục gật đầu.

Tào Tháo lắc đầu nói:

— Có điều huyện Tiều gần Hà Nam quá, chuyện cần kíp nhất lúc là về quê báo tin, rồi tính kế thiên di toàn tộc, trước tiên chạy đến Duyện Châu rồi tính tiếp.

Phùng Phương cười nói:

— Còn đi Duyện Châu làm gì? Cứ đưa hết toàn tộc cùng đến Nam Dương. Làm thân binh cho ta như Công Lộ vậy.

Tào Tháo chẳng ừ hử gì, chỉ ngần ngừ nói:

— Đợi đến Bái Quốc rồi tính sau.

Thực ra trong lòng y cũng đã thầm suy tính: Danh vọng của Viên gia quá lớn, nếu đi theo họ, sau này tất phải phụ thuộc người ta. Đầu gà còn hơn đuôi phượng, Viên Công Lộ cũng không phải người thật thà gì, theo hẳn cùng xuống phía nam, chẳng bằng hồi hương tự mình xây dựng đội ngũ, hoặc đến Duyện Châu, hoặc lưu lại Dự Châu, cũng có thể bảo vệ được hương nhân. Nghĩ đến đó, Tào Tháo lại nhớ đến trắc thê Biện thị, nhi tử Tào Phi, cả Tào Thuần huynh đệ nữa, hiện giờ họ còn ở Lạc Dương, vẫn chưa biết sống chết ra sao, không ngăn nổi thở dài.

Viên Thuật vốn tinh tường, thấy Tào Tháo thở dài, lập tức hiểu tâm tư:

— Mạnh Đức, chắc lại lo lắng cho thê tử phải không?

— Chính phải.

— Đại trượng phu lo gì không có thê nhi? Dài tình nhi nữ sẽ làm ngăn chí anh hùng. Chưa nói đến chuyện không chắc họ đã bị hại, dù có bị hại đi chăng nữa ở quê nhà huynh chẳng phải vẫn còn chính thê đích tử ư?

Đúng là không ở trong hoàn cảnh của người khác sao hiểu nổi, đó cũng không phải là thê nhi của hãn nữa. Lúc ấy Tào Tháo cũng chẳng muốn tranh biện, chỉ nói:

— Mong sao họ được bình an vô sự.

— Thê nhi của ta đều ở quê nhà, cũng thật may mắn. - Phùng Phương thở phào. - Công Lộ, Bản Sơ thoát hiểm, huynh lại trốn đi, Thái phó tất sẽ nguy hiểm.

Khoảnh khắc Viên Thuật chợt lộ vẻ buồn thảm:

— Thúc phụ đã nói với ta, chạy được thì cứ chạy, ông ngần này tuổi cũng đã gần đất xa trời. Đông Trác là thuộc hạ cũ của ông, sẽ không hạ độc thủ đâu.

Tào Tháo liếc nhìn Viên Thuật: Chuyện đến nước này mà hãn còn ngây ngô vậy. Khi xưa, cũng chỉ vì Đông Trác là thuộc hạ cũ, Viên Ngỗi mới ngầm đồng ý vờ hãn về kinh. Nhưng sau khi về kinh, mọi hành động của Đông Trác nào có coi lão thượng ty của mình ra gì? Nay Đông Trác đã là Tướng quốc, há có thể dung túng trong triều có một vị Thái phó? E là Viên Ngỗi đã liệu trước mình không có kết cục tốt đẹp, nên để đám tử điệt chạy được người nào hay người ấy mà thôi. Những người không trốn được, nào chỉ mình ông ấy, còn Châu Bí, Hà Ngung, Dương Bưu, Hoàng Uyển, Chu Tuấn, Vương Doãn, Viên Cơ, Tuân Du... Những vị này tương lai sẽ ra sao?

Tào Tháo không dám nghĩ tiếp nữa, vội đứng dậy nói:

— Chúng ta phải đi gấp thôi, nhanh lên nào!

Ba người rời khỏi nhà dân rồi tiếp tục tìm đường nhỏ trong thôn mà chạy. Suốt dọc đường, chỉ thấy khắp nơi tường xiêu vách đổ, có những thôn không hề thấy bóng người. Trung Mâu không có chiến sự,

hắn đều do lũ quân Tây Lương cướp đoạt mà ra nông nổi, tài sản bị cướp sạch, có người chỉ còn cách rời bỏ quê hương đi lánh nạn.

Xóm làng tươi đẹp bị hủy trong một ngày, đất Trung Nguyên lại có người bị bức thành nạn dân, chuyện này còn khiến người ta căm giận hơn bội phần so với loạn Khăn Vàng năm xưa. Đã chạy đến hơn mười dặm mà không có lấy một nhà dân tử tế, điền địa bỏ hoang không người cày cấy, lại thêm đang buổi đông hàn cây khô cỏ héo, đâu đâu cũng là quang cảnh tan nát, suy tàn.

Khi từ quân doanh ra bọn Tào Tháo chỉ mang theo ít lương khô, khi này đã ăn hết, nhưng rong ruổi suốt một đêm thấy bụng ngày càng đói. Dù vậy, họ cũng không dám vào trong huyện thành, chưa biết chừng vào sẽ bị bắt ngay, nên đành cố nhịn đói ra sức chạy. Qua hết thôn này đến xóm khác, mãi đến chính ngọ mới thấy xóm phía trước có khói bếp bay lên.

— Ôi chao! Sắp ra khỏi địa phận huyện Trung Mâu, cuối cùng cũng gặp được xóm có người! - Viên Thuật thở phào. - Tìm một nhà dân xin miếng gì ăn mới được.

Ba người đều xuống ngựa, đi bộ dắt ngựa vào làng, nào hay người trong làng trông thấy bọn họ đều chạy trốn cả. Tào Tháo thăm nghi hoặc:

— Ta thấy nơi đây phong tục không ổn, chúng ta hãy mau chóng rời đi.

Phùng Phương trề môi ẩm ức bảo:

— Đã ra khỏi huyện Trung Mâu, không biết còn phải chạy bao nhiêu dặm đồng hoang nữa, đến Dương Địch còn xa lắm đấy. Mùa này đến quả dại cũng chẳng có mà tìm, nếu không thấy làng xóm nào nữa, không tìm được cái ăn chúng ta có mà chết đói.

— Ta đi tìm một nhà dân, xin chút đồ ăn vậy. - Viên Thuật nói xong chực đi.

Tào Tháo liệu rằng Viên Thuật là tử đệ nhà hào môn, nói năng khó tránh vẻ kiêu mạn, vội kéo lại:

— Công Lộ hãy ở lại đây, coi bộ dạng lính bỏ trốn của huynh không làm được việc đâu, để ta đi cho.

— Cũng được, huynh đi nhanh về nhanh, chú ý cẩn thận!

Tào Tháo dắt ngựa rời khỏi đường đất đi lên con dốc cao, thấy bốn bên là nhà cỏ rào tre, chỉ có mấy gian nhà ngói khang trang ở giữa, vừa nhìn liền biết đó là nhà giàu có trong làng, vội đi mấy bước đến gần, gọi lớn:

— Có ai ở nhà không?

Gọi liền mấy tiếng mới thấy giọng nam nhân từ phía trong đáp vọng ra:

— Kẻ nào gọi cửa nhà ta vậy?

Tào Tháo nhận thấy giọng nói có vẻ gay gỏng, nhẫn nhịn đáp lại:

— Tại hạ là người qua đường, xin ngài cho chút đồ ăn.

Lúc sau, nam nhân ấy đi ra. Hắn có khuôn mặt trẻ con, mắt nhỏ râu ngắn, thân hình ngũ đoản, mặc áo vải thô màu xanh, tuy không phải loại vải tốt nhưng cũng khá sạch sẽ, trông rất có khí khái.

— Thưa huynh đài, tại hạ là hành nhân qua đường, không có lương khô, xin huynh đài cho chút đồ ăn. Tại hạ vô cùng cảm tạ. - Vừa nói Tào Tháo vừa lấy trong người ra chiếc trâm vàng. Đó là chiếc trâm thường ngày y vẫn dùng, vì phải cải trang nên mới lấy cành cây cài thay.

Tên thấp lùn ấy cầm chiếc trâm vàng xem xét, lại nhìn Tào Tháo khắp lượt từ đầu đến chân, cười nói:

— Huynh đài hà tất phải khách sáo vậy? Chẳng qua chỉ là một bữa ăn đâu cần đa lễ vậy. Lo việc của người đang lo mới là người quân tử vậy, ta không cần báo đáp thế này, huynh cứ việc ăn vậy.

Thiếu chút nữa Tào Tháo đã bật cười, người này học vấn nửa vời, nhưng nói ra rất những chi hồ giả dã<sup>[119]</sup>, ra vẻ văn nhã lễ mạo, song vội nén lại, bảo:

— Đa tạ huynh đài, nhưng cây trâm này xin huynh hãy nhận cho. Ngoài kia vẫn còn hai bằng hữu đi cùng, ta có thể xin nhiều thức ăn một chút được chăng?

— Ơ hơ hơ! Mình muốn nên thì nên cho người, mình muốn thành tựu thì thành tựu cho người, huynh thực trượng phu vậy! Đệ đành ái tài vậy. - Nói rồi hấn cầm trâm vàng đút túi. - Nhưng chốn hoang thôn, cá và tay gấu đều không có vậy. Huynh đài chớ sốt ruột, xin hãy ở đây trong giây lát, đợi tiểu đệ quay về lấy đồ ăn, *quy khứ lai hề, khứ khứ tiện lai...* - Rõ là chỉ cần đôi ba câu là xong, vậy mà hấn dẫn kinh sách điển cố, chi hồ giả dã loạn cả lên.

Tào Tháo thấy hấn lật đật quay vào nhà, không nhin nổi nữa, ôm bụng cười phá lên.

Đột nhiên có tiếng rầm rầm như núi lở vọng lại. Chỉ thấy tên lùn kia gõ thanh la chạy ra, hô to:

— Bắt lấy lũ giặc!

Cùng với tiếng hô hào của hấn, bảy tám trai đinh từ khắp các nhà xông ra, mỗi người tay nắm một cây đại côn.

Tiếng gõ phèng la, tiếng người hò hét, Tào Tháo chột hoảng loạn, trong lòng y dù có âm mưu đen tối cũng không dám động thủ, vội quay mình chực chạy. Tào Tháo nào ngờ, tiếng phèng la ấy là tín hiệu bắt giặc trong làng, nghe thấy tiếng phèng la, tất cả mọi người đều hưởng ứng. Tào Tháo đưa mắt nhìn, chỉ thấy khắp các nhà tranh xung quanh đều có tráng đinh chạy ra, ùn lại thành một đám đông. Người cầm gậy, người cầm cuốc, người cầm cào, lại có người vác cả gióng cửa xông ra!

Thấy tình thế không thể chống lại được, Tào Tháo vội lên ngựa. Nhưng để con ngựa không bị người ta chú ý, bèn đập lên lưng ngựa đã bỏ đi, khó khăn lắm mới leo lên được lưng ngựa, Tào Tháo đã bị đánh ngay một gậy vào lưng. Không có thời gian bận tâm đến chuyện đau đớn, y lập tức thúc ngựa chạy lên dốc cao, đâu ngờ đám thôn dân phía

trước đã chắn ngang đường, một kẻ cầm gióng cửa quật vào chân ngựa, khiến cả Tào Tháo lẫn ngựa đều ngã lăn xuống đất.

Phùng Phương và Viên Thuật từ xa đã trông thấy, ai nấy đều rút kiếm ra cầm tay.

Nhưng đám thôn dân đến mấy chục tên, hùng hực khí thế không hề khoan nhượng, khiến bọn Phùng Phương không những không xông qua được, mà tình hình còn sắp bị bao vây đến nơi. Tào Tháo bị ngã từ trên dốc cao lăn xuống, cảm thấy như trời xoay đất chuyển, vội kêu to:

— Đừng lo cho ta, các huynh mau chạy đi!

Không đợi Tào Tháo kêu hết câu, bốn năm tên tráng đinh đã ghi chặt y.

— Mạnh Đức! - Phùng Phương sợ quá trào nước mắt.

Viên Thuật múa kiếm loạn lên nhằm đỡ gậy gộc đánh lại:

— Chạy đi! Còn không chạy sẽ chết ráo cả!

Hai người không còn cách nào khác vội ra roi thúc ngựa, giành đường mà chạy.

Tào Mạnh Đức từng thống lĩnh binh mã đại chiến Khăn Vàng lại dễ dàng bị sập bẫy đám thôn dân, bị trói chặt đến không cử động được.

## **Khéo ăn khéo nói**

— Nói! Người có phải là quân Lương Châu không?

— Đại binh của các người khi nào tới đây?

— Đừng phí lời nữa, phanh xác nó ra!

— Đồng bọn của người chạy đi đâu báo tin?

Đám thôn dân người này một lời kẻ kia một câu luôn miệng tra vấn, Tào Tháo nghe xong cũng lờ mờ hiểu: Hình như họ cho mình là



quân quan của Lương Châu bộ, liền vội cất lời giải thích, nhưng họ hò hét không ngừng, căn bản chẳng đếm xỉa đến lời giải thích của y.

— Đừng âm ỉ lên nữa! Một mạng người liên quan đến trời. Hãy nghe hẳn giải thích xem sao rồi hãy định đoạt. - Lúc này tên chi hồ giả đã khi nãy từ phía sau chen lên đến nơi, đám thôn dân kia rất nghe lời hẳn, lập tức yên lặng.

Tào Tháo liền giải thích:

— Ta không phải quân lính, chỉ là khách qua đường.

Người kia cười nói:

— Đừng hòng lừa gạt bọn ta, rõ ràng ngươi là đồng bọn với tên lính kia, cho rằng mắt bọn ta bị mờ sao?

Tào Tháo nghĩ kẻ này hẳn đang nói tới Viên Thuật, vội ấp úng đáp:

— Hẳn là lính từ Lạc Dương trốn ra, tại hạ quen trên đường đi, chỉ là cùng đường thôi.

— Lời này thật hoang đường! Lính bỏ trốn bây giờ, gặp người là cướp, thấy tiền là chộp. - Vừa nói hẳn vừa lôi cây trâm vàng ra dứ dứ trước mặt. - Ngươi cho ta cây trâm làm bằng vàng, màu sắc tươi sáng, kiểu dáng rất đẹp, nếu gặp lính bỏ trốn, tất đã bị cướp, sao hẳn lại riêng tha không cướp của ngươi? Vậy hẳn là ngươi với hẳn quen nhau?

Nói rồi hẳn lại nhặt tay nải của Tào Tháo từ dưới đất lên, nói:

— Ngựa của ngươi có bàn đạp, có lục lạc, nhưng lại đem giấu hết đi, nhất định ngươi là quân quan cải trang! Lời ta nói không sai chứ!

Lúc này Tào Tháo đúng là muốn khóc mà nước mắt không rơi nổi. Tên kia nói năng nực cười, nhưng đầu óc lại rất tinh tường. Sợ chúng cho mình là người của quân Tây Lương, Tào Tháo đành phải nói thật mình từ Lạc Dương trốn ra, nhưng lại không dám để lộ thân phận và danh tính. Người kia nghe y nói xong, liền nhìn ngắm kỹ càng mặt mũi Tào Tháo, rồi bỗng kêu lên:

— Ông là Kiêu kỵ hiệu úy Tào Mạnh Đức hả?

— Không phải, không phải!

— Đừng chối nữa! Sớm nay bản quan đã đến tự (nhà môn), công tào nói có ba kẻ đào quan từ Lạc Dương, vô cùng tai hại. Ta đã xem hình vẽ, ông chính là đầu xỏ tội quan Tào Mạnh Đức vậy!

Lúc này trái tim Tào Tháo chột nguội lạnh, nhả nụ cười nói:

— Thật lợi hại, lợi hại... dám hỏi ngài giữ chức quan gì? Sao lại ra vào huyện nha?

Người kia kiêu ngạo vỗ ngực nói:

— Ta là đình trưởng đất này!

Theo chế độ nhà Hán, dưới quận có huyện, dưới huyện có hương, mười lý (làng) trong hương là một đình, tôn người trung hậu uy vọng làm đình trưởng. Kỳ thực đình trưởng chỉ là người quản lý trị an trong mười làng, cũng chẳng có bổng lộc gì đáng nói, căn bản chỉ là nhân vật tép riu, con thuyền lớn Tào Tháo rốt cuộc lại bị lật trong ngòi nhỏ ấy!

Tên đình trưởng kia dặn bảo thôn dân giải tán, chọn lấy năm tên tráng đinh áp giải Tào Tháo và ngựa nộ lên quan phủ. Tào Tháo than mãi không thôi, thấy đã trốn khỏi đất Hà Nam rồi mà cuối cùng lại bị tên tiểu quan này bắt được. Tào Tháo lại nhớ chuyện mình đã lừa Đổng Trác, nếu một khi trở lại Lạc Dương tất sẽ bị mổ bụng moi tim, xác tan muôn mảnh. Lẽ nào không còn cách khác?

Tào Tháo bị trói rất chặt, lại thêm năm tên trai đình kẻ lười người đẩy áp giải, đi mấy bước lại ngã một lần khiến đầu tóc rũ rượi, chắc chắn là không thể trốn được. Tào Tháo thấy tên đình trưởng đi trước dẫn đường, vừa đi vừa lắc lư cổ ra vẻ phong nhã, thì càng thêm tức giận, bèn réo to:

— Tạm nghỉ! Tạm nghỉ! Đường trời thường khó, khó chẳng thể đi, ta bước không nổi nữa vậy!

Tào Tháo vốn có ý châm chọc, nào ngờ nói năng lung tung vậy mà lại hợp ý tên đình trưởng. Hắn quay đầu nói:

— Ta nghe câu nói, biết ông từ xa lặn lội tới đây, ít nữa lại đến tự sẽ khó tránh khỏi gông cùm khổ sở, vậy hãy để ông nghỉ một lúc đã.

Liệu rằng tên đình trưởng cũng có uy vọng ở trong làng, đám trai đình nghe nói vậy, lập tức cho Tào Tháo ngồi, rồi cũng ngồi xuống theo, lấy túi nước ra uống.

Trong lòng Tào Tháo chợt lóe tia hy vọng: Tên đình trưởng này cũng là người thấu tình đạt lý, nếu khiến ông ta hiểu rõ lợi hại, hẳn là có thể thoát thân. Bèn cảm khái than bảo:

— Đình trưởng đại nhân, quý thôn cũng từng bị bọn cầm thú Lương Châu bức hại phải không?

Tên đình trưởng không thèm để ý đến Tào Tháo, thấy vậy một trai đình ngồi bên liền nói:

— Còn phải nói nữa sao? Mấy thôn lân cận đây đều bị đám cầm thú ấy cướp rồi, dân chúng không còn đường sống đều bỏ làng tha hương. Thôn chúng tôi may còn mệnh lớn, đình trưởng đem hết trâu dê toàn thôn cống nạp, lại bỏ ra rất nhiều tiền ra mới thoát khỏi kiếp nạn, nhưng không biết đến bao giờ chúng sẽ lại đến.

— Ài dà! Đình trưởng đại nhân, ngài có biết vì sao Tào Tháo ta trốn khỏi kinh sư không?

Đình trưởng kia vẫn chẳng hề đếm xỉa, quay mặt đi chỗ khác. Tào Tháo thấy vậy lại quay sang hỏi tên tráng đinh ngồi cạnh:

— Các huynh có biết không?

Mấy người chỉ quay sang nhìn nhau.

— Từ khi Đông Trác về kinh đến nay, phế lập hoàng đế, ngầm giết thái hậu, tàn sát bách quan, gian dâm cung nữ. Kẻ sĩ trung lương không ai không bị hại, bách tính ở Lạc Dương trốn cũng chẳng có đường trốn. Ta nói cho các huynh biết, đám quân Lương Châu đến cướp bóc vùng này chính là do Đông Trác kia dẫn về. Sở dĩ ta trốn

khỏi kinh sư, không chỉ là trốn để giữ mạng mình, mà còn phải hồi hương cử binh, ngày sau sẽ đánh đến Lạc Dương cần vương, cởi bỏ nổi thống khổ treo trên đầu bách tính! - Tào Tháo nói về đây trăm tư. - Không ngờ chạy đến đây bị các huynh bắt được, đó cũng là vận hạn định sẵn trong số mệnh ta. Nhưng nếu không trừ được Đông tặc, sẽ còn không biết bao nhiêu người vô tội phải chết, bao nhiêu thôn trang bị phá hủy, bách tính bị tàn hại đây!

Mấy trai đình nghe xong không khỏi thương cảm, nhưng tên đình trưởng vẫn nhất quyết không chịu quay đầu nhìn Tào Tháo.

Tào Tháo lại nói:

— Bộ hạ của Đông Trác có tên Quách A Đa (Quách Dì), chuyên lấy chuyện giết người làm vui, mỗi bận tắm máu một làng, tất sẽ bắt hết đàn bà con gái đem đi, còn đàn ông thì chém hết giết sạch, chặt đầu treo vào thành xe. Ta sợ hãi đánh đến huyện Trung Mâu, đến lúc ấy các huynh sẽ làm thế nào?

Mấy người đều sợ xanh mặt:

— Vậy phải làm sao?

— Các huynh có thể thả ta không? Ta nhất định sẽ cử binh đến, cứu các huynh khỏi cơn nước lửa! - Tào Tháo khẩn thiết nhìn khắp lượt bọn họ. - Đó không chỉ vì cứu các huynh, mà cũng là để cứu tất cả người cùng khổ trong thiên hạ. Nếu diệt trừ được Đông tặc, tất sẽ chinh đốn được triều cương. Nay trong triều đã không còn hoạn quan, bọn thần tử chúng ta phụ tá thiên hạ sửa sang đức chính. Mọi người sẽ không phải lo lắng về loạn binh, về lao dịch, về đói kém mất mùa nữa! Các huynh không hận Đông Trác ư? Ta chính là người mà Đông Trác muốn giết nhất, ta không lừa các huynh đâu...

Mấy tên tráng đình nghiêng đầu ghé tai bàn bạc, cuối cùng có một tên nói với đình trưởng:

— Hãn nói cũng rất có lý, hay là chúng ta...

Đình trưởng kia cuối cùng không nhịn nổi nữa quát:

— Thôi! Hẳn dối trá lừa người đấy! Nay tha kẻ này, chẳng may nha dịch biết được, tất sẽ truy hỏi, chúng ta biết trả lời ra sao? Chớ nghe kẻ này nói bừa nữa!

Tào Tháo ngửa mặt cười lớn.

— Người cười gì vậy?

Tào Tháo không đáp, cứ cười lớn mãi.

— Ta hỏi người cười gì? - Đình trưởng bắt đầu nổi khùng.

— Ta cười ông không biết thời cuộc, đọc sách không thông, học vấn không cao, mà tự cho là thông minh!

— Người nói năng bậy bạ! - Cuối cùng đình trưởng cũng bị bức buộc phải nói một câu thô tục.

— Ta không nói bừa, ông chính là tên thô thiển, chẳng hiểu biết gì hết! - Tào Tháo tiếp tục kích động.

Đình trưởng giận dữ giơ cao nắm đấm, nhưng rồi lại buông xuống, lăm lăm:

— Quân tử dùng miệng không dùng tay chân... Quân tử dùng miệng không dùng tay chân...

— Ông thì quân tử gì chứ? Ông vốn chưa từng đọc sách!

— Ta đây nghèo tiền nghèo của chứ không nghèo chí, từ nhỏ đã thuộc lòng thi thư, nếu không phải vì gia cảnh bần hàn thân phận thấp hèn, ta đã làm đại quan từ lâu rồi! - Đình trưởng tức tối đi đi lại lại.

— Ông không làm nổi đại quan đâu, ngay đến cái chức đình trưởng tiểu lại này ông cũng không xứng ấy chứ!

— Người, người, người... nói năng bậy bạ, bêu riếu người khác, miệng phun xú uế, thối không người được! - Đình trưởng tức giận đến độ nhảy dựng lên mà chửi, nước mắt đã chực trào ra.

Tào Tháo thấy ông ta tức lăm rồi, mới chuyển giọng ôn tồn vui vẻ:

— Đại nhân, xin mời ngồi, hãy nghe ta kể một câu chuyện về hai ông đình trưởng tiểu lại này, xem ngài có thể so được với họ không.

— Kể đi! Xem xem người có thể khoác lác được đến đâu! - Ông ta ngồi bệt xuống đất.

Tào Tháo lấy giọng, nói:

— Xưa kia, thời Tần có người tên Lưu Quý, sinh ở đất Bái Phong, cũng là một đình trưởng. Tần vương Doanh Chính bạo ngược vô đạo, phía bắc dựng Trường Thành, phía tây xây cung A Phòng, bắt dân phu khắp thiên hạ phải lao dịch, mười người chết đến bảy tám, thê thảm không thể kể xiết. Lưu Quý giám sát áp tải dân phu, nửa đường liền thả hết mọi người. Sau này đến núi Mang Đãng chém bạch xà mà khởi nghĩa, ông ta vào ải diệt Tần, thập diện mai phục ở Cửu Lý sơn để giết Hạng Vũ, cuối cùng nhất thống thiên hạ.

— Người người nói chính là Cao tổ hoàng đế triều ta, ta là phàm nhân nhỏ mọn, sánh sao được? - Đình trưởng liên tục lắc đầu, nhưng đã không còn vẻ tức giận như khi nãy nữa.

— Được rồi, không nói đến đức Cao tổ, ta lại kể chuyện của một tiểu lại khác. - Tào Tháo nói tiếp. - Năm xưa khi Quang Vũ đế còn ẩn mình, đại phá trăm vạn quân Vương Mãng ở Côn Dương. Vậy mà ngục đế Canh Thủy ganh ghét hiền tài, Quang Vũ đế có công mà không được thưởng, chỉ cho làm kinh lược Hà Bắc, thực là có tâm làm hại. Khi ấy ở Hà Bắc xuất hiện một tên phản tặc tên là Vương Xương, thế lực rộng khắp châu U, châu Ký. Vương Xương truyền hịch đi các quận huyện, ai bắt được vua Quang Vũ, sẽ được phong ấp mười vạn hộ. Đức Quang Vũ chỉ còn cách trốn ngược trốn xuôi, cuối cùng bị khốn ở đất Kế. Lúc ấy ở cửa Nam trong thành có tên tiểu lại, biết là ấp phong mười vạn hộ đang sờ sờ trước mắt, nhưng lại bảo: “Thiên hạ há có thể biết, sao lại đóng cửa bắt bậc trưởng giả?” rồi mở cửa Nam, thả đức Quang Vũ đi. Sau này Quang Vũ đế diệt Vương Xương, định Xích My, tru Ngô Hiêu, thu đất Thục mà thống nhất thiên hạ. Đình trưởng đại nhân, ta xin hỏi ông, nếu không phải nhờ người tiểu lại ấy mở cửa thả đi, làm gì có thiên hạ nhà Hán mà ta với ngài đang sống ngày nay? Chúc tiểu lại nhỏ như thế, ngài có thể sánh được không?

Tào Mạnh Đức múa ba tấc lưỡi nói như nước chảy mây tuôn, khiến tên đình trưởng nghe xong toát mồ hôi hột, như ngồi trên nệm gai, lặng im không nói lại được câu nào. Hồi lâu, ông ta mới đứng dậy chấp tay vái:

— Thực là hổ thẹn! Thực là hổ thẹn! Đời nay loạn lạc, không nên bắt giữ bậc hùng tuấn trong thiên hạ! Ta thật đắc tội! - Nói xong tự tay cởi trói cho Tào Tháo.

Tào Tháo luôn miệng cảm tạ, nói nhất định sẽ cử binh quay lại. Đình trưởng đem ngựa đại uyển, kiếm Thanh Cang trả cho Tào Tháo, rồi chỉ đường cho y đi về nam.

Tào Tháo nghĩ rằng, chỉ một câu chuyện mà lay động được người khác, e là không thể lâu dài, không dám ở lại thêm phút giây nào, vội ruổi ngựa đi. Chạy được hơn mười dặm, đã rời khỏi địa giới Trung Mâu, mới thở phào một hơi.

## **Tắm máu Lã gia**

Tào Tháo dù may mắn trốn thoát nhưng trong lòng vẫn thấp thỏm không thôi, đã lỡ mất nửa ngày trời, không biết Viên Thuật và Phùng Phương chạy đến đâu rồi, e là đã chạy xa không thể đuổi theo được nữa. Lại nhớ đất Dự Châu cũng bị Đổng Trác nắm, hịch văn của quan phủ lại chuyển nhanh như bay, tuy Khổng Trụ làm Thứ sử Dự Châu sẽ không làm hại đến lớn nhỏ trong gia tộc nhưng dầu sao vẫn thật phiền phức.

Nghĩ đến đó, Tào Tháo lại tiếp tục ra roi thúc ngựa chạy tiếp không dám trễ nải. Nhưng mới chạy được một lát, bụng lại réo sôi ùng ục. Buổi trưa, chỉ vì xin đồ ăn mà suýt chút nữa mất mạng, lúc bị bắt lo sợ khi được tha vui mừng, nhất thời quên cả đói khát, đến giờ cơn đói mới bộc phát, thực không thể chịu nổi nữa.

Tào Tháo gò nhẹ cương ngựa, chỉ thấy bụng đau quằn quại, mồ hôi rịn ra, ngồi cũng không thể ngồi thẳng được, liền thắt chặt dây lưng. Quờ quạng tay xuống mới nhớ, tay nài đứng bàn đạp, lục lạc cùng đồ trang sức đã để mất ở ngôi làng khi nãy. Ngẩng đầu lên nhìn, mặt trời đã ngả về tây, hai canh giờ nữa thôi mặt trời sẽ lặn hẳn. Nay chẳng có ai đi cùng, không có lương ăn, không có nước uống, lại không có tiền, làm sao để qua đêm nay được đây? Tào Tháo càng nghĩ càng rầu, càng rầu lại càng đói, dần cảm thấy toàn thân không còn chút sức lực nào nữa.

Đang mê man ngây dại, trong đầu Tào Tháo chợt hiện lên hình ảnh thời niên thiếu, y và đệ đệ Tào Đức cùng chơi ở hậu hoa viên, chơi mãi chơi mãi đến khi thấy đói bụng, liền tiện tay vặt quả trên cây dâu ăn. Những trái dâu đỏ tươi ngọt ngọt, nuốt vào bụng rồi liền lấy lại được tinh thần.

Nhưng hiện không có cây dâu, chỉ có một màu hoang vu đáng sợ do gió tây bắc rét buốt mang lại. Trái dâu thỏ còn thơ mới hấp dẫn làm sao, trong ấn tượng của Tào Tháo, lần được ăn trái dâu ngọt nhất là ở nhà Lã bá phụ - một bằng hữu của phụ thân. Tên của Lã bá phụ ấy là...

Lã Bá Sa!?

Một cái tên bỗng thoáng xuất hiện từ sâu thẳm ký ức. Chẳng hiểu sao con ngựa đột nhiên phi nhanh, Tào Tháo liền gò chặt dây cương, đại uyển cất tiếng hí dài, hai chân trước vươn nhấc lên cao, thiếu chút nữa đã hất y xuống đất. Tào Tháo hốt nhiên nghĩ ra, đúng là phụ thân có một bằng hữu tên Lã Bá Sa, là một nông hộ rất bình thường, sống trong thôn Lã Gia ở phía nam huyện Trung Mâu. Trong khoảnh khắc, nào gà vịt, nào bánh trái, nào rượu thịt, lại cả những trái dâu kia nữa dường đang bay lượn trước mắt y - phải nhanh chóng tìm đến Lã gia kiếm cái nhét vào bụng đã!

Nhưng không biết làm thế liệu có mạo muội quá không? Tào Tháo bỗng nhớ lại, lần đầu phụ thân dẫn đến Lã gia chơi, khi ấy mình



mới bảy tuổi. Nói chính xác thì, từ sau khi phụ thân thăng nhậm làm quan ở kinh, không còn đến chơi Lã gia lần nào nữa. Giờ nghĩ lại, thấy phụ thân cũng vì chút quyền thế và tiền tài trước mắt, mà khi giàu sang rồi quên mất tình xưa. Nhưng... tình giao hữu ngày xưa, có lẽ cũng vẫn còn. Ta gặp mặt gọi một tiếng bá phụ, ông ấy sẽ cho ta miếng cơm ăn chứ?

Nghĩ đến đó, Tào Tháo lại định lùi bước: Mình nay đã hơn ba mươi tuổi, khi xưa mới chỉ bảy tuổi, cách nhau đã nhiều năm như vậy, liệu ông ấy còn nhận ra không? Cũng trách mình vô tình, từ quê nhà đến Lạc Dương qua lại nơi này không biết bao nhiêu lần, sao không lần nào nhớ đến chuyện vào nhà thăm lão bá phụ ấy chứ? Trong lòng Tào Tháo vô cùng mâu thuẫn, cười trên lưng ngựa, đấu tranh với chính mình. Nhưng rốt cuộc sự đói khát vẫn chiến thắng lòng liêm sỉ!

Thời gian không cho phép do dự nữa, tuy có thể chắc rằng Lã Gia thôn ở gần đó, nhưng vị trí cụ thể cũng không nhớ rõ, chỉ biết phía sau nhà ông ấy có một cây dâu lớn. Đã vậy, Tào Tháo liền đánh bạo tìm kiếm nơi nào có khói bếp bay lên. Đang đi lòng vòng bỗng thấy thấp thoáng mấy gian nhà - lại là một thôn bị cướp sạch. Đến lúc này, chỉ còn cách trông chờ vào may mắn. Tào Tháo dong ngựa chạy đến trước, tìm kiếm dấu vết sự sống giữa những tường xiêu vách đổ.

Không có... lại không có...

Đúng lúc Tào Tháo đang định buông xuôi, bỗng thấy giữa đồng tường vách đổ nát, có vật gì đó đen thui, hình như là một người.

Tào Tháo tiến đến gần, hóa ra là một ông già đầu tóc bù xù, gầy như que củi, đang ngồi bệt trên đất, tựa lưng vào bức tường đổ, chỉ mặc chiếc áo rách lam lũ, trên eo ngay đến sợi dây thừng cũng không có.

— Lão trượng. - Tào Tháo kêu lên một tiếng, nhưng không thấy động tĩnh gì. - Lão trượng! Lão không sao chứ?

— Hả!? - Ông già nhướng mắt lên, chứng minh mình vẫn còn sống.

— Lão trượng có biết Lã Gia thôn ở đâu không ạ?

Ông già chớp mắt hồi lâu, mới cất giọng khản đặc đáp lại:

— Từ đây đi về phía đông năm dặm nữa.

— Đa tạ lão trượng đã chỉ dẫn. - Tào Tháo vội cảm tạ, lại nói thêm, - Thôn này chỉ còn lại mình lão thôi ư?

— Ờ.

— Những người khác đều đi lánh nạn cả rồi?

— Ờ.

— Ở Lã Gia thôn vẫn còn người chứ?

— Còn, ở đây vẫn tốt, không bị mắc nạn. - Trong giọng nói của ông già đó có chút gì oán giận.

— Đa tạ lão trượng. - Tào Tháo lại chấp tay cảm tạ lần nữa, nhưng cảm thấy bộ dạng ông ấy dường không ổn lắm, hỏi tiếp, - Tại sao lão trượng không chạy nạn?

Đôi mắt ông ta sáng lên, đột nhiên giơ ngón tay chỉ vào bức tường đổ sau lưng, tấm tức nói:

— Ta không có tử nữ gì, lão thê bị đè chết ở dưới bức tường này...

Cảnh tượng trước mắt khiến Tào Tháo chột kinh hãi, tóc gáy dựng ngược cả lên. Ông lão này là ma hủ! Tào Tháo không dám nói thêm lời nào, vội đánh ngựa chạy thẳng ra ngoài lũy bao quanh làng rồi mới dám thở. Quay đầu nhìn, vẫn thấy ông lão giờ chỉ còn là một chấm đen nho nhỏ nằm đó. Đó không phải ma, mà là người, ông ấy đang nằm chờ chết... Tào Tháo bỗng muốn quay lại giúp, nhưng chính mình cũng là một kẻ sắp chết, sao còn sức mà cứu người khác? Năm dặm nữa mới tới thôn Lã Gia, đến đó còn phải tìm nhà Lã Bá Sa, vả lại nhìn trời đã gần đến giờ Dậu, không còn lựa chọn nào khác, đành phải chạy nhanh.

Vì đại nghĩa thiên hạ, để kết thúc chiến tranh loạn lạc nhất định phải diệt trừ Đông Trác! Tào Tháo thầm nhủ câu khẩu hiệu ấy để lấy

ting thần, thúc ngựa nhằm hướng đông mà chạy.

Đến khi thực sự đã tới Lã Gia thôn, Tào Tháo mới thấy căn bản mình không cần hỏi thăm, ký ức từ thuở nhỏ đã hiện rõ mồn một trước mắt. Thôn trang nhỏ này tuy đã tàn tạ, dân cư dường cũng thưa thớt hơn, nhưng những con đường lại không hề thay đổi, cuộc sống của bách tính ngày này sang ngày khác tựa hồ chưa từng biến đổi.

Tào Tháo dựa vào ký ức hồi nhỏ chậm chậm đi về phía trước, hồi lâu sau ngôi nhà đặc biệt đã xuất hiện trước mắt - Trong sân có một cây dâu lớn cành lá trơ trọi.

Ra mở cửa là một người còn trẻ tuổi, mặc bộ y phục bằng vải thô, nói năng vô cùng khách sáo. Tào Tháo nhìn tướng mạo người đó rất giống Lã bá phụ trong ký ức của mình, thầm đoán người này là tử điệt gì đó của Lã Bá Sa, nhưng cũng không dám nhận bừa, chỉ nói muốn bái kiến Lã bá phụ.

Sân trước không rộng lắm, nên tựa hồ Lã Bá Sa đã nghe thấy tiếng, từ trong buồng chạy ra:

— Ai lại gọi ta là bá phụ vậy?

Tào Tháo nhìn kỹ, thấy Lã Bá Sa tuổi đã hơn sáu mươi, mắt mũi hiền từ, râu tóc bạc trắng, trên trán có nhiều nếp nhăn, dáng người gầy gầy có vẻ hơi gù, mình mặc y phục vải thô màu xanh, chân đi hài cỏ - đúng là một lão nông quê mùa bình thường như bao người khác.

— Bá phụ đại nhân, bá phụ còn nhận ra tiểu điệt chứ? - Tào Tháo vội quỳ gối.

Lã Bá Sa nhìn ngó hồi lâu:

— Ông là...

— Tiểu điệt là Tào A Man!

— Tào A Man? - Lã Bá Sa nhíu mày suy nghĩ nhưng vẫn không nhớ ra.

— Tiểu điệt là đại nhi tử của Tào Cự Cao, A Man đây ạ!

—Ồ! - Lã Bá Sa tròn xoe mắt, giậm chân kêu lên, - Ôi chao! Nhi tử của Cụ Cao lão đệ, hiền điệt đã... đã lớn thế này rồi.

Tào Tháo vội dập đầu, Lã Bá Sa lập tức đỡ y dậy, rồi gọi người nhà ra hết. Tào Tháo nhớ ông ta có năm nhi tử, nhưng bây giờ chỉ thấy có ba người con trai với một con dâu. Mọi người mời Tào Tháo vào chính phòng nơi Lã Bá Sa ở, trong phòng bày biện đơn sơ, tựa hồ còn không bằng được năm xưa.

— A Man, phụ thân người thế nào rồi? - Lã Bá Sa mời Tào Tháo ngồi xuống.

— Đa tạ lão bá hỏi thăm, phụ thân của tiểu nhi vẫn được bình an.

— Hơn hai chục năm không gặp rồi. - Lã Bá Sa thở dài, dường như trong niềm cảm khái lộ vẻ oán trách. - Ông ấy hiện còn ở kinh chứ?

— Thưa, đã cáo lão về quê rồi ạ.

— Cáo lão rồi? Ông ấy cũng có lúc cáo lão trở về, hà hà hà... - Lã Bá Sa nhếch môi cười. - Ông ấy là một người rất mạnh mẽ!

Đúng vậy! Đã quá nửa cuộc đời phụ thân nghĩ đủ cách để trèo cao, chẳng ngại dùng cả thủ đoạn nịnh nọt hối lộ, kiểu gì cũng phải lên đến ngôi Tam công. Tào Tháo đang còn suy nghĩ lung tung, chợt lại nghe thấy Lã Bá Sa hỏi:

— Nghe nói hiền điệt cũng làm quan rồi, lại từng cầm quân đánh trận?

— Vâng. - Tào Tháo không dám nói nhiều đến chuyện của mình.

— Giỏi lắm! Đường sĩ đồ của hiền điệt vẫn được thuận lòng chứ?

— Cũng đã thôi rồi ạ! - Tào Tháo vội lảng sang chuyện khác. - Lão bá lâu nay vẫn được mạnh khỏe chứ?

— Bệnh nặng thì không có, nhưng bệnh nhẹ lại không ngớt, cũng già rồi.

— Điệt nhi nhớ hồi trước khi đến đây đã gặp bốn vị huynh đệ, sau đó lại nghe gia phụ nói chuyện, lão bá có thêm một nam tử nữa.

Sao hôm nay điệt nhi mới thấy có ba huynh đệ vậy?

Câu này thực ra không nên hỏi, bởi nó khơi dậy nỗi đau của ông lão. Lã Bá Sa buồn rầu nói:

— Khi tiên đế tu sửa Tây viên, đứa lớn bị bắt đi phu dịch, tận mười năm không quay về, chẳng biết đã vùi thây dưới viên gạch nào rồi. Lúc nổ ra loạn Khăn Vàng, đứa thứ hai lại đầu quân, chết ở Hà Bắc. Còn lại phu thê đứa thứ ba trông nom việc nhà, nhưng đến nay vẫn chưa sinh đẻ gì. Đứa thứ năm còn nhỏ không nói làm gì, còn đứa thứ tư đang khiến ta lo lắng, gia cảnh nghèo khó, không lấy được vợ cho nó.

— Trong nhà thực không ít chuyện phải lo! - Tào Tháo cũng thở dài. - Hôm nay điệt nhi không có sẵn ở đây, đợi khi về nhà điệt nhi sẽ nói chuyện với gia phụ, giúp đỡ sinh kế cho lão bá!

— Không cần đâu! Những nhà cày cuốc như nhà ta, hiện nhà ai cũng vậy cả? - Lã Bá Sa xua xua tay. - Chúng ta đây như thế là còn tốt đấy, hai thôn cách đây năm sáu dặm về phía tây, mấy ngày trước đã bị bọn thổ phỉ Tây Lương đốt phá sạch. Nếu không phải chỗ này xa xôi hẻo lánh, chắc cũng xong đời từ lâu rồi.

Tào Tháo liên tục lắc đầu:

— Chỗ này e là cũng chẳng an toàn, đợi mấy ngày nữa điệt nhi sẽ cho người đến đón lão bá. Chuyển cả nhà đến chỗ điệt nhi, tiểu đệ của điệt nhi ở quê rất biết cách làm ăn, nay có tiền có đất chăm lo cho gia đình lão bá cũng không khó gì.

— Không cần đâu! Ta đã sống ở đây cả đời, không thể bỏ mà đi được.

— Thời buổi chiến chinh loạn lạc, lão bá không nghĩ cho mình cũng phải nghĩ cho tử tôn chứ.

Tào Tháo nói vậy, Lã Bá Sa cũng thấy cảm động, chần chừ giây lâu bảo:

— Gì mà chuyển với không chuyển, hiền điệt có tấm lòng như vậy, lão hủ thật cảm tạ đại đức.

— Chuyện ấy nào có gì đâu, lão bá đến đó là giúp gia phụ có thêm bằng hữu đấy chứ! Đến lúc ấy, lão huynh lão đệ ôn lại chuyện xưa, cũng là một niềm vui... - Tào Tháo còn muốn nói mấy câu nữa, nhưng thấy bụng đau quặn, đói đến không còn chịu nổi nữa, chỉ còn cách đỏ mặt nói. - Bá phụ đại nhân, hiện trong nhà có gì ăn được không?

— Ở?

— Tiểu đệ từ Lạc Dương lặn lội tới đây, đến giờ vẫn chưa có hạt cơm nào vào bụng, thực sự đói không chịu nổi nữa.

— Ôi chao! Sao hiền đệ không nói sớm? - Lã Bá Sa vội sai con trai con dâu làm cơm.

Tào Tháo cũng không đợi được lâu nữa, liền theo chân họ xuống bếp, trước tiên xin lưng bát cháo mạch còn thừa, hai miếng bánh khô, ăn vội ăn vàng.

— Trông hiền đệ đói đến vậy cơ à! Hãy vào trong phòng nghỉ tạm, đợi làm xong cơm tối ta sẽ gọi hiền đệ dậy ăn... Tiểu ngũ, dắt con lừa ra đây, để ta đến chỗ Trương Đại Hộ mua ít rượu nào!

— Phụ thân, hay để nhi tử đi cho! - Lã tiểu ngũ can bảo.

— Người thì hiểu gì? Nay đang mất mùa, người đi há hãn dám bán cho? Ta tuổi tác thể diện thế này, hãn không thể không bán cho được.

Tào Tháo nói chen vào:

— Lão bá sao phiền hà vậy làm chi, không phải mua rượu đâu.

— Không được, hôm nay cao hứng, hiền đệ không uống ta cũng phải uống chứ! - Lão nhân nhận lấy con lừa nhỏ mà tiểu ngũ đưa lại, cười bảo, - Cứ nghỉ ngơi, ta đi một lát về ngay. - Nói xong ông cười lừa ra khỏi nhà.

Thấy huynh đệ Lã gia đang bận rộn chuẩn bị đồ ăn, Tào Tháo cũng muốn cầm dao xuống phụ giúp. Lã tam vội giành lấy, cười nói:

— Tào đại ca hãy cứ nghỉ ngơi đi, ta trông huynh khí sắc mệt mỏi, mắt đã thâm quầng rồi.

Đúng rồi, chạy một ngày một đêm liên tục thế mà. Tào Tháo nói một câu cảm ơn rồi quay vào trong phòng nằm, hai mắt nhắm lại: “Gia đình Lã bá phụ thật tốt bụng! Thế sự trong thiên hạ thật khó lường, nhà ta phú quý, còn họ lại nghèo, vậy mà người nghèo phải giúp kẻ giàu! Mọi người đều nói người nghèo chí ngẫn, thực ra không phải thế, từ xưa đến nay đều như nhau cả, vẫn là bình dân bách tính có tình người hơn kẻ làm quan! Đợi khi về đến huyện Tiều, nhất định sẽ đón gia đình Lã bá phụ về chỗ mình, để sau này có cơ hội báo đáp ân đức họ...” Đang lúc nửa mơ nửa tỉnh, một loạt những tiếng kêu xoèn xoẹt văng vẳng đến tai Tào Tháo.

Tiếng gì vậy? Sao nghe lạ thế... xoèn xoẹt... xoèn xoẹt... Tiếng mài dao!

Tào Tháo ngồi bật dậy, cảm thấy tình hình có vẻ không ổn: “Vô duyên vô cớ mài dao làm gì? Hồi này ta mới thái rau, dao rất sắc, cần bản không cần phải mài! Có lẽ nào... là muốn giết ta?”

Tào Tháo vội trở dậy, rón bước đến bên cửa ra vào, khe khẽ hé một khe nhỏ. Chỉ thấy Lã tứ và Lã tiểu ngũ đang ngồi mài một con dao nhỏ sắc trong sân, đó hoàn toàn không phải dao dùng thái rau. Họ mài, mài mãi, Lã tiểu ngũ ngẩng đầu lên hỏi to:

— Tứ ca, huynh xem đã đủ sắc chưa?

Lã tứ vỗ mạnh vào đầu tiểu đệ mấy cái:

— Mà nói nhỏ chút, chớ đánh thức người ta dậy!

Lã tiểu ngũ mỉm cười, thấp giọng nói:

— Đệ nghĩ không cần trói lại giết đâu, ba huynh đệ chúng ta cùng làm, lại không xử lý nổi nó ư?

— Sao mà nghĩ đơn giản thế, một dao giết không chết, đến khi âm ỉ lên, mà mới biết là ngốc.

Tào Mạnh Đức ở trong phòng càng nghe càng giận: “Con người bây giờ đúng là ngoài mặt trung hậu mà nội tâm gian trá, hóa ra là muốn hại ta. Chả trách lão già kia không hỏi kỹ ta đi đâu, hóa ra lão đã biết ta đang bị triều đình truy nã, hẳn là đang đi tìm đình trưởng, hương dưng rồi cũng nên. Không phải vì nhà ta thắng quan phát tài mà quên họ ư? Nếu đã muốn hạ tử thủ, đúng là một ổ lang sói! Được lắm, ra tay trước thì hơn, ra tay sau gặp họa, một khi các người đã bắt nhân, chớ trách ta bất nghĩa!”

Tào Tháo lặng lẽ rút Thanh Cang kiếm, hít một hơi thật sâu, giơ chân đạp mạnh cánh cửa lao ra. Huỳnh đệ Lã gia hoảng hồn. Từ cửa phòng đến chỗ họ ngồi cách nhau chưa đầy một trượng, Tào Tháo phóng ra như tên bắn, cắm phập mũi kiếm vào giữa ngực Lã tiểu ngũ. Theo đầu mũi kiếm, máu tươi vọt ra như xối. Lã tiểu ngũ mắt trợn ngược, đổ gục xuống không kêu được một tiếng.

— Đệ đệ! - Lã tứ nhật con dao dưới đất lên, đâm về phía Tào Tháo như điên dại.

Tào Tháo tránh bên trái né bên phải, vung chân đá mạnh trúng gáy Lã tứ. Lã tứ ngã nhào về trước, khiến con dao văng ra xa. Tào Tháo lập tức né người sang bên phải, tay trái túm ngay lấy cổ áo sau của Lã tứ, cây Thanh Cang kiếm trên tay phải kề cổ Lã tứ, cắt mạnh một nhát - lại một mạng người nữa bị kết liễu.

Vợ Lã tam nghe thấy tiếng động, từ trong bếp chạy ra đã nhìn thấy toàn bộ:

— Giết người! Giết người rồi!

Tào Tháo chột hoảng, sợ rằng kinh động đến hàng xóm, lập tức xông đến chém một nhát, phạt bay nửa đầu của nữ nhân ấy.

Vẫn còn một tên! Tào Tháo tìm khắp trong ngoài mà không thấy, chột nghe phía đông có tiếng động, lập tức chạy đến. Vòng qua sau nhà, thấy Lã tam đang trèo tường định trốn. Tào Tháo chẳng nói chẳng rằng, túm chặt eo Lã tam, giật mạnh xuống đất, Lã tam liền ngã lăn xuống. Đầu đập mạnh xuống đất, đau đến lặn lội:



— Sao lại giết chúng tôi?

Tào Tháo đầu thềm để ý đến lời của Lã tam, giơ chân giẫm lên người, hai tay cầm chuôi kiếm, hướng mũi kiếm xuống đất, rồi đâm mạnh - Lã tam chỉ kịp giãy lên một cái rồi tắt thở.

Bốn mạng người đã giết hết, Tào Tháo mệt đến thở không ra hơi, lau mồ hôi trên trán. Bỗng nhiên y nghe thấy sau nhà có tiếng động lạ, lập tức cảnh giác trở lại, rút kiếm rồi chạy ra sau. Tiếng động ngày càng gần, Tào Tháo cầm kiếm lên chuẩn bị, vừa vòng qua hông nhà thì thấy dưới gốc cây dâu lớn có con lợn đang bị trói!

Tào Tháo thở phào một hơi, tự nói với mình: “Đến lúc nào rồi mà chúng còn có bụng dạ giết lợn.”

Đợi đã! Giết lợn!? Lẽ nào... Tào Tháo chợt tỉnh ngộ:

— Ta giết lầm rồi! Ta giết lầm rồi! Bọn họ là định giết lợn, không phải muốn hạ thủ với ta!

Tào Tháo vội chạy đến chỗ Lã tam, chỉ thấy máu đỏ lênh láng đã đông, sao còn có thể cứu được? Lại chạy đến sân trước, thấy cổ họng Lã tứ dường còn phun máu.

Tào Tháo lay lay xác Lã tiểu ngũ:

— Tiểu ngũ! Tiểu ngũ!

Không có chút phản ứng nào. Ngẩng đầu lên lại thấy trước cửa bếp, óc vợ Lã tam vương vãi khắp nơi... Hết rồi! Hết tất rồi!

Lúc giết người thì chẳng thấy gì, nhưng khi đối diện với bốn thi thể chết thê thảm thế này thì nỗi sợ hãi và hối hận bỗng ùn ùn kéo tới, cảm giác như bất cứ lúc nào mấy người này cũng có thể vùng dậy vỗ lấy mình!

Chẳng bận tâm đến nhiều như thế, chạy thôi! Tào Tháo tra kiếm vào vỏ, tháo dây con ngựa đại uyển rồi vội vã chạy ra khỏi cổng. May mà xung quanh nhà Lã Bá Sa không có láng giềng, trời cũng đang dần tối. Tào Tháo định bụng phải chạy thật nhanh, nhưng trong lòng thấp thỏm, nhảy mãi ba lần mới lên được lưng ngựa, run run rẩy rẩy giật

cương chạy ra khỏi thôn. Tinh thần hết hoảng, khiến chạy đi rất xa rồi Tào Tháo mới phát hiện mình lầm đường, vội quay đầu lại phía nam mà đi. Đáng lẽ nên đi xuyên qua thôn, nhưng Tào Tháo không dám vào đó nữa, đi vòng một vòng phía ngoài.

Lúc này mặt trời đã xuống núi, Tào Tháo nén nỗi lo lại, phi ngựa chạy nhanh đã hai dặm đường. Bỗng thấy phía trước có người cưỡi lừa đi chậm chạp trên con đường nhỏ vào làng - Lã Bá Sa đã mua rượu về. Trong lòng Tào Tháo chợt thấy bất an nhưng lập tức cố trấn tĩnh lại, định bụng nhân trời tối cứ phóng ngựa chạy qua, chợt nghe phía trước nói:

— Có phải A Man hiền điệt không?

Thiếu chút nữa Tào Tháo ngã từ trên ngựa xuống đất. Trông thấy Lã Bá Sa dắt ngang con lừa đứng ở đường ngăn lại, y thật sự không biết phải làm sao.

— Hiền điệt à, chớ tưởng trời tối mà ta không nhận ra. Khắp thôn này của chúng ta chẳng đâu có con ngựa cao lớn như thế. Ha ha ha... - Lã Bá Sa từ xa đã nhận ra Tào Tháo, rất lấy làm đặc ý, từ thắt lưng lôi ra bầu rượu bảo. - Tên nhóc người thế là không phải rồi, lẽ nào hiền ta đi mua rượu lâu ư? Quay lại nào! Ta đã bảo bọn tiểu ngu giết lợn, nếu hiền điệt không ăn mà đi, há chẳng uống phí cho mỹ ý của ta sao?

Tránh không được, Tào Tháo đành phải dong ngựa đến trước mặt Lã Bá Sa, lấy lại bình tĩnh nói:

— Thật không dám phiền lão bá nữa.

— Sao lại nói đến phiền? Ăn xong cơm hiền điệt đi ngủ sớm chút, ngày mai lại đi tiếp thôi mà. - Nói đến đó, Lã Bá Sa than bảo, - Ôi dào... Tên nhóc người cũng giữ ý quá, chẳng phải chỉ là ở chỗ chúng ta ăn bữa cơm thôi sao? Tuy nhiều năm nay chúng ta không qua lại, nhưng tình nghĩa ngày xưa vẫn còn nguyên. Cứ qua làng này, hiền điệt lại nhớ đến bá phụ ta, thế là đủ rồi...

Tào Tháo lúc đầu còn lo sợ, nhưng càng nghe càng thấy hối hận: “Sao mình lại như vậy? Người ta giết lợn khoản đãi, sao mình lại lòng

dạ đen tối đến thế? Chỉ lát nữa thôi, Lã bá phụ tuổi cao sức yếu về đến nhà, trông thấy cảnh tượng nhà tan người chết, ông ấy sao sống nổi! Có khi... Bỗng chốc hình ảnh ông già trông như tử thi mà Tào Tháo gặp khi hỏi đường lại hiện lên trong đầu, ông già ấy không có thân nhân, ngồi tựa bên cạnh bức tường đã đẽ chết lão thê mà đợi chết... Tào Tháo càng nghĩ càng thấy thê thảm.

— Hiền điệt, sao thế?

“Để Lã bá phụ phải chịu một phen kinh hoàng và đau đớn, rồi sau phải chịu đựng sự giày vò xé gan nát ruột, thì chi bằng để bá phụ cũng...” Tào Tháo suy tư mãi...

— Sao lại không nói gì vậy? Hiền điệt có tâm sự sao?

— Bá phụ, A Man xin lỗi bá phụ cùng toàn gia vậy!

— Hà tất phải nói những câu như vậy. - Lã Bá Sa lắc lắc đầu.

— Ở kìa! Bá phụ, bá phụ nhìn xem phía kia có ai đang đến phải không ạ? - Tào Tháo thuận tay chỉ về phía sau lưng Lã Bá Sa.

— Ai vậy?

Chỉ trong chớp mắt...

Lã Bá Sa bị bất ngờ chẳng kịp đề phòng, không kêu lên được tiếng nào. Cùng với Thanh Cang kiếm rút từ ngực ông ra, Lã Bá Sa từ từ đổ gục xuống lưng con lừa. Con lừa ấy dường chẳng biết đã xảy ra việc gì, thấy dây cương không bị gò chặt nữa, nó liền cất bước chở theo thi thể chủ nhân, lật đật chạy đi...

Trời đã tối đen, Tào Tháo dừng ngựa đứng yên tại chỗ, mắt mở trừng trừng nhìn theo con lừa ấy đang đi xa dần, rồi mắt hút trong màn đêm. Thanh bảo kiếm lại được tra vào vỏ, cảm giác bi thương bỗng ập tới... cả một gia đình đã bị hủy diệt như thế. “Trách ai đây? Sống trong cõi đời hiểm ác thế này, thà ta phụ người, chứ không thể để người phụ ta...”

Tào Tháo giật đầu ngựa lại, nhân khi trời tối chạy về phía nam, tất cả cảm giác mệt mỏi, đói khát, sợ hãi đều tan biến, trong đầu chỉ

còn khoảng trống mông lung, y chỉ chăm chăm thúc ngựa, thúc ngựa chạy thục mạng. Gió lạnh đầu đông ù ù thổi bên tai, Tào Tháo nghe thấy như tiếng ma quỷ gào rú.

Trời tối rồi...

Trời sáng rồi...

Trời lại sắp tối rồi...

Khi Tào Tháo đến được thôn Tây của huyện Tiều, trên mặt đường đã không còn sắc máu. Nhưng chẳng còn lựa chọn nào khác, Tào Tháo phải mau chóng đưa toàn gia dời đi, bởi chẳng biết khi nào người của Đông Trác sẽ đến, lũ cầm thú sẽ đến đây... Cầm thú? Tào Tháo bỗng lấm bẫm:

— Lạm sát người vô tội, bản thân ta cũng có khác gì cầm thú?

Cuối cùng cũng đã đến nhà, nhưng trước mắt lại là cảnh phòng ốc trống trơn.

Máu khắp người Tào Tháo nhất thời dồn cả lên đỉnh đầu: Mọi người đâu rồi!?

— Phụ thân! Đệ đệ! Hiền thê của ta, nhi tử của ta! Mọi người đang ở đâu? Đừng đùa ta nữa! - Tào Tháo thả ngựa chạy khắp trang viên, bốn bề đều không một bóng người, ngay cả gia đình, nô bộc cũng không thấy đâu. - Ra đây đi! Mọi người ra đây đi! Đừng dọa ta nữa... Lẽ nào đây chính là báo ứng!

Tinh thần đã sụp đổ, lòng dạ đã tan nát Tào Tháo cứ để mặc ngựa chạy cuồng lên, hò hét kêu gào như điên dại. Nhưng đến một bóng người cũng không thấy đâu. Thân tâm bị giày vò, cuối cùng đã hoàn toàn đánh gục Tào Tháo. Khoảnh khắc Tào Tháo cảm thấy trời đất như tối sầm, hai tay buông thõng, để mặc con ngựa tự ý chạy đi.

Trong lúc đang mơ mơ hồ hồ, Tào Tháo chỉ thấy một khu nhà cỏ bờ rào bao quanh lẻ loi giữa núi, phía ngoài có một nam tử cao lớn thô kệch đứng, dường đang hô hoán tên mình. Mắt Tào Tháo tối sầm, từ trên lưng ngựa ngã lăn xuống...

## Bỏ mình cứu bạn

Ăn được hai bát cháo nóng, khuôn mặt Tào Tháo dần hồng hào lại, cảm giác ấm áp từ trong bụng lan tỏa, dường đã đã thông kinh mạch khắp người Tào Tháo. Tần Thiệu thấy y đã tỉnh lại liền thở phào:

— Đệ dọa ta sợ chết khiếp, sao lại ra bộ dạng thế này?

— Đáng phải chết ấy chứ, còn sống thế này đã tốt lắm rồi. - Miệng Tào Tháo khô khốc, cổ họng rất bỏng.

— Đệ cũng thật kiên cường, chạy không ngừng nghỉ về đây đúng là mạng lớn. - Tần Thiệu cười. - Đại nạn không chết, tất sau này có phúc lớn.

— Người nhà đệ đi đâu cả rồi? - Tào Tháo bỗng nhớ ra.

— Chuyển đi hết rồi.

— Chuyển đi rồi?

— Đệ đừng vội, nằm xuống, nằm xuống... Mấy ngày trước bọn thổ phi Tây Lương hoành hành ghê gớm, quận Dĩnh Xuyên gặp phải đại nạn. Cha đệ thấy Bái Quốc chúng ta cũng không an toàn, đã dẫn toàn gia đệ chuyển đến Trần Lưu rồi.

— Trần Lưu? - Tào Tháo dấm mạnh vào đùi mình: Sớm biết như vậy, đã chạy thẳng sang Trần Lưu, hà tất trở về để gặp cảnh thế này, mấy lần gặp nạn chẳng nói làm gì, lại còn giết lầm Lã gia nữa!

— Ta không hiểu, giữa đất Trung Nguyên lấy đâu ra lắm thổ phi Tây Lương thế. Nghe nói còn liên tục phế lập hai vị hoàng đế. Bao nhiêu nơi gặp nạn thế này, đám người làm quan như đệ đang làm cái gì không biết? - Tần Thiệu oán giận nói.

— Hừ! Huynh mắng đúng lắm, bọn đệ đáng bị chửi. Ăn no rồi còn dẫn sói vào nhà. - Tào Tháo càng nghĩ càng tức, liền đem những chuyện Hà Tiến dẫn Đông Trác về kinh, chuyện phế lập hoàng đế kể hết cho Tần Thiệu nghe.

— Mẹ kiếp, cứ tiếp tục thế này, chẳng phải Dự Châu cũng sắp đi đời rồi ư? - Tân Thiệu nắm tay đấm xuống phản.

— Há chỉ có Dự Châu, thiên hạ đều sắp đi đời rồi. Lần này đệ trốn chạy ra, chính là muốn chiêu binh khởi nghĩa, đánh đến Lạc Dương, tru diệt Đông tặc. - Tào Tháo nói đến đó, ánh mắt bỗng sa sầm lại. - Người trong gia tộc chúng ta đều đi rồi ư?

— Đi rồi. Nhà đệ đi trước mang theo vàng bạc, đám hương dũng năm xưa cầm theo đao thương gậy gộc đi hộ vệ, đệ an tâm đi. - Tân Thiệu thở dài. - Cha đệ vừa đi, người các nhà khác cũng chạy hết. Phân chia gia sản, tranh nhau đồ đạc, cuối cùng rũ nhau đi sạch, chạy đi khắp các nẻo.

— Đúng là cây đổ khi vượn tan đàn. - Tào Tháo cười nhạt một tiếng. - Xem ra đệ đã đi uổng công chuyến này, trông mong vào đám thân thích tự tư tự lợi ấy của đệ thì không được!

— Mạnh Đức, đệ cũng đừng oán trách bọn họ, chiến chinh loạn lạc thế này ai mà không sợ? Hạ Hầu Liêm cũng dẫn cả nhà đi rồi.

— Sao cơ? Hạ Hầu gia cũng đi rồi. - Tào Tháo nghe nói Hạ Hầu gia đã đi, trong lòng hoàn toàn nguội lạnh. - Chuyện khởi nghĩa của đệ e là khó đây!

— Chớ lo, ở đây còn huynh đệ Đình gia, họ nhất định sẽ giúp đệ. Ta đã sai nhi tử đến gia trang Đình gia tìm họ. Không biết chừng, lát nữa Đình Phỉ sẽ đến đón đệ. Chỗ này của ta quá đổi sơ sài, đệ ở đây cũng không được thoải mái. - Tân Thiệu vừa nói vừa nhìn quanh một vòng căn nhà cỏ thấp bé, lại bảo, - Hãy thử nói với huynh đệ Đình gia xem sao, chúng ta cùng chạy đến Trần Lưu hội hợp với người nhà đệ, chung tay góp sức nổi lên. Ta cũng sẽ đi theo, liều mạng với tên khốn kiếp Đông tặc kia!

— Đa tạ Bá Nam huynh.

— Tạ gì? Đệ đã giúp ta bao năm qua, ta cũng nên ra sức chứ!

Tân Thiệu nói không sai. Khi xưa tứ thúc Tào Đình trong gia tộc Tào Tháo cướp chiếm ruộng đất của người nghèo, Tân Bá Nam vác

đại côn đánh đến Tào gia, sau khi bị bắt may có Tào Tháo bảo lãnh mới không bị Tào Đĩnh hạ độc thủ. Sau này chẳng những được trả lại ruộng đất, huynh đệ Tào Tháo còn thường xuyên chu cấp, nhờ thế Tần Thiệu mới có tiền lấy vợ sinh con.

— Cũng chẳng có bản lĩnh gì khác ngoài sức vóc đôi tay, ra chiến trường ta sẽ đánh mấy trận với bọn giặc Tây Lương, thế cũng sướng.

Tần Thiệu vừa nói xong, cửa tre liền hé mở, thê tử của Tần Thiệu hai tay bế hai con nhỏ đi vào, quay sang phía phu quân trách bảo:

— Chàng âm ỉ gì thế? Khiến nha đầu giật mình tỉnh dậy rồi. Cách xa đến tám dặm cũng còn nghe rõ. Thế mà đòi cử binh, chưa làm gì đã để người ngoài biết hết thế.

— Ta âm ỉ mấy câu cho sướng miệng chút cũng không được sao?

— Ngốc như con lừa mà còn âm ỉ? Mạnh Đức huynh đệ còn đang yếu đấy.

— Nam nhi xô cũng không đổ, sợ gì âm ỉ. Nàng cho bọn ta giống cánh nữ nhi các nàng sao?

Tào Tháo nằm bên, nhìn phu thê hai người họ đấu khẩu nhau cũng thấy thú vị. Tần Thiệu bế một đứa nhỏ quay sang Tào Tháo:

— Mạnh Đức, đây là đứa thứ hai nhà ta, Tần Ân mới bốn tuổi. Đệ còn chưa gặp bao giờ?

— Chưa, mấy năm nay đệ chưa về quê, Tần đại ca đã tử tôn mãn đường rồi. Đại tẩu bế đứa nào nữa kia?

Tần Thiệu cười ha hả:

— Đó là tiểu nha đầu, mới sinh năm ngoái, nhà ta không có y phục nào ra hồn cả.

— Đứa lớn Chân nhi đâu? Nó sáu tuổi rồi nhỉ.

— Đến Đĩnh gia gọi người rồi.

Tần đại tẩu cũng nói chen vào:

— Chàng cũng thật là, Chân nhi bé thế mà đêm hôm để nó một mình đi gọi người.

— Nàng là đàn bà hiểu gì chứ? Trẻ nhỏ rèn nhiều, lớn lên mới có thể thành đại trượng phu!

— Chàng lớn tiếng quá đấy, đừng ồn ào nữa! Nói nghiêm chỉnh chút đi. - Tần đại tâu nghiêm mặt bảo. - Chính ngộ hôm qua, có một toán người cưỡi ngựa mang đao đến đây, có qua nhà Mạnh Đức huynh đệ, e những kẻ ấy không tốt đẹp gì. Chúng đi lại mấy vòng, xem khắp không thấy ai, sau đó kéo nhau đi.

— Đó hẳn là hịch văn của Đông Trác đã chuyển đến, xem ra chỗ này cũng không an toàn nữa. - Tào Tháo thờ dài. - Hiện huyện lệnh huyện Tiều là ai?

Tần Thiệu sụp mắt xuống:

— Là Hoàn Thiệu...

— Hả?! - Tào Tháo chau mày. Năm xưa vì cứu Biện thị lúc ấy còn là ca nương, Tào Tháo đã đánh chết người nhà Hoàn Thiệu, được Hạ Hầu Uyên chịu tội thay nên mới thoát thân. Tào Hồng lại liên tục kiếm cớ đến Hoàn gia gây sự, mối thù ngày càng sâu. - Hoàn Thiệu có oán thù với nhà ta, hẳn nhất định muốn nhân cơ hội này đẩy ta vào chỗ chết!

— Chớ sợ, lát nữa huynh đệ Đình gia sẽ tới. Đệ đến gia trang của họ, dù họ Hoàn kia có là huyện lệnh cũng không thể bắt đệ được. - Tần Thiệu vừa nói vừa vỗ vỗ nhi tử trong lòng. - Mạnh Đức đệ mau ngủ một lát, đợi họ đến đây đi đường cho khỏe.

Tào Tháo gật gật đầu, cũng muốn nghỉ ngơi đôi chút, cứ nhắm mắt vào, hình ảnh năm thi thể của Lã gia lại hiện lên. Nhưng mở mắt ra, liền trông thấy phu thê tử nữ của Tần Thiệu vui vầy bên nhau, trong khi đó mình hình đơn bóng chiếc, Biện thị và Tào Phi còn nằm trong miệng hùm ở Lạc Dương, Đình thị và Tào Ngang lại ở mãi Trần Lưu. Tào Tháo không sao thoải mái nổi, trong lòng quặn đau.

Đúng lúc ấy, bên ngoài chợt có tiếng ồn ào, người kêu ngựa hí, Tào Tháo thấy phấn chấn hẳn lên, liệu rằng huynh đệ Đình gia đã đến. Nào ngờ chú tâm nghe kỹ, lại có người hô lớn:



— Phụng mệnh tra xét, người ở trong nhà hãy đi ra hết!

Hóa ra là đám nha dịch của Hoàn Thiệu đến.

— Mạnh Đức, đệ năm xuống, ta ra ngoài ứng phó. - Tần Thiệu vừa nói vừa khoác áo, cẩn trọng đẩy cửa bước ra.

Tần đại tẩu ôm chặt hai đứa nhỏ, dỗ bảo:

— Chớ làm ồn, phụ thân một lát sẽ vào ngay.

Tào Tháo nhận thấy tình hình không ổn, ngồi dậy sờ soạng hai bên tìm cây Thanh Cang kiếm, rồi ghé tai nghe động tĩnh bên ngoài.

Chỉ nghe một giọng ồm ồm:

— Phụng mệnh huyện lệnh đại nhân, khám xét bản thôn!

Tần Thiệu cố ý ngáp dài một tiếng:

— Đêm hôm khuya khoắt thế này, khám xét gì chứ?

— Phản quan của triều đình là Tào Tháo hiện đang chạy trốn. Chúng bay đâu, khám xét cho ta!

— Chớ vào chớ vào! - Tần Thiệu kêu bọn chúng ngừng lại. - Tiện nội của ta còn chưa mặc xong y phục. Trời tối thui thế này, các ông cứ khám xét ngoài sân là được rồi, đừng làm chúng tôi ngủ cũng không yên nữa.

— Bảo thê tử người mặc y phục nhanh lên.

— Vị lão gia này, xin đừng quát lớn! Nhi tử ta còn nhỏ, dọa nó nó khóc ầm lên khó dỗ lắm.

— Bớt nói những câu vô ích ấy đi.

— Câu có ích ta cũng biết nói đấy... Đây có chút tiền gọi là, coi như mời mấy vị uống vài chén rượu, xin để cho bọn trẻ nhà ta được ngủ yên một chút vậy.

Tần Thiệu vốn là người nóng tính, hôm nay đã cố nhẫn nại để được yên với chúng. Yên ắng hồi lâu, chỉ thấy giọng ồm ồm kia lại cất lên:

— Thôi được, tên nghèo kiết xác người coi như cũng không bần xin. Ta dẫn người đi, người cứ ôm vợ mà ngủ yên đi.

— Đa tạ ân điển của lão gia.

Tào Tháo thở phào một tiếng, vừa định nằm xuống lại nghe thấy có tiếng nói:

— Sau nhà có con ngựa lớn!

Con ngựa đại uyển bị lộ rồi!

Quả nhiên, tên thủ lĩnh kia nghi ngờ ngay:

— Một tay thợ cày nghèo kiệt xác như người lấy đâu ra ngựa tốt như thế? Trong nhà còn có ai nữa không?

— Không có, không có! Ngài mau đi thôi.

— Người tránh ra, ta phải vào tra xét.

— Đêm hôm thế này, ngài về nhà nghỉ đi thôi, trong nhà không có ai khác, tiện nội ta còn chưa mặc y phục. - Tần Thiệu vẫn tìm cách ngăn cản.

— Mẹ kiếp! Dù đang cởi truồng ta cũng phải vào. Chớ có ngăn cản, hôm nay lão đây đang tra xét Tào Tháo, còn ngăn cản nữa ta phanng thân người đấy.

— Ta chính là Tào Tháo đây! - Tần Thiệu bất ngờ kêu to, ngay lập tức phía ngoài ồn ào cả lên.

Tào Tháo e là Tần Thiệu gặp rủi, vội rút kiếm xông ra. Chỉ thấy ba tên ăn mặc lối nha dịch đang vây đánh Tần Thiệu, nhưng ngoài sân vẫn còn sáu tên tay đều cầm đuốc cầm đao, chính giữa có một kẻ khoanh tay đứng yên, dường như đó chính là tên đầu mục.

Ra tay trước vẫn hơn, Tào Tháo bất ngờ xông tới phía sau một tên nha dịch, “phập” một tiếng đâm chết tên này, rồi kêu lên:

— Ta mới là Tào Tháo, đến đây!

Khi ấy sáu tên lính kia bắt đầu hoảng loạn, tên nào lên nấy rút đao nhảy qua hàng rào, đổ xô lại tấn công Tào Tháo.

Tuy không biết võ nghệ, lại chỉ có tay không, nhưng Tần Thiệu vốn cao lớn sức khỏe hơn người, hôm nay vì bao che cho Tào Tháo nên bị mấy tên nha dịch mắng chửi, tức mình mới liều mạng như thế.

Tần Thiệu hăm hăm tức giận, một tay túm lấy tên nha dịch, lấy sức nhấc bổng lên cao đến ngang người rồi ném đi! Tên nha dịch đó hét to một tiếng, ngã ngựa ra đằng xa, khiến bờ rào bị xô đổ một đoạn. Ngay sau đó, Tần Thiệu lại hất mạnh tên nha dịch khác đang xông đến, làm hắn ngã lăn xuống đất, rồi lập tức đập mạnh, trúng ngay bộ hạ, khiến hắn đau đớn kêu cha kêu mẹ. Trong giây lát mà hai tên bị đánh không bò dậy được, tên đầu mục kia đã tận mắt chứng kiến, trong lòng vô cùng sợ hãi, lại thấy Tần Thiệu chạy đến chỗ mình, vội rút đao ra. Nhưng hắn còn chưa kịp giơ đao lên, đã bị Tần Thiệu co chân đá bay. Tần Thiệu hét lên một tiếng, xô hắn ngã xuống, rồi đôi tay to lớn lấy hết sức bóp chặt cổ hắn:

— Mẹ kiếp người! Người dám chửi ta, ta bóp chết người!

Phía bên Tào Tháo lại vô cùng vất vả, sáu tên lính đều cầm đao khiến Tào Tháo chỉ còn biết đưa kiếm tránh đỡ hết phải lại trái, không cách nào đánh lại được. Quân địch trước mặt, hơi kiếm sau lưng, sáu cây đao liên tục nhằm cổ lao tới, khiến Tào Tháo sợ rằng địch quây bốn bề, vội vung kiếm lùi dần đến bên tường. Sáu tên lính tức khắc bao vây, đang định tấn công dồn dập, bỗng chúng nghe phía sau có tiếng tên đầu mục kêu:

— Cứu mạng!

Hai tên lập tức xông lại, nhằm lưng Tần Thiệu chém, chớp mắt máu tuôn lên láng.

Tần Thiệu trúng liền hai đao, nhưng vẫn không chịu lỏng tay, giây lát chỉ nghe có tiếng rắc rắc, tên đầu mục đã bị bóp chết. Nhưng chính Tần Thiệu cũng không thể đứng lên được nữa. Hai tên lính không dám buông lỏng, lại tiếp tục chém xuống lưng Tần Thiệu. Tào Tháo trông thấy lòng như lửa đốt, nhưng bốn tên đối thủ vẫn tấn công mạnh, tự cứu mình còn chưa xong, nào còn lo được cho ai? Đúng lúc ấy, tiếng vó ngựa phi nhanh vọng lại, hơn chục kỵ mã từ phía tây chạy đến, trên tay đều cầm theo đuốc và binh khí. Hai ngựa dẫn đầu, người trước là Đinh Xung tự Ấu Dương, người sau là Đinh Phi tự Văn Hầu.

Tinh thần Tào Tháo phấn chấn hẳn lên, gọi to:

— Mau cứu Tần đại ca!

Huynh đệ Đinh thị không dám chậm trễ, dẫn theo thủ hạ phóng tới, chớp mắt hai tên lính đã bị vằm nát. Bốn tên đang đối địch với Tào Tháo thấy thế cũng không dám đánh nữa, lữ lượt kéo nhau bỏ chạy, nhưng hai chân người sao đấu được với bốn chân ngựa? Tất cả bọn chúng đều bị người của Đinh gia giết sạch, hai tên nha dịch đang lăn lộn dưới đất cũng bị bồi thêm mỗi tên một đao.

— Tần đại ca! - Tào Tháo chạy đến bên xem, thì thấy Tần Thiệu đã tắt thở từ khi nào.

Tần đại tẩu ôm hai con nhỏ lao đến bên thi thể chồng:

— Phu quân! Chàng không thể chết được... Ông trời ơi... -

Tần đại tẩu vừa khóc, thì một cậu nhóc từ đội ngựa của Đinh gia nhảy xuống, phủ phục cạnh xác Tần Thiệu khóc gọi cha. Đó là Tần Chân, trưởng tử của Tần Thiệu.

Tào Tháo vung tay tự vả mình một cái: “Ta đúng là kẻ luôn mang đến diêm gở, cả nhà Lã Bá Sa bị ta ngộ sát, giờ lại làm liên lụy khiến vị hảo huynh đệ nữa phải chết. Tần đại tẩu cùng ba con nhỏ, sau này biết sống sao đây?”

Đinh Phi lặng nhìn thi thể Tần Thiệu hồi lâu, than thở nói:

— Đại tẩu, giờ không phải lúc khóc, nhanh chóng dọn dẹp chỗ này đã, thi thể đem chôn hết. Nếu quan phủ phát hiện còn phải chịu sóng to gió lớn đấy! - Nói xong, dặn dò bọn thủ hạ ra sau vườn đào hố, lại dặn đào hai hố riêng, một hố nhỏ để chôn Tần Thiệu, một hố to để vùi đám chết giẫm kia...

Đinh Xung vốn là con sâu rợ, gặp lúc thê thảm vậy mà y vẫn rút bầu rợ ra uống, lâu sau mới nói:

— Mạnh Đức, huynh muốn đến Trần Lưu cử binh ư?

Tào Tháo lặng lẽ gật đầu, ánh mắt trước sau vẫn chăm chú nhìn thi thể Tần Thiệu.

— Đại ca, chúng ta phân tán gia sản, cùng đi với Mạnh Đức?

Đình Phỉ nghe huynh đệ của mình nói vậy, bất giác chau mày suy nghĩ.

Số gia sản của Đình gia thực không nhỏ, trang viên vô cùng rộng lớn, lại có tường cao lũy dày, bên trong cấy cà, dệt lụa, nấu rượu chế tác đủ thứ, có thể nói là đóng cửa lại là thành thành lũy, đúng là bậc cường hào địa chủ. Đình Phỉ không khoáng đạt như huynh đệ mình, mà bản tính vốn keo kiệt háms tiền. Thường ngày Đình Phỉ chỉ hận không thể buộc hết tiền vào bên lưng, nay bảo hẳn phải bỏ số sản nghiệp lớn thế, Đình Phỉ sao nghe theo được.

Đình Xung biết tính huynh trưởng, khuyên bảo:

— Văn Hầu, Dự Châu là đất bốn bề chiến loạn, không nên ở lại lâu. Tuy chúng ta có tường lũy, có gia binh, nhưng nếu binh đao nổi lên tứ phía, nơi này sẽ là chiến trường, gia nghiệp kia sớm muộn huynh cũng phải bỏ đi!

Đình Phỉ không nói có hay không, chỉ ngập ngừng nói:

— Chuyện này quay về rồi hãy bàn.

Tần đại tẩu khóc lóc hồi lâu, chỉ biết ôm chặt ba đứa con, trân trân nhìn người ta đem thi thể chồng mình đi. Tào Tháo khuyên bảo:

— Đại tẩu, Bá Nam huynh vì ta mà chết, sau này ta sẽ chăm lo cho đại tẩu và mấy đứa nhỏ. Mọi người hiện giờ không nơi nương tựa, hay là tạm thời chuyển đến Đình gia trang. Sau này ta sẽ đưa người đến đón đại tẩu về Trần Lưu, cùng ở với thê tử của ta, cũng thuận tiện hơn.

Tần đại tẩu lau nước mắt, quay sang nhìn Tần Chân đứng bên mình, lại nhìn Tần Ân đang ngồi dưới đất, rồi nhìn nha đầu đang bế trong lòng, nói vẻ thê thảm:

— Chiến chinh loạn lạc, mọi người còn phải lo đại sự. Ta phận đàn bà con gái, há lại phiền thêm sao? Mọi người nếu có thương, xin hãy mang theo ba đứa nhỏ này, cho chúng có miếng ăn là được rồi.

— Đại tẩu chớ nói vậy, đương nhiên chúng ta phải nuôi bọn trẻ khôn lớn, sau này để chúng được mở mày mở mặt. - Đinh Xung đi đến trước mặt. - Nhưng đại tẩu cũng phải bảo trọng, theo chúng ta đi thôi.

— Được... được... - Tần đại tẩu chỉnh lại tóc tai, đưa đưa nha đầu đang bế trong lòng vào tay Đinh Xung nói. - Đinh huynh đệ hãy bế đứa nhỏ giúp ta, ta vào nhà thu dọn chút đồ đạc.

— Mẫu thân! Để hài nhi phụ giúp. - Tần Chân kêu lên.

— Không cần, con ở đó trông em đi. Hãy ngoan ngoãn nghe lời Tào thúc thúc, nhớ kỹ đấy! - Nói rồi, Tần đại tẩu run rẩy đi vòng qua tường rào vào nhà.

Tào Tháo và Đinh Phi ra phía sau giúp bọn thủ hạ chôn mười tên sai nha, lấy đất lấp lại rồi rải lên trên một ít cỏ khô. Đến lúc chôn Tần Thiệu, Tào Tháo thực không đành lòng nhìn, cúi đầu bước ra ngoài. Nào ngờ khi ra phía trước, trông thấy Đinh Xung một tay bế đứa bé gái, một tay cầm bầu rượu đang cho Tần Chân uống.

— Người làm gì vậy? - Tào Tháo đưa tay đẩy ra.

Đinh Xung giật lại bầu rượu, cười nói:

— Tiểu tử này cũng lớn rồi, nên học uống rượu đi thôi.

— Đừng làm bừa, Tần đại tẩu đâu?

— Vẫn chưa thấy ra. - Đinh Xung nói xong câu ấy, mới nhận ra có gì không ổn, vội chạy vào nhà xem.

Tần đại tẩu đã dùng dao thái rau tự vẫn! Tần Thiệu còn chưa chôn xong, lại phải đem Tần đại tẩu ra cho họ ngủ chung một huyệt. Bọn trẻ khóc lóc như mưa, Tào Tháo ôm lấy Tần Chân khuyên bảo:

— Chớ khóc nữa, từ nay về sau ta sẽ coi các con như con ruột của ta, đi nào!

Cả đoàn người thở than rồi ai nấy đều lên ngựa, ngoảnh đầu nhìn một lượt ngôi nhà tranh tối đen như mực. Mới nửa canh giờ trước ngôi nhà ấy còn đầm ấm vui vẻ, mà chớp mắt đã mây tan khói lặng.

Tần Bân đưa tay chỉ cửa nhà đang còn mở toang, hấp tấp nói:

— Cửa... cửa còn chưa đóng kìa.

Tần Chân ngồi phía trước Tào Tháo, bảo:

— Đệ đệ, nhà cũng không còn nữa, để ý cửa làm gì?

— Trong nhà còn nhiều đồ lắm đấy. - Tần Ân lại khóc.

Không biết có phải Tần Chân bị say bởi khi nãy uống rượu không, mà quát to:

— Tiền tài gia sản chẳng qua là vật ngoài thân, huynh đệ chúng ta sống được là tốt rồi. Sau này nếu có thể làm nên đại nghiệp thì cái gì chẳng có?

Câu ấy chẳng hề giống lời của một tiểu tử sáu tuổi. Tào Tháo thầm lấy làm lạ: “Tiểu tử này thông tuệ hơn người, sao không nhận nó làm nghĩa tử, đổi tên thành Tào Chân, cho Đinh thị nuôi nhỉ?” Bỗng lại thấy Đinh Phi ngửa mặt cười lớn:

— Ha ha ha, ta còn thua cả tiểu tử sáu tuổi rồi! Được, Tần đại ca đã học Tả Bá Đào bỏ mạng giúp bạn, ta sẽ học theo Mạnh Thường Quân tán gia vị hữu. Mạnh Đức, điền sản gia nghiệp ở đây ta không cần nữa, quay về ta sẽ tuyển lựa những tráng đinh cùng đệ đến Trần Lưu chiêu binh cử nghĩa!

— Thế là đúng đấy! - Đinh Xung cao hứng, lại uống một hớp rượu. - Nhưng, ta không cùng đi với các vị đâu. Thúc phụ còn ở Lạc Dương, ta phải vào kinh chăm lo cho lão nhân gia.

Tộc thúc của huynh đệ Đinh thị chính là quan tư đồ Đinh Cung.

— Mọi người đều chạy về đông, mình đệ lại chạy sang tây, có phải là đã uống nhiều rượu rồi không?

— Hừ! Ta đến kinh sư, nếu có thể cứu được thúc phụ là tốt nhất. Nếu không sẽ ở lại Lạc Dương chấp nhận thuận tòng, lấy rượu của Đổng Trác uống chơi, không biết chừng ngày sau lại có thể giúp Mạnh Đức lo việc! - Đinh Xung nói xong, ngửa cổ dốc cạn bầu rượu, lại tiếp vẻ cảm khái. - Đem gia nghiệp phân tán đi thật đáng tiếc.

Đinh Phi giận dữ trách bảo:

— Ta còn bỏ được, đệ lại nói tiếc ư.

— Vàng bạc của cải chẳng đáng gì, là đệ nói mấy chục hũ rượu ngon của đệ kìa! - Vừa nói, Đinh Xung vừa rơi nước mắt.

— Mau đi thôi! - Tào Tháo giật cương ngựa. - Nếu ngày sau ta phú quý, nhất định cho huynh uống thỏa thích, uống đến chết vì say mới thôi.

Cả đoàn người đều ra roi thúc ngựa, chạy thẳng về phía Đinh gia trang...



## Hồi thứ 36

### Chiêu binh mãi mã chinh thảo Đông Trác

#### Bàn việc quyên tiền

Có người giúp đỡ nên hành trình từ Dự Châu đến Duyện Châu của Tào Tháo vô cùng thuận lợi.

Mấy ngày sau, Tào Tháo dẫn bọn Đinh Phi đến huyện Trần Lưu. Điều khiến Tào Tháo không thể ngờ là, khi đến Minh Nhạn đình cách huyện Trần Lưu tới mười dặm đường, đã được đón tiếp long trọng.

Từ cách rất xa, khi còn đang ngồi trên mình ngựa, Tào Tháo đã trông thấy cờ quạt phấp phới, binh lính chỉnh tề, tất cả quan viên quận huyện đứng thành hai hàng bên quan đạo. Chính giữa là một quan viên trung niên, đầu đội mũ úy mạo, mình vận triều phục, vai khoác dây xanh, lưng thắt đai ngọc, tướng mạo đôn hậu, vẻ mặt tươi cười - Đó chính là Đông quận Thái thú Trương Mạc.

Trương Mạc tự Mạnh Trác là bằng hữu nhiều năm của Tào Tháo. Suốt thời gian dài đến nay, trước sau ông ta luôn đứng trên cùng chiến tuyến với Tào Tháo trong chuyện đấu tranh giải phóng đảng cố, đánh đổ hoạn quan. Nhất là trong khoảng thời gian Hà Tiến nắm quyền chính, mối thâm giao giữa hai người lại càng thân mật. Sau khi Đông Trác tiến kinh, Trương Mạc cũng dùng sách lược giả bộ thuận tòng để được hãn tín nhiệm, và cho ra ngoài làm Thái thú Trần Lưu.

Tào Tháo thấy Trương Mạc đem đội ngũ đón tiếp mình long trọng như vậy, được ưu ái quá đâm hoảng, vội xuống ngựa chạy đến:

— Mạnh Trác huynh, lâu nay vẫn được bình an chứ!

Trương Mạc cười ha hả, tiến đến gần bên:

— Đang mong ngóng đệ đến đây. Lão bá phụ mong ngóng thương con, ngày ngày đều đến chỗ ta hỏi han tin tức của đệ đó!

— Gia tộc tiểu đệ may được nhờ ơn huynh quan tâm lo lắng!

— Đệ khách sáo rồi. - Trương Mạc chấp tay đáp lễ.

Tào Tháo nhìn quanh quan viên hai bên:

— Tiểu đệ đâu có tài đức gì, nào dám nhận lễ long trọng thế này.

— Đệ nay đã đến đây, ngu huynh có thêm một cánh tay, chuyện cử nghĩa có thể thành vậy! - Trương Mạc quay sang nói với các quan viên, - Vị này chính là Tào Mạnh Đức năm xưa uy chấn giặc Khăn Vàng!

Ông ta vừa nói xong câu ấy, các quan viên hai bên lũ lượt chấp tay vái dài, vô cùng cung kính.

Tào Tháo vội thi lễ một vòng, ngẩng đầu lên lại thấy đệ đệ Tào Đức cũng đã đến, huynh đệ gặp nhau vô cùng hoan hỷ. Tào Tháo lại giới thiệu Đinh Phi, mọi người chẳng ai lên ngựa, cứ cùng Trương Mạc chuyện trò vui vẻ đi vào huyện thành.

— Phải nói rằng Đồng Trác kia cũng khảng khái, lại trao cho ta chức Thái thú này. - Trương Mạc vừa nói vừa cười, tựa như giấu cợt lại dường cảm kích.

— Nếu bảo Đồng Trác một lòng muốn làm bại hoại thiên hạ đại Hán, đệ không tin. Hắn thực sự có tài cầm quân, có gan dùng người, hơn nữa còn có suy nghĩ muốn chấn chỉnh triều cương. - Tào Tháo trịnh trọng nói.

— Ồ? - Câu ấy thực sự khiến Trương Mạc vô cùng bất ngờ.

— Nhưng Đồng Trác không hiểu cục thế thiên hạ. - Tào Tháo lắc đầu than. - Từ thời Hiếu Hoàn hoàng đế trở lại đây, bách tính trong thiên hạ cùng khổ, dân không sống nổi, ngay đến tiên đế cũng ra sức hưởng lạc không lo chính sự trong nước. Loạn Khăn Vàng, dân sinh điêu linh, triều đình đã trừ diệt tiểu nhân, cũng nên chấn hưng đạo

khoan nhu, cho dân được nghỉ ngơi an lạc. Trong lúc sinh linh rên xiết trong hoang phế đợi ngày thoát ra, Đồng Trác lại hoành hành tàn bạo, tự ý phế lập, như thế há chẳng phải giết gà lấy trứng ư?

Trương Mạc hiểu ý Tào Tháo, cũng gật đầu nói:

— Người bệnh trầm kha, khó chịu được liều thuốc mạnh. Người đói lâu ngày không thể ăn được đồ cứng. Đó chính là điểm tai hại của kẻ võ phu nắm việc nước.

— Đâu chỉ có vậy? Đáng hận nhất là hãn coi mạng người như cỏ rác, lạm sát kẻ vô tội, dân chúng Hà Nam, Dĩnh Xuyên phải chịu vô số tai họa. - Tào Tháo khẩn thiết nói. - Mạnh Trác huynh, suốt dọc đường từ Lạc Dương về đây, đệ thấy khắp nơi tường xiêu nhà đổ, muôn dân chết chóc đào vong. Đất Trung Nguyên trù phú nhường này, mà đã bị binh mã của Đồng Trác giày xéo thành vùng hoang phế. Nếu để tình trạng này lâu ngày, xã tắc sẽ nguy mất, vì quốc tộ giang sơn đại Hán ta, tất phải diệt trừ tên giặc ấy!

— Đệ còn chưa biết đó thôi, Viên Thiệu ở Bột Hải, Kiều Mạo ở Đông Quận, Viên Di ở Sơn Dương đã chiêu binh mãi mã chuẩn bị cử binh. Còn cả đệ đệ của ta là Trương Siêu ở Quảng Lăng cũng đang trù tính việc quân, mọi người đồng tâm hiệp lực sẽ có thể đại chấn thanh thế, chúng ta cũng phải nhanh chóng hành động. Nhưng... - Trương Mạc dừng bước. - Chẳng sợ hiền đệ chê cười, ngu huynh thực sự không có tài cầm quân, việc binh nhưng phải nhờ đệ vất vả nhiều.

— Tiểu đệ tất sẽ tận lực, nhưng khi giương cao cờ nghĩa, huynh vẫn phải đứng ra thống soái.

— Ta!? Thi hành chính sự, giáo hóa, vỗ về bách tính ngu huynh còn tạm, chứ cầm quân đánh trận... - Trương Mạc cười nhăn nhó. - Chi e là ta lực bất tòng tâm.

Tào Tháo thấy Trương Mạc tỏ vẻ khó xử, cố nén cười bảo:

— Mạnh Trác huynh hiểu lầm rồi. Tiểu đệ không có ý để huynh xung phong trận tiền đâu. Bởi hiền đệ là kẻ mang tội, là yếu phạm triều đình đang nghiêm lệnh tróc nã. Nếu để đệ làm thống soái binh

mã một quận, vô danh vô phận há chẳng thành ra quân thổ phi ư? Danh bất chính thì ngôn bất thuận, ngôn bất thuận thì sự khó thành...

— Vậy thì được, ngu huynh sẽ gắng làm việc khó vậy. - Trương Mạc vui vẻ đồng ý nhưng nụ cười trên mặt đã dần tắt. - Có điều chiêu binh cũng là việc khó. Tuy từ khi đáo nhậm đến nay ta đã điều tập quân trong quận, nhưng rốt cuộc vẫn là giật gấu vá vai. Nay chưa nói đến chuyện đánh Đông Trác, chỉ e Đông Trác mà đánh tới chúng ta cũng khó lòng tự bảo vệ được. Trần Lưu tuy là quận đứng đầu Duyện Châu nhưng cũng không phải nơi giàu có, nhất là năm xưa khi loạn Khăn Vàng nổi lên, Hoàng Phủ Tung và bộ quân của Trương Giác đã giao chiến mấy bận ở đây, dân sinh điêu đứng, hộ tịch giảm nửa.

— Có thể chiêu tập lưu dân ở Dĩnh Xuyên đến đây.

— Chuyện này ta cũng từng nghĩ tới. - Trương Mạc nói rồi dừng lại không đi nữa, quay sang nhìn Tào Tháo. - Nhưng năm nay mất mùa, tiền lương không đủ sao chiêu tập người được. Một khi lưu dân dồn đến quá đông, ngược lại còn nảy sinh lăm chuyện, gây hại cho quận ta.

— Lẽ nào không thể tìm được nhà cường hào phú hộ nào ở đây để mộ tập tiền lương? - Tào Tháo chẳng cảm thấy có gì khó khăn. - Chưa nói đến tài sản của người khác, ngay số tài hóa của phụ thân đệ cũng đủ để vũ trang hai ba ngàn người. Mạnh Trác huynh quân tử khiêm cung, khách sáo quá rồi. Thực ra không cần đợi đệ đến đây, vẫn có thể bàn việc này với gia phụ trước, chắc hẳn phụ thân đệ sẽ...

Còn chưa nói hết câu, đã thấy Tào Đức đi bên cạnh đường đang kéo tay áo mình và cố ý ho hắng mấy tiếng.

Tào Tháo thấy hơi kỳ lạ, lập tức im bật. Tào Đức nhân cơ hội tiếp lời:

— Trương quận tướng sự vụ bận rộn, huynh trưởng không nên làm mất thì giờ. Theo ý tiểu đệ, chúng ta lên ngựa mà đi, mau chóng vào thành, đợi sau khi gặp phụ thân bàn bạc kỹ lưỡng, sẽ lại đến quận phủ thương nghị đại sự.

Tào Tháo vốn thông minh nhạy bén, vừa nghe đệ đệ nói vậy, liền biết bên trong hẳn có nội tình, vội lựa lời:

— Tử Tật nói rất có lý, chúng ta chớ mất thì giờ ở đây nữa. Đệ xin đến chỗ phụ thân vấn an trước, sau đó sẽ lại tìm huynh trưởng bàn việc tận trung báo quốc.

Câu ấy nói ra có vẻ khôi hài, khiến Trương Mạc cứ mím cười mãi. Mọi người liền ai nấy lên ngựa cùng chạy vào huyện thành. Tào Tháo lặng lẽ đi đến bên ngựa của tiểu đệ, hỏi nhỏ:

— Sao vậy?

Tào Đức cười nhả nói:

— Việc mộ tập tài hóa, Trương Mạnh Trác từng nói với phụ thân rồi. Cha giờ chỉ mê tiền, không chịu móc hầu bao ra đâu!

Khi này Tào Tháo nói bức tới tận mây xanh, trong khi phụ thân đã làm mất mặt Trương Mạc từ bao giờ, bất giác đỏ mặt, lại lẩm bẫm nói với đệ đệ:

— Phụ thân thương đệ thế, sao đệ không khuyên giải?

— Đệ khuyên không nổi! Huynh thử đi thì biết ngay.

Tào Tháo sau khi vào thành liền đến chỗ người nhà đang tạm ở, vừa nhìn đã thấy ngạc nhiên. Có thể nói Trương Mạc khoản đãi rất chu đáo, bố trí người nhà Tào Tháo ở những chỗ tốt nhất trong huyện Trần Lưu, khu trạch viện ấy tuy không thật tinh xảo, nhưng cũng hơn nhiều khu nhà của Tào gia ở kinh sư. Vì Tào Tháo là kẻ bỏ trốn nên để phòng bất trắc, Trương Mạc lại phái sai dịch trong quận phủ đến bảo vệ cho gia quyến, thậm chí còn chia gia binh, nữ tì của mình đến hầu hạ việc ăn ở.

Trông thấy Đinh thị, Tào Ngang, Tào An Dân vây quanh, kẻ gọi phu quân, người gọi phụ thân, bá phụ, nhưng Tào Tháo vẫn không sao vui nổi. Trương Mạc đã chu đáo chăm lo người nhà mình thế này, nhưng phụ thân lại không chịu bỏ ra một xu, thật khiến người ta xấu hổ không chốn dung thân. Tào Tháo trò chuyện với người nhà mấy câu, liền kéo tiểu quản gia Lã Chiêu:

— Phụ thân ta đang ở đâu? Mau dẫn ta tới đó!

Đạo này Tào Tung đã già đi nhiều, tóc hầu như đã bạc trắng. Quân Tây Lương hoành hành cướp bóc, đánh đến Dĩnh Xuyên, lão nhân gia sợ đám cầm thú ấy tiến thêm một bước tấn công tới Bái Quốc, liền vội thu dọn kim ngân tài bảo, bỏ cả tộc nhân chạy đến Trần Lưu lánh nạn. Những vất vả khó nhọc trên đường khỏi cần phải nói, ngay cả nỗi lo về tinh thần cũng không thể chịu nổi. Thứ nhất là sợ quân Lương Châu bất ngờ xuất hiện nguy đến tính mạng, thứ hai là sợ đám gia binh hương dũng đi theo hộ vệ giết người cướp của, thứ ba là sợ Trương Mạc thừa cơ mình gặp nguy mà chiếm hết tài sản. May mà mọi việc đều xúng tâm như ý, khi ấy lão nhân gia mới thở phào nhẹ nhõm.

— Phụ thân, nhi tử bất hiếu đã để cho người phải khổ sở vất vả. - Tào Tháo trông thấy phụ thân, lập tức quỳ xuống dập đầu.

— Trốn được ra là tốt rồi, trốn được ra là tốt rồi! - Tào Tung rất xúc động. - Chỉ cần con đến được đây, ta đã an lòng lắm rồi.

— Phụ thân ở đây có được yên ổn không?

— Ăn uống đều tốt, cũng tạm được. - Tuy Tào Tung nói vậy, nhưng nét mặt vẫn lộ rõ vẻ bất an.

— Đông Trác chiếm cứ triều đường, tự ý phế lập, quân Tây Lương bạo ngược khắp nơi, xâm phạm dân lành. Lần này nhi tử trốn khỏi Lạc Dương, khi qua đất Dĩnh Xuyên trông thấy tràn cảnh tang thương, thực là bất hạnh cho quốc gia.

— Chớ nghĩ nhiều thế làm gì, con đến đây là tốt rồi. Chúng ta đều được bình an vẫn hơn.

Tào Tháo cảm thấy phụ thân đang cố tình chuyển chủ đề, mới biết rằng cây cung này thực sự rất khó kéo, liền nói thẳng:

— Phụ thân, sau này phụ thân định thế nào?

— Việc này... Dẫu sao Trần Lưu cũng cách Hà Nam không xa, Viên Thiệu ở Hà Bắc chuẩn bị đánh nhau, Bào Tín ở Tế Bắc cũng đang chiêu binh, một khi chiến sự nổ ra thì chỗ này cũng không an

toàn. Chúng ta nên về phía đông đến vùng duyên hải Thanh Châu, Từ Châu, hoặc xuống phía nam tới Kinh, Tương qua bên kia sông lánh nạn. Khi đó chúng ta tìm một nơi yên ổn, mua nhà mua đất, đắp lũy xây tường, thuê mướn thôn dân, tầm tang canh củi, có thể đợi đến khi loạn lạc yên bình.

— Nếu Đông Trác đắc thắng, đông đến Duyện, Thanh, nam xuống Dương Châu, cho binh lính thả sức gây họa bốn bề, đến khi ấy chúng ta còn biết trốn đâu được nữa? Phụ thân chớ quên, nhi tử đang là kẻ bỏ trốn, họa đến cừu tộc đấy!

— Việc này... - Tào Tung chau mày. - Lo chuyện trước mắt đã.

Tào Tháo vừa nghe vừa lắc đầu:

— Phụ thân đại nhân, nếu ai cũng nghĩ như vậy, dung túng Đông tặc hoành hành bạo ngược, đến bao giờ thiên hạ mới được thanh bình?

Tào Tung cứng họng không nói lại được câu nào, hồi lâu mới bảo:

— Vậy ý con thế nào?

— Hưng nghĩa binh, diệt nghịch tặc.

— Khẩu khí lớn nhỉ! - Tào Tung trừng mắt nhìn con trai. - Dựa vào sức người, lấy gì để có thể thành được đại sự?

— Há phải chỉ là sức của mình nhi tử? Phụ thân khi nãy đã nói, nay các châu ở phía đông quan ải đều đang chuẩn bị quân giới, chiêu binh mãi mã, một khi chúng nhân đồng tâm hiệp lực, nhi tử liệu rằng Đông Trác cũng không thể kháng cự. Nhà ta đời đời chịu ơn nước, cũng nên bỏ chút gia tài chiêu mộ binh mã, mặc giáp cầm gươm...

Còn chưa đợi Tào Tháo nói xong, Tào Tung đã cắt ngang:

— Hóa ra người cùng một bụng với Trương Mạc, suy cho cùng vẫn là mưu tính chút gia tài của ta! Đừng nói những câu khoác lác ấy nữa.

Tào Tháo thấy học Tô Tần đi thuyết khách không ổn, liền lấy tà trị tà, đổi mặt tươi cười, học cách vùi vĩnh đòi kẹo hồi nhỏ, ngọt nhạt

nói:

— Phụ thân à, nhi tử không phải ngấm ngấm mưu tính gia tài, mà là muốn xác lập sự nghiệp, công thành danh toại để lên ngôi vị công hầu! Việc mở ra đại nghĩa tạm không bàn tới, phụ thân có thể chu toàn cho chút chí hướng này của nhi tử không?

— Lần này không được. - Tào Tung thẳng thừng cự tuyệt.

Tào Tháo vẫn mặt dạn mày dày nói:

— Phụ thân thực là nói mà không giữ lời. Khi xưa ở Lạc Dương, chẳng phải phụ thân đã nói từ nay về sau nhi tử có thể tùy ý hành sự, phụ thân sẽ luôn ủng hộ ư? Sao hôm nay phụ thân lại nuốt lời như thế?

— Nhưng ta đâu nói rằng người có quyền làm tổn hại gia sản.

— Chuyện này sao có thể nói là tổn hại gia sản được? Đó là nghĩa cử.

— Cũng như nhau cả, chẳng phải đều xài tiền sao? Người hãy nghĩ kỹ đi, chút gia nghiệp này cả tổ phụ người và ta đều phải gian nan lắm mới tích lũy được, sao có thể nói bỏ là bỏ? Nếu khắp nơi đều đã hưng binh, cũng chẳng vì một chỗ này của người mà thiếu, hà tất phải lợi vào vũng nước đục ấy. Đó chẳng phải là đổ phí xuống sông xuống biển ư? - Tào Tung cầm cây gậy chống lên liên tục nện xuống đất.

“Đổ phí xuống sông xuống biển? Phụ thân bỏ ra mười ngàn vạn tiền để mua chức Thái úy, thế mà chỉ làm được bảy tháng, đó mới thực sự là đổ phí xuống sông xuống biển!” Tào Tháo bực vậy nhưng không dám nói, nếu đấu khẩu vào lúc này, sẽ càng không có hy vọng thuyết phục được phụ thân, đợi bình tĩnh lại một chút, mới nói:

— Phụ thân đại nhân, xin phụ thân nghĩ lại xem, tiền tài của nhà ta từ đâu mà có?

Tào Tung không cần suy nghĩ đáp liền:

— Dù là nhận tham ô hối lộ mà có, đó cũng là tiền. Thời buổi này, ta không cần nói đạo lý với người, sống tiếp được mới là giỏi đấy.



— Nhi tử cũng chỉ nói đạo lý mong được sống thôi, hơn nữa là mong cả thiên hạ được sống, mong giang sơn đại Hán được sống. - Tào Tháo lại đổi giọng, hy vọng có thể cảm động được phụ thân. - Xin phụ thân nghĩ giùm nhi tử, nay nhi tử cũng đã ba mươi sáu tuổi, đang là kẻ bạch đinh, lẽ nào lần nữa nửa đời rồi lại không nghĩ đến việc tiến thủ? Nhi tử trốn khỏi Lạc Dương, nếu không cử nghĩa, há lại không bị thiên hạ chê cười? Hơn nữa con đường hoạn lộ của Tào thị từ đây sẽ đoạn tuyệt, làm thế chẳng phải nhi tử sẽ hổ thẹn với công ơn khởi gia dựng nghiệp của tổ phụ đại nhân ư?

Dù tranh biện thế nào, về mặt đạo nghĩa Tào Tung luôn bị thua, ông đứng lên đỡ nhi tử dậy, khẩn khoản nói:

— Người bảo ta nghĩ giùm người, vậy người cũng nghĩ hộ ta được không? Ta đã ngần này tuổi rồi, há có thể chịu được khổ sở của ly loạn, cũng chỉ mong dùng số gia sản này dưỡng già đến cuối đời thôi! Sách Thượng thư viết, ngũ phúc<sup>[120]</sup> thì “khảo chung mệnh” là khó nhất. Người thời loạn ly chẳng bằng chó đời thái bình, người muốn để năm xương già này còn phải chịu nghèo khổ ư? Ta chỉ mong người bảo vệ ta, nay người muốn làm đại sự, nếu là giúp Trương Mạnh Trác xuất binh ta không phản đối, nhưng còn việc lấy gia sản chiêu binh thì thôi khỏi.

— Đâu phải bỏ ra tất cả, vẫn còn để lại một phần chứ.

— Một xu một hào cũng là tiền.

— Phụ thân mang theo gia sản lớn thế này lưu lạc ở ngoài, chính là mầm chiêu họa. Sống trong đời loạn mà mang nhiều tiền thế sẽ không được yên đâu.

— Không có tiền càng khiến người ta không yên.

— Phụ thân, Đình Văn Hầu cũng cùng nhi tử tới đây, hẳn là kẻ keo kiệt vậy còn cam nguyện theo đại nghĩa. Thế mà phụ thân lại không thế ư? - Tào Tháo rất muốn ôm Tần Chân ra, để nó nói lại câu đêm trước lần nữa.

— Hãn trẻ tuổi không hiểu việc, nếu ta học hãn há lại chẳng hồ đồ ư?

“Phụ thân như vậy chẳng phải là quá hồ đồ sao?” Tào Tháo thấy tình cảm của mình không thể làm phụ thân xúc động, nghĩ ngợi rồi bảo:

— Hiện giờ Trương Mạnh Trác hậu đãi nhà ta, phụ thân không thể khảng khái một chút để báo đáp lại ư?

— Đồ ngốc, muốn lấy được trước tiên phải cho đi, đó là Trương Mạc đã có mưu tính. - Tào Tung vỗ vỗ vai Tào Tháo. - Thôi được rồi! Ta thấy người cũng đừng theo hãn nữa, hãy bảo vệ ta tìm một chỗ yên ổn để đi, rồi mặc những kẻ khác cứ việc đi đánh giết!

Tào Tháo tức đến phát khóc, suốt dọc đường muôn vàn gian khổ đều đã vượt qua, không ngờ lại không thể làm gì được chính phụ thân mình. Còn đang tính toán cách khác, nhưng thực sự lúc này không thể nghĩ ra được gì.

Đúng lúc ấy, bỗng nghe thấy ngoài cửa có tiếng người hét:

— Lão thân gia, ngài thật nhẫn tâm!

Quay đầu lại nhìn, hóa ra tiểu cữu Biện Bình đang hăm hăm giận dữ xông vào.

Tào Tháo trông thấy Biện Bình đến, trong lòng chợt thấy ngỡ ngàng. Tào Tháo trốn khỏi Lạc Dương, nhưng lại không đưa theo Biện thị, đến nay không rõ sống chết ra sao, giờ biết ăn nói thế nào với Biện Bình đây? Tào Tháo chỉ gượng cười nói:

— A Bình, đệ đến rồi.

Biện Bình chẳng thèm để ý đến Tào Tháo, quay sang Tào Tung kêu to:

— Quốc cữu gia hận lão thân gia đều không ngó ngang đến ư?

— Quốc cữu gia hận gì chứ! Chuyện trong nhà ta không cần người chen vào.

— Hừ! - Biện Bình khẽ cười vẻ lạnh lùng, rồi chỉ mặt Tào Tung.  
- Ông thực không biết thế nào là tốt xấu! Đông Trác chiếm cứ triều đường, ngược đãi bách tính, đó có phải là quốc cừu không? Tỷ tỷ của tôi, lại cả tôn nhi của ông bị khốn ở Lạc Dương, có phải là gia hận không? Ông thật nhẫn tâm, chuyện quốc gia ông không quản thì thôi, dù sao hồi làm quan chỉ biết ôm chân lũ hoạn, cũng chẳng phải quan tốt gì. Con dâu là người ngoài cũng bỏ qua, coi như tỷ tỷ tôi bạc phận, vì đời trước không tu đức nên mới gả đến nhà các người. Nhưng Tào Phi chẳng phải là cốt nhục của Tào gia ông ư? Tôn nhi ông cũng không cần sao? Tình cảm yêu thương khi còn bế tôn nhi ở Lạc Dương của ông giờ đã biến đi đâu hết rồi? Ông là cái thứ gì vậy? Đợi sau này, gặp phải cảnh thân thích không nhận, tử tôn ly tán, lúc ấy ông cứ ôm đống của cải bất nghĩa này mà khóc đi! - Nói rồi quay đầu bỏ ra ngoài.

Tào Tung bị hấn mắng thì không nói được câu nào, vừa xấu hổ vừa tức giận, chỉ trợn tròn mắt nhìn theo Biện Bình đang hiên ngang đi ra. Tào Tháo lúc này đôi đường cùng khó, theo lý mà nói, Biện Bình mắng phụ thân mình, Tào Tháo tuyệt không thể thấy mà làm ngơ. Nhưng hấn nói câu nào cũng lý lẽ đầy đủ, hơn nữa Tào Tháo cũng đang xấu hổ với tỷ đệ Biện thị nên không tiện nói gì. Thấy Biện Bình đi ra rồi, Tào Tháo chỉ còn cách quay sang an ủi phụ thân:

— Phụ thân bớt giận, để nhi tử dạy tên tiểu tử thối tha kia một trận.

Nhưng vừa đuổi theo ra cửa, đã thấy Biện Bình mặt mày tức tối đang đợi mình:

— Tỷ phu, hai chúng ta cũng phải tính sổ với nhau một phen.

Tào Tháo chột đỏ mặt:

— Đệ nói đi.

— Chuyện thứ nhất là, đệ thích Hoàn nhi muội muội, không phải huynh không biết, nhưng huynh cố tình đưa Hoàn muội đến Lạc Dương chiếm làm của mình, như vậy huynh có lỗi không?

Hoàn nhi vốn mồ côi, xưa kia được Quách Cảnh Đồ nuôi dưỡng. Lúc lão nhân gia lâm chung có ký thác cho Tào Tháo, ngoài mặt là nha hoàn hầu cận Biện Bình, nhưng thực tế là tình thân như nghĩa muội. Biện Bình có tình ý với nàng và hai người nhất định sẽ thành đôi là chuyện không còn nghi ngờ gì nữa. Vậy mà Tào Tháo đã vung đao đoạt tình, dẫn Hoàn nhi về kinh cường nạp làm thiếp, nay lại bỏ mọi người ở Lạc Dương. Đó chính là điểm yếu lớn nhất không thể chối cãi, Tào Tháo chỉ bảo:

— Chuyện Hoàn nhi là ta có lỗi.

— Được. Chuyện thứ hai, huynh dẫn tử tử của đệ cùng Hoàn nhi về Lạc Dương, nhưng nay bỏ họ lại nơi miệng hùm, một mình trốn đi. Đại tướng phu mà không thể bảo vệ thế thiếp, có phải là huynh bất nghĩa không?

— Đó thực sự là việc không thể đừng được...

Trông thấy năm đấm của Biện Bình đã vung lên, Tào Tháo nhắm mắt lại:

— Đệ đánh đi, ta đáng bị đánh.

Bàn tay đang nắm chặt của Biện Bình lại từ từ hạ xuống, hãn chỉ gằn giọng:

— Từ nhỏ tử đệ ta đi hát kiếm sống không nơi nương tựa, nhờ huynh nuôi khôn lớn, ăn cơm của Tào gia, uống nước của Tào gia, hôm nay đánh huynh thì ta sẽ trở thành kẻ bất nghĩa. Hừ! Ngày nào cử binh hãy cho ta cùng tham gia, để xem huynh điều khiển thế nào, có cứu được tử tử của ta không! - Nói xong, Biện Bình hăm hăm chạy đi.

Tào Tháo nuốt cục nghẹn, quay mình đi lại vào trong an ủi phụ thân. Tào Tung vẻ mặt u ám bảo:

— Thôi được, thôi được. Chẳng qua người cần tiền thôi chứ gì, ta sẽ chia cho người một ít, muốn làm gì thì làm! Khỏi có kẻ lại đến đây chửi, ta đã ngần này tuổi rồi còn phải chịu cảnh này, đúng là...

Tào Tháo cúi người nghe phụ thân ca thán, thầm thấy thú vị: “Tiểu tử kia mắng chửi thật có tác dụng, không biết chừng ngày sau có

thể có chỗ cần dùng đến.”

## **Anh hùng tụ hội**

Dù huynh đệ Tào Tháo đã cạn lời thuyết phục, nhưng Tào Tung vẫn chỉ đồng ý đưa ra phần nhỏ số của cải lựa là. Tào Tháo thấy nói nhiều cũng vô ích, liền đem số tiền ấy mua lương thực, sắt thép, cố lập một doanh trại bên ngoài huyện thành, dựng cờ chiêu binh, và mời thợ đến rèn vũ khí.

Nhưng đất Trần Lưu trải mấy lần thiên tai mất mùa, nhân khẩu đã giảm một nửa, gần một tháng trôi qua mà số người đến ứng mộ còn chưa tới hai ngàn. Với binh lực ấy, chưa nói đến chuyện đánh vào kinh sư tru diệt Đông Trác, mà ngay việc muốn đánh tới đất Hà Nam cũng đã khó. Hết cách, Trương Mạc đành phải chiêu tập sĩ nhân ở Trần Lưu đến, mộ tập gia binh của bọn họ.

Nhưng đám thổ hào hương thân đó chỉ muốn tự bảo vệ mình, chứ không có chí giết giặc. Tuy có gia binh hương dũng nhưng đều chỉ bảo vệ trạch viện của mình, chẳng ai đồng ý trao quân cho Tào Tháo điều khiển. Trương Mạc cũng là người khiêm tốn, không muốn bức việc khó cho người, chỉ khách khí tiễn họ về, hôm sau lại đổi mời toán người khác đến. Nhưng mời đi mời lại, cuối cùng cũng chẳng thu được bao nhiêu.

Hôm ấy, Tào Tháo đang đứng bên lò rèn cùng thợ thuyền rèn đúc binh khí, Trương Mạc lại đích thân dẫn một đám cường hào hương thân đến đại doanh. Chuyện như thế lặp đi lặp lại nhiều, khiến Tào Tháo bắt đầu thấy phiền hà, nên cứ cầm thanh sắt chăm chú quai búa, chẳng thèm ngẩng lên nhìn bọn họ nữa.

Trương Mạc dặn dò các hương thân cứ tự nhiên dạo quanh doanh trại, rồi ngồi xuống bên cạnh Tào Tháo nói nhỏ:

— Mạnh Đức, đệ cũng ra nói mấy câu, nhờ bọn họ giúp đỡ chúng ta.

Tào Tháo vẫn cầm cây búa:

— Có nói cũng vô ích, tốn bao nhiêu nước bọt rồi còn gì?

— Đám hôm nay đến không giống vậy đâu, họ đều từ huyện khác đến: Tế Dương, Phong Khâu, Tương Ấp, còn cả mấy vị đang tạm trú ở đây, đều là những người ta đích thân viết thư mời tới. Chúng ta thử xem sao, dù chỉ một người giúp cũng tốt mà!

— Ở đâu đến mà chả giống nhau, đệ cũng hiểu rồi, ham tiền khó mà bỏ được!

Quả vậy, đám thân hào ấy thấy binh sĩ ít ỏi quân giới thiếu thốn, đều thi nhau lắc đầu, trông ý tứ họ thì biết phen này lại công toi thôi. Trương Mạc không buông xuôi, vẫn đem hết sức ra thuyết phục, kéo mấy người ăn mặc sang trọng đến bên lò lửa, giới thiệu:

— Vị hiền đệ này chính là Tào Mạnh Đức, từng nhậm Kỵ Đô úy, Diển quân hiệu úy, nắm quân trong triều đã lâu, lần này dẫn quân ở Trần Lưu ta sẽ giao ông ấy điều khiển.

Nào hay có tiếng một người the thé:

— Thôi đi! Nếu Mạnh Trác huynh cho người này cầm quân, trận này khó mà thắng được.

Tào Tháo nghe xong rất giận, quay lại liếc nhìn kẻ vừa nói, hăm hăm hỏi lại:

— Tiên sinh là ai, dám phán đoán bừa ở đây?

Trương Mạc chột thấy khó xử, gượng cười bảo:

— Mạnh Đức, vị này là Tôn Tân Thạc ở Bắc Hải, hiện tạm trú tại huyện ta, là khách quý mà ta đặc ý đến tận cửa mời về.

Tôn thị vốn là vọng tộc ở Bắc Hải, Tôn Tân Thạc này cũng có chút danh vọng tại Đông Châu, không những là hào cường địa chủ, mà nghe đồn hẳn còn là kẻ trượng nghĩa khinh tài, được xưng là hiệp sĩ một phương.

Tào Tháo chẳng cần biết ông ta là người thế nào, quay đầu tiếp tục quai búa, bảo:

— Tiên sinh nói nếu ta cầm quân không dễ đánh thắng, chẳng hay sao ngài lại đoán vậy?

Tôn Tân Thạc nói về châm chọc:

— Ngài là kẻ cầm quân, há chưa nghe câu: “Bình giả, quốc chi đại sự, tử sinh chi địa, tồn vong chi đạo”<sup>[121]</sup> ư? Kẻ làm tướng thống lĩnh đại cục, vậy mà ngài lại cùng thợ rèn làm dao ở đây, việc chiến chinh này há có thể xử trí được tốt?

Tào Tháo hừ một tiếng, không thèm nhìn ông ta nữa, chỉ chăm chăm vung búa đánh sắt. Thấy vậy đám hương thân kia lũ lượt tỏ bày cùng Trương Mạc:

— Nếu quận tướng đại nhân bảo vệ hương lý chúng ta tất sẽ giúp sức, nhưng nếu úy lạo quân sĩ tây chinh bọn ta sẽ chẳng dám tương trợ đâu. Huống chi việc quân lữ lại chẳng có cơ chắc thắng, một khi binh bại, đất Duyện Châu cũng không giữ được. Bọn ta đang tính đưa cả gia tộc dời đến Ký Châu tạm lánh binh hỏa, mong quận tướng đại nhân lượng thứ. -

Họ đã nói thế, Trương Mạc cũng không tiện thỉnh cầu, chỉ còn biết lễ độ tiễn họ ra khỏi đại doanh. Tào Tháo vẫn mặc bọn họ đến đi, chỉ chú tâm rèn dao. Bỗng nghe thấy phía sau có giọng hồn hậu hỏi:

— Tào huynh, khi này Tôn Tân Thạc cố tình nói thế làm khó huynh, vì sao huynh không đáp?

Tào Tháo khẽ quay đầu, thấy còn một người tầm tuổi trung niên ăn mặc ra dáng hương thân còn chưa đi, hăm hăm bảo:

— Biết rõ là cố tình nói khó, còn đáp làm gì? Được ca tụng là Bắc Hải hiệp sĩ, kỳ thực cũng chỉ là lũ tầm thường. Chớ tưởng việc rèn binh khí là chuyện nhỏ, há không biết câu hay việc nhỏ mới tỏ việc lớn sao. Nếu không bắt tất phải tự làm khổ mình! - Nói xong Tào Tháo lại tiếp tục công việc của mình.

Người kia dường không có ý muốn đi, lại hỏi:

— Từ lâu nghe danh Tào huynh, vì sao huynh một mình trốn khỏi Lạc Dương đến Trần Lưu này, lẽ nào chỉ vì huynh với Trương Mạnh Trác vốn có thâm tình?

— Không phải! Trần Lưu gần Hà Nam, từ đây cử binh tiến sang phía tây có thể thẳng đến nơi quân địch, đánh một trận có thể định xong đại sự.

— Tào huynh có nắm chắc phần thắng không?

Tào Tháo nghe hẳn hỏi câu ấy, mới buông búa xuống, giọng ôn hòa hơn, từ tốn đáp:

— Việc binh không có cục thế vĩnh cửu, tất nhiên không có cái gọi là tất thắng hay không. Nhưng chúng ta có ba điểm thắng, còn Đổng Trác lại có ba điểm hại, chiến cuộc này coi như đã xong.

— Ồ? - Người ấy vái dài. - Xin được lắng tai nghe!

Tào Tháo xua xua tay, rồi nghiêm mặt nói:

— Đổng Trác vào kinh chưa lâu, chân đứng chưa vững, mấy người cử binh bọn ta đều là hẳn tin tưởng cho ra ngoài nhậm, tất có thể bất ngờ tấn công vào nơi không phòng bị, đó là điểm thắng thứ nhất. Nay các vùng ở Đông Châu đại hưng binh mã, phía bắc tới U Châu, phía nam đến Kinh, Tương, quân sĩ có thể huy động chẳng dưới mười vạn, trong khi quân của Đổng Trác còn ít, không đủ chống với đại quân của chúng ta, đó là điểm thắng thứ hai. Đất Hà Nam chịu sự bạo ngược của Đổng Trác, dân không sống nổi, trăm họ nghe tin Quan Đông cử binh, nơi nơi tất sẽ đón tiếp hưởng ứng, đến khi thanh thế vang xa, bách tính khắp gầm trời đều là cừu thù của Đổng tặc, địch còn chưa động thủ đã mất mặt trước rồi, đó là điểm thắng thứ ba.

— Vậy ba điểm hại của Đổng Trác là gì? - Người ấy lại hỏi.

— Chư bộ ở Bạch Ba, Tịnh Châu xâm nhiễu Hà Đông, tuy nhất thời bị Đổng Trác đánh bại nhưng nguy hiểm đã kề cận, đó mối lo lớn cho Lạc Dương. Đổng Trác lại xuất binh chống cự chúng ta, như thế cũng ràng buộc bởi đám quân Bạch Ba, đó là điểm hại thứ nhất. Nay Hoàng Phủ Tung trấn thủ Lương Châu, là khởi nguồn binh mã của



Đổng Trác, nếu Hoàng Phủ công cắt đứt với Quan Trung, các bộ Lương Châu lập tức nhân tâm hoảng loạn, chẳng đánh cũng tan, đó là điểm hại thứ hai. Thêm nữa, còn nhiều chí sĩ tại triều đang ở Lạc Dương, nếu Đổng Trác xuất binh vẫn phải lo lắng biến cố trong triều, đó là điểm hại thứ ba vậy.

— Biết người biết ta trăm trận trăm thắng. - Người đó cười nói. - Nếu Tào huynh không chê, tại hạ xin được trợ giúp một tay.

Tào Tháo nhìn kỹ người ấy, thi lễ nói:

— Dám hỏi quý tính đại danh của tiên sinh!

— Tại hạ là Vệ Tư ở Tương Ấp.

Tào Tháo từng được nghe về người này:

— Phải chăng ngài chính là Vệ Tử Hứa năm xưa đã cự tuyệt lời mời của Hà Miêu?

— Chính tại hạ. Hà Miêu kia lạm giữ chức Xa kỵ tướng quân, nhưng chỉ là tiểu nhân tham tài háms của, tuyệt không phải người có thể giúp an xã tắc. Ngày sau người có thể giải nguy cho thiên hạ, tất là Tào huynh vậy. Tại hạ nguyện được hiến gia binh, góp tiền của để chiêu binh, cùng Tào huynh và quận tướng cử đại sự.

— Ôi chao! Đa tạ Vệ huynh!

Tào Tháo định quỳ xuống thi lễ, nhưng Vệ Tư đã đỡ lại.

— Tào huynh không cần đa lễ, tại hạ còn một đề nghị. Đất Trần Lưu e khó chiêu binh, chi bằng hãy dời đến Tương Ấp là quê hương tại hạ, ở đó có nhiều lưu dân Dự Châu, lại thêm tài lực của tại hạ tương trợ, chiêu mấy ngàn quân mã sẽ dễ như trở bàn tay.

Thế rồi toàn bộ những việc ở Trần Lưu phó thác cho Trương Mạc, còn Tào Tháo theo Vệ Tư đến Tương Ấp chiêu binh. Vệ Tư gia tư giàu có lại rất có tiếng tăm, trong vòng ba ngày ngăn ngui đã mộ được ba ngàn tráng sĩ, Tào Tháo dẫn đầu bọn họ đúc rèn binh khí, thao luyện đội ngũ, rất có lễ lối. Nào hay lại có việc bất ngờ xảy đến: Tào Thuần đã đưa bọn Biện thị, Hoàn nhi trốn khỏi Lạc Dương về đến nơi.

Hóa ra sau khi Tào Tháo trốn đi, Đông Trác muốn giết toàn bộ gia quyến của y, nhưng nhờ bọn Châu Bí, Hà Ngung chu toàn cho. Tào Thuần lại nhân cơ hội, lấy đồng châu báu của cải mà Đông Trác tặng Tào Tháo khi xưa, đem biếu xén khắp nơi, mua chuộc được Tần Nghi Lộc, rồi tiến thêm một bước hồi lộ chư tướng. Đám bộ tướng Tây Lương tham tài hám của, lại thêm mấy người từng có giao tình qua cuộc rượu với Tào Tháo lờ đi, nói dối Điền Nghi để bọn họ trốn khỏi Lạc Dương. Phu thê đoàn tụ, huynh đệ tương phùng thực là hoan hỉ.

Mấy ngày sau lại có Đông quận Thái thú Kiều Mạo truyền mật thư thảo Đông của Tam công tới, đệ đệ Trương Mạc là Quảng Lăng Thái thú Trương Siêu cũng dẫn bộ hạ đến Trần Lưu. Tào Tháo, Vệ Tư liền dẫn binh mã cùng đến Trần Lưu hội hợp. Mới đến Minh Nhạn đình, thấy tinh kỳ san sát, cờ nghĩa dựng cao, hai người ăn mặc theo lối hương dũng cưỡi khoái mã chạy đến nghênh đón. Người cưỡi ngựa đi trước chính là Hạ Hầu Uyên mắt hổ râu rồng. Người đi sau vóc dáng không cao, mày nhỏ râu dài, sắc mặt nhuộm màu đỏ au vì nắng gió, lộ rõ vẻ khỏe khoắn nhanh nhẹn, chính là huynh đệ thân tộc của Tào Tháo - Hạ Hầu Đôn.

Tào Tháo thấy huynh đệ Hạ Hầu đến, xem như đã có tâm phúc, nhưng vẫn tức giận trách bảo:

— Mấy người bỏ quê chạy đi đâu thế, đang khi cần người, thiếu chút nữa khiến ta lo lắng mà chết đấy.

Hạ Hầu Uyên cười nói:

— Đại huynh ta sớm đã liệu rằng huynh sẽ cử binh, rồi thấy bá phụ vội vã rời đi sợ chưa có chuẩn bị, nên mới tìm nơi sắp xếp cho gia quyến, dọc đường lại chiêu mộ hương dũng lưu dân rồi vội vã tới đây. Hiện đã được hơn ngàn người, đang đóng ở Trần Lưu đợi lệnh của huynh để được liều mạng với Đông tặc, không ngờ huynh còn trách mắng chúng đệ nữa.

Tào Tháo mỉm cười, thấy Hạ Hầu Đôn không nói năng gì chỉ khẽ cười, trong lòng vô cùng cảm kích: “Hạ Hầu Nguyên Nhung hiểu

thấu tâm tư ta, thực đúng là tay chân tâm phúc vậy!”

Mọi người trò chuyện rồi cùng vào thành đến quận phủ gặp Trương Mạc. Trương Mạc lại giới thiệu người huynh đệ là Trương Siêu và công tào của mình là Tang Hồng. Hồi trẻ Tào Tháo từng gặp hai người này ở Lạc Dương, còn cùng đi săn bắn. Khi ấy Trương Siêu, Tang Hồng vẫn chưa đến tuổi đội mũ, vậy mà nay đều đã anh khí hùng hực, là chàng thanh niên tài tuấn.

Trương Mạc lấy mật thư của Tam công mà Đông quận Thái thú Kiêu Mạo chuyển đến đưa mọi người xem, chỉ thấy lời lẽ khẩn thiết, trông đợi nghĩa quân. Trương Siêu xem xong, đưa cho Tào Tháo, cười nói:

— Nay văn võ khắp triều đều bị Đông Trác giám sát, thư này của Kiêu Nguyên Vỹ tất là giả mạo!

— Thư tuy giả, nhưng xét về tình về lý lại là thực. Có thư này rồi, chúng ta càng danh chính ngôn thuận khởi binh. - Tào Tháo không xem, chỉ trao thư lại cho Trương Mạc. - Nay lương thảo chính là việc lớn, không biết người nào có thể cung cấp quân nhu.

— Dân tình ở Ký Châu sung túc, điền sản phì nhiêu. Nay Hàn Văn Tiết làm châu mục, chưa chịu cử binh, nhưng ngồi trấn Nghiệp Thành sẽ chuyên cung cấp quân lương cho chúng ta. - Trương Mạc nói câu ấy ý vị sâu xa.

Tào Tháo bất giác chau mày, thầm nhủ: “Thường nghe Hàn Phúc là kẻ nhát gan sợ việc, quả không sai. Nay Ký Châu là nơi giàu nhất Hà Bắc, rõ ràng là sẵn quân để sai phái, nhưng hãn lại chỉ cung cấp quân lương.”

Trương Siêu lại không giữ ý tứ như hai người, cười nói:

— Đừng thấy tên Hàn Văn Tiết được làm sứ quân ngồi giữ đất Ký châu là to, thực ra hãn chỉ là tên nhát gan sợ chết chẳng thể thành được đại sự. Lần này cử binh còn phải suy tôn Viên Bản Sơ lên làm minh chủ. Bốn đời Tam công, không tôn Viên Bản Sơ thì biết tôn ai? Chúng ta chỉ cần để ông ta điều khiển là được.

Nào ngờ câu ấy vừa nói ra, bỗng có giọng nói xa lạ bảo:

— Sai rồi, sai rồi. Cử binh cần vương là trách phận của thần tử, không nên phân biệt tôn ty cao thấp.

Mọi người quay người nhìn xem ai, hóa ra nói câu ấy là một kẻ vóc dáng thấp nhỏ, ăn vận chất phác, tướng mạo què mùa, chòm râu thưa, đôi mắt nhỏ đen như hạt đậu, buông thõng tay đứng phía sau Vệ Tư. Trương Siêu liếc nhìn người ấy, hỏi vẻ khinh thường:

— Tử Hứa huynh, vị huynh đài vừa nói ấy là ai?

— Ông ấy là khách buôn ở Dĩnh Xuyên, thường qua lại nhà ta. Nay Dự Châu gặp nạn nên đang tạm ở chỗ ta, nghe tin chúng ta cử binh, cũng từng cung hiến lương thảo. - Nói đến đó Vệ Tư quay đầu nhìn ông ta, ngượng ngùng hỏi. - Hí huynh, huynh tên gọi là gì?

Hóa ra Vệ Tư cũng chưa rõ tên người ấy.

— Tại hạ là Hí Chí Tài ở Dĩnh Xuyên. - Người ấy cung kính chấp tay vái một vái.

Trương Siêu biết gã chẳng qua chỉ là lái buôn nhỏ, càng không thèm để mắt tới, nửa cười nửa không, bảo:

— Lái buôn mà lo lắng vì đại nghĩa, đúng là ta chưa từng được nghe.

Nào hay Hí Chí Tài liền nói:

— Năm xưa Đào Chu Công phụ tá Việt vương Câu Tiễn nếm mật nằm gai, có công diệt Ngô; Lã Bất Vi giúp Doanh Chính lập nên đế nghiệp, được phong là Văn Tín hầu; thương nhân Đỗ Ngô đâm chết Vương Mãng giúp trung hưng nhà Hán. Sao quận tướng lại nói chưa từng được nghe?

Trương Siêu bị ông ta hỏi vặn, không thể đáp lại được.

Tào Tháo gặp Hí Chí Tài không chỉ một ngày, nhưng luôn coi ông ta là bực tòng của Vệ Tư, còn chưa hiểu rõ. Lần này thấy Trương Siêu bị cứng họng khi ông ta hỏi lại, cảm thấy vô cùng ngạc nhiên, nghiêm mặt nói:

— Hí huynh, đạo buôn bán cũng có kiến thức để sửa trị thiên hạ ư?

— Có chứ. - Hí Chí Tài không hề câu thúc, mạnh dạn bước ra giữa sảnh đường, cười ha hả nói. - Chưa cần nói đến đạo kinh tế lý tài, ngay cả tiếng rao bán hàng nơi thôn quê đều cần ý vị sâu xa.

— Dám hỏi Hí huynh, nếu muốn bán đao bút, nên rao bán thế nào? - Trương Mạc hiếu kỳ hỏi.

Hí Chí Tài nói ngay không cần nghĩ ngợi:

— Lòng thỏ mịn màng, dìm xuống nước có thể thoát, dìm vào vẫn không sống được!

Câu ấy có vẻ như rao bán bút, nhưng thực tế lại bao hàm thâm ý, khuyên người ta phải chính hạnh tu thân, không làm kẻ gian nịnh, để ô danh trong sử sách. Mọi người đều lấy làm ngạc nhiên, Trương Mạc vô cùng kính phục, đứng dậy vái bảo:

— Dám hỏi tiên sinh, nếu là bán nghiên đá thì sao?

— Trương quận tướng đúng là bậc văn sĩ đường đường, mở miệng ra bút nghiên. - Hí Chí tài vội đáp lễ, - Nghiên đá ấy à... Mực mài nghiên nhuộm thì đen, *Tà tâm sàm ngữ, chẳng hoen lòng thành.*

Hai câu này rõ ràng là rao bán nghiên, nhưng lại ngầm nhắc nhở đề phòng tiểu nhân nói xấu.

Trương Siêu cũng hỏi:

— Nếu là buôn guốc thì sao?

— Guốc là vật dùng để đi, nay đại binh chưa động mà nói đến vật này e không phải điềm lành...

Hí Chí Tài nói xong thấy sắc mặt Trương Siêu không vui vội ngưng lại, rồi cất tiếng rao rằng:

— Bán guốc bán guốc! Guốc đi ngay ngắn, chẳng mong may mắn.

Câu ấy vẫn là một lời hai ý.

— Guốc không tốt lành, nếu là bán gậy thì sao? - Tào Tháo tiếp lời nói.

Hí Chí Tài lấy làm lạ, quay người nhìn kỹ Tào Tháo hồi lâu, cười nói:

— Gậy, có thể là gậy chống, có thể là binh trượng, có thể giúp người đi đường, cũng có thể hại người mất mạng. Nếu bảo ta phải rao thì... Giúp người không nghiêng, đỡ người không ngã!

Tào Tháo đứng dậy vái bảo:

— Tiên sinh không những tài học hơn người, lại có tấm lòng lương thiện. Thật thất kính, thất kính!

— Tại hạ nào có tài học gì, chẳng qua chỉ là những lời quê mùa mà thôi. - Vừa nói, hí Chí Tài vừa rút từ trong áo ra một cuốn thẻ tre, - Đây là cuốn *Lã lã* của Văn Tín hầu soạn. Lã Bất Vi là tổ tông của đám lái buôn chúng ta, tại hạ lúc thư nhàn cũng đọc qua, cảm thấy học hỏi được rất nhiều.

— Chí Tài huynh, trong sách này có nói đến binh sự không? - Tào Tháo luôn quan tâm vấn đề ấy nhất.

Hí Chí Tài lớn tiếng nói:

— *Lã lã* có chép: “Vạn người kéo cung, cùng bắn một đích, chẳng đích nào không trúng; muôn vật hừng hực, cùng hại một sinh linh, chẳng sinh linh nào không thương tổn.” Nay Đông tặc là kẻ thù của thiên hạ, chư vị cùng cử nghĩa quân chinh thảo quốc tặc, tất sẽ có thành tựu.

Tào Tháo vui mừng, nói:

— Không ngờ trong nhà Tử Hứa huynh còn có những hiền tài thế này, nếu tiên sinh không chê, có thể đến ở trong doanh của ta, nhận làm tham mưu, ta xin lấy lễ quốc sĩ mà đón tiếp.

— Không dám, không dám! - hí Chí Tài cười nói. - Tại hạ là kẻ lánh nạn, có thể được Tào huynh dùng đến đã là vạn hạnh, xin huynh chớ khiêm nhượng.

Tào Tháo nghe thấy câu ấy liền biết Chí Tài đã bằng lòng, vội vàng vái tạ. Hí Chí Tài đi đến trước mặt nắm chặt tay Tào Tháo nói:

— *Lã lã* còn có câu: “Trời không che theo ý mình, đất không chở theo ý mình, nhật nguyệt không soi theo ý mình, tứ thời không vận hành theo ý mình, mà vận hành theo đức, nên vạn vật mới được sinh trưởng.” Do vậy cử binh đại nghĩa cũng phải dựa vào lòng chung của các vị đại nhân. Còn nếu ai nấy theo ý riêng, tự mình mưu tính, Tào huynh dù có một lòng trung thành, cũng chỉ có thể làm hết phận sự, chứ không thể trái lại ý trời.

— Xin được nhận lời chỉ giáo. - Tào Tháo nghe ông ta nói vậy, một lớp tro tàn tựa hồ lại được phủ lên trong lòng.

Đúng lúc ấy, một thân binh bưng mặt hốt hoảng chạy vào bẩm:

— Bên ngoài có người vừa đến, tự xưng là huyện lệnh, mình vận y phục đỏ như hòn than, nóng nảy sốt sắng đòi gặp Tào Mạnh Đức. Tiểu nhân trông có vẻ không phải quan ở đất này, muốn hỏi mấy câu, nào ngờ ông ta liền vung tay đánh. Theo ông ta còn có mấy chục người lưng đeo đao sắc nữa, xem bộ dạng không phải người lương thiện, mới tới đã chục xông vào đây, xin chư vị đại nhân mau ra xem sao!

— Chẳng lẽ là bộ quân Tây Lương truy sát Mạnh Đức tới? - Trương Mạc thầm nghi hoặc, vội dẫn mọi người trong sảnh chạy ra cửa phủ.

Từ xa đã trông thấy toán người kẻ đao người gậy không có vẻ gì lương thiện đứng bên ngoài. Kẻ dẫn đầu cười con ngựa trắng cao lớn, mình mặc cẩm bào đỏ, đầu đội mũ võ nhân, râu tóc đỏ quạch, tướng mạo dữ tợn. Mọi người vội cầm đao rút kiếm định động thủ, Tào Tháo lại bất giác cười lớn bảo:

— Khoan đã, khoan đã! Đó là Kỳ Xuân huyện lệnh Tào Tử Liêm huynh đệ của ta đó!

Người đến chính là Tào Hồng, liền cười ha hả nói:

— Mạnh Đức, đệ nghe nói huynh muốn cử binh, nên từ quan không làm nữa, lại dẫn theo các huynh đệ thủ hạ đến, liệu có đủ cho tình huynh đệ chúng ta không?

Tào Tháo nhìn khắp lượt những người mà Tào Hồng đưa đến, lắc đầu bảo:

— Từ lâu đã nghe đệ làm chức huyện lệnh ấy chẳng màng tới lý lẽ, ngay trộm cướp thổ phỉ cũng vờ vào phủ, hôm nay gặp mặt quả là không sai.

— Mẹ kiếp khốn nạn! - Tào Hồng đã làm quan mấy năm, nhưng câu cửa miệng vẫn không thay đổi được. - Thế đạo bây giờ đâu phải lúc nói lý lẽ, nay phải cử binh, bọn chúng mới coi như có đất dụng võ? Chẳng phải tiểu đệ nói khoác đầu, đội quân hơn ngàn người, tiểu đệ vờ một tiếng là có ngay, nếu không phải vì từ Giang Hạ đến đây xa quá, mẹ kiếp đệ đã đem người ngựa đến hết đây rồi!

— Không đến lại hay, Trung Nguyên có Đông Trác đã chịu đủ rồi, không cần thêm thổ phỉ nữa. - Tào Tháo nói đùa.

— Thổ phỉ thì sao? - Tào Hồng nói vẻ không hài lòng. - Kinh Châu là ổ của cường hào địa chủ, chỉ cần có dăm ba trăm người là cắt đất gây sự. Năm xưa Tô Đại, Bối Vũ từng theo huynh đánh trận, nay chẳng phải đều đã thành thổ phỉ ư? Giang Hạ Thái thú Hoàng Tổ của chúng đệ chính là một đại thổ phỉ!

Tào Tháo sợ Tào Hồng nói ra câu nào khó nghe khiến huynh đệ Trương Mạc chê cười, vội giới thiệu mọi người cho Tào Hồng biết, lại gọi huynh đệ Hạ Hầu gia đến cùng trò chuyện. Tào Hồng chỉ nói:

— Chuyện phiếm để nói sau, đệ đã từ xa tới đây thực chẳng dễ gì, có rượu uống không? Hôm nay uống rượu cho đã, mai sẽ liều mạng với Đông Trác!

Trương Mạc là người thật thà, dễ gần:

— Tất nhiên là có rượu ngon, Tử Liêm huynh đệ mình vận áo đỏ đến, khiến quận Trần Lưu thêm rực rỡ, mọi người cùng uống rượu nào!



Tiệc rượu náo nhiệt đến tận đêm khuya, mọi người hẹn ba ngày nữa sẽ xuất binh. Tan tiệc, Tào Tháo đã ngà ngà say, về đến nhà lập tức đi thẳng vào phòng Biện thị, ôm chặt lấy định hôn.

Biện thị đẩy ra bảo:

— Đồ quý! Phi nhi đang ngủ, chàng nhẹ một chút. Hồi trước bỏ thiếp ở lại trốn đi một mình, giờ mới nhớ tới mẫu tử thiếp đấy hả?

— Lúc ta đi, chẳng phải đã nói với nàng rồi ư? Ta biết mẫu tử nàng mệnh lớn lắm! - Tào Tháo ôm ghì lấy Biện thị, chợt thấy nàng đang nước mắt đầm đìa, chợt như tỉnh rượu, ôn tồn hỏi, - Nàng sao thế?

Biện thị lau nước mắt đáp:

— Chàng sao biết được, những ngày ấy thiếp đã phải sống thế nào. Viên Thuật sai thân tín đến Lạc Dương đưa thư cho thiếp bảo rằng chàng chạy được nửa đường đã bị người ta bắt được, e là bị hại rồi. Khi ấy đám gia đình đã định bỏ đi, may mà thiếp cương quyết mới không loạn. Chàng thực là kẻ phụ tình! - Nói xong nắm tay mà đấm Tào Tháo.

— Phu nhân tha mạng! Chớ đánh chớ đánh! - Tào Tháo nắm tay nàng. - Tỷ đệ nàng đều giống nhau, hôm trước đệ đệ nàng thiếu chút nữa cũng đã đánh ta một trận.

— Đáng đánh! Chàng sang phòng bên mà xem Hoàn nhi, muội ấy thấy A Bình đau buồn như thế, đang tủi phận khóc trong phòng đấy.

Tào Tháo thở dài nói:

— Để Hoàn nhi bình tĩnh lại đã, lâu ngày rồi cũng quên thôi.

Biện thị không khóc nữa:

— Sao chàng không đến chỗ đại tỷ. Đại tỷ vì chàng mà bao năm phải chịu nhiều cay đắng, nuôi Ngang nhi khôn lớn, giờ đây lại thêm ba đứa con của Tần Thiệu phó thác hết cho đại tỷ, sao chàng không quan tâm đến tỷ ấy thêm một chút?

Tào Tháo cũng biết Đinh thị đã vì mình mà phải chịu bao khổ sở, nhưng lại không chịu nổi tính hay ca thán của nàng ấy, chỉ thấy những lúc ở bên Biện thị là bình an nhất, nên cười ngượng bảo:

— Ngày mai ta vào doanh lo công việc, ngày kia chính thức xuất chinh, tối nay ta đến phòng nàng ấy, nàng có bằng lòng không?

— Ai thèm chàng chứ, muốn đi thì đi. Chớ nói là đến chỗ đại tỷ, hay sang chỗ Hoàn Nhi, dù chàng có về Lạc Dương tìm Doãn thị kia thiếp cũng chẳng thèm quan tâm.

Nhắc đến Doãn thị, Tào Tháo lại thoáng đỏ mặt, nói tránh:

— Nàng ta là hôn tử của Hà Tiến, là quả phụ góa bụa, lại còn đang có mang, chẳng qua là ta động lòng trắc ẩn, cứu mạng người ta. Chẳng phải là đã đưa nàng ấy về nhà rồi sao.

— Đưa về nhà lại thì không thể trộm nhớ ư? Thiếp chẳng tin lời chàng. - Biện thị bĩu môi.

— Nàng cứ tin với không tin đi. - Tào Tháo cốc nhẹ lên trán nàng, - Đợi đến khi ta chết đi, để nàng thành quả phụ, khi ấy nàng mới tin.

— Đừng nói vớ vẩn. - Biện thị đẩy Tào Tháo ra. - Nói chuyện nghiêm túc nào, phụ thân đang không vui, đòi đưa Đức nhi huynh đệ cùng gia quyến dời đến Từ Châu lánh nạn đấy, có thể ngày mai đi rồi.

— Để mọi người đi vậy. - Tào Tháo lộ vẻ buồn bã. Bao năm nay, lão Tào Tung vẫn luôn yêu quý Tào Đức hơn, chứ không thích đưa trưởng tử thích gây chuyện thị phi như mình, - Phụ thân đã nghĩ đâu đấy... cứ để phụ thân ở Từ Châu cho an tâm, đợi ta lập được đại công gây dựng cơ nghiệp rồi sẽ lại đón phụ thân về.

Nhưng Tào Tháo không thể ngờ rằng, lần ấy cũng là lần sinh ly tử biệt của mình với phụ thân và đệ đệ...

## Hồi thứ 37

# Trận đánh Huỳnh Dương - Lần đầu trong đời Tào Tháo thua trận

### Liên minh quần hùng

Tháng Giêng năm Sơ Bình nguyên niên (năm 190), các châu ở Quan Đông âm thầm xuất đại quân thảo phạt Đông Trác, nhất thời khí thế rung chuyển như dời non lấp bể.

Bộ Hãn Thái thú Viên Thiệu nhờ bốn đời ở ngôi Tam công tôn quý nên tự xưng là Xa kỵ tướng quân, lại lĩnh chức Tư lệ hiệu úy, dẫn quân tiến đóng ở quận Hà Nội, cùng hợp binh với Hà Nội Thái thú Vương Khuông, bức sát bến Mạnh Tân, mũi tấn công nhằm thẳng Lạc Dương. Duyện Châu Thứ sử Lưu Đại, Đông Quận Thái thú Kiều Mạo, Sơn Dương Thái thú Viên Di, Tế Bắc tướng Bào Tín, Quảng Lăng Thái thú Trương Siêu, cùng Trần Lưu Thái thú Trương Mạc nhờ được Tào Tháo giúp đỡ, cùng nhau tiến vào đóng ở huyện Toan Táo, áp sát Toàn Môn quan. Dự Châu Thứ sử Khổng Trụ cử binh ở Dĩnh Xuyên, phong tỏa phía đông nam Hoàn Viên quan, khống chế binh lực của Đông Trác. Hậu tướng quân Viên Thuật tập hợp binh sĩ ở Lỗ Dương, lập thành chiến tuyến phía nam, chuẩn bị tiến đánh Vũ quan. Các lộ binh mã nhiều ít khác nhau, tổng cộng có hơn mười vạn, hình thành thế trận bao vây đất Hà Nam.

Cùng lúc đó, nghĩa quân Bạch Ba cũng đánh du kích khắp dải Hà Đông, tạo thành mối uy hiếp với Đông Trác. Trong khi ở phía tây Tam

Phụ, Tả tướng quân Hoàng Phủ Tung ngồi trấn Lương Châu chống lại phản quân Tây Lương, cũng nắm mất hậu phương lớn của Đông Trác.

Lại thêm Ký Châu mục Hàn Phục trấn thủ huyện Nghiệp cung cấp lương thảo, Trường Sa Thái thú Tôn Kiên, Nam Dương Thái thú Trương Tư, Thanh Châu Thứ sử Tiêu Hòa cũng lũ lượt võ ngựa mài gươm, chuẩn bị tham gia liên quân. Đông Trác thực sự bị hãm vào thế hoàn toàn cô lập!

Lại nói về chư quân ở Duyện Châu, sau khi đến huyện Toan Táo, liền cho dựng đài cao hơn một trượng phía đông thành. Trên đài đặt đàn tế, dâng cúng trâu xanh ngựa trắng, tinh kỳ các lộ san sát, soạn hịch thảo tặc, chuẩn bị liên minh. Duyện Châu Thứ sử Lưu Đại, Đông Quận Thái thú Kiều Mạo, Trần Lưu Thái thú Trương Mạc, Sơn Dương Thái thú Viên Di, Tế Bắc tướng Bào Tín, Quảng Lăng Thái thú Trương Siêu, cho tới bọn Tào Tháo, Tang Hồng, Hí Chí Tài nối nhau lên đài ngồi theo thứ tự. Dưới đài là sáu lộ đại quân hùng dũng oai nghiêm, bộ tướng binh lính dù trên ngựa hay dưới bộ đều sắp hàng chỉnh tề, xếp đội ngũ như hình cánh nhọn, cờ xí nối nhau, gươm đao tua tủa, nhìn vút tầm mắt.

Có thể nói Đông Quận Thái thú Kiều Mạo chính là người đã khởi xướng chiến dịch thảo phạt Đông Trác lần này, chính ông đã ngụy tạo mật tín của Tam công truyền hịch khắp châu quận, đề nghị tiến hành liên minh. Theo lý mà nói, Kiều Mạo đương nhiên phải trở thành thống soái các đạo quân ở Duyện Châu, nhưng đến khi sự việc bùng nổ, trông thấy binh mã các lộ đều nhiều, Kiều Mạo thấy không còn đủ tự tin, chỉ ngồi yên trên ghế chấp tay nói:

— Liệt vị, nay vì đại kế thảo Đông, chúng ta hội minh ở đây, việc quan trọng đầu tiên là suy tôn một minh chủ đủ tài đức làm thống soái. Không biết vị đại nhân nào có thể đảm trách được? - Nói xong ông ta khẽ cười rồi cúi nhìn xuống, lặng lẽ chờ đợi những người có mặt sẽ kêu tên mình.

— Ta thấy vị minh chủ này không cần chọn nữa, chúng ta đều là những người tầm thường, chỉ cần tuân theo mệnh lệnh của Xa kỵ tướng quân Viên Bản Sơ là được. - Người vừa nói là Duyệt Châu Thứ sử Lưu Đại, ông ta có khuôn mặt gầy nhỏ, con mắt đảo nhìn xung quanh, lộ rõ vẻ tinh minh.

Kiều Mạo thấy khó chịu như nhai phải ruồi, gượng cười bảo:

— Công Sơn huynh, không thể nói thế được. Dù chúng ta đều nghe lệnh của Xa kỵ tướng quân, nhưng chỗ này là nơi xung yếu cần có một người đứng đầu, để tiện thống lĩnh chư quân, ứng phó việc bất ngờ! Theo ý Kiêu mỗ, Công Sơn huynh rất thích hợp với vị trí này. Những người ngồi đây đều ở ngôi quận tướng, duy có huynh là sứ quân một châu, hơn nữa huynh lại là diệt nhi của Lưu lão Thái úy tiên triều, tuy là chức quan do Đồng Trác nhận mệnh, nhưng nếu xét về thân phận chúng ta ai có thể tôn quý bằng huynh?

Tào Tháo nghe xong thầm cười nhạt, nghĩ: “Đúng là gặp mặt chẳng bằng nghe tên, tiếc cho Kiêu Nguyên Vĩ là diệt tử của Kiêu Huyền mà nói năng tệ bạc như thế. Ngoài mặt thì khen ngợi Lưu Đại, nhưng thực tế lại khêu ra quan chức của ông ta là Đồng Trác ban cho, ám chỉ Lưu Đại không đủ tư cách làm minh chủ. Đích thân tiến cử rồi lại vác thương xách gậy nói người ta không đủ tư cách, chẳng phải Kiêu Mạo này muốn người ta sẽ ngược lại tiến cử mình ư?”

Nào ngờ, Lưu Đại chẳng để trò khôn lỏi của Kiêu Mạo đắc thế, liên tục xua tay nói:

— Tại hạ nào dám lĩnh trọng trách này. Tại hạ tuy là Duyệt Châu Thứ sử, nhưng mấy vị ngồi đây có vị nào là không đức tài gồm đủ? Thêm nữa, Trương Siêu lão đệ không phải là người ở Duyệt Châu do ta cai quản, huống hồ còn có quân do Mạnh Đức dẫn đến, chức Thứ sử này có gì đáng kể đâu. Có điều Kiêu quận tướng nếu đã nói đến xuất thân, trong chúng ta ai so được với Bá Nghiệp huynh?

Viên Di chỉ là nho sinh, ngồi đây so với Trương Mạc còn có vẻ nho nhã mềm yếu hơn, nghe thấy Lưu Đại tiến cử mình, vội lắc đầu

xua tay:

— Ngu huynh tài sơ đức bạc, không kham được trọng trách ấy, thật xấu hổ, xấu hổ!

— Bá Nghiệp huynh hà tất phải khiêm nhường như vậy? - Biết là ông ta chẳng thể kham nổi vị trí ấy, Lưu Đại càng khoa trương, - Xưa kia Trương Tử Tịnh khen huynh có tài xuất chúng, lại rất thức thời, đấng cao có thể làm phú, nhìn vật có thể biết tên, tài học của huynh chúng ta đều đã biết. Huống hồ huynh là tông huynh của Viên Bản Sơ, đệ đã là Xa kỵ tướng quân ở Hà Nội, há huynh lại chịu khuất ở dưới chúng ta sao?

Viên Di tài học hơn người quả thực không sai, nhưng chỉ là bạch diện thư sinh múa bút vẩy mực chứ không giỏi cầm quân, há có thể gánh được gánh nặng ấy. Ông ta vội chối từ:

— Không được, không được. Ngu huynh thực sự không hiểu việc quân. Chư quân ai đảm trách chức vụ này cũng được, ta chỉ nghe mệnh thi hành thôi.

— Nếu đã vậy, Mạnh Trác huynh lên làm minh chủ, có được không? - Lưu Đại lại đẩy hòn đá vừa chạm chân mình sang Trương Mạc.

Trương Mạc cũng lắc đầu thoái thác, Lưu Đại an ủi mấy câu, lại quay sang Trương Siêu, chỉ riêng không đoái hoài gì đến Kiều Mạo.

Thực lòng Trương Siêu muốn làm thủ lĩnh, đánh trận hãn có đủ tự tin, nhưng trong số chư vị ở đây, luận tuổi tác hãn nhỏ nhất, luận binh lực hãn ít nhất, cân nhắc kỹ càng, thực chẳng thể đảm đương. Trương Siêu cười nói:

— Ta sao đảm đương được? Xin tiến cử một người thích hợp nhất vậy, Bào lão nhị, huynh nhận đi!

Nếu luận về cầm quân đánh trận, những người ở đây đều phải nhường Tào Tháo và Bào Tín. Nhưng nay Tào Tháo không có danh phận, do đó Bào Tín thực sự là lựa chọn tốt nhất. Bào Tín nghe thấy

vậy chỉ lặng nhìn mọi người hồi lâu, cảm thấy bầu không khí đối trá đáng ghét, cười nhạt bảo:

— Thôi vậy, tại hạ chẳng thể quản nổi các ngài! Ta thấy Nguyên Vĩ huynh này giờ nhấp nhồm muốn được thi thố, hay là huynh lên làm minh chủ đi.

Bào Tín buông mấy câu có vẻ ngang ngạnh như thế, Kiều Mạo dù có muốn làm cũng không dám nhận, chỉ cúi đầu nói:

— Không dám, không dám. Bào quận tướng nên đảm nhiệm chớ khước từ.

— Hừ! Ta nào dám. - Bào Tín bực dọc nói.

Tào Tháo càng nghe càng khó chịu, còn chưa ra trận mà ai nấy đều giấu lắm tâm cơ như thế. Trận chiến này nếu kéo dài lâu, chưa biết tương lai cục diện sẽ ra sao! Tào Tháo rất muốn đăng đàn làm chủ việc uống máu ăn thề, nhưng hiện mình chỉ là bạch đình không quan chức, nếu ra so thì cùng lắm chỉ là bộ tướng của Trương Mạc, danh bất chính ngôn bất thuận, sao có thể đứng ra được? Hơn nữa này giờ họ toàn bàn đến môn đệ gia thế, mình chỉ là hậu duệ của hoạn quan sao với tới được...

Trương Mạc cũng thấy chuyện nhường nhau thế này đúng là không thức thời, hướng hồ lại bắt mấy vạn quân lính đứng dưới đài đợi lâu cũng không được, bèn nói:

— Xin chư vị hãy nghe ta nói một câu. Nay chúng ta vì nước trừ gian, nhất thiết không thể đùn đẩy nhường nhau làm lỡ đại sự. Kế diệt Đông cần vương, chúng ta nên theo sự điều khiển của Xa kỵ tướng quân, điểm này không còn tranh cãi gì nữa. Bây giờ chỉ là lập thống soái tạm thời để xử trí cơ biến. Ta nghĩ thế này, mong chư vị xem xét, ai tự tin mình đủ năng lực có thể bài binh bố trận chỉ huy quân đội, hãy chủ động đăng đàn làm chủ hội thề, những người khác nguyện theo sự điều khiển. Chư vị thấy thế nào?

Trương Mạc vừa nói xong, mọi người đang ồn ào bỗng chốc im lặng hết cả. Lưu Đại không nói năng gì đưa mắt nhìn sang bên cạnh,

dường có rất nhiều tâm sự. Kiêu Mạo ngồi yên ngay ngắn không một động tĩnh. Viên Di miệng lẩm nhẩm, vuốt râu mãi không thôi. Trương Siêu nét mặt thoáng cười, tựa hồ còn đang muốn xem tranh cãi. Xem ra không có ai chủ động gánh vác trọng trách này. Bào Tín thấy chẳng còn ai quấy nhiễu nữa định đứng dậy tiến lên, nhưng Bào Thao đã túm lấy huynh trưởng, ghé sát tai nói:

— Hà Nội đã có Xa kỵ tướng quân đứng ra, ở đây làm chủ minh thệ, nếu không cẩn thận lại chạm nọc Viên Bản Sơ.

Bào Tín chau mày rồi thở dài một tiếng không động đậy gì nữa. Trương Mạc thấy chẳng ai hưởng ứng câu nói của mình, quay đầu nhìn Tào Tháo, ra hiệu cho y mau đăng đàn làm chủ minh thệ. Tào Tháo vô cùng hoan hỷ, vừa định cất lời, chợt cảm thấy có ai ở sau kéo mình, đưa mắt lại nhìn, hóa là Hí Chí Tài đang cúi đầu ghì chặt áo bào mình.

— Có ta đây! - Một giọng nói vang lớn phá tan bầu không khí yên lặng.

Mọi người dồn lại nhìn, một nam tử trẻ tuổi, vóc người cao to từ sau lưng Trương Siêu bước ra, đó chính là Công tào Tang Hồng ở quận Quảng Lăng. Tang Hồng chính là con của danh tướng dẹp loạn Tang Mân, tập võ từ nhỏ, tính tình thẳng thắn, nên sao quen được với trò giả vờ đây tâm cơ của đám người này. Tang Hồng hăm hăm nói:

— Việc thảo tặc cần vương, không thể như rồng không đầu. Nếu các ngài đã đùn đẩy nhau không chịu làm chủ thề, vậy thà có còn hơn không. Tang Hồng ta chỉ là công tào, nhưng nguyện xin gánh vác trách nhiệm này!

Kiêu Mạo giật mình, lập tức quay sang tả hữu cười nói:

— Giỏi! Tang Tử Nguyên là hổ tử nơi cửa tướng, lấy hãn làm minh chủ, ta cũng tâm phục khẩu phục, chư vị thấy thế nào?

Lưu Đại thấy Kiêu Mạo nhận làm quân tử, để người khác làm tiểu nhân, liền không cho ông ta đặc ý, vội phụ họa:



— Tử Nguyên lão đệ thật khiêm tốn! Xưa kia, trước khi Hàn Tín dâng đài làm soái, chẳng qua cũng chỉ là tên lính canh cầm kích dưới trướng Hạng Vũ. Nay chúng ta vì nước thảo tặc, dù chỉ là tên lính quèn mà có tài đức cũng nên bái làm minh chủ, huống chi đệ lại đường đường là Quảng Lăng công tào!

Viên Di cũng liên tục gật đầu:

— Tử Nguyên nên làm, chớ từ chối.

Huynh đệ Trương Mạc, Trương Siêu vốn không đồng ý, nhưng thấy ba người bọn họ đã có thái độ như vậy nên không tiện phản đối. Bào Tín trước sau vẫn vẻ mặt im lìm, cũng ngại ngăn cản. Mọi người quay sang nhìn nhau hồi lâu, nhất tề đứng dậy, quay sang Tang Hồng vái một vái dài, cung kính mời lên đài làm chủ thề.

Tang Hồng cũng chẳng chối từ, điềm nhiên nhận lấy, bước đi chắc chắn lên trên đài cao, vái một vái với ba quân tướng sĩ dưới đài, mở tờ minh ước, cất giọng đọc lớn:

— *Đại Hán không may, hoàng cường lời lỏng, tặc thần Đông Trác, thừa thế làm ác, vạ đến ngôi vua, hại ra trăm họ. Sợ rằng xã tắc trầm luân, bốn bể đảo lộn. Các vị: Duyệt Châu Thứ sử Lưu Đại, Dự Châu Thứ sử Khổng Trụ, Trần Lưu Thái thú Trương Mạc, Đông Quận Thái thú Kiều Mạo, Quảng Lăng Thái thú Trương Siêu... tụ tập nghĩa binh, cùng cứu nạn nước. Phàm đã là đồng minh, đều đồng lòng gắng sức, giữ đạo làm tôi, dù có mất đầu, cũng không hai dạ. Kẻ trái lời thề, sẽ phải mất mạng, tuyệt tử tuyệt tôn. Hoàng thiên hậu thổ, tổ tông thần linh, xin chứng giám cho.*

Giọng Tang Hồng cao vang mạnh mẽ, đọc tờ minh ước một mạch không nghỉ, thanh âm hần hậu truyền đi mãi xa, cả những đội quân binh ở xa nhất cũng đều nghe rõ. Ít lâu sau đọc xong hết cả, Tang Hồng bỏ tờ minh ước, tiện tay cầm con dao sắc trên tế đài, cửa vào ngón giữa tay trái - sắc máu đỏ tươi lập tức tan ra giữa bát rượu trong vắt.

Dù các vị mục thú ai nấy đều có tâm sự riêng, nhưng thấy Tang Hồng quyết đoán như vậy đều không ngăn nổi cảm động. Quân binh dưới đài thấy vậy cũng như được cổ vũ khích lệ rất nhiều.

— Thảo diệt Đông tặc, phục hưng Hán thất! - Tang Hồng giơ cao nắm đấm, ngửa mặt lên trời hô lớn.

Nổi tiếng hô ấy, trong khoảnh khắc trống trận khua vang, khí thế hùng hực, tiếng hò hét của binh sĩ làm người ta phải chấn động tâm can. Lưu Đại, Kiều Mạo, Viên Di, Trương Mạc, Bào Tín, Trương Siêu lần lượt đăng đàn cắt máu hô vang khẩu hiệu, chia nhau uống bát huyết tửu. Quân sĩ dưới đài trông thấy thống soái của mình lên đài, tiếng hò reo lại vang lên từng đợt từng đợt...

Tào Tháo cũng cảm động bởi khí phách lớn lao ấy, cùng hô theo mấy tiếng, nhưng khi thấy Tang Hồng vẫn hiên ngang đứng giữa tế đàn, đột nhiên lại thấy thật chua cay, quay đầu nhìn Hí Chí Tài:

— Tiên sinh không đồng ý để ta minh chủ, nhường cho vị mục thú khác cũng được, sao lại bảo Tang Tử Nguyên chiếm lấy vị trí ấy.

Hí Chí Tài cười nhạt nói:

— Tang Hồng chỉ là công tào nhỏ mọn, không có binh chẳng có quyền, tuổi nhỏ đức mỏng, ai chịu cam tâm nghe hắn điều khiển? Lệnh không thi hành được, cấm không ngăn cản được, làm chức minh chủ này chỉ chuốc lấy nhục, sao ngài phải khổ sở tranh lấy chức vị phải tội ấy?

Tào Tháo nghe ông ta nói vậy, cười nhả nhó bảo:

— Ta nhớ *Lã Lãm* có câu: “Nếu người có ý tốt, tuy chẳng biết nhưng cũng có thể lấy làm điểm mạnh.” Sao lúc này tiên sinh lại không nhắc đến câu ấy?

Hí Chí Tài thấy Tào Tháo lấy mâu của mình đâm thuẫn của mình, cũng nhất thời không nói lại được.

Lúc ấy Bào Tín đã xuống tế đàn, cúi đầu bước đến trước mặt Tào Tháo:

— Mạnh Đức, huynh cũng lên cắt máu ăn thề chứ?

— Hiện ta vô danh vô phận, làm gì có tư cách đăng đàn cắt máu?

— Hừ! Với tài của huynh, đừng nói là làm chân minh chủ nhỏ nhoi, ngay việc thay thế vị trí của Viên Bản Sơ cũng chẳng gì là không được? - Bào Tín oán giận nói.

Tào Tháo không muốn nói gì thêm, nhưng bất giác ngừng đầu ngâm bài *Cai Hạ ca* của Hạng Vũ:

— “*Sức bạt núi, khí trùm đời; Ngựa Chuy chùn lại bởi thời không may. Ngựa sao chùn lại thế này; Ngu Cơ nàng hỡi giờ này tính sao?*”

— Chớ nói không biết ngược thế. Ở đây làm gì có Ngu Cơ phu nhân của huynh. - Bào Tín đấm trêu Tào Tháo một cú. - Có lẽ Viên Bản Sơ với đám người này chỉ được oai phong một lúc thôi. Trong lời thề đã nói rõ ràng, “kẻ trái lời thề, sẽ phải mất mạng”, huynh không lên cắt máu cũng tốt, sau này đỡ phải lo lời thề ứng nghiệm.

— Còn chưa ra trận mà huynh lại bảo lời thề ứng nghiệm, e là không thỏa đáng đâu?

Bào Tín cười nhạt một hồi:

— Không thỏa đáng? Đám này kẻ nào chẳng tâm khẩu bất nhất? Ta liệu rằng chuyện trở mặt chỉ là sớm muộn, người ta nói Đông Trác để bọn họ làm mục thú là tính toán sai lầm, ta lại thấy đó thực là diệu kế. Bọn họ ai cũng có lòng riêng, sớm muộn sẽ phải tan vỡ chia lìa.

“Nghe huynh nói vậy, chẳng phải đã chia lìa với bọn họ rồi sao?”  
Tào Tháo tuy nghĩ thế nhưng lại nói:

— Chỉ mong đánh nhanh quyết nhanh, sớm kết thúc cảnh loạn lạc, sự uy nghiêm của triều đình mới có hy vọng vẫn hồi.

Bào Tín nhìn thần thái nghiêm túc của Tào Tháo, cảm thán nói:

— Phàm kẻ mưu lược siêu tuyệt trên đời, có khả năng tụ tập quần hùng dẹp loạn phù chính, chỉ có Mạnh Đức! Nếu không phải người này, thế tuy mạnh cũng tất sẽ chết. - Nói xong, Bào Tín ý vị thâm trầm

nhìn lại những người trên đàn, tự nói một mình, - Lẽ nào là trời cao gọi đám kia lại để mở đường cho huynh?

Đang lúc ồn ào, bỗng một tên xích hầu phi ngựa chạy đến bên đài cao bậm báo:

— Khải bẫm liệt vị đại nhân, Xa kỵ tướng quân phái sứ giả đến.

Bọn Kiều Mạo, Lưu Đại giơ tay ra hiệu trống trận ngừng gõ, quân binh dần yên tĩnh trở lại. Tào Tháo bước tới bên đài nhìn, thấy mười mấy tên lính dẫn một người đang dương dương tự đắc phóng ngựa chạy qua hàng quân - đó chính là Hứa Du. Trong lòng Tào Tháo chột thấy gần gũi, rất muốn gọi tên Tử Viễn, nào hay Hứa Du nhìn khắp các vị mục thú, nhưng chỉ lướt qua y. Tào Tháo chột thấy lòng buốt lạnh.

— Có thủ trát của Đại tướng quân tới! - Hứa Du nói xong liền xuống ngựa, bước nhanh lên đài.

Bọn Kiều Mạo quay sang nhìn nhau hồi lâu, rồi lùi mấy bước lùi lướt quỳ xuống, Tào Tháo cũng quỳ theo. Hứa Du bước ra giữa đàn, lấy thủ trát của Viên Thiệu ra, cất giọng đọc to:

— Xa kỵ tướng quân có lệnh, quân mã Tây Lương hung hãn, chư vị đại nhân phải giữ chắc huyện Toan Táo, trù tính kỹ càng rồi mới xuất chiến. Nếu không có kế sách tất thắng, hãy đợi Xa kỵ tướng quân và Hà Nội Thái thú Vương Khuông công phá Mạnh Tân, rồi chư quân tiếp ứng. Ai trái lệnh này, tức là trái lời thệ!

Lệnh của Viên Thiệu tuy mập mờ nhưng phần nào mọi người đều đã rõ nội tình: Viên Thiệu muốn chiếm Mạnh Tân tranh lập công đầu. Bọn Lưu Đại vốn không định bỏ ra sức lực gì, chỉ muốn ở xa tạo thanh thế thì hơn, liền đồng thanh đáp:

— Xin được nghe theo lệnh của Xa kỵ tướng quân!

— Chư quân mau mau đứng dậy, khi này ta làm việc theo lệnh, thật là đắc tội! - Hứa Du cất tờ thủ trát, liên tục vái tạ, rồi lập tức trở lại nét mặt vui vẻ hòa nhã, ngẩng đầu lên tìm Tào Tháo. - A Man huynh, vất vả lắm mới trốn được ra, lâu nay huynh vẫn bình an chứ?

Tào Tháo thấy Hứa Du ở nơi trang trọng lại gọi tiêu danh của mình, có chút ngượng ngùng, nhưng thấy lúc này Hứa Du vẻ mặt tươi cười vô cùng thân thiết, liền cười nói:

— Ngu huynh vẫn tốt.

— Bản Sơ huynh nghe nói huynh đến thì mừng lắm, đã soạn tấu biểu, cho huynh tạm lĩnh chức Phấn vũ tướng quân.

Đã gọi là tấu biểu đương nhiên là phải dâng lên hoàng đế, nhưng không biết giờ đây tấu biểu của Viên Thiệu giao đến chỗ nào. Nhưng dù thế nào, cuối cùng Tào Tháo cũng có danh hiệu, hơn nữa ngôi vị tướng quân cao quý ấy về danh nghĩa có thể ngang hàng với chư vị mục thú ở đây.

Hứa Du vừa nói vừa tiến đến trước mặt Tào Tháo:

— Bản Sơ huynh nói, có sáu lộ quân sĩ đồn trú tại huyện Toan Táo, nếu binh mã ở đây đã tề chỉnh, A Man huynh không ngại có thể đến Hà Nội. Chúng ta hợp binh, cùng bàn kế sách đoạt Mạnh Tân.

Bọn Kiều Mạo nghe thấy Hứa Du vừa đến đã muốn lôi kéo Tào Tháo, đều tỏ ý không vui. Tào Tháo quay sang nhìn Trương Mạc, chỉ thấy ông ta cúi đầu lặng im không nói. “Mình hiện là tâm phúc của Trương Mạnh Trác, sao có thể dẫn theo thân tùy quy thuộc Viên Thiệu?” Nghĩ đến đó, Tào Tháo cười đáp:

— Tử Viễn, đệ hãy thay ta gửi lời đa tạ mỹ ý của Bản Sơ huynh. Có điều chúng ta mới đến Toan Táo, việc quân còn bận, đợi mấy ngày nữa sắp xếp ổn thỏa, nếu không có việc gì khác, ngu huynh tất sẽ đến Hà Nội để nghe theo sự điều khiển của Xa kỵ tướng quân.

Hứa Du vô cùng thông tuệ, nghe lời nói, nhìn sắc mặt liền biết Tào Tháo không thể đi, vội chắp tay nói:

— Việc binh không thể cố định, xin tùy sắp xếp của huynh. - Lại quay sang nhìn những người khác, - Nếu chư quân không có ý gì khác, tại hạ xin được trở lại Hà Nội, phục mệnh Xa kỵ tướng quân. - Nói xong lại quay sang Tào Tháo mỉm cười.

Chư vị mục thú thấy vậy, chẳng thân cũng giả thân chẳng gần cũng giả gần tiễn Hứa Du xuống đài, nhìn theo Hứa Du dẫn thân binh ruồi ngựa chạy đi. Kiều Mạo là người đầu tiên phá tan bầu không khí yên tĩnh:

— Nếu xa kỵ tướng quân đã có lệnh, chúng ta hãy ai nấy dồn binh, phòng thủ chắc chắn trước đã. Phía đông Toan Táo còn trống, hạ quan sẽ lĩnh binh đến phía ấy đóng trại. Hạ quan tới đó trước, có chuyện gì xin hãy sai người đến doanh của hạ quan bàn bạc. - Nói rồi, ông ta quay lại gọi quân mã của mình.

Lưu Đại thấy Kiều Mạo đi đã xa, bất giác cười nhạt bảo:

— Phía tây sát gần quân giặc, phía đông cách xa kẻ địch, hẳn thực không ngốc. Chớ để hẳn ta giở trò gian xảo, ta cũng đi đây. - Nói rồi chẳng thèm quay đầu, Lưu Đại chạy đến chỗ đội ngũ của mình rồi đi luôn.

Viên Di thấy thế chấp tay chào hết lượt, hàn huyên mấy câu rồi cũng dẫn quân đi.

Bào Tín vốn chẳng để ý đến bọn họ, chỉ tự mình ôm giận:

— Viên Bản Sơ cũng thật ngông cuồng, công đầu kia không thể để hẳn cướp được! - Rồi quay đầu nhìn đệ đệ Bào Trung, - Lão tứ, đệ thường ngày qua lại thân gần với Vương Khuông. Ta sẽ chia cho đệ tám ngàn quân, đuổi theo Hứa Du đến Hà Nội, cùng bọn họ giành lấy Mạnh Tân rồi đánh thẳng vào Lạc Dương. Công ấy cũng phải có phần của huynh đệ chúng ta.

— Tiểu đệ rõ rồi! - Bào Trung chấp tay lĩnh mệnh, lập tức lo việc điểm quân.

Trương Mạc thấy Tào Tháo trước sau vẫn chăm chú nhìn lên đàn, liền kéo lại bảo:

— Người khác đều đóng trại ở phía đông để tránh mũi nhọn quân giặc, ta nghĩ chúng ta không nên học theo bọn họ, hãy ở lại đây nắm vững tây lộ bảo vệ thành Toan Táo. Cử nghĩa vì nước, há có thể lùi

bước, chúng ta hãy gánh vác việc nặng vậy. Nhưng việc quân lữ, ngu huynh không rành, phải vất vả Mạnh Đức bố trí doanh trại.

Trương Siêu cũng nói:

— Quân ta ít nên cùng các huynh đóng trại thì hơn. Nhưng giờ đây Tử Nguyên đã làm minh chủ, có cần phải lập riêng một đại tướng trung quân cho hẳn không?

Tào Tháo chẳng biết làm sao, chỉ than thở:

— Hầy dà... lập hay không cũng có ý nghĩa gì đâu!

Huynh đệ Trương Mạc ngược nhìn theo ánh mắt Tào Tháo, chỉ thấy Tang Hồng vẫn đang đứng ngậy trên đàn, đôi mắt hẳn trôn trôn nhìn theo các lộ binh mã ai đi đường nấy. Nào ai quan tâm đến ngôi minh chủ của hẳn nữa?

## Trận Huỳnh Dương

Do các lộ binh mã đồn trú ở huyện Toan Táo đều giữ ý đề phòng, tâm tư bất nhất nên từ đầu tháng Giêng đã án binh bất động không đánh với Đồng Trác.

Tang Hồng không thể điều khiển được đám mục thú ấy. Ngày ngày Kiều Mạo, Lưu Đại thảo luận quân tình nhưng vẫn chẳng đưa ra được phương án tiến binh, thực tế trong lòng ai cũng hiểu rõ, chẳng người nào muốn xuất đầu lộ diện, đều lặng yên chờ đợi quân mã của Viên Thiệu, Vương Khuông ở Hà Nội đánh lấy Mạnh Tân.

Nhưng phía Đồng Trác vẫn không hề có ý ngừng lại. Cuối cùng Đồng Trác cũng nhận ra mình bị chơi xỏ, trúng kế giả làm lợn dụ hổ đến ăn. Đang khi tức giận cùng cực, Đồng Trác liền xử tử Thượng thư Châu Bí để trút hận, bãi miễn Thái úy Hoàng Uyển, Tư đồ Dương Bưu, sau đó lệnh cho Lang trung lệnh Lý Nho đầu độc Phế đế Lưu Biện, nhằm cắt đứt hy vọng lại đưa Sử hầu lên ngôi của liên quân.

Ngày Đinh Hợi tháng Hai, năm Sơ Bình nguyên niên (năm 190), Đông Trác đưa ra một quyết định rất kinh hoàng: Lệnh cho quân Tây Lương bức hoàng đế Lưu Hiệp, bá quan văn võ, cùng bách tính ở Lạc Dương dời đô về Trường An.

Phút chốc, đô thành đại Hán biến thành địa ngục trần gian, quân Tây Lương hệt như lũ cường đạo cướp đoạt báu vật trong hoàng cung và tài sản của dân chúng. Hoàng đế và bá quan đều bị hiếp bức, ngồi trên xa giá không dám động cựa, còn bách tính thì bị từng đội thiết kỵ Tây Lương áp sát đi kèm. Bị áp giải theo cách ấy, số người chết dưới móng sắt chiến mã không biết bao nhiêu mà kể. Bộ tướng Tây Lương trị quân không nghiêm, lại dung túng quân sĩ dâm ô với đàn bà con gái, cướp đoạt lương thực, khiến dân chúng khóc than rung trời động đất. Đợi sau khi kinh thành trống không, Đông Trác dẫn quân ra đóng ở Linh Tất uyển chỉ huy tác chiến, trước lúc đi còn đốt phá khắp thành Lạc Dương. Vậy là từ khi Quang Vũ đế trung hưng tới nay, đô thành Lạc Dương của đại Hán được truyền thừa suốt một trăm sáu mươi lăm năm đã bị nghịch thần Đông Trác thiêu hủy. Hai cung nam bắc hùng vĩ tráng lệ, cửa Bạch Hồ vòi vọi nguy nga, Đông Quán chứa đầy diễm tịch xưa nay, Kim thị phồn hoa náo nhiệt, cho tới Tây viên mà Hán Linh đế đã hao dân tổn tài vô số mới xây dựng nên được, đều đã hóa thành gạch vụn tro tàn.

Thế nhưng ngọn lửa ấy đã không chỉ thiêu rụi kinh thành Lạc Dương, mà cơ hồ còn dập tắt kỳ vọng của muôn dân thiên hạ, cũng như chút tấm lòng trung nghĩa còn sót lại của sĩ đại phu...

Ngọn lửa thiêu đốt Lạc Dương cháy suốt mấy ngày đêm, khói đen đặc cuộn lên giữa ban ngày, ánh lửa rực đỏ khi màn đêm xuống, từ mãi huyện Toan Táo cũng có thể lờ mờ trông thấy. Nhưng dù như vậy, cũng không có vị mục thú nào nguyện dẫn quân xuất kích đầu tiên cứu muôn dân khỏi kiếp nạn. Nguyên nhân không phải bị gò bó bởi quân lệnh của Viên Thiệu, mà do tâm lý hoảng loạn mà nên, sợ rằng trên



đường tiến quân sẽ bị quân địch phục kích, càng sợ những biến cố khó lường xảy ra sau lưng mình.

Trong bầu không khí phòng bị lẫn nhau đó, ai cũng chờ những tin tức từ Hà Nội chuyển đến. Đợi, đợi mãi, cuối cùng tin tức cũng tới, nhưng đó không phải tin báo tiếp, mà là mấy trăm tàn binh cùng một thi thể.

Hóa ra khi Đồng Trác rời đô, đã ngầm sai bộ tướng vượt Tiểu Bình Tân, lên phía bắc Hoàng Hà, rồi lảng lảng vòng tới hậu phương của Mạnh Tân, dùng thế nhanh như chớp giật đột kích vào đại doanh của Hà Nội Thái thú Vương Khuông. Nghĩa quân không kịp phòng vệ, bị quân Tây Lương đánh cho chạy tán loạn, Vương Khuông lẫn trong đám loạn quân mà bỏ trốn, Bào Trung thì chết trong lúc đánh nhau với giặc.

Nghĩa quân còn chưa tấn công đã bị tổn binh hao tướng trước, Bào Tín, Bào Thao phục trước thi thể tiểu đệ mà gào khóc.

Những ngày nay Tào Tháo như ngồi trên đống lửa, tới lúc này thực không thể giữ ý được nữa, quay sang nhìn bọn Kiều Mạo, Lưu Đại, hàm hàm nói:

— Chư vị đại nhân, Đồng Trác cướp đoạt hoàng đế, di dời công khanh, đốt phá Lạc Dương, đồ sát bách tính, nay lại giết quân ta. Việc đến nước này, các ngài còn ngồi nhìn không thềm quan tâm, để mặc chúng tự ý hoành hành sao?

Mọi người thấy sắc mặt Tào Tháo hung hăng vội lủ lượt cúi đầu. Ngồi im hồi lâu, Kiều Mạo mới chậm rãi nói:

— Nay quân ở Hà Nội tuy thua nhưng hiệu lệnh của Xa kỵ tướng quân chưa tới, thêm nữa chưa rõ thực hư những gì Đồng tặc đang làm, không thể mạo hiểm tiến binh. Chi bằng... chi bằng chúng ta hãy tạm quan sát một thời gian đã.

— Quan sát một thời gian? Lẽ nào phải quan sát đến khi Đồng Trác giết vua diệt Hán? Lửa đốt Lạc Dương nay còn đang cháy, vậy mà các ông... - Lời tục còn chưa ra khỏi miệng Tào Tháo chợt thấy

mình thất thố, dù sao muốn diệt trừ Đông Trác, vẫn phải dựa vào binh mã của những người này. Y cố nén cơn giận, nuốt cục nghẹn vào trong rồi nói, - Chư vị hãy nghe ta nói câu này, cử nghĩa binh để trừ bạo loạn, tất cả đều đã tụ hội tại đây, chư vị còn nghi ngờ gì nữa? Nếu Đông Trác nghe tin Sơn Đông khởi binh, mà dựa vào sự trọng yếu của vương thất, chiếm nơi hiểm trở của nhà Chu, quay về đông mà cai trị thiên hạ, tuy làm việc vô đạo, cũng đủ là mối họa! Nay hãn đốt pha cung thất, cướp giữ thiên tử, trong nước chấn động, không biết về đâu, đó là lúc trời bắt phải tiêu vong. Chúng ta nên nhân cơ hội này tấn công khi hãn chưa phòng bị, thì một trận có thể định được thiên hạ, không thể thất bại được.

Mọi người vẫn im lặng, Kiêu Mạo suy nghĩ hồi lâu, rồi nói:

— Mạnh Đức, trận thua ở Hà Nội đủ thấy khi dời đô, Đông Trác đã có phòng bị, chúng ta dẫn quân tiến vào, e là sẽ mắc mưu của hãn.

— Ta xin giải thích cho chư vị. - Tào Tháo nhận nạn phân tích, - Khi Đông Trác tiến kinh chỉ dẫn theo không quá ba ngàn quân, thu nạp thêm quân của Đinh Nguyên ở Tịnh Châu cũng chưa tới ba ngàn. Chư bộ Tây Lương khác gộp lại cũng chẳng quá dăm ba vạn người. Chỉ năm sáu vạn người nhỏ nhoi ấy, vừa phải giữ các quan ải ở Hà Nam, vừa phải trấn thủ Mạnh Tân đối kháng với quân ở Hà Nội, vừa phải đánh lui giặc Bạch Ba, lại phải áp giải quan viên và bách tính ở Lạc Dương đến Trường An. Các vị tính xem, số binh mã trấn giữ ở Lạc Dương liệu còn bao nhiêu? Trong khi quân đóng ở Toan Táo của chúng ta đã tới gần chục vạn, xem quân nhiều ít có thể định được thắng thua rồi! Trận như thế, lẽ nào vẫn chưa thể đi đánh?

Bọn Kiêu Mạo lũ lượt quay sang nhìn nhau, đều tự nhủ: Dù xuất binh có thể giành thắng lợi, nhưng nếu bộ quân của mình tử thương nghiêm trọng, đến lúc ấy đám người này có họp nhau lại mà ăn thịt mình không... Mỗi nghi hoặc lẫn nhau đã cầm tù dũng khí. Thấy bọn họ do dự không quyết như vậy, Tào Tháo dường đã hoàn toàn thất vọng:

— Nếu chư vị đại nhân không chịu xuất quân, ta sẽ một mình dẫn quân tiến sang phía tây. - Lúc nói câu đó, Tào Tháo nhìn chăm chăm vào huynh đệ Trương Mạc.

Trong lòng Trương Mạc vô cùng mâu thuẫn, vừa muốn giúp Tào Tháo đánh trận, nhưng lại lo bọn Kiêu Mạo gây biến ngay bên mình, nghĩ ngợi giây lâu nói:

— Nếu Mạnh Đức nhất quyết tiến quân ta sẽ để Tử Hứa lĩnh quân cùng đi với đệ. - Trương Siêu lại dường chẳng mấy quan tâm.

— Đa tạ Mạnh Trác huynh. - Tào Tháo vái một vái dài, quay mình trở về doanh trại.

— Ta sẽ cùng đi với huynh! - Bào Tín gào lên như điên dại, - Nay ta với Đồng tặc, chẳng những là quốc cừu mà còn là gia hận, ta phải giết chết lão tặc để báo thù cho tứ đệ!

Được Bào Tín giúp đỡ, nỗi lo trong lòng Tào Tháo coi như cũng được giải tỏa:

— Hay lắm, huynh với ta mau chóng hội doanh điểm quân, nửa canh giờ nữa sẽ cùng tập hợp ở đây xuất chiến.

Tào Tháo vừa về đến doanh trại, liền truyền lệnh xuất binh. Đám huynh đệ Hạ Hầu, Tào Hồng, Đinh Phi, Lô Dị, Biện Bình đã mong ngóng ngày này lâu lắm rồi nên ai nấy đều vui mừng, mọi người mặc giáp đội mũ, khoác bào thắt đai chuẩn bị sẵn sàng. Hí Chí Tài thấy vậy, vội ngăn lại:

— Hãy khoan! *Lã lã* có chép, “Tuy lúc này có lợi lớn, nhưng chẳng tiện về sau, cũng chớ nên làm vậy”. Binh mã của tướng quân còn ít, dù có vượt qua được đất Ngao Thương, Huỳnh Dương, nhưng liệu có địch nổi đại binh của Đồng Trác không?

— Nay chẳng qua các lộ binh mã đều sợ nguy ở chỗ Đồng Trác. Nếu quân ta có thể đến được Thành Cao, binh mã các lộ nghe tin, tất sẽ giục quân tương trợ, khi ấy đất Hà Nam sẽ định được vậy. - Tào Tháo vừa mặc giáp vừa nói.

— Không đúng! *Lã lão* có rằng: “Tồn vong an nguy, chớ mong ở người ngoài”. Tướng quân không thể trông mong ở sự tương trợ của người khác.

Tào Tháo sốt ruột bảo:

— Nếu thảo tặc bất lợi, đành chịu chết vì nạn nước cùng huynh đệ Bào Tín vậy.

— Không đúng! *Lã lão* viết: “Đến ranh giới của sinh tử, lợi hại tồn vong không thể mê hoặc được”, chư vị tướng quân sao có thể dễ dàng nói đến sinh tử...

— Thôi nào, Hý tiên sinh không cần nói thêm nữa! - Tào Tháo cắt lời ông ta, - Ý ta đã quyết, tiên sinh hãy lưu lại trong doanh, đợi chúng ta đắc thắng trở về, rồi nghe tiếp những lời dạy trong *Lã lão*. - Nói xong bước nhanh ra khỏi đại trướng.

Rất nhanh chóng, Tào Tháo, Bào Tín và Vệ Tư hợp quân một nơi, tổng cộng được một vạn bốn ngàn binh mã, rời huyện Toan Táo hỏa tốc tiến về Hà Nam. Bào Tín đi trước, Tào Tháo ở giữa, Vệ Tư đi sau, binh mã ba lộ di chuyển trật tự, chưa đầy nửa ngày đã đến Ngao Thương.

Ngao Thương là nơi hợp lưu của Hoàng Hà và Tế Thủy, khi xưa Tần Thủy Hoàng đặt kho lương trên núi Ngao Sơn, dự trữ thóc gạo trong thiên hạ vận chuyển vào Quan Trung. Khi Hán Sở giao tranh, rõ ràng quân Lưu Bang không thể địch nổi quân Hạng Vũ, nhưng có thể ở Huỳnh Dương giữ thế thủ với Hạng Vũ đến hai năm trời, nguyên nhân chính là nhờ lương thực ở Ngao Thương giúp mới có thể chu toàn được. Nay cảnh vật còn đó mà người đã khác xưa, từ thời nhị đế Hoàn, Linh đến nay, trời giáng tai họa, dân không sống nổi, lương thực ở Ngao Thương đã chẳng còn gì. Từ đây đi về phía tây nam mười lăm dặm nữa, vượt qua Biện Thủy rồi tiến thẳng sẽ chính là huyện Huỳnh Dương.

Thấy đã qua chính ngộ, Tào Tháo truyền lệnh nghỉ ngơi ăn cơm. Chỉ vì binh lực quá ít, quân binh không dám nổi lửa, chỉ đem lương

khô theo từ Toan Táo chia nhau ăn, rồi múc nước sông Tế Thủy mà uống. Hạ Hầu Đôn đứng trên dốc núi nhìn ra xa hồi lâu, đột nhiên nói với Tào Tháo:

— Mạnh Đức, chỗ này chính là nơi tổ tiên chúng ta là Hạ Hầu Anh dùng binh xa ngăn trở Hạng Vũ đây.

— Không sai, chỗ này là nơi binh gia tất phải giành lấy! - Tào Tháo thở than, - Năm xưa đức cao tổ ở phía tây, Hạng Vũ ở phía đông. Bây giờ chúng ta ở phía đông, còn Đổng Trác ở phía tây, những việc trên thế gian quả thực khó lường.

Lúc này Bào Tín đã sắp xếp xong quân mã, tiến đến hỏi:

— Ta thấy Mạnh Đức nghỉ ngơi chỉnh đốn quân sĩ ở đây, phải chăng muốn tiến đánh Thành Cao trước khi trời tối?

— Đúng thế. Thành Cao là cửa ngõ vào Hà Nam, nơi này không lấy được tất sẽ thành mối lo lớn. Hồi nãy ta và Nguyên Nhung đang nhắc lại chuyện cũ, đức Cao Tổ chống cự Hạng Vũ ở đây, may nhờ địa thế hiểm yếu. Huyện Huỳnh Dương được dựng bên sông Biện Thủy, tây nam có Tung Sơn ngăn trở, chính tây có dãy Quảng Vũ làm bình phong, tây bắc chính là Thành Cao, cổ nhân gọi là Hồ Lao (cũi hổ) đủ thấy sự hiểm yếu. Sự dũng mãnh của Hạng Vũ xưa nay có một không hai, nhưng bị ngăn lại nơi này, là do phía tây cao phía đông thấp. Cho nên việc hôm nay, trước tiên chúng ta phải chiếm Thành Cao hiểm yếu, mở được cửa vào Hà Nam, mới có thể dùng binh. - Nói đến đó, Tào Tháo dường ý thức được lần xuất binh này cũng có chút mạo hiểm, Thành Cao hiểm yếu, há Đổng Trác lại không cho quân dũng mãnh trấn thủ? Khúc xương này e sẽ khó nhằn.

Bào Tín cũng dần nguôi nỗi đau mất đi tiểu đệ, lấy lại tinh thần tiến mấy bước nói:

— Thành Cao hiểm yếu như vậy, e số binh này của chúng ta khó mà hạ được, dù có giành được thương vong cũng tất sẽ lớn. Chi bằng trước tiên hãy lấy Huỳnh Dương, nắm chắc cánh cửa ở Quan Đông, rồi tính tiếp việc tiến đánh.

Tào Tháo quay nhìn Bào Tín, gật gật đầu. Tuy không nói ra nhưng dường hai người đã hiểu rõ ý tứ của nhau: Quân của chúng ta quá ít, chỉ có thể chiếm Huỳnh Dương trước rồi đánh Thành Cao, mong rằng sau khi cầm được mũi đao nhọn này, có thể khích lệ chư vị mục thú cùng đến tiếp ứng.

Dùng xong bữa lại nghỉ ngơi một lát, đội ngũ chuyển hướng tiến về phía tây nam, quãng đường đi chưa đầy mười lăm dặm, chớp mắt đã đến bên bờ Biện Thủy. Quân của Bào Thao đi đầu, Bào Thao một mình một ngựa tìm một bãi cạn rồi dẫn binh lính lội qua Biện Thủy trước. Đang buổi đầu xuân, nước sông còn cạn, lội qua chỗ sâu nhất cũng chỉ đến ngang eo. Bọn Bào Tín, Tào Tháo thấy vậy cũng dẫn quân sang sông. Chỉ cần tiến về trước một chặng nữa, vòng qua mấy rặng núi, là sẽ thấp thoáng thấy thành Huỳnh Dương.

Đội ngũ ngoằn ngoèo chầm chậm lội qua Biện Thủy, rồi dần tập kết trên bãi sông phía đối diện. Binh pháp có nói, đợi quân địch qua được nửa sẽ tấn công. Bào Tín thấy hầu hết quân đã sang sông, coi như thờ phào, lại thấy Tào Tháo chạy đến trước mặt, vội hỏi:

— Còn ai chưa qua sông không?

— Quân của ta đều qua cả rồi, chỉ còn Tử Hứa huynh thôi. - Tào Tháo nhìn kỹ địa hình xung quanh, - Phía bắc có dãy Quảng Vũ, phía nam có Huỳnh Trạch, phía sau có Biện Thủy, ta xem chỗ này không nên ở lại lâu. Đội quân dẫn đầu không thể dừng nghỉ, mau chóng tiến quân. Nếu gặp quân du kích của Đông Trác cũng phải mau chóng đột phá, đến nơi rộng rãi sẽ lại tập kết binh mã!

Bào Tín gật đầu, liền hạ lệnh cho quân mình xuất phát. Nào hay mới đi được hơn nửa dặm đường, bỗng một loạt tiếng vù vù vang lên, mọi người còn chưa kịp phản ứng đã thấy mười mấy tên lính Tế Bắc đi đầu bị trúng tên ngã gục.

— Mọi người cẩn thận, có kẻ bắn tên...

Bào Tín còn chưa kịp hô xong, đã kêu “Á...” một tiếng rồi lập tức nằm phủ phục xuống lưng ngựa, mũi tên bắn xuyên giáp trúng bả vai

phải của hắn. Bào Tín cũng thật dũng mãnh, đưa tay nắm chặt mũi tên, cắn răng chịu đau nhổ mũi tên dài đâm đũa máu ra, bịt tay vào vết thương rồi kêu lên:

— Núi này bằng phẳng, không tiện mai phục, quân địch tất không nhiều. Tam đệ, xông lên chiếm lấy đỉnh núi cho ta!

— Dạ!

Cách đó rất xa Bào Thao nghe thấy mệnh lệnh của huynh trưởng, lập tức vác thương, thúc ngựa lên trước, chạy thẳng tới dốc núi, quân binh của Bào Thao thấy tướng quân xung phong, lập tức bám sát theo sau cùng xông lên.

Đúng lúc ấy, một kẻ hở chết người đã xuất hiện!

Quân của Bào Tín từ Tế Bắc về, quân của Tào Tháo là hương dũng ở huyện Tiều do huynh đệ Hạ Hầu chiêu mộ, còn Vệ Tư dẫn theo quân Trần Lưu. Ba lộ quân này vốn tự ai nấy làm, không chịu sự thống lĩnh, đến trước khi xuất binh mới chỉ định Tào Tháo làm soái. Lúc này quân lính qua sông còn chưa tập kết, vẫn tản mát rời rạc, những người phía sau thấy quân Tế Bắc lũ lượt xông lên núi, trong lòng đang sẵn ý chí chiến đấu, cũng kéo nhau chạy theo.

Cuối cùng thấy quân của Vệ Tư lại xông lên trước, quân mã các bộ kẻ xông lên theo, kẻ còn do dự, đội ngũ hơn vạn người kéo dài đội ngũ như con rắn đang bò. Tào Tháo thầm kêu lên: Không được, địch trên núi là thiểu số, nếu bây giờ đại địch đánh từ chính diện đến, trận thế này chẳng phải là chịu chết ư?

— Nghe lệnh tướng lĩnh, không được xông lên! - Tào Tháo rút bội kiếm kêu to, - Tất cả tụ tập về phía ta!

Nhưng đã muộn rồi, đúng lúc ấy tiếng vó ngựa inh tai nhức óc vọng đến, con đường phía trước mặt bụi đất mù mịt, rồi đội kỵ binh Tây Lương xuất hiện, tên nào tên nấy tay cầm thương dài, vai đeo cung lớn. Tào Tháo trông thấy giữa đoàn quân mã có đại kỳ trên đề chữ “Từ”, trong lòng chợt lo lắng - Từ Vinh đến rồi!

Kẻ đến đánh đúng là Từ Vinh, hãn phụng mệnh Đông Trác đóng giữ Thành Cao, hăng ngày dẫn quân tuần tra khu vực phía đông cửa ải, để ngăn ngừa quân đánh về phía tây. Hôm nay vừa hay hãn đến phía đông huyện Huỳnh Dương, bỗng nghe trên đồn canh phòng ở Biện Thủy có tiếng đánh nhau, vội sai người về ải điều quân, còn mình đích thân dẫn quân tinh nhuệ đến ứng cứu.

Lúc Từ Vinh dẫn quân vòng qua hẻm núi chuẩn bị giáp mặt đối thủ, bỗng chính hãn cũng phải kinh ngạc: Thật không tưởng tượng nổi, quân cử nghĩa lại sai lầm thế này! Từ Vinh nén vẻ hưng phấn, hô to mệnh lệnh:

— Bắn tên!

Chư quân phía đông ải lấy bộ binh làm chính, quân tác chiến chủ lực của Tây Lương lại là kỵ binh và cung tên. Bộ binh đấu với kỵ binh phải dựa vào đao thương xếp hàng ngay ngắn, người ngựa áp sát, có thêm hàng khiên để bảo vệ phối hợp. Nhưng lúc này, nghĩa quân lại lẻ tẻ rời rạc, trông thế trận rõ ràng tất thua. Đám quân đang chen chúc leo lên núi càng là một tấm bia sống cho quân giặc tập bắn. Thương thay Vệ Tư và hai trăm thân binh theo sát bên mình, đang ở lưng chừng núi, lên hay xuống đều khó, bị mũi tên lao tới tua tủa như mưa, không thể trốn đi đâu được, tất cả đều bị chết trên lưng chừng núi.

Tuy đội hình bất lợi đã có thương vong nhưng lúc này đâu còn quản được nhiều như thế nữa.

— Giết! - Tào Tháo vừa hạ lệnh, đại quân lập tức xông lên chiến đấu.

Quân Tây Lương đánh trước áp đảo, lại lấy ngựa khỏe móng sắt nhanh chóng lao vào giữa đội nghĩa quân, trong khoảnh khắc đoàn binh giáp chiến, trận thế như rắn bò của nghĩa quân bị cắt thành mấy khúc. Chiến mã hí vang xông thẳng tới, bộ binh dùng thương dài dững mãnh đâm lên, chém vào đao của quân Tây Lương tóe lửa. Những đầu người bị chém rụng đá qua đá lại, những con ngựa bị đâm gục không còn sức vùng vẫy, bị giẫm đạp thành đồng thịt nát. Trận chiến thật vô



cùng thảm khốc, từ xa trông lại, máu tươi dồn thành từng vũng, rồi dần đông đặc, biến thành màu đỏ sậm rồi đen xì.

Lần xuất binh này Tào Tháo vốn không có sự chuẩn bị để đích thân tiếp chiến, nhưng khi tình thế cấp bách, ba trăm thân binh bên cạnh đều đã đánh loạn, y chỉ còn cách phải vung Thanh Cang kiếm hộ thân. Trong giây lát, Tào Tháo vội nhìn khắp lượt, tả hữu chỉ có Tào Hồng và Lâu Dị mỗi người dẫn một toán quân mã ra sức đánh. Cách một toán quân Tây Lương, Bào Tín mang theo vết thương, tay trái cầm giáo chỉ huy tác chiến. Lại cách một đám quân địch, huynh đệ Hạ Hầu quay lưng vào nhau vung đao ra sức chém giết giặc. Bào Thao cũng giết hết phục binh trên núi từ lâu, đứng giữ chỗ hiểm, đang cùng binh sĩ bê những khối đá lớn ném xuống. Toán quân của Biện Bình, Đinh Phi bị ngăn lại ở cuối, đang gắng sức đánh phá xông lên... Chư tướng ai nấy tự chiến đấu, đánh giết loạn cả lên!

Trận chiến ác liệt kéo dài từ giờ Mùi đến giờ Thân, đôi bên đánh giết khó phân thắng bại. Viện binh từ Thành Cao đã lục tục chạy tới, tướng sĩ nghĩa quân tuy ra sức tiếp chiến không hề lui bước, nhưng ai nấy đều mệt mỏi. Nãy giờ Từ Vinh đã nhắm thấy Tào Tháo, chỉ huy binh lính chuyển hướng đánh về phía y.

Tào Tháo cảm thấy nghẹt thở, vung kiếm loạn lên, rồi dần nhận ra bên mình chỉ có bọn Lâu Dị hơn hai chục người, còn đám Tào Hồng không biết đang đánh ở chỗ nào. Trông thấy quân giặc kéo đến không ngớt, nếu cứ tiếp tục đánh thế này, sớm muộn cũng sẽ mất mạng, Tào Tháo vội quay đầu ngựa, để Lâu Dị chặn phía sau, còn mình đi tìm Hạ Hầu Đôn, tập hợp tất cả lại.

Nào ngờ quân Tây Lương muốn bắt sống toàn bộ, trước sau đều bám riết Tào Tháo đang cười trên con đại uyển. Đã trông thấy bọn Hạ Hầu Đôn đang ở mạn bắc, nhưng lại bị ngăn bởi đám quân giặc, không cách nào đột phá được, Tào Tháo chỉ còn cách dẫn theo bảy tám thân binh, vừa đánh vừa lui, dần thoát khỏi chiến trận mà chạy.

— Không được để Tào Tháo chạy thoát! - Đám giặc phía sau la toáng lên, tên bắn lại như mưa giội.

Mấy thân binh theo sau Tào Tháo đều bị hàng chục hàng trăm mũi tên bắn vào người trông chẳng khác nào con nhím! Con ngựa đại uyển cũng bị trúng liền hai mũi tên vào hông, nhất thời bốn vó giầy loạn, đầu chạy cuồng lên. Lúc này bên mình chẳng có một ai, ngựa lại sợ chạy, Tào Tháo chỉ còn cách nắm chắc dây cương, nắm phục trên lưng ngựa, thúc mạnh cho nó chạy về phía đông.

Đến gần bãi cát bên sông Biện Thủy, đột nhiên một tên tiểu hiệu Tây Lương xông ra từ trong bụi cỏ. Thấy cây thương loang loáng sắc lạnh đâm tới, Tào Tháo dốc hết sức lực gò cương ngựa định dừng, nhưng không hiểu tại sao, con đại uyển không theo sự điều khiển cứ xông lên trước, tốc độ quá nhanh, nên mũi thương đã đâm thẳng vào cổ ngựa. Uỵch một tiếng, cả người lẫn ngựa ngã lăn xuống đất, toàn thân tê dại không thể dậy nổi, Tào Tháo chỉ lờ mờ thấy tên tiểu hiệu kia rút bội đao chực chém. Y nhắm chặt hai mắt:

— Thế là hết!

Bất ngờ, một cây đao dài xẹt ngang mặt đất quét lại, chém bay đầu tên tiểu hiệu kia đi, cái thân không đầu phun máu ngã xuống, tay chân còn giãy đành đạch. Thật là lợi hại.

— Mạnh Đức, huynh không sao chứ?! - Người kia chính là Tào Hồng.

Tào Tháo nén đau bò dậy:

— Con đại uyển của ta...

Tào Hồng nhảy xuống ngựa bảo:

— Cưỡi ngựa của đệ, mau mau lên ngựa, đệ chạy bộ bảo vệ huynh!

— Không được! Lúc này không ngựa coi như mất mạng, đệ tính sao?

— Mẹ kiếp chạy mau đi! - Tào Hồng đỡ Tào Tháo lên ngựa, - Thiên hạ có thể không có Tào Hồng đệ, nhưng không thể không có Tào Mạnh Đức huynh!

Đúng lúc ấy tiếng hô “giết” âm âm vọng lại, đám quân Tây Lương sắp đuổi tới nơi, Tào Tháo chẳng thể nghĩ được nhiều, ruổi ngựa chạy qua Biện Thủy. Chỗ này không phải bãi cạn, trong khoảnh khắc nước sông đã ngập đến cổ ngựa, chẳng rõ phía trước còn sâu thế nào nữa, nhưng nghe thấy tiếng hét giết ngày càng gần, Tào Tháo chỉ còn cách ra sức thúc ngựa, vùng vẫy trong nước, đầu cũng không dám ngoảnh nhìn. Mấy con ngựa thông thường khi đến nơi nước sâu đều sẽ không dám đi nữa, nhưng con bạch mã này của Tào Hồng rất tuyệt vời, ở chỗ nước sâu vừa bơi vừa đi, cuối cùng cũng đưa được Tào Tháo người đầy bùn đất sang đến bờ bên kia.

Trời đã dần tối, Tào Tháo ngoảnh đầu tìm kiếm Tào Hồng, nhưng chẳng thấy bóng dáng đâu. Quân Tây Lương đã đuổi đến bên sông, ra sức bắn tên sang bên này. Khoảnh khắc chỉ thấy bọt nước cuồn cuộn, một cái đầu lớn từ dưới nước nhô lên. Hóa ra Tào Hồng thấy quân giặc đuổi tới nơi, sợ mặc khôi giáp nặng nề không qua được, liền vứt đại đao, cởi bỏ khôi giáp, nhảy xuống sông bơi sang.

Tào Tháo nhảy xuống ngựa, một tay múa Thanh Cang kiếm chém những mũi tên bay tới, một tay kéo Tào Hồng lên bờ. Trông thấy trong đám quân địch đã có mấy tên nhảy xuống sông, Tào Tháo không dám chậm trễ, vội tránh mũi tên, cởi khôi giáp, cùng Tào Hồng hai người một ngựa chạy vào đồng hoang trốn.

Chạy được ba bốn dặm, sắc trời đã tối mịt, tiếng hò hét đuổi bắt sau lưng đã dần không còn. Nhưng hai người vẫn sợ hãi không còn tâm trí đâu mà chọn đường, cứ chạy thực mạng về phía đông nam, mãi sau mới nhận ra là đường lạ.

— Đây là đâu? - Tào Hồng xoa xoa đầu tóc ướt nhẹp, bắt đầu cảm thấy lạnh.

— Ta cũng không rõ, có lẽ là đang đi đến phía bắc Trung Mâu, chúng ta lạc đường rồi.

Tào Tháo không dám ngừng nghỉ, vừa thúc ngựa vừa rướn cổ nhìn đường:

— Không cần biết là đâu, cứ chạy về phía đông là được. Đến khi trời sáng chúng ta lại tìm đường về Toan Táo.

— Mẹ kiếp lũ khốn. Sao cứ nhắm chỗ huynh mà xông vào?

— Từ Vinh nhận ra ta. - Tào Tháo bỗng gò ngựa đứng lại run run nói, - Ta chạy đi thế này, mọi người sẽ làm thế nào?

— Lúc này huynh còn có lòng lo cho người khác ư, trời tối rồi còn đánh nhau sao được, có lẽ quân Tây Lương cũng thu binh rồi.

Tào Hồng đang nói, chợt thấy ánh lửa sáng lóa, có mùi mấy bóng người từ khu rừng phía trước chạy ra, tay cầm đao thương cung tên. Tào Tháo chợt sợ run: “Lại có phục binh!” Y vội vung roi, định phi ngựa đột vây, nhưng bỗng nghe mấy người phía trước cất giọng kêu to:

— Các người là binh mã ở đâu đến đây, nếu không trả lời, chúng ta sẽ bắn tên!

Tào Tháo loáng thoáng trông thấy bọn chúng đều thắt khăn lụa trên đầu, ăn vận không phải quân lính, vội gò cương ngựa, ngấp ngừng đáp:

— Hai chúng ta là tướng hiệu của nghĩa quân, đánh Đông Trác bị thua lưu lạc đến đây!

Đám kia nghe thấy thế, vội giơ cao đuốc chạy lại, thấy hai người họ cùng cưỡi một ngựa, toàn thân ướt nhẹp, trông rất lôi thôi, cũng không hoài nghi:

— Quân gia hãy theo chúng tôi. - Một người ăn mặc kiểu quân binh chủ động dắt ngựa, lại có người cởi áo ngoài khoác cho Tào Hồng, dẫn huynh đệ Tào Tháo vào trong rừng sâu.

Lúc đầu Tào Tháo còn ngờ bọn này là thổ phỉ, nhưng thấy chúng cung cung kính kính không hề có ác ý, cũng thấy an tâm. Lúc sau đi qua rừng rậm, chợt thấy trên ngọn núi nhỏ có một doanh trại, ánh lửa chập chờn, có dân binh canh phòng. Huynh đệ cùng xuống ngựa, theo mấy tên lính lên núi vào doanh. Lại thấy bên trong trướng giản dị, còn có rất nhiều phụ nữ trẻ nhỏ qua lại, tòa chính giữa lớn hơn một chút chính là đại tướng trung quân.

Huynh đệ Tào Tháo bước vào trướng, thấy chính giữa có một người khoảng trên dưới hai mươi tuổi, ăn vận theo lối văn nhân, tướng mạo tuấn tú, đang ngồi bên đèn cầm một quyển sách đọc.

— Kẻ thua trận xin được đa tạ... cứu giúp. - Tào Tháo không biết nên xưng hô thế nào cho phải, chẳng lẽ lại gọi là “sơn đại vương”?

Người ấy buông sách xuống nói:

— Ta chính là Nhậm Tuấn - chủ bạ huyện Trung Mâu.

Nghe người ấy nói vậy, biết là bạn không phải địch, Tào Tháo liền nói rõ thân phận, đồng thời đem chuyện xuất chiến bị thua kể rõ đầu đuôi.

— Hóa ra là Tào tướng quân đến, tại hạ đón tiếp chậm trễ rồi. - Nhậm Tuấn nghe xong vái một vái dài.

Tào Tháo ngượng đến đỏ mặt: “Mình đâu còn đáng tướng quân nữa?” Bèn cười nhả nói bảo:

— Là kẻ thua trận, không dám nhận.

— Ta đâu phải chưa từng bại trận? - Nhậm Tuấn thở dài, - Quân Tây Lương xâm phạm Hà Nam, bách tính trốn chạy, quân thảo nghịch lại chậm trễ. Huyện lệnh Dương Nguyên liền tự xưng là Hà Nam doãn, liên hợp hương dũng nha dịch mấy huyện thành đội quân này. Một mặt bảo vệ gia quyến tôn tộc, mặt khác chiến đấu du kích với kẻ địch ở quanh đây. Thực chỉ mong ngóng có viện quân đến, nào hay mỗi mòn trông mong mà viện quân không tới, bọn ta quân ít nên bị thất bại, đại nhân bị chết, hương dũng tử thương quá nửa. Thực không dám giấu, thê nhi của tại hạ đều bị chúng giết hết, chỉ còn cách dẫn

những người còn sót lại cố thoi thóp sinh tồn trong chốn núi rừng này, đang lo không có nơi nào mà đi. Nếu tướng quân không chê, tại hạ nguyện dẫn mấy trăm người này chạy theo.

Tào Tháo thấy hơi khó xử, trận chiến khi nãy tử thương nặng nề, dù coi như hòa, e cũng chẳng còn được bao nhiêu vốn liếng. Theo lý mà nói giờ đây là lúc cần người, dù Nhậm Tuấn có bụng đi theo, song biết lấy lương thảo đâu ra? Không có lương thảo, sao có thể dẫn những người này đến huyện Toan Táo, hưởng chi trong doanh còn có phụ nữ trẻ nhỏ người già kẻ yếu. Nhậm Tuấn như nhìn ra tâm tư của Tào Tháo, nói:

— Phải chăng tướng quân lo không có lương thảo? Khi chúng tôi cử nghĩa, sợ tiền của lương thảo bị trộm cướp mất, nên đã đem lương thảo còn trong kho đụn ở các thành Trung Mâu, Quảng Vũ... chuyển cả đến đây, giấu trong rừng rậm sau núi. Tướng quân dù có dăm ba ngàn người, cũng có thể miễn cưỡng duy trì được nửa năm. Chúng tôi binh bại mà không trốn, tất cả chỉ vì muốn bảo vệ lương thảo cung cấp cho nghĩa quân vậy.

— Ôi chao! - Tào Tháo vô cùng kinh ngạc, nắm chặt tay Nhậm Tuấn, - Ngài thực có mưu lược sâu xa.

— Mưu lược sâu xa thì không dám nói, chẳng qua ở đây có nhiều dân thường, cần tìm một chỗ gửi thân. Chúng tôi ở đây vươn cổ trông mong, mà nghĩa quân chẳng tiến binh. Nếu đốt lương thực mà đi, sao tránh khỏi tiếc nuối. Tướng quân tuy bại trận nhưng vẫn có chí cứu dân khỏi cơn nước lửa, dám cầm gươm xông trận. Chỉ một điểm này cũng đủ để tại hạ cam nguyện được góp công khuyến mã. - Nói xong Nhậm Tuấn liền quỳ sụp xuống đất.

Tào Tháo nghe thế càng thấy người này kiến thức phi phàm, vội vàng đỡ dậy. Đợi Nhậm Tuấn tụ tập dân binh bàn tính xong xuôi, huynh đệ Tào Tháo chẳng quản mệt mỏi, lập tức đích thân cầm đuốc dẫn mọi người đến bên Biện Thủy tiếp ứng. Nhưng tới nơi thì hai bên đã lui binh, chỉ cứu được mười mấy người bị trọng thương nằm đó.

Trên bãi sông xác chết chất chồng, có xác nằm ngổn ngang trên bờ, có xác đè lên nhau thành gò dưới chân núi, những xe lương của nghĩa quân bị phá nát vụn chìm dưới nước, những con chiến mã của quân Tây Lương vẫn chưa chết hẳn cũng chẳng còn sức đạp đạp đôi chân.

Nghe đám tàn binh nói lại mới biết, Từ Vinh đánh giết đến tối, thấy nghĩa quân tuy gặp bất lợi nhưng vẫn anh dũng chiến đấu, liền truyền lệnh thu binh, quay về cố thủ ở Thành Cao. Bọn Bào Tín không tìm thấy Tào Tháo, cũng chẳng dám lưu lại, liền dẫn tàn quân bại tướng đêm hôm chạy về huyện Toan Táo. Trận Huỳnh Dương là lần chiến bại đầu tiên trong đời Tào Tháo. Nhìn những thi thể chất thành gò đồng, trên đó còn lá đại kỳ đề một chữ Tào nghiêng ngả ủ rũ, trong lòng Tào Tháo cảm thấy vô cùng buồn bã, lại quay nhìn sang phía tây, ngọn lửa ngày đêm thiêu rụi kinh thành Lạc Dương đã tắt lụi, không biết hoàng đế đã bị đem tới Trường An hay chưa...

Tào Hồng và Nhậm Tuấn cầm tay Tào Tháo an ủi, nhưng y vẫn đưa mắt nhìn màn đêm đen kịt, rồi chột cất tiếng ngâm:

*Kìa đời thứ hai mươi nhà Hán;  
Kẻ trọng thần rõ thật tệt thay.  
Đời ươi mặc áo mũ người;  
Mưu toan thì lớn trí thời được bao.  
Do dự mãi không sao dám quyết;  
Để gian tà giữ bắt quân vương.  
Mống mây mờ mịt thái dương;  
Còn mình lại đã tai ương chịu đầu.  
Đứa tặc thần nắm thâu quyền nước;  
Giết chúa rồi bạo ngược thần kinh.  
Để vương cơ nghiệp tan tành;  
Muôn đời tông miếu cũng thành tro bay.  
Xa xôi vội sang tây đời đổi;*

*Dân oán thán theo mỗi bước đi.  
Lạc Dương thành quách xem kì;  
Đón đau Vi Tử nay thì khác đâu!*



## Hồi thứ 38

# Hết tình nghĩa với Đồng minh thảo Đông

## Đi đâu về đâu

Dù có nằm mơ Tào Tháo cũng không ngờ rằng, sau khi trải qua kiếp nạn trở về Toan Táo, lại thấy các ông mục thú đang tụ tập yến ẩm cao đàm khoát luận toàn những thứ vô bổ như chuyện hợp tung thất bại thời Chiến Quốc. Về mặt ai nấy hoan hỉ vui cười, chẳng hề có chút cảm giác lo cho dân cho nước gì.

Tào Tháo lặng lẽ tiến vào đại trường mà không ai phát hiện ra.

Đông Quận Thái thú Kiêu Mạo đích thân rót đầy chén rượu cho Lưu Đại, Viên Di, Trương Siêu, lại gắp một miếng bỏ vào miệng, vừa nhai vừa nói:

— Chúng ta nói tiếp chuyện hồi nãy. Khi Công Tôn Diễn làm tướng nước Ngụy, cho đuổi Trương Nghi, khiến năm nước hợp tung với nhau, tôn Sở Hoài Vương làm trưởng, Ngụy, Triệu, Hàn, Yên, Sở liên hợp đánh Tần, nhưng vẫn bị nước Tần đánh bại...

Ông ta nói được nửa chừng, vô tình ngẩng đầu nhìn lên, khi đó mới thấy Tào Tháo mặt đầy bụi đất. Mọi người thấy Kiêu Mạo mặt biến sắc, theo ánh nhìn của ông ta, mới thấy Tào Tháo. Bọn họ đều cho rằng Tào Tháo đã chiến tử ở bên bờ Biện Thủy rồi đấy.

Tào Tháo vừa thấy những gương mặt đạo mạo đường bệ ấy, lòng căm hận và cơn phẫn nộ chột dờn lên nghẹn họng, liền cười nhạt, rồi bảo:

— Công Vĩ huynh có biết chuyện hợp tung vì sao thất bại không? Đó là do năm nước ai ôm chí nấy, không lo tiến quân, bạo Tần nhân đó mới xen vào được!

Khuôn mặt Kiêu Mạo hết đỏ lại chuyển sang tái, ngồi ngây hồi lâu mới gượng cười, nói:

— Mạnh Đức, cuối cùng đệ cũng về được đến đây. Đại nạn không chết, có thể bảo toàn tính mạng, thực là may mắn, không uổng công chúng ta ngày đêm mong nhớ. Lại đây nào! Ngu huynh kính đệ một chén. - Nói rồi cầm chén rượu của mình đưa lại trước mặt Tào Tháo.

Tào Tháo hận là không thể cho ông ta một bạt tai, nhưng cảm thấy ngũ tạng sục sôi, liền cầm chén rượu giữa cổ dốc cạn, cố nén lửa giận trong lòng, hạ giọng nói:

— Vệ Tử Hứa chiến tử ở Biện Thủy, quân mã của ta với Bào Tín tử thương gần hết, nếu không nhờ nửa đường gặp được Nhậm Tuấn - Nhậm Bá Đạt cứu giúp, e ta cũng chẳng về được đến đây, chứ nói gì tới việc toàn mạng mà về? Nỗi mong nhớ ngày đêm của chư quân càng không dám nhận!

Lưu Đại nghe ra ý châm chọc, sợ Tào Tháo nổi nóng, vội ấp úng bảo:

— Thắng thua là chuyện thường của binh gia, Mạnh Đức hà tất phải thấp thỏm lo lắng trong lòng? Hãy nghỉ ngơi vài ngày, ngày khác bọn ta sẽ xuất quân tương trợ, quyết một trận tử chiến với Đồng tặc.

— Dám hỏi Lưu sứ quân, ngày khác mà ngài nói cụ thể là ngày nào?

Lưu Đại không đáp lại được, những người khác cũng chẳng dám nói thêm, ai nấy cúi đầu uống rượu.

— Trong lúc chư quân đang uống rượu, e là Đồng Trác đã bức thánh giá đến Trường An. Quan Trung có núi non hiểm trở, càng khó đánh được, các ngài minh triết bảo thân như vậy, lẽ nào là chờ đợi thiên lôi đánh chết Đồng Trác? - Tào Tháo lại nhìn khắp lượt, nói tiếp,

- Nếu chư quân còn nhận mình là quan viên đại Hán, xin hãy nghe một câu của ta, mau chóng gửi thư nhờ Viên đại nhân dẫn quân từ Hà Nội đến gần Mạnh Tân, còn các vị tức tốc khởi binh đánh lấy Thành Cao, chiếm Ngao Thương, phong tước hai ả Hoàn Viên và Thái Cốc, chiếm hết những nơi hiểm yếu của Hà Nam. Để Viên Công Lộ dẫn quân từ Nam Dương qua Đan Thủy, Tích Huyện vào Vũ Quan, làm chặn động đất Tam Phụ. Tào mỗ ta cũng không phiền các vị phải dẫn thân trước sĩ tốt, những chuyện nguy hiểm ta sẽ làm. Đến lúc ấy, các vị ở thành cao hào sâu, không giao chiến với giặc, chỉ cần bố trí nghi binh khắp các yếu đạo từ Hà Nam đến Quan Trung, tỏ vẻ khí thế âm âm, quân ô hợp của Đông Trác thấy vậy tất sẽ sợ hãi, đợi chúng sinh biến, chúng ta lấy thuận diệt nghịch, lập tức có thể định được. Nay các vị giương cao cờ đại nghĩa, nhưng lại chậm trễ không chịu tiến, ở đây tụ tập rượu chè, bách tính chẳng dám trông mong, ta thực lấy làm xấu hổ cho chư quân!

Bọn Kiêu Mạo đầu cúi ngày càng thấp, chỉ biết mặt dạn mày dày uống rượu.

— Thế nào? Chư quân liệu có theo kế này mà hành sự không? - Tào Tháo thấy bọn họ không phản ứng gì, hỏi lại.

Kiêu Mạo bỗng ngẩng đầu uống cạn chén rượu, đổi giọng khinh miệt nói:

— Mạnh Đức, ông tự phụ có tài dụng binh, kết quả chưa đến Toàn Môn đã bị đánh tan. Với đại tài của ông mà còn như vậy, ta làm gì có bản lĩnh đánh chiếm Thành Cao? Chư vị nói xem có phải thế không?

Lần này Lưu Đại phối hợp ăn ý, tiếp lời cười bảo:

— Mạnh Đức, trước lúc ông xuất binh, ta đã khuyên can. Nhưng ông không chịu nghe thịnh tình của ta, dẫn quân tiến bừa, rốt cuộc đến nỗi đại bại. Tồn binh hao tướng là lỗi của ai, bọn ta đã không nói thì thôi. Ông không cần bàn việc tiến binh thêm nữa, hãy tạm về doanh nghỉ ngơi, đợi lệnh của Xa kỵ tướng quân.

— Đúng vậy, đúng vậy. - Viên Di cũng nói, - Nay quân lương thường khi không đủ, việc tiến quân cần phải bàn bạc với người trên đã...

— Bàn bạc với người trên ư? Các ông chỉ biết nói suông liệu có thể nói cho Đồng Trác phải chết được không? - Tào Tháo không muốn cãi lý nữa, chỉ thẳng mặt cả đám cười nhạt nói, - Một lũ trẻ ranh không đáng để bàn mưu! - Rồi bỏ lại những khuôn mặt tái xanh vì bị mắng chửi, Tào Tháo quay lưng bước ra khỏi đại trường.

Trước trường trung quân, Bào Tín đang phủ phục trước cỗ xe ngựa không vách, nhổ từng mũi tên ra khỏi thi thể đệ đệ. Tối ấy, sau khi Tào Tháo chạy đi, mọi người vẫn tiếp tục đánh, Bào Thao cùng thân binh bị vây khốn trên núi, liền dựa vào địa thế hiểm yếu trên cao lấy đá ném xuống quân Tây Lương, giết được vô số quân địch. Từ Vinh thấy không thể đánh được, tức giận giậm chân, lệnh cho sĩ tốt bất cứ giá nào cùng nhất tề vây quanh núi bắn tên. Bào tam lang dũng mãnh không sợ đã bị muôn ngàn mũi tên bắn vào người mà chết như vậy.

Giờ đây Bào Thao nằm đó, tên ghim khắp người không khác nào con nhím, thậm chí chẳng nằm thẳng được. Mũi tên nhổ ra từ người Bào Thao gần như bỏ đầy một đấu. Cách đó không xa, thi thể Bào Trung mới chiến tử cách đây mấy hôm vẫn còn để kia. Ba người huynh đệ kề vai sát cánh tới đây, thế mà nay chỉ còn Bào Tín cô đơn một mình.

— Huynh cũng chớ nên quá đau buồn. - Tào Tháo nói nhỏ an ủi Bào Tín.

Bào Tín quay đầu nhìn Tào Tháo, hai con mắt đã xưng húp như quả cà chua:

— Đại ca bị Kiến Thạc hại chết, nay hai đệ đệ cũng chẳng còn, chỉ may mắn được vinh dự là kẻ trượng phu da ngựa bọc thây... Ba huynh đệ đều bỏ mình vì nước, Bào gia ta không phải hổ với giang sơn đại Hán rồi! Huynh đệ chúng ta không có gì phải hổ thẹn cả! Ta

thấy thiên hạ cũng loạn đến nơi, nhà lớn sắp đổ, một cây gỗ khó mà chống được, ta cũng không nhất thiết phải lội theo xuống vũng nước đục ấy. Ngày mai... Không, lát nữa! Lát nữa, ta sẽ đưa các đệ đệ đi, trở về quê nhà an táng cẩn thận. Từ nay về sau, ta sẽ giữ Tế Bắc của ta, bảo vệ cho bách tính phương ấy của ta, chuyện trong thiên hạ mặc xác đám vô dụng kia muốn làm gì thì làm...

Thấy Bào Tín lòng đã lạnh, Tào Tháo muốn an ủi mấy câu, nhưng thấy hai thi thể máu me đang bày ngay trước mặt, có thể nói gì được đây? Tào Tháo chỉ biết vỗ vỗ vai Bào Tín bảo:

— Huynh hãy bảo trọng, nếu đại sự không thành, ta không còn nơi nào dung thân, khi đó sẽ đến Tế Bắc tìm huynh.

Bào Tín chăm chú nhìn thi thể hai tiểu đệ, gật gật đầu.

Tào Tháo cúi đầu buồn bã về doanh, lại thấy Trương Mạc dẫn mấy người cũng đang lau thi thể Vệ Tư, trong lòng càng thêm u ám, dẫn bước vào trướng. Hạ Hầu Đôn và Nhậm Tuấn đang ngồi lặng không nói, mặt mũi ai nấy cũng đều đượm buồn. Nay chỉ còn vài trăm binh lính, những người Nhậm Tuấn đưa về lại không chọn được mấy người có thể đánh trận. Biện Bình, Đinh Phi, Lâu Dị đều bị thương, thực không thể tiếp tục duy trì cục diện như vậy được. Tào Tháo vừa ngẩng đầu lên, liền trông thấy Hí Chí Tài đang cầm cuốn *Lã thị Xuân Thu* ngồi bên bàn, vội thi lễ nói:

— Tháo này thực bất tài, không nghe lời tiên sinh, mới có trận thua này, thật xấu hổ, xấu hổ!

Hí Chí Tài vì chuyện Tào Tháo không nghe lời mình nói vốn tức lồng lộn, nhưng nay thấy Tào Tháo vẻ mặt ngượng ngùng, liền gấp sách an ủi:

— *Lã lã* có nói: “Trong họa có phúc, trong phúc có họa, duy thánh nhân biết được điều ấy, chúng nhân sao hay hết được.” Tướng quân được bài học lần này, chưa chắc đã là chuyện không hay, nhưng từ nay về sau, hy vọng ngài có thể cẩn thận khi hành sự.

— Tháo này biết rồi. - Tào Tháo ngồi lặng im, đầu óc trống rỗng,  
- Nhưng hiện giờ phải làm sao? Lẽ nào lại để mặc Đổng Trác muốn làm gì thì làm?

Hí Chí Tài cười nhạt một tiếng:

— Tướng quân thực là người trung hậu, thân mình chưa bảo vệ được, còn một lòng lo lắng cho triều đình ư? Ngài hiện giờ chẳng còn binh mã, lại đã cạn tình cạn nghĩa với bọn Kiều Mạo. Chỗ này tất đã thành nơi hang hùm miệng sói, ngài không sợ người ta cướp lương thảo, ăn thịt ngài ư?

— Điều ấy ta biết. - Tào Tháo cúi nhìn xuống, - Nhưng rời khỏi nơi này, ta còn biết đi đâu? Vô danh vô phận, không mảnh đất cắm dùi.

— Hiện giờ tướng quân có ba đường có thể đi.

— Xin được lắng tai nghe.

— Đường thứ nhất, giải tán quân mã, lập tức về Từ Châu tìm lệnh tôn đại nhân, phụ tử đoàn tụ giữ vững điền trạch để đợi thiên thời.

— Ta có chí báo quốc, há có thể lạng lẽ không làm gì như vậy? - Tào Tháo liếc ngang nhìn Hí Chí Tài.

— Được, vậy đường thứ hai, dẫn tàn quân quay về Trần Lưu, chấp nhận làm bộ tướng cho Trương Mạnh Trác, ngài có bằng lòng không? - Hí Chí Tài cười hỏi.

Tào Tháo lắc lắc đầu.

— Sở dĩ tại hạ giúp ngài, chính vì biết rõ ngài không chịu theo hai đường đó. Vậy chỉ còn một đường có thể đi.

— Xin tiên sinh nói ngay cho! - Tào Tháo đã thấy phần chấn.

— Dẫn quân sang theo Viên Thiệu.

— Hừ! Thế chẳng phải là làm tay chân cho kẻ khác ư? - Tào Tháo quay đầu nhìn.

— Sai rồi, sai rồi! Xin hỏi tướng quân, hiện giờ căn cơ của ngài ở đâu?

Tào Tháo nghĩ ngợi, quê nhà huyện Tiều đã bị tàn phá, Trần Lưu chẳng qua chỉ là nơi ở tạm, lắc đầu nói:

— Cây không cội, nước không nguồn, không có căn cơ nào cả.

Hí Chí Tài lại cười bảo:

— *Lã lã* có viết: “Có kẻ nói dây tơ hồng không rể. Đâu phải tơ hồng không rể, mà rể không phải của nó, rể nó chính là phọc linh.” Ngài hiện cũng như dây tơ hồng kia, nhìn thì tựa như không rể, nhưng thực ra là có, đó chính là Viên Thiệu.

— Tại sao ngài lại nghĩ như vậy?

— Dù có sách mệnh hay không, nay Viên Bản Sơ cũng là Xa kỵ tướng quân, danh nghĩa là chủ soái thảo phạt Đổng Trác, bốn đời Tam công mọi người đều ngưỡng vọng. Ngài tuy cũng có một ít binh mã nhưng vẫn là bộ thuộc của người ta. Điểm này ngài cũng phải thừa nhận.

Mấy câu của hí Chí Tài khiến Tào Tháo thấy vô cùng chua chát, nhưng y vẫn gật đầu:

— Được rồi, ta thừa nhận.

— Lúc ngài mới tới huyện Toan Táo, Viên Thiệu từng sai Hứa Du đến lôi kéo ngài, còn phong danh hiệu là Phấn Vũ tướng quân. Sở dĩ ông ta phong cho ngài chức này, chính là muốn chia cắt ngài với Trương Mạc, hy vọng ngài sẽ đứng về phía ông ta, nhưng ngài vẫn chưa sang.

Tào Tháo gật gật đầu:

— Trương Mạnh Trác giúp đỡ cả gia tộc ta, sao bỏ ông ta mà đi được.

— Hiện ngài chạy sang chỗ Viên Thiệu cũng chưa muộn.

— Việc ta đi làm bộ hạ cho Viên Thiệu và về Trần Lưu làm bộ hạ Trương Mạc há chẳng giống nhau ư?

— Sai rồi! - hí Chí Tài quả quyết, - Rất khác nhau. Không phải ngài chạy theo Viên Thiệu, mà là theo Xa kỵ tướng quân của đại Hán.

Theo ông ta, tức là ngài không thuộc bất cứ thế lực địa phương nào, chỉ thuộc triều đình đại Hán. Xét cả tình lẫn lý, chẳng qua vì chiến sự bất lợi, quay về bên chủ soái mà thôi.

Nghe ông ta phân tích như thế, Tào Tháo cũng sáng ra được nhiều:

— Vậy sau khi theo ông ta thì sao?

— Sau đó? Ngài muốn thế nào? - Hí Chí Tài nhìn Tào Tháo rồi mỉm cười ranh mãnh.

Tào Tháo lấy làm lạ, có những suy nghĩ trong lòng không thể nói ra được. Hí Chí Tài đứng dậy, ho hắng vài tiếng, nói đầy ẩn ý:

— Có sức thì làm, không thể thì ngừng. Nếu vua chẳng ra vua, bề tôi sao có thể chịu yên phận bề tôi. Huống hồ là một Xa kỵ tướng quân chưa được sách mệnh chính thức.

Hợp nhau thì ở, không hợp thì đi! Tào Tháo đã hiểu ra ý tứ của Hí Chí Tài, mạch suy tư lập tức nghĩ theo hướng đó: “Ta tạm náu mình dưới trướng Viên Thiệu có gì không được? Vả cũng để xem hãn án binh bất động là có mưu đồ gì. Nếu thực sự là mưu đồ có lợi, ta sẽ gắng sức giúp đỡ. Ngày sau nếu có thể chiếm được đất một thành, rồi mưu tính tiền đồ cho mình cũng chưa muộn...” Nghĩ đến đó, Tào Tháo thấy đã có tia hy vọng, nhưng vẫn giả bộ than thở, đưa mắt nhìn Nhậm Tuấn bên cạnh nói dò:

— Hài... Trời chẳng chiều lòng người, xem ra từ nay về sau, chúng ta đều là người của Viên Bản Sơ rồi.

— Viên Bản Sơ gì chứ? - Nhậm Tuấn lập tức phản bác, - Tại hạ không thấy Viên Thiệu kia ra sức chiến đấu ở Biện Thủy, nên tại hạ chỉ theo Tào Mạnh Đức ngài.

Tào Tháo cảm động tới mức nếu có tiểu muội sẽ gả ngay cho Nhậm Tuấn, gắng nén niềm hạnh phúc trong lòng, cảm thán:

— Thật làm khó các vị, giờ này vẫn còn mong đợi nhiều ở nơi ta.



Hạ Hầu Đôn nãy giờ vẫn cúi đầu mân mê cây bội kiếm, lúc này mới nói chen vào:

— Mạnh Đức, ngoài Trương Mạc và Bào Tín, ở những châu quận khác huynh còn bằng hữu nào không? Nếu chúng ta đã theo Viên Thiệu, cũng không thể đi người không tới. Chí ít huynh cũng là Phần Vũ tướng quân, tuyệt không thể để hãn coi thường! Chúng ta phải tìm nơi trưng mộ thêm quân.

— Cao kiến! - Hí Chí Tài giơ ngón tay cái tán thưởng, - Câu này của Nguyên Nhung rất đích đáng. Nếu có quân, chúng ta sẽ thành quân chủ lực dưới trướng Viên Bản Sơ, hãn sẽ không dám coi thường nữa.

Tào Tháo cúi đầu nhớ lại con đường sĩ hoạn mình từng đi qua, ánh mắt chợt bừng sáng:

— Trần Ôn tự Nguyên Để hiện nhận chức Thứ sử Dương Châu. Khi còn cùng làm Nghị lang ta và ông ấy giao hảo rất tốt, sao chúng ta không tìm ông ấy xin quân? Chỉ cần xuống phía nam một chuyến, tuy hơi xa một chút.

— Ai nói phải xuống phía nam? - Tào Hồng bỗng bước vào trướng, - Ta cũng đang muốn xuống phía nam. Ở Giang Hạ ta vẫn còn hơn ngàn huynh đệ!

— Ta cũng quên đệ còn một cánh quân nữa. - Nỗi u ám trong lòng Tào Tháo bỗng được quét sạch, - Hay lắm! Ngày mai chúng ta cùng rời Toan Táo tiến xuống phía nam, ta và Nguyên Nhung đến Dương Châu mộ binh, Tử Liêm đến Kỳ Xuân chiêu tập bộ hạ cũ.

— Ở đây còn mấy trăm tàn binh nữa, nên làm thế nào? - Nhậm Tuấn hỏi.

Tào Tháo mỉm cười nói:

— Bá Đạt, ngài không ngại dẫn mấy trăm người này cùng bách tính và lương thảo đến Hà Nội trước, để làm tiền trạm giúp ta chứ.

— Như thế chẳng phải là biểu không cho Viên Thiệu ư?

Tào Tháo vỗ vai Nhậm Tuấn:

— Ngài chưa hiểu Viên Bản Sơ đâu. Người này vô cùng tinh khôn, không dễ kết thân. Nay ta chưa tới, vậy mà đã đưa lương thảo tới cho hăn trước, hăn chẳng vui lòng ư? Hơn nữa trước nay Viên Thiệu chuộng thể diện, ngài dẫn bách tính mang theo gia quyến chạy đến theo hăn, cũng là cách tô điểm thêm bộ mặt Xa kỵ tướng quân của hăn! Trước tiên hãy để Viên Thiệu được cả danh lẫn lợi, đợi khi ta đến, Viên Thiệu sẽ phải lấy lễ thượng khách để nghênh tiếp ta.

Nhậm Tuấn liên tục gật đầu:

— Đúng là diệu kế...

— Nay ta chỉ lo một việc. - Tào Tháo quay đầu nhìn Hí Chí Tài, - Từ đây đến Dương Châu ít nhất cũng phải ba bốn tháng. Trong lúc chúng ta xuống phía nam, không biết Viên Thiệu có điều binh mã các nơi cử binh tiến sang phía tây, cùng tiêu diệt Đổng Trác không?

— Ngài đánh giá đám người này cao quá đấy! - Hí Chí Tài cười nhạt bảo, - Chớ nói là ba bốn tháng, đến ba bốn năm cũng đừng có mơ!

Tào Tháo đã thấy an tâm, nhưng rồi lại bất an: “Chẳng phải ta vẫn luôn đau đầu việc cứu dân khỏi cơn nước lửa ư? Sao lại sợ người khác tiến lên trước mình cần vương giết giặc? Thôi được rồi, chớ tự làm khó mình nữa, có những việc không cần suy nghĩ quá sâu xa, cứ tới đâu tính tới đó là được...”

## Tiến xuống Dương Châu

Thuở xưa từ thời Đường Nghiêu, thiên hạ bị nạn hồng thủy, đều nhờ Đại Vũ trị thủy cứu dân. Để quy hoạch khu vực khảo sát ruộng đất, Đại Vũ đã dựa theo thổ nhượng mà chia thiên hạ thành chín châu, lại định loại kỹ hơn. Trong chín châu ấy, Dương Châu nhân vì ẩm thấp nóng nực, đất đai lầy lội, được định vào loại hạ hạ đẳng, là một trong

những vùng kém nhất chín châu. Vì thế thời Tiền Hán, Hoài Nam vương Lưu An thảo phạt Nam Hải vương, còn chưa gặp quân địch, số quân bệnh chết đã đến quá nửa. Chuyện cấy cày cuộc xói của bách tính lại càng chẳng thu được kết quả là bao.

Nhưng đến khi Vương Mãng soán ngôi nhà Hán, dân ở trung nguyên vì tránh loạn đã lũ lượt kéo đến Dương Châu khai hoang. Đến thời Hiếu Cảnh hoàng đế, Lư Giang Thái thú Vương Cảnh sửa sang lại đập Thước Bi, dẫn nước tưới cho hàng vạn mẫu ruộng. Thời Hiếu Thuận hoàng đế, Cối Kê Thái thú Mã Trăn bắt đầu xây Kính Hồ, lại khai khẩn được hơn chín ngàn mẫu ruộng. Từ đó về sau Dương Châu ngày một sung túc, đất đai ngày một màu mỡ, lại thêm nghề chài lưới, săn bắt, hái lượm, hoa quả dồi dào, cuộc sống dân sinh đã không khác gì trung thổ.

Trị sở của Thứ sử Dương Châu ở Lịch Dương, huyện này thuộc quận Cửu Giang, ngay bờ bắc Trường Giang. Trần Ôn gặp lại Tào Tháo vô cùng phấn khởi, cùng nhớ lại chuyện xưa cùng làm Nghị lang trong triều, còn bỏ ra nửa ngày nhàn nhã, cưỡi ngựa dẫn theo bọn Tào Tháo ra bờ sông du lãm. Tào Tháo tuy đã ba mươi sáu tuổi nhưng đây là lần đầu được đến Dương Châu. Xuất phát từ Toan Táo, đi qua Dự Châu, Tào Tháo chỉ thấy cảnh tan hoang của trung nguyên, nhưng xuống đến Giang, Hoài cảnh vật lại hoàn toàn đổi khác. Lúc này đứng trước Trường Giang, ngắm nhìn núi non gấm vóc, đất đai phì nhiêu ở bờ bên kia, Tào Tháo lại thấy mình như vừa trải qua một giấc mơ, thấp thoáng cảm thấy chuyện bạo ngược tàn hại bách tính của Đổng Trác tựa chỉ là cơn ác mộng hư ảo.

— Mạnh Đức, huynh thấy cảnh tượng dòng đại giang này thế nào? - Trần Ôn vui cười hỏi.

— Ngu huynh thực không dám nhìn.

— Vì sao thế?

— Ta sợ là nhìn rồi sẽ lưu luyến quên về, quên cả đại nghĩa quốc gia. - Tào Tháo quay mặt, lại nhìn về phương bắc, - Giang Nam tuy

đẹp nhưng đương kim thiên tử còn đang chịu nguy nan, đất trung nguyên còn trong cơn nước lửa, chuyện ấy há không khiến người ta phải nóng lòng?

Tâm tình vui vẻ của Trần Ôn cũng bị mấy câu của Tào Tháo làm cho tan biến, bất giác than thở:

— Há chỉ riêng đất trung nguyên, ngay cả đất dưới chân chúng ta cũng không còn yên nữa rồi.

— Nguyên Đễ, sao lại nói như vậy?

— Huynh còn chưa biết đâu, vị hậu tướng quân kia từ khi đến Nam Dương, khí phách lớn rồi! - Người mà Trần Ôn nói tới là Viên Thuật, - Ông ta lấy danh nghĩa thảo tặc giữ quân tự vệ, còn đòi tiền tài lương thảo từ các quận Kinh, Dương ở Giang Bắc. Riêng chỗ ta đây, hẳn đã đến đòi hai lần rồi.

— Viên Công Lộ này cũng là người kiêu căng ngạo mạn, so với Viên Bản Sơ thì đức hạnh và tài học đều kém hơn...

— Nhưng đã tâm lại chẳng kém đâu. - Trần Ôn lập tức cắt ngang lời Tào Tháo, - Huynh đến đây chẳng phải là để kiểm quân ư? Thực không giấu gì, ta cũng đã có ý chiêu binh.

— Nguyên Đễ cũng muốn khởi binh cần vương? - Tào Tháo vui mừng hẳn lên.

Gương mặt trắng trẻo của Trần Ôn chợt lộ vẻ khó nói:

— Ta chỉ là để tự vệ... Vạn nhất Viên Công Lộ kia đánh đến Dương Châu, cũng phải có binh mã để bảo vệ bách tính ở nam bắc sông này chứ.

Tào Tháo khẽ cười, bảo:

— Câu này của huynh nói ra thật phi lý, Viên Thuật kia có quyền gì mà dám công phạt châu quận? Cầm quân thảo nghịch là vì đại nghĩa, nhưng nếu lại gà nhà đá nhau há chẳng phải là gây chuyện ư? Ta nghĩ hẳn chẳng dám đâu.

— Hẳn đã dám rồi đấy! - Trần Ôn thấy Tào Tháo có vẻ bất ngờ, - Hai tháng nay huynh bọn ba trên đường còn chưa rõ đó thôi, Trường Sa Thái thú Tôn Kiên đã khởi binh, vượt Trường Giang lên phía bắc hội hợp với Viên Thuật tại Lỗ Dương. Trên đường đi qua, Tôn Kiên đã giết Kinh Châu Thứ sử Vương Duệ, Nam Dương Thái thú Trương Tư rồi.

— Sao cơ!?! - Tào Tháo cảm giác cơ thể chợt như tê dại, - Vì sao Tôn Văn Đài vô cớ giết người? Kinh Châu Thứ sử Vương Duệ có công dẹp loạn rất được bách tính trông mong.

— Trước đây, Khu Tinh, Linh Lăng, Quách Thạch ở Trường Sa làm loạn, Tôn Kiên và Vương Duệ nhận mệnh đem quân dẹp loạn, tuy đều đắc thắng nhưng hai người bọn họ tranh công bất hòa, gièm pha thờ ơ, các sĩ liêu ở Kinh Châu không ai không biết. E là Tôn Kiên đã có ý muốn giết từ lâu, lần này vừa hay nhân cơ hội trả mối hờn xưa.

— Vậy còn Trương Tư? Trương Tử Nghị và bọn Hàn Phúc, Lưu Đại, đều được Châu Bí không tiếc mạng mình mới bảo lãnh cho được ra ngoài nhậm. Ông ta ở Nam Dương chiêu binh mãi mã hiệp trợ Viên Công Lộ thảo Đông. Nghĩa sĩ như vậy, Tôn Kiên sao có thể nói giết là giết được?

— Đó là một tính toán sai lầm. - Trần Ôn cười nhạt bảo, - Viên Thuật xuống phía nam cử binh thảo Đông, đóng quân ở Lỗ Dương, lương thảo đều nhờ quận Nam Dương cung cấp. Lúc đầu Trương Tư còn toàn tâm toàn ý giúp sức, nhưng sau thấy binh lực của Viên Thuật ngày một đông, sợ Viên Thuật quay lại cản mình trước, mới ngầm cắt giảm quân lương tăng cường quản chế. Viên Thuật bèn mượn tay Tôn Kiên trừ Trương Tư, vậy là đất Nam Dương không còn ai quản nổi hẳn nữa, Kinh Châu, Giang Bắc hẳn đều đã nằm được trong tay.

— Cắt đất tụ binh? - Tào Tháo chớp chớp mắt nói, - Viên Công Lộ kia đúng là có tài bắt gà trộm chó. Các vị mục thú ở phương bắc dù có hiềm khích tranh giành, nhưng cũng chưa tới mức gây ra việc gì

lớn. Không ngờ hãn ở đây, mượn đao giết người, đã hại mất hai vị đại nhân.

— Còn có những chuyện huynh không ngờ được đâu. Sau khi Tôn Kiên giết chết Trương Tư, Viên Thuật nhận mệnh Tôn Kiên làm Phá Lỗ tướng quân, kiêm lĩnh Dự Châu Thứ sử.

— Gớm đấy, chức Hậu tướng quân của hãn chẳng kém gì Xa kỵ tướng quân ở phía bắc đâu. - Tào Tháo nói móc một câu, rồi chợt thấy có điều bất ổn, - Dự Châu Thứ sử ư? Dự Châu Thứ sử chẳng phải là Khổng Trụ sao?

— Viên Thuật bảo Khổng Trụ là chức do Đổng Trác nhận mệnh, không được tính là thực.

— Vớ vẩn! - Tào Tháo nhổ một bãi nước bọt xuống sông, - Khổng Công Tự là quan do Đổng Trác nhận mệnh, lẽ nào chức Hậu tướng quân của Viên Thuật hãn cũng không phải?

— Huynh xem, tâm cơ của Viên Công Lộ kia có đáng sợ không. Dự Châu không nằm trong tay, nên hãn đồng ý cho Tôn Kiên một chức hữu danh vô thực, mục đích là để xúi Tôn Kiên mau mau lên phía bắc. Nhưng nếu Khổng Trụ, Trương Tư không được tính là quan viên, vậy phàm những người được Đổng Trác cho ra ngoại nhậm cũng có thể không được tính là quan, như thế cũng tức là...

— Tất cả các vùng trong thiên hạ, hãn có thể tùy ý cướp, tùy ý giết. - Tào Tháo nói toạc một câu.

— Vì thế huynh xem, Dương Châu này của ta há có thể là nơi thái bình? Không biết chừng một ngày nào đó cơn sóng dữ ấy sẽ thuận dòng xô đến. - Trần Ôn phóng tầm mắt nhìn dòng Trường Giang cuộn cuộn chảy về đông, - Mạnh Đức, huynh câu nào cũng nói muốn thảo phạt tặc thần, phục hưng Hán thất, nhưng nay thiên hạ đâu đâu cũng có Đổng Trác, hơn nữa dụng tâm của chúng so với tên võ phu Tây Lương kia còn hiểm ác tàn độc hơn nhiều. Như tên Viên Công Lộ lòng mang chí khác, hay gã Tôn Văn Đài kiêu ngạo hống hách, hai kẻ đó liên hợp với nhau, e là sẽ còn làm mưa làm gió hơn nhiều. Huynh từ

xa xôi ngàn dặm đến đây xin quân, ta sẽ cho huynh quân. Nhưng ta hy vọng huynh trở về hãy suy nghĩ kỹ xem, dù huynh có quét sạch Đông tặc, liệu thiên hạ có thể trở lại như trước kia không? Không được như xưa, vậy chúng ta phải làm thế nào?

Tào Tháo trầm mặc hồi lâu, đột nhiên gằn giọng thốt lên một câu:  
— Làm thế nào... Hừ! Quét hết hung tàn, giết sạch lũ Đông Trác ấy!

Trên đường trở về huyện thành, Trần Ôn không muốn lại nhắc đến chuyện phiến lòng nữa, bèn cùng Tào Tháo cưỡi ngựa đi chậm chậm bên nhau, kể lại chuyện ngày xưa. Hạ Hầu Đôn đi cạnh chỉ dỏng tai lắng nghe, chẳng nói chen câu nào, còn Hạ Hầu Uyên và Lâu Di thấy chẳng hứng thú gì, hai người dong ngựa lên trên tiến vào thành trước.

Vào cửa Đông thành Lịch Dương, rồi vòng qua hai con phố là đến nha môn. Hạ Hầu Uyên và Lâu Di thấy đã gần tới chẳng buồn xuống ngựa, định chạy thẳng về nha môn.

Nào hay mới vòng qua một con phố, chợt từ phía tây có đoàn người tiến đến, đi đầu là vị trưởng giả tuổi chừng trên dưới sáu mươi, râu tóc bạc trắng, lưng đã hơi còng, cưỡi trên lưng con ngựa cao to, ăn mặc quý phái, tướng mạo hiền hòa, trông kiểu cách có lẽ là một hương thân, bên cạnh còn hơn chục kẻ bộc tòng đi bộ theo.

Đường xá trong thành đâu phải chỗ phi ngựa? Hạ Hầu Uyên lại không để ý, vừa dong ngựa vừa ngoái đầu nói cười với Lâu Di, đến khi trông thấy toán người kia đi lại, muốn dừng ngựa cũng không còn kịp nữa. Tính tình lỗ mãng của Hạ Hầu Uyên chợt phát tác, cứ thúc mạnh vào mông ngựa cho nó chạy xuyên qua toán người kia.

Thế rồi cảnh tượng loạn hết cả lên, hai tên bộc tòng tránh không kịp đâm sầm vào ngựa của vị trưởng giả, rồi ngã lăn quay xuống đất. Lại thêm Hạ Hầu Uyên cưỡi chiến mã, ngựa thường không thể so được, nên khi va chạm đã khiến ngựa của vị trưởng giả kia loạng choạng, ông ta lại không kịp đề phòng, người nghiêng nghiêng ngã

ngã rồi ngã bổ nhào từ trên lưng ngựa xuống đất. Hạ Hầu Uyên vốn chẳng để tâm gì đến mấy người bị xô ngã, tới liếc nhìn cũng không thèm liếc, chỉ ra sức phóng ngựa, không quay đầu lại. Hạ Hầu Uyên chạy rồi, trên phố lập tức náo loạn. Đám bộc tòng, kẻ thì chạy tới đỡ người bị ngã, kẻ lại giữ chặt con ngựa đang hoảng hốt, còn bốn năm tên đứng phía cuối liền nhanh tay chặn Lâu Dị đang chạy lại.

Lâu Dị lúc ấy giận quá, Hạ Hầu Uyên gây họa rồi bỏ chạy đi, để mình hẵn ở lại giải quyết hậu quả. Nhưng chuyện này đúng sai đã rõ không thể cãi được, Lâu Dị vội xuống ngựa chấp tay xin lỗi:

— Thất lễ, thất lễ! Vị bằng hữu kia của ta có việc khẩn cấp, trong lúc vô ý đã xô phải chủ nhân của các vị, mong các vị lượng thứ.

— Chỉ một câu thất lễ là xong ư? Người có biết lão gia của chúng ta là ai không? - Một tên bộc tòng lấy giọng hét to, - Mọi người xông lên, cho hẵn một trận, rồi giao cho quan phủ trị tội.

Đám bộc tòng nghe lệnh lập tức vén tay áo xông lên, người giơ nắm đấm kẻ đá chân cùng xông vào Lâu Dị.

Lâu Dị vốn làm lính đã lâu, chẳng coi thứ quyền cước của bọn chúng ra gì, nhưng biết rõ mình đuối lý, nên không muốn đánh trả, mà chỉ né tránh. Nào ngờ đám bộc tòng đó được đăng chân lân đăng đầu, thấy bốn năm người không làm gì được mình Lâu Dị, lại càng không chịu ngừng tay, còn vừa đánh vừa chửi bằng thổ ngữ Dương Châu.

Lửa giận trong người Lâu Dị bốc lên, vừa tránh né vừa tay trái tóm lấy cánh tay, còn tay phải nắm lấy thắt lưng một tên bộc tòng rồi lấy sức nhắc bổng hẵn lên quá đầu, ném mạnh vào giữa đám người. Một loạt tiếng kêu la loạn hết cả lên, bốn năm tên gia nô ngã sõng soài ra đất. Lâu Dị vỗ vỗ tay cười bảo:

— Rượu mời không uống muốn uống rượu phạt, đúng là không coi nam tử hán miền bắc ta ra gì.

Một tên bộc tòng nằm trên đất đau quá tru tréo toáng lên, ngẩng đầu trông thấy quan gia đang giục mọi người khiêng ông chủ đi, liền kêu to:



— Vương đại ca, huynh nhìn xem! Các huynh đệ bị ăn đòn rồi. Tên tiểu tử này còn loạn ngôn, khinh thường phượng nam chúng ta không có người. Đại ca lại không quan tâm, thật khốn kiếp, chẳng có nghĩa khí gì cả!

Gã vừa nói thế, tên quản gia nhất thời hầm hầm tức giận, cởi phăng áo ngoài, nhảy vọt đến trước mặt Lâu Dị:

— Tên to xác, người coi thường người khác vậy sao. Cho là phượng nam chúng ta không có hảo hán ư? Ta với người tỉ thí một trận!

Lâu Dị nhìn kỹ hẳn. Thấy nam tử mang dáng vẻ quản gia này khoảng trên dưới ba chục tuổi, vai rộng eo tròn, tay to chân lớn, mặt trắng râu ngắn, cặp mắt to trợn tròn hung dữ, vóc dáng thấp hơn mình khoảng nửa cái đầu, liền cười nói:

— Tên mọi miền nam người, khẩu khí thật lớn.

— Tên ngọng miền bắc kia, hãy cẩn thận! - Vừa nói, nắm đấm to tựa cái đầu của hắn đã vù vù đánh lại.

Lâu Dị giật mình, không ngờ hắn ra tay nhanh đến thế, vội giửa mặt tránh né. Ngay lập tức hắn lại thêm một bước xông thẳng tới. Lâu Dị lui vội về sau bốn năm bước, chới với giây lát mới né được. Rồi hắn cũng không nhường nữa, nhanh như tên bắn lao tới, động tác không nhanh cũng không chậm, ứng phó theo chiêu thức. Hai bên cứ kẻ đánh qua người đánh lại, bất phân thắng bại như thế.

Khi ấy Tào Tháo cũng đã đến, từ xa trông thấy Lâu Dị đang đánh nhau với một nam tử mặt trắng. Tào Tháo biết Lâu Dị không dễ động thủ với người khác bao giờ, nên không quát ngừng lại, chỉ quay đầu cười bảo Trần Ôn:

— Nguyên Đễ, xem ra người của ta lại làm đệ thêm phiền rồi. Đệ mau xem kia, sức lực của Lâu Dị ta biết vì hắn đã theo ta kinh qua không ít chiến trận. Kẻ ăn mặc dáng vẻ quản gia kia có thể đánh ngang giửa với hắn, cũng đủ biết bản lĩnh thế nào.

Trần Ôn thấy Tào Tháo không hỏi đúng sai, chỉ chăm chú quan sát, thì mỉm miệng cười, rồi quay nhìn xem hai tên đang giao đấu, chợt không ngăn được ngạc nhiên vội quát:

— Vương Tất! Lô Dị! Các người không đánh nữa!

Hóa ra tên mặt trắng ấy tên gọi Vương Tất. Nghe Trần Ôn bảo ngừng tay, hẳn vội lui lại một bước kêu to:

— Đại nhân chúng tôi đến tìm ngài, bị bằng hữu của tên cuồng đồ này phóng ngựa đâm vào, xin Trần sứ quân đứng ra phân xử.

— Đệ biết tên kia ư? - Tào Tháo cảm thấy rất bất ngờ.

Trần Ôn cũng không để ý tới câu hỏi của Tào Tháo, vội hỏi Vương Tất:

— Đại nhân nhà người có bị thương không, ông ấy hiện giờ ở đâu?

— Tại hạ đã sai gia nhân khiêng lão gia vào phủ của ngài nghỉ ngơi rồi.

Trần Ôn ngoảnh đầu trách cứ Tào Tháo:

— Huynh gây họa cho ta rồi, bọn chúng xô phải Cửu Giang Thái thú Lưu Mạo, chúng ta mau vào phủ xem sao!

Tào Tháo vừa nghe thấy đã ngây người: Cửu Giang Thái thú Lưu Mạo này chính là hậu duệ dòng dõi của Quang Vũ đế, là em ruột của đương kim Lang Nha vương Lưu Dung, có thể nói là trọng thần trong tôn thất. Nghĩ đến đó, đầu óc ù lên, Tào Tháo vội cùng Trần Ôn ruổi ngựa chạy về phủ. Tùy tùng gia nô hai bên kéo nhau rầm rập chạy theo sau, Vương Tất và Lô Dị vẫn không chịu buông ra, cùng túm cổ áo nhau đi theo phía sau cùng.

Trần Ôn dẫn Tào Tháo vào cửa phủ, lập tức đi sang hậu viện vào trong sảnh đường, chỉ thấy lão Lưu Mạo đang ngả lưng trên sập, cặp mắt khép hờ.

— Lưu lão quận tướng, thực là thất lễ, kẻ xô vào ngài khi này là cấp dưới của bằng hữu thuộc hạ. Thuộc hạ xin được thay y tạ lỗi với

ngài. - Trần Ôn vừa nói vừa vái một vái dài sát đất, - Ngài thân phận đường đường thế này mà gặp phải chuyện đó... thực là tội chết, tội chết! Ngài có bị thương không ạ?

— Không hề gì. Chỉ là bị dọa cho kinh hãi một chút thôi. - Lưu Mạc thở dài, khi trò chuyện vẫn mang vẻ mặt hiền từ khách khí, - Đám trẻ tuổi có chút kiêu căng phóng túng cũng là chuyện hiểu được.

— Tại hạ Tào Tháo, dạy bảo bộ hạ không nghiêm để chúng xô phải lão ngài, tội thực đáng muôn chết!

Ánh mắt Lưu Mạc chột sáng lên:

— Ngài là Tào Mạnh Đức?

— Chính là tại hạ.

Lưu Mạc gượng ngồi dậy:

— Lão hủ từng nghe, quân của các vị mục thú kéo đến Hà Nam, nhưng duy có Tào Mạnh Đức dám dẫn quân đánh sang tây, tuy bại nhưng cũng vinh, không ngờ lại chính là ngài!

— Ha ha... Lão ngài quá khen rồi! - Lần đầu tiên được nghe đại thần tôn thất khen ngợi, trong lòng Tào Tháo thấy vô cùng hứng khởi, vừa định nói thêm mấy câu khách sáo, đã nghe bên ngoài có tiếng ầm ĩ.

Lâu Dị và Vương Tất, tay đánh chân đá, đã lôi nhau đến nơi.

— Ngừng tay cả đi! - Trần Ôn kêu lên, - Đã tới chốn này, còn dám đánh nhau ư? Các người không coi bản Thử sử ta ra gì có phải không. Rốt cuộc là chuyện gì, nói!

Hai người quỳ dưới đất, mỗi người một ý, mãi nửa ngày mới nói rõ đầu đuôi. Lưu Mạc ngửa mặt cười lớn:

— Hai người các người hành sự cũng quá lỗ mãng. Việc này vốn cả hai đều vô can, sao đến nỗi phải động chân động tay. Vương Tất, quỳ sang một bên, lát nữa nghe ta trị tội.

— Dạ! - Vương Tất ngoan ngoãn ra ngoài quỳ xuống.

Tào Tháo thấy Lưu Mạo trừng phạt thủ hạ, cũng làm ra vẻ nổi giận với người của mình:

— Lâu Di! Người cũng ra bên kia quỳ xuống.

Thấy Vương Tất và Lâu Di quỳ cạnh nhau không dám động đậy. Lúc này Trần Ôn mới thở phào, ngồi xuống nói:

— Lão đại nhân, hôm nay ngài mặc tiện phục cười ngựa đến tìm thuộc hạ, không biết có điều gì dạy bảo?

Lưu Mạo vuốt vuốt chòm râu dõm bạc:

— Ta đặc ý đến từ biệt sứ quân đây.

— Từ biệt? - Trần Ôn rất bất ngờ, - Ngài định đi đâu?

— Ta định đến Trường An bệ kiến đương kim hoàng thượng.

Vừa nghe ông ta nói câu ấy, những người có mặt đều kinh hãi.

— Đương kim thiên tử tuy do Đông Trác lập nên, nhưng dấu sao vẫn là huyết thống của tiên đế. Nay đại quân rầm rập mà không tiến vào được, các vị mục thú chần chừ không đánh, ai nấy đều đã manh nha chí khác, như thế lâu ngày sẽ sinh đại họa. - Nói đến đó, mắt ông ta lộ vẻ sợ hãi, tựa hồ nhìn thấy điều gì đó vô cùng kinh hoàng, - Thứ cho lão phu nói câu này có vẻ nghiêm trọng, không biết đất chín châu sau này sẽ có bao kẻ xưng đế, bao người xưng vương.

Lời dự báo chẳng lành ấy vốn chỉ nghe thôi đã hoảng, lại được thốt ra từ miệng vị tôn thất Lưu gia càng khiến người ta thấy bất an, Trần Ôn và Tào Tháo không ai dám nói chen câu nào.

— Cho nên lão phu muốn đích thân đến Trường An một chuyến. Thứ nhất là muốn xem đương kim thiên tử có được bình an không, thứ hai là... - Lưu Mạo nhìn chăm chăm vào Tào Tháo nói, - Hy vọng có thể gặp được Đông Trác, xem liệu có thể dùng lý lẽ nói với con người ấy được không. Nếu được, ta muốn khuyên hãn trả chính sự cho thiên tử, sẽ xá miễn cho hãn tội giết vua trước đây.

— Lẽ nào lại để mặc tên nghịch thần Đông Trác bạo ngược?

— Mạnh Đức, không phải ai cũng một lòng trung với triều đình như ngài. - Vừa nói Lưu Mạc vừa cúi đầu, bỗng giọt nước mắt già nua rơi xuống, chòm râu đốm bạc rung rung, - Thảo Đông tặc... thảo Đông tặc... đánh đến hôm nay ta thấy lũ tặc nhân ngày càng nhiều. Hoàng quyền đã mất, chính lệnh không được thi hành, ít ra ở chỗ Đông Trác còn có bề tôi nghe lệnh triều đình, còn vùng Quan Đông thì sao? Nay còn kẻ nào để hoàng đế vào mắt mình nữa?

Tào Tháo, Trần Ôn đều nín lặng.

— Ta luôn không hiểu, đám mục thú kia, có kẻ nào không phải môn đệ nhà thế gia? Kẻ nào không nhận mấy đời hoàng ân của triều đình đại Hán? Sao đến lúc này chúng đều quên hết ơn vua? - Lưu Mạc lau nước mắt, - Nghĩ lại Viên Công Lộ kia, bốn đời Tam công phú quý vô biên, Lưu gia chúng ta có lỗi gì với hắn? Vậy mà hắn đến Nam Dương, ngoài mặt là thảo nghịch, thực tế lại giữ quân tự bảo vệ mình, mấy hôm trước còn đòi lương thảo tiền bạc ở chỗ Trần vương Lưu Sủng, như thế là muốn làm gì?

Tào Tháo cười nhạt nói:

— Viên Công Lộ đúng là mơ tưởng hảo huyền. Tại hạ có may mắn được gặp mặt Trần vương một lần. Đại vương bản tính thẳng thắn kiêu dũng, chắc chắn không sợ một kẻ như Viên Thuật.

Trần vương Lưu Sủng kiêu dũng, rất giỏi bắn cung, yêu thương bách tính, lại được Trần Quốc tướng Lạc Tuấn phụ tá, có công lớn trong việc bình định loạn Khăn Vàng, là người có thực lực mạnh nhất trong các vương chư hầu. Sau khi nghĩa quân thảo Đông hội thề với nhau, Lưu Sủng tự xưng là Phụ Hán Đại tướng quân, ngồi trấn ở Hạ Dương để trợ thanh thế, cũng có thể coi là một bộ quân thảo phạt Đông Trác. Lại thêm Trần Quốc nằm phía tây nam Dự Châu, nên Trần vương Lưu Sủng cũng là chướng ngại ngăn trở rất lớn trước thế lực không ngừng lớn mạnh của Viên Thuật.

— Trần vương tuy kiêu dũng có thể bảo vệ được phong quốc, nhưng ta đã già này tuổi rồi. - Vừa nói Lưu Mạc vừa vuốt chòm râu,

- Thực không thể giữ được đất Cửu Giang nữa. Ta định dâng biểu lên triều đình, xin Châu Ngang ở Cối Kê nhận chức Cửu Giang Thái thú thay ta. Châu thị là vọng tộc ở Cối Kê, huynh trưởng của Châu Ngang là Châu Hân hiện là Đan Dương Thái thú, còn tiểu đệ là Châu Ngu hiện phục vụ trong quân ở Hà Nội. Hy vọng dựa vào sức của ba huynh đệ họ có thể kiềm chế được Viên Công Lộ làm bừa.

— Xin lão đại nhân an lòng. - Trần Ôn cương nghị nói, - Thuộc hạ cũng sẽ giữ đất an dân, tuyệt không để hãn hống hách ở đây. Còn về lão đại nhân, ngài không cần phải đi... Tây kinh là chốn hiểm địa chẳng nên coi thường.

Lưu Mạc cười nhả nhỏ:

— Ý ta đã quyết, sợ gì hiểm địa. Bất luận thế nào, ta cũng phải gặp được hoàng thượng. Tình thế hiện nay, phải có người trong tôn thất dám đứng ra mới được. Ta muốn thử khuyên giải Đồng Trác, nói đôi câu quang minh chính đại, để sinh linh trong thiên hạ khỏi lầm than. Còn nếu là nói riêng thì... để hoàng quyền đại thống của Lưu gia chúng ta không đến nỗi phải rơi vào tay kẻ ngoại nhân.

Tào Tháo cúi đầu thầm nhủ: “Lão nhân gia, ngài nghĩ giản đơn quá, nghĩ thì dễ làm mới khó. Ngài bảo Đồng Trác trả lại triều chính rồi về Lương Châu liệu được không? Bảo những kẻ đang nắm trọng binh trong tay giải tán quân mã, quay về trị dân liệu được không? Thiên hạ loạn lạc dường đã trở thành việc không thể tránh được rồi...” Tào Tháo muốn khuyên Lưu Mạc mấy câu, nhưng trông ông ấy râu tóc đã bạc, mặt mũi tiêu tụy, lưng đã hơi gù. Một người đã già như vậy, đi lên Tây kinh, dẫn thân vào chốn hiểm địa, cũng là vì giang sơn đại Hán mà dốc chút sức lực cuối cùng. Nghĩ đến đó, Tào Tháo lại thêm vài phần kính phục.

Lưu Mạc trầm mặc giây lát, lại bảo:

— Mạnh Đức, hãn lần này ngài đến đây là để xin quân?

Tào Tháo gật gật đầu, ngượng ngùng nói:

— Sau trận Huỳnh Dương, binh lính tử thương gần hết, tại hạ không biết làm sao, đành đến đây xin Nguyên Đễ giúp đỡ.

— Diệt được Đông Trác đương nhiên là chuyện tốt, nhưng nếu không thể diệt... cũng nên nghĩ cách giữ đất an dân để đợi Tây kinh sinh biến. Chu Á Phu ra sức chống sóng dữ cố nhiên là trung, nhưng Đậ Dung bảo vệ được riêng đất Hà Tây cũng là trung vậy. - Lưu Mạc nhìn thẳng vào Tào Tháo, - Các nơi binh mã đông đảo, duy chỉ có ngài dám xuất binh đánh trận, cũng đủ thấy sự trung nghĩa của ngài hơn hẳn kẻ khác. Nếu lão hủ có thể may mắn không chết mà đến được kinh sư, tất sẽ tiến cử ngài lên trước thiên tử.

— Lão ngài ưu ái quá, khiến tại hạ thực là lo sợ. - Tào Tháo vội thi lễ.

— Lại đây. - Lưu Mạc bỗng vẫy tay gọi Vương Tất, - Tại sao người động thủ đánh người?

Wang Tất quỳ lết đến trước mặt Lưu Mạc:

— Tại hạ thấy năm huynh đệ bị tên tiểu tử này đánh ngã, nên...

Lâu Dị chợt nói chen vào:

— Ta đã nhường nhịn, vậy mà năm tên bọn chúng vẫn vây đánh không tha, bị đòn là do chúng tự chuốc lấy thôi.

— Người ngậm miệng! - Tào Tháo lập tức trách mắng.

Lưu Mạc giơ tay ra hiệu Tào Tháo không cần nổi nóng, lại bảo:

— Vương Tất, người tận mắt chứng kiến rồi, có đúng là năm tên bọn chúng lấy nhiều nạt ít, bám riết người ta không tha, đúng không?

— Tiểu nhân có thấy thế ạ! - Vương Tất gật gật đầu, - Nhưng các huynh đệ nói nếu tiểu nhân không ra tay thì không có nghĩa khí.

— Nghĩa khí? - Lưu Mạc bật cười, - Người kể lại chuyện ngày xưa, vì sao lại làm nô bộc ở nhà ta?

— Năm ấy tiểu nhân ra tay giúp bằng hữu đánh chết người, phải trốn chạy bên ngoài, may được lão đại nhân thu nạp.

— Người xem xem, chuyện hôm nay với tội lỗi của người năm xưa có khác nhau không? Thật không khôn ra được chút nào... - Lưu Mạc nói về nghiêm túc, - Nghĩa khí có thể lớn hơn cả đúng sai sao? Vương Tất ơi là Vương Tất, ta đã dạy người thế nào? Kết giao bằng hữu, hành xử nghĩa khí cũng phải có con mắt tinh tường. Có người được bằng hữu giúp đỡ, có người vì bằng hữu mà mắc lụy, lại có người vì sai lầm trong kết giao bằng hữu mà mất mạng, người nhất thiết phải nhìn đúng người rồi mới nói nghĩa khí được!

Tào Tháo bất giác cười thầm ông già này cố ý nói về nguy hiểm cho người nghe phải lưu tâm. Vương Tất không dám đáp, chỉ nói:

— Tiểu nhân xin cẩn lĩnh lời giáo huấn của lão gia!

Lưu Mạc đưa tay vuốt râu, nói:

— Người đã theo ta bao nhiêu năm rồi?

Wương Tất nói:

— Tiểu nhân đã theo hầu lão gia năm năm rồi ạ.

— Năm năm, nhanh thật... - Lưu Mạc gật gật đầu, - Người võ nghệ đầy mình, mà làm nô bộc dưới tay ta năm năm, cũng thật là làm khó người.

— Lão gia có ơn tái sinh tiểu nhân.

Lưu Mạc chỉ chỉ vào Tào Tháo:

— Người hãy dập đầu trước Tào tướng quân đi, sau này hãy theo ông ấy.

— Lão gia không cần tiểu nhân nữa sao? - Vương Tất vô cùng kinh ngạc.

— Ta không thể cần người được. - Lưu Mạc vỗ vỗ vai Vương Tất, - Người là kẻ võ biên, há có thể ở mãi bên lão già gần đất xa trời như ta? Đại trượng phu nên lập công dựng nghiệp, người hãy tòng quân theo Tào tướng quân! Mau dập đầu!

Wương Tất lĩnh mệnh, quay sang Tào Tháo nghiêm cẩn dập đầu. Tào Tháo không biết làm sao cho phải, vội đưa tay đỡ dậy:



— Lão đại nhân, thế này...

— Ta sắp phải đi Trường An, hà tất chiếm suông một kẻ hữu dụng thế này? Vương Tất võ nghệ cao cường, lại thông chữ nghĩa, Mạnh Đức ngài thu nạp làm bộ hạ, cân nhắc mà cho làm thân binh, cũng tiện đem theo hộ vệ bên mình, muôn vàn chớ chối từ.

— Vây... đa tạ lão đại nhân ban ơn! - Tào Tháo vái tạ, lại nhìn kỹ Vương Tất một lượt, thấy Vương Tất tướng mạo thuần hậu, vai rộng eo tròn, rất xứng cùng Lâu Dị làm một cặp hộ vệ.

Trần Ôn cười nói:

— Chúc mừng Mạnh Đức huynh được thêm một cánh tay, ta nghĩ kỹ rồi, sẽ chia cho huynh ba ngàn binh mã. Ngoài ra, còn phải dựa uy danh lão đại nhân, nhờ ngài viết một bức thư gửi Đan Dương Thái thú Châu Hân, bảo ông ta cũng chia ít quân cho Mạnh Đức.

Lưu Mạc lắc đầu nói:

— Thư ta có thể viết, nhưng chỉ e Mạnh Đức đến đây xin quân không phải kể hay.

— Đại nhân vì sao lại nói vậy?

— Nay Dương Châu còn yên, bắc phương lại loạn lạc, sợ rằng người nam không sẵn lòng lên phía bắc. Nếu chúng đã không muốn đi, xin Mạnh Đức chớ cưỡng ép làm khó. - Lưu Mạc thở dài, - Sĩ đại phu tranh quyền, có liên quan gì tới bách tính chứ? Xưa kia Sở Vương vẫn đình<sup>[122]</sup>, ở đức chứ không ở chiến. Bách tính chỉ muốn được sống những ngày yên ổn, ai có thể cho họ được sống yên ổn, người đó mới thực là bậc quân vương. Kẻ lạm binh hiếu chiến chẳng có gì là cao minh cả.

Tào Tháo không ngăn được thầm nghĩ trong lòng: “Việc chinh chiến có nên tiếp tục không? Hay là tìm một nơi làm chỗ đứng chân, tiếp đó giữ đất yên dân? Con đường mà ta phải đi rốt cuộc là đâu...”

## Hồi thứ 39

# Không chốn dung thân, nương theo Viên Thiệu

### Âm mưu ở Hà Nội

Tào Tháo vốn nghĩ phải mất ba bốn tháng để hoàn thành việc mộ quân, nhưng đến khi trở lại phương bắc đã là giữa thu. Dương Châu Thứ sử Trần Ôn cấp ba ngàn quân, Đan Dương Thái thú Châu Hân cũng chia cho một ngàn quân. Nhưng số quân ấy đều là người miền nam, căn bản không muốn rời quê lên phía bắc đánh nhau. Quả đúng như Lưu Mặc dự liệu, sĩ tốt cứ vừa đi vừa bỏ trốn, mới tới huyện Long Cang liền xảy ra binh biến, đám quân ấy thậm chí còn phóng hỏa đại tướng trung quân. Tào Tháo cùng huynh đệ Hạ Hầu và đám thân tín phải chém mấy chục loạn quân mới ổn định được cục diện. Qua mấy phen bàn bạc, cuối cùng chỉ giữ lại đội ngũ hơn năm trăm người mà Vương Tất dẫn theo, số còn lại đều giải tán hết.

Kết quả chuyến đi xa xôi ngàn dặm của Tào Tháo rốt cuộc là trôi theo dòng nước, trong khi Tào Hồng thuận lợi dẫn theo đội ngũ hơn ngàn người trở lại, tất cả đều là gia nô trong nhà khi xưa cùng đám hào khách kết giao ở Kỳ Xuân.

Tào Tháo bèn dẫn số quân ấy tiến lên phía bắc, vừa đi vừa chiêu mộ thêm trai tráng trong đám lưu dân chạy nạn, miễn cưỡng gom được ba ngàn quân tiến đóng ở Hà Nội.

Tào Tháo đóng doanh trại ổn thỏa, lập tức chạy đến Hoài huyện diện kiến Viên Thiệu. Cứ ngỡ Viên Thiệu sẽ nể mặt mình, nào ngờ hẳn

căn bản không ra nghênh tiếp, chỉ có Hứa Du cùng Nhậm Tuấn, Biện Bình đã đến trước, vội chạy ra đón Tào Tháo vào thành Hoài huyện.

Hứa Du nói chuyện lại rất khách khí:

— A Man huynh, Xa kỵ tướng quân hiện đang có tang, không tiện ra gặp mặt, đã mời các vị tướng quân trong huyện nha ra tiếp đón huynh.

— Có tang ư?

— Hầy... - Hứa Du than thở, - Đông tặc đã lôi Thái phó Viên Ngỗi, thái bộc Viên Cơ hiện ở triều cùng hơn hai mươi người của Viên gia và thân quyến, nô bộc giết sạch.

Dù Tào Tháo liệu rằng sẽ có ngày như vậy, nhưng vẫn bất giác chau mày: “Quan trường xưa nay vốn coi trọng tôn ty lễ giáo của môn sinh, thuộc lại cũ. Đông Trác từng là duệ thuộc được Viên Ngỗi trưng dụng, thế mà nay lại tẩm máu toàn gia bậc trưởng thượng, thật là làm bại hoại cương thường. Chuyện ác này mở ra, từ nay về sau những việc như thế sẽ không tránh khỏi ngày càng nhiều, thói kẻ dưới diệt người trên e là sẽ ngày càng dã man.”

— Nếu đã như vậy, hà tất phải chuẩn bị tiệc rượu gì.

Hứa Du nói:

— Bản Sơ đã dặn dò như thế, chúng ta cứ theo đó mà làm. A Man huynh đi đường vất vả, cũng nên thư giãn một chút.

Tào Tháo gật đầu, ra hiệu cho Nhậm Tuấn, Biện Bình hồi doanh, còn mình chỉ dẫn theo hai hộ vệ tùy thân là Lâu Dị và Vương Tất đi tiếp.

— Tử Viễn, mấy tháng nay chiến sự có tiến triển gì không?

Hứa Du lắc đầu tỏ vẻ bất lực, vừa đi vừa nói:

— A Man huynh, chiến sự chưa có gì tiến triển, chuyện này đợi gặp Xa kỵ tướng quân rồi hãy bàn.

Tào Tháo nghe Hứa Du gọi tiểu danh của mình, trong khi tôn xưng Viên Thiệu là Xa kỵ tướng quân, trong lòng thầm thấy không

vui:

— Đồng Trác đã giết hại Thái phó và cả nhà Viên Cơ huynh, tại sao Bản Sơ lại chẳng nghĩ đến quốc cừu, không màng tới gia hận, đến bây giờ vẫn án binh bất động như thế?

Hứa Du nghe Tào Tháo đưa ra tội danh “chẳng nghĩ đến quốc cừu, không màng tới gia hận” lớn như vậy, vội xoa tay nói:

— A Man huynh chớ nên nặng lời, chuyện này cũng có ẩn tình, đợi gặp Xa kỵ tướng quân rồi, ông ấy sẽ nói cho huynh hay. - Nói xong, Hứa Du nghĩ ngợi giây lát, rồi dặn dò, - Ta có điều này nói nhỏ với huynh, lát nữa vào tiệc, huynh chớ nhắc đến chiến sự trước mặt mọi người.

Tào Tháo nhìn bộ dạng khẩn thiết của Hứa Du, liền gượng cười bảo:

— Được rồi, chuyện này sau khi gặp Bản Sơ ta sẽ tự nói với ông ấy.

Chớp mắt đã tới huyện nha, chỗ này nay được đổi thành hành dinh của tướng quân. Ngoài cửa lớn, hơn hai chục thân binh hiệu úy đứng xếp hàng hai bên, khôi giáp sáng choang, tay cầm đại kích, lưng đeo cung tên trông rất uy nghiêm. Hiếm thấy nhất là, vóc dáng của chúng đều tầm ngang nhau. Vừa vào đại môn đã nghe thấy tiếng chuông trống đàn sáo vui vẻ, hóa ra là để đón khách, trong sân còn có riêng hai đội nhạc công chơi hầu - chức Xa kỵ tướng quân tự xưng của Viên Thiệu hóa ra cũng rất đáng nể! Còn chưa đến sảnh đường đã thấy một đoàn rất đông người chạy ra nghênh đón.

Có một hàng mưu sĩ như Bàn Kỳ, Trương Đạo, Trần Lâm, và một hàng tướng cầm quân như Thuần Vu Quỳnh, Lưu Huân, Thôi Quân, ở giữa là hai người trẻ tuổi, trông dáng vẻ đều chưa tới hai mươi, đó là trưởng tử Viên Đàm và ngoại đệ Cao Cán của Viên Thiệu. Mọi người trông thấy Tào Tháo đều vô cùng nồng nhiệt, Viên Đàm còn dẫn Cao Cán cùng quỳ xuống vái chào:

— Tiểu điệt bá kiến Tào thúc phụ, gia phụ đang có trọng tang không được bày rượu cùng tiếp đãi, đặc mệnh cho huynh đệ tiểu điệt tới nghênh đón.

Tào Tháo cười ha hả rồi vội đỡ dậy, mọi người lũ lượt nhường nhau, Tào Tháo bèn cầm tay mọi người cùng vào, lại được mời lên vị trí thượng khách. Viên Đàm thậm chí còn nhắc nhở nô bộc đem rượu thịt đến cho các tướng sĩ trong doanh Tào Tháo, vẻ ân cần chu đáo không sao nói hết. Yến tiệc tuy chẳng dồi dào nhưng cảnh xa hoa hào nhoáng lại hiện rõ rệt. Ai nấy đều nhã nhặn lễ độ, vô cùng khách khí, ngay Thuần Vu Quỳnh xưa nay vốn không câu nệ tiểu tiết cũng rất nghiêm trang. Những điều mọi người bàn tán chuyện trò đều là chuyện cũ ngày xưa, gần gũi mà không kém phần sôi nổi, tuyệt không ai nhắc đến chiến sự thảo phạt Đông Trác.

Tận đến khi tiệc rượu đã tàn, mọi người lũ lượt chào nhau ra về, trước sau vẫn không có ai nói câu nào vào việc chính. Tào Tháo tự thấy chẳng hứng thú gì, cũng định đi, Viên Đàm lại bước đến trước nói:

— Gia phụ ở hậu viện đang kính chờ, mời Tào thúc sang đàm đạo.

Tào Tháo khẽ mỉm cười, bảo Lâu Di, Vương Tất ở lại chờ, còn mình vui vẻ bước vào. Theo Viên Đàm vòng qua hậu viện, rồi qua hai chỗ rẽ nữa, đến một góc vắng vẻ, thấy Viên Thiệu mình mặc áo đại tang, đầu đội mũ gai, đang quỳ trong căn phòng nhỏ, đối diện trước một bàn bày dày đặc bài vị, lặng im phăng phắc. Viên Đàm nói một câu mời vào, rồi quay người đi ra, để Viên Thiệu và Tào Tháo ở lại nói chuyện.

— Bản Sơ huynh, ta đến rồi đây.

Viên Thiệu vẫn chưa đứng dậy, chỉ ngoảnh đầu rồi bảo:

— Ngu huynh đang có tang, không thể đặt yến tiệc đón tiếp, chỉ dặn dò mọi người thay ta nghênh tiếp, thật sơ sài với đệ quá!

— Huynh trưởng không cần đa lễ như vậy, chúng ta là tâm giao đã nhiều năm sao phải khách sáo thế chứ? - Từ khi ở chỗ Hà Tiến đến nay đã trải qua biết bao biến cố, Tào Tháo thực không dám dễ dàng tin tưởng ai được nữa. Nhưng hiện nay thân không mảnh đất cắm dùi, sau này còn phải nhờ Viên Thiệu giúp đỡ, đương nhiên y phải nói năng thân thiết.

Viên Thiệu đứng dậy vái chào, mời Tào Tháo ngồi. Tào Tháo trước dập đầu bái tế trước linh vị Viên Ngỗi và mọi người, sau mới cung kính an tọa. Trong lúc hai người đối diện nhìn nhau, Tào Tháo nhận ra Viên Thiệu đã gầy đi nhiều so với hồi ở kinh, vẻ mặt nhợt nhạt, hai mắt hõm sâu, dường như thực sự quá đau thương. Chuyện đó cũng không lạ gì, cả nhà thúc phụ bị người ta giết sạch, đó đúng là mối căm thù bi phẫn vô cùng.

— Mạnh Đức, cuối cùng đệ đã đến, thực khiến ngu huynh mong mỏi mòn. - Trên khuôn mặt tiều tụy của Viên Thiệu lộ nét tươi cười, - Khi xưa mới khởi binh, người đầu tiên ta nhớ đến là đệ, nếu chúng ta sớm hợp binh làm một mà tiến đánh, đâu đến nỗi dẫn tới cục diện như ngày hôm nay?

Câu ấy Tào Tháo không dám nhận, y không rõ ý tứ của Viên Thiệu thế nào. Là oán trách Tào Tháo khi ấy đã không đến? Là thành tâm thành ý hoan nghênh Tào Tháo bây giờ đã đến? Hay chỉ là oán hận trước chiến sự bất lợi hiện giờ? Không rõ được ý tứ vì thế không dám đáp bừa, Tào Tháo chỉ gật gật đầu cho là phải. Nói chuyện với những người như Viên Thiệu phải vô cùng nghiêm cẩn kín kẽ, tuy hẳn rất thân thiết với mình, nhưng mình không thể đặc ý mà vênh váo, trước sau vẫn phải luôn tạo một vách ngăn vô hình.

— Mạnh Đức, ngu huynh hưng nghĩa binh này vốn là để diệt nghịch cứu quốc, nhưng đến nay, thực lòng đã mất hết hy vọng. - Viên Thiệu than một tiếng, - Tên Vương Khuông kia kiêu căng ngạo mạn, đóng quân phòng bị sơ sài, để đến nỗi thất bại ở Mạnh Tân. Đó cũng

là do ta dùng người không sáng suốt mà gây nên, lại liên lụy đến đệ và Bào Tín bị thua ở Huỳnh Dương, ngu huynh thật hổ thẹn.

Tào Tháo thấy Viên Thiệu chủ động nhắc đến chính sự, cảm thấy cũng sắp tới lúc quan trọng, liền nói:

— Những chuyện gần đây tiểu đệ thực không tài nào hiểu nổi. Các bộ quân ở Toan Táo nghi hoặc lẫn nhau, chân chừ không tiến, coi như cũng thôi. Nhưng ở chỗ Bản Sơ huynh, có tới mấy vạn tinh binh, các lộ quân đến cần vương lại ngày một đông hơn, sao lại đến nỗi Vương Khuông phải thua, làm rúng động toàn cục? Nay xuất quân cướp chiếm Mạnh Tân, thuận thế tiến sang phía tây vẫn còn chưa muộn. Tại sao huynh trưởng lại án binh bất động, để mất cơ hội tốt như thế?

Viên Thiệu cười gượng một hồi:

— Huynh thực sự có điều khó nói.

— Huynh cứ nói không ngại, tiểu đệ xin vì huynh mà giải tỏa.

Viên Thiệu do dự hồi lâu, ghé đến bên tai Tào Tháo nói hai chữ:

— Hàn Phúc!

Tào Tháo lập tức ngộ ra: Tuy Viên Thiệu tự xưng Xa kỵ tướng quân, thống lĩnh quần hùng, nhưng căn cứ khởi binh lại chỉ là quận Bột Hải bé xíu. Với danh vọng gia tộc bốn đời Tam công của Viên Thiệu mà nói, chỉ cần hô một tiếng binh mã sẽ ngay tức khắc chiêu tập, nhưng lương thảo lại là vấn đề lớn. Lương thảo của chư quân ở Hà Nội, đều nhờ Ký Châu cung cấp, nhưng bản thân Ký Châu mục Hàn Phúc lại trấn ở Nghiệp Thành, án binh bất động. Có câu, binh mã chưa động, lương thảo đi trước. Thực tế sự sống còn của binh mã Viên Thiệu lại nằm trong tay Hàn Phúc. Lương thảo ở Hà Nam đã bị Đổng Trác cướp hết, thành Lạc Dương cũng bị một mối lửa thiêu rụi, căn bản không thể lấy được lương thảo tại chỗ. Trước tình thế đó, vạn nhất Viên Thiệu dẫn quân sang tây, đánh qua Mạnh Tân, trong khi Hàn Phúc lại đổ kỵ chơi trò “binh lương không kịp” sau lưng, thế coi như xong.

— Đệ rõ rồi chứ? - Viên Thiệu bồng ngời xuống, - Đừng tưởng ngoài mặt các tướng lũ lượt theo, mỗi bộ quân đến ta lại lo lắng thêm một phần. Lương thảo không thể tự cấp, lâu ngày tất sẽ sinh biến!

— Há lại có chuyện bớt xén? - Biết là không có ai khác, nhưng Tào Tháo vẫn hạ giọng nói thật nhỏ.

Viên Thiệu lắc lắc đầu:

— Không có, nhưng Lưu Tử Huệ dưới trướng Ký Châu thường thư từ qua lại với người của ta, có nói Hàn Phục vô cùng bất mãn với việc phải cung cấp lương thảo. Thực tế, mấy ngày nay số lương thảo còn lại không đủ dùng quá năm ngày, cách năm ngày hẳn lại cung cấp một lần, chỉ riêng việc này sao ta có thể yên tâm tiến sang tây?

— Hừ! Bản thân không có gan dụng binh, lại muốn hà khắc lương thảo với người khác, loại người ấy sao có thể làm nên đại sự? - Tào Tháo không kiềm chế được buông một câu trách mắng.

— Mấy hôm trước, bộ tướng Tịnh Châu là Trương Dương và U' Phu La ở Hung Nô viết thư tới, muốn được quy phụ quân ta cùng thảo quốc tặc, nhưng bộ hạ của chúng rất đông, nên lương thảo càng cần nhiều, thực khiến ta không biết phải làm thế nào.

Trương Dương cũng là duệ thuộc của Hà Tiến, vốn cùng một giuộc với Ngô Khuông, năm xưa vì sợ hoạn quan mà đến Tịnh Châu mộ binh hai vạn, không ngờ gặp phải khởi nghĩa Bạch Ba, đường xá bị cắt đứt, hẳn đành suất binh mã chiêu mộ được đánh du kích với quân Bạch Ba, ra sức liều mạng với giặc, kết quả là lỡ bao đại sự. Sau này xảy ra chuyện Đông Trác, hẳn chẳng còn đường trở về Lạc Dương, liền trở thành cánh quân sót lại của Hà Tiến trôi nổi bên ngoài. Cảnh ngộ của thiên vu U' Phu La tộc Hung Nô cũng gần như vậy, năm xưa vì bộ tộc phản loạn mà ông ta phải lưu vong đến Lạc Dương xin viện binh. Hà Tiến bận việc tru diệt hoạn quan nên chưa để ý đến, sau đó quân Tây Lương về kinh, U' Phu La sợ uy Đông Trác, Đinh Nguyên lại lần nữa lưu vong, trở thành cây không gốc. Hai đội quân này về Hà Nội, rõ ràng là để kiếm lương ăn.



— Lương thảo không thể tự cấp, chuyện thảo nghịch rốt cuộc chỉ là nói suông. - Viên Thiệu nói đến đó, bỗng đưa mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, thở than như tự nói với chính mình, - Nếu Ký Châu không ở dưới tay Hàn Văn Tiết, đã tốt hơn nhiều rồi...

Trước câu nói ý tứ sâu xa như thế, Tào Tháo tuyệt không dám biểu lộ thái độ của mình, vội lảng sang chuyện khác:

— Thái phó đã mất, Đông Trác lại không am hiểu chính sự, không biết ở Tây kinh ai sẽ lo việc ấy?

— Vương Doãn làm chức tư đồ, chính sự đều giao cho ông ấy.

— Vương Tử Sư... - Hình ảnh một kẻ rập khuôn máy móc lập tức xuất hiện trong đầu Tào Tháo, - Ông ta... nói sao đây... cương có thừa, mà nhu lại không đủ.

— Chẳng qua ông ta chỉ là lựa chọn cho có, kỳ thực đại quyền trong triều đều ở một tay Đông Trác cả. Hoàng đế còn quá nhỏ không thể trừ diệt nghịch thần, thực là đáng tiếc. - Viên Thiệu nghiêm mặt nói, - Ta thấy sở dĩ đại Hán chúng ta năm lần bảy lượt có gian tà nắm quyền làm ác, căn nguyên chính là hoàng đế lên ngôi khi còn quá nhỏ. Dẫn đến chuyện hoạn quan loạn chính, ngoại thích chuyên quyền ngày càng khắc nghiệt, mới xảy ra biến cố như ngày nay.

— Không sai. - Điểm này Tào Tháo rất tán đồng.

— Nay Hoảng Nông vương đã chết, đương kim thiên tử chẳng qua là bù nhìn do Đông Trác lập ra, ngài không được coi là chủ tế thực sự trong thiên hạ, chúng ta cũng phải lập một hoàng đế khác.

Câu ấy khiến Tào Tháo sợ giật mình:

— Không được, không được! Danh không chính ngôn sẽ chẳng thuận, thế thì khác nào lập một triều đình khác. Trời không có hai mặt trời, dân không thể có hai vua, bách tính trong thiên hạ sẽ không biết theo ai, hành sự như vậy chắc chắn sẽ sinh loạn.

Viên Thiệu xua xua tay nói:

— Mạnh Đức không cần cố chấp. Đông Trác ở Tây kinh bạo ngược bách tính, không được lòng người. Hoàng đế do hấn lập tất nhiên cũng chẳng được lòng dân. Ta nghĩ kỹ rồi, chúng ta phò tá Đại tư mã Lưu Ngu lên làm vua. Lưu Bá An tuổi cao đức trọng, chính sự nhân ái, làm lợi cho bách tính, dân chúng ở U Yến không ai không cảm ân đội đức, tiếng tăm bác ái truyền ra tận Tiên Ti, Ô Hoàn. Phù ông ấy lên làm hoàng đế, bách tính tự nhiên sẽ quy tâm.

Tào Tháo liên tục lắc đầu, nói:

— Lưu Bá An tuy có đức nhưng huyết thống với đương kim thiên tử đã xa, không thể được tông miếu thừa nhận. Đệ e lấy ông ta làm vua, kẻ sĩ hiếu loạn trong thiên hạ sẽ ầm ầm nổi lên, ai nấy phù lập các vương hầu trong tôn thất làm vua, tranh giành thế lực, đến lúc ấy mọi chuyện sẽ chẳng thể vẫn hồi.

— Mạnh Đức chớ sợ, ta đã thương nghị với chư tướng bên ngoài cho đến các vị mục thú. Chẳng ai có dị nghị gì đâu, ta thấy việc này chắc chắn không gặp trở ngại gì. - Viên Thiệu cười ha hả nói, - Nếu lập vị này, quy chế triều đình sẽ lập lại, chính lệnh có thể thi hành, mà cấm lệnh có thể chặn được, chiếu chỉ ban xuống, quyền hạn chức trách rõ ràng, sẽ không còn kẻ nào ngăn được việc thảo tặc của chúng ta nữa.

— Vì sao thảo tặc? Một là để cứu lê dân khỏi cơn nước lửa, hai là để cứu hoàng đế khỏi chốn lao lung. Nếu lại lập một vua khác còn gọi gì là cần vương thảo nghịch, há chẳng phải là phù trợ kẻ khác đoạt chiếm thiên hạ ư? Ấy là giết gà lấy trứng vậy!

— Đệ chớ ngoan cố thế, phải hiểu lẽ biến thông chứ. - Viên Thiệu vẫn rất khách khí, - Hiện giờ đó đâu phải ý của riêng ta, mọi người đều nghĩ vậy cả.

Không phải mọi người đều nghĩ vậy, mà mọi người đều nói vậy thôi. Lúc thề thốt ai chẳng nói hay, nhưng ngày sau thế nào sao đoán biết trước được... Tào Tháo cố kìm nén tâm tình, nhưng vẫn cứng rắn nói:

— Tội của Đông Trác trùm khắp bốn bể, chúng ta tập hợp chúng nhân, phát động nghĩa quân mà xa gần chẳng ai không hưởng ứng, đó là vì lấy nghĩa mà lay động lòng người. Nay ấu chúa còn yếu ớt, bị gian thần khống chế, chưa mắc lỗi lầm vong quốc như Xương Ấp, thế mà bỗng dưng thay đổi, vậy thiên hạ ai có thể yên lòng? Chư quân cứ quay về bắc, mình ta tự hướng sang tây.

Viên Thiệu vô cùng kinh ngạc. “Chư quân cứ quay về bắc, mình ta tự hướng sang tây.” Câu ấy một lời hai nghĩa, vung một gậy mà làm gục cả đám, thực khiến ai nghe thấy cũng kinh hãi. Thấy Tào Tháo quyết liệt như vậy, cũng không tiện nói thêm gì, Viên Thiệu chỉ bảo:

— Được rồi, việc này ngày sau ta lại bàn bạc. Đệ về cũng nghĩ thêm xem, có được không?

“Việc này há cần nghĩ lại?” Tào Tháo thuận miệng ừ một tiếng, rồi quên luôn chuyện ấy. Viên Thiệu đứng dậy đi đến cửa, vượt miệng nói:

— Mấy ngày này có lúc ta đã nghĩ, vạn nhất việc thảo tặc không thành, quần hùng kéo nhau nổi lên... Là ta nói vạn nhất có một ngày như thế, thì nên dụng binh thế nào để yên định thiên hạ?

— Bản Sơ huynh nghĩ sao? - Tào Tháo lại đem câu hỏi khó ấy quăng lại cho Viên Thiệu.

Viên Thiệu chẳng tránh né nữa, tiến đến trước mặt Tào Tháo:

— Phía nam dựa vào Hoàng Hà, phía bắc chặn bởi đất Yên, Đại, Nhung, Địch, quay về phía nam mà tranh thiên hạ!

Tào Tháo khẽ gật đầu, đó là sách lược của Quang Vũ để bình định thiên hạ năm xưa.

— Mạnh Đức có cao kiến gì?

— Ta thuận theo trí lực của thiên hạ, lấy đạo mà chế ngự, chẳng gì là không thể. - Câu ấy vừa nói ra, Tào Tháo chợt hối hận, những câu ấy không thể tùy tiện nói ra được.

— Bất luận thế nào, đệ đến đây cũng là thêm một cánh tay cho ngu huynh rồi. - Viên Thiệu cầm tay Tào Tháo, - Đệ dụng binh hơn hẳn ngu huynh, nay đã không thể tiến, vậy hãy giúp ta thao luyện binh mã chuẩn bị khi đại sự cần đến.

Lúc này Tào Tháo thực sự hoài nghi hai chữ “đại sự” mà Viên Thiệu nói đến, nhưng vẫn giữ thái độ khiêm cung chấp tay nói:

— Tiểu đệ tự sẽ gắng sức.

— Mấy hôm trước, Tây kinh sai Đại hồng lô Hàn Dung, Thiếu phủ Âm Tu, Chấp kim ngô Hồ Mậu Ban, Tướng tác đại tượng Ngô Tu, Việt kỵ hiệu úy Vương Khôi đến truyền chiếu của Đông Trác, muốn chúng ta giải tán nghĩa binh, ai nấy tự về nơi nhậm trị. - Viên Thiệu vừa nói vừa vâng vạt áo, - Đốt Lạc Dương, giết chúa quân, phạm đại tội như thế, lại còn bảo chúng ta không cần quan tâm ư?

— Đúng vậy, quân mã này đương nhiên không thể giải tán! - Câu của Tào Tháo nửa công nửa tư, một khi giải tán nghĩa quân, mọi người đều có chức phận ở châu quận có địa bàn để quay về, còn y biết đi về đâu? Vì thế Tào Tháo là người phản đối việc giải tán quân đội mạnh mẽ nhất trong số họ, - Quân mã này cố nhiên không thể giải tán, vậy bọn Hàn Dung, Hồ Mậu Ban năm người ấy nay đang ở đâu?

Viên Thiệu chớp chớp mắt, nói vẻ mập mờ:

— Ta không nhận bản chiếu đó, e là bọn chúng đi các nơi truyền xuống rồi... Hừ! Uống phí tâm cơ thôi, không ai nghe những lời ma quỷ ấy của Đông Trác đâu. - Viên Thiệu cảm thấy đó là câu hay, lại nói thêm, - Đệ xem xem, giờ đây những lời ma quỷ của hắn đều thác thành vương mệnh, chúng ta có thể không nghĩ đến chuyện lập vua khác ư?

Tào Tháo cười không đáp, lặng lẽ hồi lâu, thấy không còn gì để nói, liền đứng dậy cáo từ.

Viên Thiệu lại nắm lấy cánh tay Tào Tháo, từ tốn nói:

— Còn một chuyện nữa, từ khi Hà Nội Thái thú Vương Khuông lĩnh binh mã đến nay, kiêu căng hống hách, lại có nhiều lời không hay

với các mục thú, ta e sẽ có việc quá khích. Mạnh Đức đệ phải coi sóc hẳn thêm mới được...

— Được. - Tào Tháo cúi đầu vâng lời.

— Nếu có chuyện quá khích, nhất định giúp nhiều cho Vương Khuông... Đệ rõ chứ?

Tào Tháo nghe Viên Thiệu nói lần nữa, lại cảm thấy cánh tay mình bị bóp thật chặt, liền ngẩng lên nhìn. Thấy Viên Thiệu vẻ mặt thoáng cười, ánh nhìn thâm sâu, dường có ý định giết người, lập tức hiểu rõ ý tứ. Trong khoảnh khắc, nội tâm Tào Tháo chợt mâu thuẫn giằng co, nhưng suy cho cùng nay mình phụ thuộc người ta, cũng nên để ý đến ánh mắt của Viên Thiệu, liền cố ý làm vẻ nghiêm túc nói:

— Đại nghĩa trên hết, tráng sĩ dù có chặt tay cũng không tiếc.

Viên Thiệu vừa ý gật gật đầu, rồi tiễn Tào Tháo đến giữa sân, vái chào một vái dài...

## Mưu diệt Vương Khuông

Về đến doanh trại trời đã chiều muộn, Hạ Hầu Đôn, Hí Chí Tài lập tức chạy ra nghênh đón:

— Thế nào, Viên Bản Sơ tiếp đãi ngài ra sao?

— Cũng không tệ, thiết yến khoản đãi vô cùng chu đáo. Ông ta không phải không có ý tiến quân, chỉ là lương thảo không đủ, không thể đi. - Tào Tháo vừa đi vừa nói.

Hí Chí Tài vâng vâng chớp mắt, cười bảo:

— *Lã lã* có nói: “Muôn vật vốn chẳng gì không có sở trường, chẳng gì không có sở đoản.” Viên Bản Sơ há là kẻ tầm thường? Ngày trước Kiến Thạc muốn hại Hà Tiến, mới sai ông ta cầm quân dẹp loạn. Viên Thiệu đã thay Hà Tiến cầm quân. Lần này đại hưng nghĩa quân

cần vương lại là ông ta chủ mưu chiến sự, con người này còn không ít sở trường.

— Nhưng ta cứ thấy tâm tình bất an. - Tào Tháo thấy có chút thương cảm, - Xưa kia ta qua lại với Bản Sơ, nói cười thoải mái chẳng chút kiêng dè, nhưng nay không thể được như thời niên thiếu nữa rồi.

— Năm xưa ngài với ông ta là bằng hữu bình đẳng, nay ngài với ông ta đã là người trên kẻ dưới. Tướng quân chưa từng ở dưới người ta, nên cảm thấy không thuận tai. - Hí Chí Tài lại nói, - *Lã lão* có viết “Kẻ giỏi học, mượn chỗ sở trường của người mà bổ sung chỗ sở đoản của mình”, tướng quân hãy gắng lĩnh hội đạo lý này, rất có ích lợi đấy.

Tào Tháo gật gật đầu nói:

— Lòng có thành quách sâu xa, tâm có núi sông hiểm trở, ta phải học Viên Bản Sơ. Nhưng cùng ở một chỗ với hắn khiến ta không thoải mái lắm, hắn còn muốn lập một hoàng đế khác.

— Việc này muôn vàn không thể theo được. - Hí Chí Tài cũng giật mình.

— Ta biết. - Tào Tháo bỗng dừng bước, - Tào mỗ ta xưa nay lấy thiên hạ, coi triều đình làm trọng, đó là chỗ ta hơn người. Nếu lại tùy tiện đi theo ông ta, làm gì còn chút điểm khác biệt nào của ta nữa? Tào Tháo ta chỉ muốn cứu dân khỏi cơn nước lửa!

Hí Chí Tài thấy biểu hiện của Tào Tháo như thế, tuy liên tục gật đầu nhưng nhận ra Tào Tháo dừng chân, kêu to lên như thế, rõ ràng là cố tình muốn binh sĩ trong doanh đều thấy mình công tâm ra sao, bèn không biểu lộ gì, nói:

— Mời tướng quân về trướng, Nhậm Bá Đạt dẫn một người đến có việc bí mật muốn bàn.

Việc bí mật muốn bàn? Tào Tháo giật mình, vội bước vào đại trướng. Quả nhiên thấy Nhậm Tuấn và một người mặc y phục màu xanh đội mũ võ biên đang chuyện trò thân mật. Người ấy vừa thấy Tào Tháo, lập tức quỳ xuống.

— Buông rèm trướng xuống, Lâu Di, Vương Tất ra ngoài canh giữ, không cho ai quấy rầy. - Tào Tháo dặn dò xong mới ngồi xuống, - Hà tất phải thi hành đại lễ như vậy. Mời mau mau dậy, ngài là ai?

Người kia dường vừa khóc xong, giọng nghẹn ngào nói:

— Tại hạ là Lộ Chiêu, là bộ tướng dưới trướng Vương Khuông.

— Ồ? - Tào Tháo thầm sinh nghi, Viên Thiệu bảo ta giết Vương Khuông, giờ lại xuất hiện một người của Vương Khuông tới, - Lộ tướng quân đã là bộ hạ của Vương quận tướng, có chi đêm hôm lại đến doanh của ta?

Lộ Chiêu vẫn chưa đứng dậy, lôi ra một phong thư nói:

— Trước tiên xin tướng quân xem qua bức thư này!

Tào Tháo càng thấy ngạc nhiên, liền mở ra xem:

*“Từ xưa đến nay, chưa từng có chuyện chư hầu ở dưới cử binh tiến đánh kinh sư. Lưu Hưởng truyện nói: “Ném chuột lo vỡ bình”, bình còn lo vỡ, huống chi nay Trác ở chốn cung khuyết, lấy thiên tử còn ở hoàng cung làm lá chắn, làm sao có thể đánh được? Ta với Đại hồng lô Hàn Dung, Thiếu phủ Âm Tu, Tướng tác đại tượng Ngô Tu, Việt kỵ hiệu úy Vương Khôi đều nhận chiếu mệnh. Các quận ở Quan Đông tuy oán ghét Trác nhưng cũng phải tuân vương mệnh, không dám nhục mạ. Vậy mà túc hạ cầm tù ta trong ngục, muốn đem tế cờ, như vậy thực hung tàn vô đạo vậy. Ta với Đông Trác có thân thích gì, há lại cùng ác như nhau? Trong khi túc hạ há miệng hổ lang, phun nanh nọc độc, hận Trác mà giận sang ta, sao tàn khốc quá vậy! Chết, người ta chẳng ai muốn, song thật nhục nhã nếu bị chết vì kẻ cuồng phu sát hại. Kẻ phải chết này nếu có anh linh, tất sẽ tố cáo túc hạ lên trước hoàng thiên. Phàm hôn thú là cơ phúc họa, ngày nay đúng là như thế. Xưa là một thân, nay là máu loang. Kẻ phải chết này có hai con, tức là ngoại diệt của ngài, sau khi ta chết đi, xin chớ để chúng phải thấy thi thể ta.”*

— Đây là thư ai viết? - Tào Tháo hai mắt tròn tròn.

Lộ Chiêu rơi nước mắt:

— Đó là thư của Chấp kim ngô Hồ Mầu đại nhân viết gửi Vương Khuông trước khi chết, do tại hạ sao lục lại.

— Hồ Mầu Ban đã bị Vương Khuông giết rồi! - Tào Tháo bất giác kinh hãi.

Hồ Mầu Ban là bậc hiền sĩ, một trong bát trù, năm xưa cũng là người được Hà Tiến thỉnh mời, tuy lần này đến để truyền chiếu giải tán nghĩa quân, nhưng cũng không đến mức phải tội chết. Hơn nữa, Hồ Mầu Ban cũng là bằng hữu của nhiều người ở đây, lại là em rể Vương Khuông, sao Vương Khuông lại nhẫn tâm như thế, giết cả em rể của mình!

Lộ Chiêu than thở:

— Đâu chỉ riêng Hồ Mầu đại nhân, Tướng tác đại tượng Ngô Tu, Việt kỵ hiệu úy Vương Khôi, cũng bị Vương Khuông giết cả rồi.

Tào Tháo không muốn để hãn nhận ra mình thấy bất ngờ, bèn cố giấu tâm tư, nghiêm mặt hỏi:

— Ba vị đại nhân bị giết, ông đến đây là có ý gì?

— Xin tướng quân báo thù cho Hồ Mầu đại nhân, trừ diệt Vương Khuông kia!

— Hừ! - Tào Tháo vẻ mặt không vui, - Ông thân là bộ hạ của Vương Công Tiết, thế mà lại nói ra những lời như vậy, há chẳng phải trái lẽ dưới trên ư?

— Không phải tại hạ bất trung. Tại hạ vốn là duệ thuộc của Hồ Mầu đại nhân, vì Vương Khuông cử binh ở Hà Nội, tại hạ mới đem gia binh tương trợ, thảo nghịch cần vương. Nhưng Vương Khuông kia kiêu căng ngạo mạn, không thương người dưới, gây nên nỗi phải thua ở Mạnh Tân và gián tiếp gây nên cái chết của Bào Trung. Nay hãn lại giết ân nhân của tại hạ cùng hai vị đại nhân Ngô, Vương. Mặt trời chói lọi, há có thể dung thứ cho tên cuồng đồ ấy làm bừa? - Lộ Chiêu liên



tục đập đầu, - Từ lâu đã nghe tướng quân cao nghĩa, xin hãy giết tên cuồng đồ kia để báo thù cho Hồ Mẫn đại nhân, an ủi những bề tôi còn lại ở Tây kinh...

“Trời ban cơ hội tốt!” Ý nghĩ ấy vụt qua đầu Tào Tháo, y lập tức đập bàn nói:

— Đem tên bất trung này trói lại cho ta! Ngày mai sẽ đưa về doanh cho Vương Khuông xử trí.

Lời vừa nói ra, không đợi Lâu Di, Vương Tất tiến vào, Hạ Hầu Đôn và Nhậm Tuấn đã hợp lực quật ngã Lộ Chiêu.

— Tào Tháo! Ta đúng là nhìn lầm người, hóa ra người cũng là thứ không ra gì! -

Mặc cho Lộ Chiêu kêu gào khóc lóc, Tào Tháo quay mặt đi chỗ khác không thèm để ý.

Đợi Lộ Chiêu đã bị lôi đi, Tào Tháo quay sang nhìn Hí Chí Tài vẫn im lặng không nói gì này giờ:

— Tiên sinh thấy thế nào? - Hí Chí Tài lắc lắc đầu, - *Lã lã* có câu...

— Không cần viện dẫn kinh sách, nói xem chuyện này ta có nên làm hay không?

— Vậy phải xem ý tứ của Viên Thiệu. - Hí Chí Tài nói thẳng không ngại ngần gì, - Dù Vương Khuông tự ý hại đại thần, nhưng giết đồng minh là bất nghĩa, tội ấy chúng ta không thể gánh được.

Tào Tháo cười nói:

— Hôm nay Viên Thiệu đã ngầm gợi ý cho ta hãy tru diệt Vương Khuông.

— Ồ? - Hai mắt Hí Chí Tài chột sáng lên, - Vậy là ông ta đã biết Vương Khuông giết người, tám phần là Viên Bản Sơ ấy để mặc Vương Khuông giết hại đại thần.

Tào Tháo suy tính thật kỹ: “Viên Thiệu muốn lập Lưu Ngu lên làm vua, nên muốn giết bề tôi ở Tây kinh để tỏ rõ quyết tâm, nhưng lại

sợ vướng vào tội giết hại danh sĩ, vì thế cố tình ném tội ấy sang tên thất phu Vương Khuông. Viên Thiệu đã muốn giết người, lại không bằng lòng để tay dính máu làm hại thanh danh, thực là kẻ ngoài mặt lương thiện mà trong lòng tàn ác, ngoài mặt khoan hòa mà bên trong đố kỵ.” Nghĩ đến đó, liền hỏi:

— Tạm không nói đến Viên Thiệu, rốt cuộc chúng ta có nên hạ thủ không?

Hí Chí Tài cũng là tay giáo hoạt, không trả lời ngay mà hỏi lại:

— Rốt cuộc tướng quân có muốn ở tạm một thời gian dưới trướng Viên Thiệu không?

Tào Tháo thở dài nói:

— Ý ta à... Vì tru diệt Đông Trác, phục hưng Hán thất, thì phải tạm thời... tạm thời làm chút việc đúng ý Viên Bản Sơ vậy.

Hí Chí Tài chấp tay nói:

— Tướng quân ra sức ngăn việc lập hoàng đế khác chính là đại nghĩa, trong khi việc trừ diệt hung đồ lại chẳng liên can gì tới đại nghĩa. - Ông ta nói xong câu đó cúi đầu nghĩ thầm: “Ta đã nói chỗ cần nói rồi, ngài chớ giả bộ đùa giỡn nữa.”

Quả nhiên, Tào Tháo vươn vai đứng dậy, trông có vẻ bồn chồn nói:

— Được rồi, để Viên Thiệu an tâm, cũng là để báo thù cho Hồ Mỗ Ban, việc này ta sẽ gắng làm vậy.

— Dạ.

— Xin phiền tiên sinh đích thân đi nói cho Lộ Chiêu rõ.

— Dạ.

— Nhưng vẫn phải trối hăn để đó, tạm che tai mắt mọi người.

— Dạ. - Hí Chí Tài tiến lên trước một bước nhắc, - Trong tay Vương Khuông có năm ngàn binh mã, đông hơn chúng ta. Viên Thiệu vì giữ thanh danh lại không chịu ra tay, nên tướng quân chỉ có thể dùng trí để trị, chứ không nên dùng sức để đánh.

— Ta hiểu, chuyện này ta đã có tính toán. - Tào Tháo ngáp dài, - Ta sẽ lập tức viết thư gửi Trương Mạnh Trác, đề nghị ông ấy mau chóng dẫn quân đến Hà Nội, một là thêm chút binh lực, hai là... chuyện khen chê đều có thể này, cũng phải lôi thêm một người cùng chịu điều tiếng với ta.

Hí Chí Tài tăm tặc luôn miệng, nhưng trong lòng lại nghĩ: “Nếu chưa bàn đến lòng trung nghĩa và đạo dùng binh, chỉ nhắc tới sự gian trá thì ngài với Viên Bản Sơ e cũng khó phân cao thấp!”

## Sự biến cướp doanh

Vương Khuông tự Công Tiết, là nhân sĩ quận Thái Sơn, nhờ hào hiệp hiếu dũng, năm xưa cũng từng được Đại tướng quân Hà Tiến vời ra làm duệ thuộc. Khi Hà Tiến mưu diệt hoạn quan, Vương Khuông nhận mệnh về Thái Sơn chiêu tập đội quân năm trăm người tiến về Lạc Dương trợ uy thanh thế, nhưng mới đi được nửa đường, kinh sư phát sinh biến loạn, Đồng Trác nhân cơ hội tiến vào. Vương Khuông không dám hồi kinh, từ quan về quê, sau đó Châu Bí vì gây dựng nghĩa quân thảo phạt Đồng Trác, mới đặc ý tiến cử ông ta làm Hà Nội Thái thú.

Sau khi Vương Khuông đáo nhậm, liền phong tỏa bến sông Hoàng Hà, mời Viên Thiệu dẫn quân vào đóng, có thể nói là có chút đóng góp trong lần hội minh cần vương này. Khi Viên Thiệu mới đến Hà Nội đã rất coi trọng ông ta, bổ thêm binh mã, rồi để ông ta tiến đánh Mạnh Tân mở đầu chiến sự, Bào Tín cũng sai Bào Trung dẫn quân tương trợ. Nhưng cùng với việc binh mã nhiều thêm, Vương Khuông chẳng thể gánh vác được kỳ vọng đặt trên vai, ngược lại ngày càng kiêu ngạo trể nải khinh địch, đến nỗi khiến binh mã của Đồng Trác ngầm vượt Tiểu Bình Tân, vòng ra sau lưng tập kích, đánh cho đại bại.

Sau cuộc chiến ấy, Vương Khuông thu thập tàn quân, quay về Thái Sơn chiêu mộ thêm quân, tập hợp được khoảng năm ngàn binh sĩ, rồi quay lại tiền tuyến. Nhưng sau khi trở lại chiến trường Hà Nội, Vương Khuông không dám đóng quân bên bờ đại hà nữa, mà lui rất xa, cố thủ không ra, hằng ngày chỉ ăn tốn binh lương mà chẳng nghĩ đến chuyện tiến quân. Viên Thiệu cảm thấy chẳng thể nhờ cậy được gì người này, nhưng cùng là bằng hữu minh thệ cũng không thể bắt ép, mà dù có trừ khử được sẽ lại không có người thay thế, chỉ còn cách để mặc Vương Khuông làm gì thì làm. Nào hay Vương Khuông ngày một thêm tệ, lại lần nữa yêu cầu tăng quân trú phòng. Điều ấy khiến Viên Thiệu vô cùng tức giận, nên phải nghĩ cách trừ diệt hẳn đi.

Vừa hay gặp dịp hoàng đế bị bức đến Tây kinh, Đồng Trác sai Đại hồng lô Hàn Dung, Thiếu phủ Âm Tu, Chấp kim ngô Hồ Mẩu Ban, Tướng tác đại tượng Ngô Tu, Việt kỵ hiệu úy Vương Khôi đến giải tán nghĩa binh. Trong đó Hồ Mẩu Ban, Ngô Tu, Vương Khôi đã đến Hà Nội diện kiến Viên Thiệu. Lúc này Viên Thiệu đã có ý phù lập Lưu Ngu, bèn giả bộ cung kính rồi đuổi đi, sau ngầm lệnh Vương Khuông xử tử đám ấy để chụp thêm cho Vương Khuông tội sát hại danh sĩ, một mũi tên mà trúng hai đích. Vương Khuông tự cho mình là giỏi, chẳng nghi ngờ gì, liền bắt ba người ấy nhốt vào tù. Tuy em rể Hồ Mẩu Ban đã viết một bức thư cảm động lòng người, nhưng Vương Khuông vẫn giết bọn họ. Sau đó, bộ hạ Lộ Chiêu của ông ta, cũng là duệ thuộc của Hồ Mẩu Ban đột nhiên mất tích, Vương Khuông tự thấy bất an, ngày càng phòng bị chặt hơn, không dễ gì xuất doanh, cũng chẳng dám đến Hoài huyện để gặp Viên Thiệu.

Sáng hôm ấy, Vương Khuông điểm quân xong, đang ngồi nhàn trong trướng, bỗng có trung quân đến báo, Phấn Vũ tướng quân Tào Tháo sai người đem thư tới, đi theo còn có một tiểu hiệu tuổi khoảng đôi mươi.

Wương Khuông cảnh giác nhìn kỹ người này:

— Người là bộ hạ của Tào Mạnh Đức?

— Tại hạ Biện Bình, hiện là trung quân tiểu hiệu dưới trướng Tào tướng quân. - Biện Bình vừa nói vừa nhìn Vương Khuông mỉm cười, - Không dám giấu ngài, tại hạ cũng là tiểu cữu của Tào tướng quân, ấy là phú quý chẳng quên người nhà thê tử đấy ạ...

Wương Khuông nghe hẳn nói chuyện thô tục nịnh bợ, liền lơ lửng cảnh giác, chọc bảo:

— Tướng quân sai tiểu cữu gia người đến đây làm gì?

— Tướng quân tại hạ mới tới theo Xa kỵ tướng quân, nhận mệnh dẫn quân cùng mưu đánh Mạnh Tân. - Biện Bình đệ một phong thư vào tay Vương Khuông, lại nói, - Tướng quân tại hạ khó lắm ạ!

— Khó gì vậy? - Vương Khuông vừa xem thư vừa lơ đãng hỏi.

Biện Bình đứng dậy, múa ba tấc lưỡi:

— Trận thua ở Huỳnh Dương ngày trước khiến tỳ phu tại hạ đến khổ! Tên lão tặc Đồng Trác sai tên tiểu tặc Từ Vinh đến đối trận. Hẳn dẫn lũ tiểu tặc không phải người, mà là lũ súc sinh, cưỡi ngựa xông thẳng vào trận của chúng tại hạ. Bào Thao, Vệ Tư lập tức chiến tử, tỳ phu tôi bị dọa cho sợ vãi đá, đến nỗi không trốn qua được Biện Thủy, là tên tiểu cữu tôi công về. Sau đấy tại hạ lại giúp tỳ phu đến Dương Châu mộ binh, bảo vệ tỳ phu về theo Viên Thiệu, tại hạ lại...

Wương Khuông nghe hẳn ôm hết chuyện vinh về mình, không nhịn được cười:

— Tiểu cữu người bản lĩnh đúng là không nhỏ! Chuyện gì cũng do người làm cả.

— Đúng thế! - Biện Bình tự tin khoác lác, oang oang nói, - Tiểu cữu đây phải ra dáng cữu gia chút chút. Cữu gia mà đi hại tỳ phu muội phu, há chẳng phải là đẩy tỳ muội ngoại diệt của mình xuống hố cả ư? Thế thì chẳng bằng con chó con lợn!

Wương Khuông nghe có vẻ châm chọc, cứ cảm giác câu ấy đang cố ý chửi mình, nhưng nhìn Biện Bình vẻ mặt ngây ngô, không giống có ý như thế. Vương Khuông đọc kỹ bức thư, thấy Tào Tháo nói năng cung kính, khiêm tốn, lấy làm ngạc nhiên:

— Tướng quân người có ý gì?

Biện Bình bước thêm mấy bước, cười nịnh bảo:

— Tỷ phu tại hạ từ sau trận bại ở Huỳnh Dương, chẳng còn gan mật, không dám khinh dị tiến quân nữa. Nhưng chẳng biết làm sao, người ta đều có chỗ đứng, duy tỷ phu tại hạ là chức tướng quân suông, không có căn cứ, nên đành phải theo dưới trướng Viên Bản Sơ. Nhưng đã đến đây tất nhiên phải nghe theo Viên Thiệu, ông ta sai tỷ phu tại hạ tiến đánh Mạnh Tân. Ngài nghĩ xem, tỷ phu tại hạ được bài học lần trước há dám đánh nữa? Vì thế gửi thư nhờ Trương Mạnh Trác đến Hà Nội trợ chiến, ít ngày nữa là có thể đến đây.

— Hóa ra là vậy. - Hôm trước Vương Khuông nhận thư của Trương Mạc, nói rằng sắp tới sẽ dẫn quân đến đây, vốn rất hồ nghi, giờ mới biết hóa ra là giúp Tào Tháo.

— Cho rằng Trương Mạnh Trác kia chỉ là văn sĩ, không hiểu chiến trận, tại hạ đã... - Biện Bình vỗ vỗ ngực, - Tạ hạ đã nói với tỷ phu, không thể dựa vào Trương Mạnh Trác, Vương quận tướng từ lâu đã nổi tiếng nghĩa hiệp, vời một tiếng là có mấy ngàn binh mã ở Thái Sơn ngay. Ngài là thiên binh trời cao giáng xuống, ngài đã đánh là chắc thắng, công sẽ tất hạ, ngài có danh tiếng vang xa, ngài là...

Wương Khuông không nhịn được xua xua tay:

— Người chớ nói những câu vô nghĩa nữa, ý người là gì?

— Tại hạ khuyên tỷ phu viết thư này, hy vọng ngài có thể xuất quân hiệp trợ tỷ phu tại hạ và Trương Mạnh Trác tiến binh, ba lộ quân cùng tiến về Mạnh Tân.

Wương Khuông cười hờ hờ:

— Người cho là nói mấy câu hay ho có thể khiến ta giúp ư? Không có lệnh của Xa kỵ tướng quân, bản quan tuyệt không dẫn quân tiến công.

— Nếu có lệnh của Xa kỵ tướng quân thì sao? - Biện Bình hỏi lại.

Vương Khuông hơi chần chừ, bần cợt nói:

— Dù có lệnh, cũng phải xem tình hình trong quân rồi mới quyết được.

— Nói thẳng ra là ngài không đồng ý giúp rồi!

— Bản quan dù yêu mến cũng không thể giúp. - Vương Khuông khoanh tay cười nhạt.

— Ôi chao... Tại hạ đã lỡ khoác lác trước mặt tỳ phu, bảo nhất định thuyết phục được ngài. Thế này tại hạ trở về biết ăn nói sao đây...  
- Biện Bình cố ra vẻ khỗ sở.

— Hừ! Việc của tiểu cữu người, ta chẳng thể lo được.

— Vậy tại hạ xin được cáo từ. - Nói rồi Biện Bình vái một vái dài, quay đầu đi ra, vừa đến cửa đại trường đột nhiên hét toáng lên, - Lộ Chiêu nói không sai chút nào, Vương Công Tiết đúng thực chỉ có danh sông thấy chết không cứu.

— Quay lại! - Vương Khuông đứng vụt dậy.

— Tại hạ vẫn chưa đi mà! - Biện Bình quay đầu cười hờ hờ.

— Người vừa nói gì?

— Không nói gì cả. Mấy hôm trước có kẻ tên Lộ Chiêu chạy đến doanh tỳ phu tại hạ, hăn nói lung tung tràn giang đại hải, nhưng tỳ phu tại hạ không tin. - Biện Bình hai tay ôm lấy vai, quay sang nhìn Vương Khuông, - Thật đấy, tỳ phu tại hạ không hề tin câu nào, lập tức ra lệnh bắt tên Lộ Chiêu kia.

— Được rồi. - Vương Khuông nén giận nói, - Kẻ đó là bộ hạ làm phản bỏ trốn của ta, vậy nên chẳng hãy trả lại để ta xử trí?

Biện Bình cười nói:

— Vậy Vương quận tướng ngài nên chẳng cũng xuất binh hiệp trợ tướng quân tại hạ?

— Hai việc này không thể cùng bàn một lúc. - Vương Khuông cười nhạt, - Lộ Chiêu chẳng qua chỉ là tên thất phu, muốn trả thì trả

không trả thì thôi! Coi như nể mặt tỳ phu người là chỗ làm quan đồng triều với ta, ta không làm khó người nữa, mau rút đi.

— Chớ chớ chớ! - Biện Bình lại đổi bộ mặt cười cợt, - Nếu ngài đã nói vậy, cũng tức là không tin tỳ phu tại hạ. Tại hạ thấy việc này... Thế này đi, tại hạ sẽ bảo tỳ phu đích thân áp giải người sang doanh cho ngài, nhân tiện bàn bạc kỹ hơn về việc xuất binh, ngài thấy có được không?

Vương Khuông cúi đầu suy tính: “Chỉ cần đem cái họa tâm phúc Lộ Chiêu giao trả về doanh, còn xuất binh hay không há chẳng tùy thuộc vào ta sao? Ở trong doanh của ta, Tào Mạnh Đức kia há dám làm bừa?” Nghĩ đến đó, ông ta cũng vội mừng:

— Cũng được, việc Lộ Chiêu coi như đã đành. Ta với tỳ phu người từ sau khi chia tay ở phủ Đại tướng quân cũng đã hơn một năm không gặp rồi, hai chúng ta cùng ôn lại chuyện cũ cũng là việc hay.

— Vậy nhất định thế! - Biện Bình vái dài, - Vương quận tướng, tỳ phu tại hạ thành tâm thành ý đem phản tướng trả lại, ngài phải nể mặt ông ấy đấy.

— Được rồi, ngay cả mặt của cữu gia người, ta còn phải khách khí thế cơ mà!

Vương Khuông trông Biện Bình đã đi xa, thầm lấy làm buồn cười:

— Hừ! Mơ tưởng hão huyền!

Vương Khuông càng nghĩ càng thấy nực cười, Tào Tháo sai tên tiểu cữu coi mình là nhất ấy đến bàn việc, lại muốn trói Lộ Chiêu trả lại, thế là mối ản họa sẽ dễ dàng được cởi bỏ. Tuy Vương Khuông không có ý xuất binh, nhưng xét tình đồng liêu, xét nghĩa đồng minh, cũng không thể thất lễ với Tào Tháo, bèn vội sai người bố trí doanh trướng, chuẩn bị yến tiệc khoản đãi. Đúng lúc ấy lại có người đến báo, Trương Mạo dẫn quân đã tới đóng doanh cách đó không xa, nhưng Vương Khuông cũng chẳng bận tâm, chỉ ngồi trong trướng nghĩ cách thoái thác Tào Tháo.



Chưa đến giờ Ngọ đã có người vào báo, Tào Tháo tới bái kiến. Vương Khuông mừng lắm, vội dẫn chư tướng trong trường ra nghênh đón. Thấy Tào Mạnh Đức cưỡi con ngựa trắng, mình mặc tiện phục, đầu đội mũ võ nhân, chỉ có hơn chục bộ hạ đi theo, chẳng ai mặc giáp trụ cả. Trong đám tùy tùng có con ngựa chở một người bị trói, đầu bù tóc rối, hình dung tiều tụy - chính là Lộ Chiêu.

— Ha ha ha! Mạnh Đức hiền đệ, vất vả đệ phải đến đây, ngu huynh thật là xấu hổ! - Vương Khuông vội chấp tay thi lễ.

Tào Tháo xuống ngựa, khách khí nói:

— Tục ngữ có câu, kẻ đến bái lễ tất có sở cầu. Việc xuất binh, còn phải xin Vương huynh...

— Việc đó không vội. - Vương Khuông vội cắt ngang. - Ta đã chuẩn bị tiệc rượu, chúng ta vừa uống vừa nói.

— Khách theo lệnh chủ. - Tào Tháo mỉm cười vái tạ, rồi theo Vương Khuông vào doanh, theo sau có huynh đệ Hạ Hầu, Hí Chí Tài, Biện Bình... lần lượt nối nhau vào. Cuối cùng hai tên to cao Lâu Dị, Vương Tất áp giải Lộ Chiêu đang bị trói chặt cũng vào theo.

Đến trường trung quân, Tào Tháo được mời ngồi trên, còn Vương Khuông ngược lại ngồi dưới. Người trong Tào doanh ngồi sắp hàng bên phía tây, đối diện với các bộ tướng của Vương Khuông. Tiệc rượu tuy không quá thịnh soạn, nhưng cũng được bày biện từ trước, Vương Khuông nâng chén rượu lên, cười hỉ hả:

— Mạnh Đức lão đệ, chúng ta cùng được Đại tướng quân trọng dụng, nhưng trước nay vẫn chưa có cơ hội thâm giao. Nào, ngu huynh xin kính đệ trước một chén.

Tào Tháo từ tốn cầm chén rượu lên, than thở:

— Đại tướng quân chết dưới tay hoạn quan, tiểu đệ nghĩ đến chuyện này, chưa từng vui buồn. Nhưng nếu không phải tướng quân gặp việc không quyết đoán, mưu việc không bí mật, sao đến nỗi có kết cục như vậy? Còn làm lụy triều đình gặp nạn, Đồng Trác làm loạn.

Vương Khuông chỉ nghĩ Tào Tháo đến để xin quân, nên bèn ngăn:

— Hôm nay không bàn đến chuyện Đông Trác, khỏi mất tử húng.

Tào Tháo ghét lắm, đưa mắt liếc nhìn, nửa cười nửa không bảo:

— Đang đem Đông Trác cho quân lên qua Tiểu Bình Tân, khiến ngài phải chiến bại, việc ấy há không thể nói đến?

— Thắng bại là chuyện thường của binh gia, Mạnh Đức ông chẳng phải cũng từng thua trận ư? - Vương Khuông kính cẩn hỏi lại.

— Tiểu đệ có chuyện không rõ, muốn được thỉnh giáo Công Tiết huynh. - Tào Tháo chấp tay nói, - Hôm trước có kẻ chạy đến doanh của đệ nói rằng, ngài đã giết bọn Hồ Mầu, Quý Bì - ba sứ giả của triều đình, có chuyện đó không?

Vương Khuông cầm đũa lên, rồi ngừng lại, cười nói:

— Không sai, bọn chúng là do ta giết.

— Tại hạ nhớ, Hồ Mầu, Quý Bì kia là muội phu của ngài đúng không?

— Không sai! Vương Khuông ta vì đại nghĩa diệt thân.

— Ồ?

Vương Khuông dốc cạn chén rượu, nhếch miệng nói:

— Nghĩ lại quân chủ ở Tây kinh chẳng qua chỉ là thằng nhóc do Đông Trác lập nên, có uy tín gì chứ? Chúng ta nên lập chúa khác rồi tiến đánh Tây kinh. Giết Hồ Mầu Ban, Vương Khôi, Ngô Tu có gì đáng kể? Viên Thuật ở Lỗ Dương cũng đã giết Âm Tu, tiếc là hắn muốn giữ chút danh dự, nên lại tha lão Hàn Dung đi. Thực ra danh tiếng có đáng gì đâu? Nếu là ta, năm kẻ ấy chớ kẻ nào nghĩ đến chuyện trốn.

— Vậy những bề tôi còn lại ở Tây kinh đáng phải thế nào?

— Đáng chết. - Vương Khuông cầm dao trên bàn cắt thịt ăn.

Tào Tháo nén giận, lại hỏi:

— Lẽ nào những bề tôi lo việc nước như Mã Mật Đê, Vương Doãn, Chu Tuấn, Triệu Khiêm, Dương Bưu, Sái Ung, Hà Ngung, Lưu Mạc cũng đều đáng chết?

Vương Khuông lộ vẻ bất mãn, ném con dao cắt thịt xuống, không hề hổ thẹn nói lớn:

— Từ xưa, mỗi triều vua một triều tôi, những kẻ ấy đều đáng chết. Sau này đám ta với ông mới là bề tôi lo việc nước của tân triều. Đại trượng phu nên có chí hướng cao xa, ta nói vậy đúng không?

— Đúng, đúng! Rất đúng! - Tào Tháo ngửa mặt cười lớn.

“Kẻ mang danh danh sĩ mà năm xưa Hà Tiến vờ ra này lại là người gian tà vô tình vô nghĩa đến vậy ư.” Cười xong hồi lâu, Tào Tháo cầm chén rượu rồi kêu to:

— Đem tên Lộ Chiêu lên đây! Hôm nay nhất định phải tru diệt gian tà tiểu nhân!

Cùng với tiếng quát của Tào Tháo, Lâu Dị và Vương Tất đã lôi Lộ Chiêu đang bị trói đến trước soái án, liền ấn Lộ Chiêu quỳ xuống. Vương Khuông hai mắt đã vẫn đỏ:

— Lôi tên phản đồ này đi...

— Cấp báo! - Bỗng một tên tiểu hiệu, vẻ mặt kinh hãi chạy vào tới nơi, - Xảy chuyện lớn rồi! Trương Mạc dẫn quân bao vây doanh ta!

Vương Khuông giật mình kinh sợ:

— Chuyện gì vậy?

Đúng lúc ấy, Lâu Dị, Vương Tất lập tức buông Lộ Chiêu ra. Hóa ra dây trói đã được cởi từ bao giờ, trong tay Lộ Chiêu lại sẵn cây đao sáng loáng:

— Tên tiểu nhân bất nghĩa, chịu chết đi! - Lộ Chiêu bất ngờ nhảy qua bàn chủ soái, vung đao đâm thẳng yết hầu Vương Khuông. Đao vừa rút ra, máu tươi đã phun đầy mặt, Lộ Chiêu vẫn không ngừng tay, vật Vương Khuông ngã xuống đất, liên tục đâm thẳng ngực Vương Khuông mấy nhát nữa.

Trong đại tướng nhất thời náo loạn, các tướng ở Hà Nội bên đông hất đũa bàn ăn, rút đao kiếm định động thủ. Phía tây, bọn huynh đệ Hạ Hầu, Biện Bình, Tào Hồng cũng đều rút kiếm. Vương Tất, Lâu Di xông lên trước hộ vệ Tào Tháo, ngay cả Hí Chí Tài cũng cầm dao cắt thịt đứng lên.

Tào Tháo không hề hoảng sợ, vẫn ngồi yên giữa cỗ uống cạn chén rượu, nói to:

— Các tướng Hà Nội nghe đây. Vương Khuông giết sứ giả Tây kinh, ta phụng mệnh Xa kỵ tướng quân xử tử hắn, kẻ đầu xỏ gây tội đã bị giết, những người khác đều được tha. Nay quân mã của Trương Mạc và bản tướng quân đã vây khốn nơi này, các người mau chóng buông đao, kẻ nào trái lệnh sẽ có kết cục như Vương Khuông.

Chư tướng thấy tình thế bất lợi, nhưng dẫu sao Vương Khuông vẫn là thủ lĩnh, há có thể để mặc người ta tru diệt? Muốn động thủ nhưng không dám, không động thủ lại thấy mình vô dụng, chúng quay sang nhìn nhau không biết phải làm sao.

— Tên cầu tặc này đáng chết từ lâu rồi! - Lộ Chiêu toàn thân đầy máu nhốm dấy, - Các huynh đệ! Ta với các vị cũng như nhau thôi. Mọi người hãy đâm tay vào ngực mình nghĩ xem, tên Vương Khuông này mặt người dạ thú, dụng binh bất tài, đả người ngạo mạn, không thương binh sĩ. Hắn sát hại cự thần ở Tây kinh, Hồ Mẩu đại nhân là muội phu của hắn mà hắn cũng không tha, còn muốn giết cả ta! Dưới trướng một kẻ như vậy, các vị há được tốt đẹp ư? Hôm nay ta giết tên ác tặc này, cũng là nghĩ cho chư tướng trong doanh, các vị còn không hiểu ư?

*Choang!*

Đao kiếm của các tướng lĩnh Hà Nội đều bị ném xuống đất, cuộc biến loạn cướp doanh cũng coi như kết thúc. Ngoài Vương Khuông ra, không ai bị thương vong, thật gọn gàng sạch sẽ. Lộ Chiêu quỳ trước mặt Tào Tháo:

— Tướng quân quả là trí dũng hơn người, mặt tướng nguyện đem binh mã quy thuộc tướng quân.

Tào Tháo xua xua tay nói:

— Chúng ta đều là nghĩa binh do Xa kỵ tướng quân điều khiển. Vương Khuông đã chết, người hãy dẫn mọi người quy phụ Xa kỵ tướng quân, nghe theo sự điều khiển của ông ấy.

— Tướng quân thực là người chí công vô tư, nếu có điều gì sai khiến, tại hạ muôn chết không dám chối từ!

— Có việc này phải phiền đến người. - Tào Tháo tươi cười nói, - Nếu người thực sự muốn báo đáp, hãy chia một số quân mã sang cho Trương Mạnh Trác. Lần trước chiến bại, bộ quân của Vệ Tư tử thương gần hết, người hãy thay ta trả ân tình ấy.

— Tuân mệnh! - Lộ Chiêu vâng lời đáp lớn.

— Được rồi, các người mau chóng thu dọn, rồi đến Hoài huyện diện kiến Xa kỵ tướng quân. - Nói xong, Tào Tháo bèn dẫn những người đi theo rời trường quay về.

Đã đi rất xa, Biện Bình vẫn không thôi chặc lưỡi tiếc rẻ:

— Tỷ phu, vất vả một phen mà chúng ta chẳng được cái gì! Thật không đáng, không đáng!

Hý Chí Tài bèn nói:

— Ngày xưa Phùng Huyền đốt văn tự vay nợ mà mua nghĩa, Mạnh Thường Quân mới đầu cũng nói không đáng, nào hay ngày sau được kê cao gối? Chỉ một hành động, mà được bốn điều. Một là trừ Vương Khuông, được lòng của Lộ Chiêu cùng cả doanh. Hai là lấy quân cho người, được lòng Trương Mạc. Ba là báo thù cho Hồ Mẩu Ban, được lòng di thần ở Tây Kinh. Còn điều thứ tư...

— Thứ tư là được sự tín nhiệm của Viên Bản Sơ. - Tào Tháo nói vẻ nghiêm túc, - Làm xong việc này, hẳn ông ta sẽ an tâm với ta rồi.

— Nếu vậy, chúng ta đón tỷ tỷ của đệ và Hoàn nhi đến đây chứ? - Biện Bình hỏi, - Tỷ tỷ của đệ nay còn đang có mang nữa.

— Để bọn họ ở Trần Lưu. - Tào Tháo ý tứ sâu xa, lắc lắc đầu bảo, - Trương Mạnh Trác là quân tử khiêm nhu, tất sẽ không bắt gia quyến để hiếp bức người khác, nếu đón đến Hà Nội, e là Viên Thiệu sẽ không tốt bụng đến thế đâu...

Hạ Hầu Đôn than thở:

— Dù không có gia quyến làm con tin, nhưng ta nghĩ Viên Thiệu cũng sẽ không hoài nghi đâu. Chỉ một việc ngài đã trừ khử Vương Khuông, lại để Lộ Chiêu quy thuộc Viên Thiệu, tặng không số binh mã ấy, ông ta tất coi ngài là tay chân tâm phúc.

“Lẽ nào chí nguyện bình sinh của Tào Mạnh Đức ta chỉ là làm tay chân tâm phúc của kẻ khác?” Tào Tháo bỗng cảm thấy thê lương, quay đầu nhìn đại doanh của Vương Khuông: “Bất luận thị phi sai đúng, Vương Công Tiết cũng chết bởi tay ta, người trong quân nghĩa tất sẽ giết ta, trên tay ta cũng đã dính máu không thể rửa nổi. Đó là thế đạo gì thế này... Giang sơn của đại Hán này... Ôi...”

# Hồi thứ 40

## Lấy lui để tiến, vừa nhẫn vừa đợi

### Trương Lương nước Ngụy

Mùa đông năm đầu niên hiệu Sơ Bình (năm 190), để dễ dàng điều khiển các lộ binh mã, Xa kỵ tướng quân Viên Thiệu đã không nghe lời khuyên của Tào Tháo, cuối cùng lấy câu “triều đình non yếu, bị Đông Trác bức, xa cách ải quan, không biết còn mất”, soạn ra một bản khuyến tiến biểu<sup>[123]</sup>, sai sứ mang đến U châu, mời Đại tư mã kiêm lĩnh U Châu mục là Lưu Ngu tự lập làm vua.

Nào hay, Lưu Ngu vừa thấy tờ biểu đã nổi trận lôi đình, trách rằng:

— Nay thiên hạ đại loạn, chúa thượng phải bôn ba. Ta chịu ơn sâu, hận nổi chưa thể rửa nhục cho nước, đáng ra các ông ai nấy giữ châu quận, nên cùng dốc sức tận tâm vì vương thất, thế mà sao lại tạo mưu phản nghịch, lấy tà ngộ bôi bẩn lẫn nhau! - Rồi từ chối không nhận khuyến tiến.

Ký Châu Thứ sử Hàn Phúc lại thay đổi, mời Lưu Ngu nhận chức Thượng thư sự, thừa chế phong bá<sup>[124]</sup>, điều khiển quân hùng. Lần này Lưu Ngu không những không nghe, còn giết sạch sứ giả được phái đến. Đang lúc Viên Thiệu nghĩ kế khuyến tiến Lưu Ngu lần thứ ba, thì Hậu tướng quân, lĩnh Nam Dương Thái thú Viên Thuật gửi một phong thư tới Hà Nội:

*Thánh chúa thông tuệ, có khí chất của Chu Thành vương. Giặc Trác nhân lúc nguy loạn, uy bức bá quan, đó là vận hạn của đại*

*Hán vậy. Loạn chưa dẹp được, lại muốn khuấy lên. Rằng chúa thượng ngày nay “không thuộc huyết thống”, há chẳng phải bịa đặt ư? Từ tiên nhân đến nay, nhiều đời nối tiếp, lấy trung nghĩa làm đầu. Thái phó nhân từ trắc ẩn, tuy biết giặc Trác tất sẽ làm hại, nhưng lấy tín giữ nghĩa, không nỡ bỏ đi. Gia môn đều bị diệt tuyệt, người tử vong kẻ lưu lạc, may nhờ được xa gần tương trợ, sao không nhân lúc này, trên thảo quốc tặc, dưới rửa thù nhà, mà lại mưu tính ở đó, đâu phải điều ta muốn nghe. Còn nói, “gia thất bị giết, chỉ biết ngoảnh về bắc”. Việc đó do Trác làm, há là quốc gia ư? Mệnh vua cũng như mệnh trời, mệnh trời không thể oán hận. Huống chi đây đâu phải mệnh vua! Một tấm lòng son, chỉ chí ở việc diệt Trác, ngoài ra không biết gì khác.*

Nay Viên Thuật giữ đất Nam Dương, thanh thế rất lớn. Hãn không thừa nhận tân hoàng đế, tất sẽ có cả đám cũng phản đối theo. Nếu Lưu Ngu không thể thay mặt triều đình điều khiển quần hùng, kế hoạch lập ông ta lên làm vua chỉ còn cách bỏ đi. Hiềm khích giữa huynh đệ Viên Thiệu, Viên Thuật cũng nảy sinh từ đó.

Sau khi khuyến tiến Lưu Ngu thất bại, Hàn Phúc càng sợ Viên Thiệu sẽ làm lớn, công nhiên cắt giảm lương thảo, khiến lương thảo dự trữ của nghĩa quân cáo cấp liên tục. Dự Châu Thứ sử Khổng Trụ một mình ngồi trấn Dĩnh Xuyên, cô lập không người giúp đỡ, lại bị đoạt mất danh hiệu, buồn đau mà mắc bệnh chết. Đồng Trác nghe tin, liền đột phá vòng vây xâm phạm Dự Châu, bắt được Dĩnh Xuyên Thái thú Lý Mân, Dự Châu tòng sự Lý Diên, rồi đem hai người phanh thây. Đám binh mã nghĩa quân bị bắt đều lấy vải tấm mỡ lợn quấn vào người, rồi châm lửa đốt thành những ngọn “đèn người”.

Đúng lúc ấy, một đội quân thảo nghịch khác cũng bất ngờ nổi lên. Trường Sa Thái thú Tôn Kiên được sự giúp đỡ của Viên Thuật dẫn quân tiến lên phía bắc, đại phá bộ quân Tây Lương của Hồ Chân ở ấp Dương Nhân, chém đầu đô đốc Hoa Hùng tại trận, rồi tiến vào công phá Thái Cốc quan, chỉ cách nơi Đồng Trác ngồi trấn chín, mười dặm.



Đổng Trác thấy vùng Hà Nam hiểm yếu đã bị công phá, liền sai binh sĩ khai quật lăng tẩm để vương các đời, trộm bảo vật trong mộ chạy đến Trường An, và sai bộ hạ là Đổng Việt đóng đồn ở Mẫn Trì, Đoàn Ôi đồn trú ở Hoa Âm, Ngưu Phụ đóng đồn ở An Ấp, hình thành thế bảo vệ Quan Trung. Tôn Kiên dẫn quân đến Lạc Dương, không thấy tăm hơi quân Đổng Trác đâu, chỉ thấy vùng Lạc Dương tan hoang đổ nát, trong vòng mấy trăm dặm không một bóng người. Đường xa muôn dặm không đủ lương ăn, nên chẳng dám tiến tiếp về phía tây, đành sai quân lấp lại những lăng tẩm mà Đổng Trác đã đào bới, rồi lui quân. Sau khi đến Trường An, Đổng Trác tự xưng Thái sư, giả truyền chiếu chỉ cho Tả tướng quân Hoàng Phủ Tung đang trấn ở Lương Châu mau chóng về triều. Hoàng Phủ Tung ngu trung, không muốn gánh tội kháng chiếu, đến Trường An lập tức bị giáng làm Thành môn hiệu úy, mất hết binh quyền. Ở mặt khác, quân Bạch Ba cướp bóc ở Hà Đông một phen rồi cũng chuyển hướng hoạt động sang phía đông.

Không lâu sau, Duyệt Châu Thứ sử Lưu Đại và Đông Quận Thái thú Kiều Mạo đang đồn trú ở Toan Táo vì tranh lương cũng phát sinh mâu thuẫn. Lưu Đại bất ngờ dẫn quân tập kích, giết chết Kiều Mạo. Sau khi cướp lương thảo quân trang, lại tự ý nhận mệnh cho thân tín là Vương Quảng làm Đông Quận Thái thú. Các bộ quân ở Toan Táo đua nhau giải tán, ai về địa bàn người nấy. Viên Thiệu cũng vì chuyện lương thảo nguy cấp mà chuyển sang đóng quân ở Diên Tân để lấy lương. Đến đây, tháng Tư năm Sơ Bình thứ hai (năm 191), cuộc chiến thảo phạt Đổng Trác oanh liệt nhưng lại đầu voi đuôi chuột đã tuyên cáo hoàn toàn thất bại!

Năm xưa, khi Đổng Trác mới vào Lạc Dương, nghĩa quân nổi lên ở phía đông, những kẻ sĩ hào kiệt phong vân tụ hội, các vị mục thú từ ngàn dặm kéo đến. Nhưng kết quả của hội minh lại là ai nấy đều giữ lòng riêng, không nghĩ đến chuyện tiến quân. Quả thực quyền lực là thứ có thể làm thay đổi tâm chí người ta, vừa tình cơn mê các ngài mục thú mới nhận ra tình hình không tệ như mình tưởng, bản thân có

đất, có binh, có lương, lại không bị sự trói buộc của hoàng đế, không bị chính lệnh ước thúc từ cấp trên, như thế có gì là không hay?

Thiên hạ loạn thì cứ loạn, liên minh giải tán thì cứ giải tán, triều đình cũng theo đó mà đi đâu thì đi! Mọi người đều quẳng gánh nặng đạo nghĩa, đi cát cứ thành trì địa phương, đi thôn tính lật đổ lẫn nhau, kiếm tìm sự sinh tồn và mộng tưởng của riêng mình...

Trên danh nghĩa Tào Tháo đã quy thuộc Viên Thiệu, một khi liên minh tan rã, tất nhiên cũng nên theo Viên Thiệu mà hành động. Không còn cách nào khác, Tào Tháo đành theo quân Bột Hải lui về phía đông, tạm lập trại ven Hoàng Hà. Suốt dọc đường đi, Hàn Phúc lại càng thắt chặt lương thảo hơn, đội quân của Viên Thiệu sắp lâm nguy tới nơi.

Viên Thiệu đành phải chiêu tập tướng sĩ toàn doanh thương lượng hướng đi tiếp theo.

— Xin tướng quân đoạt Ký Châu để an lòng quân sĩ! - Bàn Kỳ chấp tay nói đầu tiên, thấy rõ vẻ phẫn nộ, - Nay Hàn Phúc cắt lương thảo quân ta, nếu cứ tình trạng này, e sĩ tốt sẽ ly tán. Việc trước mắt là đoạt lấy Ký Châu tự bảo vệ mình, sau đó mới nghĩ đến việc khác.

Viên Thiệu trước sau vẫn giữ nụ cười, từ tốn nói:

— Nguyên Đồ nói vậy cũng có chút thái quá.

— Tướng quân cử binh vì điều gì? - Bàn Kỳ tự hỏi lại tự trả lời, - Vì bình định chiến loạn, phục hưng thiên hạ cho đại Hán. Vậy mà Hàn Văn Tiết giữ lòng đổ kỵ, cắt đứt lương thảo, đó là ngăn trở đại nghĩa vậy!

Viên Thiệu quét mắt nhìn mọi người trong trường, lắc đầu than bảo:

— Ta với Hàn Văn Tiết cùng nhau cử binh, thảo phạt Đông tặc, nay sao đành lòng vì việc lương thảo mà đoạt đất của hắn?

— Tướng quân sai rồi. Ký Châu đâu phải đất của Hàn Phúc, đó là đất của đại Hán. - Bàn Kỳ thi lễ vẻ rất khoa trương, nói, - Tướng quân khoan hậu nhân từ cố nhiên là may mắn cho chúng tôi, may mắn

cho thiên hạ. Nhưng làm đại sự mà giữa trông tư cấp của người khác, nếu không nắm lấy một châu, không lấy gì để bảo toàn được!

Tào Tháo lặng nhìn bọn họ kể hỏi người đáp, trong lòng cảm khái hồi lâu: “Nay bất luận làm gì cũng phải lôi đại nghĩa ra làm cờ hiệu, vung vẩy diên đảo biểu diễn một thôi. Rõ ràng Viên Bản Sơ muốn đoạt Ký Châu từ lâu, có ý chiếm đất của người cứ đi mà chiếm là xong, sao phải bày lăm trò giả dối như thế? Bàn Nguyên Đồ cũng thật giỏi thuận theo ý người, có gì mau nói ra đi...” Tào Tháo cứ nghĩ mãi rồi chợt cảm thấy mọi thứ trước mắt như đảo lộn. Hôm qua y nhận được thư từ Trần Lưu gửi đến, Biện thị lại sinh hạ cho y một đứa con trai, vui mừng suốt đêm không ngủ, cùng uống rượu thỏa thích với huynh đệ Hạ Hầu, nên lúc này rất buồn ngủ, cố lấy tinh thần mở căng mắt ra, kìm nén để không phải ngáp dài.

— Mạnh Đức... Mạnh Đức... - Viên Thiệu gọi liên hai câu.

— Ồ? - Tào Tháo choàng tỉnh, vội chớp chớp mắt để đuổi cơn buồn ngủ, - Tướng quân có điều chi dặn dò?

— Mạnh Đức thấy việc Ký Châu nên làm thế nào?

Trong lòng Tào Tháo đã chán ngấy, nhưng vẫn phải giả bộ nghiêm trang nói:

— Mạt tướng cho rằng lời của Nguyên Đồ chí phải, chiếm Ký châu là việc không thể dừng được, hợp tình hợp lý, không tổn đại nghĩa, tướng quân bất tất phải lo nhiều.

Viên Thiệu vừa ý gật gật đầu, lại hỏi:

— Cảnh Minh, ông nói xem?

Trương Đạo vội chấp tay:

— Tại hạ cũng tán đồng, vì thảo tặc mà lấy đất, chẳng phải chuyện bất nghĩa.

— Tử Viễn, ông có tán đồng việc đoạt Ký Châu không?

Hứa Du cũng theo ý đưa ra câu trả lời khẳng định...

Viên Thiệu bao giờ cũng vậy, làm bất cứ việc gì đều cho những bộ hạ thân tín thể hiện thái độ trước, nhằm để mọi sự danh chính ngôn thuận, mũ áo đường hoàng. Nói cho văn vẻ đó gọi là rộng thu ý kiến, khiêm tốn lắng nghe, nói thô tục một chút đó là ngụ ý tạo giả bộ. Tào Tháo rất không ưa tác phong này của Viên Thiệu, nhưng cũng đôi khi phải thăm bội phục Viên Thiệu mưu sâu tính kỹ, hơn nữa mỗi khi Viên Thiệu thực hiện chiêu bài này Tào Tháo luôn phối hợp tích cực, dẫu sao nay mình vẫn gửi thân dưới dậu người ta.

Hỏi liền năm sáu người, ai nấy đều tỏ ý tán thành, cuối cùng Viên Thiệu cũng lộ rõ bộ mặt thực, hỏi Bàn Kỳ:

— Tuy đoạt Ký Châu không phải không thể, nhưng Ký Châu binh lính mạnh tợn, trong khi quân ta thiếu đói, nếu đánh không thắng, coi như Bột Hải cũng chẳng thể giữ được, sẽ không có chỗ dung thân. Nguyên Đồ có diệu kế gì chăng?

— Tại hạ có kế này có thể đảm bảo tướng quân không phí tên lính nào mà vẫn ngồi trấn được Ký Châu.

— Mau nói ra xem. - Viên Thiệu mắt sáng lên, tỏ vẻ nghiêm túc không để lộ nét vui mừng.

Bàn Kỳ đứng dậy bước đi mấy bước, vân vê chòm ria mép vênh lên, nói:

— Hàn Phục là kẻ nhu nhược, xác cọp gan cừ, thực không xứng ngồi trấn Ký Châu. Nay có bộ tướng Ký Châu là Khúc Nghĩa mưu phản, Hàn Phục đến An Bình thảo phạt chưa thắng, đó là nội忧 (nỗi lo bên trong). Chúng ta chỉ cần tạo cho ông ta một ngoại hoạn (hoạn nạn bên ngoài) nữa, Hàn Phục tất sẽ mất sạch can đảm. Đến lúc ấy ta lại sai người dùng lý lẽ mà thuyết phục, tất có thể khiến ông ta hai tay dâng Ký Châu lên vậy.

— Vậy cái ngoại hoạn kia nên tạo thế nào đây?

— Dụ Công Tôn Toản xuất binh.

Tào Tháo nghe Bàn Kỳ nói ra cái tên Công Tôn Toản, trong lòng cảm thấy thực đáng ghét.

Công Tôn Toàn tự Bá Khuê, người Lệnh Chi, Liêu Tây, vốn xuất thân tiểu lại, từng theo học Lư Thực, sau khi được xét hiếu liêm liền làm chức Liêu Đông trưởng sử. Đất U châu hay bị Tiên Ti, Ô Hoàn xâm nhiễu, Công Tôn Toàn dũng mãnh hơn người, cưỡi con ngựa trắng, tay cầm mâu dài, nhiều lần chiến đấu với người Hồ, đánh cho Tiên Ti, Ô Hoàn nghe tiếng đã kinh hồn táng đờm, do vậy được thăng làm huyện lệnh Trác Huyện. Sau đó Trương Thuần, Trương Cử ở Ngưu Dương tạo phản, họa tới cả quân Ô Hoàn, Công Tôn Toàn dẹp loạn có công, được tấn thăng lên làm Trung lang tướng, phong Đô Đình hầu. Nhưng sau việc ấy ông ta với U Châu mục Lưu Ngu dần nảy sinh mâu thuẫn. Với người Tiên Ti, Ô Hoàn, Lưu Ngu chủ trương lung lạc vỗ về, còn Công Tôn Toàn lại chủ định giết chóc uy hiếp, một người không ngừng chiêu hàng, một kẻ không thôi tiến đánh. Hai bên chỉ vì việc công mà thiếu chút nữa không dung tha nhau. Công Tôn Toàn dẫn hơn một vạn quân đồn trú ở Bắc Bình làm theo ý mình, không theo sự điều khiển của Lưu Ngu. Sau đó, Đông Trác tiến kinh, để chiếm chức Thái úy, đã từ xa tôn Lưu Ngu làm Đại tư mã, Công Tôn Toàn cũng nhân đà nước lên thuyền lên tấn thăng làm Phấn Vũ tướng quân, gia phong Kế hầu. Tào Tháo là Phấn Vũ tướng quân do Viên Thiệu tự biểu tấu thăng cho, còn Công Tôn Toàn là Phấn Vũ tướng quân mà Đông Trác lấy danh nghĩa triều đình sách phong. Mỗi khi nghĩ đến kẻ có quan chức giống mình vả lại còn danh chính ngôn thuận, trong lòng Tào Tháo lại có cảm giác bất an.

Bàng Ký cười ha hả, nói tiếp:

— Tướng quân nên sai người đưa thư cho Công Tôn Toàn, dụ ông ta từ phía nam lên đoạt Ký Châu. Công Tôn Toàn nổi tiếng thiện chiến, chỉ cần ông ta đến, Hàn Phục nội ưu ngoại họa tất sẽ lo sợ, đến khi ấy chúng ta lại sai người nói rõ lợi hại, vạch đường họa phúc, tại hạ đồ rằng Hàn Phục tất sẽ khiêm tốn mà dâng nhường. Như vậy chúng ta có thể nắm được vị trí ấy.

— Kế ấy xem qua tướng là tuyệt diệu, nhưng sẽ có hậu họa. - Lưu Huân đứng dậy. Ông ta là Tư mã của Viên Thiệu khi còn làm Trung quân hiệu úy ở Tây viên, sau đó dẫn tàn binh trốn khỏi Lạc Dương theo Viên Thiệu, được nhận mệnh làm Hồ nha Đô úy, có thể nói là bộ hạ tâm phúc cũ của Viên Thiệu. - Công Tôn Toàn kiêu dũng thiện chiến, người Hồ còn không địch nổi mà ví là “Bạch Mã tướng quân”, đội kỵ binh tinh nhuệ mà ông ta dẫn theo được ví như “Bạch Mã nghĩa tòng”. Nếu mời người đó đến đây, tuy có thể lấy được Ký Châu cũng chẳng được yên ổn, ấy là trừ sói mà mời hổ đến vậy!

— Nếu không đoạt Ký Châu, lương thảo không đủ, đi một bước cũng khó. Duy chỉ kế ấy là có thể nhanh chóng lấy được Ký Châu để an lòng quân sĩ. - Bànng Kỷ vừa nói vừa khoanh tay, nói chằm chọc. - Thân là chiến tướng, tự biết mặc giáp cầm gươm, dũng mãnh chống giặc, thế mà ngài lại làm tăng khí thế của kẻ khác, mất uy phong của quân ta, đúng là chí đoản đấy!

— Người...

— Thôi nào, thôi nào! - Viên Thiệu vội cắt lời Lưu Huân. - Tử Huỳnh chớ lo, lời Nguyên Đồ nói rất có lý. Cục diện trước mắt, chỉ có thể lựa cơ mà làm, để có lương thảo, trước hết hãy lấy Ký Châu đã, còn lại tính sau.

Viên Thiệu đã nói vậy, Lưu Huân đành nén giận ngồi xuống. Bànng Kỷ dương dương đắc ý nói:

— Để đảm bảo ổn thỏa, tướng quân còn phải lôi kéo Khúc Nghĩa về làm bộ hạ, cùng mưu tính Hàn Phục.

— Được lắm. - Viên Thiệu liên tục gật đầu, vẻ mặt trước sau vẫn giữ nét nghiêm trang, lại nhìn khắp lượt mọi người. - Sau khi Công Tôn Toàn khởi binh, ai bằng lòng đi du thuyết Hàn Phục, để hãn nường lại Ký châu?

— Thuộc hạ nguyện xin đi. - Từ mé tây có một người đứng lên, chính là Tuân Thâm ở Dĩnh Xuyên - người mới đến.

Viên Thiệu rất coi trọng danh tiếng Tuân thị ở Dĩnh Xuyên, thấy ông ta chủ động xin đi, đặc ý đứng dậy chấp tay nói:

— Hữu Nhược hiền đệ, vậy phiên đệ rồi.

Tào Tháo ngồi phía đối diện thấy rõ, Hứa Du nhếch miệng cười liếc nhìn Tuân Thâm, rồi nói thêm:

— Việc này một người e không ổn, tại hạ tiến cử Trương Cảnh Minh cùng đi.

Trương Đạo còn chưa kịp biểu lộ gì, đã lại nghe tiếng nói sang sảng cất lên:

— Tại hạ cũng nguyện xin đi cùng nhị vị tiên sinh. - Người vừa nói là Cao Cán - ngoại điệt của Viên Thiệu.

— Tốt tốt tốt, - Viên Thiệu thấy ngoại điệt cũng đứng dậy, vô cùng vui mừng, - Vậy Tuân Thâm, Trương Đạo, Cao Cán ba người cùng đi du thuyết Hàn Phục, luân phiên nhau nói, ta không tin Hàn Phục còn có thể ngồi yên ở Ký Châu.

— Rõ. - Ba người đồng thanh đáp.

Cơ buồn ngủ vẫn đang giày vò Tào Tháo, vả lại đoạt Ký Châu hay không cũng chẳng liên quan đến đại sự của y, việc nên làm nhất bây giờ là nhanh chóng giải tán, về doanh ngủ một giấc thật thoải mái. Nào hay Viên Thiệu trầm ngâm giây lát rồi lại hỏi:

— Tử Huỳnh, việc quân đồn binh ở Chương Hà thế nào rồi?

Trương Dương và Ứ Phu La chính thức tỏ ý muốn theo Viên Thiệu, nhưng còn chưa chuyển đến đồn trú cùng. Nay Viên Thiệu thiếu lương, lập trường hai kẻ ấy dường lại bắt đầu dao động rồi.

Lưu Huân chấp tay nói:

— Bộ quân của Trương Dương không nói làm gì, nhưng Ứ Phu La thì không chịu an phận, tướng quân nên mau dời đến Diên Tân cùng đóng quân.

Viên Thiệu vuốt vuốt chòm râu, lộ rõ vẻ khó xử:

— Nay lương thảo cho quân ta còn chẳng đủ, nếu lại lưu hai bộ quân này ở bên, e sẽ có tranh giành, nảy sinh họa hoạn.

— Tướng quân, xưa kia đức Quang Vũ đơn thương độc mã vào hàng doanh, thành tâm thành ý mong nghĩa quân Đồng Mã quên mình phục vụ. Nay có gì lại nghi hoặc hai người ấy? - Lưu Huân đứng dậy quỳ lạy, - Nếu tướng quân có thể vào doanh họ rồi bàn bạc, nói rõ chí khuông phù xã tắc, tại hạ liệu rằng Trương Dương, U' Phu La tất sẽ thành tâm quy phục, không còn sinh nghi nữa.

Tào Tháo cười thầm: “Lưu Tử Huỳnh nhìn lầm người rồi! Viên Thiệu là hậu duệ bốn đời Tam công, tự kiêu tự phụ, há dễ chịu nhún mình đến doanh trưởng của người Hung Nô?”

Quả nhiên, sắc mặt Viên Thiệu thoáng vẻ giận, nhưng lại lập tức tan biến. Bàn Kỳ từ đầu chí cuối vẫn mở to cặp mắt ti hí, nhìn nét mặt Viên Thiệu, thấy ông ta không vui, vội nói chen vào:

— Tướng quân không thể theo kế dở ấy. Hung Nô trước nay không có tín nghĩa, Trương Dương cũng chưa có thâm giao, hai người này nuôi giữ lòng riêng, nếu cưỡi ngựa đến doanh e sẽ bị chúng bắt giữ. Nếu có may mắn sai sót, đại sự thiên hạ biết trông vào ai?

Lý lẽ chứng cứ cái cóc khô, Tào Tháo thiếu chút nữa phì cười, nhưng chợt thấy đầu như ong lên, mắt nhòe đi. Cả ngày nay chưa được nghỉ, còn phải đội mũ mặc giáp, lại thêm đại trưởng Diên Tân dựng bên Hoàng Hà, gió lạnh thốc thẳng vào trong, nếu cứ tiếp tục thế này nhất định sẽ bị nhiễm phong hàn mất.

— Thế này đi, Tử Huỳnh. - Viên Thiệu đưa tay ra hiệu ông ta đứng lên, - Ông đã có đề nghị ấy, vậy hãy thay ta đến doanh trại Chương Hà trước, hội ngộ với U' Phu La, truyền đạt ý ta, để hẳn yên lặng chờ lương tiền, không sinh chí khác.

Lưu Huân chau mày:

— Thế e không thỏa đáng... lấy sao mai thay mặt trời không phải kế lâu dài, hơn nữa e U' Phu La sẽ nghi ngờ tại hạ dò thám quân tình.



— Không đâu, ai chẳng biết ông là bộ hạ của ta khi ở Lạc Dương, ông đến trước truyền đạt ý ta là tốt nhất. Chớ tự hạ thấp mình, việc khó như vậy không ông thì ai có thể làm được? - Viên Thiệu không cho Lưu Huân được từ chối.

Lưu Huân khó xử quá, do dự giây lát rồi nói:

— Có điều này vốn không tiện nói ra, lão mẫu của mặt tướng hiện đang bệnh nặng, không thể cứu chữa được nữa. Lần này nếu mặt tướng đi Chương Hà lâu ngày, e không còn cơ hội gặp mặt lão mẫu. Xin tướng quân chuẩn cho mặt tướng tạm nghỉ mấy hôm, về thăm lão mẫu xong sẽ đến Chương Hà.

— Tử Huỳnh đúng là hiếu tử... - Viên Thiệu than thở nói, - Được rồi! Cho ông kỳ hạn nửa tháng, đợi sau khi tận hiếu, sẽ đến Chương Hà.

— Đa tạ tướng quân đã chu toàn cho. - Lưu Huân lại bái tạ lần nữa.

*Xoảng!* Tào Tháo bỗng ngã ngựa ra sau, giáp trụ va đập kêu loảng xoảng.

— Mạnh Đức! Sao thế? - Viên Thiệu hốt hoảng rời chỗ ngồi chạy lại đỡ, những người thân cận khác cũng xúm lại.

Tào Tháo dụi dụi đôi mắt đã hoa cả lên, hít một hơi dài, nói:

— Không sao... Có lẽ hôm qua luyện quân vô tình bị cảm phong hàn, hình như lại không hợp thủy thổ chỗ này. Khi nãy thấy đầu óc quay cuồng, ngã ra không còn biết gì nữa. - Đó chỉ là mở mắt nói bừa, rành rành là vì vui mừng có thêm con trai, suốt đêm không ngủ ngồi uống rượu với huynh đệ Hạ Hầu mà ra thế.

Nay với Viên Thiệu, Tào Tháo cứ theo mệnh mà làm, lại thêm là bằng hữu cũ đã hơn mười năm, tình cảm người thường không thể sánh được. Viên Thiệu nghe Tào Tháo nói vì luyện quân mà ốm, rất lấy làm cảm động:

— Ôi chao, Mạnh Đức, quân vụ tuy gấp, đệ cũng nên bảo trọng mới được... Đệ không cần vội về doanh, hãy vào trong ngựa trưởng

của ta tạm nghỉ đã.

— Thế sao được... - Tào Tháo xoa tay chối từ.

— Huynh đệ chúng ta có gì mà không được? - Viên Thiệu vỗ vỗ ngực, - Việc doanh của đệ, tạm để Hạ Hầu Nguyên Nhung thay. Hiện trong doanh không có thầy lang, đệ hãy ngủ một giấc cho thư thái, đợi ta tìm thầy lang về sẽ chữa trị cho đệ.

— Không sao đâu. - Tào Tháo đỏ mặt, - Bệnh của đệ, đệ biết. Nghỉ ngơi một lát là khỏi thôi. Vốn chẳng có bệnh tật gì lớn.

— Đi mau đi, chuyện Ký Châu, đệ không cần lo lắng. - Viên Thiệu ân cần dặn dò.

— Vây xin cảm phiền. - Tào Tháo vừa nói vừa chấp tay vái chào một lượt, rồi để hai tên tiểu tốt đỡ ra khỏi đại trướng, tai còn nghe mọi người vẫn bàn luận phía sau. Có người nói, trong quân không thể không có thầy lang, có người bảo, thầy lang, lương thảo đều rất quan trọng...

Kỳ thực Tào Tháo chỉ cố ý ngã một cú, vì cả đêm không ngủ giờ đây rất mệt mỏi, nên muốn nhờ cú ngã này để trốn đi. Tuy đã ra khỏi đại trướng, nhưng trước mặt mấy thân binh của Viên Thiệu, cũng không dám để lộ, vừa đi chậm chậm, vừa rên hừ hừ tỏ vẻ đau đớn.

— Mạnh Đức công, không có gì đáng ngại chứ? Tại hạ cũng biết chút y thuật, sẽ bắt mạch cho ngài, được chứ. - Một giọng ấm áp vang lên phía sau.

Tào Tháo ngoảnh nhìn, hóa ra một người trẻ tuổi từ trong đại trướng theo ra. Người này trông chưa đầy ba chục tuổi, mình cao bảy thước, bước đi chắc chắn, mắt thanh mà tú, mặt trắng râu dài, khí chất cao nhã tự tại. Khi này ở trong đại trướng, Tào Tháo thấy hẳn luôn đứng sau lưng Tuân Thâm, chẳng quen biết nhau, cũng không tiện đường đột hỏi. Lúc này thấy hẳn quan tâm đến mình, vội khách sáo nói:

— Không dám phiền các hạ, tại hạ nghỉ ngơi một lát là được rồi.

Người ấy gật gật đầu, dường có lời muốn nói, liền gọi hai thân binh bảo:

— Để ta đỡ Tào tướng quân, các người quay về bảo vệ đại tướng đi.

— Rõ. - Hai tên lính tuân mệnh.

Người ấy tự đỡ Tào Tháo vào ngựa trưởng, vừa đi vừa nói:

— Tướng quân vì thiên hạ mà liều mình, tại hạ vẫn luôn ngưỡng mộ, hôm nay được tương kiến, quả là hết lòng tận trung khiến người ta phải kính ngưỡng.

Tào Tháo nóng bừng mặt, vội khiêm tốn nói:

— Để các hạ phải chê cười rồi... Dám hỏi quý tính đại danh của các hạ?

— Tại hạ là Tuân Úc ở Dĩnh Xuyên.

— Ồ? - Chả trách ông ta luôn đứng bên Tuân Thâm, hóa ra là người họ Tuân ở Dĩnh Xuyên. Tào Tháo lại hỏi, - Các hạ với Tuân Hữu Nhược có quan hệ thế nào?

— Hữu Nhược chính là tứ ca của tại hạ.

Tào Tháo gật gật đầu, chợt nhớ lại năm xưa Hà Tiến có trưng vờ Tuân Du, liền hỏi:

— Hồi trước, ở mạc phủ của Đại tướng quân, ta từng quen Tuân Công Đạt, ông ấy hẳn cũng là tộc huynh của các hạ?

Nào hay, Tuân Úc mỉm cười nói:

— Công Đạt là điệt tử của tại hạ.

— Thật đặc tội, đặc tội.

— Cũng không trách ngài nhận lầm, tại hạ tuy là tộc thúc của Công Đạt, nhưng còn nhỏ hơn nó hai tuổi.

Tuân thị vốn là đại tộc ở Dĩnh Xuyên, lãnh tụ sĩ lâm có nhiều người thuộc các chi của dòng tộc. Tổ phụ của Tuân Úc là Tuân Thục nổi danh hiền đức, có tất cả tám người con: Tuân Kiệm, Tuân Cồn, Tuân Tĩnh, Tuân Đảo, Tuân Sâm, Tuân Sáng, Tuân Túc, Tuân Phu, đều

có tiếng hiền đức, được người đời gọi là “bát long”. Tuân Úc là con út của Tuân Cỗn, do vậy tuổi còn nhỏ nhưng ở hàng trên. Chuyện ấy trong các gia tộc lớn không có gì là lạ.

— Ôi, Tuân thị ở Dĩnh Xuyên là vọng tộc một phương, hiền danh vang khắp, quả nhiên danh bất hư truyền. - Tào Tháo không ngớt khen ngợi.

Tuân Úc xua tay nói:

— Ngài quá khen rồi, nay chúng tôi đều thành những kẻ không nhà mà về nữa rồi.

— Đồng tặc cướp bóc Dĩnh Xuyên, hủy hoại không biết bao nhiêu nhà dân.

— Trước đây Đồng Trác vì muốn thu phục lòng người, cũng từng vờ tại hạ nhận chức Thủ cung lệnh. Nhưng vì sợ bị hại, tại hạ chỉ xin chức quan ngoại nhậm, trở về Dĩnh Xuyên, khuyên mọi người dời lên Hà Bắc. Thất thúc của tại hạ danh vang bốn cõi, nhất quyết không đi, cuối cùng đã bị Đồng Trác bắt đi.

Thất thúc của Tuân Úc chính là Tuân Sáng tiếng tăm vờ vờ.

— Gần đây nghe đâu, lão nhân gia đã quy tiên, linh tẩm không được về quê, thật đáng thương thay.

Tào Tháo cũng thấy thương tiếc, bèn nói lấy lệ:

— Các hạ và huynh trưởng được Viên Bản Sơ trọng dụng, ngày sau đánh phá Quan Trung, lại dời linh tẩm về là được.

Tuân Úc liên tục lắc đầu, tựa hồ ý tứ sâu xa, nhưng cũng không nói gì.

— Phải rồi, - Tào Tháo bỗng nhớ ra, - Hình như Hà Bá Cầu từng nói với ta về các hạ.

— Ồ? Mạnh Đức công cũng quen biết Hà Ngung ư? - Tuân Úc rất vui mừng, - Bá Cầu huynh là chỗ thâm giao với huynh đệ tại hạ đấy!

Quan hệ giữa hai người vụt chốc đã gần gũi hơn nhiều. Vừa đi vừa trò chuyện, hai người đã vào đến ngõ trưởng của Viên Thiệu. Thấy trong trường bài trí trang nhã, đồ vật sang trọng, giường nằm gấm lụa, phía sau có bình phong, bên cạnh còn có đồ cổ ngọc bích, sách vở điển tịch, trên kỷ án có một cuốn *Tử Hư phú* của Tư Mã Tương Như đang mở.

Tào Tháo không ngăn được lắc đầu:

— Cầm quân bên ngoài, còn mang theo những thứ vớ vẩn này, đúng là... - Vừa nói đến đó, chợt thấy lờ lờ, Tào Tháo vội ngưng lại.

Tuân Úc cũng không để ý, phụ họa theo:

— *Tử Hư* ấy... cũng chẳng có gì! Văn vẻ mà không thực, rốt cuộc là không. Viên Bản Sơ làm việc phù hoa, đã không phải tài trị thế, cũng chẳng có tài dẹp loạn. Tiếc rằng huynh đệ tại hạ đã phó thác mình không đúng chỗ...

Tim Tào Tháo chợt đập loạn: “Tiểu tử này thật mạnh miệng! Hẳn đã không thích Viên Thiệu, liệu sau này ta có thể dùng không?”

— Tướng quân, ngài sao vậy?

— Không sao. - Tào Tháo lấy lại tinh thần, - Giường lụa gấm này đẹp quá. - Vừa nói vừa cời mũ bỏ giáp nằm xuống, nhưng đôi chân vẫn khách sáo để ra phía ngoài.

Tuân Úc sờ lên mặt giường, cảm thán:

— Lê dân sao biết được lụa gấm mềm mại thế nào!

Câu ấy rất hợp ý Tào Tháo:

— Khi xưa ta làm Tế Nam tướng, nỗi khổ của bách tính thực không nói hết được, nay chiến loạn rồi bời, e còn khổ hơn nữa.

Tuân Úc giật mình:

— Ngài cũng từng nhận Tế Nam tướng?

— Phải. - Tào Tháo nằm đáp, - Ta nhân có công dẹp loạn Khăn Vàng, được ban chức Tế Nam tướng.

— Gia phụ cũng từng nhận chức Tế Nam tướng vậy!

— Thật trùng hợp! - Tào Tháo cảm thấy Tuân Úc rất gần gũi, - Còn nữa, trong doanh của ta còn một người tên Hí Chí Tài cũng là người Dĩnh Xuyên, các hạ có biết người ấy không?

— Hí Chí Tài? - Tuân Úc cười, bất chợt lắc lư đầu nói, - *Lã lã* có câu rằng...

— Đúng! Đúng! Chính ông ta, các hạ làm giống thật đấy! - Tào Tháo cười mãi không thôi.

— Tướng quân đúng là cao nhân. Hí Chí Tài ấy là bậc trí sĩ ở Dĩnh Xuyên, không ưa quan trường, lấy chuyện buôn bán giấu mình, phải đợi được giá mới bán. Người này có thể mưu tính giúp chủ, cuối cùng sẽ bảo ngài phải đi thôi. - Tuân Úc cảm khái hồi lâu.

Hai người lúc mới gặp mặt còn khách khí, nhưng sau hồi lâu trò chuyện, cảm thấy nhiều điểm hợp nhau, đầu tiên nói đến Tuân Du, rồi lại nhắc Hà Ngung, rồi việc làm quan ở Tế Nam, quan hệ với Hí Chí Tài.

Hai bên càng nói càng trở nên gần gũi, dần dà chỉ gọi tên tự, cao đàm khoát luận thế cục thiên hạ. Vụt chốc quá nửa canh giờ đã trôi qua, Tuân Úc vội đứng dậy:

— Ôi chao! Làm ngài không được nghỉ rồi, tại hạ phải mau chóng về đại tướng, e là mọi người cũng đã giải tán rồi.

Tào Tháo cười nhạt bảo:

— Chưa giải tán được đâu, bất luận việc gì Bản Sơ cũng phải hỏi hết lượt mọi người, có thêm nửa canh giờ nữa cũng chưa chắc giải tán được.

— Mạnh Đức công thật hài hước. Tiểu đệ xin đi đã, hôm khác sẽ qua doanh thăm hỏi huynh và Hí Chí Tài. - Nói rồi, Tuân Úc cười mà đi ra.

Tào Tháo nằm dăm chiêu trên giường, sau một hồi chuyện trò với Tuân Úc khiến cơn buồn ngủ đã biến mất tăm: “Tuân Văn Nhược này đúng là thú vị, bàn quốc sự rất có kiến giải, lại có danh vọng ở Dĩnh

Xuyên, chẳng biết liệu có thể lôi kéo người này đến bên mình được không?”

Tào Tháo với tay lấy cuốn *Tử Hư phú* trên kỷ án, đọc được hai dòng liền vút trở lại: Tư Mã Tương Như viết bài này khi chưa đắc chí, tuy là hư hư thực thực, nhưng cũng có chút kiến giải. Nhưng sau khi gặp được Hiếu Vũ đế Lưu Triệt, lại chỉ có thể viết được thứ văn chương chết tiệt như *Thượng Lâm phú* để chương hiển<sup>[125]</sup> công đức Vũ đế... Ủ? Chương hiển công đức à... Gọi con trai ta là Tào Chương đi...

— Tào thúc phụ có ở trong không? Nghe nói ngài bị ốm, ta đến đây thăm. - Bỗng một giọng nói non nớt vọng vào.

Hóa ra là đứa con nhỏ của Viên Thiệu là Viên Thượng đang nói với bọn thân binh ở ngoài cửa. Tào Tháo vội nhắm mắt vờ ngủ, đang gửi thân dưới dậu người ta, dù là đứa trẻ cũng phải đề phòng!

## Hiềm khích nhen nhóm

Nghiệp Huyện là thành trì kiên cố nhất Hà Bắc, tường cao ba trượng, hào rộng ngòi sâu, lại thêm nhân khẩu trong ngoài thành đều dồi dào, buôn bán đông đúc, lương thảo đủ đầy, thực chẳng kém gì Lạc Dương trước đây. Vậy mà Hàn Phục lại dễ dàng đem tòa đại thành này cùng toàn bộ đất Ký Châu cung kính nhường cho Viên Thiệu.

Kế của Bàn Kỳ quả nhiên công hiệu, chỉ một phong thư đưa đến Bắc Bình, Công Tôn Toàn đã mừng vui quá đổi, lập tức lấy danh cử binh thảo Đông, tiến thẳng đến Ký Châu. Hàn Phục nhất thời tâm trí rối loạn, đúng lúc ấy ba vị thuyết khách Viên Thiệu sai đi theo đúng kế hoạch tới. Tuân Thầm miệng lưỡi dẻo quẹo trình bày rõ lợi hại, đưa Viên Thiệu lên thành anh hùng cứu thế trời cao giáng xuống. Cao Cán thiếu niên anh hào, đem những chuyện nguy khốn đáng sợ ra để dọa

dấm. Trương Đạo lôi việc uống máu ăn thề, bảo đảm Viên Thiệu không có ý làm hại. Ba người ai nấy thi triển tài nghệ, nói đến mức kiến trong lỗ cũng phải bò ra, khiến Hàn Phục hoa mắt chóng mặt, hồ đồ bằng lòng thoái vị nhường hiền, còn coi ba kẻ ấy như thượng khách.

Lúc Viên Thiệu tiến vào đóng giữ, dù bị bọn Ký Châu trưởng sử Cảnh Vũ, Biệt giá Mẫn Thuần, Trị trung Lý Lệ ngáng trở, vẫn qua được cửa ải tuy kinh sợ nhưng không nguy hiểm gì ấy.

Tháng Bảy năm Sơ Bình thứ hai (năm 191), Viên Thiệu chính thức vào làm chủ Ký Châu, tự lĩnh chức châu mục. Từ khi vào thành, Viên Thiệu lập tức tiêu trừ bọn Cảnh Vũ, khiến chức vị của Hàn Phục trở thành hữu danh vô thực, củng cố bộ hạ, hơn nữa lại trưng vời hiền tài. Điền Phong ở Cự Lộc, Thư Thụ ở Quảng Bình lũ lượt tìm đến. Cường hào đệ nhất ở Ký Châu là Thẩm Phối, trong tay có ngàn mẫu ruộng, cũng chủ động đến bái yết. Huynh đệ Tân Bình vọng tộc ở Dĩnh Xuyên từ xa cũng tới. Hiền lại Quách Đồ nổi tiếng dẫn hương thân đến nhờ. Ngay phản tướng ở Ký Châu là Khúc Nghĩa cũng dẫn quân quy hàng. Thời gian ngắn ngủi, trong tay Viên Thiệu đã nắm mấy vạn tinh binh, lương thảo sung túc, thanh thế rúng động một vùng Hà Bắc. Thương thay Công Tôn Toản bị người lợi dụng, nhưng nhất thời không tìm được cơ gì để khiêu khích Viên Thiệu, đành phải ôm hận quay về.

Với Tào Tháo mà nói, ngoài việc được Viên Thiệu ngày càng tín nhiệm, thì chưa có thêm điểm tốt nào, vẫn ngày ngày bận rộn cho tráng chí xung thiên của người khác, thậm trọng qua ngày bằng việc luyện binh và hội họp.

— Tướng quân tuổi còn trẻ đã đăng triều, ắt danh vang thiên hạ. Nhân chuyện phế lập, tất trung nghĩa phấn phát! - Người đang nói là Thư Thụ, ông ta chí khí mạnh mẽ, giọng nói sang sảng. Quận phủ ở Nghiệp Thành một trời một vực với doanh trường ở Diên Tân, sánh đường to cao, cửa lớn mở rộng, sân trời thoáng đãng, khiến câu nói



của Thư Thụ càng thêm khí thế hùng vĩ, dư âm vang vọng. - Tướng quân một mình một ngựa chạy đi, Đổng Trác phải lo sợ. Vượt Hoàng Hà mà lên phía bắc, Bột Hải phải cúi đầu. Chấn chinh quân sĩ một quận, trấn áp được cả quân đội Ký Châu, uy vang Hà Sóc, tiếng lừng thiên hạ. Tuy Khăn Vàng giao hoạt, Hắc Sơn hống hách, cất quân sang đông, Thanh Châu có thể định được, quay đầu thảo phạt Hắc Sơn, Trương Yên tất sẽ diệt được. Dẫn quân lên phía bắc, Công Tôn tất mất, uy hiếp Nhung Địch, Hung Nô tất theo. Cắt ngang đại hà lên bắc, hợp vùng đất của bốn châu, thu chọn tài khí anh hùng, tập hợp đội quân trăm vạn, nghênh đại giá ở Tây kinh, hưng tông miếu ở Lạc Ấp. Hiệu lệnh thiên hạ, thảo phạt những nơi chưa phục, lấy điều ấy mà giao tranh, ai có thể địch được? Chỉ mấy năm thôi, công nghiệp này chẳng khó!

— Nói hay lắm! - Những người có mặt không ai không nghiêng đầu ghé tai, hết lời tán dương.

— Những điều Thư tiên sinh nói, chính là sở nguyện bình sinh của Thiệu này. - Viên Thiệu khẽ gật đầu, suy nghĩ giây lâu lại nói, - Nay ta sẽ nhận mệnh cho ngài làm Phấn Vũ tướng quân, giám sát các lộ binh mã ở Ký Châu!

Câu ấy vừa dứt, sảnh đường không còn náo nhiệt như khi nãy nữa. Bọn Điền Phong, Thẩm Phối gật đầu tán đồng. Bọn Bàn Kỳ, Tân Bình lại cúi đầu tỏ vẻ không vui. Thư Thụ được sủng ái lại kinh hãi:

— Tại hạ mới đến đã được nhận trọng trách này, thực là xấu hổ.

— Những điều Thư tướng quân nói, chính là đạo của Tề Hoàn, Tấn Văn. - Không đợi người khác có ý kiến, Viên Thiệu đã đổi cách xưng hô gọi ông ta là tướng quân. - Từ lâu Thiệu đã mang ý này, tất phải có trọng dụng. Xin tướng quân chớ nên chối từ.

Lúc ấy Tào Tháo cũng có mặt, hơn nữa lại ở vị trí hàng đầu, rất được Viên Thiệu coi trọng. Nhưng hố ngăn cách giữa Tào Tháo và

Viên Thiệu ngày càng sâu: “Ngoài miệng là tướng quân, nhưng thực không biết những tấu biểu ông soạn được đệ đến đâu!”

Bỗng một giọng nói cứng rắn vang lên:

— Chúa công, tại hạ có sách lược bãm tấu.

Thực có thể nói là một chim vào rừng trăm chim khác im tiếng, Quách Đồ đã đứng dậy. Quách công vốn xuất thân kể lại ở Đình Xuyên, tuy có tài làm việc nhưng cũng gần giống khốc lại. Kỳ thực tuổi tác ông ta chẳng có gì là cao, nhưng những vết nhăn trên trán đã hằn sâu như dao khắc, khuôn mặt khô gầy, đôi mắt sáng rực có thần, mũi khoằm như mũi chim ưng, lại thêm bộ râu dài, khiến người ta có cảm giác thâm sâu khó dò. Tào Tháo cũng không thích người này, luôn cảm thấy Quách Đồ là kẻ hà khắc thâm trầm, tựa hồ trong lòng đang ẩn giấu thứ ma quỷ đáng sợ.

— Nay tuy đã được Ký Châu, nhưng đứng chân chưa vững, còn việc lớn không thể trì hoãn. - Ông ta chậm rãi bước ra giữa sảnh đường, - Thanh Châu Thứ sử Tiêu Hòa vốn ưa hư danh, chỉ giỏi đàm luận. Lần trước các lộ binh mã hội minh, ông ta chưa kịp theo thì dư đảng Khăn Vàng đã đánh vào thành ấp. Tiêu Hòa không lo cảnh giới quân sự, lại nghe lời đồng cốt, cầu đảo thần linh, đủ thấy bất tài! Trước tiên chúa công hãy lấy Thanh Châu để củng cố vị thế, lại có thể giữ được Ký Châu không bị nguy ở mặt đông.

Viên Thiệu còn chưa tỏ thái độ, Điền Phong lại đứng dậy thi lễ:

— Lời Công Tắc nói rất đúng, dư đảng Khăn Vàng ở Thanh Châu mà chạy vào địa phận của chúng ta đúng là đáng sợ. Nhưng... - Ông ta đổi giọng, - Thanh Châu đã có bộ quân của Tiêu Hòa, lại có quân Khăn Vàng, cứ theo ý tại hạ, chúng ta vượt núi non phía tây mà lấy Tịnh Châu. Một là có thể gọi lộ quân của Trương Dương tiếp ứng, hai là giặc Bạch Ba là đám ô hợp không bằng quân Hắc Sơn. Nếu được đất Tịnh Châu, có thể theo hướng Bắc tiến lên Quan Trung, rồi tiến thêm một bước để bắt Đổng Trác.

Tào Tháo để ý nhìn kỹ Viên Thiệu, chỉ thấy cơ mặt thoáng giật giật, liền nhận ra ông ta đang nghĩ gì: Nay Viên Thiệu đang như mặt trời giữa trưa, sao còn lo chuyện Đông Trác nữa. Một khi lấy được Quan Trung sẽ phải tôn phụng hoàng đế, tới khi ấy sẽ không còn cơ hội làm bậc tôn quý nữa. Nhân lúc này, non cao cách trở, hoàng đế ở xa, ngồi trấn Hà Bắc, giữ quân tự vệ mới là việc cần thiết, kế của Quách Đồ rõ ràng thực tế hơn suy nghĩ của Điền Phong.

Một khi Tào Tháo đã nhận ra, những kẻ giỏi xét lời nói nhìn sắc mặt như Bàn Kỳ tất nhiên càng thấy rõ hơn, ông ta vội nói chen vào:

— Chuyện đông tiến hay tây tiến đều không vội, theo ý tại hạ ổn định vững chắc Ký Châu mới là việc khẩn. Lần trước Công Tôn Toàn phải về tay không, e là hãn sẽ không cam lòng. Chúa công nên dùng trọng binh giữ vững mặt bắc, phòng U Châu sinh biến... sau đó sẽ dần tính việc lấy Thanh Châu.

Thiếu chút nữa Tào Tháo kêu lên vì thích thú: “Chỉ có tên siểm nịnh Bàn Kỳ mới nghĩ ra được những câu màu mè hay ho như thế. Đầu tiên bảo đông tiến tây tiến đều không vội, nói một hồi những đạo lý to tát, cuối cùng lại quay về “dần tính việc lấy Thanh Châu”. Thế có khác nào ngầm công nhận kế của Quách Đồ! Thật là lấu cá!”

Viên Thiệu nói vẻ nghiêm túc:

— Một người nói đánh phía đông, một người nói tiến về tây, một người nói giữ vững phía bắc. Ta thấy việc này chưa cần vội thương nghị. Trước hết hãy làm xong các việc ở Ký Châu rồi hãy bàn tiếp.

— Rõ.

Ba người ai về chỗ nấy.

Viên Thiệu quay lại nhìn Tào Tháo:

— Mạnh Đức, nếu Công Tôn Toàn đến thì chống thế nào?

Tào Tháo ngưng vẻ tươi cười, nghiêm trang nói:

— Quân của Công Tôn Toàn lấy kỵ binh làm chủ, đột kích sẽ có lợi, nhưng dàn trận lại không đủ. Tướng quân nên làm cung nỏ, sửa

sang phòng bị, dùng quân nhàn đợi quân mệt mỏi, lấy trận thế chinh tề để phá quân tản mạn. Giao chiến như thế, tại hạ liệu quân của Công Tôn tất bại.

— Hay lắm! - Viên Thiệu dường vô cùng cảm khái, - Lần trước Tôn Văn Đài đánh Quan Trung, phá được Đổng Trác, thiên hạ đều cho là giỏi. Ta thấy Mạnh Đức thật không kém gì Tôn Kiên.

Biết rõ Viên Thiệu khen ngợi hơi quá, Tào Tháo vẫn cố tỏ vẻ hãnh diện.

— Chúa công, ngài có biết vì sao Tôn Kiên đánh vào Lạc Dương rồi mau chóng hồi quân không? - Bàng Kỳ lại chủ động tiếp lời nói.

— Quan Trung hiểm trở, tiến vào nhưng không giữ được, tất phải lui rồi. - Trong lòng Viên Thiệu cũng rất chua chát, bản thân là chủ soái nghĩa quân tiến thẳng đến mũi nhọn quân địch mà không thể thắng, lại để tên Thái thú Trường Sa mãi tận phương nam bộc lộ uy phong.

— Tại hạ nghe nói, Tôn Kiên mò được ngọc tử truyền quốc ở giếng hoang trong tông miếu! - Câu này của Bàng Kỳ vừa thốt ra mọi người xung quanh lập tức lộ vẻ kinh ngạc, đó thực là tin bí mật khiến người ta phải lo sợ.

Ngọc tử truyền quốc là bảo vật của đế vương các đời. Tương truyền nó vốn được làm từ ngọc phác ở núi Kinh Sơn nước Sở thời Xuân Thu, đó là ngọc do Biện Hòa dâng lên, nên được gọi là Hòa thị bích (Ngọc bích họ Hòa). Sau khi Tần Thủy Hoàng thống nhất thiên hạ, mới đem mài giũa thành ngọc tử truyền quốc. Trên ngọc tử có tám chữ triện do Lý Tư viết là: “Thụ mệnh ư thiên, Ký thọ vĩnh xương”, [126] do tay thợ giỏi là Tôn Thọ chạm khắc.

Khi nhà Tần bị diệt, Tử Anh dâng lên Hán Cao tổ Lưu Bang, từ đó quy về nhà Hán, truyền đến thời Ai Bình, Vương Mãng thoán vị, thái hậu Vương Chính Quân cầm ngọc tử ném tên nghịch thần, làm vỡ một góc, sau phải lấy vàng bịt lại, vì vậy dân gian còn gọi là “Kim tương ngọc” (Vàng vá ngọc). Canh Thủy để diệt Vương Mãng, Xích

Mi vương Lưu Bồn Tử lại diệt Canh Thủy, qua mấy lần chuyển tay cuối cùng quy về Quang Vũ đế Lưu Tú. Từ khi Quang Vũ trung hưng đến nay, ngọc tỷ cùng hoàng vị nối nhau truyền thừa, tận đến khi Hà Tiến mưu diệt hoạn quan thất bại bị Thập thường thị giết, cung đình xảy ra đại loạn, ngọc tỷ truyền quốc không cánh mà bay. Hôm nay nghe Bàng Kỷ nói vậy, mới biết ngọc tỷ này đã rơi vào tay Tôn Kiên.

Mắt Viên Thiệu chột sáng lên, rồi lại buồn bã nói:

— Tôn Văn Đài đi chuyển này, ngọc tỷ kia tám phần là rơi vào tay Công Lộ rồi.

Hiện huynh đệ Viên gia đã trở nên vô cùng xa cách. Viên Thiệu tính lập Lưu Ngu lên làm vua, Viên Thuật đã công khai phản đối. Sau đó nhân khi Viên Thiệu lương thảo không đủ, Viên Thuật sai Tôn Kiên vào thẳng Quan Trung. Gần đây lại nghe, Viên Thuật và Công Tôn Toàn thư từ qua lại móc nối với nhau, công nhiên gọi Viên Thiệu là kẻ do tì nữ sinh ra, không phải dòng dõi của Viên gia, huynh đệ đồng tộc mà không còn chút tình thù tức nào nữa.

Bàng Kỷ xưa nay xét lời nhìn mặt nói năng thận trọng, nhưng lần này lại vô cùng thẳng thắn:

— Không phải muốn ly gián tình cốt nhục của tướng quân, mà tại hạ thấy Viên Công Lộ có cái tâm của Vương Mãng. Lần trước nói nào là “chỉ ở diệt Trác, không biết ai khác”, tại hạ thấy hẳn là muốn mình làm hoàng đế.

Lúc này mọi người đều không dám nói gì, e nói bừa sẽ gây ra nghi kỵ. Nào hay Bàng Kỷ đã hiểu rõ tính khí của Viên Thiệu, nên Viên Thiệu không hề phủ nhận:

— Vì giang sơn xã tắc nhà Hán, ta cũng không thể ôm sai giữ hòng mà quan tâm đến nghĩa thù tức. - Nói xong cúi đầu thở dài, khiến mọi người đều cảm thấy ông ta đang khó nghĩ.

Đúng là giả dối... Tào Tháo thầm cười nhạt, suy cho cùng mình với huynh đệ họ cũng có giao tình, lúc này cần có thái độ rõ ràng với Viên Thiệu, vội nói:

— Hành động của tướng quân đúng là lo giữ đại cục. Nhớ năm xưa hạ quan cùng ngài và Công Lộ đều có thâm giao, thấy rõ nhân đức của tướng quân ngày càng hậu trọng, Công Lộ chẳng thể so bì. Hạ quan nghĩ mọi người cũng đều cho là như thế?

Tội ly gián thân tộc người ta quyết không thể để một mình gánh cả, Tào Tháo cố ý đem lời đẩy cho tất cả những ai có mặt. Mọi người đương nhiên chẳng dám bảo sai, vội lữ lượt tán đồng, Viên Thiệu cũng đã an tâm, khi đó mới nói vào chủ đề chính:

— Con người Tôn Văn Đài, vốn xuất thân tiểu lại tầm thường, tiểu nhân đặc thể vốn không ân nghĩa, vì hiềm khích mà giết Vương Duệ ở Kinh Châu, lấy tiền tài mà diệt Trương Tư ở Nam Dương...

Tào Tháo nghe vậy thấy không thuận tai, thầm nhủ: “Tuy nói Tôn Kiên xuất thân tiểu lại, so ra ông hơn hẳn gấp trăm lần, nhưng cũng không tới mức chê bai người ta không đáng một xu thế chứ? Dùng gia thế xuất thân để lấy lòng người, sẽ không tránh khỏi có chút thiên lệch, huống chi nghe nói Tôn Văn Đài cũng là hậu duệ của Tôn Vũ Tử!”

— Cho nên ta có ý đuổi Tôn Kiên ra khỏi Dự Châu, không cho hắn làm bừa ở đây nữa! - Ý tứ của Viên Thiệu đã rõ, không để Viên Thuật, Tôn Kiên chiếm lĩnh đất Trung Nguyên mà tiến tới sẽ uy hiếp Hà Bắc, - Người nào có thể lĩnh quân đi lấy Dự Châu? - Vừa nói ánh mắt Viên Thiệu vừa quét về phía Tào Tháo.

Trong giây lát, Tào Tháo vô cùng vui sướng, thầm nghĩ: “Ông ta hoàn toàn an lòng ở mình rồi, hy vọng mình có thể lĩnh quân đi! Chả trách khi này mang mình ra so với Tôn Kiên, lại hỏi kỹ cách đối địch với Công Tôn Toàn, hóa ra muốn sai mình đi đánh, cơ hội cho mình tự giữ một vùng đến rồi... Xem nào, liệu có đánh được Dự Châu không? Một là Tôn Văn Đài không phải hạng xoàng, khúc xương này không dễ nhai. Hai là có Viên Công Lộ hậu thuẫn, dẫu sao hẳn với Viên Thiệu vẫn là huynh đệ, nếu có một ngày họ hòa hảo, há mình lại không bị oán hận? Nếu mình lĩnh quân đi chiếm một nơi, không nghe

lời Viên Thiệu nữa... Như thế chả khác nào trước sau đều có kẻ địch... Cơ hội này tuy tốt, nhưng vẫn chưa thể đi được!”

— Người nào có thể cầm quân đi lấy Dự Châu? - Viên Thiệu hỏi lại lần nữa, vẫn cứ nhìn vào Tào Tháo, ánh mắt vô cùng ôn hòa, khẩn thiết.

— Tướng quân. - Tào Tháo đứng dậy thi lễ, - Tại hạ xin tiến cử một người có thể đảm đương việc này.

Viên Thiệu rất ngạc nhiên:

— Người... người nào?

— Châu Nhân Minh có thể đi được.

Châu Ngu không giống Tào Tháo, ngồi ở phía cuối trong số các tướng mé tây, nghe thấy Tào Tháo nói đến tên mình, chột giật bắn. Tào Tháo chậm rãi giải thích:

— Hiện huynh trưởng của Châu Ngu là Châu Hân làm Đan Dương Thái thú, Châu Ngang làm Cửu Giang Thái thú. Nếu Nhân Minh đi đánh có thể mượn sức hai huynh ở Dương Châu cùng đánh Tôn Kiên, thực là lựa chọn có một không hai.

— Hay, hay, hay! - Lần này Viên Thiệu không thể giữ vẻ nghiêm trang được nữa, liên tục khen hay. Trong mắt ông ta, Tào Tháo thực là cánh tay đắc lực hiếm có, chỗ nào cũng đều lưu tâm giúp mình, suy nghĩ lo lắng vô cùng chu toàn. Sai Châu Ngu đi trước, không những có thể lấy được Dự Châu, mà quan hệ với Dương Châu cũng chốc lát được kéo lại gần. - Nhân Minh, chức Kinh Châu Thứ sử của Tôn Kiên chẳng qua là ngụ chức do Công Lộ tự ý lập ra. Nay ta chính thức nhận mệnh cho ông làm Dự Châu Thứ sử, lĩnh quân đi lấy Dương Thành, đuổi đánh Tôn Kiên.

Hiện Châu Ngu chỉ là biệt bộ tư mã, vụt chốc được làm Dự Châu Thứ sử, hơn nữa còn được xuống phía nam gần hai huynh trưởng, đúng là khó mà mong được, vội đứng dậy chấp tay, nói:

— Tướng quân an tâm, mặt tướng nhất định giành lấy Dương Châu cho ngài.

— Chớ vội, ta lại giúp ông bản một mũi tên. - Viên Thiệu cầm bức thư ở trên án lên, - Đồng Trác là kẻ vô mưu, đã nhận mệnh cho Lưu Biểu làm Kinh Châu Thứ sử. Lưu Cảnh Thăng kia được xưng tụng là “bát tuấn” (tám người tài), há lại ô hợp cùng giặc? Nay ông ta đã đứng vững ở Tương Dương, được Khoái Lương, Khoái Việt tương trợ vừa ổn định Kinh Châu, lại có hào cường ở Tương Dương là Sái Mạo tương trợ...

Vừa nghe tên Sái Mạo, Tào Tháo bỗng lập tức ngẩng đầu. Sái Mạo vốn là bằng hữu cùng chơi với Tào Tháo từ nhỏ, giờ đây lại cũng bảo vệ cho Lưu Biểu. Viên Thiệu tay cầm bức thư vẫn đang dận dò:

— Ta và Lưu Biểu xưa nay luôn giao hảo với nhau, có bức thư này, hãy đưa đến Tương Dương, xin ông ta chế ngự phía sau quân địch trong lúc ông xuất binh. Ông mang theo giữ lấy, đợi thời cơ mà dùng.

— Đa tạ tướng quân! - Châu Ngu cung kính đón lấy cất đi.

Trong lúc họ bàn bạc việc ấy, hai người Điền Phong, Thư Thụ sắc mặt luôn có vẻ lo lắng, quay sang nhìn nhau, cuối cùng Điền Phong đứng dậy nói:

— Tướng quân, hành sự như thế tuy hay nhưng lại gây oán với bốn châu Thanh, Tịnh, U, Dự, phải chăng chúng ta tạo ra nhiều kẻ địch quá?

— Nguyên Hạo huynh lo xa quá! - Không đợi Viên Thiệu cất lời, Bàn Kỳ đã nói hộ, - Nay tướng quân binh lực hùng mạnh nhất ở mạn bắc, tất mong có nhiều đường để đi, đâu phải làm cùng một lúc. Huống chi tại hạ đứng bên xem, với tài của tướng quân, dù có cùng lúc xử trí cũng có thể làm được hết mà chẳng phải lo lắng gì!

Bàn Kỳ vẫn không quên nịnh nọt. Hai câu ấy đã chẹn Điền Phong cứng họng, nhưng Viên Thiệu lại nhận ngay, nghiêm cẩn mỉm cười, nói:

— Nguyên Đồ quá khen rồi...

— Cấp báo! - Một tên tiểu hiệu quý mọp ngoài sảnh, - Lưu Đô úy đã trở về.



Vẻ mặt Viên Thiệu nhất thời u ám. Lần trước ở Diên Tân, Lưu Huân nhận mệnh đi ổn định quân của Trương Dương và U' Phu La. Bộ quân của Trương Dương vốn thành tâm thành ý quy thuận. Nhưng U' Phu La là thiên vu Hung Nô, thấy Viên Thiệu sai thuộc hạ đến bàn bạc, cảm thấy bị hạ thấp nên nghi ngờ, vì thế mới sai quân bắt giữ Trương Dương cùng chạy đến Lê Dương. Lưu Huân không thể hoàn thành nhiệm vụ, lại gặp mẫu tang, nên chưa quay về Nghiệp Thành phụng mệnh, mà gấp rút về nhà lo việc tang, khiến Viên Thiệu vô cùng giận dữ.

— Ông ta về sớm quá nhỉ! - Viên Thiệu nói mỉa một câu.

Tào Tháo khuyên:

— Tử Huỳnh theo tướng quân đã nhiều năm. Trước đây ở Tây viên đã tận lực vì ngài, mong tướng quân không trách cứ nặng nề.

Điền Phong cũng chấp tay nói:

— Vì lo tang mẹ mà chậm trễ, đó cũng là việc hiếu tử nên làm.

Bàng Kỷ giọng châm chọc:

— Đúng rồi! Lưu Tử Huỳnh là hiếu tử, trung hiếu không thể lưỡng toàn.

Đó không gọi là khuyên giải, mà là lừa dối thêm dầu vậ. Trước thì bảo người ta là hiếu tử, sau lại nói trung hiếu không thể lưỡng toàn, vậy chẳng phải ngầm nói Lưu Huân bất trung!

Điền Phong lập tức nổi xung:

— Người nói vậy là sao?

— Nguyên Hạo huynh, huynh nói Lưu Huân là hiếu tử đó chứ! Tiểu đệ chỉ tán đồng câu của huynh thôi. - Bàng Kỷ ngụy biện.

— Vậy câu sau của người là có ý gì? - Trương Đạo tiếp lời.

Thư Thụ ngăn lại bảo:

— Nguyên Đồi là nhất thời lỡ lời thôi... Lần sau nói năng nhất định phải thỏa đáng mới được.

— Sao ta lỡ lời được? - Bàng Kỳ ý thế chẳng sợ gì, còn nổi xung với Thư Thụ.

— Người!? - Thư Thụ giận tím mặt.

Thế rồi loạn hết cả lên, đám mưu sĩ Thư Thụ, Điền Phong, Quách Đồ, Trương Đạo, Tuân Thâm, Hứa Du, Thẩm Phối, Tân Bình tranh cãi ầm ĩ, kẻ bênh đên, người khen đũa, đôi co đến là náo nhiệt. Chúng tướng khuyển giải không được, ngay cả Viên Thiệu bảo thôi họ cũng chẳng nghe.

*Choang...!*

Bỗng một tiếng động lớn vang lên - cây bội kiếm rơi xuống nền gạch, khiến mọi người đều sợ hãi giật mình, lập tức im bật. Quay mặt lại nhìn, chỉ thấy một tên bộ thuộc trẻ tuổi, tướng mạo anh tuấn đứng sau Quách Đồ đang cúi người nhặt kiếm, vừa nhặt vừa xin lỗi:

— Chư vị thứ lỗi, tại hạ nhất thời sơ ý làm rơi kiếm! Xin lỗi, xin lỗi...

Tào Tháo cười thầm: “Tên tiểu tử này đúng là cố ý.”

Viên Thiệu chau mày xoa xoa tay:

— Giải tán đi! Giải tán đi! Đại sự đã thương nghị xong, chuyện của Tử Huỳnh, ta nói riêng với ông ta là được.

Mọi người đứng dậy lũ lượt cáo lui. Vừa ra khỏi sảnh đường, Tào Tháo đi nhanh đuổi theo người trẻ tuổi vừa rơi kiếm khi nãy, vỗ vai hăn nói:

— Người đứng lại đã.

Người ấy quay lại thấy Tào Tháo, vội cười:

— Tào tướng quân có điều gì dặn dò?

— Người tên là gì?

— Tại hạ là Quách Gia.

— Phụng Hiếu, mau đi nào! Chúng ta còn phải đi tuyển chọn mấy chân Đô úy đấy! - Quách Đồ ở phía trước quay đầu lại giục.

—Ồ, đây rồi, đây rồi... Tào tướng quân, hôm khác xin được tái ngộ. - Nói xong, hần vén áo vội chạy đi.

Tào Tháo ngửa mặt cười: “Quách Gia tự Phụng Hiếu... Quách thị ở Dĩnh Xuyên... cũng khá thú vị đấy...” Đang cười, lại thấy Hồ nha Đô úy Lưu Huân mình mặc hiếu phục, vẻ mặt buồn rầu đang đi đến.

Tào Tháo đổi vui làm buồn, gọi:

— Tử Huỳnh, lệnh đường qua đời rồi ư?

Lưu Huân cảm thán:

— Thật đắc tội, đắc tội... Việc của chúa công, chưa làm được tốt, vội về nhà lão mẫu lại đã qua đời, tại hạ thật là kẻ bất trung bất hiếu.

— Chớ nói vậy, hôm khác chúng ta lại nói chuyện, Bản Sơ đang đợi ông đấy. - Tào Tháo vừa nói vừa chỉ về phía sảnh đường, - Ông ấy đang nóng giận, hãy chú ý chút nhé.

— Đa tạ, đa tạ. - Lưu Huân chấp tay rồi đi.

Dù Viên Thiệu có tức giận hay không, hôm nay vẫn là ngày Tào Tháo thấy vui nhất kể từ khi theo Viên Thiệu. Y đã nhìn ra hy vọng có thể rời khỏi sự khống chế của Viên thị. Ra khỏi Nghiệp Thành, Tào Tháo dẫn theo Lô Dị, Vương Tất phóng ngựa chạy đến bên sông Chương Hà dạo chơi ngắm cảnh một hồi, rồi mới chậm rãi về doanh.

Bên ngoài cửa viên môn, Tào Hồng và Hạ Hầu Uyên đang cầm cờ lệnh thao luyện binh mã. Trong doanh, Biện Bình đang cùng mấy người sửa sang binh khí. Bên trong đại trướng, Hí Chí Tài đang chơi cờ cùng Hạ Hầu Đôn, Nhậm Tuấn.

— Hứng thú quá nhỉ! - Tào Tháo cười hỉ hả.

Nhậm Tuấn vẻ mặt khỗ sở nói:

— Hí tiên sinh thật là cao tay, hai chúng tôi hợp lực vẫn không phải đối thủ.

— Các ông sao đọ được chứ? Ha ha ha...

Hạ Hầu Đôn nhướng mắt nhìn hỏi:

— Mạnh Đức có chuyện vui ư?

— Hôm nay Viên Bản Sơ muốn sai ta đi đánh Dự Châu.

— Ngài bằng lòng rồi? - Hí Chí Tài ngẩng phắt đầu lên.

— Không, ta tiến cử Châu Nhân Minh.

— Không là tốt, - Hí Chí Tài thở phào, lại cúi đầu nhìn bàn cờ, - Dự Châu là đất Trung Nguyên, làm ăn buôn bán thì không tệ, nhưng đánh nhau lại không được. Đó là đất chết, giống ở khu trung tâm của bàn cờ, bốn mặt đều có chiến chinh, y như nước Hàn thời Xuân Thu. Huống chi ngày nay Trung Nguyên bị Đổng Trác xâm phạm, cuộc sống nhân dân điêu tàn chẳng làm ra được gì. Chỗ ấy không tới được... ít nhất là hiện tại chưa phải lúc.

Tào Tháo cười nói:

— Nhưng có một sẽ có hai, Viên Bản Sơ nhất định sẽ trọng dụng ta.

— Ngay ấy còn xa lắm. - Hí Chí Tài cầm một quân cờ lên nghĩ ngợi, đi xong một nước lại nói, - Hôm nay chúa công về muộn rồi.

— Ta tới bên Chương Hà dạo chơi một vòng. - Tào Tháo phui phui bụi trên y phục rồi cười nói, - Nếu có ngày lấy Nghiệp Thành, thì sẽ lấy nước Chương Hà mà đổ vào.

— Có người vui vẻ sẽ có kẻ buồn bã... Ngài về muộn quá rồi, khi này Tuân Văn Nhược có đến trường tại hạ, chuyện trò một vài công chuyện, giờ đã đi rồi.

— Ồ? - Tào Tháo thấy hơi bất ngờ, - Có chuyện gì không?

Hí Chí Tài vẫn chăm chú nhìn vào bàn cờ:

— Viên Thiệu giết Lưu Huân rồi.

— Sao!?! - Tào Tháo đưa tay kéo rèm trướng, - Lưu Tử Huỳnh là bộ hạ cũ đã theo Viên Thiệu nhiều năm, ông ta há lại nhẫn tâm như thế!

— Tuân Úc nói, ban đầu hai người còn nói chuyện lễ độ, càng sau nói càng khó nghe, tranh cãi ngay tại sảnh đường. Bàng Kỷ lại chạy vào nói mấy lời sàm ngôn, Viên Thiệu bèn giết luôn Lưu Huân.

— Các vị ở trong thành không ai dám bảo lãnh ư? - Tào Tháo nghi hoặc.

— Nghe nói Trương Cảnh Minh khuyên can mấy câu, Viên Bản Sơ đã không nghe còn mắng ông ấy một trận. - Hí Chí Tài vẻ mặt tựa hơi cười, cứ như đã chiếm ưu thế trên bàn cờ, - Tuân Úc nhờ tại hạ báo với ngài, hy vọng sau này ngài sẽ lưu tâm hơn, không nên khinh dị mà rước phiền, cũng không nên tùy tiện qua lại với người khác.

— Văn Nhược đúng là tốt bụng! - Tào Tháo gật gật đầu mãi, - Ta với Bản Sơ tuy là bằng hữu nhưng lại không thân cận bằng Tử Huỳnh, ngay cả Tử Huỳnh ông ta cũng giết, vậy ta thực sự phải thận trọng.

— Văn Nhược nói với tại hạ rất nhiều, kiến thức của ông ta quá thực phi phàm. - Hí Chí Tài gật gật đầu, - Ông ta nói nhất định phải cẩn thận, nay là lúc Viên Bản Sơ cần phải giết người.

— Ồ?

— Xin mời tướng quân ngồi, tại hạ xin được thay Văn Nhược giải thích. - Cuối cùng Hí Chí Tài đã bỏ quân cờ xuống, quay sang thuật lại lời Tuân Úc, - Viên Bản Sơ là nhân sĩ ở Nhữ Nam, nhưng nay đến Hà Bắc, bộ hạ có mới có cũ, vô vàn chi phái. Hứa Du, Trương Đạo, cả ngài nữa đều là bè đảng cũ ngày trước. Quách Đồ, Tuân Thâm, huynh đệ Tân Bình là phái Dĩnh Xuyên. Thẩm Phối, Điền Phong, Thư Thụ là phái bản thổ Ký Châu. Ba phái này gộp lại tất sẽ thi thố cao thấp dưới trên. Có câu, rồng mạnh không trấn nổi rắn dưới đất, nay đang ở Ký Châu, tất nhiên cần được sự trọng vọng của sĩ nhân đất này. Vì thế Viên Thiệu muốn đổi hết tướng lĩnh khi xưa, chuyển sang dùng người ở Hà Bắc. Giết Lưu Huân một là lập uy, hai là lấy lại binh quyền trao cho tướng lĩnh bản địa.

Tào Tháo chợt tỉnh ngộ:

— Chả trách hôm nay ông ta đã nhận mệnh cho Thư Thụ làm giám quân.

Hí Chí Tài lại nói:

— Con người Viên Thiệu tâm tư kín đáo, ông ta buộc phải dùng người Ký Châu, nhưng lại không hoàn toàn tin tưởng. Nhưng nếu vẫn dùng người cũ nắm quyền, sẽ không tránh khỏi việc họ cậy công cao tự ngạo, đuôi lớn khó vung. Vì thế phái Dĩnh Xuyên trở thành biện pháp giải quyết, ông ta dùng Quách Đồ tuyển chọn tướng lĩnh, dựng uy tín cho phái này. Cuối cùng hình thành hai phái thế lực ngang nhau, còn những người cũ sẽ dần nhạt đi, chỉ giữ lại những kẻ tâm phúc như Bàn Kỳ thôi.

— Hừ! Bàn Nguyên Đồ đúng là tên nịnh bợ.

— Các phái tranh giành, loại ấy là kẻ giết người không dao, phụ tử tướng quân rõ hơn ai hết. - Ông ta nhìn Tào Tháo vẻ đầy ẩn ý, - Người cũ bị xa cách là điều chắc chắn, nhưng tướng quân sẽ không bị ảnh hưởng gì. Bởi với tài cầm quân của ngài, Viên Thiệu tất phải giao việc ngoại nhiệm, để giúp ông ta mở mang cương thổ. Điều ngài cần chú ý đúng như lời Tuân Úc nói, là không được khinh dị kết giao với bất kỳ người của phái nào, nhằm tránh kẻ khác dị nghị.

— Tuân Văn Nhược tâm cơ sâu xa, với ta thật không bạc.

— Đó là vì tướng quân trung nghĩa anh minh. - Hí Chí Tài liên tục gật đầu, - *Lã lã* có nói: “Lấy phú quý mà được người thì dễ, lấy bần tiện mà được người mới khó”. Tướng quân tuy ở dưới người khác, nhưng vẫn có người ngưỡng vọng, đủ thấy ngài mạnh hơn Viên Thiệu. - Chí Tài cũng không quên khích lệ Tào Tháo.

— Bụi gai góc không phải chỗ cho chim phượng hoàng đậu. - Tào Tháo bước đến bên trưởng, - Xem ra còn phải nghĩ cách rời đi nhanh nhất có thể.

— Tại hạ nghĩ ngày Viên Thiệu sai ngài ra ngoại nhiệm không còn xa nữa, nhưng ngài muôn vạn không thể lên mạn bắc.

— Vì sao?

Hí Chí Tài dường đã nói xong chuyện quan trọng nhất, ánh mắt trở lại với bàn cờ:

— Viên Thiệu ngồi trấn Ký Châu, binh cường mã tráng, nay lại được cường hào đất này nể trọng. Ở U Châu có Lưu Ngu trung hậu, không giỏi mưu mô, Công Tôn Toàn cùng binh mãi võ. Ở Tịnh Châu có giặc Bạch Ba chỉ mưu việc cướp đoạt, không có mắt nhìn xa. Ở Thanh Châu có Tiêu Hòa vô cùng nhu nhược, không có phép trị binh. Chỉ cần Viên Thiệu sửa sang việc văn, sẵn sàng việc võ, tiêu diệt Hắc Sơn, chẳng đến bốn năm năm, đất Hà Bắc sẽ quy về ông ta hết. Nếu tướng quân lĩnh binh lên mạn bắc, tuy có thể chiếm được mấy thành nhưng không đủ để tự bảo vệ, cuối cùng sẽ bị vây khốn, đại sự khó mà thành được. Cho nên chỉ có thể mở mang những vùng từ Hoàng Hà trở về phía nam!

— Vậy nên là nơi nào? - Tào Tháo vẫn chưa nghĩ thông.

Lúc ấy Đinh Phi chợt đi vào, trong tay nâng chiếc hộp được bọc kín:

— Mạnh Đức, đây là của Bào Tín sai người đưa đến Trần Lưu, phu nhân cho người chuyển tới đây.

Tào Tháo vội đón lấy, xé ấn niêm phong mở ra, bên trong chỉ có mảnh thư lụa.

— Một phong thư mà phải phiền hà thế này, hẳn là có gì bí mật. - Tào Tháo vội giở đọc, chỉ thấy Bào Tín viết mấy câu ngắn gọn:

*“Viên Thiệu làm minh chủ, vì quyền đoạt lợi, sẽ tự gây loạn, là một Đông Trác khác nảy nòi ra. Nếu dè nén, sức không đủ không chế, chỉ thêm mắc họa. Chỉ có thể mưu lấy phía nam Hoàng Hà, để đợi sinh biến.”*

— Thực là mắt nhìn của anh hùng tất gần giống nhau... mưu lấy phía nam Hoàng Hà... - Tào Tháo dường đã hiểu rõ, ngẩng đầu lên nhìn Hí Chí Tài.

— Năm xưa lúc tướng quân mới bước vào con đường sĩ hoạn, nay Trương Mạc, Bào Tín đều ở đó... - Quân cờ trong tay Hí Chí Tài đã đi xong một nước, - Không sai... chính là Duyện Châu!

# Hồi thứ 41

## Được Viên Thiệu tín nhiệm, đã có đất dừng chân

### Thiên thời tương trợ

Mùa đông năm Sơ Bình thứ hai (năm 191), một chuyện bất ngờ nảy sinh mà quần hùng không thể ngờ được. Do chiến tranh địa phương và các thế lực cát cứ áp bức lâu dài, dân chúng khổ sở không sao chịu nổi, đã lần nữa dẫn đến những cuộc khởi nghĩa nông dân quy mô lớn nổ ra, nối tiếp khởi nghĩa Khăn Vàng trước đó.

Thanh Châu Thứ sử Tiêu Hòa thực còn nhu nhược bất tài hơn Hàn Phục. Ông ta ngồi trấn thành Lâm Truy, nhưng không đủ năng lực và can đảm cầm quân chiến đấu, hằng ngày chỉ biết cầu đảo thần linh phù trợ. Lại sợ quân Hắc Sơn ở Ký Châu nhân lúc sông Hoàng Hà đóng băng đánh sang, hợp với giặc Khăn Vàng ở Thanh Châu, bèn sai người làm hãm băng hoàn<sup>[127]</sup>, rốt cuộc lại khiến thuộc hạ ly gián, binh mã tan tác. Sau cùng Tiêu Hòa mắc bệnh chết trong nỗi sợ hãi, Thanh Châu rơi vào cục diện như rã mất đầu, dư đảng Khăn Vàng nhân đó chấn hưng khí thế, tập kích thành trì, đánh phá địa phương, tụ tập ba mươi vạn quân vượt Hoàng Hà lên phía bắc, dự định hội hợp với quân Hắc Sơn.

Giặc Khăn Vàng, quân Hắc Sơn, quân Bạch Ba ở Thanh Châu đều có thực lực mạnh, nếu ba cánh quân này liên hợp thành một, sẽ khiến một vùng lưu vực sông Hoàng Hà rơi vào tình trạng không thể văn hồi. Trước sự uy hiếp lớn từ bách tính, các lực lượng cát cứ địa



phương phải tạm thời thỏa hiệp, cùng nhau chiến đấu trấn áp quân khởi nghĩa. Công Tôn Toàn dẫn ba vạn quân kỵ tinh nhuệ đi xuống phía nam, đại phá giặc Khăn Vàng ở Đông Quang, rồi lại truy kích đến bên bờ Hoàng Hà, chém giết được ba vạn quân khởi nghĩa, bắt sống được bảy vạn người.

Sau khi quân Khăn Vàng ở Thanh Châu vượt sông lên phía bắc thất bại đã chuyển hướng về phía tây, xâm phạm Duyện Châu. Thời điểm này các quận ở Duyện Châu đều không mấy khả quan, Trần Lưu, Đông Quận bị các bộ quân Khăn Vàng của Vu Độc, Bạch Nhiễm, Mục Cố hơn mười vạn tên xâm phạm quấy nhiễu, trực tiếp uy hiếp đến hậu phương của Ký Châu. Chỉ cần hai cánh quân Khăn Vàng này hợp lại, Viên Thiệu sẽ vĩnh viễn không được yên. Trong những ngày này, Tào Tháo luôn chú ý quan sát nhất cử nhất động của Viên Thiệu. Tuy xa kỵ tướng quân cố giữ vẻ trang trọng nghiêm cẩn, nhưng trong ánh mắt nét mặt cũng dần lộ rõ sự lo phiền - ông ta đang mang tâm bệnh, phải trừ bỏ quân khởi nghĩa nhất là quân khởi nghĩa ở Duyện Châu!

Hí Chí Tài đề nghị Tào Tháo, lấy danh nghĩa là bằng hữu cũ mời Viên Thiệu sang doanh mình uống rượu, phải giải quyết việc này trên bàn tiệc...

— Mạnh Đức, xin mời! - Viên Thiệu dường đã bỏ hết những lễ nghi quan cách, tối nay ông ta đã cạn liền hơn chục chén, bây giờ lại đổi khách làm chủ rót rượu cho Tào Tháo.

Tào Tháo cung kính nâng chén, nhưng chỉ nhấp một ngụm nhỏ. Đã uống nhiều rồi, y sợ mình uống thêm nữa không cẩn thận sẽ thốt ra những lời không nên nói.

— Duyện Châu tuyệt không thể để mất. - Viên Thiệu lại uống một hớp cạn chén rượu. Ông ta vốn là tử đệ thế gia tính cách thâm trầm, uống rượu kiểu này là rất hiếm thấy, - Việc ta cần làm hiện giờ là đánh bại Công Tôn Toàn thống nhất Hà Bắc. Nếu trong lúc ta đánh nhau với Công Tôn Toàn, giặc Khăn Vàng từ sau lưng lại đâm lén một đao, ngu huynh ta coi như đi đời.

Ngu huynh... đã lâu rồi không nghe Viên Thiệu xưng hô như vậy, chỉ quen nghe “bản tướng quân” thôi. Được rồi, vì câu “ngu huynh” này của Viên Thiệu, ta cũng phải nói mấy lời hay ho mới được... Nghĩ đến đó, Tào Tháo lại nhấp một ngụm rượu, rồi từ tốn nói:

— Bản Sơ huynh, tiểu đệ có mấy câu thực lòng muốn nói với huynh.

— Xem đệ nói kìa, tình hình hiện tại đã thế này, hai huynh đệ ta còn không thể dốc hết tâm tư nữa sao? - Tối nay quả nhiên Viên Thiệu khác hẳn bình thường, còn trêu cợt lườm Tào Tháo.

Tào Tháo nhìn quanh đại tướng trông không: Ngoài y và Viên Thiệu đang ngồi đối diện nhau thì chẳng có bất kỳ ai khác. Viên Thiệu một mình đến doanh uống rượu, xem ra ông ta thực sự muốn dốc hết tâm can. Nhớ năm xưa khi toàn tộc ta liên lụy tới vụ án của Tổng hậu, lần thứ hai về kinh làm quan, chẳng phải ta cũng từng đi tìm ông ấy dốc bầu tâm sự sao? Khi đó ông ấy có chân tâm chân ý với ta không? Thôi được, chuyện xưa không so đo nữa, tối nay hãy nói chuyện tối nay thôi...

— Bản Sơ, dù ai đề nghị huynh tiến đánh chỗ nào, huynh cũng phải thận trọng. - Tào Tháo hít một hơi dài, - Đánh phía đông lấy Thanh Châu cũng được, tiến về tây lấy Tịnh Châu cũng được, bắc phạt Công Tôn Toàn cũng mặc, tạm thời không nên lo nghĩ đến.

— Ồ? - Viên Bản Sơ hơi bất ngờ, - Vì sao?

— Bởi Ký Châu của huynh vẫn chưa ổn lắm đâu. - Lần này Tào Tháo đã dốc cạn chén rượu, - Suy cho cùng giặc Hắc Sơn vẫn là đại họa trong lòng huynh.

— Bọn vô tích sự ấy thì làm được gì? - Trong lòng Viên Thiệu hiểu rõ, nhưng vẫn cố ý vờ nói vậy.

— Bọn chúng tuy không làm được gì nhưng cũng đủ để làm hỏng việc của huynh! Huynh chắc rõ hơn đệ, hôm huynh đuổi Hàn Phục, Đổng Trác đã nhận mệnh một người tên Hồ Thộ đảm nhận chức Ký Châu mục, kẻ đó hiện đang ở trong đám quân Hắc Sơn. Nếu có ngày

bọn chúng nhân khi huynh giao chiến với Công Tôn Toàn, ngầm tập kích Ký Châu, cướp mấy tòa thành trì, sau đó đưa Hồ Thọ vào, vậy huynh lo mặt trước hay lo mặt sau đây?

Viên Thiệu không biết làm sao, đưa tay xoa xoa lên má.

— Cho nên, quân Hắc Sơn nhất định phải đánh, hơn nữa còn phải đánh bại, đánh cho chúng tan rã không còn gọi là đội quân nữa. Thứ nhất là để củng cố vị trí của huynh, hai là để thu nạp dân phu bách tính, giúp huynh có dân cư đông đúc, có lương thảo tích lũy. Đề nghị chỉ dăm ba năm có thể có thay đổi lớn. - Tào Tháo tươi cười nhìn Viên Thiệu.

— Trong vòng dăm ba năm... - Viên Thiệu bỗng lộ rõ vẻ thương cảm, - Ngươi huynh đã quá tuổi bất hoặc<sup>[128]</sup> rồi, còn được mấy lần dăm ba năm nữa? Tóc mai cũng đã bắt đầu chuyển bạc. Nhưng... - Viên Thiệu ngừng lại giây lát, - Ta sẽ suy nghĩ về ý của đệ.

Tào Tháo đứng dậy rót đầy chén rượu cho Viên Thiệu:

— Bản Sơ, có những chuyện muốn gấp cũng không được.

— Vậy sao đệ còn đề nghị Châu Ngụ đi đánh Dự Châu? - Viên Thiệu cầm chén rượu vừa rót đầy uống cạn, - Châu Nhân Minh còn lâu mới là đối thủ của Tôn Kiên, nếu chẳng phải huynh đệ Châu thị và Lưu Biểu ở Kinh Châu, Dương Châu giúp đỡ chống địch, hẳn đã bị Tôn Kiên đánh tan rồi.

— Huynh phải tìm cách bảo Nhân Minh tiếp tục kiên trì, dù có không đánh được Dự Châu cũng phải đánh.

— Ồ?

— Không cầu có công, chỉ cầu không mắc lỗi. - Tào Tháo nói về ẩn ý, - Nếu Tôn Kiên chiếm được Dự Châu, tất sẽ có kẻ đánh thẳng vào Duyện Châu, đến lúc ấy chúng ta sẽ hỏng hẳn.

— Có kẻ? Ha ha ha... - Viên Thiệu ngửa mặt lên trời cười lớn, chén rượu vừa rót tung tóe hết cả, - Đệ cứ nói thẳng là Viên Công Lộ cho rồi.

— Huynh dám nói, chứ đệ không dám, kẻ sơ không thể ly gián người thân! - Tào Tháo lẩm bẩm nói.

— Ha ha ha... Huynh đệ tốt của ta... đệ đệ... ha ha ha... - Viên Thiệu cười, cười mãi. Nước mắt chọt trào ra nơi khóe mắt, - Từ nhỏ đến lớn, bất cứ cái gì ta cũng nhường hãn. Hãn cướp con quay của ta, ta cũng nhường hãn. Hãn đòi ngồi tiệc cỗ chính đuổi ta ngồi tiệc cỗ cuối ta cũng nhường hãn. Hãn đòi làm Hồ bôn Trung lang tướng, ta cũng muối mặt đi xin Hà Tiến! Biết làm sao được, hãn là do bà chính thất sinh ra, còn ta là con tiểu thiếp, có thể nhịn được ta đều đã nhịn. Nhưng đến lúc này, hãn...

— Bản Sơ, huynh say rồi! - Tào Tháo chau mày.

— Không, ta chỉ thấy hơi buồn thôi... Nhưng ta không hối hận, vì ta không nợ hãn. - Viên Thiệu xoa xoa mặt, - Điều gì ta cũng có thể nhịn, nhưng không thể nhẫn nhịn được việc hãn nói ta không phải người của Viên gia, hãn không thể sỉ nhục mẫu thân ta!

Mẫu thân... Thứ tình cảm quấn quýt khiến họ trở thành bằng hữu lại trôi dạt. Mười tám năm trước, trong đám tang của Hồ Quảng, hai người bọn họ đàm luận quốc sự, tâm tình với nhau, khi đó đều là thanh niên phong lưu tiêu sái, con quan cứu khanh... Nhưng nay đã không còn như trước, triều đình chẳng còn, quê hương cũng mất, hai trái tim tự do tự tại khi ấy cũng đã tan nát. Giờ chỉ còn hai kẻ trung niên râu đã đốm bạc, hai tướng quân tay đã nhuộm đầy máu đỏ...

Trầm ngâm hồi lâu, Viên Thiệu đã tỉnh táo hơn nhiều, bảo:

— Công Tôn Toàn đã sai đệ đệ là Công Tôn Việt dẫn quân tương trợ Tôn Kiên, chỗ Châu Nhân Minh sẽ càng khó đánh.

— Sao cơ?

— Lưu Bá An có một con trai là Lưu Hòa, nhận chức thị trung trong triều, hãn ngầm trốn khỏi Trường An, định rằng đến U Châu xin phụ thân dẫn quân cứu giá...

Tào Tháo cười nhả nhổ:

— Cha con Lưu Ngu dù có tâm cũng chẳng có lực để làm. Bản thân còn bị Công Tôn Toàn bức tử đến nơi, sao để tâm được đến hoàng thượng nữa?

— Đệ nghe ta nói xong đã. - Viên Thiệu xua tay ra hiệu cho Tào Tháo chú ý nghe, - Lưu Hòa trốn khỏi Trường An, nhưng không qua nổi Hà Nam, đành tìm đường vòng qua Nam Dương, kết quả bị Công Lộ bắt lại. Hãn viết cho Lưu Bá An một phong thư, nói con trai ông ta đang ở chỗ mình, hai bên cùng cử binh cần vương. Lưu Ngu không còn cách nào, liền phái mấy ngàn quân binh tới chỗ hãn. Kết quả Công Tôn Toàn lệnh cho đệ đệ là Công Tôn Việt cũng dẫn quân đi, ngầm câu kết với Công Lộ thu nạp hết quân của Lưu Ngu. Hiện đội quân ấy đang từ Nam Dương tiến lên, đã hội hợp với quân Tôn Kiên, cùng tử chiến với Châu Nhân Minh rồi!

— Bắt giữ nhi tử người ta, thực là vô sỉ. - Khi ấy Tào Tháo đã chẳng còn để ý đến quan hệ huynh đệ giữa Viên Thiệu và Viên Thuật nữa.

— Nay Công Tôn Toàn đã kết minh với Công Lộ, Tôn Kiên lại là vũ khí giết người của hãn! - Viên Thiệu thở dài, - Còn chúng ta thì sao? Lưu Ngu ở U Châu quá nhu nhược, xem ra sớm muộn cũng bị Công Tôn Toàn nuốt sống. Lưu Biểu ở Kinh Châu lại quá xa, chỉ có thể hạn chế Công Lộ từ phía sau, hơn nữa ông ta ở Kinh Châu cũng chưa ổn định. Vốn có thể nhờ Trương Mạc hoặc Bào Tín chia quân đến Dự Châu giúp chúng ta chống đỡ, nhưng... đám giặc Khăn Vàng đáng ghét kia, đã làm đảo lộn toàn bộ kế hoạch! Vì sao bọn chúng lại không xuống phía nam gây rối?

Tào Tháo thấy rượu uống cũng đã đủ, nên bàn vào việc chính, vội hỏi dò:

— Bản Sơ, huynh cho rằng chiến sự ở các quận Duyện Châu sẽ ra sao?

— Không lạc quan lắm, - Viên Thiệu chép chép miệng, - Trương Mạc ở Trần Lưu quá nhu, Trương Siêu lại quá cương, huynh đệ họ lo

chính sự trị dân còn được, chứ dụng binh đánh trận thì không ổn. Còn Vương Quảng ở Đông Quận, nghĩ đến đã bực, co cụm về Đông Vũ Dương như con rùa rút cổ, không dám đánh trận với giặc. Thực chẳng hiểu tại sao trước kia Lưu Đại lại chọn hấn ta! - Đông Quận Thái thú vốn là Kiều Mạo, nhưng khi đóng quân ở huyện Toan Táo, Duyện Châu Thứ sử Lưu Đại vì cướp đoạt lương thảo đã giết ông ta, tự lập thân tín là Vương Quảng lên làm Đông Quận Thái thú, người này thực không làm nổi chức ấy.

Tào Tháo cố kìm nén tâm trí đang căng thẳng, dường buột miệng nói:

— Đệ sẽ đi Đông Quận giết giặc, có được không?

Viên Thiệu tựa hồ đã chuẩn bị sẵn tâm lý, hai mắt nhìn chăm chăm vào Tào Tháo. Giây phút ấy, tim Tào Tháo như ngừng đập...

— Cũng được. - Dừng lại hồi lâu, Viên Thiệu mới gạt đầu.

Tào Tháo thở phào một hơi, nguyện vọng chờ đợi suốt thời gian dài cuối cùng đã có thể thực hiện rồi!

— Nhưng... - Viên Thiệu dường lại có điều nghi vấn, - Mạnh Đức đệ rời khỏi Hà Bắc, ta sẽ mất đi một cánh tay.

— Bản Sơ huynh, lần này tiểu đệ đi không chỉ có một việc là dẹp giặc Khăn Vàng. - Tào Tháo sợ Viên Thiệu sẽ đổi ý, vội đem những lời đã suy nghĩ ngày đêm ra trình bày, - Đệ nghĩ thế này không biết đúng không... Lưu Đại kia chẳng cần biểu tấu mà tự lập Vương Quảng làm Đông Quận Thái thú, hình như có ý độc chiếm Duyện Châu.

Viên Thiệu nghe Tào Tháo nói vậy, lập tức lộ rõ vẻ hồ nghi:

— Lưu Công Sơn chắc không có ý đó chứ?

— Ông ta độc chiếm Duyện Châu còn tốt đấy. Nếu ông ta bị Viên Thuật lôi kéo, phía nam Hoàng Hà từ bạn thành thù, huynh trưởng tất sẽ họa vô đơn chí. Đã vậy, chi bằng để đệ đi đánh Khăn Vàng ở Đông Quận. Đợi sau khi bình định, phía đông liên kết với Trương Mạc, phía tây hòa hợp với Bào Tín, ba người chúng đệ hợp lực bảo vệ Duyện Châu. - Tào Tháo lại định rót rượu cho Viên Thiệu, nhưng thấy vẫn

còn hơn nửa chén, nên lại đặt xuống, - Từ Dự Châu đánh lên Ký Châu phía bắc, tất phải qua Duyện Châu. Nếu chẳng may Châu Ngu chiến bại, Dự Châu mất hẳn, đường lên mạn bắc bị Viên Thuật, Tôn Kiên mở thông... Vậy đệ sẽ hợp lực cùng Trương Mạc, Bào Tín, ngăn chúng ở ngoài Duyện Châu, lập thành dải bình phong cho huynh trưởng! Ngăn cách hoàn toàn vùng Hà Bắc, huynh trưởng sẽ có thể chuyên tâm đối phó với giặc Hắc Sơn và Công Tôn Toản.

— Hay... Hay... Cách này hay lắm! - Viên Thiệu đứng bật dậy, vòng qua bàn, nắm chặt cánh tay Tào Tháo, - Trương Mạc trị dân, đệ đến trị quân, Bào Tín thiện chiến, ba người các đệ mỗi người giữ một quận, liên thủ chiếm Hoàng Hà, vậy còn lo sợ gì Viên Thuật, Tôn Kiên nữa! Ha ha ha... - Lần này Viên Thiệu thực sự là cười vang vui sướng.

Tào Tháo nhìn Viên Thiệu cười, không dám nói thêm câu nào, bởi y quá hiểu tính cách Viên Thiệu. Chỉ cần mình có chút xíu hành động khoa trương nào, sẽ lập tức bị nhìn thấu ngay. Nên Tào Tháo chỉ cúi đầu uống rượu, cố tỏ vẻ buồn rầu. Viên Thiệu thấy Tào Tháo chau mày, bất giác liền hỏi:

— Đệ lại có chuyện gì buồn?

— Ài... Tuy đây là cách của đệ, nhưng đệ cũng không dám chắc mười phần. Năm xưa bình định phản tặc ở Uyển Thành, đệ đã tận mắt chứng kiến sự dũng mãnh của Tôn Kiên, đó đúng là kinh địch vậy! - Tào Tháo vừa nói, vừa cố ý lắc đầu lè lưỡi.

— Sao đệ không tin tưởng mình thế? Việc Đông Quận, Duyện Châu, không đệ thì ai làm được?

Rõ ràng việc Tào Tháo xin Viên Thiệu, nhưng giờ đây lại trở thành việc Viên Thiệu yêu cầu Tào Tháo.

— Tiểu đệ... cố gắng làm vậy! - Tào Tháo đứng dậy thi lễ.

Viên Thiệu mỉm cười gật gật đầu:

— Thế này đi, lâu nay ta đã chẳng thuận mắt với tên Vương Quảng kia, nay ta nhận mệnh cho đệ tiếp nhận chức Đông Quận Thái thú!

— O!?! - Công việc thuận lợi đến mức ngay bản thân Tào Tháo cũng không dám nghĩ tới.

Ý Tào Tháo là sau khi đến Đông Quận bình định Khăn Vàng, sẽ quay lại trừ Vương Quang. Nay được câu này của Viên Thiệu, Tào Tháo đã danh chính ngôn thuận bớt được bao nhiêu việc.

— Chỉ cần đệ chặn đứng được Công Lộ và Tôn Kiên, đệ sẽ có công đầu trong việc bình định Hà Bắc của ta! - Viên Thiệu bước mấy bước trong đại tướng, - Ngày sau ngu huynh đắc chí, nhất định sẽ không để đệ thiệt thòi.

— Đa tạ tướng quân đã vun vén! - Lúc nào gọi Viên Thiệu là huynh trưởng, lúc nào gọi Viên Thiệu là tướng quân, Tào Tháo đã nắm rõ như lòng bàn tay.

Viên Thiệu kéo y ngồi xuống, rót đầy chén cho cả hai:

— Chúng ta cùng cạn!

Tào Tháo hào sảng làm theo như lời.

— Ngu huynh cho đệ xem cái này. - Vừa nói, Viên Thiệu vừa cởi chiếc túi da ở bên hông, lôi ra một ấn đồng vuông, khắc hình hổ, - Hai năm nay, ta biểu tấu quan viên đều dựa vào cái này đấy.

Tào Tháo đã thấy rõ ràng, trên mặt ấn có khắc tám chữ triện: “Chiếu thư nhất phong, Kháng Hương hầu ấn”. Khi Viên Thiệu trốn khỏi kinh sư, đã được Châu Bí ngầm du thuyết bảo vệ và được Đông Trác nhận mệnh làm Bột Hải Thái thú, phong tước Kháng Hương hầu. Nhân đó, Viên Thiệu khắc chiếc ấn này dùng để huy động quần hùng thống lĩnh nghĩa quân. Trong hai năm nay, không biết đã có bao nhiêu Thái thú, huyện lệnh, tướng quân, Đô úy được sách phong là đều nhờ vào chiếc ấn này. Tào Tháo chợt thấy không lạnh mà run, chức Phấn Vũ tướng quân của mình hiện giờ, chẳng phải cũng nhờ chiếc ấn này mà có ư?

— Khi Đông Trác vào kinh, ta còn nhớ đệ từng nói, những ngày tháng trị thiên hạ bằng phù tiết ấn tín kết thúc rồi. - Viên Thiệu lại chủ động rót đầy chén rượu cho hai người, - Nhưng chiếc ấn này của ta



vẫn còn tác dụng đấy chứ... chí ít ở Ký Châu, Duyệt Châu còn dùng được, đó là nhờ nỗ lực của chúng ta.

Tào Tháo cũng cười nói:

— Đúng vậy... một chiếc ấn thật ghê gớm! - Câu cảm thán ấy ý vị thật sâu xa.

— Chớ vội, ở đây còn một ấn nữa. - Viên Thiệu lại lôi từ trong túi da ra một ấn khác, nhưng lần này là ấn ngọc - ấn đó mỗi chiều bốn tấc, trắng muốt không tì vết, lóng lánh thấu quang, tỏa sáng rực rỡ, có điều vẫn chưa được khắc chạm. Viên Thiệu đặt nó lên lòng bàn tay cầm chơi, dường cái ấn ấy còn quan trọng hơn cả sinh mệnh mình, - Mạnh Đức, chúng ta sẽ làm chiếc ấn này có công dụng, đệ thấy thế nào?

Tào Tháo cười không đáp, cơn phẫn nộ trong lòng đã lên đến cực điểm: “Nói trắng ra ông với tên đệ đệ chẳng còn liêm sỉ của ông cũng cùng một giuộc thôi, thậm chí ông còn mưu mô hơn, thủ đoạn hơn. Hãn lấy ngọc tỷ truyền quốc của đại Hán, còn ông lại muốn làm một cái khác, chẳng qua đều muốn làm hoàng đế đây mà! Khi xưa trước mặt Đông Trác thì vâng vâng dạ dạ, chẳng dám làm gì, vậy mà còn có mặt mũi tác oai tác quái ở đây. Ông muốn làm hoàng đế ta cũng không phản đối, cũng chẳng đổ kỵ, nhưng có tài giỏi hãy đánh đến Trường An, giết kẻ đã sỉ nhục ông, đường đường chính chính ra dáng ông lớn đi nào! Chứ mang bộ dạng này, Tào Mạnh Đức ta há lại chịu khuất phục dưới trướng, chịu cho ông sai khiến?”

Hôm nay Viên Thiệu đã uống quá say, ông ta cất hai chiếc ấn đi, không đợi Tào Tháo khuyên mời, cứ tự rót uống hết chén này đến chén khác, trên mặt luôn nở nụ cười. Tào Tháo nhìn khuôn mặt từ trắng đang chuyển sang đỏ của Viên Thiệu, khuôn mặt ngày thường nghiêm trang thế, mà lúc này nó lại bi lụy như thế, buồn cười như thế, khiến người ta căm ghét như thế!

— Ha ha ha...

Hai tiếng cười hòa vào nhau.

Viên Thiệu cười, Tào Tháo cũng cười, nhưng nguyên nhân để cười lại hoàn toàn khác nhau. Viên Thiệu uống rượu, Tào Tháo cũng uống rượu, nhưng cảm giác khi rượu vào cổ tuyệt nhiên không giống nhau. Nhưng khi người ta đã say lại đều như nhau cả, vứt bỏ hết mọi thứ ngụy trang cho mình, tất cả đều giống nhau!

— Tướng quân, cũng... - Một thân binh của Viên Thiệu vén rèm, thấy hai vị tướng quân bộ dạng say mèm, chẳng biết phải làm sao, - Cũng không còn sớm, tướng quân nên về doanh rồi ạ.

— Về... về đi ngủ. - Viên Thiệu ngắt ngưỡng đứng dậy, - Hôm nay thật... thật hứng thú!

— Hứng thú, hứng thú! - Tào Tháo vẫn nằm vật ở đó giơ tay vẫy vẫy.

Tên thân binh kia lại gọi thêm người, cả hai cùng đỡ Viên Thiệu lão đảo ra khỏi đại trường của Tào Tháo. Lúc Viên Thiệu sắp đi còn kêu:

— Mạnh Đức, thiên hạ này cần phải chinh đốn lại cho tốt đấy...

Bọn họ vừa đi khỏi, Hạ Hầu Đôn và Hí Chí Tài vội xông vào. Hạ Hầu Đôn vỗ vỗ vai Tào Tháo, cười nói:

— Mạnh Đức, có thể chuốc cho hấn thành ra bộ dạng thế, đúng là có riêng ngài!

— Thiên hạ này cần phải chinh đốn lại cho tốt rồi... - Tào Tháo say đến hai mắt lờ đờ, - Hừ! Đúng là cần phải chinh đốn lại cho tốt, nhưng hầu hết những kẻ tự cho mình là đúng đều nghĩ như vậy.

Hí Chí Tài lấy hết sức lay Tào Tháo:

— Đại sự đã xong chưa?!

— Ông ta nhận mệnh cho ta làm Đông Quận Thái thú... Mẹ kiếp ai thèm chứ! - Tào Tháo chửi xong câu ấy, lại nằm vật xuống giường.

Hí Chí Tài thở phào:

— Tốt, có mảnh đất cắm dùi rồi! Chúng ta ra thôi, để ông ấy ngủ cho yên tĩnh.

Lúc hai người rón rén đi khỏi đại tướng, tiếng ngáy của Tào Tháo đã vang lên. Hạ Hầu Đôn liên tục giơ ngón cái tán thưởng:

— Hí tiên sinh thật lợi hại, lại nghĩ ra việc mời Viên Thiệu đến uống rượu, đúng là có tác dụng.

Hí Chí Tài vâng vâng ria mép, cười hờ hờ:

— Ông không biết đấy thôi, xưa nay không biết bao nhiêu đại sự trong thiên hạ đều được quyết định khi uống rượu vậy.

— Viên Bản Sơ tứ thế Tam công xưa nay cẩn thận đoan trang, hôm nay cũng uống đến say khướt như thế.

— Ôi trời... - Hí Chí Tài lắc lắc đầu, - Ngày mai họ lại như bình thường ấy mà, cung cung kính kính nho nhã lễ độ, cả hai đều vậy.

— Nếu đã đều vậy, sao ông không giúp Viên Thiệu, mà riêng giúp Mạnh Đức chỗ ta? - Hạ Hầu Đôn thuận miệng đùa một câu.

— Ông thực muốn biết không? - Hí Chí Tài dừng bước, ngửa mặt lên nhìn trời, - *Lã lã* có câu “Cõi đời ngày nay đục vô cùng, nỗi khổ của dân đen, không thể làm tăng thêm nữa”. Hai người tuy không khác nhau mấy, nhưng thiên hạ cần một người hiểu rõ nỗi thống khổ của lê dân hơn.

Hạ Hầu Đôn ngạc nhiên.

— Nguyên Nhượng, tối nay ông cũng làm ta say rồi, câu nói khi này coi như quên đi nhé.

Hí Chí Tài cúi đầu nói:

— Việc binh không có thể cục bất biến, như nước không có hình dạng cụ thể. Chúng ta mới đi được bước đầu tiên, sau này ra sao, ta cũng không thể dự liệu, còn phải xem chủ trương của chính tướng quân. Tốt nhất ông hãy mau truyền lệnh thu dọn quân trang, đợi chiếu thư của Viên Thiệu đến, chúng ta lập tức khởi trình. Bọn Điền Phong, Thư Thụ, Quách Đồ rất có kiến thức, để lâu e sẽ sinh biến.

— Ta biết rồi. - Hạ Hầu Đôn cũng cảm thán nói, - Nếu không có chuyện giặc Khăn Vàng lại nổi lên, chúng ta làm gì có cơ hội? Đó là

thiên thời tương trợ, thực là may mắn vô cùng!

Đó là bữa rượu cuối cùng Tào Tháo và Viên Thiệu cùng uống với nhau. Ba ngày sau, Tào Tháo rời khỏi Hà Bắc, đi đến Duyện Châu đảm nhiệm chức Đông Quận Thái thú, chính thức có mảnh đất riêng.

## Đứng chân ở Đông Quận

Tháng Giêng năm Sơ Bình thứ ba (năm 192), Tào Tháo đến Duyện Châu. Bất ngờ là Tào Tháo không đi thẳng đến Đông Vũ Dương để hoàn thành thủ tục gặp gỡ Vương Quăng mà lại dẫn quân hướng đi vào địa giới huyện Đốn Khâu.

— Tướng quân không đi Đông Vũ Dương để đóng giữ, mà đến đây làm gì? - Nhậm Tuấn nhìn cửa thành Đốn Khâu đang đóng chặt, liền quay sang hỏi Tào Tháo.

— Ta muốn nhân lúc địch chưa ổn định, đánh tan đám giặc Khăn Vàng trước đã. - Tào Tháo vẻ mặt thản nhiên, - Đã đến Đông Quận, cũng phải ra dáng một Thái thú chứ. Nếu không đánh tan giặc trước, sao có thể được lòng sĩ nhân trăm họ ở Đông Quận?

— Tướng quân không cần miễn cưỡng, chúng ta từ Ngụy Quận vượt sông đến đây, dọc đường ngựa chạy vất vả, quân sĩ mệt mỏi, lại thêm lương thảo sắp hết, trận này không dễ đánh đâu. Huống hồ... - Nhậm Tuấn ngoảnh lại nhìn lên Đốn Khâu thành, vẻ mặt lo lắng, - Huống hồ tướng quân còn chưa đến Đông Vũ Dương trao nhận ấn tín, đại quyền ở Đông Quận vẫn còn trong tay Vương Quăng, các huyện không thể cung cấp lương thảo, nếu cứ thế lòng người sẽ tan mất.

Nào hay Tào Tháo nghe xong mấy lời trung ngôn ấy thì ha hả cười vang. Chẳng phải chỉ mình Tào Tháo cười, ngay cả Lâu Di, Hí Chí Tài và Biện Bình đang kiểm đếm quân trang cách đó không xa cũng cười theo. Nhậm Tuấn thầm lấy làm lạ:

— Mọi người cười gì vậy? Có gì đáng cười ư?

Tào Tháo thấy Nhậm Tuấn có vẻ sốt ruột, bèn cố nói về huyền bí:

— Bá Đạt, ta dẫn quân tới đây, một là để đánh giặc cho gần, hai là để lấy thêm lương thảo.

— Thành Đồn Khâu bốn cửa đóng chặt để phòng giặc cướp. Hiện ngài còn chưa danh chính ngôn thuận, sao mở được cổng thành? Nói gì đến việc có người nộp lương?

— Ta tự có cách. - Tào Tháo chấp tay sau lưng, quay người lại, - A Bình, lại đây.

Biện Bình cười hì hì tiến lại gần:

— Tỷ phu, đệ biết thế nào huynh cũng gọi đệ.

— Ở đây chỉ có ta, đệ, và Lâu Dị có khả năng mở cửa thành, ta thân là thống soái không thể đi, Lâu Dị lại đang sắp đặt doanh trướng, chỉ có đệ đi được thôi. - Trướng trung quân còn chưa dựng xong, Tào Tháo bèn tìm trong đồng đồ đạc Vương Tất đang bê lấy ra một cây lệnh tiễn, - Biện Bình nghe đây, ta mệnh cho người dẫn theo ba trăm tên tiểu hiệu, đến trước thành Đồn Khâu, hướng lên trên thành đồng thanh hô to: “Tào Mạnh Đức đến đây xin lương thực bách tính ở Đồn Khâu.” Nhất định phải khiến người ở trong mở cổng thành. Nếu làm không xong, lập tức xử theo quân pháp!

— Chuyện vặt này, tỷ phu hà tất phải làm nghiêm trọng như vậy. - Biện Bình đưa tay nhận lấy lệnh tiễn.

Tào Tháo nghiêm mặt:

— Chỗ này là quân doanh, không có tỷ phu của người đâu!

— Rõ. - Biện Bình rụt cổ, - Tuân lệnh tướng quân.

Nhậm Tuấn ngạc nhiên nhìn Biện Bình đi ra, thấy Tào Tháo vẫn bình thản làm như chẳng có chuyện gì, nên không tiện nói thêm gì, lặng lẽ đi ra. Từ khi ông ta theo Tào Tháo đến nay luôn quản việc quân lương, lúc này đang chỉ huy quân sĩ sắp xếp lương thực mà trong lòng thấp thỏm không yên. Từng xe lương đang dần trống trơn, đồ ăn đã sắp cạn, e là chỉ ngày mai sẽ hoàn toàn hết lương, nếu không đến

Đông Vũ Dương ngay sẽ không kịp nữa. Nhậm Tuấn càng nghĩ càng thấy việc gấp lắm rồi, quay lại định khuyên Tào Tháo thêm, chợt nghe tiếng hò hét ồn ào.

Chỉ thấy cửa thành Đốn Khâu mở rộng, ngoài Biện Bình dẫn theo quân, phía sau còn cả đám đông dân chúng như cơn sóng ào ào xô lại! Đám dân ấy dắt già bế trẻ chạy lại, giỏ cơm bình nước cầm sẵn trên tay. Có kẻ là nông dân mặc áo vải thô, có người là hương thân ăn mặc lụa là, thậm chí cả nha dịch trong huyện nha, lại có mấy chục hương dũng hộ thành tay cầm gậy gộc.

Tào Tháo bỏ mũ soái khôi xuống, ra đứng ngoài doanh môn, đã nghe thấy dân chúng đồng thanh hô lớn:

— Tào huyện lệnh về rồi... Tào huyện lệnh về rồi...

Thuở trước, Tào Tháo khi mới bước vào đường sĩ hoạn, làm chức Lạc Dương bắc bộ úy, vì những việc như đánh chết thúc phụ của hoàng môn Kiến Thạc, xúc phạm đám quyền thần, nên bị dời đi làm huyện lệnh Đốn Khâu. Trong thời gian tại nhậm, Tào Tháo đã đánh đổ cường hào, tạo phúc bách tính, rất được người dân ngưỡng vọng. Mười lăm năm sau, hôm nay Tào Tháo quay lại Đốn Khâu, công đức năm xưa lòng dân còn nhớ, bách tính nhận ơn huệ ấy, nào ai không đến đón mừng tiếp đãi?

Giây lát, tiếng người ầm ĩ, tất cả mọi người dồn hết cả lại, vây chặt Tào Tháo, kêu gào đủ kiểu.

— Tào đại nhân, ngài có khỏe không?

— Con mau nhìn kia, đó là Tào đại nhân mà ông thường kể cho nghe đấy...

— Huyện lệnh đại nhân, ngài còn nhận ra con không? Con là Vương Nhị đây!

— Nếu không có ngài, nhi tử của con đã bị bắt đi lính rồi.

— Ngài đã cứu mạng cả nhà con!

...

— Mọi người nhường đường nào, nhường đường nào! - Khi đó một người trung niên, mình vận áo đen, đội mũ võ biên chen lại trước mặt.

Tào Tháo vừa trông thấy khuôn mặt thần khí tinh tường ấy, lập tức nhận ra, vội chấp tay:

— Từ công tào, lâu nay ông vẫn mạnh giỏi chứ?

Người ấy chính là công tào huyện Đốn Khâu - Từ Đà, ông ta thấy Tào Tháo vẫn nhận ra mình thì vô cùng vui mừng, thao thao bất tuyệt:

— Tào huyện... Tào quận tướng, không ngờ xa cách ngần ấy năm, ngài vẫn có thể về đây. Nhớ năm xưa ngài chí hướng cao viễn, anh khí tràn trề, đoán án như thần, yêu dân như con. Lúc ngài rời nhậm sở, lê dân bách tính chẳng ai không níu giữ, nam nữ trẻ già rơi lệ tiễn đưa như mất phụ mẫu, lúc ấy thực là...

— Từ công tào, ngài với ta là chỗ quen biết cũ, hà tất phải nói những câu khách sáo ấy? - Tào Tháo nghe ông ta khen ngợi nịnh nọt thì rất không thích. Trước đây khi làm Đốn Khâu lệnh, quan hệ giữa Từ Đà với Tào Tháo cũng không tốt lắm, thậm chí còn có khi tranh cãi nhau.

Từ Đà sợ giật bản mình, năm xưa khi ông ta làm huyện lệnh bản thân mình đã đắc tội không ít, nay đã làm Thái thú, còn dẫn theo nhiều quân thế này, càng không dám đắc tội, vội quay đầu gọi:

— Lại đây! Mọi người khiêng đồ tới đây... Đại nhân, ngài nhìn xem đây là cái gì?

Tào Tháo không nhìn thì thôi, nhìn thấy rồi nước mắt trực trào. Hóa ra đó là đôi gậy ngũ sắc mình dùng chấp pháp thuở xưa. Đến nay chúng đều đã bong tróc loang lổ, màu sắc dường khó mà nhận ra được nữa.

Năm ấy, Tào Tháo và Lâu Dị vác đôi đại côn này từ Lạc Dương xa xôi ngàn dặm đến Đốn Khâu, dùng nó để trên đánh cường hào, dưới đánh đạo tặc, cai quản huyện nhỏ đến mức đêm không phải đóng cửa. Giờ nghĩ lại, năm ấy mình đã ghét điều ác như cừ thù, chính khí

lầm liệt biết nhường nào. Nhưng nay trải qua thối đời nóng lạnh, vào sinh ra tử, tính cách bản thân đã bị bào mòn thay đổi rồi, đâu còn sánh được với sự ngay thẳng quật cường khi xưa nữa...

— Đại nhân, từ sau khi ngài đi, đôi côn này đã thành bảo bối trấn huyện Đốn Khâu này! - Từ Đà nhắm mắt nói mò, chứ thực ra sau khi Tào Tháo đi, đôi côn này đã bị ném vào sân sau nha môn, dải gió dầm mưa, có bận thiếu chút nữa còn sai nha dịch lấy đem làm róng cửa. Nay nghe Tào Tháo đến đây, mới lôi từ trong bụi cỏ gai ra.

Tào Tháo thấy dân chúng ồn ào náo nhiệt, thực không muốn để mọi người nhìn thấy mình đau lòng, vội nói:

— Từ công tào, ta mới đến bản quận, lại có công việc muốn hỏi. Ông hãy sắp xếp xong xuôi ở đây rồi đến chỗ ta bàn việc.

Từ Đà sững muốn nhảy dựng lên, hấn xuất thân hàn vi, hơn bốn mươi tuổi vẫn chưa được thăng quan, luôn chỉ giữ chân tiểu lại không có gì đáng kể. Nay nhờ có đôi gậy gỗ này mà được ôm chân Tào Tháo, vội quỳ sụp xuống tạ ơn.

— Đứng dậy đi, nay chiến sự chưa thôi, an nguy của mọi người là quan trọng nhất, mau dẫn bách tính trở về, khẩn cấp giữ chặt thành trì.

Từ Đà đứng dậy mỉm cười nói:

— Mọi người đều đến đón đại nhân, tại hạ không nói nổi đâu.

Thái độ của ông ta rất hợp với tâm ý thích thể diện của Tào Tháo, Tào Tháo vội cất giọng nói lớn:

— Chư vị hương thân, xin hãy yên lặng, mọi người đều ngồi cả xuống.

Quả nhiên dân chúng nghe lời Tào Tháo, một người nói cho mười người, mười người truyền tới trăm người, chớp mắt tất cả đều ngồi xuống. Tào Tháo bước lên một cỗ viên xa, nói lớn:

— Tại hạ rời Đốn Khâu đã mười lăm năm, có thể nói hình thể thiên hạ đã biến đổi nhiều. Nay hoàng thượng bôn ba, địa phương cát



cứ, khắp nơi đều đang chiến loạn, quân mã của ta hiện đang tới dẹp giặc ở Thanh Châu, xin đa tạ chư vị đã đem lương thực đến cho. Bây giờ xin nhờ Từ công tào dẫn mọi người mau chóng quay về, giữ chặt thành trì, không được để bọn giặc được đà lấn tới. Hiện ta đã là Đông Quận Thái thú, sau này sẽ còn nhiều cơ hội về Đốn Khâu, mọi người ai nấy hãy bảo trọng, đợi đến khi đánh trận xong, ta sẽ hạ lệnh miễn thuế dịch cho bản huyện. Nay chính lệnh ở Tây kinh không tới được, chuyện miễn thuế ta nói là được!

Oa... Câu ấy vừa dứt, dân chúng òa lên, càng thêm vui mừng hoan hỉ. Từ Đà khuyên giải rất lâu, đám đông cuối cùng mới lẻ tẻ giải tán, có người còn lưu luyến không rời, túm bầy được áo Tào Tháo nói mấy câu mới chịu về. Dẫu sao cũng là thời chiến loạn, Tào Tháo sợ quân xích hầu của Khăn Vàng xâm nhập, vội lệnh cho huynh đệ Hạ Hầu canh phòng cẩn mật, còn mình thì tìm cách qua quýt với dân chúng rồi bảo họ nhanh chóng quay về. Dù vậy, cũng phải mất nửa canh giờ mới tạm yên.

Đến khi mọi người hầu như đã đi hết, Tào Tháo mới phát hiện còn mấy chục hương dũng lạng lẽ sắp hàng đứng yên một bên:

— Các người không về thành canh giữ ư?

— Không về đâu ạ! - Tên cầm đầu lắc lắc đầu bước lại gần, - Trốn trong thành mà giữ sao đáng mặt anh hùng hảo hán? Tiểu nhân dẫn theo đám huynh đệ này xin được theo tướng quân, sau này sẽ cùng ngài đánh trận ạ.

Tào Tháo suýt chút nữa bật cười thành tiếng: “Tên này mới hơn hai mươi tuổi, ăn mặc lối hương dũng, mạnh khỏe nhanh nhẹn, nhưng mình cao chưa đầy năm thước, còn thấp hơn cả mình. Khuôn mặt đen nhỏ béo tròn, mắt nhỏ mũi nhỏ, miệng rộng râu ngắn, ngũ quan đều dồn về một chỗ, chân đi còn hơi vòng kiềng. Người như thế cũng có thể đánh nhau sao?”

Tên ấy dường bị người ta nói móc quen rồi, cất giọng nói lớn:

— Tào đại nhân chớ thấy vẻ ngoài tiểu nhân thấp bé, tiểu nhân có thể làm tướng lĩnh binh đánh giặc đấy. - Giọng hăn rất lớn, khiến người ta ong cả tai.

Làm tướng lĩnh binh đánh giặc, khẩu khí thật lớn. Nếu hăn đã dám nói thế, chắc hẳn có tài nghệ chi đây. Tào Tháo không chậm trễ, cười nói:

— Vị tiểu huynh đệ này, tên họ là gì?

— Tại hạ là Nhạc Tiến, từ Vệ Quốc đến.

Tào Tháo mới nghe nói là người Vệ Quốc, vội khách khí bảo:

— Là hương dân của bậc thánh nhân, bản quan thất lễ rồi.

Vệ Quốc vốn tên Vệ Huyện, cũng là thuộc huyện của Đông Quận, nhưng đó là một trong hai công quốc riêng có của thiên hạ đại Hán. Từ khi Quang Vũ trung hưng đến nay, tôn thất đều được phong vương quốc, tương đương một quận. Duy chỉ hoàng đế của Hiếu Hoàn là Bột Hải vương Lưu Lý từng bị biếm làm Anh Đào vương, xuất hiện một huyện vương quốc có một không hai. Phàm các bề tôi lập công lớn sẽ được phong hầu quốc, tương đương một huyện, chứ không có cấp nào là công quốc. Dù là Tam công hay Thái phó cũng chỉ là phong hầu mà thôi. Quang Vũ đế Lưu Tú yêu chuộng nho học, lòng mộ thánh hiền, để tỏ lòng tôn sùng Cơ Đán và Khổng Tử, nên vào năm Kiến Vũ thứ mười ba (năm 37) phong cho hậu duệ nhà Chu là Cơ Thường làm Vệ công, hậu duệ của Ân Thương là Khổng An làm Tổng công, cha truyền con nối tập ấm không thay đổi, ai nấy đều được lập công quốc, tiếp đãi như thượng khách của nhà Hán, từ đó mới có hai huyện công quốc Vệ, Tống.

Tào Tháo xưa nay sùng bái Chu công Cơ Đán, nghe nói Nhạc Tiến là người Vệ Quốc, lập tức tỏ vẻ thân thiện.

Nhạc Tiến chấp tay nói:

— Không dám, không dám! Tại hạ bất quá là kẻ thô thiển, chỉ muốn được theo tướng quân lập công danh thôi!

Tào Tháo thấy hãn nói năng thẳng thắn, cũng không tiện làm cụt hứng, nhưng trông bộ dạng hãn thực không có gì đáng để tin tưởng cả, chỉ mỉm cười nói:

— Nếu đã vậy, các người hãy về chỗ Hạ Hầu tư mã trong trường ta để chờ lệnh!

Người đó dường không vui lắm, nhưng cũng dẫn người đến bái yết Hạ Hầu Đôn.

Tào Tháo về đến trường mình, thấy Tào Hồng được sai đi tuần tra tin tức đã trở về. Hóa ra bộ quân Khăn Vàng ở Thanh Châu là Vu Độc đã chiếm dải núi non phía tây Vũ Dương. Do Vương Quảng nhu nhược bất tài, Vu Độc đã dẫn mấy vạn quân mã bao vây huyện Vũ Dương, bắt đầu công thành.

— Nếu chiến sự đã có biến, đợi ăn cơm xong, sẽ truyền lệnh tiến quân! - Tào Tháo dặn dò.

Tào Hồng mừng rỡ lắm nói:

— Ở chỗ Viên Thiệu dưỡng nhàn lâu rồi, tay đệ ngứa ngáy quá, đến Đông Vũ Dương đánh giặc, thoải mái xả thịt lũ khốn kiếp!

— Sai rồi! - Tào Tháo chỉ chỉ tay vào Tào Hồng, - Không đánh Đông Vũ Dương, chúng ta đánh đồn trại của Vu Độc.

— Sao cơ? - Tào Hồng tròn mắt nhìn, - Mạnh Đức huynh bụng dạ thật hẹp hòi, họ Vương kia cố nhiên chẳng là thá gì với lũ khốn ấy, chúng ta không thể thấy chết không cứu chứ!

Tào Tháo có vẻ không vui:

— Tử Liêm người nghe đây, chỗ này là quân doanh, phải có lễ nghi trên dưới, không thể tùy tiện ăn nói tục tĩu. Từ sau chỉ được gọi ta là tướng quân, quận tướng, không cho phép gọi huynh đệ, hay tên tự. Nếu còn lần sau, quân pháp bất dung.

Hí Chí Tài thấy Tào Mạnh Đức đã nổi trận lôi đình, sau này tất sẽ nghiêm mặt với mọi người đây.

— Tướng quân, tại hạ có câu này. - Nhậm Tuấn là người ngoài, nên thường ngày cũng nghiêm túc hơn so với người khác, - Vũ Dương là trị sở Đông Quận, một khi bị vây hãm cả quận đều rối loạn, lòng dân khó yên được, mặt tướng cho rằng trước tiên phải giải vây Vũ Dương.

— Bá Đạt không cần sốt ruột, ta quyết định công phá đồn trại của chúng, chính là kế vây Ngụy cứu Triệu. Ngày xưa Tôn Tẫn cứu Triệu mà đánh Ngụy, Cảnh Yểm muốn đi Tây An mà đánh Lâm Truy trước. Chúng ta đánh đồn của giặc, giặc lại nghe chúng ta đánh sang tây tất sẽ về cứu, Vũ Dương tự khắc được giải vây. Nếu bọn chúng không về cứu, chúng ta cũng không thiệt gì. Doanh trại của Khăn Vàng dễ đánh, trong khi thành Vũ Dương kiên cố, chúng ta phá hủy cơ sở của chúng. Còn Vu Độc cũng chẳng thể công nổi thành Vũ Dương. - Nói xong, Tào Tháo quay sang nhìn Hí Chí Tài, - Hí tiên sinh, kế ấy của ta thế nào?

Hí Chí Tài liên tục gật đầu, không có ý kiến gì khác.

— Bá Đạt, lương thảo còn thiếu không? - Tào Tháo cười hỏi Nhậm Tuấn.

Nhậm Tuấn đỏ mặt:

— Tại hạ không biết ngài từng là huyện lệnh ở đây. Lương thực do bách tính mang tặng, chẳng những có lương khô, mà còn cả bánh mì với thịt, hiện đã đủ dùng trong năm ngày.

— Hơ, đâu cần phải dùng đến năm ngày? Hai ngày là đủ. - Tào Tháo đang rất phấn chấn, - Mọi người cũng mau dùng bữa, chiều nay sẽ dẫn quân đánh thẳng vào sào huyệt giặc.

Quả như dự tính của Tào Tháo, khi quân mã trên đường tiến đến trại quân Khăn Vàng, liền có quân xích hầu bẩm báo, Vu Độc liền bỏ vây Vũ Dương, dẫn quân về cứu. Tào Tháo tinh thần phấn chấn, lệnh cho binh mã hỏa tốc tiến quân. Doanh trại của Vu Độc tuy dựng trên núi non, nhưng chúng không biết cách tận dụng địa hình, nằm nơi hiểm yếu, thêm nữa quân Khăn Vàng phần lớn có gia thuộc cùng theo,

nên quân Tào chưa mất mấy may sức lực đã san bằng doanh trại, bắt được tù binh, quân giới rất nhiều. Nhưng ngay sau đó, đại quân của Vu Độc đã nhanh chóng đánh đến nơi.

Trận chiến này không cần Tào Tháo đích thân ra trận, Tào Tháo được thân binh bảo vệ ngồi trên đỉnh núi, tả hữu có Lâu Dị, Vương Tất đứng bên hộ vệ, ở trên cao nhìn xuống quan sát cục diện trận chiến. Tên Vu Độc là tướng hung hãn của quân Khăn Vàng, hãn tuy có mấy vạn quân nhưng là đám quân ô hợp vũ khí thô sơ, không thể so được với ba ngàn quân thiện chiến của Tào Tháo. Nhất là khi đồn trại đã thất thủ, lòng quân đã dao động, chỉ có mấy ngàn nông phu do Vu Độc dẫn theo dám liều mạng xông lên.

Lâu Dị trông cảnh tượng giằng co không thắng nổi ở dưới, nóng ruột giậm chân:

— Tướng quân, để tại hạ xuống giết chúng.

— Đứng im! Người hiện là hộ vệ của ta, bảo vệ tướng quân mới là nhiệm vụ của người. Nếu người đi rồi, lại có người từ đường mòn lên núi ám sát ta thì làm thế nào? Cứ ngoan ngoãn chờ đợi đi!

— Rõ. - Lâu Dị lại cúi đầu.

— Trận này ta đã nắm chắc, chỉ cần tiếp tục đánh lát nữa, một khi đội quân dẫn đầu do Vu Độc chỉ huy rối loạn, là coi như dễ dàng rồi. - Tào Tháo thấy không cho Lâu Dị xuống núi, làm hãn không còn tập trung gì nữa, lại nhắc nhở, - Người chú ý chút đi!

— Rõ. - Lâu Dị vội đứng nghiêm lại.

— Hiện giờ, chúng ta có đất một quận, nhất thiết phải làm cho tử tế. Người cần học cách để làm đội trưởng đội thân binh, ta cũng phải học cách để làm thống soái một quận, chúng ta đều phải làm lại từ...

Bỗng Tào Tháo chăm chú quan sát, chỉ thấy quân mình trận thế rối loạn. Tào Tháo không có mặt ở dưới, Hạ Hầu Đôn là thống soái trực tiếp chỉ huy, đội quân của ông ta ở cuối cùng. Nhưng từ trong trận doanh của ông ta, lại có toán quân mấy chục người xông ra, toán quân ấy chẳng quan tâm đến hình thế trận chiến, chen qua trận doanh của

Tào Hồng, Hạ Hầu Uyên ở phía trước, toàn đội xông xáo khắp nơi, cuối cùng tiến sát tới đội quân của Vu Độc. - Chuyện gì thế này... là tên lùn kia!

Đó chính là Nhạc Tiến với vóc dáng thấp nhỏ, hăn đã dẫn mấy chục hương dũng từ sau chen lên trước. Nhạc Tiến đi chân đất, chân bước vòng kiềng, tay cầm hai cây đao lớn mà hương dũng vẫn dùng, múa tít, xông xáo ngang dọc trong đội hình của Vu Độc như đi vào chỗ không người.

Chớp mắt, Nhạc Tiến đã giết giặc đến mức máu nhuộm đỏ người, quân địch gặp phải lũ lượt tháo lui như tránh mãnh hổ. Nhạc Tiến dẫn người xông vào như vậy, khiến cục diện đang giằng co lập tức thay đổi, đội quân Khăn Vàng như bị dao sắc cắm vào! Quân mã của Tào Hồng, Hạ Hầu Uyên phía sau thanh thế phần chấn hăn, ai nấy xông xáo tiến lên.

— Thằng rồi!?! - Tào Tháo nhìn đám quân Khăn Vàng chạy tán loạn, - Nhạc Tiến ở Vệ Quốc mới giỏi làm sao!

Trận ấy quân Khăn Vàng đã thua to, số người bị quân Tào bắt giết lên đến hàng vạn, mọi người tan tác chim muông, không còn tập kết lại thành đội ngũ được nữa. Thủ lĩnh quân Khăn Vàng là Vu Độc không dám ở lại, hỏa tốc trốn lên phía bắc, vượt Hoàng Hà chạy theo quân Hắc Sơn.

Các bộ quân vui mừng hớn hờ kiểm đếm lại quân trang, tài vật thu được, còn Tào Tháo dẫn theo thân binh đi qua doanh trại, từ xa đã trông thấy Nhạc Tiến ngồi bên gốc cây lớn thở hổn hển, vội nhanh chân bước tới:

— Nhạc Tiến, ta thấy ngươi rồi, đất cũ của Chu công chẳng những sinh ra các nho sĩ mà còn cả những dũng sĩ như ngươi đấy!

Nhạc Tiến lau vết máu trên mặt, nhếch miệng nói:

— Trận này đánh không được hết sức, nếu tại hạ có ngựa cưỡi, có trường mâu đánh, Vu Độc kia sẽ không chạy nổi!

— Hay lắm! - Tào Tháo gật đầu, - Ta sẽ cho người ngựa, cho người thương, để đi làm phó tướng cho Tào Tử Liêm.

Nào hay Nhạc Tiến vẫn cứng cổ, nói sang sảng:

— Tại hạ không muốn làm phó tướng người khác, tại hạ đến đây để lập công danh! Nếu ngài cho tại hạ về Vệ Quốc một chuyến, tại hạ sẽ lập tức dẫn đến cho ngài hơn ngàn người, tại hạ muốn tự mình cầm quân.

Lâu Di, Vương Tất sợ giật bản mình, gã kia cũng thật ngông cuồng, chỉ là tên lính bình thường, mới đánh thắng một trận đã đòi tự cầm quân. Nhưng Tào Tháo lại chẳng so đo, chỉ bảo:

— Người có biết, trong quân không được nói chơi chứ?

— Tại hạ không nói khoác đâu.

— Được. Nếu người có thể dẫn tới đây một ngàn quân, ta sẽ nhận mệnh cho người làm biệt bộ tư mã, tự nắm giữ đội quân ấy.

— Đa tạ đại nhân.

— Khoan đã. - Tào Tháo giơ tay ngăn lại, - Nếu người không dẫn được số quân ấy đến đây...

— Tại hạ xin chịu chém! - Nhạc Tiến mạnh mẽ đứng vụt dậy.

— Ha ha ha... Được lắm! - Tào Tháo ngửa mặt cười lớn, lập tức cởi chiến bào của mình khoác lên cho Nhạc Tiến, - Sau này đánh trận không được đi chân không. Chân là gốc rễ của con người, phải chú ý bảo vệ. Giờ ta mệnh cho người làm biệt bộ tư mã, người cứ an tâm về dẫn đội ngũ của mình đến đây.

Nhạc Tiến giật mình:

— Việc này...

— Dùng người chớ nghi, nghi thì chớ dùng. Tráng sĩ không cần chối từ. - Tào Tháo mỉm cười nói.

Nhạc Tiến đứng ngây hồi lâu, rồi bỗng quỳ sụp xuống đất:

— Tại hạ dù gan óc lầy đất cũng sẽ báo đáp ơn tri ngộ của tướng quân.

— Ngàn quân dễ kiếm, một tướng khó tìm. - Tào Tháo vuốt râu cười nói.

Sau khi đốt trại của giặc Khăn Vàng, Tào Tháo ca khúc khải hoàn, mang theo quân tư khí giới thu được và áp giải tù binh tiến thẳng đến thành Vũ Dương. Cách thành tới hai mươi dặm, bỗng có mấy kỵ mã chạy nhanh đến. Người đi đầu trông thấy cờ hiệu, lập tức liên lạc với quân xích hầu, và được dẫn đến trước ngựa Tào Tháo.

— Người là ai? - Tào Tháo gò cương ngựa hỏi.

— Tại hạ là Đông Quận tòng sự Trần Cung, phụng mệnh Quận thú tiền nhiệm đến dâng ấn thụ. - Nói xong hãnh cỡi tay nải đeo bên mình xuống, đem đại ấn Quận thú dâng lên.

Tào Tháo cười nhạt một hồi:

— Đại nhân của người cũng thật khách khí, ta còn cách Vũ Dương những hai mươi dặm, chưa đệ trình chiếu lệnh của Xa kỵ tướng quân.

Trần Cung nuốt nghẹn, cúi đầu nói:

— Vương quận tướng nghe nói đại nhân đại phá Khăn Vàng, rất đổi khâm phục, tự thấy không có mặt mũi nào gặp gỡ, mới bảo tại hạ ra đón đợi dâng ấn. Hiện ông ấy đã dẫn người nhà rời khỏi thành Vũ Dương rồi.

— Ông ta cũng thật cơ trí. - Tào Tháo đưa mắt ra hiệu cho Hí Chí Tài nhận lấy ấn thụ, - Vương Quăng đã cai quản Đông Quận thành ra thế này, Khăn Vàng đến lại không dám xuất chiến. Nếu bản quan luận tội, phải sai quân đuổi theo, mà giết chết rồi.

Chẳng riêng Trần Cung mà tất cả có mặt đều giật nảy mình.

— Nhưng... - Tào Tháo thu lại câu nói của mình, - Một khi ông ta đã bỏ trốn rồi thì thôi vậy.

— Tướng quân thật khoan hồng đại lượng. - Trần Cung lau mồ hôi.



— Trần Cung, người hãy về trước báo các quan viên trong quận. Đông Quận gặp nạn là tội của riêng Vương Quảng, tất cả quan viên tông sự tiếp tục đảm nhiệm nguyên chức, không truy cứu một ai.

— Ồ? Ngài thật khoan hồng đại lượng. - Nếu từ “khoan hồng đại lượng” vừa nãy của Trần Cung là từ khách sáo, thì “khoan hồng đại lượng” lần này là từ thực lòng. Mỗi triều thiên tử một triều tội, mỗi một quan viên một lượt người, Trần Cung thấy bên cạnh Tào Tháo có biết bao thân tùy, lại giữ nguyên không đổi các quan lại cũ ở Đông Quận, khí chất như vậy thực là hiếm có.

Tào Tháo đổi mặt cười bảo:

— Trần đại nhân hãy đứng dậy. Sau này các việc trong quận, cần nhờ ông chỉ giáo nhiều. Ta còn phải dẫn quân đi tiếp, chúng ta ai nấy tự đi vậy. - Trần Cung không dám trái ý, chấp tay đứng yên, đưa mắt nhìn theo Tào Tháo và các thân tùy cười ngửa đi khỏi.

Đi cách xa rồi, Tào Tháo mới quay sang nhìn Hí Chí Tài:

— Hí tiên sinh, ta mời ông đảm đương chức tông sự của bản quận.

Hí Chí Tài thấy Tào Tháo nói từ “mời”, chứ không phải “nhận mệnh”, cảm thấy vô cùng bất an, vội từ chối:

— Tại hạ xuất thân buôn bán, không nên làm bản chốn miếu đường, xin được gửi thân trong phủ tướng quân ngài làm chân mạt liêu thôi.

— Được. - Tào Tháo chẳng cố cưỡng cầu, lại nói, - Còn một chuyện nữa phiền Hí tiên sinh làm, viết cho Viên Bản Sơ một phong thư, nói ông ta biết Khăn Vàng ở Đông Quận đã dẹp yên được rồi.

— Dạ.

Tào Tháo quay đầu dặn:

— *Ngưỡng vọng uy lớn của Xa kỵ tướng quân, nhờ được hô ứng của chư tướng Hà Bắc...* nhớ ghi nhiều những câu như thế.

— Ngài an tâm, nhất định sẽ nắn nét lời hay ý đẹp.

— Chúng ta phải để Xa kỵ tướng quân đang ngồi trấn ở Hà Bắc an lòng, việc gì ta cũng phải nghe ông ấy. Làm ông ấy an tâm, ta mới thuận lợi tạo được một dải bình phong ở Duyện Châu. - Trên mặt Tào Tháo lộ rõ vẻ khinh miệt.

Hí Chí Tài lắc đầu nói:

— *Lã Lãm* có câu: “Tồn vong an nguy, chớ cầu ở ngoài, mà phải tự biết lấy.” Viên Thiệu tuy giỏi giang biết tài, nhưng không sáng suốt tự biết.

— Nhưng hiện ta vẫn cần một lòng với Viên Bản Sơ. Kẻ địch quá nhiều rồi. - Tào Tháo lắc đầu vẻ cam chịu.

Hí Chí tài lại nói:

— Giặc Khăn Vàng nổi dậy lần này, khiến mấy nhà vui mừng, mấy nhà lo lắng! Viên Bản Sơ có lẽ là kẻ bị thương tổn nghiêm trọng nhất, còn Viên Công Lộ là tên được lợi nhất.

— Không đúng! - Biện Bình nói chen vào, - Được lợi lớn nhất là tỷ... tướng quân ngài! - Hãn không dám lại gọi là tỷ phu, vội đổi cách xưng hô.

— Được lợi? Xảy ra loạn lớn thế này, thiên hạ chẳng ai được lợi cả. - Tào Tháo tuy nói năng đường hoàng nghiêm trang như vậy, nhưng trong lòng lại vô cùng vui sướng.

Biện Bình nghĩ tới việc thu được những tài vật quân trang, nói:

— Tướng quân, những thứ chúng ta thu được...

— Đến Vũ Dương rồi hãy nói, nhưng trước tiên phải chia một ít cho bách tính ở Đốn Khâu. Ta phải trả nợ ân tình của họ. - Tào Tháo nhún vai, thả lỏng cơ thể, - Cũng như ta phải trả nợ ân tình với Viên Bản Sơ vậy.

— Tất cả xin theo lời dặn dò của tỷ... tướng quân. - Biện Bình nói chậm lại, - Hôm nay chúng ta đến Vũ Dương, xử lý các việc trong quận, có thể cho quân lính nghỉ ngơi được không ạ?

— Không nghỉ được, chỉ ngủ đêm nay thôi, sáng mai tiếp tục tiến đến Trần Lưu.

— Đi Trần Lưu?

— Chúng ta còn phải giúp Trương Mạnh Trác bình định quận Trần Lưu. - Tào Tháo cử động cái cổ mỗi cứng, - Nay Đông Quận đã yên, nên cố vũ chí khí dẹp nốt loạn ở Trần Lưu. Ta nghe nói, U' Phu La từ sau khi phản lại Viên Thiệu đã cướp bóc khắp nơi, nay đã đánh cướp đến Duyện Châu, đối phó với người Hung Nô cần phải cẩn thận hơn.

— Tỷ... tướng quân, - Biện Bình lại bện nữa vội vàng đổi cách gọi, - Nếu đến Trần Lưu đánh giặc, chi bằng nhân cơ hội đưa tỷ... đưa phu nhân và nhi tử tướng quân cùng theo.

— Đúng! - Tào Tháo vỗ vỗ trán, - Từ lúc Chương nhi sinh ra đến giờ ta còn chưa được thấy mặt.

Biện Bình cười nói:

— Cung chúc tướng quân phụ tử đoàn viên.

Tào Tháo lừ mắt lờm hăn, không bằng lòng nói:

— Càng nghe càng thấy không ra sao, tiểu tử ngươi mắc bệnh gì vậy! Há không thể gọi ta được một tiếng tỷ phu?

— Tại hạ... đệ... đệ sai rồi. - Biện Bình lắc lắc đầu, cúi mặt thăm lăm bẫm: “Không biết tính khí gì nữa? Mỗi lúc lại thay một kiểu, đúng là khó hầu!”

# Hồi thứ 42

## Lã Bố giết Đông Trác

### Cái chết của Đông Trác

Tây kinh Trường An vốn tráng lệ hơn nhiều Đông đô Lạc Dương, thành cao ba trượng năm thước, diện tích chín trăm bảy mươi ba khoảnh<sup>[129]</sup>. Trong thành nội hầu như không có bách tính sinh sống, chỉ có năm tòa cung điện to lớn: Vị Ương cung, Trường Lạc cung, Minh Quang cung, Bắc cung, Quế cung, và bên cạnh thành còn một tòa nữa là Kiến Chương cung. Toàn bộ khu Kinh Triệu còn hơn một trăm năm mươi cung điện lớn nhỏ như: Cam Tuyên cung, Hồng Nhai cung, Vọng Di cung, Thừa Quang cung, Trừ Nguyên cung...

Tiếc là cả quần thể kiến trúc lớn như vậy, giờ đây đã bị tàn phá chẳng còn gì.

Năm xưa quân Lục Lâm đánh phá thành Trường An, đốt Vị Ương cung, tân triều hoàng đế Vương Mãng phải bỏ mạng ở Tiệm Đài. Canh Thủy đế Lưu Huyền buông thả dân dật không lo chính sự, mặc bọn gian thần Vương Khuông,<sup>[130]</sup> Trương Ngang làm việc rối loạn, cuối cùng dẫn đến quân Xích My cướp đoạt Quan Trung. Thống soái Xích My là Phàn Sùng chỉ một mũi lửa đã đốt rụi Trường An, đào xới lăng mộ đế vương, trộm cắp bảo vật đưa sang phía tây, rồi bị Ngôi Hiêu đang làm bá chủ ở Ung, Lương đánh bật trở lại.

Từ đó Xích My và Lục Lâm giao chiến qua lại, đánh nhau nhiều trận ở Tam Phụ, khiến đất Quan Trung vốn đẹp đẽ gấm hoa đã bị họa hại đến độ dân sinh điêu đứng, quang cảnh hoang tàn, tất cả lầu đài điện vũ đều biến thành gỗ mục ngói tan, tận đến khi Quang Vũ đế Lưu

Tú tiêu diệt bọn chúng. Nhưng do bị phá hoại toàn bộ, bách tính khốn khổ, Lưu Tú không đủ sức xây lại Tây kinh Trường An, mới dựng kinh đô mới ở Lạc Dương, Hà Nam.

Nhưng sau khi đại Hán truyền được mười hai đời vua ở Hà Nam, nghịch thần Đông Trác lại thiêu trụi Lạc Dương, sảnh thự của triều đình lại hấp tấp chuyển về Trường An. Tuy thiên tử và các đại thần đều đến, nhưng các cung điện ở Tây kinh quá nửa vẫn hoang tàn như cũ, tiểu hoàng đế Lưu Hiệp chỉ còn cách tạm trú trong Vị Ương cung mới vừa được sửa lại.

Tương truyền Vị Ương cung do khai quốc Thừa tướng Tiêu Hà xây dựng, Hán Cao tổ Lưu Bang đắc thắng quay về, thấy Vị Ương cung nguy nga hoa lệ, chẳng kém gì Hàm Dương cung nhà Tần, lập tức đại nộ, quát hỏi:

— Thiên hạ còn con, khốn khổ mấy năm, thành bại chưa rõ, sao lại xây dựng cung thất quá độ như vậy?

Tiêu Hà đâu phải tầm thường, lập tức ứng đối:

— Không làm tráng lệ, sẽ chẳng thể tỏ hết oai phong, vả chẳng cũng chẳng để lại được gì cho hậu thế.

Nhưng cung Vị Ương mà Tiêu Hà nói là “để lại hậu thế” ấy, nay trông mới nực cười làm sao. Đông Trác đem gỗ ở Lũng Hữu chống đỡ những điện đường đang nghiêng ngả, dỡ hành cung ở Đổ Lăng của Vũ đế Lưu Triệt để lấy gạch ngói tu bổ mái điện, tường cung ở Trường An. Từ xa trông lại thấy chỗ mới chỗ cũ chỗ lành chỗ vỡ, chẳng khác nào chiếc áo rách được vá những miếng vải gấm thật đẹp.

Kỳ thực không phải không đủ tài lực để tu sửa hoàng cung, đồ châu báu từ Lạc Dương mang đến chất đống như núi, nhưng tất cả đều rơi vào tay Đông Trác. Hắn bắt bách tính xây cho hắn một tòa thành ở My huyện, ngang nhiên gọi đó là “lũy Vạn Tuế”, tường cao bảy trượng, bên trong xếp đặt chỗ ở cho gia quyến cùng của cải và gái đẹp cướp được từ Lạc Dương, chỉ riêng lương thực cất trữ cũng đủ ăn trong ba mươi năm!

Trong triều hần tự nhận chức Thái sử, xưng là “thượng phụ”, ra ngoài thì ngồi xe lọng xanh hoa vàng của hoàng đế, luôn có Lã Bố dẫn thân binh bảo vệ bên cạnh. Đệ đệ của hần là Đông Mân được nhận mệnh làm Tả tướng quân, phong tước Hộ hầu. Diệt tử của hần là Đông Huỳnh một mình kiêm lãnh hai chức quan trọng là Thị trung và Trung quân hiệu úy. Tôn nữ Đông Bạch còn chưa tới tuổi cập kê đã được phong làm Vị Dương quân. Đứa con út còn đang phải ẵm cũng được phong hầu. Hần đem tội danh hại chết Thái úy Trương Ôn - người từng dẹp yên Khương loạn năm xưa - vô căn vô cứ, để bỏ ngục và hại chết danh thần Tuân Sảng và Hà Ngung, bắt Thôi Liệt - vì có con theo Viên Thiệu khởi binh - gông cùm nhốt vào thiên lao, bắt vợ góa của danh tướng Hoàng Phủ Quy ở Lương Châu trói vào dưới bánh xe rồi dùng gậy đánh đến chết... Tây đô Trường An của đại Hán đã trở thành nhà tù của Đông Trác, hoàng đế và bá quan đều bị giam cầm trong tòa thành đồ nát ấy.

Ngày Đinh Tỵ tháng Tư năm Sơ Bình thứ ba (năm 192), buổi triều hội hôm ấy không giống mọi ngày. Bởi mấy ngày trước, tiểu hoàng đế mười hai tuổi Lưu Hiệp bị nhiệm phong hàn, hôm nay mới vừa hơi khỏe lại, cho nên đặc ý chiêu tập triều hội, để quần thần lên điện chúc mừng.

Thái úy Mã Mật Đê, Tư đồ Vương Doãn, Tư không Thuần Vu Gia dẫn đầu văn võ bá quan xếp hàng trước điện, hoàng môn thị lang đã đỡ tiểu hoàng đế lên sập rồng, nhưng mọi người vẫn không thốt ra lời nào. Bởi ai cũng biết nhân vật thực sự cần phải chờ là Đông Trác. Triều hội mà không có hần thì coi như chẳng có ý nghĩa gì. Có không ít quan viên đã bắt đầu run sợ, thầm xét lại những điều mình làm gần đây, đoán già đoán non xem mình liệu có là đối tượng tiếp theo bị Đông Trác hành hạ không. Tiền điện của Vị Ương cung im lặng rợn người, chỉ có tiếng gió nhẹ vi vu cuốn đám bụi đất, thổi qua đai áo của các đại thần...

Đúng lúc ấy, chợt nghe có tiếng xe ngựa âm âm vọng lại phá tan bầu không khí yên lặng, Thái sư Đồng Trác đã đến.

Xe ngựa mà Đồng Trác ngồi không khác gì xe của thiên tử, có tứ mã kéo, lọng xanh hoa vàng, cờ phướn trang hoàng, người ta gọi là “xe can ma”. Hắn ngồi trên cỗ xe ngựa xa hoa ấy từ sào huyệt My Ổ đi đến, suốt dọc đường đều có quân lính dẹp đường, tả kỵ hữu bộ hộ tống xung quanh. Nghĩa tử Lã Bố dẫn theo thân tùy bảo vệ trước sau. Bá quan thấy Đồng Trác đến, theo quy định cũ đều quỳ cả xuống, ai nấy tay đều cạy khe gạch để bớt lo sợ. Nhưng, một tràng tiếng huyền não khác thường bỗng cắt đứt suy tư của mọi người.

Hóa ra khi xe mới vào cửa ngách phía bắc, Đồng Trác vẫn đang trên xe tác oai tác phúc, bất ngờ có tên lính canh cửa giơ cao cây họa kích đâm thẳng vào hắn!

Đồng Trác không hổ là kẻ võ biên kinh qua nhiều chiến trận, thấp thoáng thấy mũi kích lao về phía mình, biết là có biến, hắn vội uốn bụng ngựa mặt ra sau. Cây đại kích đâm lên trên không, lập tức kéo ấn xuống dưới, chọc thẳng vào ngực Đồng Trác.

Đồng Trác giết người vô số, tất nhiên biết phải luôn luôn đề phòng, bên trong triều phục của hắn bao giờ cũng mặc thêm một lần áo giáp sắt dày, mũi kích ấy đâm không được, nhưng ngạnh kích chĩa ra đã làm tay trái hắn bị thương. Đồng Trác kinh hãi mũ mạo rơi mất, trông thấy mũi kích thứ hai đâm tiếp tới, trong khi ngồi trên xe căn bản không biết trốn vào đâu, nên chẳng quan tâm gì đến thể diện xấu đẹp nữa, cả thân hình to béo lăn lông lốc từ bên phải xe xuống đất.

Khoảnh khắc Đồng Trác lăn từ trên xe xuống, trong đầu còn chưa biết sợ, hắn cho rằng đó chẳng qua chỉ là tên tiểu binh có oán hận gì với mình. Có thể mình đã giết phụ mẫu, hay cướp thê nhi của hắn, giết người đốt nhà đã nhiều, hơn nữa đó cũng chẳng phải chuyện gì ghê gớm. Hắn bám vào bánh xe đứng dựng, nghĩ rằng lúc này tên thích khách kia có lẽ đã bị đám thị vệ bên mình phanh thây rồi. Nào ngờ mấy tên hộ vệ chẳng tên nào động thủ. Quay lại nhìn chỗ cửa ngách,

mười mấy tên thị vệ giữ cửa nhất tề vung kích chặn hết bộ hạ của mình ở phía ngoài. Kẻ cầm kích hành thích kia hai mắt nhìn chăm chăm Đổng Trác, tuy đã hóa trang thành thị vệ canh cửa, nhưng Đổng Trác vẫn nhận ra, đó là Kỵ Đô úy Lý Túc.

Đường đường một Kỵ Đô úy lại cải trang thành binh đinh mai phục ở cửa gác, chuyện không còn là đơn giản nữa. Nỗi sợ hãi dâng lên trong lòng Đổng Trác, hấn quay mình hô to:

— Phụng Tiên con, mau cứu ta!

Lúc ấy Lã Bố đã lảng lạng đứng sau lưng hấn, kim giáp khô bì, ăn mặc uy nghi, tay phải nắm cây phương thiên họa kích sắc lạnh lấp lánh, trên tay trái không biết từ lúc nào đã có bản chiếu thư. Đôi mắt đen ánh lúc này đang đăm đăm sát khí, cười nhạt bảo:

— Phụng chiếu thư của hoàng đế, thảo phạt tặc thần!

Đổng Trác còn chưa rõ chuyện gì, đã thấy cổ lạnh buốt, cây phương thiên họa kích đã cắm vào giữa yết hầu. Bộ mặt hung ác của Đổng Trác càng trở nên dữ dằn, những thớ thịt trên mặt không ngừng giật giật, bộ râu đốm bạc đã bị máu nhuộm đỏ, hai con ngươi trợn tròn như muốn bắn ra ngoài. Khoảnh khắc mũi kích rút ra, thân hình to béo của Đổng Trác quay tròn một vòng, ánh mắt như muốn cố nhìn một lượt kẻ thù xung quanh, tia máu phun ra từ cổ họng theo đó vẽ thành một vòng tròn. Hấn ngửa mặt lên trời, bụng to mang theo đục vọng không bao giờ lấp đầy vươn lên, rồi đổ sập xuống vũng máu, mà hai con mắt đầy vằn máu đỏ vẫn trợn tròn kinh ngạc nhìn lên bầu không...

— Thái sư! - Thân tín của Đổng Trác là chủ bạ Điền Nghi, lập tức lao đến bên thi thể hấn.

— Người lui ra! - Lý Túc co chân đá văng thân hình gầy yếu của Điền Nghi, rồi vung kiếm chém bay cái đầu béo núc của Đổng Trác.

Điền Nghi chịu ơn sâu của Đổng Trác, lúc này không nén nổi giận, cũng chẳng bận tâm đến sống chết, chỉ tay thẳng mặt Lã Bố mắng:



— Tên chó chết dám to gan làm vậy! Vong ân bội nghĩa! Người là tên vô sỉ tiều...

*Phập!* Chưa đợi mắng chửi xong, cây phương thiên họa kích của Lã Bố đã cắm thẳng ngực Điền Nghi. Cánh tay Lã Bố vừa lên gân, chẳng tốn chút sức lực nào đã nhắc bổng xác Điền Nghi lên, lấy đà vút thẳng ra ngoài cửa ngách:

— Kẻ nào bảo vệ Đông Trác sẽ có kết cục này!

Một thi thể còn đang phun máu đỏ tươi quăng ngay ra giữa đám đông, khiến đám thân tùy của Đông Trác còn đang cố tìm cách xông vào lập tức bỏ chạy tán loạn, ai nấy chẳng biết phải làm gì chỉ trôn mắt đứng nhìn sự biến kinh hãi vừa xảy ra. Lý Túc nghển cao đầu quát bảo:

— Phụng chiếu diệt nghịch tặc, những người khác đều tha!

Có tiếng ồn ào rối loạn... các võ sĩ đều ném binh khí quỳ xuống xin tha mạng, cuộc hành thích đã thành công viên mãn.

Các quan viên đang quỳ trên thềm điện dường không dám tin vào mắt mình, có năm mơ họ cũng không dám mơ đến sự việc vừa xảy ra. Yên lặng hồi lâu, có một người đứng lên kêu to:

— Lão tặc Đông Trác chết rồi! Đại Hán ta được cứu rồi!

Oa... Tất cả đại thần đều vui sướng nhảy dựng lên, lúc này chẳng còn ai để tâm đến sự uy nghi chốn cung đình, quăng cả hốt đang cầm trong tay lên trời, đến triều phục cũng giật phăng, ôm nhau khóc lóc, vang khắp đại điện cung Vị Ương. Lã Bố giết được Đông Trác, chí đắc ý mãn, vẻ mặt tươi cười, bước đi nhanh nhẹn, vừa tránh những cái hốt ngà đang từ trên không rơi xuống vừa tiến đến trước thềm điện, quỳ một bên gối, cất giọng nói lớn:

— Bẩm Vương công, ác bá đã trừ rồi!

Ba người bày mưu cho việc hành thích lần này là Tư đồ Vương Doãn, Tư lệ hiệu úy Hoàng Uyển, Bộc xạ Sĩ Tôn Thụy đã đứng trước điện.

Vương Doãn thở phào một hơi, trên khuôn mặt nghiêm trang vẫn không thấy vẻ gì nhẹ nhõm, chỉ nói:

— Kỵ Đô úy Lã Bố, người giết giặc có công, triều đình tấn phong người làm Phấn Vũ tướng quân, được ban phù tiết, nghi trượng như tam ty, gia phong tước Ôn hầu, từ nay về sau được cùng bàn chính sự với chúng ta!

Giây lát, Lã Bố kinh hãi ngậy người. Hắn tuy đã đổi chủ hai lần, dồn hết tâm tư để leo lên chức cao, nhưng chưa từng nghĩ rằng, có ngày thăng lên vị trí được ban phù tiết. Lã Bố bị niềm hãnh diện bất ngờ ấy làm ngậy người, dường đã quên hẳn đằng sau việc hành thích còn một động cơ đáng hổ thẹn, không dám nhìn ai.

Lã Bố là nghĩa tử của Đông Trác, thành thử có thể tùy ý ra vào phủ đệ Đông Trác, lâu ngày đã lôi kéo cả tiểu thiếp của Đông Trác lên giường. Khoái cảm trộm tình và mối lo sợ Đông Trác cùng thiêu đốt trong lòng, đã khiến Lã Bố ngày càng xa cách Đông Trác. Tục ngữ có câu, “cờ bạc dễ trộm cắp, dâm dật dễ giết chóc”. Sự xa cách dần biến thành sợ hãi, sợ hãi lại thành ra phần hận.

Đông Trác không hiểu vì sao Lã Bố ngày càng ngạo mạn với mình như thế? Tưởng rằng ban mấy mỹ nữ sẽ có thể yên lòng Lã Bố, nhưng Đông Trác đã lầm khi cho rằng những biểu hiện ấy của Lã Bố là vì có công mà tự ngạo. Đông Trác đang ở thế thượng phong, không thể cho phép kẻ nào dám ưỡn ngực trước mặt mình, nên đã đem thái độ nghiêm khắc mà đè nén khí thế của Lã Bố. Đông Trác ngày càng nghiêm nghị hà khắc với Lã Bố, có bận còn định cầm kích ném hắn. Điều ấy càng làm tăng nỗi sợ hãi trong lòng Lã Bố. Đúng lúc ấy, Vương Doãn bỗng xuất hiện trước mặt Lã Bố với tư cách đồng hương Tịnh Châu, và một kế hoạch hành thích theo đó mà xuất hiện...

Sự việc tuy được thực hiện gọn gàng, nhưng Vương Doãn lại ban thưởng hậu hĩnh cho kẻ đã “giết cha” ấy, khiến Sĩ Tôn Thụy và Hoàng Uyển đều thấy ngạc nhiên. Nhưng họ không nói gì, bỏ mặc Lã Bố đang hoan hỉ đứng đó, rồi theo Vương Doãn vào điện chầu vua. Lúc

này trong điện vô cùng náo nhiệt, các vị lão thần là Thái úy Mã Mật Đê, Tư không Thuần Vu Gia, Tả Trung lang tướng Sái Ung đều đến trước mặt vua chúc mừng. Vương Doãn vội quỳ xuống:

— Chúng thần vì giết tên nghịch thần, đã giả ngôn chúa thượng bị bệnh, làm mất nghĩa bề tôi, thực là tội lớn!

Trẻ nhỏ trải qua nhiều hoạn nạn sẽ trưởng thành sớm, lúc này Lưu Hiệp vẫn ngồi ngay ngắn chỉnh tề giữ vẻ tôn nghiêm của thiên tử. Điều đó thật không giống đứa trẻ mới mười hai tuổi. Lưu Hiệp chậm rãi giơ tay, nói câu vỗ về với giọng còn rất non nớt:

— Vương công có công, không có lỗi, bất tất phải đa lễ. Trẫm mệnh cho người nắm toàn bộ sự vụ của Thượng thư, xử lý thế cục trước mắt. Công lao của các vị đại thần khác sau này sẽ lại bàn.

— Đa tạ bệ hạ.

Tư lệ hiệu úy Hoàng Uyển lại tâu:

— Thần xin tước nã bọn đồng đảng của Đông tặc để trị tội.

— Nay tên đầu sỏ đã trừ được, những người còn lại chước tình mà xét. Trẫm tuổi còn nhỏ, vẫn phải nhờ chư vị ái khanh cùng lo triều chính, ổn định đại cục... - Nói đến đó, Lưu Hiệp gãi gãi đầu, lộ rõ vẻ trẻ con, - Cứ vậy đi. Bãi triều. - Nói xong liền đứng lên rời khỏi chỗ ngồi, để hoàng môn thị lang cúi đầu đỡ về hậu cung, lúc đi đến cửa hậu điện hoàng thượng liền tay vung vẩy nhẩy chân sáo chạy đi.

Mấy vị lão thần cung tiễn hoàng thượng về cung, đợi ngài đi rồi, mới đỡ nhau đứng lên, vẻ tươi cười mừng rỡ vẫn còn mãi trên khuôn mặt. Trong mắt họ, hoàng đế tuy nhỏ, nhưng thông minh hơn người, chỉ cần Đông Trác chết, có thể khôi phục lại sơn hà ngày trước. Chiếu thư của hoàng đế đã danh chính ngôn thuận truyền đạt đến Quan Đông, thiên hạ yên ổn lại rồi.

Bồng Tả Trung lang tướng Sái Ung than một câu:

— Đông Trác vốn có thể làm tướng giỏi, lưu lạc đến bước như ngày hôm nay, thực là đáng tiếc...

Câu ấy vừa thốt ra đã chuốc phải họa lớn. Ánh mắt sắc như dao của Vương Doãn quét đến. Năm xưa Sái Ung vì hoạn quan Vương Phủ hãm hại bị đày lên phía bắc, sau được đại xá, không muốn làm quan liền bỏ trốn về nhà. Sau khi Đồng Trác chuyên quyền, cố bắt ông về kinh làm quan. Sau khi Sái Ung về triều rất được Đồng Trác coi trọng, chỉ trong vòng ba ngày, thăng luôn ba chức ở tam đài, hiện làm quan tới Tả Trung lang tướng. Hôm nay, thấy Đồng Trác chỉ trong khoảnh khắc đã mất mạng, Sái Ung tuy ghét hẳn làm vô số điều ác, nhưng vẫn nhớ sự trọng vọng của hẳn, nên vô tình thốt ra một câu cảm thán.

Vừa dứt lời, ông lập tức nhận ra mình đã sai, vội cúi mình tạ tội:

— Hạ quan từng chịu ân huệ của Đồng Trác, do vậy vô ý than thở một câu.

— Vô ý? - Nét mặt cứng nhắc của Vương Doãn thoáng cử động, - Đồng Trác là đại tặc hại nước, mấy lần làm khuynh đảo Hán thất. Ông là bề tôi của vua, phải nên phần nô, vậy mà lại nhớ ơn tri ngộ riêng, mà quên đại cục! Hôm nay giết kẻ có tội, ông lại còn thương xót hẳn, há chẳng phải cùng là nghịch hay sao?

— Tại hạ không dám, xin Vương công minh xét! - Sái Ung biết mình đã làm to chuyện rồi, vội quỳ xuống dập đầu.

Vương Doãn không cho ông ta nói nhiều:

— Người đâu, nhốt ông ta vào thiên lao, hôm sau sẽ xử tử theo tội đồng đảng với Đồng Trác.

Các võ sĩ trong ngoài điện đã nhận mệnh thảo tặc cùng Vương Doãn, lúc này nghe thấy mệnh lệnh, lập tức túm lấy Sái Ung lôi đi.

Sái Ung vừa vùng vẫy, vừa kêu lên:

— Vương công khoan đã! Ung này nhận ân huệ của giặc có chết cũng không tiếc. Nhưng bộ sử ở Đông Quán chưa xong, xin được thích chữ vào mặt hay chặt chân cũng được, nhưng hãy để tại hạ hoàn thành bộ quốc sử báo đáp hoàng ân.

Sái Ung đang ở Đông Quán cùng bọn Mã Mật Đê viết tiếp bộ *Đông Quán Hán ký*. Lúc Đồng Trác đốt Lạc Dương rồi rời đô, Sái Ung đã phải nói hết lời với quân binh mới đem được những thư cáo chưa hoàn thành ở Đông Quán theo đi. Nay Vương Doãn muốn giết ông, điều ông tiếc nuối nhất chính là bộ quốc sử.

Vương Doãn coi như không nghe thấy, đứng yên như pho tượng bằng sắt, trông theo võ sĩ đang lôi Sái Ung đi, không nói thêm câu nào. Thái úy Mã Mật Đê tuổi cao nhất, thấy vậy là không công bằng, run run chòm râu bạc, khuyên can:

— Tử Sư, ông hà tất phải cực đoan như thế. Sái Bá Giai khoáng thế dật tài, biết nhiều chuyện nhà Hán, nên để ông ta làm tiếp bộ sử, thành bộ đại điển một đời. Huống hồ, ông ta nổi tiếng trung hiếu, chẳng qua chỉ phạm tội lỡ lời mà thôi. Giết ông ấy há chẳng phải mọi người sẽ mất niềm tin vào triều đình ư?

— Năm xưa Vũ đế không giết Tư Mã Thiên, khiến ông ta viết sách phỉ bang, lưu lại cho hậu thế. Huống hồ ngày nay quốc tộ đang suy, đỉnh vạc chưa vững, không thể để nịnh thần cầm bút ở bên ấu chúa. Đã vô ích cho thánh đức, lại thêm khiến chúng ta phải chịu chê bai. - Vương Doãn nói xong quay sang nhìn Mã Mật Đê.

Vị lão thần hơn bảy mươi tuổi chỉ biết chống gậy, thất vọng nhìn ông ta. Vương Doãn vội nhanh chân bước lại đỡ ông, than bảo:

— Mã công bớt giận, lão ngài hãy nghe câu này của ta. Đâu phải ta không biết Sái Bá Giai có tài hoa xuất chúng, hiếm có trên đời, nhưng phải hạ lệnh giết đi thực cũng là bất đắc dĩ.

— Sao mà bất đắc dĩ? - Mã Mật Đê giận dữ đẩy tay ông ta ra, - Lẽ nào ngài sợ ông ta nói xấu mình trong quốc sử ư?

— Ồ... Vương Doãn ta há lại sợ kẻ nói xấu? - Vương Doãn chấp tay nói, - Từ khi loạn lạc đến nay, nhân luân thay đổi, trung hiếu chẳng còn, tiết nghĩa ngay thẳng suy bại mà phù hoa nịnh bợ hưng thịnh. Sái Bá Giai trốn quan lánh đời, đó là vô tín; ra làm quan với Đồng Trác, đó là vô tiết, Trác chết lại than thở, đó là vô thức. Nay giết một Sái

Ung để chinh lại phong khí của người đời, không thể cậy tài mà y phụ theo gian đảng, đó cũng là ý năn canh cong cho thẳng vậy.

Tuy nghe lời giải thích của Vương Doãn, nhưng Mã Mật Đê vẫn than thở mãi không thôi, quay lưng chống gậy lộc cộc đi ra.

Lúc ấy, Lã Bố vui mừng chạy vào:

— Khải bẩm Vương công, Từ Vinh và Hồ Chấn đến cửa khuyết đầu hàng.

— Tốt! - Vẻ mặt Vương Doãn khi ấy thoáng cười, - Chỉ cần bọn chúng không dẫn bộ quân làm loạn, cho phép hai kẻ đó được vào Trường An, quan chức tạm không thay đổi.

— Nhưng bộ quân của Phàn Trù thì chạy rồi. - Lã Bố lại nói thêm.

— Chạy rồi? - Cặp lông mày Vương Doãn nhướng lên, - Đám Lương Châu ấy theo đóm ăn tàn cũng coi như thôi, nhưng nay Đồng Trác đã chết mà bọn chúng còn muốn làm loạn nữa ư, thực là đáng chết!

Thuần Vu Gia đang đứng cạnh Vương Doãn, ông ta tuổi tác khá cao, tư cách lại tầm thường, vốn không xứng ở ngôi Tam công, chỉ vì là người Lương Châu nên được Đồng Trác đặt vào chức Tư không.

Hồi nãy chính mắt trông thấy Sái Ung bị lôi đi, nay lại thấy bọn họ câu nào cũng nói phải xử trí những tướng lĩnh cùng quê mình, Thuần Vu Gia sợ hãi vội tìm cách tránh đi, liền quay sang Vương Doãn vái bảo:

— Lão hủ được thấy Đồng Trác bị giết thật là thống khoái, nhưng tuổi cao sức yếu đã thấy mệt mỏi, xin cho được lui về nghỉ ngơi, công việc ở đây còn nhiều, xin nhờ Vương công vất vả xử lý.

— Thiên tử đã lui rồi, xin Thuần Vu công cứ tự nhiên. - Vương Doãn vô cùng khách khí với ông ta. Thuần Vu Gia như được tha tội, vội ra khỏi điện đi luôn.

Đợi ông ta đi khỏi, Vương Doãn nghiêm trang trở lại:

— Vấn đề của các bộ quân Lương Châu tạm không bàn nữa.

Lã Bố thấy Vương Doãn biến sắc, sợ ông tức giận sẽ khiến các bộ quân Lương Châu làm phản, vội kiến nghị:

— Vương công, nay ở Kinh Triệu, Hoằng Nông còn có các bộ quân của Ngưu Phụ, Trương Tế, Đồng Việt, chi bằng ta hãy xá miễn tội trạng để chúng yên lòng.

— Bọn chúng vốn vô tội, sao phải nói đến chuyện xá miễn? - Vương Doãn nói một câu khiến mọi người giật mình, - Bọn chúng vì nghe theo chủ nên vô tội. Nay nếu lại vì sự ác nghịch của chúng mà xá tội, ngược lại sẽ khiến bọn chúng sinh nghi, không phải là cách làm yên, đại để không cần nói đến câu xá tội!

Rốt cuộc ông ta cho là vô tội, hay muốn diệt trừ toàn bộ bọn chúng? Trong lòng Lã Bố chẳng sao hiểu nổi, liền hỏi dò:

— Nếu Lương Châu bộ tạo phản, nên xử lý thế nào?

— Chuyện ấy không khó, đến lúc đó bảo Từ Vinh, Hồ Chân dẫn quân đối địch, bảo đám người Lương Châu sẽ tự tàn sát lẫn nhau thôi. - Vương Doãn vuốt râu cười nhạt, - Kỳ thực cách tốt nhất là bảo bọn chúng giải tán binh mã, ai nấy hoàn hương. Chúng ta trước sẽ mời chư công ở Quan Đông về, sau đó mới xử trí bọn chúng.

Ngay cả Lã Bố - kẻ giết người không chớp mắt - cũng không ngăn được run sợ: “Vương Tử Sư tâm cơ thật tàn nhẫn!”

Sĩ Tôn Thụy cảm thấy những quyết định của Vương Doãn đều quá cực đoan, không để cho người khác đường lui nào, liền đứng bên cạnh góp lời:

— Người Lương Châu vốn ngại Viên thị, mà sợ Quan Đông. Nay một khi giải binh, tất ai nấy đều nguy hiểm. Hiện đang có danh tướng ở Lương Châu là Hoàng Phủ Tung trong triều, có thể phong ông ấy là Xa kỵ tướng quân, ở gần thống lĩnh các bộ quân Lương Châu, khiến các bộ quân cũ của Đồng Trác đang đóng ở huyện Thiểm yên ổn, sau mới bàn mưu với Quan Đông, để xem ở đó có thay đổi không.

— Không nên. Những người cử binh ở Quan Đông, đều một lòng với ta. Nay nếu giữ nơi hiểm yếu, đóng đồn ở Thiểm huyện, tuy yên được quân Lương Châu, nhưng sẽ khiến Quan Đông nghi hoặc, rất không nên thế. - Vương Doãn quay sang Lã Bố nói, - Phụng Tiên, người mai đi lo việc. Trước tiên tiếp quản số quân mã của Từ Vinh, Hồ Chấn, sau mới bàn đến chuyện khác.

— Dạ. - Lã Bố lĩnh mệnh đi ra.

Sĩ Tôn Thụ thấy Vương Doãn ương ngạnh tự quyết, không tính kế quyền biến, trong lòng cảm thấy rất không vui, nhưng chỉ nhắc nhở:

— Ngài không xin mệnh mà tự quyết phong cho Lã Bố chức quan lớn như vậy, kẻ ấy có đáng tin không?

Lã Bố hành thích Đổng Trác thực ra chẳng phải vì thiên hạ đại nghĩa, mà vì hấn tư thông với tiểu thiếp của Đổng Trác, thiếu chút nữa thì bị giết, nên trong lòng oán hận. Lần trước vì công danh phú quý đã sát hại chủ cũ là Đinh Nguyên, lần này lại giết nghĩa phụ của mình, cư tâm như vậy thực không thể khiến người ta yên lòng.

Vương Doãn gật gật đầu nói:

— Ta cũng biết không thể quá tin tưởng Lã Bố, nhưng Quan Trung chưa ổn, còn cần dựa vào quân Tịnh Châu trong tay hấn để đối chọi với quân Lương Châu. Đợi đến khi chư công ở Quan Đông đến rồi, sẽ lại xử lý. - Vừa nói Vương Doãn vừa đi ra cửa điện, nhìn bá quan đang vui mừng hớn hở.

Sĩ Tôn Thụ thầm thấy lo lắng, nói:

— Nay điều ta lo lắng nhất không phải là chỗ chúng ta, mà chính là tình hình ở Quan Đông. Hoàng uy đã mất, nhân luân thất thường, họ có thực lòng chịu đến Tây kinh cần vương không? Có lẽ triều đình đã bị bọn chúng quên từ lâu rồi.

Trong lòng Vương Doãn cũng biết nặng nhẹ, nhưng chẳng nói gì. Để tỏ bày lòng thành thực với chư công ở Quan Đông, ông ta không ngại bỏ qua việc chiêu an các bộ quân Lương Châu, đặt Trường An



vào tình huống nguy hiểm. Phải trả một giá đắt như vậy, liệu có thể khiến mọi người thừa nhận triều đình đã tan nát này không? Vương Doãn quay nhìn về đông như muốn xuyên thủng cả bầu trời, mong mỗi Viên Thiệu, Viên Thuật, Lưu Biểu, Tào Tháo mau chóng tới nơi này...

## Cơ hội trời cho

Trong lúc vua tôi ở Trường An đang trông ngóng chư quân ở Quan Đông cùng đến bàn bạc việc nước, Vương Doãn không hề biết ở phía đông vương triều đại Hán đang xảy ra chuyện gì.

Sau khi Công Tôn Toàn kết minh với Viên Thuật, trong trận đánh với quân Khăn Vàng ở Thanh Châu đã giành được thắng lợi lớn. Toàn bộ tài vật mà cánh quân Khăn Vàng cướp được, cùng hơn bảy vạn tù binh bắt bên bờ Hoàng Hà, hầu hết đều sung vào trong quân của Công Tôn Toàn, rồi sau lại đánh qua Hoàng Hà, chiếm phần lớn đất đai của Thanh Châu. Tại Dự Châu ở trung nguyên, Châu Ngụ dân không thể chống đỡ trước mũi tiến công của Tôn Kiên, đành phải bỏ Dự Châu, trốn về Dương Châu dựa vào huynh trưởng. Nhưng trong cuộc chiến trước đó, đệ đệ của Công Tôn Toàn là Công Tôn Việt lại chết bởi mũi tên lạc của Châu Ngụ. Sự kiện ấy đã tạo cho Công Tôn Toàn cái cơ để thảo phạt Viên Thiệu.

Viên Thiệu lập tức rơi áp lực trước nay chưa từng có, một mặt Công Tôn Toàn đã mở rộng đến Thanh Châu hình thành thế bao vây mình; mặt khác Dự Châu ở phía nam đã thất thủ, bất kỳ lúc nào Viên Thuật cũng có thể đánh đến sau lưng, mà lớp bình phong thứ hai là Duyệt Châu lại chưa hoàn toàn được dựng lên; còn quân Hắc Sơn, quân Khăn Vàng trong địa phận Ký Châu cho tới Ký Châu mục Hồ Thọ do Đồng Trác nhận mệnh thì thoảng lại gây rối.

Sau khi Công Tôn Việt chết, để giải tỏa áp lực từ các hướng, Viên Thiệu đành phải cúi đầu trước Công Tôn Toàn, đem đại bản doanh ban đầu của mình là quận Bột Hải nhường cho đệ đệ khác của Công Tôn Toàn là Công Tôn Phạm.

Nào ngờ sau khi Công Tôn Phạm có được quận Bột Hải, đã liền lật mặt, đề nghị huynh trưởng mình lập tức tiến đánh Viên Thiệu. Tính nóng cuồng của Công Tôn Toàn trỗi dậy, tức khắc tự ý nhận mệnh cho bộ hạ là Nghiêm Cương làm Thứ sử Ký Châu, Đơn Kinh làm Thứ sử Duyện Châu, Điền Khải làm Thứ sử Thanh Châu, truyền hịch gán Viên Thiệu thập đại tội trạng như “gây ra rối loạn”, “phản vua bất trung”, “bất nhân bất hiếu”, “giả mạo chiếu thư”... dẫn quân xuống phía nam tiến đánh.

May mà khi đó Viên Thuật đã điều Tôn Kiên về rồi lệnh đánh Lưu Biểu ở Kinh Châu để trừ hậu họa, khiến Viên Thiệu tạm thời cởi bỏ được mối lo sau lưng. Vì vậy Viên Thiệu đã cố gắng dẫn quân chống lại Công Tôn Toàn ở Giới Kiều phía đông bắc huyện Quảng Tông. Hai bên có thắng có thua, số người tử vong lên đến hơn một vạn...

Trước tình trạng hỗn chiến như vậy, đám Thứ sử, Quận thú ở Quan Đông đâu còn thời gian mà lo cho tiểu hoàng đế ở mãi Trường An cũng như các di thần ở Tây kinh?

Ngay cả Tào Tháo khi xưa một mình dẫn quân sang tây, giờ cũng đang mưu tính cho tương lai mình. Cuối cùng y và Trương Mạc đã đánh bại Mục Cố - thủ lĩnh quân Khăn Vàng xâm phạm Trần Lưu, tiếp lại đánh bại đám quân cướp bóc lưu động của U' Phu La thiên vu Hung Nô. Nhưng khi họ còn chưa kịp nghỉ ngơi, quân Khăn Vàng ở Thanh Châu lại tiến đánh Duyện Châu, lần này quy mô càng lớn hơn, tổng số người của chúng lên đến hàng trăm vạn, giết chết Nhậm Thành tướng là Trịnh Toại, một thử thách mới lại xuất hiện.

Để chuẩn bị bước tiếp theo, Tào Tháo ở Đông Quận ra sức chiêu binh mãi mã, thu phục nhân tâm. Nhạc Tiến không phụ ủy thác, đã dẫn

một đội dân binh trở lại thành công. Hơn nữa còn có thêm một người mà Tào Tháo đã mong mỏi từ lâu dẫn theo binh mã đến dưới trướng - đó là Tào Nhân.

Khi Tào Nhân quỳ trước mặt, Tào Tháo đã ý thức được rằng đệ đệ này sẽ trở thành cánh tay đắc lực, kế sau Hạ Hầu Đôn. Từ sau khi được xét hiếu liêm đến nay, đã xa cách Tào Nhân mười tám năm, trong trí nhớ của Tào Tháo dường không còn dấu ấn gì về tộc đệ này.

Tào Nhân vốn giữ chức lại ở Hoài Nam, từ khi thiên hạ loạn lạc tới nay, Tào Nhân cũng ngầm tụ tập được hơn ngàn người, chiến đấu lưu động ở khu vực giữa sông Hoài, sông Tứ, thực tế là thổ phi. Những người Tào Nhân dẫn đến, thiện có, ác có hôm nay diệt trừ cường hào, cướp của người giàu chia cho người nghèo, nhưng mai có thể tập kích huyện thành giết hại bách tính vô tội, tóm lại những việc chúng làm đều là giết người đốt nhà.

Nhưng tướng mạo và cử chỉ của Tào Tử Hiếu lại chẳng có vẻ gì hung hãn. Tào Nhân vóc người tầm thước, dáng vẻ khỏe mạnh, mặt như sắt lạnh, ngũ quan ngay ngắn, chòm râu được cắt tỉa kỹ càng, lời lẽ ăn nói cũng văn chương nho nhã, động tác hành vi nghiêm cẩn đoan trang. Bất kỳ ai nhìn thấy đều cho rằng Tào Nhân là một sĩ nhân gần gũi thân thiện, tuyệt nhiên không ngờ đó lại là tên ma đầu giết người, đầy tay máu đỏ.

— Tử Hiếu, người chiến đấu nhiều năm ở vùng Dự Châu, Dương Châu, người thấy Viên Công Lộ là người thế nào?

Tào Nhân nói năng rất lễ độ:

— Tài của tướng quân vượt xa Viên Công Lộ.

— Ta không bảo người so sánh ta với hắn. Mà ý ta là hắn có được lòng bách tính ở vùng Hoài, Tứ không? Lạc Dương là đế thành, Nam Dương là đế hương. Khi xưa lúc cùng nhau trốn khỏi Hà Nam, ta không ngờ hắn lại có thể lực mạnh như hôm nay. Hiện giờ hắn uy chấn Trung Nguyên, lan tới tận hai châu Kinh, Dương. So với Viên Thiệu, Công Tôn Toàn khí thế còn mạnh hơn, đúng là cường địch

hàng đầu ở Trung Nguyên. - Nói tới đó, Tào Tháo bất giác thở dài. Tào Tháo trước nay chưa từng coi trọng Viên Thuật, nhưng nay y buộc phải đối diện với hiện thực đó.

— Vùng Nam Dương dân cư tuy chưa tới trăm vạn, nhưng Viên Thuật lại mặc sức xa xỉ dâm dật, thu vét vô độ, thực sự không được lòng người. Có được thế lực như ngày nay, tất cả đều nhờ Tôn Kiên chinh chiến giúp hãn. Chứ bản thân hãn chỉ ngồi không ở Nam Dương, ôm ngọc tỷ truyền quốc, suốt ngày nghĩ chuyện móc nối để lập triều thoán vị, kẻ có dã tâm lộ liễu như vậy, trừ Tôn Kiên là kẻ vũ phu lỗ mãng ra, ai dám theo hãn?

— Hãn muốn làm hoàng đế, đúng là mơ tưởng hảo huyền. - Tào Tháo tiếp lời nói, - Lưu thị đã dựng được hậu ân trong thiên hạ, há một buổi mà bỏ đi cả? Những kẻ sĩ cao khiết tuyệt nhiên không thể theo hãn.

— Đúng vậy! - Tào Nhân gật gật đầu, - Hà Quỳ ở Dương Hạ là danh sĩ đất Hoài, Viên Thiệu cho mời nhưng ông ta không đến. Thuật bèn cưỡng bức bắt giữ Hà Quỳ. Mời Lưu Bá An không được, hãn cũng bắt giữ nhi tử ông ta là Lưu Hòa. Gần đây tại hạ nghe nói hãn còn muốn mời tướng đất Bái trước kia là Trần Khuê xuất sơn theo hãn, người ta không chịu, hãn liền sai người bắt giữ nhi tử của Trần Khuê là Trần Ứng.

— Người ta không theo, hãn liền bắt giữ. - Tào Tháo cười nhạt nói, - Vậy người ta lại không hận hãn ư? Đó là tự gây mầm họa vậy.

— Việc bắt giữ, ngay đến đám huynh đệ tay chân của tại hạ còn chẳng chịu làm, vậy mà hãn là hậu duệ bốn đời Tam công lại thế? - Tào Nhân khinh miệt hừ một tiếng.

Tào Tháo thấy Tào Nhân kéo lại chủ đề đang nói, vội bảo:

— Tử Hiếu, ta nhận mệnh người làm biệt bộ tư mã, những người người dẫn đến vẫn giao cho người thống lĩnh.

— Đa tạ tướng quân! - Tào Nhân đứng dậy định bái tạ.

— Chớ vội, ta sẽ biểu tấu cho người làm Lê Phong hiệu úy. Khi nào ta và Viên Thuật giao chiến, quân Hoài Tứ của người sẽ sung làm hương đạo, tiên phong dẫn đầu cho ta.

— Mạt tướng hiểu. - Tào Nhân thi lễ rồi đứng dậy, - Nếu tướng quân không có việc gì khác, mạt tướng xin đi sắp xếp cho đám huynh đệ của mạt tướng.

— Chú ý quân kỹ! - Tào Tháo lại dặn dò.

— Rõ.

Nhìn Tào Nhân ra khỏi sảnh đường, Tào Tháo chợt thấy cảm khái: “Vì sao lúc này hãn mới đến theo ta? Là không thể lăn lộn tiếp ở vùng Hoài Tứ, hay nghe tin ta làm Đông Quận Thái thú? Huynh đệ trong nhà mà không dốc lòng đến, phải đợi tới khi có thể lực mới đến, thì nói gì đến những kẻ khác trong thiên hạ. Xem ra muốn có được sự ngưỡng vọng của mọi người, trước tiên bản thân mình phải lớn mạnh trước đã...”

— Chúc mừng tướng quân, chúc mừng tướng quân. - Hí Chí Tài cười ha hả bước vào.

— Sao? - Tào Tháo chợt đỏ mặt, bốn tháng nay Tào Tháo với Biện thị gấn bó keo sơn, mới biết nàng lại đã có mang. Tào Tháo cho là Hí Chí Tài biết chuyện, thẹn bảo, - Bản quận có gì mừng đâu?

Hí Chí Tài cười vang, quay người nói:

— Văn Nhược, mau vào đi!

Chỉ thấy Tuân Úc bước nhanh vào:

— Tại hạ đã chạy đến theo tướng quân rồi đây.

— Ôi chao! - Tào Tháo không đợi ông ta thi lễ, bước vội lên trước nắm chặt tay Tuân Úc, - Ông chính là Tử Phòng của ta vậy!

Tuân Úc thầm lấy làm lạ, thực sự trước nay Tào Tháo vẫn coi trọng mình, nhưng sao vừa cất lời liền đem mình so với Trương Lương, vậy tức là Tào Tháo tự ví mình với Cao tổ Lưu Bang, câu này dường không thỏa đáng lắm.

Hí Chí Tài tâm tư kín đáo, vội không nói câu: “Tại hạ nghe nói trước đây Hà Bá Cầu từng khen Văn Nhược là có tài giúp bậc đế vương, so với Trương Tử Phòng quả là không sai.”

Hiện các bộ tướng huynh đệ của Tào Tháo đều là những kẻ tài năng xuất chúng, nhưng người bày mưu lập kế bên cạnh mới chỉ có hí Chí Tài và Trần Cung, lần này có thêm Tuân Úc chẳng khác nào có thêm túi khôn. Tào Tháo trong lòng vui sướng, nói cả ra miệng:

— Văn Nhược bỏ chỗ thịnh vượng ở Hà Bắc mà đến tiểu quận của ta, ngu huynh thực được ưu ái đến kinh sợ.

— Viên Thiệu ngoài mặt khoan dung mà trong lòng đố kỵ, rốt cuộc khó thành đại sự. - Tuân Úc cúi mặt nhìn xuống, - Mấy hôm trước, Trương Cảnh Minh lại bị ông ta giết rồi.

— Trương Đạo? - Tào Tháo nhăn mày, - Trương Cảnh Minh từ Thục Quận xa xôi ngàn dặm chạy theo ông ta, lại thuyết phục được Hàn Phục nhường lại Ký Châu, lập công lao vậy, mà Viên Thiệu còn ra tay như thế.

— Có đại thần trong triều biết danh tiếng Trương Đạo, nên thàng trước từ Trường An có truyền chiếu thư đến, vời ông ấy tới Tây Kinh làm quan, Viên Thiệu nhân đó để bụng đố kỵ. Mấy hôm trước đối trận với Công Tôn Toản, lúc bàn chiến sự, Trương Cảnh Minh chỉ trích lỗi lầm của Viên Thiệu ngay trước mặt chư tướng, kết quả liền bị giết. - Tuân Úc thở dài, - Chim khôn chọn cây mà đậu, tại hạ đã dẫn gia quyến đến đây. Tiếc là nhị vị huynh trưởng là Hưu Nhược, Hữu Nhược vẫn ở trong Viên doanh, mong tướng quân không vì thế mà sinh nghi.

Tam ca của Tuân Úc là Tuân Diễn, tứ ca là Tuân Thâm đều đang làm quan ở Hà Bắc.

— Văn Nhược nói gì vậy? - Tào Tháo lại vỗ vỗ tay ông ta, - Trước đây ta gửi thân ở Hà Bắc, Văn Nhược biết ta có bụng muốn bỏ đi, nhưng đã mấy bận giúp che giấu, ta há lại nghi ngờ ông ư? Nào, lại đây chúng ta ngồi nói chuyện.

Ba người ai nấy an tọa, vẫn là Hí Chí Tài gọi chủ đề:

— Lúc tại hạ vừa đến, thấy tướng quân đi đi lại lại có vẻ lo lắng, không biết là việc gì?

— Ta đang nghĩ thế cục thiên hạ ngày nay. - Tào Tháo thoáng ngưng lại giây lát, khẽ thở dài nói, - Lại thêm chuyện ở Duyện Châu của ta... Hôm trước có tộc đệ Tào Nhân, biệt bộ tư mã Nhạc Tiến mỗi người dẫn hơn ngàn quân đến theo, lại cả số quân Khăn Vàng hàng đợt trước, bản quận cũng có gần một vạn quân. Ta vốn có chí bình định thiên hạ, cỡi nổi khổ sở trên đầu dân chúng, không biết bước tiếp theo nên làm thế nào? - Nói rồi, ánh mắt chăm chăm nhìn thẳng Tuân Úc.

Tuân Úc ý thức được rằng Tào Tháo muốn thử mình, nghiêm trang cười nói:

— Định thiên hạ an lê dân, ở phía đông chứ không phải ở phía tây. Nay thiên hạ phân tranh, các châu quận cắt đất mà tự trị, ứng điều lang sói sát hại lẫn nhau, dù tướng quân có thể tiến quân sang Tây Kinh thảo diệt được Đổng Trác, thế cục thiên hạ cũng chưa thể thay đổi. Chẳng bằng hãy tạm an một châu, đồn binh tích lương, chinh chiến chiếm các vùng đất ở Quan Đông, kết giao chí sĩ khắp bốn bể. Sau đó mới lấy Hà Nam, mưu tính Quan Trung, đón đại giá trở về Trung Nguyên, thiên hạ mới có thể yên vậy. Trộm nghĩ Đổng Trác bạo ngược thậm tệ, tất sẽ chết vì loạn, chẳng thể làm gì được.

Cao kiến trong thiên hạ, phần nhiều thường giống nhau, đó chính là chiến lược mà Tào Tháo và Hí Chí Tài trù hoạch đã lâu, rốt cuộc Tuân Úc lại nói ngay ra được.

Tào Tháo càng thêm kính trọng, lại nhìn người còn nhỏ hơn mình tới chín tuổi này tướng mạo khôi vĩ, cử chỉ già dặn, hoàn toàn không giống kẻ còn chưa tới tuổi nhi lập, trong lòng càng thêm ngưỡng mộ:

— Lời của Văn Nhượng rất hợp ý ta. Nhưng tuy nói vậy, song nay Viên Thiệu bị Công Tôn Toản bức ở Giới Kiều chưa biết thắng thua, cây đại thụ ấy cũng không dễ nhờ bóng mát. Còn Viên Thuật, Tôn

Kiên lại chuyển hướng xuống nam, nếu Lưu Biểu ở Kinh Châu bị bại, cửa ngõ vào Giang Đông rộng mở, Dương Châu cũng chẳng giữ được, Viên Thuật độc bá đất Kinh Sở, ngày sau khó mà mưu tính...

Tuân Úc nói chen vào:

— Tướng quân không nên ham cao tính xa, nay đất Duyện Châu còn chưa yên ổn, nói chi đến chuyện ở châu khác?

Tào Tháo chợt thấy ngỡ ngàng:

— Đúng... đúng...

— Tướng quân là Đông Quận Thái thú, trong khi Duyện Châu có tất cả tám quận, tướng quân chẳng qua chỉ là một trong số đó thôi. Tuy Trương Mạc ở Trần Lưu, Bào Tín ở Tế Bắc đều là bằng hữu thân thiết của tướng quân, nhưng uy của tướng quân còn chưa đủ để bao trùm cả tám quận. Họa hại Khăn Vàng còn chưa dẹp yên, quân tám quận còn chưa đồng tâm, tướng quân há có thể định Công Tôn, diệt Viên Thuật? - Tuân Úc cười vẻ thiện chí, - Đông Quận của tướng quân hiện là đất cũ của Kiều Mạo. Tài lược của Kiều Nguyên Vĩ tuy không bằng tướng quân, nhưng danh vọng lại lớn hơn, cuối cùng vì sao thân vong danh mất? Đó chỉ vì thuận ý mình mà không hợp mọi người vậy! Lúc này thời cơ chưa tới, lương thảo chưa đủ, binh lực chưa mạnh, tướng quân nếu lại tự theo ý mình, đơn độc tiến về tây, sẽ chẳng khác nào khúc nhạc cao siêu, ít người họa theo, sẽ dẫn tới bất hòa với các vị ở Quan Đông, e là cả Viên Bản Sơ cũng không thể tiếp tục giúp tướng quân. Chi bằng hãy thu phục nhân tâm ở Duyện Châu, củng cố nơi xung yếu của Trung Nguyên.

— Thu phục nhân tâm ở Duyện Châu, củng cố nơi xung yếu của Trung Nguyên... - Tào Tháo nhắc lại lần nữa, rồi nói, - Xin được lắng nghe.

— Trước tiên nói về Duyện Châu, nay Lưu Đại giữ chức Duyện Châu Thứ sử, người này danh không đúng với thực, chí lớn nhưng tài xoàng, lại bị quẫn bách vì giặc Khăn Vàng, không thoát ra nổi, Thái thú các quận đều không ai phục. Tướng quân thử nghĩ xem, trăm vạn



quân Khăn Vàng tiến vào phía tây Duyện Châu, trong số ấy tuy có cả đàn bà con trẻ yếu ớt, nhưng số chiến đấu được cũng đến mấy chục vạn, nếu tướng quân có thể dẫn quân tiến sang đông mà dẹp được Khăn Vàng, không những có thể bảo vệ cho Lưu Đại mà toàn cõi Duyện Châu cũng được thoát nạn. Chẳng những được lòng Lưu Đại mà chư quận cũng đều quy tâm về tướng quân. Lại có Trương Mạc, Bào Tín tương trợ, tướng quân tuy là Thái thú một quận, nhưng thực sự có thể là chủ Duyện Châu vậy.

Tào Tháo có chút nghi ngờ việc ấy: “Người ta bây giờ, phần nhiều lấy oán báo đức, kẻ nhớ ơn mà báo đáp được mấy người. Dù mình có dẹp được loạn cho Duyện Châu, cũng chưa chắc họ sẽ nghe theo sự điều khiển của mình. Nếu xin chiếu thư của Viên Thiệu, tự thỉnh làm Thứ sử Duyện Châu thay Lưu Đại, thì chẳng những mất mặt mà Viên Thiệu cũng sẽ nghi ngờ dụng tâm của mình, càng kết thêm đối địch với Lưu Đại.”

— Nếu giành được Duyện Châu, tướng quân nên thu nạp hiền tài, lấy lòng chúng nhân, củng cố gốc rễ. - Tuân Úc tựa hồ không nghĩ nhiều như Tào Tháo, tiếp tục nói, - Nay Dự Châu đói kém loạn lạc, Duyện Châu chính là nơi xung yếu của Trung Nguyên. Vùng này, phía bắc ngăn đất Yên, đất Đại, phía nam khống chế Viên Thuật, phía đông chặn Thanh Châu, Từ Châu, một khi Tây kinh có biến, Hà Nam có thể thu phục được. Các vị mục thú trong thiên hạ, chẳng ai gần Hà Nam bằng tướng quân, không công lao của ai lớn hơn được tướng quân vậy.

— Không sai. - Câu này đã nói trúng tâm tư Tào Tháo, nhưng sách lược thống nhất Duyện Châu vẫn chưa có cách gì hay. Nếu làm rắn nhất định không được, bởi thế chẳng khác nào công khai chí nguyện của mình, lộ rõ vậy sẽ khiến người ta oán hận, đến khi ấy, chớ nói đến đám Thái thú ở Duyện Châu, mà ngay Viên Thiệu, Viên Thuật đều lập tức coi mình là kinh địch. Nếu chỉ đơn thuần mềm mỏng, việc này ắt dây dưa còn lâu, rốt cuộc vẫn chỉ còn cách tử thủ ở mảnh đất Đông Quận bé tẹo này, ngồi nhìn kẻ khác thanh thế lớn mạnh mà thôi.

Cứng cũng không được, mềm cũng chẳng xong, việc này đúng là khó làm. Có nên giúp Lưu Đại chống giặc Khăn Vàng không?

Đúng lúc ấy, ngoài sảnh đường bỗng có người lớn tiếng nói:

— Thuộc hạ cầu kiến!

— Vào đi. - Tào Tháo đáp lại một tiếng.

Đã thấy Trần Cung và Từ Đà sánh vai bước vào, Tào Tháo vội đứng dậy đích thân giới thiệu Tuân Úc với bọn họ, ba người đều vô cùng khách khí. Từ Đà hiện đã là thư tá trong quận phủ, giở một cuộn thẻ tre bày trước mặt Tào Tháo:

— Bẩm quận tướng đại nhân, đây là danh sách kẻ sĩ đức tài phương chính trong bản quận, tiếc là có một số người không ở bản hương, trong lúc loạn lạc đã lánh sang Kinh Châu, Dương Châu rồi.

Tào Tháo cầm lên xem một lượt:

— Những người lánh nạn ta không cần, nay thiên hạ loạn lạc, xét hiếu liêm nên chọn người lòng ôm chí lớn, không thể chỉ chọn những kẻ thích lập hư danh.

— Dạ, tại hạ rõ ạ. - Từ Đà nuốt nước miếng, những ngày này ông ta đã cảm nhận rõ, chúa công hiện giờ khó hầu hơn trước rất nhiều.

Tào Tháo xem một lát, bỗng cầm cuộn thẻ tre vứt sang một bên, quát bảo:

— Tất cả đều không được.

Từ Đà sợ hãi giật mình, lập tức quỳ xuống.

— Người làm việc sao vậy? - Tào Tháo đứng vụt dậy, - Đây là danh sách kẻ sĩ tài đức ư? Là danh sách thân thích nhà quan thì đúng hơn! Trừ hậu duệ những nhà thế gia, còn lại là con cháu quan viên, hơn nửa số đó đều trốn tránh không thấy tăm hơi đâu. Mấy chiếc gối thêu hoa vô dụng này, ta cần làm gì?

Tuân Úc thấy ông ta nổi nóng, vội khuyên giải:

— Tướng quân bớt giận, danh sách quan thân mà Từ thư tá lập ra, cũng không phải không có ý nghĩa. Nay đang thời loạn lạc, các vị

mục thú đều nghĩ cách lôi kéo quan hệ phòng khi tiến lui. Cử tiến con cháu quan viên trong quận làm hiệu liêm, có thể ban ân huệ cho người khác, rồi nhân đó kết minh hữu.

— Khi hội quân minh thế ở Toan Táo, kẻ nào không thề nguyện kháng khái? Uống máu ăn thề như vậy còn không chắc, lại dựa vào xét cử hiệu liêm cho tử đệ của họ mà tạo quan hệ liệu có thể dựa vào được không? Đám tử đệ con nhà thế gia ấy có mấy kẻ danh xứng với thực? - Tào Tháo nói đến đó, bỗng nhận ra Tuân Úc cũng là tử đệ thế gia ở Dĩnh Xuyên, vội nói thêm, - Trong số ấy, mấy người là chí sĩ trung thành vì nước như Văn Nhược ông?

— Tướng quân quá khen rồi. - Tuân Úc cúi đầu khiêm nhượng.

Từ Đà quỳ ở đó, lập cập hỏi:

— Vậy... tại hạ... lại đi...

— Không cần đi nữa! - Tào Tháo xua tay, - Ông lại chép thêm một danh sách lung tung nữa thì cũng chẳng đi đến đâu. Thế này đi, ta nói luôn là được, cử Ngụy Chung ở bản huyện làm hiệu liêm.

— Ngụy Chung! - Từ Đà có vẻ khó xử, - Nhưng phụ mẫu hẳn từ lâu đã...

— Nhưng gì nữa? - Tào Tháo chỉ thẳng mặt Từ Đà nói, - Chớ chỉ thấy người ta nhà nghèo khó, lúc giặc Khăn Vàng gây loạn, hẳn đã đem thân áo vải lập được công lao, người như vậy lại không đáng trọng dụng? Lẽ nào chỉ có hiệu kính phụ mẫu mới là hiếu, bảo vệ tính mạng phụ mẫu người khác lại không phải là hiếu ư?

— Là hiếu, là hiếu! - Biết rõ Tào Tháo cố tình nói vậy, nhưng Từ Đà cũng không dám chống đối, - Chẳng những là hiếu, mà còn là nhân hiếu.

Tuân Úc, Trần Cung, Hí Chí Tài thấy ông ta nói theo vậy, đều không ngăn được bưng miệng cười.

— Thế là được rồi! Chính là Ngụy Chung, ông đi làm đi. - Tào Tháo phất tay áo.

Từ Đà liền bò dậy, cũng không nghĩ đến việc cầm lại cuốn thẻ tre, gần như cướp đường mà trốn.

Hí Chí Tài cười nói:

— Cách tướng quân chọn xét hiệu liêm đúng là hoàn toàn khác người.

— Đó chẳng phải là học từ Hí tiên sinh ngài ư. - Tào Tháo vui cười thích thú, cũng bắt chước lắc lư đầu nói, - *Lã lã* có câu: “Phàm vì thiên hạ, cai trị quốc gia, tất quan tâm gốc rễ sau mới đến ngọn. Gốc rễ, chẳng phải là việc cấy cày trồng trọt, mà chính là con người vậy.” Hiện ta đang tìm kiếm hiền tài, chăm lo kẻ sĩ, chính là đạo vun bồi gốc rễ.

Hí Chí Tài không ngăn được trầm ngâm: “Tào Mạnh Đức đã thuộc hết bài của mình, xem ra vụ buôn bán này cũng sắp kết thúc rồi...”

Nãy giờ Trần Cung chỉ đứng xem không nói năng gì, khiến Tào Tháo cảm thấy rất ngạc nhiên:

— Công Đài, ông có chuyện gì tìm ta? - Trần Cung vẫn không chịu nói rõ, cố ý liếc mắt nhìn sang Tuân Úc. Tào Tháo biết ông ta có ý đề phòng, liền nói, - Văn Nhược đặc ý từ Hà Bắc đến đây đi theo ta... Nào, bây giờ ta chính thức nhận mệnh cho ông làm Phấn Vũ tư mã.

Tào Tháo là Phấn Vũ tướng quân, ông nhận mệnh cho Tuân Úc làm Phấn Vũ tư mã, đủ thấy vô cùng hậu đãi. Nhưng Tuân Úc vẫn thản nhiên như thường, chỉ chấp tay nói:

— Tại hạ nhất định không phụ sự ủy thác của tướng quân.

— Công Đài, giờ không có người ngoài nữa, có việc gì ông cứ nói.

Cách làm của Tào Tháo khiến Trần Cung không được tự nhiên lắm, nhưng ông ta vẫn hăng giọng nói:

— Tướng quân, vừa nhận được thông tin, Lưu Duyệt Châu đã bị giặc Khăn Vàng giết chết.

Tào Tháo, Tuân Úc, Hí Chí Tài nghe xong đều tròn mắt, nhưng không ai nói câu nào. Lúc này nói là kinh ngạc thực không chính xác bằng nói là vui mừng đến khó tin. Vừa nãy còn đang thấy khó trong việc thống nhất Duyệt Châu, có Lưu Đại ở đó, dù cứng hay mềm đều không làm được. Nay đột nhiên Lưu Đại chết, đó chẳng phải là chuyện đáng vui mừng ư?

Trần Cung thấy không ai nói gì, càng thấy không khí thật kỳ quặc, nhưng vẫn nói tiếp:

— Quân Khăn Vàng giết chết Nhậm Thành tướng là Trịnh Toại, sau đó quay sang cướp phá Đông Bình. Lưu Đại không nghe lời khuyên can của Bào Tín, tự ý xuất chiến nên đã đại bại, bị quân Khăn Vàng giết trong đám loạn quân.

Mấy người quay sang nhìn nhau, nhưng không ai để lộ chút tâm trạng vui mừng nào, cuối cùng vẫn là Tào Tháo giả bộ than bảo:

— Thật đáng tiếc, đáng tiếc... Trước đây Lưu Công Sơn cũng từng tham gia hội minh thảo phạt Đông tặc ở Toan Táo, nay lại bị bọn giặc cỏ giết hại, thực là đáng tiếc.

Câu nói ấy thực giả dối, ai cũng biết trước đây ở huyện Toan Táo đã âm ỉ đến độ ai nấy kéo nhau bỏ đi chẳng vui vẻ gì, thậm chí Tào Tháo còn chỉ thẳng mặt mắng người ta là đồ nhãi ranh. Nay ông ta lại nói kiểu che giấu điều xấu làm nổi việc thiện tỏ vẻ như vô cùng hòa thuận, thế nhưng trong lòng lại đang nghĩ đó là sự báo ứng bởi lời minh thệ năm xưa “kẻ nào trái lời thề, sẽ phải mất mạng”. Đầu tiên Kiều Mạo tâm địa bất nhất đã gặp báo ứng, giờ cũng nên đến lượt Lưu Đại.

Trần Cung vốn là người thẳng tính, thấy không ai chịu kéo tấm rèm nhung che mặt ra, liền cất giọng nói lớn:

— Đây là cơ hội tốt. Nay châu vô chủ, mà vương mệnh lại bị cắt đứt. Cung xin đi du thuyết các nơi trong châu, để minh phủ<sup>[131]</sup> lên cai

quản, tích lũy nhằm thu thiên hạ, đó là nghiệp bá vương vậy!

Tào Tháo nhìn ông ta vẻ khẩn thiết, nhưng lại nói:

— Ta vô duyên vô cố đi tranh lấy ngôi Thứ sử, sao tránh khỏi không thỏa đáng chứ.

Trần Cung tuy theo Tào Tháo chưa lâu nhưng rất ngưỡng mộ, cười nói:

— Nay Khăn Vàng bạo ngược, trong châu nhất thiết phải có người chủ trì. Nếu luận tài trí thực lực, chức vị quận tướng nào ai sánh được với ngài?

Hí Chí Tài thực sự không còn hứng thú với việc che giấu nữa, liền hỏi thẳng:

— Công Đài, việc này ông chắc chứ?

— Chắc! - Trần Cung rành rọt nói, - Nay trong tám quận ở Duyện Châu, tướng quân với Trương Mạc, Bào Tín vốn hữu hảo. Nhậm Thành tướng Trịnh Toại đã chết, Thái Sơn Thái thú Ứng Thiệu cũng rất ngưỡng mộ tướng quân. Sơn Dương Thái thú Viên Di không thể tự lập đã chạy lên Hà Bắc theo tộc đệ Viên Thiệu. Tám quận nay đã định được sáu. Tại hạ cùng các quan viên chủ chốt ở châu như Vạn Tiềm, Tất Thâm, Tiết Lan lại là chỗ thâm giao, nên lần này du thuyết tất sẽ thành công.

Ba cặp mắt nhất tề quay sang nhìn Tào Tháo, chỉ đợi một câu nói. Tào Tháo đi đi lại lại mấy bước, bỗng quay người lại, cắn răng nói:

— Nếu đã như vậy, để quét sạch giặc dữ, cởi bỏ nỗi khốn khổ cho dân đen, để dẹp yên loạn lạc cho Duyện Châu, ta sẽ... ta sẽ học Mao Toại tự tiến cử một lần vậy!

— Hay lắm! - Tuân Úc gật gật đầu, - Hiện là lúc Viên Thiệu và Công Tôn Toàn đánh nhau bất phân thắng thua, nếu tướng quân nhân cơ hội này vào làm chủ Duyện Châu, Viên Bản Sơ kia cũng không rảnh mà nhìn tới, chỉ có thể lẳng lẳng mặc ngài làm gì thì làm.

Lúc này thấy mấy vị tham mưu cao kiến đều tỏ ý ủng hộ, Tào Tháo có thể an tâm hành sự rồi. Ông quay sang Trần Cung nghiêm nghị nói:

— Vậy việc này quyết định vậy đi... Công Đài, nếu có thể làm được việc này, chẳng những ông là công thần dẹp loạn cho Duyện Châu, mà cũng là ân nhân của Tào Tháo ta vậy. - Vừa nói Tào Tháo vừa vái một vái dài.

— Không dám, không dám! - Trần Cung vội đáp, - Tại hạ nhất định sẽ hết sức phò tá tướng quân, an định thiên hạ nhà Hán.

Nhìn thái độ tin thệ khảng khái của họ, Hí Chí Tài bỗng dấy lên nỗi bất an: “Tục ngữ có câu rằng, thứ dễ được cũng dễ mất, lẽ nào sự việc lại có thể đơn giản như thế?”

Mọi người bàn bạc đâu đấy, Tào Tháo liền quay về hậu trạch, bởi tâm tư của ông vẫn ở chỗ Biện thị và nhi tử. Vừa đến hậu viện, đã thấy Biện Bình chạy vào đó từ khi nào, lại còn dẫn theo ba đứa nhỏ Tào Chân, Tào Bân, Tào Phi chơi trốn tìm.

— Đừng ồn ào nữa! - Tào Tháo quát bọn chúng thôi. - A Bình, người qua đây.

— Dạ. - Biện Bình ngày càng sợ tỷ phu.

— Người giờ đã là hiệu úy, không đi lo sắp xếp quân trang, sao còn thời gian chơi với đám con trẻ như thế?

Biện Bình cup mắt nhìn xuống nói:

— Việc hôm nay đã làm xong rồi, đệ qua đây thăm tỷ tỷ, nhân tiện đỡ mấy đứa trẻ cho chúng chơi. Có sao đâu? Ai chẳng biết đệ là vua của đám trẻ con trong họ. Hồi ở huyện Tiều, ngay cả huynh đệ Tử Hòa cũng là đệ đỡ dành trông nom...

Không nhắc đến Tào Thuần thì thôi, nói đến Tào Tháo càng thêm tức giận:

— Người còn mặt mũi nói đến Tử Hòa? Hiện Tử Hòa đã biết chiêu tập chúng nhân tổ chức cho ta một đội kỵ binh hổ báo, đều là

những người giỏi chinh chiến. Còn người thì sao? Lo việc binh khí cũng không xong!

Biện Bình cúi đầu, không dám đáp trả nữa.

— Hai người cũng lại đây! - Tào Tháo lại gọi Tào Chân, Tào Bân, - Các người ngày ngày chỉ biết chơi rông, Phi nhi mới bốn tuổi không nói làm gì, hai người đều gần mười tuổi rồi, thế mà còn không lo đọc sách chăm chỉ? Như thế có lỗi với phụ thân các người không? Khi ta lớn bằng các người, ngày ngày đều chăm chỉ đọc sách...

Tào Tháo còn chưa nói dứt câu, cửa phòng phía đông bỗng mở ra, Biện thị tiếp lời nói ngay:

— Chàng đúng là nói mò! Thiếp nghe lão gia nói rồi, khi chàng mười hai tuổi còn chọi gà đua ngựa, giả vờ trúng phong với thúc thúc đây! Bọn chúng đã đọc sách cả ngày, mới chạy ra ngoài chơi, chàng vẫn mắng mỏ chúng ư?

Tào Tháo thấy Biện thị vạch lỗi mình ra, xua xua tay nói:

— Đi đi đi! Thích chơi thì chơi đi! - Thấy Biện Bình dẫn ba đứa trẻ chạy ra tiền viện, Tào Tháo mới cúi đầu bước vào phòng, - Trước mặt bọn trẻ mà nàng không nể mặt ta được sao? Nếu không phải nghĩ nàng đang có mang, ta đã...

— Chàng đánh chứ gì! Chàng đánh đi! - Biện thị ưỡn bụng.

Tào Tháo buông tay xuống, đã thấy Hoàn nhi đang bế Tào Chương cười khanh khách. Phía bên kia, Đinh thị đang dệt cửi cũng không nhin nổi, chặc lưỡi nói:

— Nam nhi không so đo với nữ nhân. - Tào Tháo bèn ung dung bước lại trước mặt Hoàn nhi, néo nhẹ má Tào Chương.

Biện thị tuy là phận thiếp, nhưng liên tiếp sinh hạ hai con trai là Tào Phi, Tào Chương, chịu dẫn thân ở lại nơi miệng hùm Lạc Dương, yểm hộ phu quân trốn đi, nay lại có mang nữa, nên nàng nghiêm nhiên thành như chính thất trong nội trạch. Nàng vỗ vỗ vai Tào Tháo nói:

— Có chuyện này thiếp muốn hỏi chàng.



— Gì thế?

— Chàng với vị cô nương Tần thị ở phía nam thành là thế nào? Còn nữa, chàng vô duyên vô cớ sờ vào má người ta làm gì?

Tào Tháo chột đỏ mặt:

— Chuyện này là đệ đệ của nàng nói ra phỏng?

— Không cần biết ai nói, có phải chàng lại nhắm trúng người ta? - Biện thị chống nạnh, - Chúng ta ai quản nổi chàng, nếu muốn chàng cứ cưới về đi.

— Chuyện này chưa vội, cứ từ từ.

Đinh thị đẩy thoi dẹt cười nhạt nói:

— Muội muội đã nghe thấy chưa! Cứ từ từ... Người ta đã tính toán đâu đấy cả rồi.

Tào Tháo bước lên trước, xoa xoa lưng Đinh thị cười nói:

— Bà lớn của ta, chiếc khung cửi này đúng là bảo bối của nàng. Từ huyện Tiều đến Trần Lưu, lại đến Vũ Dương mà nàng luôn mang theo. Nhà ta đâu phải không thể mua nổi được vải, nàng cứ nghỉ ngơi đi!

— Thiếp có thời giờ nghỉ được ư? - Đinh thị vẫn luôn tay không nghỉ, - Bọn trẻ ngày càng đông thêm. Chân nhi, Bân nhi cũng cần y phục, càng không phải con cái thân sinh của chúng ta, càng phải đối xử tốt với chúng. Vải mua về, sao tốt được như vải mình tự dệt?

Tào Chân, Tào Bân vốn là nhi tử của Tần Thiệu.

— Được, cứ theo ý nàng vậy. - Tào Tháo đã biết tính khí Đinh thị, - Ngang nhi đâu?

— Con đang viết thư phúc đáp cho An Dân diệt nhi! - Vừa nói đến đại nhi tử Tào Ngang do chính tay mình nuôi nấng, Đinh thị liền lộ rõ vẻ hân hoan: — Lã Chiêu đưa thư của lão gia đến đây, nhân tiện cũng đưa thư của An Dân gửi đến cho Ngang nhi. Hai đứa ấy thân nhau lắm...

Tào Tháo chột nghĩ ra:

— Lã Chiêu đưa thư đến đây?

— Chàng an tâm, lão gia ở Từ Châu vẫn rất tốt. - Đinh thị sắp đặt dâu đầy gọn gàng, - Viết xong thư phúc đáp, rồi kiểm lấy ít đặc sản ở Đông Quận, ngày mai bảo Lã Chiêu mang về biếu lão gia.

— Tốt lắm, có hai việc ta muốn bàn với nàng.

— Ồ? Có việc gì mà quan trọng vậy. - Đinh thị ngừng tay làm việc.

— Đại nha đầu nhà ta đã sắp mười lăm tuổi. Hạ Hầu Mậu cũng đã mười ba, năm xưa chúng ta đã nhất trí hứa hôn, cũng nên cho nó về nhà chồng. - Tào Tháo nói vẻ nghiêm túc.

— Ôi dào! Giờ đều ở cùng một nơi, ra cửa Đông vào cửa Tây, vội gì chứ?

— Cứ nghe đi không sai đâu, mau mau chuẩn bị, ngày kia sẽ đưa dâu! - Tào Tháo nói một câu quyết định luôn mọi chuyện, - Còn nữa, ta cũng phải viết thư cho lão gia, tiểu muội đang ở góa của ta cũng nên lấy chồng rồi. Ta thấy Nhậm Tuấn cũng không tệ, tướng mạo đẹp đẽ, con người hồn hậu, thê nhi của hắn đều chết cả rồi, chi bằng gả muội muội của ta cho hắn.

— Nhậm Bá Đạt... - Đinh thị gật gật đầu, - Người này rất tốt, mà cũng rất thích hợp.

— Vậy ba nàng cũng nên viết cho muội muội phong thư, đại tẩu nói sẽ hay hơn ca ca nhiều!

— Được, được, được. Chúng ta sẽ mỗi manh chuyện này. Thật hiếm khi được chàng quan tâm đến chuyện gia sự thế này.

Ba vị phu nhân không ngăn được cười vang. Nhưng cánh nữ nhân không biết được tâm cơ của Tào Tháo: Lấy chuyện hôn nhân để củng cố quan hệ của mình với nhà Hạ Hầu và Nhậm Tuấn. Sau khi vào làm chủ Duyệt Châu, bộ hạ có thể sẽ ngày càng nhiều, Tào Tháo cần lập được những tâm phúc thân thiết nhất!

## Hồi thứ 43

# Làm chủ Duyện Châu, bá chủ một phương

### Một ngày ngàn dặm

Mùa hè năm Sơ Bình thứ ba (năm 192), thêm lần nữa Tào Tháo được ông trời phù hộ.

Do giặc Khăn Vàng ở Thanh Châu lại vào đánh phá Duyện Châu, Thứ sử Lưu Đại khinh suất ra đánh đã binh bại thân vong, Duyện Châu rơi vào tình thế như rắn mất đầu. Thuộc hạ của Tào Tháo là Trần Cung thấy rõ thời cơ, liền đi trước đến Bộc Dương du thuyết quan viên trong châu:

— Nay thiên hạ chia cắt, trong châu lại vô chủ. Tào Đông Quận tài năng hơn đời, nếu đón lên cai quản toàn châu, tất sẽ khiến dân chúng được yên. - Lại thêm Trần Lưu Thái thú Trương Mạc, Tế Bắc tướng Bào Tín, Thái Sơn Thái thú Ứng Thiệu đều ra sức ủng hộ. Vì thế sau khi đảm nhiệm chức Đông Quận Thái thú chưa đầy nửa năm, Tào Tháo đã nhảy vọt một bước trở thành Thứ sử Duyện Châu.

Bởi đã không được triều đình nhận mệnh, ngay biểu tấu của Viên Thiệu cũng không có, Trần Cung sợ rằng để lâu việc sẽ sinh biến, nếu lại quay về Vũ Dương có thể sẽ nảy sinh vấn đề khác, liền đề nghị Trị trung Vạn Tiềm, Biệt giá Tất Thâm ở Duyện Châu cùng theo mình về Đông Quận nghênh đón Tào Tháo.

Bào Tín rất quan tâm đến chuyện này, liền dẫn binh mã chạy tới, dọc đường bảo vệ thêm cho bọn Trần Cung.

Tào Tháo thấy Vạn Tiềm và Tất Thầm đến nghênh đón, vui sướng muốn nhảy lên, nhưng lại giả bộ chối từ:

— Tại hạ xuất thân không tốt, tài mỏng sức yếu, có đức tài gì mà nhận chức vụ quan trọng này. Nay xin tạm cân nhắc lấy sao hôm thay mặt trời, sau này nếu ai tài đức hơn Tháo, tôi xin nhường lại chức vị sau vậy.

Biệt giá Tất Thầm chớp chớp mắt: “Lời này thực giả dối! Ai chẳng biết ông vừa đến Duyện Châu đã cướp ngay chức Đông Quận Thái thú của Vương Quăng. Nếu Lưu Đại không chết, cũng khó tránh khỏi có ngày bị ông tranh giành. Ý vào cây đại thụ Viên Thiệu, lại thêm Bào Tín, Trương Mạc chống lưng, miếng ngon đến miệng há lại chịu bỏ qua...”

Trị trung Vạn Tiềm tuổi tác lớn hơn một chút, năm xưa khi Tào Tháo làm huyện lệnh Đốn Khâu, ông ta cũng làm huyện lệnh Đông A, cả hai đều nổi tiếng yêu dân, từng có không ít công văn qua lại, nhưng hôm nay cũng là lần đầu gặp mặt. Vạn Tiềm tính khí nóng nảy, thấy Tào Tháo nói năng khách sáo như vậy trong lòng hơi giận, lập tức cắt ngang:

— Tào sứ quân, nay không phải lúc nói những câu hay ho bóng bẩy. Giặc Khăn Vàng ở phía đông Duyện Châu đang nổi lên mạnh, nếu ngài đã chịu làm Thứ sử, nên lập tức bàn bạc việc dẹp loạn. Nếu Khăn Vàng bình định được, quan viên các châu quận tất phải chịu phục ngài, còn nếu không nói gì cũng vô ích!

Mấy câu ấy làm Tào Tháo ghen hòng, không thể ngờ rằng Vạn huyện lệnh tiếng tăm lừng lẫy lại nói năng cứng rắn như vậy, vội thi lễ nói:

— Tại hạ lỡ lời, xin Vạn huynh lượng thứ.

— Ta lượng thứ hay không cũng chẳng ích gì, ngài hãy sớm phát binh giết giặc, giữ yên bờ cõi Duyện Châu mới là quan trọng nhất. - Vạn Tiềm vẫn không tha, sang sảng nói, - Lưu Công Sơn không nghe

lời hay đến nỗi đại bại, Tào sù quân muôn vàn không nên đi theo vết chân ông ta.

— Phải, phải, phải. - Tào Tháo thấy ông ta có vẻ nóng giận, cũng hơi e ngại, quay sang kiểm chủ đề khác để nói, - Vạn huynh, ta còn nhớ năm xưa ở huyện Đông A có một vị thanh niên tài tuấn tên là Trình Lập, từng làm hiệu lao trong huyện, người ấy kiến thức phi phàm, không biết bây giờ thế nào rồi?

Vừa nghe Tào Tháo nói đến Trình Lập, vẻ oán trách của Vạn Tiềm đã biến mất:

— Trình Trọng Đức ư... Niên hiệu Trung Bình, lúc giặc Khăn Vàng nổi lên, hắn đã dốc nhiều sức lực. Tiếc rằng nay đóng cửa ở nhà không màng thế sự, mấy lần Lưu Công Sơn muốn mời ra làm duệ thuộc, nhưng hắn đều không nghe... Kỳ lân chôn vùi nơi đồng ruộng... Đáng tiếc, đáng tiếc... - Vạn Tiềm lắc đầu mãi.

— Ta cũng muốn mời hắn ra giúp. - Tào Tháo vuốt râu nói.

— Được rồi, Tào sù quân từng làm việc với Trình Lập, chưa biết chừng có thể lay chuyển được hắn chăng. - Vạn Tiềm nét mặt vui vẻ, - Để hôm khác ta sẽ đích thân tới nhà, trưng cái mặt già này ra xem sao.

Trần Cung đứng bên thấy Vạn Tiềm đã cười, cũng thở phào, chấp tay nói:

— Tại hạ thấy hai vị từ xa đến đây cũng vất vả rồi. Đại nhân chúng tôi trước lúc đi cũng phải xử lý nhiều công vụ. Mời nhị vị đại nhân đi trước, trong dịch quán đã chuẩn bị tiệc rượu, mời các ngài hãy qua ăn cơm nghỉ ngơi, ngày mai việc công xong xuôi, chúng ta lại bàn bạc kỹ hơn các việc phó nhậm. Từ thư tá, phiên ông dẫn đường đưa nhị vị đại nhân đi.

— Ôi chao, giờ là lúc nào rồi, bách tính đang ăn không đủ no, mà còn tâm tư tốn kém tiệc rượu, thật là lao dân tốn tài... - Vạn Tiềm lái nhai oán trách mãi không thôi.

— Vạn huynh, huynh cũng bớt đi vài câu. - Tất Thầm có vẻ thuận mắt.

Từ Đà vừa mời vừa giục Tất Thầm, cuối cùng cũng khuyên giải được Vạn Tiềm đi.

Họ vừa đi khỏi, Tào Tháo thực không nén nổi niềm vui sướng trong lòng nữa, quay sang Trần Cung vái dài:

— Công Đài, ông đúng là đã vì ta mà lập được đại công rồi!

— Không dám, không dám! Chỉ là tướng quân vì nước thảo tặc tiếng tăm vang xa, nên mới có việc hôm nay.

Tào Tháo vẫn rất hứng chí:

— Cuối cùng cũng có thể theo lời Văn Nhược, giành lấy uy vọng ở Duyện Châu, củng cố nơi xung yếu ở Trung Nguyên rồi.

— Tướng quân, tại hạ có mấy câu này muốn nhắc ngài. Tuy họ chịu đến đón ngài nhưng trong châu vẫn có một số quan viên không bằng lòng... - Trần Cung suy nghĩ xem nên nói thế nào, - Có một số quan viên vẫn lời ra tiếng vào, bọn tòng sự Lý Phong, Tiết Lan, bộ tướng Hứa Tỷ, Vương Khải đều không...

— Chuyện ấy ta đã dự liệu. - Tào Tháo phất tay áo, - Vạn Tiềm huyền thuyên trước mặt ta, chẳng phải cũng là không đành dạ cam tâm sao?

— Vạn Tiềm thì không nói làm gì, người ấy tính khí kỳ quặc, không giống mọi người, xưa nay vẫn vậy. Chỉ có những kẻ ngoài mặt cung kính, mà trong lòng chống đối kia mới thực sự phải cẩn thận.

— Ờ, đương nhiên phải cẩn thận rồi. Ta đang tính đề bạt mấy người để bịt miệng bọn chúng. Còn phải trừ diệt Khăn Vàng sao cho nhanh nhất, cố gắng ra sức thật tốt.

Trong lòng Tào Tháo cũng hiểu rõ nặng nhẹ. Chức Thứ sử này, nói trắng ra cũng là cướp lấy, đã không có danh phận, cũng chẳng đủ tư cách, mà hoàn toàn là nhờ người khác chịu ra nâng đỡ. Thái thú các quận ở Duyện Châu đều có thời gian chờ đợi dài hơn Tào Tháo, còn có một số quan viên trong quận là thân tín của Lưu Đại để lại, có ngầm ngầm dao động cũng là đương nhiên.

— Tướng quân, Bào quận tướng đến. - Hí Chí Tài, Tuân Úc tươi cười hơn hở mời Bào Tín vào.

— Mạnh Đức, huynh đệ chúng ta cuối cùng có thể sát cánh bên nhau chiến đấu rồi! - Bào Tín bước nhanh lại trước mặt ôm vai Tào Tháo, - Rượu của Viên Thiệu uống có ngon không?

— Ha ha ha... mưu tính phía nam Hoàng Hà, một câu của huynh đã khiến ta tỉnh cơn mê đấy.

— Huynh chớ nịnh ta. Ta vừa nói chuyện với Văn Nhượng, Chí Tài nửa ngày rồi. Huynh thực sự đã có được hai hiền tài đấy. - Bào Tín nói xong lại chấp tay quay sang hai người ấy.

Tào Tháo gật đầu:

— Ngu huynh có được hôm nay, thực là nhờ vào sự giúp sức của các vị ấy... Nào, lại đây, mọi người cùng ngồi xuống.

— Đúng rồi! - Bào Tín dẫn một người tầm tuổi trung niên tướng mạo đoan trang ăn mặc giản dị, nói, - Vị này là bằng hữu của ta, họ Lý ở Cự Dã - Lý Càn tiên sinh.

—Ồ, hạ quan thất lễ rồi. - Tào Tháo không dám lần chần, nghiêm trang vái chào.

Họ Lý hùng mạnh, có thể nói là một trong những bá chủ ở Duyện Châu, đã nhiều đời ở huyện Cự Dã, nhưng từ khi có loạn Khăn Vàng vào những năm Trung Bình lại đây, hào cường họ Lý để tự bảo vệ mình, đã tổ chức người trong họ cùng hương đảng hơn ngàn nhà, một mặt chống quân Khăn Vàng bảo vệ bá tính, mặt khác cũng sửa sang tường lũy mộ binh tự vệ. Từ đó về sau thiên hạ đại loạn, phong trào mộ quân ngày càng mạnh, hiện giờ thế lực của họ đã phát triển đến sát huyện Thừa Thị, huyện Ly Hồ gần đó, thậm chí công nhiên chiếm cứ cả phủ huyện, tự quyết lương thảo, mệnh lệnh, trở thành một lãnh chúa cắt đất tự trị. Các vị Thái thú nối nhau nhậm giữ Sơn Dương e sợ uy quyền của Lý thị đều không dám quản, chỉ mắt nhắm mắt mở mặc họ muốn làm gì thì làm. Ngay cả Thứ sử cũng phải tuyển chọn mấy kẻ có tài cán nhà họ Lý vờ ra dưới trướng, mới có thể an tâm làm việc.

— Mạnh Đức có gì chớ giấu giếm, Lý tiên sinh đây cũng là bằng hữu tri giao của ta. Trước đây ta phụng mệnh Hà Tiến hồi hương mộ binh, Lý gia đã giúp đỡ rất nhiều. - Bào Tín không hề e ngại gì.

Tào Tháo mỉm cười thâm thú: “Thực ra xuất thân của Bào gia cũng là thổ hào ở Thái Sơn, trước đây bốn huynh đệ Bào gia ở hương lý cũng hoành hành bá đạo, với Lý gia kia đều cùng một giuộc, nói văn vẻ là các vị thông minh tương ái, còn thô tục là nguừ tầm nguừ mã tầm mã. Nếu ta vừa vào làm chủ Duyện Châu không gặp gỡ liêu thuộc, mà kết giao với thổ hào địa phương trước, thế chẳng phải mất mặt lắm sao...” Tuy nghĩ vậy, nhưng ngoài mặt, Tào Tháo vẫn không tiện chối từ, chỉ nói:

— Từ lâu đã ngưỡng mộ, ngưỡng mộ!

Lý Càn vẻ mặt trung hậu, vô cùng chân chất, nhưng nói năng lại hào sảng:

— Tại hạ thấy tướng quân nhân hậu, xin được nói thẳng. Lý gia tại hạ từ Cự Dã đến bước đường như hôm nay là cực chẳng đã, mộ quân tự vệ, chiếm cứ huyện thành cũng chẳng phải sở nguyện của Càn này. - Ông ta thở dài, rồi lại nói, - Rốt cuộc chúng tại hạ không phải quan liêu, mà đi đến như ngày nay đó là thổ phi. Ở trên có tặc phụ tặc mẫu, ở dưới có tặc tử, tặc tôn, đường đó có đi mãi cuối cùng cũng không có kết quả tốt đẹp gì. Nghe Bào nhị lang nói, ngài anh võ hơn người, trong lòng lại lo cho xã tắc, sớm muộn có thể phục hưng được Hán thất, cho nên tại hạ nghĩ... tại hạ nghĩ...

Bào Tín tiếp lời:

— Có gì khó nói đâu, ông ấy muốn xin Mạnh Đức huynh thu nạp hương binh của Lý thị quy thành quan quân, sau này được hưởng bổng lộc của triều đình!

Chiêu an cường hào Lý thị? Tào Tháo vân vê chòm râu: “Chuyện này vừa tốt vừa không tốt. Con rết trăm chân tuy chết còn động, thế lực Lý gia thật không dễ làm sạch được, đám hương dũng kia đều quen theo họ, dù có thu nạp vẫn cần dùng người của Lý gia thống lĩnh.



Lý Càn kia ta lại không quen, phải chăng hẳn muốn làm trò gì nên đổi sang cách này để đòi ta cho làm quan? Không đến mức ấy chứ, có lẽ Bào Tín không bao giờ hại ta đâu...”

— Việc này cũng không gấp gì. - Lý Càn hiểu rõ chỗ khó xử của Tào Tháo, - Thực không dám giấu, tại hạ tuy là chủ, nhưng nhiều việc cũng phải có người trong tộc bàn bạc mới có thể quyết định. Được quy thuộc cho triều đình là túc nguyện của cá nhân tại hạ, nhưng người trong tộc vẫn suy nghĩ bất nhất. Tại hạ có tộc đệ Lý Phong hiện là tòng sự ở châu, hẳn vẫn lời ra tiếng vào về chuyện này, còn tiểu đệ là Lý Tiến xưa nay vốn ưa tranh cường đấu dũng, cũng chưa chịu nghe theo...

— Nếu đã như vậy, việc này cứ để hôm khác sẽ lại bàn. - Tào Tháo cười, cắt lời ông ta, - Nhưng mười ngón tay còn có ngón dài ngón ngắn, tốt nhất là người trong tộc đều đồng ý rồi chúng ta hãy bàn, để tránh nảy sinh chuyện ngoài ý muốn khiến tất cả mọi người đều không vui. Nay phía đông Duyện Châu giặc Khăn Vàng đang hoành hành, nếu các vị có thể dẫn binh lính phối hợp với quan quân khống chế giặc, ta nghĩ triều đình cũng được, quan viên châu quận cũng được, dân thường cũng được, đều sẽ biết ơn của Lý gia. - Những lời nên nói thế là đủ rồi.

Lý Càn cũng là người thông minh, thấy Tào Tháo nói ra điều kiện, vội gật đầu đáp:

— Tại hạ hiểu ý đại nhân, nhất định tại hạ sẽ về chinh đồn binh mã, hiệp trợ tướng quân đánh giặc.

— Hay lắm, hay lắm. Coi như đã bàn bạc ổn thỏa rồi. - Bào Tín rất hiểu biết, lại nhìn kỹ một lượt những người trong phòng, - Giờ cũng không có người ngoài, có lời này ta cứ nói thẳng.

Tào Tháo biết Bào Tín muốn phân tích cục thế Duyện Châu, thấy ông ta không coi Lý Càn là người ngoài, nên cũng không tiện ngăn cản, liền cười nói:

— Vậy còn đợi gì nữa? Ta ở đây ngày nhớ đêm mong, chỉ đợi cao kiến của huynh đây.

Bào Tín búng búng ngón trỏ phải lên trán, chậm rãi nói:

— Duyện Châu có tất cả tám quận trực thuộc, ta ở Tế Bắc, Trương Mạnh Trác ở Trần Lưu thì không cần nói nữa, trước nay vẫn ủng hộ huynh. Nhậm Thành tướng Trịnh Toại đã chết, cũng bỏ qua. Bản thân huynh là Thái thú Đông Quận, ta nghĩ huynh không ngốc đến độ chính mình phản đối mình. - Vừa nói, Bào Tín vừa tự thấy buồn cười, - Còn như Thái Sơn Thái thú Ứng Thiệu, trong lá thư gửi ta cũng nhắc đến chuyện năm xưa huynh từng giúp ông ấy, có chuyện đó không?

Tào Tháo nghĩ ngợi giây lát:

— Ồ... Khi xưa hoạn quan gây biến, Ngô Khuông giết Hà Miêu rồi lại muốn đem giết tất cả thuộc hạ của Hà Miêu, Nhạc Ân đã bị hại, ta có kịp cứu được Ứng Trọng Viễn.

— Vậy thì ổn rồi, ơn cứu mạng há lại tầm thường? Ứng Thiệu nhất định sẽ ủng hộ huynh. - Bào Tín nói vẻ rất hưng phấn, - Ứng Trọng Viễn là người rất giỏi! Năm ngoái khi giặc Thanh Châu xâm phạm địa phận châu, ông ta dẫn văn võ liên tục đánh nhau với giặc, trước sau chém được mấy ngàn thủ cấp, bắt sống hơn vạn người làm tù binh. Hơn nữa, người này học vấn trác tuyệt, từng soạn bộ *Phong tục thông*, *Chú thích Hán thư* của Ban Mạnh Kiên, thân ở nơi quân ngũ mà tay không rời sách, thật là một người văn võ toàn tài! Bào lão nhị ta có võ mà vô văn, chẳng dám so bì.

— Thân ở nơi quân ngũ mà tay không rời sách, chuyện đó ta cũng phải học tập, nói gì đến chuyện chú giải một cuốn binh pháp. - Tào Tháo không ngăn được gật đầu, - Đợi gặp được Trọng Viễn, ta phải đàm đạo với ông ấy một phen, từ nay về sau còn nhiều việc phải nhờ vả.

— Quận Thái Sơn coi như yên ổn, cùng lắm chỉ còn ba quận Tế Âm, Sơn Dương, Đông Bình là khó thuyết phục thôi. - Bào Tín lấy lại

vẻ nghiêm túc, - Tế Âm Thái thú Ngô Tư, nổi lên nhờ quân công, khi xưa cũng không phục Lưu Đại, e là sẽ không chịu phục huynh. Sơn Dương Thái thú Viên Di đã chạy lên phía bắc theo Viên Thiệu, Lưu Đại đối dùng Mao Huy, người này vẫn chịu ân đức của Lưu Đại không nên lay động hẳn. Lại còn Đông Bình Thái thú Từ Hấp, vốn là tâm phúc của Lưu Đại, có lẽ hai người này bất mãn nhất với việc huynh đến châu.

— Không sao, ta thành tâm thành ý đối đãi họ là được, nhân tâm cũng có thể thay đổi.

Bào Tín lại nói thêm:

— Còn các quan viên chức lớn ở châu thì... Hứa Tỷ, Vương Khải là bộ tướng của Lưu Đại, cần cẩn thận với hai kẻ này, tốt nhất sau khi đến Bộc Dương trừ bỏ luôn binh quyền của chúng. Còn người nữa là Tiết Lan, ông ta là nhi tử của Đông Hải tướng Tiết Diễn tiền nhiệm, vốn có quan hệ sâu gốc bền rễ ở đó, con trai ông ta là Tiết Vĩnh lại đang dưới trướng Từ Châu mục Đào Khiêm. Lại còn... - Bào Tín quay sang nhìn Lý Càn.

Lý Càn hơi ngượng:

— Còn người nữa là Lý Thúc Tiết - tộc đệ của tại hạ khi nãy đã nói. Hẳn cũng có đọc sách vở, không thường qua lại với người trong họ, cũng khá xa cách với tại hạ.

Tào Tháo thầm ghi nhớ mấy cái tên Hứa Tỷ, Vương Khải, Tiết Lan, Lý Phong, lặng im hồi lâu lại bảo:

— Không sao, chỉ cần ta thực tâm cư xử, thời gian lâu dần, sẽ tốt thôi. - Rồi quay sang dặn dò Tuân Úc và Hí Chí Tài, - Hai ông ngày sau nên qua lại giao lưu với họ nhiều, chúng ta muốn mưu tính đại sự, cũng phải tận dụng kết giao chí sĩ.

Tuân Úc nghe Tào Tháo nói “muốn mưu tính đại sự”, bỗng nhớ đến chuyện ở Tây kinh, liền nói:

— Đồng Trác đã chết, tư đồ Vương Doãn hiện đang truyền hịch khắp nơi mời các Quận thú đến Tây kinh tiếp giá đấy ạ.

Nét mặt Tào Tháo chợt như có vẻ tiếc nuối:

— Đồng Trác... Lão già ấy không hiểu cục thế thiên hạ, vốn muốn được làm Hoắc Quang, cuối cùng thiếu chút nữa lại thành ra Vương Mãng, tất phải chịu tai vạ, chết cũng chưa hết tội.

Trần Cung lại không có thâm tình gì với hoàng đế như Tuân Úc, nhăn nhó cười nói:

— Dù Đồng Trác đã chết, thì sẽ thế nào? Thời buổi bây giờ, làm gì có ai chịu đưa tay ra lo cho hoàng thượng! Viên Thiệu đang đánh nhau với Công Tôn Toản bất phân thắng bại, Lưu Biểu cũng chiến đấu với Tôn Kiên một mất một còn. Lưu Yên, Viên Thuật cũng đều bận rộn để làm vua một xứ... Đáng thương nhất vẫn là chúng ta, mấy chục vạn quân Khăn Vàng đang bày ra trước mắt!

Mọi người than mãi không thôi, Tào Tháo vỗ đùi nói:

— Ta quyết rồi, tạm chừa vào Bộc Dương, đánh lui quân Khăn Vàng ở Thanh Châu rồi tính tiếp.

— Thế không được... không được ổn lắm. Nếu trong châu có biến... - Trần Cung rất lo lắng.

— Ta làm vậy là để phòng trong châu có biến đó. - Tào Tháo đứng dậy, phấn chấn bước mấy bước, - Nay đang có nhiều tai mắt nhìn vào ta! Nếu đã muốn làm chức Thứ sử Duyện Châu cần phải ra sức cho họ xem, như vậy mới có thể thu phục được nhân tâm! Nếu ta có thể dẫn quân đánh bại giặc Khăn Vàng, khi đó không chỉ quan viên trong châu quận tín phục, mà cả dân chúng trăm họ cũng sẽ quy tâm.

— Hay! Ta sẽ cùng huynh đi đánh một trận. - Bào Tín phụ họa theo, - Chúng ta sẽ dẫn theo Vạn Tiềm, Tất Thầm cùng đi, để họ thấy được uy phong của Tào Mạnh Đức huynh. Ta sẽ viết thư cho tư mã của ta là Vu Cấm, bảo hắn đưa đại quân tới đây.

Lý Càn cũng vội thể hiện thái độ:

— Đã đồng ý với sứ quân, tại hạ cũng sẽ về Cự Dã sắp xếp hương dũng.

— Được, ngày kia... Không! Ngày mai, ta sẽ xuất binh, đánh vào huyện Thọ Trương, tiến thẳng tới mũi nhọn của giặc, tranh thủ đánh một trận khiến chúng bại luôn. - Tào Tháo quyết định, - Quân mã của các ngài cứ tiến thẳng tới Thọ Trương là được.

Bào Tín, Lý Càn cùng nhau phụ họa, Trần Cung lại vẫn tỏ vẻ khó: “Tuy giặc Khăn Vàng là đám ô hợp, nhưng mấy chục vạn quân há có thể phá được dễ dàng? Hành sự như vậy, nếu thắng được tất nhiên là tốt, nhưng sao không liên lạc với các bộ quân ở trong châu trước? Bỏ các bộ tướng trong châu không cần dùng đến, liệu có làm mâu thuẫn tăng thêm không...?”

Tuân Úc lẩm bẩm:

— Chí Tài huynh, không biết làm sao, tâm tình tại hạ thấy rất bất an. Tướng quân có chí phá quân giặc trước, cố nhiên là tốt, nhưng dục tốc bất đạt, việc này có vội vã quá không?

Hí Chí Tài gật gật đầu, nhưng cũng chẳng biết phải làm sao chỉ nói:

— Duyệt Châu hiện là nôi cơm dở sống dở chín, cũng chẳng có cách nào khác, chỉ có thể nổi lửa mà nấu tiếp. Tướng quân có được người ta tiếp nhận hay không, còn phải xem vào thiên mệnh nữa.

## **Nỗi đau mất bạn chí thân**

Quân Duyệt Châu giao chiến với giặc Khăn Vàng từ Thanh Châu đến huyện Thọ Trương quận Đông Bình, Tào Tháo và Bào Tín đem hết quân chủ lực đến đó, đồng thời Lý Càn cũng tổ chức quân vũ trang của họ Lý tới viện trợ.

Lần này quân Khăn Vàng xâm phạm đến đây không giống tình hình một năm trước. Lần trước chủ yếu là các bộ quân khởi nghĩa có sức chiến đấu của Vu Độc, Bạch Nhiễm, Mục Cố, còn lần này chỉ là đội quân ô hợp hơn trăm vạn người. Vì quân ở Thanh Châu bị thua

quân Công Tôn Toàn, bên bờ Hoàng Hà trước sau đã tổn thất mười vạn người, sau đó thế lực của Công Tôn Toàn lại vươn vào tận bên trong địa phận Thanh Châu, thậm chí ông ta còn nhận mệnh cho thuộc hạ là Điền Khải làm Thứ sử Thanh Châu. Từ đó về sau, lại nhận mệnh cho Lưu Bị làm Bình Nguyên tướng, hình thành đại bản doanh để trấn áp giặc Khăn Vàng. Cho nên giặc Khăn Vàng ở Thanh Châu lần này, nói là xâm phạm Duyện Châu không chính xác bằng nói là di dời toàn bộ đến Duyện Châu. Đám đông trăm vạn người ấy, phần lớn là những kẻ người già con trẻ không biết về đâu, sau khi công phá được Nhậm Thành mới tạm có chỗ dừng chân.

Hôm Tào Tháo tiến vào đóng ở Thọ Trường, trong lòng thấy rất không vui, đã đến địa phận quận Đông Bình, mà chỉ có huyện lệnh đến đón tiếp, còn Đông Bình Thái thú Từ Hấp lại không đến chi viện. Thế rõ ràng là không chịu thừa nhận chức Thứ sử của Tào Tháo, xem ra còn chẳng bằng nhà thổ hào họ Lý.

— Mạnh Đức, chúng ta phải đánh trận này thật hay, chỉ cần diệt hết quân Khăn Vàng, tình hình sẽ ổn ngay thôi, đến khi đó xem kẻ nào dám không phục? - Bào Tín luôn an ủi.

Trần Cung thì nói:

— Theo ý tại hạ, chi bằng để tại hạ đi một chuyến, lấy điều lợi hại nói cho họ hiểu, xin Từ quận tướng dẫn quân tương trợ. Dầu sao đây cũng là đất của Đông Bình. Tốt nhất là mời được các bộ quân của Hứa Ty, Vương Khải cùng đến tiếp ứng, mọi người còn có điều gì khó nói xin cứ nói?

Tào Tháo thoáng chút do dự, nhưng ngoảnh lại trông thấy Vạn Tiềm, Tất Thâm đang ngồi đủng đỉnh trong đại trường, chợt nghĩ nhất định phải để họ trông thấy thực lực của mình, liền khách khí chối bảo:

— Ý của Công Đài ta đã hiểu. Nhưng Đông Bình cũng như các bộ quân ở châu đều đã chiến đấu lâu ngày, lần trước lại phải một phen bại trận, e là tướng sĩ vẫn còn mỏi mệt, bây giờ không nên lại bắt họ thêm phiền phức, bản Thứ sử sẽ đích thân đến đánh một trận.

Tào Tháo cố ý nói ba chữ “bản Thứ sử” thật rõ ràng, cứ như sợ người khác không nghe thấy vậy.

Trần Cung vẫn muốn khuyên thêm, Tuân Úc liền nhéo ông ta, lẩm bẫm:

— Ý tướng quân đã quyết, Công Đài không cần nói nhiều. Lần này đối chiến là tướng quân muốn thị uy kẻ khác, tất không chịu xin viện quân của châu quận đâu. Chúng ta hãy đợi xem thành bại, tùy cơ ứng biến là được.

Trần Cung thở dài, dẫu sao ông ta cũng là quan viên đất Duyện Châu, thấy Tào Tháo hành sự như vậy trong lòng không được thoải mái. Bào Tín vẫn vô cùng tự tin:

— Hiện quân chủ lực của Khăn Vàng còn cách huyện sáu mươi dặm, thi thoảng cũng có một toán độ trăm tám chục người đến dò xét. Ta nghĩ, Thọ Trương chính là mũi nhọn của quân giặc. Chúng ta hãy đi xem xét địa hình phía đông huyện, để thuận tiện tính toán bài binh bố trận.

— Đúng. - Tào Tháo rất nghe lời Bào Tín, - Đối phó với đám quân ô hợp này cần dùng đội ngũ tề chỉnh phá thế giặc hỗn loạn, một trận là xong. Một khi đã ra tay phải để chúng thua to một phen, bọn chúng sẽ sĩ khí rụng rời, nhân tâm ly tán. Sách *Tôn Tử* có nói: “Phép dùng địa hình, kẻ làm tướng đến nhậm giữ, không thể không xem xét.” - Nói đến đó, Tào Tháo bỗng nhớ ra điều gì, vội đến trước bàn chủ soái, mở bộ *Tôn Tử* mà mình hằng ngày chú giải ra, giở đến quyển nói về địa hình, ghi chú phía sau đoạn “hữu hiểm giả”: “Tướng gượng muốn tiến, lính yếu lợi hiểm, sẽ bại vậy!” Viết xong, bỏ bút xuống, Tào Tháo lại nói tiếp, - Hình thế hiện nay chính là kẻ địch rơi vào nơi hiểm yếu, thủ lĩnh của chúng tuy hăm hè muốn đánh, nhưng quân đội ô hợp, thiếu sự huấn luyện, tiến lui không linh hoạt, lại thêm vũ khí quân giới của chúng không so được với chúng ta, chỉ có thể dựa vào đông người. Cho nên chúng ta phải dựa vào địa thế mà không chế, khảo sát kỹ địa hình, tiến đánh một trận thành công!

Câu ấy vừa nói ra, ngay Vạn Tiềm, Tất Thầm cũng liên tục gật đầu: “Nói về đánh trận Tào Mạnh Đức đúng là hơn mười lần Lưu Công Sơn!”

— Nếu đã như vậy, các ông hãy mau xuất phát, dẫn theo thân binh xem xét địa hình. - Bào Tín nói rồi liền đứng dậy.

— Hãy khoan! - Hí Chí Tài vội ngăn lại, - Nhị vị đều là thống soái trong quân, không nên đích thân dẫn quân vào nơi nguy hiểm.

— Chẳng sao đâu, quân xích hầu đã thám thính, trong vòng năm mươi dặm phía đông huyện không có đại địch. Nếu là mấy nhóm giặc nhỏ, chả bỏ cho ta xỉa răng đâu! - Bào Tín nét mặt vui vẻ nói, - Ta với Mạnh Đức đều đã mấy bận vào sinh ra tử, bận tâm gì chút hiểm nguy ấy.

— Không sai! Ta với Bào Tín cùng đi, cũng tiện tính toán cách bài binh bố trận, bàn bạc chiến thuật đối sách. - Tào Tháo nói rồi liền với chiếc mũ đầu mâu, - Lâu Di, Vương Tất, hãy để Tử Hòa dẫn quân kỵ binh hổ báo của ta đi hộ vệ, chúng ta sẽ cùng ra đông môn.

Trông thấy tác phong nhanh như gió, mạnh như sấm của họ, Vạn Tiềm liên tục giơ tay tán thưởng:

— Vậy mới là vị châu tướng chứ! Ta thấy Tào Mạnh Đức được lắm!

Ra khỏi huyện thành Thọ Trương, Tào Tháo và Bào Tín ai nấy dẫn thân binh đi. Trông thấy quang cảnh quanh thành hoang vu tan tác, nhà dân bị dỡ hết để xây tường thành, Tào Tháo than mãi không thôi:

— Đây là bách tính, kia cũng là bách tính. Hà tất phải phân tranh cướp đoạt, chinh chiến mãi không dứt!

Bào Tín cười nói:

— Đây là bề tôi của đại Hán, kia cũng là bề tôi của đại Hán, hà tất phải phân tranh?

Tào Tháo lặng im không nói.



Nhưng Bào Tín lại không có nhiều nỗi niềm cảm khái đến thế:

— Huynh có cái tật lớn nhất là đầu óc chẳng bao giờ chịu nghỉ, nghĩ quá nhiều việc. Còn chưa tới bốn mươi tuổi mà đã suy tư lung tung như vậy, sau này già rồi lại chẳng suy nghĩ sâu muợn mà chết ư? Cứ theo bản tính mà làm mới là hảo hán thực sự, huynh quá chấp nề rồi.

Tào Tháo quay sang nhìn Bào Tín: “Tuổi quá ba mươi, vai rộng eo tròn, thân hình khỏe mạnh, đầu đội hổ đầu khô, cằm lông đuôi trĩ, mình mặc giáp sắt đen, khoác chiến bào đỏ, để gió thổi phất phơ. Lưng thắt đai đính bát bảo lung linh, phía trong là áo vải đỏ, có giáp che đùi, chân xỏ hia cưỡi ngựa, lưng đeo cung lớn vẽ chim tước, ống tên bằng da báo. Màu da đen rậm khỏe khoắn, mặt vuông miệng lớn, mũi hình chim ưng, mày rồng mắt phượng, tai lớn rủ xuống, miệng rộng hơi cười, lộ rõ hàm răng trắng. Bào Tín cưỡi con ngựa xám đen cao lớn, đầu dây cương buộc tua nhiều màu, đeo lục lạc kêu leng keng. Người ấy, ngựa ấy quả là thần khí phi phàm, một vị lương tướng, một người anh tuấn như trời giáng xuống vậy!

Tào Tháo bất giác tán thưởng:

— Nếu nói về vẻ tiêu sái tự nhiên, ta không thể so được với Bào nhị lang huynh!

Bản thân Tào Tháo dáng thấp người béo, da trắng mũi tẹt, lỗ mũi lại hơi hếch. Nói về tuấn tú Tào Tháo duy chỉ có cặp mắt mang ánh nhìn rất đẹp đẽ, thêm nữa có đôi lông mày đen đậm như hai cánh nhạn, đầu lông mày có nốt ruồi son. Năm xưa Kiều Huyền đã nói, trên lông mày có nốt ruồi son là tướng đại tuệ. Đó cũng là lý do khiến Tào Tháo thấy được an ủi phần nào nhất.

— Mạnh Đức. - Bào Tín cất tiếng gọi, cắt ngang dòng suy nghĩ của Tào Tháo, - Có chuyện này, ta vẫn muốn nói với huynh.

— Nói đi.

— Nếu có ngày ta bị chiến tử, hy vọng huynh có thể chăm lo cho thể nhi của ta.

Tào Tháo lờm Bào Tín:

— Thế mà còn nói ta hay suy nghĩ. Ta thấy huynh mới nghĩ nhiều hơn ta! Mấy hôm trước đánh U' Phu La ở Nội Hoàng, Trương Mạnh Trác đã nói, nếu ông ấy chết thì xin phó thác cho ta. Hôm nay lại đến lượt huynh. Chúng ta đến đây đánh giặc, bớt nói những lời không hay đó đi.

— Phải, coi như ta nghĩ ngợi lung tung vậy. - Bào Tín cười hờ hờ, - Trận này đánh xong, bước tiếp theo huynh dự định thế nào?

— Với huynh, ta chẳng giấu giếm làm gì, ta tính sẽ chinh đồn lại công việc ở châu, sau đó bình định loạn ở hai châu Thanh, Từ, nhân tiện đuổi hết người của Công Tôn Toàn về phía bắc Hoàng Hà. Ổn định vững chắc hậu phương, sau đó lập tức phát binh tiến sang tây, đến Tây kinh đón đại giá về đông. - Tào Tháo dương dương đắc ý.

— Hoàng đế có về hay không cũng vậy thôi. - Bào Tín nhếch miệng, - Hiện nay Quan Đông đánh nhau như nồi cháo nát, ta e là không đợi đến lúc huynh định xong Duyệt Châu, thì Viên Thuật, Tôn Kiên đã tiến đánh tới đây rồi. Loạn này có bao giờ hết!

— Viên Công Lộ là bộ xương khô trong mồ, Tôn Văn Đài là kẻ võ phu, ta sợ gì chứ! - Tào Tháo lại tỏ vẻ kiêu ngạo, - Trước mặt người khác ta còn che giấu, chứ với huynh thì có thể nào nói thế ấy. Chỉ cần ta đứng vững ở Duyệt Châu, đừng kẻ nào nghĩ có thể đánh bại được ta, bọn chúng đều không phải đối thủ của ta.

— Hây! Huynh đúng là khẩu khí lớn đấy, nửa năm trước huynh còn chịu nhện dưới trướng Viên Thiệu, hôm nay đắc chí liền nói năng to tát ngay được. Huynh chớ quên, anh hùng trong thiên hạ nhiều vô số, hôm nay huynh có thể một bước lên trời, chưa biết chừng ngày sau lại có người khác bất ngờ cất tiếng vang trum thiên hạ, trong khi lúc này đang dưới trướng người nào đó, chỉ là chưa có cơ hội xuất đầu lộ diện thôi.

— Nếu là anh hùng, ta sẽ cùng mưu đại sự với người ấy! - Tào Tháo nghiêm nghị nói, - Nếu không để ta dùng, thì sẽ... - Sẽ thế nào,

Tào Tháo lại không nói nữa.

— Mạnh Đức, huynh muốn làm hoàng đế ư? - Bào Tín hỏi về lãnh đạm.

Tào Tháo thiếu chút nữa ngã từ trên lưng ngựa xuống, vội nắm chặt dây cương, lấy lại bình tĩnh nói:

— Sao bỗng nhiên huynh lại hỏi không đâu vậy?

— Không có gì, ta thuận miệng hỏi thế thôi. Viên Thiệu, Viên Thuật đều muốn làm hoàng đế, ta chưa rõ ý huynh thế nào... - Bào Tín thấy Tào Tháo lắc đầu mãi, vội chuyển sang chủ đề khác, - Đúng rồi, ta lại tiến cử cho huynh một người.

— Ai vậy?

— Ông ta là Mao Giới, tự Hiếu Tiên, người Bình Khâu, Trần Lưu. Trong lúc loạn lạc từng qua Kinh Châu, không bằng lòng với cách làm của Lưu Biểu, ông ta lại đến Nam Dương, nhưng vừa thấy Viên Thuật đã chướng mắt, liền quay về.

— Những kẻ lánh nạn như thế xe chở đâu đông không hết, chẳng đáng nói. - Tào Tháo cười nói.

— Huynh chớ có coi thường Mao Giới. Nghe đâu ông ta rất có tuệ nhãn. - Bào Tín đùa bảo, - Không biết chừng ông ta dùng tuệ nhãn ấy nhìn trúng huynh, huynh có thể thành được đại nghiệp đấy.

— Được rồi, hôm khác ta sẽ gặp ông ta. - Tào Tháo đưa mắt nhìn ra xa, một vùng hoang tàn lại núi non gò đồi nhấp nhô như sóng biển, - Địa thế phía đông thật khác lạ.

— Huynh lớn lên ở Dự Châu, Trung Nguyên, không biết rõ tình hình bên này đâu. Từ quận Đông Bình tiến về phía đông đều là núi đồi tiếp giáp với đồng bằng. Đến khi sang địa giới Thanh Châu, hầu hết đều là núi cao cả, hết dãy nọ đến dãy kia, nhất là một dải ven biển. Nếu có một vạn tám ngàn thổ phỉ phân tán ẩn nấp, căn bản chẳng thể thấy được. - Bào Tín vừa nói mắt vừa sáng lên, cầm roi ngựa chỉ thẳng phía trước, - Chỗ kia rất tốt, cách thành không xa lắm, có thể bày trận đón địch. Đối diện lại là hồ vũng nhấp nhô, quân Khăn Vàng không

hiểu binh pháp, dẫn dụ chúng tới đây mà đánh, ở các núi đồi phụ cận ta lại có thể bố trí phục binh.

— Không sai, không sai! - Tào Tháo rất vừa ý, - Có đất dụng binh thế này, mà Lưu Đại vẫn không thể thắng, thật là bất tài...

Đang lúc trò chuyện, Lâu Dị ở bên đột nhiên kêu to:

— Tướng quân! Bên kia có tên tiểu tặc!

Quả nhiên, giữa khoảng núi non phía trước, thấp thoáng xuất hiện tên địch chít khăn vàng trên đầu, hơn nữa lại còn cưỡi ngựa, có vẻ là quân xích hầu đi trinh sát. Bào Tín vừa trông thấy liền lấy lại tinh thần, lập tức hô cung tên ra cầm tay, hô to một câu:

— Người rút xuống cho ta!

Một mũi tên gắn lông chim thuận thế vút đi, từ cách xa tới hơn trăm bước, mũi tên đã bắn trúng giữa cổ tên kia.

— Tiễn pháp thật tuyệt! - Binh lính không ai không tán thưởng.

Nào hay vừa kêu xong câu ấy, bỗng thấy hơn trăm tên địch tràn ra từ các hẻm núi, tên nào tên nấy đều quấn khăn vàng trên đầu, tay vác dao rựa, gậy gộc. Tào Tháo không dám chậm trễ:

— Hồ báo kỵ nghe lệnh, mau chóng...

— Chẳng qua có hơn trăm tên, giết gà đâu cần dao mổ trâu, hãy xem ta đây! - Bào Tín thúc ngựa dẫn theo hơn năm chục thân binh lập tức xông lên. Đội kỵ binh của ông ta đánh vào giữa toán giặc Khăn Vàng như mãnh hổ xông vào giữa đàn dê, thương đâm đao chém, máu đỏ văng tung tóe.

Đám giặc kia kinh hoàng, chớp mắt đã có hơn hai chục tên la liệt đổ gục. Số còn lại như bầy ong vỡ tổ, chạy loạn lên, có kẻ liều chết xông lên, có kẻ nhảy xuống hố mà nằm, có kẻ lại hấp tấp bỏ chạy. Bào Tín càng đánh càng hăng, vung cây trường mâu trong tay:

— Chư huynh đệ, đuổi theo cho ta!

— Giặc đã cùng đường, đừng đuổi, quay lại đi! - Tào Tháo cười hét to lên.

Bào Tín như không nghe thấy, dẫn theo tiểu đội quân mã tiến thẳng hướng chính đông tiếp tục truy sát, những chỗ chạy qua người đều thành tử thi. Bất ngờ lại thấy một tràng những tiếng hô giết, từ trong hẻm núi lại xông ra toán giặc khác, vẫn là hơn trăm tên. Bào Tín nào coi bọn chúng ra gì, tả xung hữu đột như vào chỗ không người, lại lần nữa đánh cho quân giặc người rơi ngựa đổ.

— Bào Tín đúng là dũng tướng hiểm có! - Tào Tháo trông thấy Bào Tín thể hiện rõ thần uy không ngớt khen ngợi.

Đúng lúc ấy, chợt có tiếng ầm ĩ bất thường, rồi rầm rộ ồ ạt đình tai nhức óc, quân giặc từ khe núi nườm nượp xông ra.

— Không hay rồi, quân do thám bị nhầm rồi... Bào Tín! Mau quay lại!

Nhưng chẳng kịp nữa, chớp mắt đã trông thấy đoàn người vàng chói như gió vờn sóng lúa cuồn cuộn xô lại. Lần này, không chỉ từ trong khe núi, mà khắp núi khắp đồng đều là quân giặc, có kẻ cưỡi ngựa, có kẻ cưỡi trâu, có kẻ chạy bộ, đao thương gậy gộc, cuộc vồ đòn gánh cái gì cũng có, vụt chốc đã vây chặt lấy Bào Tín, đại đội quân mã của Khăn Vàng bất ngờ xuất hiện ngay trước mắt.

— Xông lên! Cứu Bào tướng quân! - Tào Tháo múa kiếm xông lên trước, đội kỵ binh hổ báo ai nấy dũng mãnh lao lên nghênh chiến, quân Khăn Vàng đổ gục như ngã rạ, nhưng đám giặc kể tiếp lại lập tức tràn tới. Lũ giặc liều lĩnh ấy trông thấy quân Tào Tháo ít ỏi, cũng lấy lại khí thế, vây chặt cánh quân kỵ Hổ báo liều chết mà đánh, có tên còn bám nhau thành đoàn ngáng ngay trước ngựa. Không còn cách nào khác, mọi người chỉ biết vung đao chém liên tiếp như chặt dưa chém chuối. Nhưng quân địch vẫn không hề lui bước, hơn nữa kéo đến càng đông hơn. Lúc đầu còn anh dũng chiến đấu không sợ gì, nhưng cuối cùng quân giặc quá đông, ai nấy đều mệt mỏi mồ hôi đầm đìa, chiến bào đều bị máu thấm ướt đầm, dính bết vào người, tay mỗi nhừ đến mức không nhấc lên nổi nữa.

Vương Tất ngẩng đầu nhìn quân giặc đông như kiến cỏ nói:

— Tướng quân, mau chạy! Nếu không chạy chúng ta sẽ chết hết!

— Còn Bào Tín? Bào Tín đâu...

— Chạy thôi... - Vương Tất kêu to, - Không cứu được Bào tướng quân.

— Bào Tín không thể chết được! - Tào Tháo vẫn muốn xông lên, - Mau cứu Bào Tín!

— Không kịp nữa rồi, mau chạy thôi! - Lâu Di nắm chặt lấy cương ngựa của Tào Tháo, - Lui quân, lui quân!

Giặc Khăn Vàng đã vây họ vào giữa, binh lính đều liều chết xúm lại bảo vệ Tào Tháo đột phá vòng vây, không ít người bị đâm ngã ngựa, liền bị bọn chúng quây lại băm nát như tương. Lâu Di xông xáo đầu tiên, múa tít cây trường mâu cố mở lối đi. Vương Tất nắm chắc cương ngựa bảo vệ Tào Tháo đang hoa mắt chóng mặt. Tào Thuần dẫn đám lính đi sau cùng, vừa chạy vừa chống đỡ, số người bị chết ngày càng nhiều.

Cũng may quân Khăn Vàng chủ yếu là bộ binh, lại không có thể trận tác chiến cố định, cuối cùng bị quân Tào đột phá được một đường máu.

Tào Tháo, Bào Tín dẫn tất cả ngàn người ra khỏi Thọ Trương, nhưng đột phá vòng vây thành công trở về chỉ còn lại một nửa. Quân Khăn Vàng vẫn bám đuổi riết theo sau, tên bay vù vù sượt ngay bên tai, mọi người đều không dám ngoái đầu chạy thẳng một mạch về phía tây. Chạy chưa xa lắm, liền thấy tinh kỳ rợp trời, đại quân đồn trú ở Thọ Trương đã đến tiếp ứng. Tào Tháo lao thẳng vào đội ngũ của mình, rồi ngã bộp xuống đất. Vạn Tiềm, Hạ Hầu Đôn vội đỡ Tào Tháo dậy, đúng lúc ấy ở phía trước quan quân đã giáp mặt với đoàn binh của quân Khăn Vàng.

Tào Tháo thở hồng hộc bò lên mình ngựa, đưa mắt nhìn lại phía đối diện. Chỉ thấy quân Khăn Vàng khắp đồng khắp núi, lao được về trận doanh của mình, cuối cùng cũng kiệt sức đành chịu thua trận. Rồi sau quân giặc lại lũ lượt tháo chạy, tự giẫm đạp lên nhau chết không

sao kể xiết. Nhưng trong số những xác chết ấy, không thể tìm thấy Bào Tín với chiếc áo bào đỏ khoác trên mình nữa...

Trận chiến ở Thọ Trương không thể nói là trận thua, bởi tổn thất của quân Khăn Vàng lớn hơn nhiều so với quan quân. Nhưng Bào Tín - người bằng hữu tốt nhất, luôn được coi là cánh tay đắc lực của Tào Tháo, đã không bao giờ quay về được nữa. Sau trận ấy, Tào Tháo đã mệnh cho quân sĩ đi tuần tra lại chiến trường không biết bao nhiêu lượt, nhưng kết quả vẫn là sống không thấy người, chết không thấy xác. Thậm chí Tào Tháo còn đã tuyên bố với quân giặc, sẽ đem mười ngàn vàng bạc để chuộc thi thể Bào Tín, nhưng vẫn không hề có tin tức gì. Cách giải thích hợp lý nhất là Bào Tín đã bị quân địch phanh thây rồi. Cuối cùng, Tào Tháo chỉ còn cách mời thợ mộc thật giỏi tạc pho tượng gỗ theo đúng vóc dáng Bào Tín xem như là thi thể để vào trong quan tài.

Tào Tháo nhìn cỗ quan tài đến ngỡ người: Cõi đời loạn lạc đã chôn vùi biết bao anh hùng tài俊. Năm xưa Bào Hồng làm Hạ quân hiệu úy, dẫn quân xuất chinh bị hoạn quan Kiến Thạc hại chết; Bào Trung giúp Vương Khuông đối trận ở Mạnh Tân, đã chết trong đám loạn quân; Bào Thao kịch chiến ở Biện Hà, phải khốn trên đỉnh núi bị bao nhiêu tên bắn vào mình; Bây giờ nhị lang Bào Tín vì giúp mình đánh Khăn Vàng cũng đã chết, lại còn đến nỗi không thể tìm được thi thể... Huynh đệ Bào gia đều tận trung vì đại Hán... Thế đạo thật chẳng công bằng, đám cường đồ dã tâm ngùn ngụt kia đều sống một cách đàng hoàng, còn những người phải chết lại là nghĩa sĩ trung can nghĩa đảm như vậy...

Tào Tháo bỗng lại nhớ đến hơn mười năm trước, Kiều Huyền từng dặn dò Bào Tín: “Làm tướng nên có lúc biết khiếp nhược, không thể cậy vào dũng mãnh được.” Hôm nay câu ấy quả nhiên hoàn toàn ứng nghiệm.

Tào Tháo chợt cúi người ôm chặt cỗ quan tài:

— Nhị lang, ta đã gọi sao huynh không quay lại? Sao huynh không nhớ đến lời dặn dò của lão nhân gia chứ! Huynh nói đi! Huynh ra đây đi! - Kêu mấy câu Tào Tháo mới nhớ ra bên trong chỉ là một khúc gỗ.

Những người có mặt trông thấy cùng sợ hãi, ai nấy đều cho là Tào Tháo phát điên rồi. Hạ Hầu Đôn và Hí Chí Tài vội người bên trái kẻ bên phải lôi Tào Tháo ra:

— Mạnh Đức, ngài sao thế?

— Ta không sao... - Tào Tháo vẻ mặt thất thần, - Ta với Bào Tín tương giao đã mười sáu năm, xưa nay bất kỳ việc gì hai ta cũng đều chung chí hướng. Khi ở Lạc Dương, khi ở Biện Thủy, thậm chí khi ta ở dưới trướng Viên Thiệu. Câu nói “mưu tính phía nam Hoàng Hà” của Bào Tín đã thức tỉnh ta. Giờ đây huynh ấy lại ra đi như vậy, thế có khác nào chặt đứt một cánh tay của ta... Thế chẳng phải khiến ta đau đớn mà chết ư... Bào Tín... Huynh đệ tốt của ta... - Không biết từ khi nào nước mắt Tào Tháo đã tuôn trào, rơi đầy trên cổ quan tài mỏng mảnh.

— Cấp báo! - Một tên tiểu binh chạy vào bẩm, - Giặc Khăn Vàng có chiến thư tới!

Lúc này Trần Cung không muốn lại thêm gánh nặng trong lòng Tào Tháo, vội giành lấy chiến thư.

— Đưa chiến thư đây cho ta! - Nỗi bi thương của Tào Tháo đã hóa thành cơn giận dữ.

— Tướng quân, cái này...

— Đưa cho ta! - Tào Tháo lại hét lên một tiếng.

Trần Cung do dự hồi lâu, cuối cùng cũng đưa cho. Tào Tháo gạt nước mắt, lòa nhòa nhìn bức chiến thư chữ viết xiên xẹo, xem lũ Khăn Vàng kia đem những lời ác độc gì để nhục mạ mình. Nhưng đáng ghét hơn là đó căn bản không phải hịch văn, mà là thư quân Khăn Vàng chiêu hàng Tào Tháo:



*Xưa ở Tế Nam, hủy hoại miếu thần, lễ ấy cũng đồng với Trung Hoàng Thái Nhất, đường đã biết đạo, thế mà nay càng u mê. Đạo nhà Hán nay đã tận, màu vàng đang nổi lên. Vận lớn của trời, chẳng phải tài lực của ông có thể giữ lại được vậy.*

Bức thư ấy đã nhắc đến chuyện, năm xưa khi Tào Tháo làm chức Tế Nam tướng, từng hạ lệnh phá hủy đền thờ Chu Hư hầu Lưu Chương, điều ấy phù hợp với giáo nghĩa của Thái Bình đạo, tưởng là Tào Tháo có thể nhân cơ duyên đó mà trở thành người của đạo Thái Bình. Tào Tháo hét to một tiếng, tức tối quăng lá thư ấy xuống đất, lại giẫm chân lên:

— Dem tên đưa thư đến đây phanh thây cho ta!

— Hai nước tương tranh không chém sứ giả. - Trần Cung khuyên can.

— Hừ! Cái gì mà hai nước tương tranh? Bọn chúng là súc sinh! Là ác tặc! - Tào Tháo trợn mắt đến tóe máu, gào lên như điên, - Ta phải chém hết giết sạch lũ ấy, để báo thù cho nhị lang! Phải mổ bụng moi tim, đem một vạn cái đầu của bọn chúng để tế vong linh nhị lang!

Tào Tháo nhảy dựng lên nguyên rủa, hai mắt tóe ánh nhìn hung tàn, tựa hồ một con sói dữ bị thương. Tất cả mọi người đều bị cảnh tượng ấy lay động, lũ lượt cúi đầu không dám ngẩng lên nhìn lại Tào Tháo.

Rất lâu sau, Hí Chí Tài mới khẽ nói:

— Tướng quân hãy bớt giận, giặc Khăn Vàng không thể chém hết được.

— Người nói gì? Người nói lại lần nữa xem! - Tào Tháo cũng không để ý xem đó là ai, túm luôn cổ áo ông ta, vung tay chực đánh.

Hí Chí Tài không có vẻ gì sợ hãi, nói:

— *Lã lã* có câu: “Phàm dùng dân, trước hết lấy nghĩa, thứ đến thưởng phạt”. Tướng quân còn muốn sửa trị Duyệt Châu, muôn vàn không thể giết chóc quá nhiều.

Tào Tháo nén cơn giận, tay không động thủ, Tuân Úc cũng bước tới khuyên:

— Tướng quân, nếu ngài muốn bách tính quy tâm, không thể chém hết giết sạch Khăn Vàng. Bởi như vậy sẽ làm tổn hại nhân đức của ngài. Lẽ nào ngài muốn mình cũng như lũ tiểu nhân hung tàn Công Tôn Toàn kia ư? Chúng ta đánh trận này cho hay, tất phải để cho loạn dân thần phục, vậy mới có thể an định được dân tâm Duyện Châu, tiến tới mưu tính đại nghiệp phục hưng Hán thất! Ngài lẽ nào đã quên những hoài bão bình sinh của mình ư?

Tào Tháo từ từ buông Hí Chí Tài ra, rồi như một kẻ vô hồn quay mình lại gục xuống bên cổ quan tài, gào lên khóc:

— Bào Tín... Huynh đệ tốt ơi... Hu hu... Ca ca thật có lỗi với đệ...

Kêu khóc tưởng nát lòng nát dạ hồi lâu, chợt có viên tướng bước đến bên cạnh Tào Tháo quỳ xuống nói:

— Tại hạ Vu Cấm, là tư mã dưới trướng Bào quận tướng, đã theo ông ấy nhiều năm. Lúc sinh tiền Bào quận tướng từng nhiều lần nói với chúng tại hạ, sứ quân ngài đường đường đại nghĩa, trí dũng song toàn. Chúng tại hạ từ nay về sau nguyện được theo sứ quân, nghe theo sự điều khiển sai bảo của ngài. Lúc này đại địch đang ở phía trước, dám mong tướng quân gạt bớt đau thương, công việc dẹp giặc là trọng, sức khỏe của ngài là trọng. Nếu ngài không được khỏe, Bào quận tướng ở dưới cửa tuyền cũng chẳng thể an lòng được.

Câu nói ấy lại rất có tác dụng, Tào Tháo lau nước mắt nói:

— Được... được... Mai táng tướng quân rồi, chúng ta sẽ sửa soạn cho trận đánh này.

Hạ Hầu Đôn giúp Vu Cấm người bên trái, kẻ bên phải đỡ Tào Tháo dậy, lại an ủi thêm một lượt. Tào Tháo thở dài, nhìn Vu Cấm thật lâu: “Tên tiểu tử này tuy là kẻ chinh chiến, nhưng cũng thật biết ăn nói.”

## Nhất ngôn loạn quốc

Trong lúc Tào Tháo đang đau đớn khóc thương người huynh đệ tốt Bào Tín, thì tại huyện Thiểm ở Hoằng Nông xa xôi, đám người bộ dạng như ma quỷ vừa thực hiện xong một cuộc tàn sát. Bộ tướng của Ngưu Phụ - con rể của Đông Trác, là Lý Thôi, Quách Dĩ vừa từ Hà Nam quay lại, trong đại doanh của Trương Tế ở huyện Thiểm đã xác nhận thông tin Đông Trác bị giết.

Lúc Đông Trác chết, văn võ không ngớt mừng reo, bách tính hát múa trên phố. Trong thành Trường An, trai gái bán cả châu ngọc để mua rượu thịt ăn mừng. Các bộ tướng Tây Lương Hồ Chấn, Từ Vinh lập tức đến cửa khuyết xin tha tội, dẫn theo binh mã đánh đến My Ổ, đem lớn nhỏ cả nhà Đông Trác giết sạch. Từ My Ổ lấy ra ba vạn cân vàng, chín vạn cân bạc, châu ngọc trân bảo chất đống như núi. Đông Trác bị phơi thây ngoài phố, bị dân chúng cắm bấc vào bụng để đốt như đèn. Còn thi thể của người nhà đều bị môn sinh Viên thị đốt cháy thành than, rồi đem tung tán khắp nơi, để báo thù việc cả nhà Thái phó Viên Ngỗi bị giết.

Cùng với cái chết của Đông Trác, binh mã của Lương Châu bộ dần ly khai chia nhỏ. Có kẻ đào vong bên ngoài, có kẻ đầu hàng triều đình Trường An, chỉ có bọn Lý Thôi, Quách Dĩ, Phàn Trù, Trương Tế còn ở huyện Thiểm. Đáng ghét hơn là, tướng quân Ngưu Phụ của chúng, thân là con rể của Đông Trác mà chẳng thèm quan tâm đến mọi người sống chết ra sao, còn mưu hại Đông Việt cùng là tướng quân của Lương Châu bộ, ôm hết vàng bạc châu báu chạy trốn. Nay mấy kẻ thô thiển võ biên ấy phải tự mưu tính đường đi cho mình. Nghĩ đến đám tru sát Đông Trác là Vương Doãn, Lã Bố đều là người Tịnh Châu, nên bọn Lý Thôi hạ lệnh, đem giết sạch những người Tịnh Châu hiện đang trú quân ở My huyện!

Suốt thời gian dài ánh đao bóng kiếm, tiếng hét vang trời, tất cả người Tịnh Châu cho tới người Hung Nô, người Đồ Cách đều phải chết dưới lưỡi đao của đồng bọn. Cả đại doanh trông chẳng khác nào một lò đồ tể, hơn ngàn người bị hại, xác chết ngổn ngang ngã gục trong những vũng máu. Hiện lòng quân xao động, căn bản không ai nghĩ đến chuyện chôn cất, chỉ vội lột lấy giáp trụ y sam trên người bọn họ. Trong trường trung quân tanh nồng mùi máu, đám tướng lĩnh Lương Châu bộ ấy đang bàn định bước kế hoạch tiếp theo.

— Bà cố nó chứ! Ta biết là đám Tịnh Châu ấy không thể dựa vào được, đáng ra khi xưa phải đem phanh thây hết bọn chúng cùng Đinh Nguyên rồi. Thằng nhãi Lã Bố vô tình vô nghĩa, như loài lang sói, ta không tin nó có tài cán gì! Ngày xưa lão đầu tử nên để ta dẫn quân bảo vệ ông ấy, thế mà lại đi chọn thằng nhãi mặt trắng ấy. - Quách Dĩ xuất thân mã tặc, để mình trần, chân đất dính đầy máu, đứng tựa vào một góc, nói là đang chửi Lã Bố, nhưng thực ra hẳn đang bộc lộ sự đổ kỵ trong lòng.

— Lão đầu tử vì hoàng đế nhãi ranh kia mà đánh hơn trăm trận rồi, đâu phải chỉ đốt Lạc Dương, giết chóc mấy người? Sao lại để cho Vương Doãn kia hại chết! - Trong lòng tên võ phu Lý Thôi, chuyện thiêu hủy quốc đô, giết hại đại thần chẳng qua chỉ là chuyện nhỏ, - Mẹ kiếp! Theo ý ta, khi xưa giết sạch những kẻ ở trong thành Lạc Dương đi cho rồi!

— Vương Doãn nói rồi, tên tặc tàn ác nhất đã trừ diệt, những người Tây Lương khác vô tội. - Trương Tế bình tĩnh hơn nhiều so với bọn chúng, - Có lẽ chúng ta nên giải tán quân đội, đến Trường An xin hàng...

— Những lời ranh ma, khốn kiếp đó người cũng tin sao? - Một giọng lấp bắp cắt ngang lời gã.

Người đang nói là Phàn Trù vốn là người Hồ, quân của hắn thường đồn trú ở một dải Tây kinh, sau khi Đông Trác bị giết chết,

không ít tướng lĩnh trong Lương Châu bộ đầu hàng, chỉ có hãn vì lý do chủng tộc nên đã dẫn quân chạy đến Thiểm huyện.

Phàn Trù lạnh lùng nói:

— Chúng ta đến Trường An xin hàng, lập tức sẽ bị giết ngay. Nghe nói thi thể của lão đầu tử đã bị chúng đốt thành đèn, chúng ta trở về chắc chắn sẽ bị xẻ thịt!

Trương Tế không tán thành cách nói của hãn:

— Ông chớ nói thế, Từ Vinh, Hồ Chấn đều đã hàng mà vẫn được thống lĩnh quân đội, Vương Doãn không hề đụng đến sợi lông chân của chúng. Cho nên ta nói, hay chúng ta sai người đến Trường An một bận, chưa biết chừng có thể có được chiếu thư xá miễn tới đây!

— Đó là vì bọn chúng không phải người Lương Châu! - Phàn Trù trợn mắt, - Tên Từ Vinh kia là người quận Liêu Đông, còn Hồ Chấn là người Hà Đông, nếu là người Lương Châu chắc chắn đã chết thẳng căng rồi! Lý Thôi, ông là người quận Bắc Địa nhỉ...

Lý Thôi vênh ria mép gật gật đầu:

— Ông đây là người Lương Châu, kẻ nào dám làm gì ông?

— Trương Tế, ông là người Vũ Uy hả?

Trương Tế khinh miệt hừ một tiếng. Hãn tuy là người Vũ Uy, Lương Châu, nhưng gia tộc nhiều đời làm quan, xuất thân cao sang hơn nhiều bọn thổ phỉ Lý Thôi, Quách Dĩ, Phàn Trù. Đã tự coi mình là hậu duệ thế gia, đương nhiên hãn không xem đám kia ra gì, làm việc cũng quy củ hơn nhiều.

Phàn Trù cũng chẳng muốn dây dưa với hãn, lại hỏi:

— Quách A Đa, ông là người quận Trương Dịch đúng không?

Quách Dĩ rất ghét người khác gọi biệt hiệu thổ phỉ của mình:

— Mẹ kiếp người! Ta là thổ phỉ ở Trương Dịch, thì làm sao? Chết tiệt người còn là người Hồ, Đồ Cách đấy, nói ra thì cũng rất thân cận với người Tịnh Châu, đúng là nên phanh xác khốn kiếp người ra.

— Mẹ kiếp người nói cái gì? Nói thêm lần nữa ta sẽ phanh thây người trước! - Phàn Trù rút đao ra ngay.

— Dựa vào người? - Quách Dĩ có thân thủ giỏi nhất trong mấy người bọn chúng, nhảy vọt dậy đá thẳng vào đầu Phàn Trù. Lập tức, bàn chân đầy máu đá trúng đầu Phàn Trù, khiến người ngã lộn lông lốc, đao văng khỏi tay.

— Người đúng là đồ khốn! - Phàn Trù bò dậy, bưng mặt mà chửi.

— Có bản lĩnh thì chửi thêm câu nữa. - Quách Dĩ đã nhảy phốc đến trước mặt, hai tên bóp cổ nhau, rồi xoắn lấy nhau mà đánh.

— Dừng tay hết lại cho ta! - Lý Thôi hét to một tiếng, - Người ta còn chưa đến giết, khốn kiếp chúng ta đã quay ra đánh lộn nhau trước, còn ra thể thống gì nữa! Còn không dừng tay, ta sẽ lột da các người!

Trong số bọn chúng, Lý Thôi theo Đồng Trác lâu nhất, quân số trong tay cũng nhiều nhất, Quách Dĩ, Phàn Trù đều phải nể mặt hắn, vội dừng tay cả, chỉ hằm hằm nhìn nhau, chửi bới qua lại mãi không thôi.

Trương Tế liếc mắt nhìn bọn chúng, hỏi vẻ khinh miệt:

— Phàn Lư Nhi, người nói triều đình không tha cho người Lương Châu là nghe nói hay chính mắt nhìn thấy? Phải chăng vì người là người Đồ Cách, nên muốn kéo chúng ta cùng chịu rủi?

— Hừ! - Phàn Trù nhổ bãi nước miếng lẫn máu, - Tiếc cho các ông đều là hậu duệ của thánh nhân điều nhân gì đó, mà sao đầu óc chẳng sáng suốt chút nào. Nếu Vương Doãn muốn xá miễn cho người Lương Châu, chắc chắn đã sai Hoàng Phủ Tung đi vỗ về ổn định Lương Châu, còn lão ta không sai đi, nhất định là có vấn đề.

Câu ấy xem như đã chạm đúng yếu điểm, Trương Tế cũng chau mày:

— Điều này đúng là... Lần trước chúng ta sai sứ xin xá tội, Vương Doãn nói đợt tháng Giêng đã ban bố lệnh đại xá, triều đình có chế độ, một năm không thể đại xá hai lần. Có quy định như vậy không?

— Người hỏi ta, khốn kiếp ta biết hỏi ai?

— Chúng ta lại sai rồi... - Lý Thôi nghiêng rặng mắt môi bóp chặt hai tay lên trán, - Không nên giết hết người Tịnh Châu mới phải, bây giờ bọn chúng ôm hận, tuyệt không thể xá miễn cho đâu... Vương Doãn, Lã Bố đều là người Tịnh Châu, e là bây giờ chúng đang điều binh khiển tướng... Từ Vinh, Hồ Chấn đã đầu hàng, bọn chúng đều muốn được lập công nhất định sẽ đánh tới đây...

Bầu không khí lo sợ bao trùm lên gian đại trường tanh nồng mùi máu. Không có quân lương, chẳng còn chỗ dựa, lại mất đi thống soái, triều đình sẽ không tha tội cho nữa. Tất cả tướng lĩnh đang hùng hực khí thế bỗng đều trầm lặng, một đám mây âm u chết chóc đã bao phủ lên đầu.

— Chúng ta chạy thôi! - Lý Thôi phá tan bầu không khí tĩnh lặng, - Quay về Lương Châu, Lã Bố không thể đánh ngay đến đó được.

— Ta sẽ dẫn toán quân của ta về làm thổ phi. - Quách Dĩ vỗ vỗ lên trán, - Không được, hiện giờ Trương Dịch đang trong tay Mã Đằng, Hàn Toại. Ta từng đánh nhau với chúng, e là chúng sẽ không cho ta nhập hội đâu.

— Cha chết mẹ cái giá, ai đi đường nấy thôi. - Lý Thôi kêu lên, tất cả tướng lĩnh tư mã bỗng chốc hoảng loạn, xem ra những kẻ kia muốn chia quân trang lương thảo ai đi đường nấy.

— Các người đứng là đồ bỏ đi, tất cả yên lặng cho ta! - Một tiếng quát cắt ngang làm các tướng lĩnh đang hoảng loạn phải dừng lại.

Chỉ thấy từ trong đám đông một kẻ ăn mặc theo lối văn sĩ bước ra. Người ấy khoảng hơn bốn mươi tuổi, vóc người không cao, vẻ mặt ôn hòa, làn da trắng trẻo, chòm râu khá dài, mình mặc áo văn sĩ màu đen, khăn xanh buộc đầu, lưng cò vẻ hơi gù - trông chẳng có vẻ gì giống một võ quan với chức Thảo lộ hiệu úy.

— Giả Văn Hòa, ông là người Vũ Uy, chuyện này cũng liên can tới tính mạng bản thân và gia tộc ông, ông có cao kiến gì không? -

Trương Tế vốn biết người kia là Giả Hủ, mưu lược hơn người, thấy ông ta cuối cùng đã chịu đứng ra, vội cười mà hỏi.

Giả Hủ tựa hồ không chịu được mùi máu quá tanh nồng ở đó, đưa tay bịt mũi, cất giọng ồm ồm:

— Mấy người các người đều là lũ ngốc, chẳng có đầu óc gì.

Quách Dĩ mắng bảo:

— Kẻ khốn nào không có đầu óc...

— Người muốn sống không? - Giả Hủ nheo mắt nhìn chăm chăm vào hãn.

Cũng không biết vì sao, xưa nay Quách Dĩ vốn kiêu căng ngạo mạn không ai dám coi thường, nhưng trông thấy sắc mặt chẳng có biểu lộ gì của Giả Hủ lại không dám giận nữa, lẩm bẩm nói nhỏ:

— Ta không có đầu óc, ta không có đầu óc... Ông nói đi, ông nói đi...

Giả Hủ chậm rãi bước mấy bước trong trường, từ tốn bảo:

— Đến nay chẳng có tin tức gì từ Trường An cả, e rằng chính là muốn giết người Lương Châu bộ chúng ta. Các ông nếu lại bỏ nhau mà đi một mình, đến khi ấy thì chỉ cần một tên đình trưởng cón con cũng có thể bắt được các ông, làm thế tuyệt không thể được!

— Vậy chủ ý... chủ ý của ông thế nào? - Quách Dĩ lắp ba lắp bắp nói.

— Chủ ý của ta? - Giả Hủ vuốt vuốt râu, - Một bên không làm, một đảng không nghĩ. Chi bằng chúng ta dẫn quân về phía tây, dọc đường thu thập tàn quân của các bộ Lương Châu, tấn công vào thành Trường An.

— Hưng binh đánh vào cửa khuyết! - Trương Tế sợ giật mình.

— Đúng vậy, chúng ta lấy danh nghĩa báo thù cho Đồng công đánh vào Trường An. Nếu thành công chúng ta có thể phụng thiên tử mà chinh thảo thiên hạ, ai còn dám chống đối nữa? Còn nếu đánh không được... đến lúc ấy chúng ta có chạy cũng chưa muộn.



— Được! Khốn kiếp, cứ làm thế đi! - Quách Dĩ đứng lên đầu tiên, nghển cổ hét to, - Dao đã kề cổ, chúng ta lại không liêu một phen ư? Đó là rùa đen nuốt lạc đà, nuốt được ấy là lần đầu mở mang khai thiên lập địa, không nuốt được cùng lắm lại rứt đầu vào tiếp tục làm rùa đen.

— Người làm rùa đen, ta không làm! - Phàn Trù cười nhạt nói, - Một khi đã làm, chúng ta phải làm tới nơi tới chốn, cùng lắm là chết ở Trường An, ta không tin bọn Vương Doãn, Lã Bố có tài cán gì. - Nói xong hăn quay sang chăm chăm nhìn Lý Thôi.

Lý Thôi chẳng biết làm sao chỉ gật gật đầu:

— Được rồi, việc đã đến nước này, cũng chỉ có cách ấy. Kinh sư không tha tội chúng ta, ta sẽ lấy cái chết mà quyết một phen. Nếu có thể đánh bại Trường An, sẽ được thiên hạ; còn không đánh được, cũng cướp bóc phụ nữ tài vật ở Tam Phụ một phen, rồi chạy về bản quán ở phía tây, thế cũng chẳng thua thiệt gì!

Quách Dĩ hét bảo:

— Nói làm là làm, bây giờ khởi binh luôn.

— Khoan đã, quân của các ông còn ít. - Giả Hủ cắt ngang lời hăn, - Trước tiên hãy sai người về Lương Châu kích động hương nhân, nói rằng triều đình muốn giết hết người Lương Châu, ta không tin không có ai đến đầu quân.

— Hay lắm, tất cả hãy nghe theo sắp đặt của Văn Hòa huynh. - Lý Thôi nói vẻ cung kính.

— Ta đã nói hết, có gì đâu mà sắp đặt, lẽ nào giết người còn đợi ta dạy? Các ông cứ xem xét mà xử trí thôi! Còn nữa, mau thu dọn sạch sẽ chỗ này đi. Tanh tưởi quá, như bãi tha ma thế này, ta phải ra ngoài hít thở một lát đã. - Nói xong, Giả Hủ lợi qua vũng máu chuồn thẳng ra ngoài đại trường, phía sau lưng tiếng hò hét điên cuồng vẫn còn văng vẳng mãi đến tận xa...

## Hồi thứ 44

# Tào Tháo hùng mạnh, đuổi đánh Viên Thuật

### Chiêu hiền nạp sĩ

Nghe Giả Hủ nói thế, các tướng ở Lương Châu liền nghe theo, lập tức cùng nhau cử binh đánh vào Trường An. Triều đình sai Từ Vinh, Hồ Chấn dẫn quân chống trả, kết quả Từ Vinh chiến tử, Hồ Chấn lại chạy theo giặc. Lã Bố tổ chức quân Tịnh Châu hai lần nghênh chiến đối trận, nhưng vì quân ít không địch được, phải cúp đuôi chạy về.

Đến tháng 6 năm Sơ Bình thứ ba (năm 192), chỉ hai tháng sau khi diệt trừ Đông Trác, thành Trường An đã bị thất thủ. Thái thường khanh Chung Phất, Thái bộc Lỗ Húc, Đại hồng lô Châu Hoán, Thành môn hiệu úy Thôi Liệt, Việt kỵ hiệu úy Vương Kỳ đều chết trận, quan dân chống giặc hy sinh đến hơn vạn người. Những người trù hoạch việc hành thích Đông Trác là Tư đồ Vương Doãn, Tư lệ hiệu úy Hoàng Uyển đều bị hại chết, Bộc xạ Sĩ Tôn Thụy nhân khéo léo xử sự nên miễn cưỡng thoát được kiếp nạn. Sau khi quân Tây Lương vào thành lại lần nữa cướp đoạt tài vật trong cung và ở dân gian, đem châu báu từng bị Đông Trác cướp đoạt khi xưa chia nhau. Lý Thôi tự phong làm Xa kỵ tướng quân, Quách Dĩ làm Hậu tướng quân, Phàn Trù làm Hữu tướng quân, Trương Tế làm Trấn đông tướng quân. Trường An lại trầm luân dưới vó sắt quân Tây Lương, khác xưa là đám Lý Thôi, Quách Dĩ chỉ quan tâm đến tiền của và quân đội, chứ không bận tâm

đến chính sự, lấy Giả Hủ làm Thượng thư xử lý triều chính. Thế nhưng bọn chúng còn thô lỗ tàn bạo hơn cả Đổng Trác, coi mạng người chẳng khác gì cỏ rác!

Truyền rằng, hôm thành bị phá, Lã Bố dẫn thủ hạ cố đánh được đến cửa Thanh Tỏa của hoàng cung, gọi Vương Doãn mau mau trốn chạy. Nhưng Vương Doãn cố chấp không chạy, kêu to rằng:

— Nhờ sự linh thiêng của xã tắc, mà an định được quốc gia, đó là điều mong muốn của ta. Còn nếu không được, sẽ đem mình vào chỗ chết. Hoàng thượng còn nhỏ tuổi, chỉ biết dựa vào ta, khi gặp nạn lại cầu thả tránh né, ta không nhẫn tâm thế được. Hãy cố nhờ vả các vị ở Quan Đông, lưu tâm gắng sức vì quốc gia.

Lã Bố thấy ông ta không đi, đành tự cướp đường mà chạy trốn.

Tư đồ Vương Doãn trước lúc chết còn ngóng trông chư vị ở Quan Đông, hy vọng họ có thể hồi tâm chuyển ý cần vương cứu giá. Nhưng ông ta đâu biết rằng, năm xưa các vị mục thú ở Quan Đông từng khảng khái thề nguyện, nhưng nay họ đã quên triều đình rồi, ai nấy đều giữ đất mưu tính cơ nghiệp bá vương riêng...

Trong lúc Vương Doãn tuấn táng thân mình vì triều đình đại Hán, Tào Tháo lại đang chìm đắm trong niềm hy vọng. Ông chống tay lên mép tường nhỏ trên thành Bộc Dương, cúi nhìn đội quân của mình đang diễu võ dương oai phía dưới, niềm vui sướng trong lòng không thể nói hết thành lời. Sau khi mất đi cánh tay đắc lực Bào Tín, Tào Tháo cố nén thương đau, sắp đặt lại chiến lược dẹp loạn, đích thân dẫn binh mã, dựa theo địa thế mà lập trận phục binh, tìm hiểu kỹ càng đặc tính của quân khởi nghĩa nông dân là ngày cày ruộng, đêm nghỉ ngơi, nên ngày đêm phát động hội chiến, cuối cùng đã đánh lui được toàn bộ quân Khăn Vàng. Sau đó, Tào Tháo tiếp tục dẫn quân đuổi về phía đông, chia ra sai các bộ quân của Tào Nhân, Nhạc Tiến, Vu Cấm đuổi theo truy giết không tha, giành lại đất đai bị mất của Nhậm Thành. Sau rốt cuối năm đó đã đánh tan quân khởi nghĩa Khăn Vàng, số nghĩa quân quy hàng lên đến hơn ba mươi vạn, trong đó lại lựa lấy những

nam đình tinh nhuệ biên chế thành quân Thanh Châu. Trong khi dẹp loạn, Tào Tháo cũng bắt được hơn trăm vạn lưu dân nam nữ, có được đám ấy cấy trồng sản xuất, vấn đề quân lương cũng không cần lo lắng nữa.

Hôm nay là ngày đặc biệt, cánh quân trực thuộc của Tào Tháo, quân mã thu nạp của Bào Tín, quân Thanh Châu vừa biên chế, cùng hương dũng của hào cường họ Lý cùng tụ tập dưới thành Bộc Dương thế sư diễn võ. Thái thú các quận không còn ai dám coi thường sự uy nghiêm của Tào Tháo nữa, ai nấy lũ lượt dẫn theo binh mã tới, cùng tham dự thịnh điển này. Bên cạnh Tào Tháo, các quan viên châu quận cung kính đứng hầu hai bên, từng giờ từng khắc chờ đợi Tào Tháo sai khiến.

Không còn nghi ngờ gì nữa, toàn bộ Duyện Châu đã bị thực lực hùng hậu của Tào Tháo chinh phục. Ông đã trở thành nhân vật có cánh tay sắt tiếp theo sau Lưu Yên, Viên Thuật, Viên Thiệu, Công Tôn Toàn độc bá một phương. Ngay cả Viên Thiệu cũng phải thừa nhận, tội sai người mang “chiếu thư” đến, chính thức nhận mệnh cho Tào Tháo làm Thứ sử Duyện Châu.

Đúng khoảnh khắc này, trông thấy quân binh dưới sự chỉ huy của tướng lĩnh thay đổi đội hình và thế trận, Tào Tháo vô cùng hài lòng, trên mặt luôn nở nụ cười tươi. Ngẩng đầu đưa mắt nhìn ra xa, nơi tận cùng ánh mắt chạm tới được vẫn là địa bàn của mình: từng khoảnh từng khoảnh ruộng, từng dãy từng dãy núi non, cảm giác sung sướng được ra lệnh cho một phương dường không gì có thể sánh được. Trước đây khi còn canh giữ cửa thành phía bắc Lạc Dương, Tào Tháo chưa bao giờ liệu rằng có ngày mình có thể lớn mạnh đến thế.

- Uy của sứ quân thực là chấn động bốn bể vậy!
- Có binh lực như vậy còn lo gì bọn Viên Thuật, Công Tôn nữa!
- Tại hạ nguyện ra công khuyễn mã!
- Tào sứ quân thực là bậc bề tôi xả tặc vậy.

— Đó chẳng phải là vinh quang của một mình sứ quân, mà cũng là vinh quang của chúng tôi, vinh quang của bách tính Duyện Châu vậy!

...

Những lời ca tụng cứ vẫn vít bên tai, Tào Tháo quay đầu lại nhìn một lượt, là những quan viên cũ trong châu phủ: Lý Phong, Tiết Lan, Hứa Tỹ, Vương Khải. Nói thì nghe hay lắm, nhưng họ có thực sự tâm phục không? Tào Tháo liền thử thăm dò:

— Chư vị, ta định ngày tới sẽ dẫn quân Duyện Châu đánh lấy hai châu Thanh, Từ, mở mang vùng đất phía đông, các vị thấy thế nào?

Bọn Tuân Úc, Hí Chí Tài, Trần Cung đứng bên cạnh đều nhìn nhau cười, họ quá hiểu tâm tư Tào Tháo, ông nói ngày tới tiến quân chỉ là giả, thừa cơ chỉ lộc vi mã<sup>[132]</sup> mới là thật.

— Chúng tôi xin nghe theo ý tướng quân! - Đám quan viên kia nào ai dám nói không.

Bỗng có giọng nói thấp trầm cất lên khác hẳn mọi người:

— Muôn vàn không thể làm thế!

Mọi người đều giật mình, nhìn quanh xem người nói là ai, hóa ra là Biệt giá Tất Thầm. Đám quan viên kia chưa được Tào Tháo tín nhiệm, sợ Tất Thầm dám vượt râu hùm liên lụy đến mình, vội thi nhau chỉ trích làm mất hứng thú. Tất Thầm vẫn chẳng thèm để tâm, chỉ sang sảng nói:

— Ý muốn tiến quân của tướng quân thực quá vội vàng. Một là Duyện Châu mới yên nội loạn, dân sinh điêu đứng chưa thể dụng binh. Hai là đội quân Thanh Châu còn chưa được huấn luyện tinh nhuệ, nếu trang bị đơn giản ra trận tất gặp địch sẽ tan vỡ. Còn thứ ba là... - Ông ta thấy ánh mắt sắc lạnh của Tào Tháo đang chăm chăm nhìn mình, liền không dám nói tiếp nữa.

Con người ta muôn hình muôn vẻ, nhưng lúc này chỉ ai to gan mới dám chọc vào tổ ong bầu, Vạn Tiềm đứng bên thấy Tất Thầm không dám nói nữa, liền cất giọng lớn tiếp lời:

— Điều thứ ba cũng là điều quan trọng nhất, sứ quân nói mình nhờ vào triều đình, lấy điều trung lương để tự khoe, vậy sao có thể đoạt đất của người, xâm phạm địa phận châu khác?

Hai câu này thật thái quá, tựa như đã lột trần tư tâm của Tào Tháo, những người có mặt ai cũng cúi đầu thật thấp, đến thở cũng không dám thở mạnh.

Tào Tháo nhìn thẳng vào hai người kia, nghiêm nghị hỏi lại:

— Đó là cách nhìn nhận của hai ông ư?

— Vâng. - Vạn Tiềm không hề chối cãi vái một vái dài, Tất Thầm tuy thấy sợ nhưng cũng gật gật đầu.

— Ha ha ha... - Tào Tháo bỗng chuyển giận làm vui, - Nói hay lắm! Nói hay lắm!

Trừ ba người bọn Tuân Úc, còn lại mọi người đều ngây ra, không biết có phải Tào Tháo cố tình nói thế không?

Tào Tháo quay sang Vạn Tiềm, Tất Thầm thì lễ:

— Hai vị thực đúng là lời vàng ý ngọc, Tào mỗ vô cùng cảm tạ. - Rồi ông quay sang nhìn mọi người đang đứng ngây, - Cơ nghiệp ở Duyện Châu mới lập, phía nam có Viên Thuật, phía đông có Công Tôn, đều không thể địch được trong chốc lát. Sao ta có thể đi đánh đất Thanh Từ vào lúc này? Tháo ta không thích mọi người đều thuận tòng theo, mà cần mọi người đã biết thì cứ nói, đã nói thì nói hết. Như vậy mới có thể sửa trị được Duyện Châu cho tốt. Bởi đó chẳng phải chỉ là sự nghiệp của Tào mỗ, mà cũng là công danh của liệt vị đại nhân, càng là nỗi an nguy của cả thiên hạ! Mong chư vị hãy suy xét cho kỹ... Từ Đà, người nhớ chuyện này, sau khi về, hãy lấy gấm lụa của riêng trong nhà ta ban tặng cho hai ông Vạn, Tất.

Vạn Tiềm, Tất Thầm đã toát mồ hôi lạnh, giờ thì không dám từ chối ân huệ ấy nữa, cúi mình vái tạ. Còn mấy kẻ một mực thuận tòng khi này đều trông thật khó coi. Tào Tháo cũng ngại khi làm mất mặt bọn họ, đưa tay kéo Lý Phong nói:

— Thúc Tiết, lần này bình định Khăn Vàng, Lý gia các ông đã dốc nhiều sức lực, thực sự đã làm lợi cho bách tính Duyện Châu. Nếu người người đều có thể thành tâm thành ý, đồng chu cộng tế, mọi việc trong thiên hạ sẽ chẳng gì khó! - Lúc nói câu này, ánh mắt Tào Tháo tự nhiên đưa nhìn một lượt về phía Hứa Ty, Vương Khải.

Cả ba người đều mỉm cười hân hoan, nhưng trong lòng vẫn tức tối bất bình. Hứa Ty, Vương Khải là bộ tướng cũ của Lưu Đại, Tào Tháo vừa đến Duyện Châu liền thăng hai người lên làm Trung lang tướng, nhưng binh quyền thực tế lại bị đoạt bớt. Lý Phong với tộc huynh Lý Càn quan điểm trước sau xung đột, không cam tâm đem của nhà biến thành của chùa cho Tào Tháo. Bọn họ đều cho rằng Tào Tháo chẳng qua vờ vịt diễn trò, không thể hoàn toàn tin tưởng.

Lúc ấy, binh mã ngoài thành thao luyện đã xong, tất cả binh lính giơ cao tinh kỳ đao thương, hô vang bảo vệ Duyện Châu, khung cảnh vô cùng náo nhiệt, âm vang rúng động đất trời. Tào Tháo bỏ mũ đầu mâu, hướng về phía binh lính hô hào một lượt, rồi quay lại bảo:

— Được rồi, thứ nên xem chúng ta đã xem rồi, mọi người hãy về ai làm việc nấy. Lát nữa, chúng ta sẽ đến dịch quán cùng yến ẩm với các vị Thái thú và thuộc quan. Ta còn có việc quan trọng phải làm, ta đi trước vậy.

Từ Đà cười nhắc nhở:

— Hôm nay chư vị quận tướng đại nhân đều đến, ngài còn có chuyện gì cần làm ư? Hay là gặp mặt mọi người trước ạ.

— Ông không biết đâu, Bào Tín từng tiến cử với ta một người tên Mao Giới, ta đã sai Trình Lập, Ngụy Chung mang hậu lễ đến mời, vờ ông ấy ra làm tòng sự. Có lẽ ông ta cũng đến rồi, ta phải mau chóng tới gặp đã. - Vừa nói Tào Tháo vừa tươi cười quay sang nhìn Hí Chí Tài, - Chí Tài huynh, *Lã lã* có câu “Thánh vương chẳng buộc người khác phải theo về, mà chỉ lo làm sao để người ta theo về”, không sai chứ?

— Hụ, hụ... - Hí Chí Tài ho mấy tiếng, mới chậm rãi nói, - Tướng quân xem một biết mười, chút kiến thức cón con ấy của tại hạ sao múa may được gì... Hụ, hụ...

— Ta cũng là múa rìu qua mắt thợ thôi... Hình như ông đã ho hơn một tháng rồi, nhất định phải chú ý sức khỏe. - Tào Tháo vỗ vỗ vai ông ta, rồi dẫn Từ Đà xuống thành.

— Xin tiễn sứ quân. - Bọn Lý Phong, Tiết Lan lũ lượt quay ra vái chào tiễn chân, nhưng trong lòng lại rất căm ghét: “Từ khi Tào Mạnh Đức vào Bộc Dương ngày càng trọng dụng những người của mình, tự ý nhận mệnh Hạ Hầu Đôn làm Đông Quận Thái thú, cho Ngụy Chung làm hiệu liêm, mời Trình Lập ra giúp sức. Tuân Úc, Hí Chí Tài xử lý việc châu. Trần Cung, Nhạc Tiến, Vu Cấm chia nhau nắm quân, đến công văn qua lại cũng đều do Từ Đà nắm hết. Nay lại chẳng cần hỏi lý do, tìm Mao Giới đến, cứ thế này, chỗ đứng của đám chúng ta sẽ ở đâu? Lẽ nào lại cam lòng tình nguyện làm phó cho người ta?”

Tào Tháo thì chẳng có thời gian suy nghĩ những chuyện ấy, rời khỏi thành lập tức phi ngựa về phủ. Suốt nửa năm chinh chiến ấy, điều canh cánh trong lòng ông chính là cái chết của Bào Tín. Để lấp đầy nỗi tiếc nuối ấy, Tào Tháo đã cho đón người nhà Bào Tín đến Bộc Dương, nuôi nấng con của Bào Tín là Bào Thiệu, Bào Huân, đãi ngộ với chúng như với Tào Chân. Sau đó, Tào Tháo lại nhớ đến việc trước lúc chết Bào Tín từng tiến cử Mao Giới ở Trần Lưu, liền vội sai hai người là Ngụy Chung, Trình Lập mang hậu lễ đến vội, còn chưa thấy mặt đã nhận mệnh cho Mao Giới làm chức Trị trung tòng sự.

Người ta thường nói, trăm nghe không bằng một thấy, nhưng Mao Giới này lại là trăm thấy chẳng bằng một nghe. Khi Trình Lập, Ngụy Chung đang hồ hởi dẫn ông ta vào, Tào Tháo mới nhìn qua đã thấy hối hận. Mao Giới tuổi chưa tới bốn mươi, thân cao cũng tới bảy thước, mình mặc áo vải thô, sắc mặt vàng vọt, mũi khoằm môi mỏng, đôi mày thưa thớt thấy rõ quầng mắt, chòm râu vừa ngắn vừa vàng. Đôi mắt được coi là tuệ nhãn kia lại khá to, nhưng là cặp mắt cá chết u



ám không sáng sửa gì, trống rỗng vô thần, lại còn hai bọng mắt to trũng xuống, nói quá lên chút thì là, sắp trũng xuống tận cằm!

Dung mạo Tào Tháo cũng chẳng đẹp đẽ gì, nhưng lại khá khác khe với người khác. Trông thấy tướng mạo của Mao Giới như vậy, trong lòng đã thấy chán ghét, nhưng vẫn khách sáo đứng dậy nói:

— Nghe tin Mao tiên sinh đến, thất lễ không ra đón tiếp từ xa, mong thứ tội cho.

— Không dám, không dám. - Mao Giới giọng nói ồm ồm, âm mũi rất nặng, nghe như tiếng chuông vỡ.

— Xin mời ngồi.

Mao Giới điềm nhiên ngồi xuống, nghiêm trang ngay ngắn cặp mắt cá chết xuống, không nói câu nào. Theo lý mà nói, nếu đã đồng ý nhận lời vờ ra của Thứ sử, dù có là người lão luyện đến đâu cũng phải khách sáo một chút. Thế mà người này, đến những câu giao tiếp bình thường cũng chẳng chịu nói, cứ im lặng ngồi đó, khiến bầu không khí nhất thời trở nên vắng lặng.

Trình Lập thấy vậy, vội tìm câu mở lời:

— Hiếu Tiên huynh, mọi người đều nói huynh có tuệ nhãn, ta thấy ta cũng chẳng kém. Khi xưa, mấy lần Lưu Công Sơn muốn vờ ta, ta đều không đến. Nhưng vừa thấy Tào huyện lệnh, ta đã lập tức bằng lòng để ngài sai bảo, huynh nói xem ta như vậy là có tuệ nhãn không?

Mao Giới vân vê hai bên ria mép, cười không nói gì.

Không khí lạnh nhạt như vậy khiến Tào Tháo chẳng hứng thú chút nào, chẳng biết người kia có bản lĩnh gì mà ý tài ngạo mạn đến thế? Tào Tháo bèn cố tình hỏi:

— Mao tiên sinh, Bào Tín từng tiến cử ngài với ta, còn nói ngài từng đến dưới trướng Lưu Cảnh Thăng, Viên Công Lộ, nhưng đều không vừa lòng, dám hỏi chí nguyện của tiên sinh thế nào?

— Tại hạ xưa nay chưa từng nghĩ đến chí nguyện gì. - Mao Giới khẽ nhướn mi mắt, đưa đôi mắt cá chết nhìn sang Tào Tháo, - Nay

nếu nói đến chí nguyện ấy... thì đó là nhất tâm nhất ý làm tốt những việc mà thượng ty giao phó cho mình.

Thế sao gọi là chí nguyện được, làm tốt sự vụ được giao là việc của tiểu lại thông thường, hao tổn bao nhiêu khí lực, lẽ nào lại vờ đến một tay tiểu lại? Tào Tháo đã không còn khách khí nữa:

— Hãn tiên sinh quá ư khiêm nhượng, nếu ta tùy tiện giao phó công việc, liệu ngài có thể làm được tốt không?

— Tại hạ sẽ cố gắng mà làm.

— Được, nay ta giao việc này cho ngài... Dám hỏi tiên sinh, tại hạ thân ở Duyện Châu bốn bề chiến loạn, sao mới có thể làm nên bá nghiệp? - Tào Tháo cố ý làm khó ông ta.

Chỉ thấy Mao Giới chậm rãi đứng dậy, nói năng từ tốn:

— Nay thiên hạ chia cắt, hoàng đế rời đô, bách tính bỏ nghiệp, đói kém lưu vong, quan phủ không đủ dự trữ qua năm, bách tính không được vững vàng yên ổn, khó có thể giữ được lâu. Nay Viên Thiệu, Lưu Biểu tuy có sĩ dân đông mạnh, nhưng đều không biết lo xa, chưa có được nền móng chắc chắn. Phàm kẻ có quân nghĩa sẽ thắng, giữ địa vị để tích của cải, nên phụng mệnh thiên tử mà thảo phạt kẻ không thần phục, chinh đốn canh nông để tích lũy lương thảo quân tư, như thế nghiệp bá vương có thể thành vậy.

*Phụng mệnh thiên tử mà thảo phạt kẻ không thần phục, chinh đốn canh nông để tích lũy lương thảo quân tư!* Nghe thấy những câu chí lý như vậy, Tào Tháo vô cùng kinh ngạc, lập tức đứng dậy vái tạ:

— Một lời của tiên sinh mà như được đại khai nhãn giới, chỉ điểm bến mê, hạ quan khi này thật không phải, mong tiên sinh chớ để bụng.

— Không dám, không dám! - Mao Giới vội đưa tay đỡ lại.

— Mời ngồi, mời ngồi.

Mao Giới lại ngồi xuống, vẫn điềm nhiên ngay ngắn ngồi thẳng, cặp đôi mắt cá chết xuống, không khí lại lạnh lẽo như trước. Tào Tháo

cảm thấy người này rất thú vị, vốn là người đầu óc cứng nhắc không thích nói chuyện, cả bụng đầy học vấn nhưng không giỏi thổ lộ, vội chủ động hỏi:

— Người ta nói tiên sinh có tuệ nhãn, không biết là ý gì?

Mao Giới khẽ gật gật đầu:

— Tại hạ là hàn sĩ, sao dám nói có tuệ nhãn gì? Thực ra chỉ là bằng hữu khen lầm vậy. Nhưng tại hạ đi qua nhiều nơi, có chút tâm đắc về việc tuyển nhậm quan lại hoàn toàn là thật.

— Mong được nghe kỹ lưỡng.

— Thiên hạ đại Hán trâm luân như ngày nay, tuy là Đông tặc bạo ngược, nhưng nguồn gốc mầm họa đã từ lâu rồi. Hoạn quan chủ chính, ngoại thích lộng quyền, những quan lại được tuyển dụng phần lớn không có thực tài. Kẻ làm quan phải lấy đạo đức để chấn chỉnh thói đời, kẻ làm lại phải đem tài cán mà xử lý việc dân. Hai điểm ấy nếu xử trí không thỏa đáng, sẽ chẳng thể khiến bách tính quy tâm. Xét những quan chức mà Lương Ký, Vương Phủ nhậm dụng đều là những kẻ xiểm nịnh, rồi lại cho đám quan ấy tuyển lựa chức lại, tất nhiên cũng là bọn ô lại, khố lại. Suốt thời gian dài đại Hán dùng những kẻ bất kham như vậy, há có thể không xảy ra loạn Khăn Vàng sao? - Mao Giới ngừng giây lát, lại nói, - Chúng ta lấy đó làm gương, thận trọng hành sự. Nay tướng quân đã thống lĩnh mọi việc ở Duyện Châu, bước tiếp theo nên khảo kỹ quan lại. Đầu tiên xem xuất thân môn đệ, xem xem tử đệ thế gia có dựa quyền thế mà không theo phép nước lừa gạt dân chúng hay không, xem xem xuất thân bần hàn có tham ô hối lộ hay không. Giữ lại người tốt, loại bỏ kẻ xấu, đó mới chỉ là bước đầu.

Tào Tháo liên tục gật đầu tán thưởng.

— Sau đó, lại xét đến năng lực. Có thể xem qua giấy tờ công việc, khảo sát lần nữa những quan viên còn giữ lại, xem có xử lý thỏa đáng sự vụ hay không, có sai sót gì lớn hay không. Tất nhiên, người ta đâu phải thánh hiền, ai chẳng từng mắc lỗi, nên phải xem sai sót khi làm việc nhiều hay ít, sai sót có đáng hay không. Chọn người tốt hoặc

để đề bạt, hoặc để thường nhậm, còn người kém hoặc biếm trích, hoặc dời đổi. - Mao Giới mở to đôi mắt cá chết, giọng mũi rề rề lại tiếp tục, - Bước tiếp theo, tướng quân phải rất lưu tâm, quan sát kỹ lưỡng ngôn hành của quan lại, từ số những người làm việc ổn thỏa ấy lại đánh giá lần nữa, chọn lấy những người tốt nhất. Rồi nhìn xem họ có dựa vào lý lẽ luận cứ xác đáng để thẩm xét thể cục sự vụ hay không, có kiến thức thực sự hay không, có thẳng thắn tranh luận hay không. Từ số đó lại chọn ra, để tuyển lựa vào những vị trí quan trọng sẵn sàng dự bị cho tướng quân, tùy theo công việc nhiều ít thể lực lớn nhỏ, lấy những kẻ đó đề bạt bổ khuyết, sau lại tìm kiếm những nhân tài mới. Cứ theo đó làm, những quan viên xứng đáng với chức vụ có mãi không hết, việc dân xử lý ổn thỏa, dụng binh sẽ không còn phải lo gì.

— Ôi chào! - Ngụy Chủng liên tục giơ ngón tay cái tán thưởng, - Tiên sinh thực không hổ với hai chữ “tuệ nhãn”. Ta thấy nếu làm chân tòng sự còn con ở châu thực phú tài, ngài có thể đảm đương được chức tuyển bộ Thượng thư ấy chứ!

Tào Tháo không ngăn được cảm thán:

— Nếu năm xưa tiên sinh thay Lương Học làm tuyển bộ Thượng thư, ta há lại chỉ làm chân huyện úy nhỏ ở phía bắc thành Lạc Dương.

— Câu của tướng quân sai rồi. - Mao Giới lại lắc đầu nói, - Tuyển dụng quan lại, quý ở kiến thức tư cách, dù người có năng lực đến đâu cũng cần từng trải công việc, tích lũy kinh nghiệm. Nếu tại hạ đảm đương chức vụ của Lương Học khi xưa, e ngay đến chức Lạc Dương bắc bộ úy tướng quân cũng không được làm, mà phải tìm một huyện nhỏ rèn luyện vài năm, rồi xem chính tích thế nào mới nói chuyện tiếp được.

— Ha ha ha... Hiếu Tiên huynh đúng là trực ngôn không kiêng nể gì! - Tào Tháo thầm khen ngợi, lúc này nghe giọng oang oang của ông ta tựa hồ tiếng chuông lớn vang rền, không còn giống tiếng chuông vỡ nữa, - Ta thấy huynh không khuất phục quyền uy, giữ phép công mà

làm, có phong phạm của cổ nhân. Vậy mời huynh thay ta khảo tuyển quan lại, nắm vững cửa ải này.

— Dạ. - Mao Giới không khiêm nhượng, cũng chẳng dùng hư lễ.

Trình Lập cười nói:

— Ta thấy không còn sớm nữa, tướng quân không thể chậm trễ với các vị quận tướng được. Hôm nay xin tạm nói đến đây, chúng ta hãy dẫn Hiếu Tiên huynh đến nha, nhân tiện đem quan y, ấn tín cho huynh ấy. Hôm nay nghỉ ngơi cho khỏe, mấy ngày nữa sẽ đưa gia quyến đến. Tướng quân cũng mau thay áo, bên quán dịch có lẽ đã chuẩn bị xong cả rồi.

— Được, vậy hôm khác chúng ta lại nói chuyện. - Tào Tháo vô cùng cung kính tiễn Mao Giới ra cửa, rồi mới quay vào hậu đường thay y phục.

Bộ lễ phục mới bằng gấm cắt may tinh tế, được ái thiếp Hoàn nhi và nương tử Tần thị mặc giúp, thực là vừa ý hợp lòng. Tào Tháo càng cảm thấy thần thái bay bổng, tự tay cầm chiếc lược nhỏ, chải chuốt bộ râu, vừa chỉnh sửa vừa ngâm nga mấy câu hát.

Biện thị ưỡn cái bụng to đứng tựa một bên, không nhin được cười bảo:

— Hôm nay chàng đắc ý quá nhỉ, phải chăng vừa được ăn mật ong, sắp đẹp như tiên trên trời rồi.

— Đương nhiên, Duyệt Châu đại định, binh cường mã tráng, lại được thêm một vị hiền sĩ. - Tào Tháo lắc lư đầu nói, - Lần trước ta nghe lời Tuân Úc, giành lấy uy vọng ở Duyệt Châu, củng cố nơi xung yếu của Trung Nguyên. Bước tiếp theo, ta thấy phải làm theo lời Hiếu Tiên, phụng mệnh thiên tử mà thảo phạt kẻ không thần phục, chinh đồn canh nông để tích lũy lương thảo quân tư!

Biện thị không hiểu biết nhiều đến thế, chỉ nói:

— Đó đều là việc của đại nam nhân các chàng.

— Nửa tháng nữa là sinh rồi, phu nhân lại phải vất vả. - Tào Tháo bước lại gần bên, sờ sờ vào bụng nàng, - Nàng nói xem, là con trai hay con gái?

— Nô gia muốn có một đứa nha đầu, đã sinh hai tên tiểu tử rồi mà.

— Ta vẫn mong con trai. Người ta chả nói Văn Vương có trăm trai đó thôi. - Tào Tháo làm bộ nghịch ngợm.

— Chỉ bận sinh con còn lo được việc gì nữa, chàng đừng có không biết xấu hổ thế. - Biện thị vừa cười vừa dấm thùm thụp vào ngực Tào Tháo.

— Phụng mệnh thiên tử mà thảo phạt kẻ không thần phục, chinh đồn canh nông để tích lũy lương thảo quân tư... - Tào Tháo lăm bắm nói, - Nếu nàng lại sinh con trai, ta sẽ đặt tên nó là Tào Thực.

— Tất cả theo ý chàng. - Biện thị mỉm cười nói.

Tào Tháo lại sờ sờ vào bụng Biện thị, rồi mới cười ha hả đi ra.

## **Gieo mầm tai họa**

Dịch quán Bộc Dương ở ngoài thành mười dặm đang là nơi đồn trú đội ngũ binh mã của Thái thú các quận dẫn đến, tham gia duyệt binh với Tào Tháo. Bọn họ ai nấy giữ ít thế lực, ban đầu vốn chẳng coi vị Thứ sử từ trên trời rơi xuống ấy ra gì, nhưng sau khi Tào Tháo đại phá Khăn Vàng, thu nạp thêm ba mươi vạn nghĩa quân, nếu vẫn không ngoan ngoãn nghe theo thì coi như tự chuốc lấy họa. Cho nên nghe tin Tào Tháo tuần duyệt binh mã, ai nấy vội dẫn theo một ít quân mã đến để tỏ ý thành tâm quy thuận.

Trần Lưu Thái thú Trương Mạc, Thái Sơn Thái thú Ứng Thiệu, Đông Bình Thái thú Từ Hấp, Sơn Dương Thái thú Mao Huy, Tế Âm Thái thú Ngô Tư nhìn từu yển bày lên, nhưng không ai dám vào tiệc, lũ lượt dẫn thuộc quan khoanh tay đứng ngoài dịch quán, cung kính

đội Tào Tháo đến. Chờ gần nửa canh giờ, mới thấy tinh kỳ rợp trời, bệ tòng chập đất, vị đại Thứ sử cười trên lưng con ngựa cao lớn, bên trái có Lô Di, bên phải có Vương Tất, hai tay đại hán hộ vệ sát bên, sau lưng có Tào Thuần đốc suất hai trăm Hồ báo quân kỵ theo sát, ai nấy đội mũ mặc giáp, khoác bào thắt đai, tay cầm đao thương uy phong凛冽. Đây là bày tiệc hay thị uy vậy?

Tào Tháo cũng rất khách khí, xuống ngựa vái chào một vòng. Kỳ thực trong đám đó chỉ có Trương Mạc là thân với ông, nhưng dù là ai, cũng đều là quan cao hai trăm thạch, mang danh nghĩa mệnh quan triều đình đại Hán, vẫn phải không thân giả thân, không gần giả gần hàn huyên đôi câu.

Thuộc hạ các quận đã có bọn Vạn Tiềm, Tuân Úc tiếp đãi, Tào Tháo luôn thường trực nụ cười trên mặt cầm tay các vị Quận thú đi vào chính đường dịch quán, chợt thấy đã có người nhòm nhào ngồi ăn từ bao giờ - đó là Trương Siêu, đệ đệ của Trương Mạc.

Trương Siêu vốn là Thái thú Quảng Lăng - thuộc hạt Từ Châu, vốn không nên ở lại Duyện Châu. Nhưng từ khi hãn cùng tới Toan Táo cử binh đến nay, nội bộ bùng phát mâu thuẫn. Quận Quảng Lăng có gia tộc Trần thị, là hậu duệ của Thái úy Trần Cầu. Trước đây, Bái Quốc tướng Trần Khuê và nhi tử là Trần Đăng, cùng huynh đệ trong tộc là Trần Vũ, Trần Tông đều được bách tính địa phương yêu mến. Sau đó Thứ sử Từ Châu là Đào Khiêm sai thuộc hạ Triệu Dục đến Tây Kinh dò xét, Đồng Trác trong lúc cao hứng đã ban cho Triệu Dục làm Quảng Lăng Thái thú.

Vậy là gia tộc Trần thị chiếm cứ quận huyện, Triệu Dục nhận mệnh triều đình, bọn họ có chúa có tôi, đẩy Trương Siêu vào đường không có chỗ quay về, chỉ còn cách dẫn theo binh mã đồn trú ở Trần Lưu, ở lại bên cạnh huynh trưởng. Đáng giận hơn là, cánh tay đắc lực của Trương Siêu là Tang Hồng nhận mệnh làm sứ giả đến chỗ Lưu Ngu, nửa đường lại bị Viên Thiệu giữ lại, trao làm chức Thứ sử Thanh Châu hữu danh vô thực, dẫn bộ quân đối địch với Điền Khải. Trông

thấy người khác đều có công trạng, trong lòng Trương Siêu rất buồn, chẳng đợi mọi người vào tiệc liền ăn trước.

Ai nấy đều nhã nhận lịch sự, duy thấy Trương Siêu chẳng để ý lễ nghi, cứ ngồi ở đó, tất cả không khỏi chau mày. Trương Mạc thấy huynh đệ mình thất lễ mặt mũi đỏ bừng, vội quát:

— Mạnh Cao, người thật thất lễ, mau thỉnh tội Tào sứ quân đi!

Tào Tháo liền ngăn lại:

— Huynh đệ trong nhà, không ngại ngần là coi trọng ta rồi.

Nói nghe thì hay, nhưng Tào Tháo vốn rất không ưa Trương Siêu. Năm xưa hội minh ở huyện Toan Táo, Trương Siêu không đồng lòng với Trương Mạc, giữ quân không tiến cùng bọn Lưu Đại, Kiều Mạo, Viên Di. Tào Tháo đã mấy lần muốn trách, nhưng ngại Trương Mạc mà chưa nổi nóng. Hôm nay thấy Trương Siêu lại dám làm vậy, Tào Tháo liền ngăn Trương Mạc, nửa đùa nửa thật nói:

— Mạnh Cao huynh đệ đường hoàng ngồi đây, khiến ta tưởng là vị Quận thú nào chứ.

Con người Trương Siêu vốn quen huênh hoang, chẳng tay nói:

— Mạnh Đức huynh, tiểu đệ là Quảng Lăng Thái thú, đến đây dự tiệc. - Tào Tháo mời mọi người vào tiệc, lại đứng dưng cười bảo. - Ta tưởng Mạnh Cao hiền đệ đã dẹp yên Quảng Lăng, mở mang cơ đồ rồi! Không ngờ lại để người ta bức đến độ không có nhà mà về nữa.

Sắc mặt Trương Siêu từ trắng chuyển thành đỏ, nhưng cố nén, rồi lại tươi tỉnh như thường:

— Tiểu đệ thật bất tài, lưu lạc đến nỗi tả tơi thế này, xin Mạnh Đức huynh lượng thứ.

— Ngu huynh chỉ đùa thế thôi, chớ có để tâm. - Tào Tháo nghe hăn chịu nói nhin như thế cũng lấy làm vừa ý, mà không biết rằng câu nói đùa ấy đã gieo mầm họa lớn cho mình!

Mọi người thấy vừa vào khách đường đã có một con sóng nhỏ, vội ai nấy nâng chén chúc nhau, làm tan đi bầu không khí không vui



ấy. Tào Tháo cảm tạ mọi người đã đến, lần lượt kính rượu từng người, lúc đến bên Ứng Thiệu, Tào Tháo đặc ý cầm tay ông ta nói:

— Từ lâu đã nghe Trọng Viễn huynh bác học đa tài, sau này xin được thỉnh giáo nhiều.

— Không dám, không dám. Sứ quân với tại hạ còn có ơn cứu mạng, tại hạ đâu dám không tận lực?

— Chuyện đã qua, không cần nói lại. - Tào Tháo xua tay, - Chẳng hay gần đây Trọng Viễn huynh có soạn được điển chương đại tác gì không?

Nói đến chuyện trước tác, Ứng Thiệu thấy rất hứng thú, vuốt vuốt chòm râu, cười nói:

— Nay Tây kinh hai lần thất thủ, triều đình đổ nát, kỷ cương không còn. Tại hạ có ý soạn một bộ *Hán quan nghi*, không biết chừng ngày sau khi thiên tử về đông, cần lập lại lễ pháp, có thể nó sẽ có chỗ dùng.

“Ông nghĩ có xa quá không?” Tào Tháo tuy nghĩ vậy, nhưng vẫn nâng chén thật cao:

— Quả là đại học vấn, đại học vấn! Tháo khó mà mong sánh được, xin mời huynh trường!

Kính rượu hết một vòng, Tào Tháo quay lại chỗ mình, bỗng nhớ đến một việc, nghiêng người ghé sang chỗ Trương Mạc nói thầm:

— Mạnh Trác huynh, huynh có gì đắ tội với Viên Bản Sơ không?

Trương Mạc giật mình, úp úp mở mở nói:

— Hai tháng trước, ông ta gửi thư đến Trần Lưu, lời lẽ kiêu ngạo ngông cuồng. Ta thấy ông ta lên mặt ra lệnh, khinh người quá đáng, liền gửi thư trách cứ phản bác lại ông ta một phen.

Tào Tháo gật gật đầu nói:

— Thế thì đúng rồi... Nghe nói ở Bàn Hà, ông ta lấy Khúc Nghĩa làm tiên phong đại phá Công Tôn Toàn, nay đã có chỗ dựa chắc, nói

năng cũng không lễ độ như ngày trước nữa. Lúc Viên Thiệu hạ chiếu thư sách mệnh ta làm Duyệt Châu Thứ sử, đã dặn ta phải làm một việc.

— Việc gì vậy?

Tào Tháo ghé vào tai Trương Mạc nói nhỏ:

— Viên Thiệu bảo ta giết huynh.

Trương Mạc kinh hoàng run rẩy, chén rượu trong tay rơi cả xuống đất.

— Mạnh Trác huynh, huynh sợ gì chứ? - Tào Tháo vẫn cười tươi, - Ta đã lập tức phản bác lại rồi. Chúng ta là chỗ thâm giao, sau này ta xuất chinh còn phải đem thê tử nhờ cậy huynh đấy! Viên Bản Sơ cũng thật vô nghĩa, khi xưa huynh cũng thân thiết với huynh đệ ông ta, là chỗ giao tình bao năm, thế mà chỉ vì huynh nói ông ta mấy câu liên đòi giết, người như thế thực là... - Tào Tháo cảm thấy mình đã nói nhiều, không nên nói thêm những câu gây thị phi thế nữa, liền ngưng lại.

Trương Mạc nén nỗi lo sợ, gượng cười nói:

— Vậy phải đa tạ Mạnh Đức rồi.

Lúc này Tào Tháo dường bị thắng lợi làm đầu óc u mê, Trương Mạc với ông vốn chẳng phân biệt trong ngoài, nay Tào Tháo nhất thời nhiều lời thốt ra chuyện này, Trương Mạc liền cảm thấy bất an. Theo đó quan hệ giữa hai người chẳng những không kéo gần lại được, mà trái ngược đã vô tình xuất hiện một hố sâu ngăn cách. Tào Tháo vẫn hồn nhiên không biết, cứ tự nhiên nói ra:

— Hôm qua vừa nghe được tin, Tôn Văn Đài chiến tử rồi.

Trương Mạc lắc đầu:

— Tôn Văn Đài cũng là một tướng giỏi, thật đáng tiếc.

— Bộ hạ của Lưu Biểu là Hoàng Tổ bày mưu dụ địch, dùng ám tiễn phục kích bắn chết ông ta. - Tào Tháo nói chuyện vẻ dương dương đắc ý, cầm chén rượu lên nhấp một ngụm, - Ông ta chết rồi, có

lễ Viên Thuật sẽ không còn ý định đánh xuống phía nam nữa, chưa biết chừng sẽ phải quay đầu chạy lên phía bắc. Ra khỏi Dự Châu đánh lên Hà Bắc tất phải qua Duyện Châu, đặc biệt đất Trần Lưu chỗ huynh càng là nơi xung yếu. Mạnh Trác huynh phải lưu tâm hơn mới được.

— Được. - Trương Mạc thuận miệng đáp lời, nhưng không nói gì thêm.

Đúng lúc ấy, Từ Đà bỗng chạy vào nói:

— Khải bẩm sứ quân, bên ngoài có bốn người Thanh Châu đến, nói là chỗ quen biết cũ của ngài, muốn được bái kiến.

— Ồ? Vậy để ta ra xem sao, xin các vị thứ lỗi. - Tào Tháo thi lễ đứng lên, Lâu Di, Vương Tất đang đứng hầu sợ có kẻ hành thích, cũng vội theo ra.

Tào Tháo ra ngoài sảnh đường vừa nhìn, hóa ra toàn là người quen, mấy vị huyện lệnh thuộc hạt khi mình còn làm Tế Nam tướng: Trương Kinh, Lưu Diên, Vũ Châu, Hầu Thanh, tất cả đều mặc áo xanh khăn lụa, khoác theo tay nải. Trước đây, Tào Tháo làm chức Tế Nam tướng đã tâu miễn chức tham quan, sau đó cho các vị quan thanh liêm đến nhận mệnh, hôm nay thấy họ đến đây thì vô cùng vui mừng:

— Chư vị huyện lệnh đại nhân, hóa ra là các ngài!

— Bái kiến tướng quốc đại nhân. - Bốn người quỳ xuống thi lễ, miệng vẫn gọi theo quan chức cũ của Tào Tháo.

— Mau đứng dậy cả đi! - Tào Tháo cười đến mỗi cả miệng. - Xem bộ dạng có phải là các ngài đến đây theo ta không? Hoan nghênh, hoan nghênh!

Trương Kinh ngượng ngùng nói:

— Giặc Khăn Vàng ở Thanh Châu bạo ngược, Công Tôn Toàn lại sai quân cát cứ, mấy người bọn tại hạ bất tài, thực không thể giữ đất an dân, để mất thành trì, không nơi trú ngụ. Nghe nói ngài đã an định Duyện Châu, chiêu hiền nạp sĩ, nên đặc ý đến đây đi theo.

— Được được được, các ông đều là đồng liêu với ta thuở trước, lẽ nào lại không lưu giữ? Từ nay về sau còn phải nhờ các ông giúp đỡ, sửa sang lại trị nơi này. - Lúc này Tào Tháo không tiện nói nhiều, liền bảo Từ Đà mau chóng đưa bọn họ về thành sắp đặt, còn mình quay vào chính đường tiếp tục tiếp đãi các vị quận thú.

— Chuyện gì vậy? - Trương Mạc tuy thân thiết với Tào Tháo, nhưng nay biết mặt chẳng hay lòng, cũng sợ Tào Tháo bày Hồng Môn yến<sup>[133]</sup> nên vội hỏi ngay.

— Không có gì, là mấy thuộc hạ cũ đến xin theo. - Tào Tháo thấy ông ta vẫn có vẻ gò bó, liền tự tay rót đầy cho ông ấy chén, rồi lại khách khí mời tất cả mọi người.

Chẳng biết Trần Cung đã lảng lạng đi vào từ lúc nào. Ông ta lên đến giữa chỗ Tào Tháo và Trương Mạc, nói nhỏ:

— Nhị vị đại nhân, vừa mới được tin quân báo. Lưu Biểu sau khi phá được Tôn Kiên, liền sai quân tiến về phía đông cắt đứt đường quân lương của Viên Thuật. Viên Thuật xuống phía nam không được, có ý tiến lên phía bắc, đã phái bộ tướng Lưu Trường liên kết với quân Hung Nô của Ứ Phu La, xem ra sẽ đi qua Duyện Châu của chúng ta để lên Hà Bắc đánh Viên Thiệu.

— Đến hay lắm, hãn muốn giúp Công Tôn Toàn đấy. - Tào Tháo nheo nheo mắt, - Ta với Viên Công Lộ sớm muộn cũng phải đánh nhau, nếu hãn đến đây ta sẽ đón tiếp đầy đủ, đánh cho hãn không kịp trở tay.

Trần Cung lại nói thêm:

— Vì chuyện này mà Viên Công Lộ đã tổn hao không ít tâm tư, Công Tôn Toàn lệnh cho Đan Kinh trú quân ở Bình Nguyên. Đào Khiêm ở Từ Châu cũng đã có hành động, quân của hãn dường muốn tiến vào địa bàn chúng ta.

— Ồ? Đó là muốn tạo một vòng vây lớn quanh Viên Thiệu! - Tào Tháo rót đầy một chén rượu, - Được thôi, Đào Khiêm cũng can dự vào, lại thêm một kẻ địch nữa.

— Vật vô dụng thì có nhiều bao nhiêu vẫn là vật vô dụng! - Trần Cung cười nói.

— Nói hay lắm! Hãy viết thư cho Viên Thiệu, chúng ta liên hợp, trước tiên phá Công Tôn Toàn, Đào Khiêm. Sau đó ta sẽ rút về, chơi với Viên Công Lộ một phen ra trò.

Trương Mạc nói chen vào:

— Việc này không phải chuyện thường, hay là trước tiên...

— Huynh an tâm đi, dù ta có lên bắc trước, xuống nam sau cũng không lỡ mất mấy ngày đâu. Tóm lại tuyệt không thể cho Viên Thuật mượn đường. - Tào Tháo rất kiên quyết. - Mạnh Trác huynh, các nhà cát cứ sở dĩ không thể tạo nên thế lực được, là vì bọn họ giao hảo với người ở xa, đánh lại người ở gần, kẻ này tiêu hao người kia lớn mạnh. Nhưng chúng ta không như vậy, Duyệt Châu, Ký Châu như răng với môi, ta với Viên Thiệu dựa lưng vào nhau mà cùng chống giặc, sao có thể để người khác làm tổn thương bằng hữu sau lưng mình?

Kẻ nói vô tâm, người nghe hữu ý, trong lòng Trương Mạc vô cùng lo lắng: “Ông với ta là bằng hữu, ông với Viên Thiệu cũng là bằng hữu. Nay bằng hữu muốn ông giết bằng hữu, ông sẽ phải đắc tội với ai đây? So với ta thì thế lực của Viên Thiệu lớn mạnh hơn nhiều...”

Tào Tháo chẳng để ý xem lời mình nói có chỗ nào chưa thỏa đáng không, quay người bảo Trần Cung:

— Ông mau cùng Tuân Úc, Chí Tài, Trình Lập, Ngụy Chung hồi phủ thương nghị việc xuất binh, lại bảo Từ Đà thảo bức thư gửi cho Viên Thiệu. Đợi tan tiệc, ta cùng Vạn Tiềm, Tất Thâm lập tức về ngay. Tối nay chúng ta phải bàn bạc cho xong đối sách. - Vừa nói Tào Tháo vừa nhướng mày, - Mạnh Trác huynh, huynh cũng đến bàn bạc luôn nhé.

Trương Mạc không dám nhận lời:

— Trong quận ta còn có chút việc, quay về bình tĩnh chờ điều khiến là được rồi.

Tào Tháo nghe ông ta nói vậy, trong lòng thấy không được vui, nhưng cũng chẳng nói gì. Tào Tháo thấy Trần Cung vẫn chưa đi, liền trách hỏi:

— Công Đài sao còn chưa mau đi?

— Dạ. - Trần Cung chấp tay thi lễ, nhưng vẫn chưa có ý định đi, - Vẫn còn một chuyện nữa... đó là... đó là...

— Cứ nói! - Tào Tháo lừ mắt nhìn ông ta, - Sao cứ ấp a ấp úng thế?

Trần Cung nói nhỏ:

— Trường An vừa sai Kim Thượng ở Kinh Triệu ra làm... ra làm Duyệt Châu Thứ sử. Hiện ông ta dẫn theo tùy tùng đã tới địa giới Duyệt Châu.

Không có danh phận chính thức, đó là điểm yếu của Tào Tháo. Ông làm chức Thứ sử Duyệt Châu là do Viên Thiệu nhận mệnh. Nhưng Kim Thượng kia là được chiếu thư của hoàng đế từ Tây kinh đến, nếu so ra thì Tào Tháo danh bất chính, ngôn bất thuận. Tào Tháo cầm chén rượu dốc cạn, rồi lau miệng nói:

— Sai người ra đón mà ngăn lại, đuổi hăn đi cho ta!

— Thế không được... - Trần Cung chau mày. - Kim Thượng, Kim Nguyên Hưu là chí sĩ ở Kinh Triệu, nổi tiếng hiền nhân. Ngài có thể để ông ta đến đây nói chuyện được không, mọi người cùng cử đại sự, hăn ông ta cũng sẽ không...

— Hồ đồ! - Tào Tháo trừng mắt nhìn ông ta. - Sau khi hăn đến đây rồi, vứt ta đi đâu? Sai người đuổi hăn đi!

— Dạ. - Trần Cung lấy làm khó xử, bởi tiếng tăm của Kim Nguyên Hưu rất lớn. Ông ta cùng Vi Phủ Hưu, Đệ Ngũ Văn Hưu được gọi chung là Kinh Triệu tam Hưu, thực sự là nhân tài, đuổi thẳng người ta đi sẽ ảnh hưởng không tốt, liền cứ nói bừa, - Nếu ông ta không chịu đi?

Tào Tháo sốt ruột quá, cầm chén rượu ném luôn xuống mặt án:

— Thế thì giết hẳn!

Câu ấy vừa quát, tất cả mọi người có mặt đều sợ run người. Bọn họ đều không phải thuộc hạ trực tiếp của Tào Tháo, đến đây vốn đã vô cùng lo lắng, nghe thấy ông ta quát như vậy cứ ngỡ đây là Hồng Môn yến, lữ lượt rời khỏi chỗ, rất lâu sau không thấy động tĩnh gì mới run rẩy ngồi xuống.

Lần thứ hai Trần Cung trông thấy bộ mặt hung tàn của Tào Tháo, vẫn thấy kinh hãi trong lòng, vội vâng vâng dạ dạ đi ra. Trương Mạc nghe thấy rõ màn đối thoại này, sắc mặt đã xám xịt như gà cắt tiết...

## Ba lần đuổi Viên Thuật

Triều đình Tây kinh để tránh Trung Nguyên hỗn loạn, tôn Mã Mạt Đê lên làm Thái phó, nhờ ông ta cùng Thái bộc Triệu Kỳ cầm cờ tiết mao của thiên tử đến chỗ Viên Thiệu, Viên Thuật hòa giải.

Trước tình hình đã thay đổi, mọi người đều muốn gây dựng quan hệ với Tây kinh. Vì thế lần này họ không bị giết như Hồ Mầu Ban trước đó, mà được tiếp đón vô cùng long trọng. Tuy vậy lại chẳng có tác dụng gì cho việc hòa giải cả.

Đến mùa xuân năm Sơ Bình thứ tư (năm 193), cùng với việc Viên Thuật dẫn quân lên phía bắc, một cuộc hỗn chiến quy mô lớn ở Trung Nguyên được mở màn. Hậu tướng quân, Nam Dương Thái thú Viên Thuật, phái Tôn Kiên xuống phía nam lấy Kinh Châu. Ban đầu chiến sự liên tục thắng lợi, nhưng Tôn Kiên sơ ý không đề phòng nên bị bộ hạ của Lưu Biểu là Giang Hạ Thái thú Hoàng Tổ lập mưu, phục kích giết chết ở núi Hiện Thủ, huyện Tương Dương, Nam Quận, khi ấy mới ba mươi bảy tuổi. Sau khi Tôn Kiên chết, Lưu Biểu đã cắt đứt đường vận lương từ Kinh Châu đến Dự Châu, khiến kế hoạch chiếm lĩnh toàn bộ Kinh Châu của Viên Thuật thất bại hoàn toàn. Viên Thuật không xuống được phía nam liền chuyển hướng lên phía bắc, thu nạp

Kim Thượng - Thứ sử Duyện Châu - bị Tào Tháo đuổi đi, đem đại quân tiến vào đóng ở huyện Phong Khâu, quận Trần Lưu, đồng thời câu kết với dư đảng quân Hắc Sơn cùng thiên vu lưu vong U' Phu La cùng mưu tính chiếm Duyện Châu, tiến tới liên hợp với Công Tôn Toàn, hình thành thế nam bắc giáp kích đánh Viên Thiệu.

Tào Tháo từng đồng ý với Viên Thiệu, sẽ khiến Duyện Châu trở thành phòng tuyến thứ hai bảo vệ Hà Bắc, đến nay quả nhiên ứng nghiệm. Để ngăn việc Viên Thuật xâm phạm Hà Bắc, hơn nữa cũng là để bảo đảm an toàn cho Duyện Châu của mình, Tào Tháo đã phối hợp với Viên Thiệu nhanh chóng đánh tan liên quân Công Tôn Toàn và Đào Khiêm phía đông, sau đó tức tốc quay về phía tây, chặn đứng đội quân tiên phong của Viên Thuật do Lưu Trường chỉ huy.

Bộ quân của Lưu Trường vốn chỉ có mấy ngàn người, từ xa xôi đến đây nên tướng sĩ đều mệt mỏi, thấy quân Tào có thể quay về tiếp ứng nhanh thế, quân tâm liền bị dao động. Còn chưa giao chiến quân của Lưu Trường đã cảm thấy không chống nổi. Chúng ở phía nam nên chưa từng thấy cách bày trận nào dùng nhiều kỵ binh như vậy, càng không có kinh nghiệm đối kháng với quân địch mạnh ở một địa bàn rộng lớn thế này. Những tay cung tiễn đi đầu còn chưa kịp lắp tên, quân Tào đã xông tới trước mặt. Thấy cả đoàn người rợp đất, vung trường thương sáng loáng, hùng hực khí thế xông tới, chẳng còn kẻ nào có can đảm bắn cung nữa? Có người còn vứt cả cung tên quay đầu bỏ chạy, một người chạy thì trăm người chạy, chẳng biết tên nào còn vạ miệng, kêu to một câu:

— Chạy mau, không mất mạng đến nơi... - Âm thanh ấy sắc nhọn kinh người khiến những kẻ ở phía sau chẳng biết có chuyện gì, còn chưa trông thấy kẻ địch đã vô duyên vô cớ trốn chạy theo luôn.

Hai chân người sao nhanh bằng bốn chân ngựa, đội kỵ binh dẫn đầu của Nhạc Tiến, Vu Cấm, Tào Nhân đã xông vào trận, hàng loạt quân của Viên Thuật lập tức bị chém gục. Đội quân mấy ngàn người chỉ hòng trốn chạy, đã chẳng có trận thế gì, lại thêm không quen địa



bàn, khó phân biệt được đâu là đông tây nam bắc, người của mình tự rối loạn giẫm đạp lên nhau...

Tào Tháo đã liệu việc sẽ như vậy, đích thân dẫn đội quân Thanh Châu, bám sát ngay sau tiền đội xông tới. Quân địch cũng trốn chạy thật nhanh, đến bóng dáng cũng không thấy đâu nữa. Biện Bình ở ngay sau Tào Tháo, càng xông lên càng thấy buồn cười, không ngăn được buột miệng nói:

— Tại hạ theo tướng quân đánh không biết bao nhiêu trận, nhưng chưa từng thấy kẻ địch nào không chống đỡ nổi chút nào thế này. Thật là đám vô dụng, tại hạ thấy cứ để tiền đội của bọn Nhạc Tiến đánh là đủ rồi, căn bản không cần đại quân phải ra tay!

— Nhiều chuyện! Người hiểu gì chứ, đây chỉ là đám tiểu địch đi trước. Ta đánh Lưu Trường, Viên Thuật tất sẽ đến cứu, còn chưa tới lúc đông vui đâu.

Quả nhiên, giây lát sau tiếng trống nổi lên như sấm, khắp đồng khắp núi quân địch tức thì xông ra, trông bộ dạng thanh thế còn hơn cả quân Tào, nhưng lại có đủ kiểu phục sắc.

— Hay lắm, hay lắm! - Tào Tháo không sợ mà lấy làm vui, - Truyền lệnh, đại quân cùng tiến lên, đuổi theo Lưu Trường mà đánh cho ta, những quân địch khác không cần để ý đến.

Quân Thanh Châu đều xuất thân nông dân, chưa được trường kỳ huấn luyện, sức chiến đấu thực ra không mạnh. Nhưng nay quân lệnh đã rõ ràng, chỉ cần nhắm thẳng sau chân ngựa của tiền đội mà xông lên đánh là được, việc đơn giản thế còn không làm được ư?

Trong chốc lát, Tào quân đã hiên ngang xông vào giữa đội ngũ đông đảo của quân địch. Đám giặc ấy không chỉ có quân trực thuộc của Viên Thuật mà còn cả quân của U' Phu La, rồi đám tạp quân của Hắc Sơn, sức chiến đấu có mạnh có yếu, trận thế vốn không đồng bộ, kéo đến bao vây lẻ tẻ lại không được điều khiển thống nhất. Lưu Trường là bộ hạ của Viên Thuật, đương nhiên sẽ trốn chạy đến trận của Viên Thuật, Tào quân tự nhiên xông thẳng đến trước chỗ quân chủ lực

của Viên quân. Viên quân thấy cánh tiên phong của mình đã thua, có ý định lui chạy. Quân Hắc Sơn bao vây tả hữu chẳng qua chỉ reo hò theo, chẳng tên nào có lòng liều mình vì Viên Thuật. Ứ Phu La từng bị thua Tào Tháo, bày trận ở mãi xa xa phía sau Viên Thuật, chỉ nhằm nhằm mong ngư ông đắc lợi.

Khung cảnh náo nhiệt hẳn lên, quân Hắc Sơn tan tác, sức chiến đấu yếu ớt, mừng một nỗi quân Tào không xông đến phía mình, còn cứ tròn mắt nhìn bọn họ chạy qua, bản thân căn bản không dám ra sức, cùng lắm cũng chỉ dám cầm đao thương đứng bên chống đỡ vài chiêu. Viên quân tan vỡ, đám quân phía trước chỉ biết chạy trốn, khiến đại đội phía sau cũng loạn cả lên. Quân Hung Nô phía cuối cũng chẳng biết làm sao, chúng là kỵ binh, nhưng lại bố trí sau cùng, muốn giúp thì phải giẫm lên Viên quân trước. Kẻ thì muốn được giúp, kẻ lại cứ mặc kệ, kẻ muốn giúp cũng không giúp nổi, cuối cùng mấy vạn đại quân trở thành một nắm cát rời rạc.

Lúc này Tào quân sĩ khí phẫn chấn, Nhạc Tiến đang xông xáo đầu tiên, thấy quân địch vừa bị đánh đã rối loạn trốn chạy, liền cứ nhằm chỗ đông giặc xông tới. Quân Thanh Châu phía sau chỉ việc theo tiền đội mà tiến. Tào quân như một con rồng lớn, tung hoành ngang dọc trong trận. Dưới ánh mặt trời ảm đạm, rừng đao thương sáng lóa, Viên quân bị tấn công chạy tán loạn khắp nơi, chỉ biết để mặc Tào quân thả sức chém giết. Từ đầu quân Hắc Sơn đã chẳng phân biệt được địch với ta, kẻ chạy sang đông, kẻ trốn sang tây, tiếng gào thét, tiếng van xin, tiếng khóc cha kêu mẹ rúng động một góc trời, giẫm đạp lên nhau mà chết vô số, đầu lâu bị chém văng khắp nơi, xác chết trên mặt đất bị giẫm nát như bùn, khắp nơi đều là vũng máu thâm đen. Viên Thuật dẫn theo một toán cướp đường mà trốn chạy về phía thành Phong Khâu. Ứ Phù La đã mất dạng từ lâu, hẳn thấy tình thế không ổn sợ sẽ tổn hại đến người của mình, liền không thèm chào Viên Thuật một tiếng, lẳng lặng dẫn kỵ binh chuồn thẳng...

Trận đại chiến này Tào quân mới đánh chưa đầy canh giờ, nhưng xác giặc đã ngổn ngang, mắt nhìn chẳng thấy hết. Nhưng thực ra hầu hết không phải do bọn họ giết mà là quân địch tự giẫm đạp lên nhau, ngộ sát mà chết. Biện Bình nắm việc quân trang thiết bị, thấy quân giới giáp trụ quăng khắp nơi, thấy lần này đúng là thu hoạch lớn, vội hạ lệnh thu nhặt. Tào Tháo xua tay bảo:

— Đồ chẳng chạy đi đâu được, lúc này không thể để đám giặc chạy trốn kia tụ tập lại với nhau được, mau chóng bao vây thành Phong Khê!

Đại quân chạy đến Phong Khê như nước triều dâng. Viên Thuật sợ đến vỡ mật, đại bại một trận mà số chạy trốn đã quá nửa, huyện thành nhỏ xíu này há có thể cố thủ được? Không đợi quân Tào kịp vây thành, Viên Thuật đã mở cửa phía nam dẫn quân chạy luôn, tất cả lương thảo doanh trưởng đều bỏ lại, cuống cuồng trốn khỏi thành Phong Khê.

Tào Tháo vung kiếm:

— Quân lệnh bất biến, tiếp tục đuổi theo!

Đánh trận cốt ở sĩ khí, chỉ cần mất sĩ khí, sẽ không thể đánh nổi nữa. Kẻ trốn chạy, càng chạy càng mất khí thế, kẻ truy đuổi, càng đuổi càng hùng hực. Tào quân nườm nượp đuổi theo đám bại quân không tha. Viên Thuật hốt hoảng chạy vào huyện Tương Ấp, không kịp đợi quân mã vào hết đã đóng cửa thành, rồi tức tốc lập phòng tuyến sẵn sàng trên phố để đợi đánh. Viên Thuật bị truy kích đến ù đầu chóng mặt, lên thành trông ra - Tào Tháo đã lại sắp vây thành! Chỉ còn cách lần nữa bỏ thành mà chạy, lần này rất nhiều tàn binh đã ở lại đầu hàng.

Từ xa Tào Tháo trông thấy Viên binh chạy, ngẩng đầu lên thấy mặt trời đã ngả về tây, liệu rằng Viên Thuật không thuộc địa hình, không thể trốn trong đêm được, vội hạ lệnh:

— Đuổi tiếp cho ta!

Việc đến nước này, chẳng thể gọi là đánh trận được nữa mà bảo là chơi đùa chắc đúng hơn. Mấy vạn người hăng giọng, vừa kêu vừa

chửi vừa đùa cợt, căn bản đã quên hết mệt nhọc, nhắm thẳng phía Viên Thuật bỏ trốn mà đuổi theo. Viên Thuật trong lòng vô cùng hối hận, đến chính hấn cũng không rõ vì sao lại muốn lên phía bắc, trông thấy gần mười vạn quân mà nay chỉ còn mấy ngàn, cũng chẳng bận tâm là mình đang ở chỗ nào, chỉ một mực nhắm phía Dự Châu mà chạy. Chớp mắt trời đã chuyển muộn, chỉ có tòa thành cổ hoang tàn thấp thoáng ẩn hiện trong đám mây chiều, không thuộc địa hình, chẳng còn lựa chọn nào khác, Viên Thuật đành cố chạy vào trong ấy, đội binh vừa vào, lập tức đóng chặt cửa thành, chỉ cần ai còn cử động được đều lên hết thành chống địch. Tào Tháo đuổi đến khi trời đã tối, quân sĩ cũng đã thấm mệt, không thể tiếp tục đánh thành, mới lập tức hạ lệnh vây thành hạ trại.

Người khác thì không nói, nhưng Nhạc Tiến đang hùng hực khí thế, chẳng còn đầu óc đâu mà nghe quân pháp nữa, xông vào đại tướng kêu to:

— Xin tướng quân hãy để mặt tướng công thành!

— Văn Khiêm à Văn Khiêm, sửa cái tính nóng vội của ngươi đi. - Tào Tháo vuốt râu cười. - Thành này là thành cổ Thái Thọ, dường đã hoang phế từ lâu. Nhưng Viên Thuật nay như con thú quẫn, nếu đấu thì chỉ còn cách chống trả. Nếu lúc này ngươi công thành, hấn ta há lại không liều mạng với ngươi? Huống chi trời đã tối, bọn chúng ở trên, chúng ta ở dưới, giết tám trăm giặc sợ rằng phải tổn mất một ngàn quân ta, chúng ta sẽ là người chịu thiệt.

Khi ấy Vu Cấm bước vào thưa:

— Bẩm báo tướng quân, binh mã bản bộ đồn trú đã xong, xin chờ ngài sai bảo.

— Rất tốt. - Tào Tháo gật gật đầu về bằng lòng.

Trong lòng Nhạc Tiến thấy không vui: “Vu Văn Tắc này thật gian xảo, rõ ràng là ta đã lập xong doanh trại trước, thế mà hấn cậy giỏi ăn nói lại được khen thưởng...” Còn chưa kịp nghĩ thêm gì khác, lại nghe Tào Tháo truyền lệnh mới xuống.

— Vương Tất, đem bản đồ nơi này đến đây... Bây giờ, đại quân của chúng ta hãy đào hầm nấu cơm, ăn xong chia quân làm ba đội. Hai người các người là đội thứ nhất, Tào Nhân, Tào Hồng là đội thứ hai, Hạ Hầu Uyên, Đinh Phi là đội thứ ba. - Tào Tháo vừa nói vừa chỉ vào tấm bản đồ Vương Tất mới trải ra, sau khi xem xét, mặt lộ vẻ vui mừng bảo, - Cách đây ba dặm có ngòi Thư Dương, thành Thái Thọ bị hư hại nghiêm trọng, chúng ta sẽ dẫn nước đổ vào đó! Các người hãy thay ta truyền lệnh, đội thứ nhất đào từ giờ Tuất đến giờ Hợi, đội thứ hai đào từ giờ Tí đến giờ Sửu, đội thứ ba đào từ giờ Dần đến giờ Mão, tranh thủ lúc không đào kênh thì hãy ngủ nghỉ, trong vòng một đêm kể này có thể thành.

— Nếu bọn chúng đánh úp thì sao? - Nhạc Tiến tranh hỏi trước.

— Tuyệt đối không thể. - Tào Tháo mỉm cười. - Nếu bị người ta đuổi cả ngày trời, người còn dám ra nữa không? E là chân bọn chúng cũng đã nhũn hết rồi, không đi nổi nữa đâu! Đêm nay, ta liệu rằng bọn chúng cũng không ngủ nổi, phải lên thành cố chống chọi. Ngày mai chúng ta lại vây khốn cho chúng sợ mà chết. Nghe lệnh ta, mau mau bố trí việc đào kênh.

— Tuân mệnh! - Hai người vui vẻ lĩnh mệnh đi ra.

Quân Viên Thuật khổ sở chịu đựng nỗi sợ hãi qua một đêm, chúng ngả ngốn trên thành lâu không dám chớp mắt, đến khi trời sáng mới phát hiện dưới thành nước đã ngập đến đến bắp chân. Tòa thành hoang tàn phơi mưa giải gió căn bản không thể đứng vững, Viên Thuật nghiêng răng giậm chân, đành cầm đầu sĩ tốt dẫn quân đột phá vòng vây, xông pha đến độ bùn nước bê bết, giáp lệch mũ nghiêng, mới cố đột phá ra được khỏi doanh trại quân Tào, sau rốt chỉ còn lại hơn trăm quân kỵ đi theo. Còn đám lính bộ binh kia đã bị nước vây khốn không biết làm sao, đành theo tướng chỉ huy là Hàn Hạo đều đầu hàng.

Tào Tháo vẫn không tha, tiếp tục hạ lệnh truy đuổi. Hạ Hầu Đôn vốn là đệ nhị thống soái, thực không chịu nổi nữa bảo:

— Mạnh Đức, ta thấy thôi được rồi đấy, đã ra khỏi địa giới Duyên Châu, chỉ vì giết hơn trăm tên đó, hà tất phải vất vả đoàn quân tiếp tục truy đuổi?

— Viên Công Lộ không phải kẻ không biết dụng binh. - Tào Tháo thở dài. - Trước đây từng nghe hãn có học binh pháp. Năm xưa hưng binh đánh vào cửa khuyết chính hãn là người ra tay đầu tiên, quân thảo tặc từ khi giải tán đến nay thế lực lớn mạnh nhất cũng là hãn. Lần này do hãn đứng chân chưa vững, lại dùng người bất minh, ta phải nhân cơ hội này cho hãn một lời giáo huấn mãi mãi, để hãn không còn dám phạm tới ta nữa.

— Vậy được, tất cả nghe theo mệnh lệnh của ngài. - Nói xong, Hạ Hầu Đôn quay đầu nhìn thành Thái Thọ đã ngập trong nước. - Nước có thể hại người cũng có thể giúp người. Đến khi nào có thời cơ, ta nhất định sẽ đập đập Thái Thọ ở đây, để lấy nước tưới cho đồng ruộng, để tòa cổ thành này lại có hơi người.

Tào Tháo gật đầu tán thưởng:

— Người ta nói kẻ nhân từ không nắm việc quân, nhưng Hạ Hầu Nguyên Nhung huynh lại ngoại lệ, thực là ra thì làm tướng võ, vào thì làm tướng văn vậy!

Hai người không dừng bước thêm nữa, chinh đốn quân mã, lập tức nhổ trại, tiếp tục truy đuổi Viên Thuật...

## Hồi thứ 45

### Tầm máu Từ Châu, báo thù giết cha

#### Mưu tính đông tiến

Tào Tháo đánh bại Viên quân, từ Khuông Đình, Duyện Châu đuổi đến huyện Ninh Lăng, Dự Châu. Viên Thuật bị thua đến sợ vỡ mật, rõ ràng đã tới địa bàn của mình, binh mã lương thảo bổ sung đầy đủ, nhưng chẳng còn dũng khí tiếp tục đối chiến với Tào Tháo nữa. Hắn chinh đốn binh mã, đem theo châu báu, lương thực, mang theo ngọc tử truyền quốc, chửi mắng Tào A Man rồi chạy tiếp. Lần này không những chỉ rút Ninh Lăng mà còn bỏ cả già nửa phía bắc Dự Châu.

Từ lúc ấy, Viên Thuật rời khỏi chiến trường phía bắc, chuyển đến địa giới Cửu Giang, bắt đầu đánh chiếm lại từ đầu, trọn đời không còn dám giao đấu trực diện với Tào Tháo nữa.

Trận đánh này cũng là cuộc truy kích vượt khỏi khu vực của mình xa nhất kể từ khi loạn lạc đến nay, Tào Tháo lấy binh lực hữu hạn truy đuổi Viên Thuật suốt gần hai trăm dặm, nhân đó tiếng tăm lừng lẫy, uy chấn Trung Nguyên. Cùng với thắng lợi đó, nguy cơ của Viên Thiệu cũng hoàn toàn được xóa bỏ, có thể chuyên tâm vào mưu tính đất Hà Bắc. Viên Thiệu vô cùng tín nhiệm và cảm kích Tào Tháo, ủy phái bộ hạ của mình là Quách Cống làm Thứ sử Dự Châu, phối hợp hành động với Tào Tháo.

Dù vậy, Tào Tháo cũng không còn sức để tiếp tục truy đuổi quân địch đến Dương Châu nữa, bởi ông sợ Công Tôn Toàn đánh lén sau lưng, càng sợ hơn là sẽ xảy ra biến cố khó lường ở Duyện Châu.

Đại quân ca khúc khái hoàn diều võ dương oai trở về, thi thoảng lại có bách tính mang nước uống ra đón chào, cảm tạ họ đã bảo vệ Duyệt Châu. Tào Tháo cười con ngựa cao lớn đi trước, đưa mắt trông về phía xa xa, núi sông tráng lệ, rừng rậm xanh tươi, những cánh đồng mới khai khẩn nhìn ngút tầm mắt. Quay đầu nhìn lại, đoàn quân kéo theo những xe quân lương thu được dài đến nửa dặm. Khoảng khắc ấy, một niềm tự hào trào dâng trong lòng, Tào Tháo thực sự cảm thấy người mình đang lâng lâng.

Quân mã còn chưa đến Định Đào, Trần Cung và Tuân Úc đã từ Bộc Dương chạy tới, mang theo văn thư tấu biểu trong thời gian này. Tào Tháo thấy mới khoảng quá giờ thân, nhưng nghĩ đến quân binh mấy ngày nay đã thấm mệt rồi, liền truyền lệnh hạ trại, tướng lĩnh ai nấy về doanh, chỉ giữ lại hai người ở trưởng trung quân để xem xét công việc mấy hôm nay. Từ khi Tào Tháo dẫn quân rời thành đến nay đã hơn một tháng, chính sự trong châu đều do Vạn Tiềm, Tất Thầm lo liệu, quân cơ quan trọng do Tuân Úc, Trần Cung xử lý, việc nào việc nấy đều được ổn thỏa.

Tào Tháo xem xét một lát rồi để cả đóng thẻ tre sang bên:

— Bệnh tình của Hí Chí Tài sao rồi?

— Tinh thần cũng đã tốt lên nhiều, không có việc gì thì lại “*Lã lã* có câu” suốt cả ngày. Nhưng vẫn còn ho ạ. - Tuân Úc cười nói. - Ông ấy không có gì đáng ngại lắm nữa rồi.

— Không sao thì tốt, còn nhiều việc quan trọng cần có ông ấy tham gia... - Tào Tháo đã an tâm. - Việc khảo hạch quan lại của Mao Hiếu Tiên có tiến triển gì chưa?

— Mao Hiếu Tiên sa thải quan lại, làm việc dường có chút nghiêm khắc. Ông ta bỏ mấy vị trưởng quan vốn rất có uy vọng xưa nay, phần lớn là thay những kẻ hàn môn, thậm chí còn có mấy người ở quận ngoài, khiến thân sĩ lân cận Bộc Dương điều ra tiếng vào. - Trần Cung không dám giấu giếm, thực tình bẩm báo.



Tào Tháo nghe những câu ấy của Trần Cung, sắc mặt lập tức trầm xuống. - Tùy sức vào việc, không xứng thì nghỉ. Một khi ông ta đã sa thái, tất nhiên kẻ ấy có chỗ không xứng với trọng trách. Ta tin vào con mắt của Mao Giới, những người ông ta đã chọn nhất định là ổn. Tòng sự Tiết Để mà ông ấy chọn cách đây không lâu rất được.

Trần Cung biết rõ, Tiết Để kia rất có phong phạm của một khốc lại, làm việc so đo từng ly từng tí, nhưng không tiện nói thẳng, chỉ lựa lời.

— Tuy nói như vậy, nhưng dẫu sao chúng ta không thể làm mất lòng sĩ thân bán châu được. Trước mắt tiền lương quan binh tuy tạm đầy đủ, nhưng thiên tai mất mùa loạn lạc cũng khó dự liệu được, về sau những việc này còn phải nhờ vào sự giúp đỡ của bọn họ.

— Hừ! - Tào Tháo cười nhạt. - Người chỉ nghe được lời của đám sĩ thân, còn cuộc sống của nông gia bách tính người đã tận mắt thấy chưa?

— Việc này... - Trần Cung nuốt nghẹn. - Đất đai xung quanh Bộ Dương phần lớn nằm trong tay đại tộc, một nửa bách tính là kẻ làm mướn. Ruộng tốt cấy cày còn phải dựa vào thân sĩ, thời buổi mất mùa loạn lạc, tự mình cấy cày khó mà no ấm, làm gì còn dư sức để cung cấp cho châu phủ, chúng ta lại không thể tự ý giết kẻ giàu để chu cấp cho người nghèo.

— Ai nói không thể? Chẳng qua nay chưa bị bức đến nước ấy thôi. - Tào Tháo thuận miệng nói.

Câu nói ngắn gọn ấy lại khiến Trần Cung sợ giật mình:

— Xin sứ quân hãy suy nghĩ kỹ.

— Ta nói sai ư? - Tào Tháo liếc nhìn Trần Cung, vì đánh thắng trận, gần đây cách nói của Tào Tháo rất tự tin. - Mấy chục năm lại đây đại Hán vì sao mà suy, chẳng phải do đất đai bị chiêm tính, làm dân sinh điêu đứng ư? Thời Quang Vũ hoàng đế khi xưa, thuế ruộng là ba mươi quận quốc chỉ thu một, bách tính đội ơn đức vô cùng. Hiếu Chương hoàng đế cũng từng xuống chiếu, khai khẩn ruộng hoang ở

Thường Sơn, Ngụy Quận, Thanh Hà, Bình Nguyên, đem cho dân nghèo, do đó mới có mảnh đất phì nhiêu Hà Bắc mà Viên Thiệu với Công Tôn Toàn đang tranh nhau bây giờ. Ân đức của triều đình ban xuống như vậy, thế gia hào tộc còn kiêu tính ruộng tốt đất màu, núi rừng hồ đầm, bách tính cùng khổ không thể ấm no, mà sản nghiệp nhà phú gia còn hơn cả công hầu. Nói ngay như vị Trung lang tướng Vương Khải của chúng ta, hẳn không nghĩ đến nỗi khổ của bách tính thiên hạ, lại còn tậu ruộng mua nhà, con người như vậy ta thấy nên bãi bỏ.

Ông ấy muốn giết Vương Khải? Trần Cung vội cúi đầu.

— Ông chớ cả nghĩ, ta không có ý gì khác, chỉ là muốn nói về đạo lý ấy thôi. - Tào Tháo thu lại lời mình vừa nói. - Chẳng qua triều đình chỉ thu chút thuế khóa, nhưng hào tộc lại là cướp cả lương thực của bách tính! Cướp của kẻ giàu chia cho dân nghèo thì sao chứ? Thực sự đến ngày mà dân không còn sinh kế nào nữa, ông không cướp của kẻ giàu chia cho dân nghèo, lão bách tính cũng sẽ tự làm việc ấy. Hứa Thiệu ở Cối Kê, Lương Long ở Giao Châu năm xưa, lại còn Khăn Vàng, Hắc Sơn, Bạch Ba tiểu trừ mãi không hết, bọn chúng vì sao mà phản? “Không sợ ít, chỉ sợ không đồng đều; Không sợ nghèo, chỉ sợ không yên ổn”, hãy nghĩ câu nói này của Mạnh Tử đi. -Tào Tháo nói đến đó chợt thấy mình có chút kích động, lại bảo, - Đến việc hào tộc tự lập trang viên, mộ binh mã, tác oai tác quái ở châu quận, điều ấy càng thêm đáng ghét! Thử hỏi có chịu được hay không! Những kẻ ấy càng muốn làm quan, ta càng không thể trao chức cho chúng. Lẽ nào lại trao chức quan, để chúng lấy quyền mà mưu lợi riêng tiếp tục chèn ép bách tính, cướp binh cướp lương với ta? Một mẫu ba phân đất dưới chân Tháo ta, không cho phép kẻ nào can thiệp! Ngày trước đức Quang Vũ giết Âu Dương Hấp<sup>[134]</sup> mà việc đo đạc ruộng đất được thi hành, cách làm của bậc đế vương tiên hiền có tác dụng lớn như vậy.

Trần Cung nghe xong mồ hôi túa khắp lưng, cũng không dám thờ mạnh: “Năm xưa Quang Vũ để Lưu Tú hạ chiếu cho các châu quận

kiểm tra số ruộng đất khai khẩn, để tiện cho việc trưng thu tô thuế. Nhưng hào tộc địa phương có nhiều ruộng tốt, không muốn báo đúng số lượng thực tế, nên đã giả tạo số liệu giấu bớt đi. Khi ấy Âu Dương Hấp làm chức đại tư đồ, vốn là nhà danh gia chuyên nghiên cứu sách Thượng thư, lại là khai quốc công thần của Quang Vũ đế, nhưng chỉ vì việc đo đạc ruộng đất không đúng, đã bị hạ ngục. Khi đó đệ tử cùng không ít quan viên đã lũ lượt dâng sớ minh oan cho ông ta, nhưng Quang Vũ đế, vì việc khảo hạch điền sản, hạn chế hào cường, đã gạt hết lời bàn của mọi người, nhất quyết giết gà dọa khỉ, vẫn xử tử Âu Dương Hấp. Hôm nay Tào Tháo dẫn ví dụ này, rõ ràng là muốn hạ thủ với các hào tộc ở Duyện Châu.”

— Sứ quân, bây giờ chúng ta hãy tạm bàn về việc chinh đồn lại trị, còn việc điền sản tô thuế, hãy để nói sau. - Trong lòng Tuân Úc cũng rất bất an, vội nói sang chuyện khác, - Tại hạ hiểu ý Công Đài, nay các quan lại ở Duyện Châu phần lớn đều dùng người của các hào tộc, nếu chúng ta bất ngờ thay đổi tất khiến lòng người xao động, hưởng hồ các chức huyện lệnh trở lên vốn do triều đình nhận mệnh, chúng ta đụng đến họ sẽ trái với pháp chế của triều đình, cũng rất dễ bị người khác chỉ trích.

Tào Tháo đã bớt giận, nói rành rọt:

— Mao Giới khuyên ta, nên “phụng mệnh thiên tử mà thảo phạt kẻ không thần phục, chinh đồn canh nông để tích lũy lương thảo quân tư”, nhưng nếu không thay quan viên, không hạn chế cường hào thì sao có thể chinh đồn canh nông, lại lấy gì mà tích lũy quân tư? Không thể chỉ dựa vào những người như Đinh Phỉ chủ động ủng hộ tư tài được...

Nói đến đó, Tào Tháo nhớ đến tình cảnh đám mạc liêu dưới trướng Viên Thiệu tranh cãi lẫn nhau. Bọn Thâm Phối sở dĩ dám lớn tiếng trước mặt Viên Thiệu vì chúng là thổ hào bản địa, có binh có lương. Lẽ nào Tào Tháo ta lại không có sự lựa chọn nào khác, cũng phải lôi kéo đám người như vậy ư?

Quả nhiên, Tuân Úc kiến nghị:

— Theo ý tại hạ, dù sứ quân muốn kiểm hạch thay đổi các chức vụ lớn, vẫn phải dùng một số đại tộc, có thể chọn lấy những kẻ có danh vọng, có tiết tháo lại không chiếm tài sản của dân chúng, cho họ đảm nhiệm các chức ở quận huyện để làm gương, chắc hẳn có thể cải thiện được thói đời ở bản châu. Tại hạ thấy họ Lý ở Cự Dã đạo gần đây cũng không tệ, Lý Càn giúp ngài dẹp yên Khăn Vàng, tử đệ đồng tộc của ông ta hiện cũng rất khuôn phép, nên tìm những người như vậy mà chọn lựa ạ.

Có câu “trị thiên hạ như nấu cá nhỏ”, cách làm của Tuân Úc tưởng thô vụng, nhưng lại là kiến thức mưu quốc khôn ngoan, Tào Tháo chỉ biết gặt đầu đồng ý, liền hỏi Trần Cung:

— Công Đài, bản châu còn có kẻ sĩ tuấn dật nào có thể lấy ra được không?

Lấy ra được là thế nào? Trần Cung càng nghe càng thấy trái tai, nhưng vẫn cười nói:

— Có ạ, ở huyện Tuấn Nghi, Trần Lưu có một vị, là Biên Văn Lễ tiếng tăm vởi vởi ạ!

Biên Nhượng!?! Tào Tháo nheo mắt, hiềm khích giữa ông và Biên Nhượng có thể nói là không hề nhỏ. Người này là bằng hữu của Hoàn Thiệu, Viên Trung. Nay Hoàn Thiệu với Tào gia thù sâu như biển, năm xưa Viên Trung nhân việc triều đình cho trưng vởi Tào Tháo đã từng chế nhạo ông. Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng, Biên Nhượng kia cũng luôn phỉ báng Tào Tháo, lúc nào cũng lôi chuyện ông là hậu duệ của hoạn quan và từng đánh chết người ra kể lẽ mãi, thậm chí ngay trong mạc phủ của Đại tướng quân Hà Tiến còn nhục mạ Tào Tháo ngay trước mặt mọi người. Nay lại mời người ấy ra làm việc, há chẳng phải tự chuốc nhục ư? Nhưng tiếng tăm của Biên Nhượng rất lớn, sánh ngang với Khổng Dung, ông ta viết Chương Hoa phú quả là xuất thần nhập hóa, xứng đáng là lãnh tụ của văn đàn khi ấy. Còn tài năng thì càng khỏi cần nói, nếu thực sự có thể lay chuyển được người

này, sẽ ảnh hưởng đến thái độ của một số hào tộc. Trong lòng Tào Tháo rất mâu thuẫn, nói băng quơ:

— Ô, là người này hả.

Trần Cung hồn nhiên không biết:

— Biên Văn Lễ tài hoa xuất chúng, anh khí phi phạm. Nếu sứ quân mời ông ta đảm đương các chức vụ quan trọng trong châu, có thể an được lòng sĩ nhân.

— Ông ta không ở trong triều đình Tây kinh ư?

— Lần trước Cửu Giang Thái thú Châu Ngang bị Viên Thuật đánh bại, đã đào vong về quê. Tây kinh đối dùng Biên Văn Lễ làm Cửu Giang Thái thú, nhưng ông ta đâu dám phó nhậm, vội vàng chạy về quê nhà. Thuở nhỏ tại hạ với Biên Văn Lễ có quen biết nhau, có thể mời ông ta đến châu phủ để sứ quân gặp mặt. - Trần Cung không hề biết rằng, Tào Tháo với Biên Nhược cũng là chỗ quen biết cũ.

— Việc này cũng không cần miễn cưỡng. - Tào Tháo vừa hy vọng lại vừa không thích ông ta đến, liền trả lời nước đôi.

Nhưng Trần Cung đã hiểu sai, ông ta cho Tào Tháo nói vậy là không tin mình có thể mời được Biên Nhược đến, bèn vội giải thích:

— Việc này không có gì là miễn cưỡng. Thực không dám giấu đại nhân, Biên Văn Lễ từ sau khi trở về Trần Lưu, đóng cửa không tiếp khách, nếu không phải tại hạ với ông ta là chỗ bằng hữu cũ, cũng chẳng biết ông ấy đã về quê. Nghe nói ông ta còn dẫn theo hai bằng hữu cùng chạy nạn. Một người là Bái Quốc tướng Viên Trung, là hậu duệ của danh thần Viên Sưởng, thân tộc với Viên Thiệu; Còn người kia tên Hoàn Thiệu, là nhân sĩ ở Bái Quốc, cũng có thể coi là đồng hương với ngài, chắc sứ quân cũng có biết.

Tim Tào Tháo như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực, ba kẻ tử thù Hoàn Thiệu, Viên Trung, Biên Nhược đã gây không biết bao phiền hà cho mình, rốt cuộc giờ đây lại ở hết dưới tầm mắt, chả trách phải đóng cửa không tiếp khách. Nay Tào Tháo làm chủ Duyện Châu, chỉ

cần ông động ngón tay là có thể giết cả ba tên ấy. Tào Tháo không nhin nổi ngửa mặt lên trời cười lớn:

— Ha ha ha... Có biết, có biết. Tất nhiên có biết, đều là bằng hữu cũ mà.

Trần Cung không rõ ý tứ, nói:

— Nếu đều là bằng hữu của sứ quân, nên khoản đãi thật tốt mới phải.

— Phải, phải khoản đãi. Phải khoản đãi bọn họ thật tốt! - Tào Tháo nói qua kẽ răng hai câu ấy, bàn tay đã nắm lại thật chặt.

— Vậy khi về tại hạ sẽ đến mời, bảo họ đến Bộc Dương gặp ngài. Chúng ta cùng mưu đại sự, tất có thể khiến sĩ nhân quy tâm.

— Ta thấy không cần phải đến cửa mời đâu... Công Đài, người giúp ta làm chuyện này.

— Sứ quân cứ dặn bảo, tại hạ đâu dám không phụng mệnh? - Trần Cung vô cùng vui mừng.

— Người hãy giết chết ba kẻ đó cho ta.

Trần Cung chột kinh hãi, rất lâu sau mới lắp bắp nói:

— Ngài với họ không phải là bằng hữu ư?

Tào Tháo lừ mắt cười nhạt:

— Tất nhiên là bằng hữu, là bằng hữu tốt nhất. Hoàn Thiệu kia trước nay kiêu căng ngạo mạn, dung túng gia nô cường đoạt dân nữ, từng hại Hạ Hầu Diệu Tài vào chốn giam cầm. Nếu không phải là được hảo bằng hữu ấy ban tặng, thì dưỡng tử Tào Chân của ta cũng không đến nỗi trở thành cô nhi không cha không mẹ! Viên Chính Phủ, Biên Văn Lễ mấy bận không thềm hỏi trắng đen, đã nhục mạ ta ngay trước mặt các sĩ nhân ở Lạc Dương, chửi mắng ta là giống xấu xa của hoạn quan. Mấy vị hảo bằng hữu đó, giữ lại làm gì?

Nói đến câu cuối cùng, Tào Tháo nắm tay đấm lên mặt bàn chủ soái. Trần Cung đã lần thứ ba trông thấy ánh mắt sắc lẹm ấy của Tào

Tháo, mỗi khi ông ta muốn giết người, vẻ đáng sợ ấy lại bộc lộ rõ ràng, Trần Cung cúi đầu suy nghĩ đối sách.

Tuân Úc đang đứng bên cạnh, bỗng chắp tay nói:

— Tại hạ có câu này, mong sứ quân lắng nghe.

— Không phải ông lại muốn khuyên ta tha mạng cho bọn chúng đấy chứ? - Lúc này trong bụng Tào Tháo chỉ muốn báo thù, chẳng thèm nhìn sang phía Tuân Úc.

— Không phải, tại hạ chỉ vì sứ quân mà thôi. - Tuân Úc vái dài một vái, - Tại hạ xin hỏi sứ quân một câu, mối thù của sứ quân với ba người kia là công hay tư?

— Là công thì sao? Là tư thì sao? - Tào Tháo hỏi vặn.

— Nếu là công, việc giết phạt sẽ có quốc pháp, sứ quân không thể tự chuyên. Nếu là tư, vô cớ hại hiền nhân quân tử không thu nạp, sẽ có hại cho sự sáng suốt của sứ quân.

Tào Tháo không nén nổi cơn giận:

— Văn Nhượng, ta xưa nay vốn kính trọng ông, chuyện này ông chớ nói thêm nữa!

Tuân Úc bình tĩnh quỳ xuống:

— Sứ quân từ chỗ tên ác tặc Đông Trác trốn ra, có thể biết chuyện Đông Trác bắt Hoàng Phủ Tung quỳ lạy mình chứ? Khi xưa Đông Trọng Dĩnh và Hoàng Phủ Nghĩa Chân cùng ở Lương Châu, hai người bất hòa như lửa với nước. Hoàng Phủ Tung dâng sớ hạch tội Đông Trác, Đông Trác chinh chiến ở Trần Thương cướp công của Hoàng Phủ Tung. Sau này Đông Trác dời đô đến Trường An, cướp giữ ấu chúa, giả mạo chiếu thư gọi Hoàng Phủ Tung về triều. Người ta đều cho Đông Trác tất sẽ trị Hoàng Phủ Tung vào chỗ chết, nào hay Đông Trác lại cho Hoàng Phủ Tung làm chức Ngự sử trung thừa chỉ bắt Hoàng Phủ Tung lạy một lạy. Sau một lạy ấy, liền bỏ hết hiềm khích, sau này không bao giờ làm khó Hoàng Phủ Tung nữa. Nghĩ lại, Đông Trác kia bại hoại triều cương, bạo ngược thiên hạ, hủy hoại thần khí, đốt phá quốc đô, ai cũng đều gọi là Đông tặc, mà so hẵn với Vương

Mãng. Nhưng đến tên giặc ấy còn có lúc nhân nhu, có thể bỏ qua thù cũ. Sứ quân coi thiên hạ là trách nhiệm của mình, lấy phục hưng Hán thất làm chí nguyện bình sinh, khí lượng cũng nên rộng hơn biển cả, há lại không bằng một tên giặc? - Nói xong ông ta đưa mắt lên nhìn Tào Tháo.

Sắc mặt Tào Tháo từ trắng chuyển thành đỏ, rồi lại từ đỏ dần sang tái, cuối cùng cũng không phát tác gì, chỉ thở dài nói:

— Viên Trung và Biên Nhược kia cũng coi như bỏ qua. Nhưng Hoàn Thiệu hại chết Tần Thiệu, chuyện này há có thể dễ dàng tha thứ?

— Trước đây Hoàn Thiệu làm chức lệnh ở huyện Tiều, còn sứ quân là quan bỏ trốn, Hoàn Thiệu là quan triều đình, nhận lệnh bắt ngài thì có gì sai. - Tuân Úc nói một nửa câu, thấy lông mày Tào Tháo lại dựng lên, vội đổi giọng, - Lấy đức báo oán là việc làm của bậc trưởng giả. Nếu sứ quân có thể nhẫn được điều mà người khác không nhẫn nổi, khoan dung cho lỗi lầm trước đây của Hoàn Thiệu, tất có thể khiến thiên hạ quy tâm, thấy người hiền mà mong được sánh bằng, sĩ nhân ở Duyện Châu có thể an được vậy.

— Được rồi, được rồi. - Tào Tháo chau mày xoa tay. - Hãy tạm để tính mạng hãn lại đó cũng được.

Tuân Úc lẳng lẳng bắm Trần Cung, Trần Cung lập tức hiểu ý, cất lời thưa:

— Sứ quân, tại hạ và Biên Văn Lễ trước nay vẫn là chỗ giao hảo, xin được đích thân đến nhà ông ta nói rõ lợi hại, hôm khác sẽ dẫn ba người họ đến gặp sứ quân mà thỉnh tội, để làm chính danh cho sứ quân. Sĩ nhân ở Duyện Châu nếu nghe được chuyện này, tất sẽ cảm đại đức của ngài, có thể nói là chuyện hay thiên cổ vậy.

Tào Tháo cũng là con lừa dễ bảo, nhiều lúc còn thích nghe nịnh. Thấy hai người khoa trương mình đẹp như hoa, cơn giận dữ mười phần cũng đã bớt đi bảy tám, cúi đầu nhìn vào soái án nói:

— Ta vốn cũng là kẻ rộng lòng khoan hồng, chỉ sợ mấy khối đá tảng đó cứng đầu khó bảo, dù có bị chém đầu chứ nhất quyết không



chịu nhận sai, đến khi ấy càng làm mất mặt ta... Chuyện này tạm không nói đến nữa. Công Đài, ông hãy về nói với Mao Giới, bản quan ủng hộ cách làm của ông ta, những kẻ không xứng, bất luận môn đệ, cứ việc sa thải, những người có tài, cứ việc tuyển dụng, không cần xem xuất thân.

— Dạ. - Trần Cung toàn thân mồ hôi lạnh giờ mới túa ra, liền ra khỏi trường mà đi.

— Văn Nhược, còn có chuyện riêng muốn nhờ ông làm. - Thấy Trần Cung đi rồi, Tào Tháo mới nói tiếp.

— Chuyện riêng ạ? - Tuân Úc không hiểu vì sao Tào Tháo lại muốn nói chuyện riêng với mình.

— Đánh bại Viên Thuật, coi như ta đã đứng vững hoàn toàn ở Duyệt Châu. Giờ nên đón lão phụ thân của ta về đây để tiện hầu hạ. Lão nhân gia tuổi tác đã cao, nên thuận lẽ trời mà hưởng những ngày vui còn lại, con cái vừa vui mừng lại vừa lo lắng vậy. Nhi tử Tào Chương, cả Tào Thực mới sinh đến nay lão nhân gia còn chưa thấy mặt. Hiện lão nhân gia cùng xá đệ Tào Đức đang ẩn cư ở quận Lang Nha, Từ Châu. Hôm trước ta vừa viết thư bảo cả nhà dời cả đến đây. - Về mặt Tào Tháo vô cùng xúc động. - Văn Nhược, ông hãy giúp ta viết một bức thư cho Thái Sơn Thái thú Ứng Thiệu, nhờ ông ta đến địa phận giáp Từ Châu nghênh đón gia phụ và xá đệ, rồi sai người hộ tống họ đến Bộc Dương. Ứng Trọng Viễn là kẻ sĩ nho nhã, bức thư này ông hãy cân nhắc viết cẩn thận giúp ta, chớ để ông ấy cười ta văn từ thô lậu.

— Dạ, tại hạ nhất định gắng sức. - Trong lòng Tuân Úc thầm buồn cười, cảm thấy Tào Tháo thật quá ưa thể diện.

Nào ngờ, Tào Tháo gõ tay lên soái án thuận miệng nói:

— *Tả truyện* có câu: “Sáng qua sông, mà chiều dựng chiến hào.”

Sáng qua sông, chiều dựng chiến hào! Chỉ cần đón được người nhà về, sẽ lập tức lật mặt ư? Tuân Úc giật mình: “Hóa ra lần trước hiệp đồng chiến đấu với Viên Thiệu, Tào Tháo đã quan sát rõ Từ Châu

không có quân thiện chiến, đón phụ thân về rồi sẽ cưới được nỗi lo khi dụng binh, ông ấy sẽ hạ thủ với Từ Châu sớm thôi. Nhưng nếu muốn sang tây cứu giá, trước tiên tất phải cưới bỏ được nỗi lo sau lưng, bình Từ Châu, diệt Đào Khiêm chẳng qua chỉ là vấn đề sớm muộn. Trước nay vẫn nghe Ứng Trọng Viễn ở Thái Sơn với Đào Khiêm là bằng hữu cũ, ông ấy bảo mình viết thư này, chẳng những chỉ để sắp xếp việc nghênh đón, mà còn muốn nói cho Ứng Thiệu biết rõ lợi hại, khuyên ông ta dứt khoát với Đào Khiêm đây...”

Nghĩ đến đó, Tuân Úc cung kính thi lễ:

— Nên cắt thì cắt, tại hạ hiểu ý đại nhân rồi.

Tào Tháo vừa ý cười bảo:

— Hiện Hí Chí Tài đang bị ốm, ông với Trình Lập lại phải vất vả việc quân rồi. Ngoài ra ông cũng nên dẫn theo một số binh mã đến đóng ở Quyên huyện, xem xét động tĩnh của Viên Thuật.

— Rõ. - Tuân Úc vâng lời. - Còn một việc xin sứ quân tha tội cho tại hạ nói thẳng.

— Văn Nhược, giữa ta với ông có gì phải che giấu chứ? - Tào Tháo ngày càng kiêu ngạo, vui buồn càng khó đoán, thấy Tuân Úc bằng lòng giúp mình viết thư, cơn giận trong lòng lại nguôi đi ngay.

— Sứ quân nhận sách phong của Viên Thiệu làm Duyện Châu Thứ sử, suy cho cùng sẽ có trở ngại cho tiếng tăm. Lần trước Kim Thượng nhận mệnh từ Tây kinh, tuy đã bị đuổi đi, nhưng khó tránh việc Tây kinh sẽ lại sai người khác đến. - Tuân Úc thử thăm dò ý tứ Tào Tháo, - Hay là chi bằng chúng ta sai người đến yết kiến triều đình, cầu lấy một danh phận chính đáng, cũng dễ bịt miệng những kẻ khác.

— Cách ấy rất hay... Bây giờ hãy làm luôn. - Nói xong Tào Tháo liền đứng dậy gọi to, - Vương Tất!

Wương Tất đeo đao sắc đứng hộ vệ ngoài cửa đại trướng, nghe thấy tiếng gọi lập tức chạy vào:

— Tướng quân có chuyện gì dặn dò ạ?

Tào Tháo cố tình chau mày nói:

— Có một việc nguy hiểm, e là người không dám làm đâu.

— Tại hạ có gì mà không dám? - Lòng mày Vương Tất dựng đứng cả lên. - Chỉ cần tướng quân dặn dò, tại hạ dù có muôn chết cũng không chối từ.

— Được! - Tào Tháo gật gật đầu. - Bây giờ ta nhận mệnh cho người làm chủ bạ.

— Ồ? - Vương Tất không tin vào tai mình. - Tiểu nhân...

— Nghe ta nói hết đã! - Tào Tháo cắt ngang lời hăn, ngưng lại giây lát rồi bảo. - Ta muốn người lấy danh nghĩa là chủ bạ để đến Trường An dâng một bản tấu chương. Chủ cũ của người là lão đại nhân Lưu Mạo đang ở Tây kinh, vì mối quan hệ ấy, nên không ai làm chuyện này thích hợp hơn người. Ngoài ra ta quan sát người cũng đã lâu, người từng đọc qua sách vở, có tài ăn nói, không thể chỉ làm mãi chân hộ vệ con con, nếu làm xong công việc này, ta tất sẽ đề bạt thêm cho người, tiền đồ rất rộng mở.

— Đa tạ tướng quân nâng đỡ. - Vương Tất quỳ xuống thi lễ.

Tào Tháo thở dài một hơi, lại nói:

— Dọc đường đi vô cùng gian nan nguy hiểm, phải có người khác dẫn đường, người muôn vạn không thể sơ suất. Đến Tây kinh, ngoài việc dâng tấu chương, còn phải nhờ Lưu lão đại nhân nói giúp thêm trước mặt hoàng đế. Ngoài ra ta có một bằng hữu là Đinh Xung cũng đang ở Trường An, nghe nói nay là chân Nghị lang, người hãy đến nhờ ông ta nghĩ cách giúp cho, cố sức xin cho ta một chức Duyệt Châu Thứ sử mang về.

— Tiểu nhân nhất định không phụ ủy thác của tướng quân, mang theo sách phong mau chóng trở về.

Tào Tháo vòng qua soái án, bước đến trước Vương Tất, tự tay nâng hăn dậy:

— Dù việc này có làm không được cũng không ngại, sau này ta lại tìm cơ hội, chỉ cần người có thể bình an vô sự là được rồi.

Vương Tất nghe được câu ấy, lại quỳ xuống đất:

— Tướng quân nói gì lạ vậy? Tiểu nhân nhờ ơn Lưu lão đại nhân đề bạt mới được làm chân tiểu hộ vệ cho đại nhân, hôm nay chỉ một câu của ngài tiểu nhân lại thành chủ bạ, hậu ân của ngài với tiểu nhân thực khó lòng báo đáp. Vương Tất xin thề, nếu không cầu được chiếu mệnh cho ngài, tuyệt nhiên không dám quay lại tìm gặp ngài nữa!

— Quả là chí khí! - Tào Tháo vuốt râu cười lớn.

Tuân Úc đứng cạnh đã thấy hết: “Đầu tiên là dùng lời khích tướng, rồi lại lấy mềm mỏng ôn tồn, cuối cùng khiến người ta phải tình nguyện gan óc lầy đất. Tào Mạnh Đức quả là nắm rất rõ tính khí của đám võ phu. Chẳng cần biết ông ta rốt cuộc là trung hay gian, nhưng chỉ riêng về tài dùng người mà nói, thì không thể không phục...”

## Tang tóc bất ngờ

Trần Cung đem hết lời nói rõ lợi hại đủ đường, cuối cùng cũng lay động được Biên Nhược, mời ông ta dẫn Viên Trung, Hoàn Thiệu đến châu phủ gặp mặt Tào Tháo. Một mặt là hòa giải ân oán khi xưa, mặt khác là hy vọng Tào Tháo có thể nhậm dụng mấy người đó.

Trần Cung biết rõ, Biên Nhược, Viên Trung đều là những kẻ ý tài kiêu căng ngạo mạn, suốt dọc đường đã dặn đi dặn lại, nhưng về đến châu phủ gặp Tào Tháo, tim lại ghen lên tận cổ. Ông ấy đang nổi trận lôi đình!

Hôm nay Tào Tháo gặp quá nhiều chuyện phiền lòng. Viên Thuật từ sau khi bị đánh bại, bỏ đất cũ ở phía bắc Dự Châu, dẫn bộ quân chuyển đến Cửu Giang. Chỉ trong vòng mấy tháng ngắn ngủi, hãn đã bắt đầu xâm chiếm vùng Dương Châu phía bắc Trường Giang. Huynh

đệ Châu gia toàn quân bị tiêu diệt, chỉ giữ được mạng mình. Bằng hữu cũ của Tào Tháo là Dương Châu Thứ sử Trần Ôn cũng đã bị Viên Thuật giết chết. Viên Thuật nhận mệnh cho bộ hạ là Ngô Cảnh làm Thái thú Đan Dương, Trần Kỳ làm Thái thú Cửu Giang, lại sai con trai của Tôn Kiên là Tôn Sách đánh chiếm quận Lư Giang, thế lực của hắn như tro tàn bùng cháy càng điên cuồng hơn. Điều khiến Tào Tháo không thể dung thứ được là, cùng với việc tự xưng là Dương Châu Thứ sử, Viên Thuật còn tự phong mình làm Từ Châu bá, đó là có ý muốn tranh phần với Tào Tháo vậy!

Tình hình phía nam đã không tốt, ở phía bắc cũng có vấn đề. Công Tôn Toản đánh bại Lưu Ngu, lúc đầu bắt đem giam lỏng, sau lại giả lệnh triều đình mà giết chết ông ta. Lưu Ngu đã chết, U Châu hoàn toàn rơi vào tay Công Tôn Toản, chiến sự dai dẳng ở Hà Bắc liên sinh biến.

Hơn nữa đúng vào thời khắc quan trọng này, Vu Độc lại nhân lúc Viên Thiệu vắng mặt, dẫn hơn mười vạn quân Hắc Sơn lên đánh Ngụy Quận, thừa thắng tấn công Nghiệp Thành, giết chết Ngụy Quận Thái thú là Lật Thành. Đến lúc Tào Tháo lên kế hoạch công chiếm Từ Châu, Viên Thiệu giật gấu vá vai, chỉ nhận lời sai bộ hạ là Chu Linh dẫn theo ba doanh quân đến tương trợ.

Những việc ấy vốn đã đủ phiền lòng, song le đất Từ Châu mà Tào Tháo đang muốn đánh cũng có vấn đề. Ở Hạ Phì xuất hiện một thổ phỉ tên là Khuyết Tuyên, dẫn theo mấy ngàn người tạo phản, còn dám tự xưng là thiên tử. Đào Khiêm đánh một trận liền dẹp tan, nhưng tên Khuyết Tuyên kia lại dẫn theo đám tàn quân chạy sang Duyện Châu, công nhiên cướp đoạt hai quận Thái Sơn, Nhậm Thành. Mình còn chưa đánh người ta, người ta đã bị bọn thổ phỉ đuổi chạy vào nhà mình, thế chẳng đáng giận lắm ư?

Dù đang có nhiều chuyện phiền lòng, Tào Tháo vẫn phải mang bộ mặt sùng hiên trọng sĩ, lệnh tất cả quan viên trong phủ nha đến sảnh đường hội khách, nghênh tiếp ba vị oan gia đến bái kiến cho

trọng thể. Hôm nay chỉ có Tuân Úc đang đóng ở Quyên Thành là không có mặt, ngoài ra đến cả Hí Chí Tài dù đang mang bệnh trong người cũng đều tới.

Trần Cung cẩn thận dè dặt mời bọn Biên Nhược ba người lên sảnh đường. Tào Tháo nén cơn giận dữ, thi lễ trước, ba người cũng khách khí đáp lễ, lại cùng hàn huyên với mọi người trong sảnh đường. Trông thấy Biên Nhược nói cười tự nhiên, Viên Trung ung dung bình thản, Hoàn Thiệu ánh mắt tránh né, cơn giận dữ của Tào Tháo ở đâu chột dần cả lên, nhưng cũng chẳng biết làm sao, điều cần thiết bây giờ là mượn mấy người này để gây dựng tiếng tăm cho mình.

Hoàn Thiệu biết ân oán của mình với Tào Tháo không nhỏ, vốn không muốn đến. Nhưng Dự Châu đói kém loạn lạc, hãn với Viên Trung không thể tồn tại ở đó lâu được, đành phải dẫn theo gia quyến chạy sang chỗ Biên Nhược. Người đứng dưới hiên thấp, không thể không cúi đầu, sau này còn muốn tiếp tục được lánh nạn ở Duyện Châu, thì không thể lại gây sự với Tào Tháo. Hãn đành muối mặt đến đây, từ lúc mới vào cửa đã run run rẩy rẩy, bây giờ thấy Tào Tháo chỉ dùng hư lễ như vậy càng thấy bất an, liền chủ động nói lại chuyện cũ:

— Tào sứ quân, ngày trước tại hạ đã đắc tội với ngài, xin được sứ quân mở lượng hải hà thứ cho. Còn chuyện ngộ sát Tần Bá Nam... thực sự là... - Hãn cũng biết nhĩ tử của Tần Thiệu hiện đã được Tào Tháo nhận làm nghĩa tử, những câu khó nói như vậy không biết phải lựa lời thế nào.

Gặp mặt kẻ thù, thật rất nóng mắt, Tào Tháo hận không thể đập văng hãn ra ngoài cửa, chỉ nói giọng khó nghe:

— Những chuyện đã qua không cần nói lại nữa, chỉ mong Hoàn tiên sinh giữ chút ân đức, đã giết cha rồi, sau này không nên làm khó nhĩ nữ của Tần Bá Nam là được rồi.

Câu ấy rõ ràng là làm nhục, Hoàn Thiệu ngượng đến đỏ mặt, lắp bắp nói:

— Không dám, không dám!

Tào Tháo lại quay sang chăm chú nhìn Viên Trung, nhớ lại những lời ông ta đã bêu riếu mình vì chuyện trưng vôi ra làm quan khi xưa, liền nói:

— Năm xưa Viên quận tướng nói, tại hạ không làm nổi Hứa Do, chỉ có thể học Liễu Hạ Huệ. Giờ đây thế sự chuyển dời, tiên sinh vốn muốn được làm Liễu Hạ Huệ, mà nay chỉ có thể làm Hứa Do thôi. - Năm xưa Viên Trung làm Bái Quốc tướng, triều đình vôi Tào Tháo ra làm Điển quân hiệu úy. Ban đầu Tào Tháo ẩn cư ở nhà không chịu nhận mệnh, sau không chịu nổi cảnh tịch mịch lại đến quận phủ hỏi về việc ấy, nên đã bị Viên Trung thả sức chế giễu, nói Tào Tháo không thể làm nổi ẩn sĩ, chỉ có thể làm như thói thường. Hôm nay Viên Trung không thể tự đứng chân trên đời, phải chạy đến Duyện Châu sống nhờ cửa người, Tào Tháo mới lôi câu của ông ta ra nói lại nhằm chế giễu Viên Trung.

Nhưng Viên Trung không chịu nhũn như Hoàn Thiệu, chấp tay nói:

— Tài cao hạnh khiết, không thể đảm bảo chắc chắn được tôn quý; Năng bạc tháo trọc, không thể đảm bảo chắc chắn sẽ thấp hèn. - Đã đến nước này, ông ta còn ăn nói khắc bạc như vậy, nói mình cao khiết thì cũng được thôi, nhưng chớ nói người khác bạc trọc mới phải. Mà dù có nói người khác bạc trọc đi chăng nữa, nhưng chớ có để trước chữ “trọc” dính liền chữ “tháo” như thế. Nhưng câu này chính là nguyên văn trong thiên mở đầu sách *Luận hành* của Vương Sung, nên chẳng ai bắt bẻ được gì, những kẻ có học vấn chửi người khác quả là cay nghiệt!

Tào Tháo từng lĩnh giáo tài năng ấy của Viên Trung, cũng không muốn dây dưa thêm, lại quay sang nhìn Biên Nhược, chấp tay nói:

— Tại hạ là giống xấu xa của hoạn quan, mời tiên sinh đến đây, làm vậy bần đến thân phận của ngài, thật tội lỗi, tội lỗi.

Biên Nhược xua tay:

— Là tôi tự làm bản mình, đâu phải lỗi của sứ quân. - Rõ ràng là có ý bảo, ta tự mình đồng ý đến đây, chứ ông đâu đủ tư cách làm bản đến ta.

Viên Trung, Biên Nhược đúng là hai tảng đá cứng đầu khó xơi! Nhưng biết làm sao được? Nếu giết quách bọn họ thì mình thật mang tiếng, tục ngữ có câu: “Oan trái nên cời không nên thắt, thôi đành vậy...” Tào Tháo nghĩ đến đó, thở dài một hơi, quay về chỗ ngồi, cất giọng nói to:

— Cái gì đã qua thôi hãy bỏ đi, nay mời ba vị đến đây, là muốn các vị giúp Tào mỗ ta mưu tính phục hưng lại cơ nghiệp nhà Hán. Hiện nay thiên hạ sục sôi, sài lang cát cứ, Tào mỗ ta không muốn thiên tử phải bôn ba, bách tính mắc hoạn nạn, mong ba vị bỏ qua hiềm cũ, chúng ta đồng tâm hiệp lực, cùng cử đại sự, dập tắt khói lửa chiến chinh trong thiên hạ, đón xa giá từ Tây kinh...

— Tỷ phu... - Biện Bình bỗng nhiên hốt hải chạy vào.

Tào Tháo rất không vui, đang trước mặt mọi người, ở đâu ra “tỷ phu” với “cừu cừu” chứ. Nhưng thấy hấn mắt mũi dớn dác, vẻ mặt hốt hoảng, biết là xảy ra việc lớn, Tào Tháo vội hỏi:

— Làm sao? Đã xảy ra chuyện gì?

Biện Bình quỳ sụp xuống đất, lắp ba lắp bắp nói:

— Huynh... huynh muôn vàn chớ... chớ lo lắng...

— Chuyện gì mà ta lại chớ lo lắng? - Tào Tháo ngẩng đầu lên, chợt thấy tiểu đồng Lã Chiêu vẫn qua lại đưa thư đang đứng khóc sụt sùi ngoài cửa, vẻ mặt tiều tụy, tóc tai rối bời, bần thiu. Cảm giác chằng lảnh chợt ập đến, Tào Tháo lấy can đảm hỏi Lã Chiêu, - Làm sao vậy? Cha ta... có... có chuyện gì?

Lã Chiêu khóc òa lên, quỳ mọp xuống đất, vừa khóc vừa lê đầu gối đến trước mặt Tào Tháo:

— Lão gia chết rồi, nhị gia cũng chết rồi, tất cả tì thiếp nô bộc đều bị giết rồi... Hu hu...



Tất cả mọi người trong sảnh đường đều kinh sợ lặng đi, cả gia quyến Tào Tung - phụ thân Tào Tháo - đã bị diệt!

Tào Tháo chỉ thấy máu trong người nhất thời như dồn cả lên đầu, túm chặt lấy cổ Lã Chiêu:

— Người nói rõ ràng cho ta nghe, rốt cuộc là có chuyện gì?

Lã Chiêu vừa khóc vừa nói:

— Lão gia và nhị gia dẫn cả nhà rời khỏi Lang Nha đi đến Thái Sơn, trên đường đi qua chỗ Đào Khiêm, Đào Khiêm nói gần đây Khuyết Tuyên dẫn theo đám thổ phỉ thoát ần thoát hiện, đường đi không an toàn, liền sai bộ hạ là Trương Khải dẫn quân đi hộ tống nhà ta... Nào ngờ tên Trương Khải kia thấy của nầy lòng tham, lúc sắp đến địa giới châu, đột nhiên sai quân lính cùng cướp tài vật, lão gia mệnh cho gia nhân chống đỡ lại, liền bị... liền bị bọn chúng... Lúc ấy tất cả hỗn loạn, con cũng không cứu nổi người, chỉ ôm được An Dân thiếu gia trốn đến Thái Sơn gặp Ứng quận tướng. Ứng Thiệu dẫn người chạy tới nơi thì đã muộn... tất cả đều chết rồi...

— Ứng Trọng Viễn làm việc thế nào vậy! Vì sao lại không qua địa giới nghênh đón? - Tào Tháo giậm chân quát to, - Ông ta đâu?

Biện Bình đứng sau lưng xót xa nói:

— Ứng Thiệu sai người khâm liệm toàn bộ thi thể cả nhà ta, rồi nói đã phụ sự ủy thác của huynh, không còn mặt mũi nào ở lại Duyện Châu nữa, để lại ấn thụ và thư tín, chạy đến Hà Bắc theo Viên Thiệu rồi.

— Chạy được lắm, chạy được lắm... Không chạy thì ta cũng sẽ giết ông ta! - Tào Tháo toàn thân run lẩy bẩy, - Phụ thân, đệ đệ, ta sẽ báo thù cho mọi người... ta nhất định phải báo thù cho mọi người!

Những người có mặt không ai dám nói gì, tất cả đều cúi đầu. Thấy Tào Tháo run rẩy đi hai vòng quanh sảnh đường, tự lẩm bẫm nói một mình:

— Hồ, tề xố khỏi cũi, quy ngọc nát trong rương, là lỗi của ai? Lỗi của ai! - Nói xong Tào Tháo co chân đạp soái án đổ rầm xuống, rồi hét

to, - Đào Khiêm! Đồ tiểu nhân đê tiện, ta thề sẽ báo thù này!

Biện Bình vội giải thích:

— Việc này không phải do Đào Khiêm sai khiến, mà là bộ hạ của ông ta là Trương Khải tự ý làm. Tên đó giết người rồi, cướp hết đồ đạc, đã chạy đi tìm Khuyết Tuyên nhập bọn.

— Hừ! - Tào Tháo giận bốc lên đầu, vung tay vả một vả, khiến Biện Bình phải loạng choạng, - Cái gì mà không phải do hãn sai khiến? Hãn dùng người bất minh, hại chết cha ta mà không có lỗi gì ư! Ta xem ra chính là Đào Khiêm và Khuyết Tuyên đã hợp mưu hại chết cả nhà ta. - Đó chính là muốn thêm tội thì thiếu gì cách nói. - Ta không thể không diệt cả nhà Đào Khiêm... Không, không phải... ta phải giết hết tất cả người ở Từ Châu! Gà chó cũng không tha! - Tào Tháo giậm chân nhảy lên mà nguyên rủa, cơn kích động càng thêm độc ác.

— Xin sứ quân nguôi hờn bớt giận. - Tất cả mọi người đều quý xuống đất.

Tào Tháo chẳng để ý đến ai:

— A Bình, người mau truyền lệnh... Điếm quân! Lập tức điếm quân cho ta, chúng ta đập bằng đất Từ Châu! Giết hết người Từ Châu!

Mọi người đều cho rằng những câu khi nãy là do nóng giận mà nói thế, nào ngờ Tào Tháo nói là làm liền, lập tức phát hoảng. Nhưng những ai đã biết tính khí Tào Tháo đều tuyệt không dám nói chen vào, chỉ mong ông ta qua một lúc sẽ suy nghĩ đúng đắn hơn. Nhưng hôm nay lại có mấy kẻ mới đến không biết nặng nhẹ, Biên Nhược đứng lên nói:

— Sứ quân muôn vàn không thể vì chuyện này mà tiến binh, tội của Trương Khải, không phải của Đào Khiêm, càng không phải của bách tính ở Từ Châu.

— Thù giết cha không đội trời chung, sát hại chân tay của ta há lại chẳng báo phục! - Tào Tháo chỉ thẳng mặt Biên Nhược quát bảo. - Nếu hãn giết cả nhà ông, ông có thể không báo thù ư?

Hôm nay Biên Nhược đến vốn đã ôm sẵn nỗi bức tức, nghe thấy Tào Tháo lại mang cả nhà mình mà so, hàm hàm tức giận nói:

— Tàn sát người vô tội, há lại gọi là hiếu, đoạt đất của người sao có thể là trung?

— Người nói gì? Người nói lại lần nữa xem... Người có tin ta sẽ phanh xác người không! - Tào Tháo rút bội kiếm ra chực giết, Biện Bình, Lã Chiêu vội giữ chặt lại.

Biên Nhược liêu lĩnh, đứng vụt dậy:

— Họ Biên ta đâu sợ chết! Tào Mạnh Đức, người chỉ là kẻ tiểu nhân giả trung giả hiếu, bất nghĩa bất nhân! Người chính là giống xấu xa của hoạn quan! Cha người đâu phải thứ tốt, chỉ là lão hám của tham ô bẻ cong pháp luật, nịnh bợ hoạn quan, đáng phải chết từ lâu rồi! Mang theo đồng của cái bất nghĩa ấy, nhờn như diều phố, ấy là lão tự tìm lấy cái chết! Đáng đời!

— Giết hẳn! Giết! Giết! - Tào Tháo giận không thể nén được, - Lôi hẳn ra ngoài giết ngay cho ta!

Mọi người nhìn thấy rối loạn cả lên, có người khuyên Biên Nhược quỳ xuống, có kẻ giữ lấy Tào Tháo. Lâu Dị dẫn theo đám thân binh đứng trước cửa, chẳng quan tâm nhiều như thế, xông thẳng vào sảnh đường, túm lấy Biên Nhược lôi ra ngoài.

— Câm miệng hết cho ta! Hôm nay ai xin xỏ cho hẳn sẽ giết kẻ đó! - Tào Tháo đã hoàn toàn trở mặt. - Thứ ý tài kiêu căng ngạo mạn, khó người cứng đầu như vậy, có sống cũng bằng thừa.

Viên Trung trông thấy bằng hữu thân thiết đã bị lôi đi giết, tâm can như muốn nát tan, cười nhạt một tiếng, chắp tay nói:

— Tào sứ quân, tôi với Biên Văn Lễ đã cùng nhau đến đây, vậy xin cho tôi được chết cùng ông ta, cho ngài đỡ phải vướng mắt!

— Được thôi! - Tào Tháo moi móc nói. - Chớ tưởng ông là thân thích với Viên Thiệu mà ta không dám giết ông. Viên Bản Sơ đã nói với ta, những người ở chi phái của ông, đều đáng phải chết đối mới

đúng! Hôm nay ta cho ông một đao chết ngay, thật tiện cho ông quá rồi!

Câu nói ấy đã đụng chạm đến lòng tự trọng của Viên Trung. Ông ta và chi phái của Viên Thiệu đều là hậu duệ của Viên An, vì không chấp nhận được thói giàu sang kiêu ngạo của huynh đệ Viên Phùng, Viên Ngỗi, mà ông ta cam lòng chịu nghèo chịu khổ, không đi lại với họ. Sĩ đại phu đâu để ý đến sống chết, nhưng lại coi trọng danh tiết. Bây giờ cái chết đã ở trước mắt, Tào Tháo còn lôi những câu như thế ra công kích, chẳng những khiến ông ta thân bại, còn muốn bắt ông ta phải danh liệt nữa. Viên Trung rất đau buồn, nước mắt chọt tuôn trào.

— Khóc ư? - Lời lẽ Tào Tháo càng thêm cay độc. - Khóc cũng muộn rồi! Bây giờ có muốn làm Hứa Do cũng không được nữa rồi, người đi làm Thương Dung, Tỷ Can thôi!

Viên Trung lau nước mắt, nhìn Tào Tháo vẻ khinh miệt, quay mình đi ra khỏi sảnh đường tự lĩnh nhận lấy cái chết.

Vẻ khinh miệt còn làm người ta giận dữ hơn bị chửi rủa, Tào Tháo cảm giác khí giận như muốn làm đầu óc mình vỡ tung, vừa cúi đầu xuống liền nhìn thấy Hoàn Thiệu, đang run lẩy bẩy như cành lá trước gió. Tào Tháo cười nhạt nói:

— Người sợ rồi ư?

Hoàn Thiệu lắp bắp nói:

— Xin, xin... sứ quân tha mạng.

— Xin ta thì có thể không phải chết ư? - Tào Tháo trợn mắt. - Hai tên kia nếu chịu nói một câu mềm mỏng, ta còn có thể tha. Chứ người thì không xứng đáng... Người đâu! Lôi hẳn ra giết cho ta!

— Xin tha mạng... ta sai rồi... hãy khai ân... - Hoàn Thiệu kêu gào như heo bị chọc tiết, ra sức vùng vẫy hòng thoát chết, nhưng vẫn bị lôi ra ngoài.

Những người có mặt không ai không nắm tay than: “Mềm cũng không được, cứng cũng không xong, chỉ trong một ngày đã giết ba vị

hiền sĩ.”

Vạn Tiềm bỗng bước lên trước một bước, cởi mũ ra bỏ xuống đất:

— Tại hạ không dám tiếp tục phụ tá cho sứ quân nữa, mong ngài hãy tự lo liệu. - Nói xong thủng thẳng đi ra, không nhận chức quan ấy nữa.

Tào Tháo nhìn theo bóng ông ta, trong lòng đau nhói, một viên tướng đặc lực đã mất như thế. Nhưng tiếc nuối thì có ích gì, ông ta ngẩng đầu lên hét to:

— Còn ai muốn đi nữa? Ai muốn đi nữa cứ việc đi!

Lý Phong, Tiết Lan từ lâu đã mong có ngày này, đến chào cũng không buồn chào, lập tức quay lưng ra khỏi sảnh đường đi luôn.

Lúc sau, ba chiếc đầu người bê bết máu đã được mang lên trước cửa, Tào Tháo bước vòng quanh mấy cái thủ cấp mà cơn giận vẫn không nguôi, cảm thấy dường như vẻ mặt ba kẻ kia vẫn đang chế giễu, nhục mạ mình, ông ta lại quát bảo:

— Được lắm... Cha ta mất rồi, đệ đệ ta mất rồi, thê thiếp gia nô của họ cũng mất cả rồi. Các người chết rồi cũng đừng tưởng sẽ được yên lành... Lâu Dị! Dẫn quân đi giết hết lớn bé cả nhà bọn chúng cho ta!

— Việc này... - Lâu Dị cảm thấy có vẻ hơi quá.

— Người không giết, ta sẽ giết người!

— Rõ. - Lâu Dị không biết làm sao đành đi ra.

Trông thấy Mao Giới, Tất Thâm, còn muốn khuyên can tiếp, Tào Tháo quát to lên luôn:

— Ý ta đã quyết, các người chớ nói thêm nữa... A Bình! Người còn chưa đi truyền lệnh? Mau chóng điểm quân, đốc toàn bộ binh mã, ta phải tắm máu Từ Châu!

— Khoan đã! - Hạ Hầu Đôn đột nhiên chạy tới, ngăn Biện Bình lại nói. - Không thể dẫn quân đi được.

— Vì sao không thể? - Tào Tháo quay sang nhìn ông ta.

— Đúng sai thị phi tại hạ không cần biết, nhưng quân Thanh Châu còn chưa rèn luyện kỹ...

— Người đừng tránh né, không muốn đi, các người cứ ở lại!

Hôm nay ngay đến Hạ Hầu Đôn, Tào Tháo cũng không nể mặt nữa. Hí Chí Tài đứng bên cạnh trông thấy vậy, rất lo lắng, cố nhin ho nói:

— Sứ quân bớt giận, *Lã lã* có câu: “Phàm việc dùng binh, là dùng về việc lợi, hoặc dùng về việc nghĩa”, lần này ngài...

— Câm miệng! Lã Bất Vi bảo vệ cả nhà Doanh Chính trở về nước Tần, mà không diệt tính mạng cả nhà họ. Việc dùng binh này ta đã quyết! Ta sẽ đích thân điếm quân! - Tào Tháo đá bay mấy cái đầu người, hăm hăm bước xuống sảnh đường, đi đến cửa sảnh quay đầu lại nói với Hạ Hầu Đôn. - Nguyên Nhung, người không đi cũng được, nhưng nếu người còn nhận đó là bá phụ người, là huynh đệ người, thì hãy đem thi thể của cha ta và Tử Tật về mai táng.

Hạ Hầu Đôn chột rung động, tuy không cùng một họ, nhưng Tào Tung chính là thân bá phụ, Tào Đức chính là tông đệ của ông ta! Hạ Hầu Đôn gật gật đầu nói:

— Ta sẽ lo lắng chu toàn, nếu huynh muốn đánh Từ Châu... cứ việc đi!

Tào Tháo nghe thấy câu đó, coi như xong một chuyện, quay đầu bước dài, giận dữ bỏ đi.

— Hục... - Hí Chí Tài thổ một ngụm máu ra đất. - Hụ, hụ hụ...

— Ôi, Chí Tài huynh! - Hạ Hầu Đôn, Từ Đà, Tất Thâm, Mao Giới vội vây lấy Hí Chí Tài cấp cứu, trong sảnh đường nhất thời rối loạn cả lên.

Riêng có Trần Cung đứng im lìm, ông ta bị những chuyện xảy ra trước mắt làm cho khiếp sợ lạng người, sợ hãi và đau buồn đan xen, đứng chết trân nhìn mấy cái đầu người bị đá văng đi: “Ta dẫn bằng

hữu đến, lại khiến họ phải mất mạng ở đây... Tào Mạnh Đức lại muốn tẩm máu Từ Châu, còn muốn giết nhiều người hơn nữa... Ta đã nhìn lầm phải một con sói đói... Sớm muộn cũng sẽ có ngày con sói này cắn chết ta...”

Lúc ấy, Trình Lập đang quỳ ở bên lại nói một câu càng chối tai hơn:

— Giết thì giết thôi, thi hành đại sự làm gì có chuyện không phải giết người. Lũ không biết ủng hộ ấy, chết cũng không đáng tiếc!

— Đúng vậy, đúng vậy, bọn hào cường kiêu ngạo chết cũng đáng đời. - Khốc lại Tiết Để phụ họa nói. - Bây giờ đang thiếu lương thiếu gạo, đem tài sản của bọn chúng ra chia cũng không tệ, kẻ nào giàu có còn có thể đem ra mà cứu tế cho bách tính nữa đấy.

Ánh mắt buồn thảm của Trần Cung đã biến thành oán hận: “Lang sói! Tất cả là một lũ lang sói... Tuyệt không thể để ổ sói này tiếp tục ở Duyện Châu được nữa...”

## Tay chân làm phản

Từ Châu mục Đào Khiêm tự Cung Tố, là nhân sĩ ở Đan Dương, Dương Châu. Hồi trẻ ông ta nhờ có quân công mà làm nên, khi thảo phạt phản quân ở Tây Lương làm tham quân cho Trương Ôn. Khi loạn Khăn Vàng nổi lên, ông ta được điều ra nhận chức Thứ sử Từ Châu. Sau khi Đồng Trác về kinh, các mục thú đều ra sức chuẩn bị chiến đấu, nhưng Đào Khiêm liệu rằng chuyện ấy không thể thành được, liền sai thuộc hạ là Triệu Dục vào triều báo kiến, được Đồng Trác gia phong làm An Đông tướng quân, Từ Châu mục. Nhưng khi có loạn Khăn Vàng, Từ Châu là nơi bị nạn nặng, ngoài ra còn có hào cường Tang Bá chiêu tập binh mã cát cứ, nên thực lực của Đào Khiêm khá yếu. Lúc quần hùng chinh chiến, ông ta không tính đến chuyện dụng

binh với bên ngoài, chỉ khi Công Tôn Toàn dùng uy bức bách mới bao vây Viên Thiệu một lần, nhưng lại bị Tào Tháo đánh lui.

Từ đó về sau, ông ta cố thủ tự vệ, nào ngờ đóng cửa ngòi nhà mà họa vẫn từ trên trời giáng xuống. Hạ Bì lại có tên thổ phỉ Khuyết Tuyên nổi lên, Đào Khiêm đem quân đánh đuổi hăn chạy tới quận Thái Sơn. Đúng lúc đó gặp phụ thân của Tào Tháo là Tào Tung đi qua, Đào Khiêm trông thấy lão nhân gia mang theo kim ngân tài bảo nhả nha điều phố, mới có lòng tốt sai người đi hộ tống. Nhưng không ngờ tên thủ hạ là Trương Khải lại giết người cướp của, rồi chạy theo Khuyết Tuyên. Đào Khiêm biết sự không hay, lập tức dẫn quân tiêu diệt Khuyết Tuyên, rồi tức khắc gửi thư cho Tào Tháo, lời lẽ vô cùng khiêm cung, nhưng vẫn không thể ngăn nổi đại quân của Tào Tháo tiến đánh.

Mùa thu năm Sơ Bình thứ tư (năm 193), Tào Tháo xâm phạm Từ Châu, ông ta vì mong muốn báo thù và ý định đoạt đất, nên đã đạt đến mức độ điên cuồng không thể tự kiềm chế được nữa.

Dọc đường tiến công, Tào Tháo thế như chẻ tre, trong thời gian nửa năm đã liên tục hạ hơn mười huyện của Từ Châu, rồi công phá vào trị sở của châu ở Bành Thành, những nơi đi qua đều bị tàn sát. Nhất là các nơi như Thủ Lự, Tuy Ninh, Hạ Khâu đều bị tổn hại nặng nề, bách tính vô tội bị giết lên đến hàng chục vạn, xác chết chất cao như núi, đến sông Tứ Thủy cũng bị nghẽn dòng, nhất thời những nơi quân Tào đi qua không còn bóng dáng gà chó, không còn trông thấy dấu chân lại qua, những lưu dân tránh nạn ở đất Tam Phụ chạy đến Từ Châu cũng bị Tào Tháo giết hết. Đào Khiêm sợ hãi không dám xuất chiến, trốn chạy hết lần này đến lần khác, cuối cùng co cụm về huyện Đàm ở Đông Hải. Tào Tháo vẫn tiếp tục dẫn quân mã xông xáo dọc ngang, thả sức cướp bóc giết chóc ở Từ Châu. Những bản báo tiếp liên tục được gửi về Duyện Châu, nhưng chúng không giành được ủng hộ, mà ngược lại càng là nỗi bất an của sĩ nhân Duyện Châu.



Vào đêm tin báo tiếp quân Tào Tháo đã đến Đông Hải được chuyển về, ba quân kỵ mã nhân màn đêm che phủ đã chạy thẳng vào thành Trần Lưu...

Trương Mạc không hề bất ngờ khi thấy Trần Cung, Lý Phong, Tiết Lan đến chỗ mình, nhưng trong lòng vẫn thấy thấp thỏm không yên, mời bọn họ cùng vào thư phòng rồi đuổi hết thân binh cùng gia nhân lui ra.

Dưới ánh đèn leo lét, khuôn mặt Trần Cung lộ rõ vẻ khổ tâm:

— Trương quận tướng, ngài có nghe về những việc làm của Tào Tháo ở Từ Châu chứ?

Trương Mạc khẽ gật đầu, lại nói:

— Sứ quân đặc thẳng rồi!

Trần Cung thấy ông ta tránh không nói đến chuyện giết chóc, cười nhạt bảo:

— Tôi nhớ hình như ngài cũng là người Duyện Châu chúng ta.

Trương Mạc không nói gì.

— Tào Mạnh Đức từ khi vào Duyện Châu đến nay, cất nhắc bè cánh, lũng đoạn quân quyền, tự ý nhận mệnh Hạ Hầu Đôn làm Thái thú Đông Quận, những chuyện này ngài đâu phải không biết? - Trần Cung thấy ông ta không phản ứng gì, lại nói tiếp, - Chỉ trong một ngày ông ta đã giết ba hiền sĩ Biên Nhược, Viên Trung, Hoàn Thiệu, lại còn giết hết gia quyến người ta. Biên Văn Lễ kia cũng là nhân sĩ ở Duyện Châu chúng ta vậy...

Lý Phong tiếp lời:

— Đúng vậy! Ông ta muốn lật đổ đám thế tộc hào cường ở Duyện Châu, cướp đoạt binh mã, lương thảo. Nếu cứ thế này, sĩ nhân chúng ta ở đây đều sẽ phải chịu tổn thất, thậm chí còn bị ông ta giết sạch.

Điều canh cánh trong lòng ông ta thực ra là sợ Tào Tháo sẽ chia rẽ thế lực của Lý gia. Họ Lý ở Cự Dã vốn tự lập thành một thế lực cát

cứ huyện thành, bây giờ Lý Càn, Lý Tiến đều bằng lòng theo Tào Tháo làm việc, nhưng Lý Phong trước sau vẫn không an lòng, luôn cảm thấy Tào Tháo đang lợi dụng gia tộc mình, nhất định sẽ có ngày quay mặt thành thù, cho nên ông ta cũng kiên quyết phản đối Tào Tháo.

— Đâu chỉ riêng gia tộc Lý huynh như thế, còn có bách tính nữa!  
- Tiết Lan cũng không chịu kém, - Trận chiến ở Từ Châu, ông ta đã giết hại bao nhiêu dân thường, sông Tứ Thủy đã tắc nghẽn cả rồi! Hôm nay ông ta gây hại cho Từ Châu, ngày mai có thể sẽ trở về gây họa cho Duyện Châu. Ngài không muốn làm điều gì đó vì dân chúng trong thiên hạ ư?

Nghe Tiết Lan nói năng có vẻ nhân nghĩa, nhưng kỳ thực cũng là vì tư tâm. Ông ta tuy họ Tiết ở Hà Đông, nhưng do phụ thân Tiết Diễn sinh tiền là Đông Hải tướng, nên gia tộc có một số sản nghiệp ở Đông Hải. Bây giờ Tào Tháo đã đánh đến Đông Hải, nhi tử của ông ta là Tiết Vĩnh lại đang ở chỗ Đào Khiêm, nếu không nghĩ cách khiến Tào Tháo lui quân, vạn nhất đánh phá Đàm Thành, tính mạng cả nhà sẽ đi đời.

Trương Mạc biết rõ thâm ý của những người này, cũng hiểu rằng họ đều có tư tâm, nhưng chuyện Tào Tháo làm đã bày ra trước mắt, không đối mặt cũng không được. Ông ta thở một hơi dài:

— Ta hiểu ý các ông khi đến đây, nhưng...

— Hiện giờ ngài không nên nghĩ thêm gì nữa! Không vì người khác ngài cũng phải làm vì mình. - Trần Cung cất cao giọng, - Nay anh hùng đều nổi lên, phân chia thiên hạ, ngài lấy quân đông ngàn dặm, trấn đất chinh chiến bốn bên, võ kiếm nhìn quanh, cũng đủ làm bậc hào kiệt, thế mà lại bị khống chế bởi kẻ khác, chẳng xấu mặt lắm ư?

Trương Mạc giơ tay ra hiệu cho ông ta nói nhỏ, rồi vội gạt đi:

— Tại hạ không có tài cầm quân, không làm nổi đại sự ấy, các ông hãy đi tìm người khác giúp vậy.

Trần Cung đã chuẩn bị sẵn khi đến đây, cười nhạt nói:

— Trương quận tướng, ngài làm vậy chẳng phải là tự lừa mình dối người sao? Đầu của ngài hiện đang chỉ là gửi tạm trên cổ thôi, không biết chừng một ngày nào đó, Tào Tháo sẽ lấy nó đi. Viên Thiệu bảo Tào Tháo giết ngài, ngài tưởng ta không biết ư?

Trương Mạc bỗng thấy lạnh run, không tự chủ được đưa tay lên cổ sờ sờ:

— Sao ông biết?

— Lúc Viên Thiệu sai người đến, ta đang ở bên Tào Tháo.

— Nhưng Tào Tháo đã cự tuyệt rồi, ông ta sẽ không giết ta đâu. - Tuy Trương Mạc nói vậy nhưng trong ánh mắt vẫn lộ rõ vẻ sợ sệt.

Trần Cung đột nhiên cười ha hả, cười đến độ Trương Mạc sờn cả da gà:

— Ông... ông cười gì vậy?

— Ta cười ngài chẳng hiểu biết gì. Lời Tào Tháo cự tuyệt với sứ giả của Viên Thiệu ta vẫn nhớ không thiếu một chữ. Thế này đi, ta sẽ nói lại cho ngài nghe đầy đủ. - Trần Cung hắng giọng, bắt chước khẩu khí ngạo mạn của Tào Tháo, - “Mạnh Trác là thân hữu của ta, đúng hay sai cũng phải bao bọc. Nay thiên hạ chưa định, không nên tự hại nhau.”

Trương Mạc gật gật đầu:

— Mạnh Đức nói vậy chẳng phải kiên quyết bảo vệ ta ư?

— Kiên quyết? - Trần Cung lại cười. - Ta còn nhớ Trương quận tướng cũng là hậu duệ của nhà thi thư vọng tộc ở Đông Bình, sao câu nói ấy cũng không hiểu hết hàm nghĩa? Tào Tháo nói “đúng hay sai cũng phải bao bọc” tức là tạm thời không cần biết ngài có đúng sai gì. Còn ông ta nói “nay thiên hạ chưa định, không nên tự hại nhau”, nhưng một khi thiên hạ đã định rồi thì sẽ thế nào?

Trương Mạc lạng lẽ cúi đầu:

— Ta không tin, Tào Tháo với ta rất tốt, lần trước khi ông ấy xuất chinh còn đem thê tử ủy thác cho ta.

— Ngài đúng là người tốt. - Lý Phong lắc đầu mãi. - Ông ta còn muốn lợi dụng ngài thôi. Hiện ông ta chưa đứng vững ở Duyện Châu, còn cần ngài giúp ông ta yên ổn sĩ nhân ở đây.

Tiết Lan được dịp nói chen vào:

— Nhưng nếu ông ta giành được Từ Châu, có địa bàn mới rồi sẽ không còn như thế nữa. Muôn vàn không thể để ông ta phá được Đàm Thành. - Điều khiến ông ta trần trở vẫn là chuyện nhà mình.

— Ta không nghe! Ta không nghe! - Trương Mạc liên tục lắc đầu, - Các người đều có tư tâm...

— Khắp thiên hạ này, ai chẳng có tư tâm? - Trần Cung cắt lời ông ta. - Mạnh Trác huynh, người trong đời loạn, lấy lợi mà kết giao, lợi cạn thì người tan. Huynh không thấy chuyện của Hàn Phúc ư? Ông ta vì sao mà chết, huynh là người biết rõ nhất chứ?

Trương Mạc nghe thấy câu ấy chợt không lạnh mà run.

Sau khi Ký Châu mục Hàn Phúc đem địa bàn nhường cho Viên Thiệu, ngoài mặt được Viên Thiệu hậu đãi, nhưng lại ngầm chèn ép mọi việc. Hàn Phúc cảm thấy vô cùng bất an, cuối cùng đã một mình trốn khỏi Hà Bắc, chạy đến Trần Lưu theo Trương Mạc.

Nào hay Hàn Phúc vừa chân ướt chân ráo đến nơi, Viên Thiệu đã sai sứ giả tới, yêu cầu diệt cỏ tận gốc. Khi ấy Trương Mạc với Viên Thiệu còn chưa trở mặt nhau, lại không muốn gán tiếng hại hiền sĩ, liền giả bộ cho qua với sứ giả. Nhưng Hàn Phúc vẫn thấy không yên, liền nhân lúc Trương Mạc tiếp kiến sứ giả, treo cổ tự vẫn.

Trần Cung đã thấy vẻ sợ hãi trong mắt Trương Mạc, lại cười nhạt bảo:

— Trước đây ngài không có ý giết Hàn Phúc, nhưng Hàn Phúc vẫn vì ngài mà chết. Bây giờ đến lượt ngài ở vào tình thế đó rồi... Ta phải nhắc cho ngài biết, Viên Thiệu bức tử Hàn Phúc, Tào Tháo giết chết Vương Khuông, hai người ấy cũng cùng một giuộc thôi.

Trương Mạc thấy đầu óc mình như ù đi, một mực xua tay nói:

— Ta không tin các ông! Các ông đều là đám thích làm loạn, li gián ta với Mạnh Đức. Mạnh Đức sẽ không giết ta đâu, mấy năm nay, chúng ta đối xử với nhau như huynh đệ.

Bỗng nhiên một giọng nói từ ngoài cửa vang lên:

— Huynh coi hăn là huynh đệ, nhưng chưa chắc hăn đã coi huynh là huynh đệ!

Người trong phòng đều giật mình, ai nấy rút kiếm cầm tay. Ai ngờ vừa mở cửa ra, dưới ánh đèn mờ mờ, trong màn đêm đen đặc là một khuôn mặt đang mỉm cười - Trương Siêu bước vào.

— Huynh trưởng, chỉ có đệ mới là huynh đệ ruột thịt với huynh! - Hăn đóng cửa lại. - Những lời khi nãy đệ đã nghe cả rồi, chuyện này chúng ta phải làm!

— Hay lắm! Trương Quảng Lăng quả nhiên nghĩa sĩ, làm việc mau lẹ. - Ba người bọn Trần Cung vội tán thưởng.

— Mạnh Cao, đệ chớ làm bừa! - Trương Mạc lừ mắt nhìn đệ đệ. - Chúng ta thiếu binh ít tướng, há chẳng phải là tự tìm đường chết ư?

Trương Siêu vỗ vỗ vai huynh trưởng nói:

— Huynh trưởng vào việc lại mê muội, vì sao Viên Thiệu muốn giết huynh? Cởi chuông thì cần phải người buộc chuông vậy!

Trương Siêu đem nguyên ủy sự việc kể lại cho mọi người nghe. Chả là Tây kinh sau hai bận thất thủ, Lã Bố dẫn theo tàn binh bại tướng của bộ Tịnh Châu, cầm theo đầu Đông Trác, đến Nam Dương theo Viên Thuật. Hăn cho rằng mình đã báo thù cho Viên gia, Viên Thuật nhất định sẽ thu nạp. Nào ngờ, Viên Thuật ghét hăn phản phúc vô thường, không chịu thu giữ, Lã Bố tức giận lại chạy đến theo vị tộc huynh oan gia của Viên Thuật là Viên Thiệu.

Viên Thiệu rất trọng đãi Lã Bố, dẫn hăn theo đánh quân Hắc Sơn. Lã Bố kiêu dũng dị thường, đánh mấy trận đều giành được toàn thắng lấy lòng. Nhưng giành được nhiều chiến thắng rồi, hăn cũng ngày

càng kiêu căng ngạo mạn, liên tục tìm Viên Thiệu đòi tiền đòi lương, lại còn đòi mở rộng quân đội. Quân Tịnh Châu của Lã Bố theo Đổng Trác làm ác đã quen thói, đến Ký Châu cũng cướp đoạt của dân, coi mạng người như cỏ rác, nên Viên Thiệu dần oán ghét hẳn ta.

Lã Bố thấy không được trọng dụng, liền đòi dờ đi, Viên Thiệu cho rằng kẻ đó sau này tất sẽ là mối họa hại, ngầm sai người đâm chết. Lã Bố may mắn thoát được, vội rời khỏi Hà Bắc, chạy đến quận Hà Nội đi theo kẻ cùng quê là Trương Dương. Từ Ký Châu đến Hà Nam đi qua Trần Lưu. Trương Mạc có tên trong bát trù của đảng nhân, rất thích kết giao bằng hữu, nghe nói Lã Bố đã tự tay giết chết Đổng Trác, liền mời hẳn đến khoản đãi, đến lúc đi còn đích thân đưa tiễn. Chuyện ấy khiến Viên Thiệu cực nóng mắt, vì vậy Viên Thiệu mới lệnh Tào Tháo giết Trương Mạc.

Qua câu chuyện của đệ đệ nói lại, Trương Mạc cũng đã hiểu ý:

— Đệ bảo ta kéo Lã Bố về Duyện Châu ư?

— Đúng vậy. - Trương Siêu vẻ oán hận. - Tào Tháo là cái thá gì, ôm chân Viên Thiệu thì hồng hách được mấy ngày? Lã Bố còn dũng mãnh hơn Tào Tháo, chỉ cần hẳn đến đây mọi việc sẽ dễ dàng thôi.

— Cách này rất hay. - Trần Cung chấp tay nói. - Nay quân trong châu đang bận đông chinh, trong châu trống trơn không người, Lã Bố là bậc tráng sĩ, thiện chiến hơn người, nếu mời đến đây, cùng chặn dắt Duyện Châu, xem xét hình thế thiên hạ, đợi thời thế biến thông, ở đây cũng có thể tung hoành một thời vậy!

— Như thế có được không? - Trương Mạc vẫn do dự không quyết.

— Huynh trưởng, huynh không thể tự mình làm một lần ư? Huynh đệ chúng ta cũng phải có lúc ngẩng cao đầu chứ. - Trương Siêu nắm lấy tay Trương Mạc cổ vũ.

— Trương quận tướng xin hãy an tâm. Từ lâu Hứa Ty, Vương Khải đã bất mãn với Tào Tháo. Hiện đang đi liên lạc với Mao Huy, Từ

Hấp, Ngô Tư, nay cả Duyệt Châu đã đối địch với Tào Tháo, ông ta chết chắc rồi! - Trần Cung cười nhạt.

Lý Phong vô cùng tin tưởng:

— Đây là phản kháng vì sĩ nhân Duyệt Châu.

— Cũng là để cứu dân khỏi cơn nước lửa! - Tiết Lan nói thêm.

Trương Mạc run rẩy hồi lâu, gạt mồ hôi lạnh trên trán, run run nói:

— Được rồi... ta làm... ta làm...

# Hồi thứ 46

## Bộ hạ binh biến, suýt phải lưu lạc

### Lưu Bị đến đánh

Vì Đào Khiêm cố thủ trong thành không chịu xuất chiến, quân đội của Tào Tháo tuy khí thế hùng hực nhưng trước sau vẫn không thể đột phá được thành ở Đông Hải quốc, càng không có cách nào đánh được đến Đàm Thành. Thời gian cứ chầm chậm trôi đi uổng phí, sĩ khí cũng dần nguội bết.

Để thoát khỏi cục diện ấy, Tào Tháo tuyên bố rút quân, chậm rãi trở về Duyện Châu, thực tế là để ngầm quan sát động tĩnh của địch.

Quả nhiên, Tào Tháo vừa lui quân khỏi địa giới Đông Hải quốc, Đào Khiêm liền lơ lửng phòng bị, bách tính cũng lũ lượt ra khỏi thành làm đồng. Tào Tháo nhân cơ hội ấy, lập tức hồi quân, tập kích Đông Hải quốc lần thứ hai, khí thế như sấm nổ, đoạt liền năm thành, mũi tấn công nhằm thẳng Đàm Thành - đại bản doanh của Đào Khiêm. Không còn cách nào khác, Đào Khiêm đành phải cầu cứu Điền Khải - Thứ sử Thanh Châu mới được Công Tôn Toản phong cho. Điền Khải cũng dẫn quân đến, nhưng sợ hãi trước uy lực của Tào quân, không dám tiến vào địa giới Đông Hải quốc, chỉ hạ trại từ xa khua chiêng gõ mõ gây thanh thế, cơ bản không có tác dụng cứu viện gì. Trước tình thế ấy, Đàm Thành nguy cấp như trứng để đầu đàng, sự tồn vong của toàn bộ Từ Châu đã như chỉ mảnh treo chuông.

Nhưng đến năm mơ Tào Tháo cũng không thể ngờ rằng, trong khi thấy Đàm Thành ngay trước mắt, ở chỗ Đào Khiêm lại bỗng xuất hiện một cánh viện quân, chỉ có chưa đầy một vạn tạp binh, nhưng lại



dám công nhiên đóng đồn ngay trên đường đi, không hề sợ hãi chặn ngang đường đông tiến của Tào Tháo, hành vi ấy khác nào tự tìm đường chết.

Thế mà kẻ cầm quân, lại là một tiểu nhân vật không hề có tiếng tăm gì - Đó là Bình Nguyên tướng Lưu Bị.

— Khoác lác không biết gương! Đây là đánh trận, đâu phải võ sĩ thi đấu! - Tào Tháo cầm tờ chiến thư của Lưu Bị gửi đến xé nát. - Ở đâu ra tên Lưu Bị này lại ngông cuồng đến thế. Một tên tiểu tốt con con như vậy dám đường hoàng gửi chiến thư cho ta, thật không biết lượng sức mình!

Tào Tháo hăm hăm giận dữ nhìn một lượt các tướng trong doanh:

— Bình Nguyên tướng... Đâu ra cái chức Bình Nguyên tướng này, các người có ai biết gì về tên Lưu Bị này không?

Các tướng trong doanh quay sang nhìn nhau, ai nấy đều lắc đầu, cuối cùng chỉ có Chu Linh - người ngồi hàng đầu bên dãy phía tây cất lời:

— Khải bẫm tướng quân, mặt tướng có biết sơ lược.

Sở dĩ Chu Linh ngồi ở hàng đầu dãy phía tây, không phải vì ông ta có địa vị cao, binh mã nhiều, mà bởi ông ta không phải người trong Tào doanh. Tào Tháo công chiếm Từ Châu, Viên Thiệu sai Chu Linh và hai bộ tướng khác dẫn theo ba doanh quân đến hiệp trợ, kỳ thực cũng là có ý muốn được chia phần.

Suốt nửa năm nay, Tào Tháo lặng lẽ quan sát, Chu Linh tuy chỉ có hơn ngàn quân, nhưng tài cầm quân chẳng kém gì Tào Nhân, Vu Cấm, chiến đấu dũng mãnh chẳng để thua Nhạc Tiến, Hạ Hầu Uyên, đáng được coi là một viên tướng giỏi. Nhưng dẫu sao ông ta vẫn là người của Viên Thiệu, nói cho hoa mỹ thì là quân bạn bè, còn nói thẳng thắn thì là tai mắt của Viên Thiệu để ở bên mình, Tào Tháo không thể hoàn toàn tin nhiệm được, do vậy nói năng cũng rất khách khí:

— Văn Bác biết về Lưu Bị này ư? Vậy phiền ông hãy nói cho mọi người cùng nghe.

Chu Linh có miệng rộng, lại thêm đôi mắt to lúc nào cũng trợn tròn, cho nên dù ông ta nói gì trông cũng lộ rõ vẻ ngạo mạn:

— Lưu Bị tự Huyền Đức là nhân sĩ ở Trác Châu, được Công Tôn Toàn phong cho làm Bình Nguyên tướng, thuộc quyền thống lĩnh của ngụy Thứ sử Thanh Châu là Điền Khải, tại hạ đã từng chiến đấu với người này ở Hà Bắc.

Cục thế ở Thanh Châu là rối loạn nhất trong các châu, Viên Thiệu nhận mệnh Tang Hồng tạm thay vào chức Thanh Châu Thứ sử, Công Tôn Toàn cũng nhận mệnh cho bộ hạ Điền Khải làm Thứ sử, thực ra hai người đều chiếm cứ mỗi người một phần. Ngoài họ ra, quận Bắc Hải của Thanh Châu do Thái thú Khổng Dung cầm quyền lại từ xa tuân theo triều đình Tây kinh, đồng thời quân Khăn Vàng Thanh Châu cũng vẫn nắm được một số huyện thành, và thổ hào ở Từ Châu là Tang Bá cũng xâm chiếm mấy huyện ở vùng duyên hải. Mấy lộ quân mã không chế lẫn nhau, đấu đá rối loạn như nôi cơm sôi.

— Khốn kiếp, ta tưởng là người thế nào, hóa ra là một tay ngụy chức. - Nhạc Tiến cất giọng kêu to. - Tên nhát chết Điền Khải không dám đến, lại sai một bộ hạ đến chịu chết thay. Lưu Bị kia cũng dám tới đây, đúng là đồ không biết thế nào là sống chết!

— Văn Khiêm nói vậy sai rồi. - Chu Linh cười nói. - Ta thấy Lưu Huyền Đức kia không những mạnh hơn Điền Khải, mà cả tâm kế, tài năng còn cao hơn cả chủ nhân của hắn là Công Tôn Toàn đấy!

— Ông cũng thật là coi trọng hắn quá, có phải đã nói quá rồi không? - Nhạc Tiến cười hơ hơ nói. - Phải chăng lão đệ từng bị bại dưới tay hắn ta?

Các tướng ở Tào doanh luôn giữ một ý nghĩ đối địch với Chu Linh, cho nên trong câu nói của Nhạc Tiến đã ẩn giấu mấy phần moi móc.

— Lưu Huyền Đức chính là Thường Bại tướng quân, ta há lại bị thua hẳn? - Chu Linh chỉ chỉ vào đầu mình. - Ta không nói người này đánh trận lợi hại, mà là nói đầu óc ông ta rất giỏi.

— Ồ? - Tào Tháo cảm thấy rất có hứng thú. - Vì sao ông biết?

— Nghe nói Lưu Huyền Đức này vốn là kẻ dệt chiếu bán giày, sau đó rời quê hương cùng Công Tôn Toàn theo Lữ Thực học Thượng thư...

Nhạc Tiến khoanh tay nói chen vào:

— Một tên bán giày cỏ, học Thượng thư hạ thư gì chứ?

Chu Linh lắc lắc đầu:

— Văn Khiêm huynh không đọc sách, nên không biết tác dụng của sách đó thôi. Huống hồ Lưu Bị vốn không phải là muốn học Thượng thư gì, ông ta chỉ muốn dựa vào tiếng tăm của Lữ Thực mà thôi. Có lý lịch như vậy, ông ta về quê nhà sẽ có tiếng tăm. Khi xảy ra loạn Khăn Vàng, được hai nhà buôn ở Trung Sơn là Trương Thế Bình và Tô Song tư trợ, ông ta đã lập được một đội quân, hiệp trợ quan quân đánh giặc mấy trận, sau đó được triều đình nhận mệnh làm chức An Hỷ huyện úy ở quận Trung Sơn.

— An Hỷ huyện úy? - Mắt Tào Tháo chột sáng lên. - Trước đây khi ta làm Tế Nam tướng, tiên đế bị Thập thường thị mê hoặc, sa thải người có quân công, nghe nói khi đó có một vị là An Hỷ huyện úy không phục lệnh triều đình, trói đốc bưu vào gốc cây, đánh cho hơn trăm roi, sau đó bỏ quan mà đi...

Chu Linh vỗ đùi:

— Không sai, đó chính là Lưu Bị.

— Ha ha ha... - Tào Tháo chuyển giận thành vui. - Xem ra Lưu Huyền Đức to gan làm liều chẳng phải là chuyện ngày một ngày hai đâu, nhưng hẳn rất hợp ý ta.

Chu Linh nói tiếp:

— Lưu Bị kia sau khi bỏ quan, lang thang khắp nơi, vô tình gặp Đô úy Quán Khâu Nghị được Hà Tiến sai đi Đan Dương mộ binh. Năm xưa, Hà Tiến để dọa hoạn quan đã gọi binh mã các lộ về kinh, Quán Khâu Nghị cũng là một lộ. Lưu Bị cảm thấy Quán Khâu Nghị là kỳ tài, có thể dựa vào được, liền bám ông ta không rời. Kết quả là trên đường đi lên phía bắc họ gặp đám dư đảng Khăn Vàng ở Hạ Bi, liền cùng đánh một trận. Trận ấy tuy đánh thắng nhưng họ bị lỡ mất thời gian, Đổng Trác đã tiến kinh từ trước. Quán Khâu Nghị cảm kích việc Lưu Bị đã giúp mình, bèn tấu trình cho ông ta làm quan, đảm nhận chức Hạ Mật huyện thừa, rồi lại thăng lên làm Cao Đường huyện úy.

Nhạc Tiến lại nói chen vào:

— Huyện úy huyện thừa bây giờ có đáng gì? Ta chỉ vẫy tay một cái cũng có được đội quân hơn ngàn người, chẳng lợi hại hơn hẳn ư?

Chu Linh liếc nhìn Nhạc Tiến, cười nói:

— Văn Khiêm huynh lại không hiểu rồi, quan lại và thổ phi chẳng qua chỉ khác nhau một chữ, nhưng lại khác xa một trời một vực. Huynh nắm một đội quân vô danh vô phận sẽ là thổ phi, triều đình có thể tiểu trừ. Nhưng người ta chẳng cần biết chức quan lớn nhỏ thế nào, nắm được một đội quân, đó gọi là hương dũng. Chỉ cần không tạo phản, chẳng ai có thể quản. Vậy cái được của việc làm quan có nhỏ không?

— Không sai, nếu ta rơi vào hoàn cảnh của hã, cũng phải làm như vậy. - Tào Tháo vượt râu gặt đầu.

— Sau đó thiên hạ đại loạn, ông ta dựa vào quan hệ cũ khi xưa, chạy tới dưới trướng của Công Tôn Toản, làm biệt bộ tư mã...

Nhạc Tiến lại cắt lời Chu Linh:

— Hã ta bợ đỡ khắp mọi nơi, thật là vô sỉ.

Tào Tháo đã nhìn ra vấn đề, Nhạc Tiến làm vậy là cố ý gây rối Chu Linh, người ta nói vài câu hã lại chen ngang một lần. Lại nhìn sang Hạ Hầu Uyên, Tào Hồng đều nhướng mày nháy mắt với hã, hóa

ra đám kia bày trò, xúi bầy Nhạc Tiến - một người vốn chẳng có tâm ý gì đứng ra chọc phá, bọn chúng liên kết nhau chống lại Chu Linh.

Tào Tháo loáng thoáng thấy sợ hãi, e rằng sau này ngay trong doanh cũng khó tránh khỏi sự tranh giành bè phái, vội mắng bảo:

— Tất cả im hết cho ta, lặng yên nghe người ta nói!

Chu Linh tiếp tục:

— Lưu Bị thay Công Tôn Toàn đánh mấy trận, thực tế là thua nhiều mà thắng ít. Rồi sau bọn họ đại phá được quân Khăn Vàng bên bờ Hoàng Hà, đánh qua Hoàng Hà đến Thanh Châu, Lưu Bị liền được quy về dưới trướng Điền Khải. Điền Khải nhận chức ngụy Thứ sử Thanh Châu, Lưu Bị liền được làm ngụy chức Bình Nguyên lệnh, sau đó lại thăng làm Bình Nguyên tướng.

Chu Linh nói đến đó, đặc biệt quay sang nhìn Nhạc Tiến, không có người nào nói chen ngang gây rối, ông ta lại dường cảm thấy không quen:

— Thực ra đó cũng là Công Tôn Toàn muốn tô điểm thêm cho đẹp mặt, chứ họ chẳng qua mới chiếm được mấy huyện của Bình Nguyên quốc, vậy mà dám xưng là Bình Nguyên tướng.

— Công Tôn Toàn thật là ngu xuẩn, chỉ vì danh hiệu con con mà phong không biết bao nhiêu chức quan danh chẳng xứng thực. Làm vậy chẳng phải sẽ khiến người ta oán hận ư? - Tào Tháo cười nhạt nói. - Hạng người như Lưu Huyền Đức tầm thường kém cỏi, làm gì có kiến thức nhiều, gửi mình dưới cửa Công Tôn há làm được gì?

Có những câu Tào Tháo không thể nói toạc trước mặt thủ hạ. Lưu Bị này dựa vào chuyện cầu học để dựng thanh danh, dựa vào thanh danh để mưu khởi binh, dựa vào khởi binh để lập công danh, dựa vào công danh để bám chân kẻ khác, rồi lại nhờ việc bám chân kẻ khác mà làm chức Bình Nguyên tướng. Một kẻ bán giày nhỏ mọn, đánh trận cũng tầm thường, có thể leo lên được như ngày nay đã là rất khó. Cứ nhìn các tướng trong doanh mình, ai cũng có xuất thân cao hơn hẳn. Nhưng có ai làm tới chức quan lớn hơn? Những câu ấy, Tào Tháo chỉ

tự ngầm hiểu, chứ không thể nói trước mặt đám võ phu thủ hạ e sẽ sinh chuyện.

Nhạc Tiến vẫn tính nóng vội, dù không được phép nói nhiều, nhưng vẫn không dừng được phải rửa một câu:

— Tướng quân nói rất đúng! Lưu Bị kia là thá gì, có bản lĩnh thì ra chiến trường giao đấu, đánh không nổi ông đây, dù có viết chiến thư gì cũng chỉ là đồ vứt đi!

Thấy tên lùn ấy nhấp nhồm không yên, Tào Tháo bất giác buồn cười, nhưng không để ý đến hắn, cúi đầu xếp lại cuộn thẻ tre mới bị xé đứt lại:

— Nhưng... một khi Lưu Bị đã dám dẫn một vạn tạp binh chặn đường, hãy nể mặt hắn, đáp lại một bức thư đàng hoàng. Hắn dẫn một vạn quân, ta cũng dùng một vạn quân, như vậy cũng coi như ta không bắt nạt hắn. Ngày mai đối trận, các người ai dám đi bắt Lưu Bị?

— Mặt tướng đi! - Nhạc Tiến và Hạ Hầu Uyên cùng lúc đứng dậy, chỉ sợ bị Chu Linh cướp mất.

— Được. Hai người các người cùng đi, ai bắt sống được Lưu Bị, ta sẽ trọng thưởng. - Tào Tháo cầm bút viết thư trả lời, vừa viết vừa nói. - Ta rất muốn gặp mặt người này.

Chu Linh khẽ mỉm cười, thầm nhủ: “Bắt Lưu Bị? Chớ có nghĩ đến chuyện ấy. Chỉ cần đến đánh, Lưu Huyền Đức sẽ chạy nhanh hơn thỏ đấy!”

Sáng sớm hôm sau, hai bên đối trận, Tào Tháo sai Hạ Hầu Uyên, Nhạc Tiến lĩnh một vạn tinh binh xuất chiến, còn mình dẫn đội quân Thanh Châu đóng trên ngọn núi nhỏ cách đó không xa để quan sát chiến cục. Đưa mắt nhìn trận thế đối diện, các tướng trong Tào doanh bỗng thấy cut hứng. Một vạn quân địch trông thật thảm hại, có quân Đan Dương của Đào Khiêm sai tới, có kỵ binh U Châu của Công Tôn Toàn cho đến, có đám nhìn là biết ngay là quân tạp Hồ, Ô Hoàn, đông nhất là dân chúng đói khát đến vác trường mâu cũng không vác nổi.

Đám quân tạp nham ấy đừng nói đến chuyện xung phong ra trận, chỉ cần biết tuân thủ quân lệnh được là làm, cấm thì thôi đã tốt lắm rồi. Dựa vào toán quân ô hợp ấy mà chống lại Tào quân hoành hành không biết sợ hãi gì này, khác nào việc mang tính mạng ra đùa bỡn!

Nhạc Tiến càng thấy địch sợ càng không nén nổi giận, chẳng nói chẳng rằng câu nào, lập tức dẫn năm ngàn quân của mình xông vào đánh. Hạ Hầu Uyên sợ Nhạc Tiến tranh công, cũng vội giục quân tranh lên trước. Quân giặc thấy vậy cũng tức khắc xung phong, nhưng hai bên vừa giao chiến, thế trận của Lưu Bị đã rối loạn. Quân Đan Dương là người Dương Châu, đều do Đào Khiêm dựa vào quan hệ cũ ở quê nhà mà chiêu mộ đến, căn bản không có tâm tư liều thân quên chết vì sự tồn vong của Tỳ Châu, số lui lại phía sau nhiều hơn số xông lên phía trước. Quân thiết kỵ U Châu và quân Ô Hoàn lại rất kiêu dũng thiện chiến, nhưng ngặt nỗi số người quá ít ỏi. Còn đội quân được tập hợp từ bách tính địa phương, dũng khí thì có nhưng sức chiến đấu chẳng đủ, lại không được tập luyện chẳng theo lề lối gì cả, người nào xông lên thì coi như người ấy bỏ mạng.

Chả mấy chốc, quân Đan Dương hầu như trốn sạch, những người còn lại tiếp tục ra sức đánh với Tào quân, nhưng nhiều ít khác nhau, mạnh yếu thấy rõ, bọn chúng chỉ biết miễn cưỡng chống đỡ. Xưa nay Nhạc Tiến đánh trận luôn một mình một ngựa dẫn đầu, cây họa kích trong tay múa may như gió cuốn, mỗi đường quét lại hàng loạt người đổ gục, dẫn theo đám thân binh, nhắm thẳng hướng cây đại kỳ ở trung quân mà đánh tới, ý muốn bắt sống Lưu Bị. Hạ Hầu Uyên cũng không chịu kém, đốc thúc đại đội quân mã giao tranh với đoàn binh của địch, trên sa trường tiếng hò hét đánh nhau vô cùng huyên náo.

Nhưng trong lòng Tào Tháo lại thấy có điều gì đó bất ổn, bách tính Tỳ Châu gầy như que củi kia, tuy là châu chấu đá xe nhưng thà chết ở chiến trường chứ không chịu lui, ai nấy đều gắng sức vùng thương xông lên, đến chết còn hô vang câu bảo vệ Tỳ Châu. Xem ra

việc phá thành giết hại bách tính Từ Châu khiến họ sợ và cũng đã làm họ nổi giận, họ thực sự đã liều mạng với Tào mỗ ta rồi!

Tâm tư Tào Tháo chợt thấy mâu thuẫn: “Để báo thù có cần giết nhiều người như vậy không? Dù có đập bằng cả đất Từ Châu, phụ thân và đệ đệ cũng không thể sống lại. Nếu có kẻ vì thế mà tìm ta báo thù vì đã giết hại bách tính Duyệt Châu, ta phải làm thế nào... Cố nhiên giết người có thể lập uy, nhưng nó cũng giết luôn tiếng nhân nghĩa của ta... Nhưng Khuyết Tuyên, Trương Khải đều đã bị Đào Khiêm diệt trừ, thù này ta chỉ có thể tìm Đào Khiêm mà báo! Việc đã đến nước này, vẫn phải tiếp tục giết, chỉ cần công phá Đàm Thành phanh thây cả nhà Đào Khiêm, ta mới ngừng tay... Không giết được Đào Khiêm, không đập bằng được Từ Châu ta sẽ vĩnh viễn có mối lo sau lưng... Giết!... Tiếp tục giết!... Không có hủy diệt sẽ chẳng có cuộc sống mới...”

Đúng lúc ấy, phía sau núi chợt hỗn loạn, có mười mấy tên kỵ binh U Châu đã lạng lẽ vòng ra sau, hòng xông lên núi đâm chết Tào Tháo. Nhưng quân Tào giáp chiến lớp lớp, chỉ với mấy người bọn chúng, dù dũng mãnh thiện chiến đến đâu cũng chỉ như lấy trứng chọi đá thôi. Cuộc chiến hôm nay tuy chẳng hung hiểm gì, nhưng lại là chuyện lạ mà bình sinh Tào Tháo chưa từng trải. Ông từng dẹp Khăn Vàng, thảo Đông Trác, đánh Viên Thuật, diệt Từ Châu, nhưng chưa từng giao chiến với đội quân nào tự tìm cái chết như vậy. Tào Tháo thấy thoáng buồn cười, từ trên ghế cao đứng dậy, ngoảnh đầu nhìn xem tiểu đội “binh lạ” kia.

Chỉ thấy mười mấy tên đều ra sức chiến đấu, đối mặt với đại quân mà không hề biết sợ, vẫn thúc chiến mã xông vào, những chỗ chúng tiến tới đều tan tác. Kẻ cầm đầu đội quân ấy, dường là trưởng quan một bộ quân, tướng mạo khiến người khác phải chú ý. Người này mình cao chín thước, đội khôi mặc giáp, lưng khoác chiến bào màu xanh lục, hông thắt chiến quần cũng màu lục, phía dưới có giáp che đùi, chân đi đôi hia đầu hổ, cười trên lưng con chiến mã trắng như tuyết. Trông tới khuôn mặt, to lớn đỏ tía, vầng trán rất rộng, mắt



phượng mày ngài, môi như tô son, không giống người Hà Bắc, mà như một đại hán ở Quan Tây. Trông tuổi tác mới chỉ khoảng ngoài hai mươi, nhưng lại mang bộ râu dài tới hơn thước, nhất động nhất tĩnh đều tiêu sái phiêu dật, cứ như lực sĩ từ trên trời giáng xuống trần gian vậy. Trong tay người đó cầm cây đại đao, dài khoảng một trượng, đầu đao hình như vành trăng, lưỡi đao sáng loáng ánh ra sắc lạnh buốt. Mỗi lần múa đao, lại chập chờn sắc máu, thủ cấp bị chém bay đầy trời, nhưng tên lính bị chém mất tay mất chân lăn lộn kêu thét đến thê thảm, lộ rõ vẻ thần uy dũng mãnh.

Mười mấy dũng sĩ người đó dẫn theo, ai nấy đều quên mình liều chết, chỉ tiến không lùi, giết người như ngả rạ rồi xông lên, bọn họ còn chưa có ai bị thương mà đã xông lên được lưng chừng núi!

Tào Tháo chưa từng thấy dũng tướng nào như vậy, cứ nhìn chăm chăm, tựa hồ quên mất rằng mình chính là người mà hẳn muốn giết. Kỳ thực nếu Tào Tháo ngồi xuống cũng không có nguy hiểm gì, nhưng ông lại đứng trên ghế cao, bên mình dựng cây cờ hiệu lớn, lại thêm đầu đội mũ đầu mâu dài đỏ, cho nên đã tự gây họa cho mình.

— Qua đây mau! Tướng quân trốn đi! - Câu nói của Lâu Di dường cất lên từ phía sau, rồi lập tức bước lên cầm ngang lưỡi đao bảo vệ Tào Tháo đang đứng ngậy sau lưng mình.

Mười mấy tên kia cuối cùng cũng đã sẵn tới, quân tướng trên đỉnh núi cơ hồ đều hoảng hồn. Kẻ rút đao, kẻ bạt kiếm, kẻ vung thương, Tào Hồng, Vu Cấm, Chu Linh mấy tướng lĩnh đều không kịp lên ngựa, vội vung đao thương, bảo vệ ở trước Tào Tháo.

Một tràng tiếng ngựa hí vang tận mây xanh, đại hán mặt đỏ kia đã trợn tròn đôi mắt phượng, giương đao xuất hiện trước mặt Tào Tháo. Trông thấy hẳn chém một đường đao ác liệt tựa hung thần, tất cả tướng lĩnh thân binh đều cuống lên, đao thương kiếm kích dồn hết lại đỡ:

*Choang...!* Mấy loại binh khí dồn lại một chỗ va vào nhau tóe lửa, tiếng sắt thép chạm nhau chói tai lộng óc, may là mọi người cũng

đỡ được nhát đao ấy.

— Bắn tên! Bắn tên! Khốn kiếp, bắn tên mau đi! - Tào Hồng vung đao sông vội truyền lệnh.

Để bảo vệ chủ soái, lúc này cũng chẳng quan tâm được tướng quân ta hay địch, vệ sĩ hồ báo lập tức cùng lắp tên. Tào Tháo chỉ nghe thấy tiếng tên bay vun vút trên đầu mình, tên đã như châu chấu bay qua. Chớp mắt đã có bốn tên địch bị trúng tên ngã lăn xuống, mấy tên thân binh đứng trước cũng bị bắn gục, ngay cả Tào Hồng cũng bị hai mũi tên bắn vào lưng.

Cây đại đao sáng loáng trong tay đại hán kia múa tít tròn như trăng rằm, tên bắn đều bị đánh văng ra, đến một vết xước cũng không có. Thân binh tướng lĩnh đều phải dốc hết sức, giơ cao binh khí dồn lên đỡ, thực sự chỉ biết nhờ vào bức tường người này để bảo vệ Tào Tháo mà thôi. Trên đầu tiếng tên bay vù vù không ngớt, Tào Tháo đã đứng chết trân.

Mấy đợt bắn liền, quân địch trúng tên bị thương gần hết, đại hán kia cũng không chống đỡ nổi nữa, cầm đại đao quét ngang một đường, đánh cho đám binh đinh xông vào đều loạng choạng, rồi giật ngựa chạy xuống núi. Thân binh vệ sĩ chẳng bận tâm đến chuyện truy đuổi, vội vây lấy Tào Tháo đỡ dậy. Vệ sĩ hồ báo tiếp tục bắn tên, đại hán kia vẫn múa đao đến mưa không lọt gió không qua, chém bọn lính cản đường phía trước, gạt tên bay bắn tới sau lưng, trong nháy mắt đã xông xuống núi đột phá trùng vây, dẫn theo ba quân kỵ ruổi ngựa chạy đi.

— Mẹ kiếp! - Tào Hồng hằm hằm tức giận, nhổ mũi tên ghim trên áo giáp ra, ngoác miệng chửi bới, - Khốn kiếp các người đều là lũ chết giẫm hả? Lại để nó chạy mất!

Tào Tháo thấy người đó đã chạy xa, không kịp truy cứu lỗi ai, coi như thở phào một hơi, ngồi ngây trên ghế cao lau mồ hôi bảo:

— Suýt nữa ta mất mạng...

Chúng tướng bên cạnh ai nấy đều tái mặt, bao nhiêu binh tướng thế mà để mười mấy tên đánh đến ngay trước mắt, mặt mũi còn biết giấu vào đâu được nữa? Vu Cấm dần lấy lại tinh thần, quay người nhìn chiến trường, không ngăn được kinh ngạc kêu lên:

— Mọi người mau xem kìa!

Quân mã của Lưu Bị vốn bị thương vong trốn chạy, gần như chẳng còn ai. Chỉ có toán quân kỵ binh U Châu vẫn chống đỡ, thấp thoáng trông thấy có một tiểu tướng khoác áo bào đen, tay cầm binh khí múa may rối rít, lúc thì chém, lúc thì đâm, lúc thì quét ngang, lúc thì đỡ dọc, hoàn toàn không theo lẽ lối gì, ai thấy cũng phải hoa mắt chóng mặt. Nhìn mãi nửa ngày cũng chẳng nhận ra hãn sử dụng thứ binh khí gì! Nhưng hãn chỉ mang theo mấy chục người ra sức chiến đấu, trong khi Tào quân đông hơn gấp trăm lần vẫn không thể hạ được, cứ nhìn bọn chúng vừa đánh vừa lui cuối cùng tản mát hết như chim bay thú chạy, không bắt nổi tên nào. Tiểu tướng mặc áo bào đen kia rời khỏi trận địa, dừng binh khí lại, khi đó mọi người mới nhận ra đó là một cây trường mâu. Hãn giục ngựa chạy vòng qua Đàm Thành, chỉ chốc lát đã không thấy tăm hơi đâu nữa.

— Kẻ mặc áo bào đen ấy là Lưu Huyền Đức ư? - Tào Tháo sốt ruột hỏi Chu Linh.

Chu Linh lắc đầu, ý vị sâu xa bảo:

— Chắc chắn không phải... Mặt tướng e là Lưu Bị kia đã lẫn vào đám quân Đan Dương trốn mất dạng từ lâu rồi.

Tào Tháo trong lòng chấn động: “Chỉ một đại hán mặt đỏ kia, cùng tên tiểu tướng mặc áo bào đen, quả là có thể địch được vạn người! Lấy kiêu dũng của Nhạc Văn Khiêm, Hạ Hầu Diệu Tài ra so cũng còn kém ba phần, sao ta lại không có được tay bộ hạ như vậy? Những kỳ nhân như thế, rốt cuộc lại ở dưới trướng kẻ dệt chiếu bán giày Lưu Bị, đúng là đáng hận đáng sầu đáng thèm đáng tiếc... Nếu bọn chúng luyện kỹ binh mã rồi chống cự, há không phải là kình địch ư? Nghĩ đến đó, Tào Tháo vội đứng dậy truyền lệnh:

— Lập tức xuất binh, đánh tan doanh trại của Lưu Bị, tuyệt không thể để bọn chúng lại tập kết!

Quân lệnh mau chóng truyền ra, cả quân lính trên chiến trường và binh mã đang đứng xem trên đỉnh núi đều âm âm đi về đông, quân Tào tiến thẳng vào đại doanh của Lưu Bị.

Nhưng căn bản không cần đánh, Lưu Bị đã dẫn quân trốn biệt tăm từ lúc nào, tàn binh bại tướng không có ai trở lại, lương thảo quân trang đều vứt bỏ không mang theo, tất cả chỉ đợi quân Tào đến thu nhặt. Tào Tháo vừa bực vừa buồn cười, trước nay chưa từng đánh trận nào hồ đồ như vậy! Thực ra cũng không tệ, có được đại doanh này của Lưu Bị, cũng đỡ cho Tào Tháo phải lập trại vận lương. Lúc này đã đánh đến bên ngoài Đàm Huyện, ngoài bức tường thành dày ra, Đào Khiêm chẳng còn tấm bình phong che chắn nào khác nữa.

Tào Tháo ngẩng đầu nhìn về phía Đàm Thành cách đó không xa, tường thành cao hai trượng, phía trên dày đặc quân binh và dân chúng, cung tên để kín, gỗ đá chất đầy, bọn họ đã chuẩn bị sẵn sàng tề chết hộ thành. Thù giết cha, hận giết đệ, còn mối lo sau lưng khi tây tiến về Hà Nam, đến giờ coi như sắp được giải quyết triệt để. Tòa thành này chắc chắn khó đánh, nhưng dù tốn thời gian cũng phải hạ bằng được, phải diệt trừ hoàn toàn thế lực của Đào Khiêm.

Tào Tháo vừa định hạ lệnh vây thành, liền nghe thấy có tiếng cười nói vui vẻ vang lên sau lưng. Biện Bình từ Duyện Châu đã đến, đang cười cười nói nói với bọn Nhạc Tiến. Tào Tháo hơi ngạc nhiên:

— Người đến đây làm gì?

Biện Bình cười hà hà nói:

— Tuân tiên sinh sai tại hạ đến đây úy lạo quân sĩ.

— Có gì để úy lạo? - Tào Tháo lại quay đầu nhìn lên tường thành. - Trận này e khó đánh đây, có thể sẽ phải thương vong rất lớn.

Biện Bình cười kêu to:

— Mọi người hãy trở về ai lo việc người nấy đi, ta có mấy câu nói riêng với tỷ phu ta.

Mọi người nghe Biện Bình nói vậy liền không tím tím cười đùa nữa, ai đi đường nấy. Biện Bình ghé sát tai Tào Tháo nói nhỏ:

— Đệ sợ quân tâm rối loạn nên không thể nói trước mặt mọi người, trận này không thể đánh được nữa.

— Có chuyện gì vậy? - Tào Tháo giật mình.

— Duyệt Châu tạo phản rồi, đệ dẫn quân đưa tin thiếu chút nữa thì bị đâm chết.

Tào Tháo thở dài:

— Ôi... nửa năm chinh chiến vậy là công toi, thù giết cha còn chưa báo được... Rốt cuộc là quận nào làm phản?

Biện Bình vuốt vuốt mũi, tự trấn tĩnh, rồi nói:

— Trương Mạc, Trần Cung cầm đầu làm loạn, mời Lã Bố đến. Hiện giờ toàn bộ Duyệt Châu đã làm phản... Chúng ta chỉ còn ba huyện thành thôi.

Tào Tháo cảm thấy như có chiếc búa lớn đập thẳng vào ngực, lực phủ ngũ tạng tưởng như nát vụn, nhưng ông vẫn cố gắng đứng thẳng quay người gọi:

— Lâu Dị!

— Dạ. - Lâu Dị chạy đến trước mặt chấp tay thi lễ.

— Đàm Huyện thành cao tường vững, quân địch tử thủ khó đánh, truyền lệnh thu quân trở về. Dặn kỹ mọi người phải ca bài khải hoàn vui vẻ hành quân! - Tào Tháo nói xong câu đó, cảm giác đau buồn trong lòng cũng giảm bớt phần nào. Từ Châu chưa chiếm được, mà Duyệt Châu cũng đột nhiên biến mất.

Tất cả phải làm lại từ đầu...

## **Trận chiến Bộc Dương**

Trong lòng Tào Tháo như có dầu sôi lửa đốt, nhưng rút quân tuyệt không thể vội vàng. Một khi để quân sĩ biết họ đã không còn nơi để về, tất sẽ có nguy cơ sinh biến. Một kẻ bỏ chạy, sẽ có ngàn người học theo, nhất là đám lính Thanh Châu vốn chẳng có gốc rễ gì ở Duyện Châu, lòng quân dao động sẽ lập tức tan ngay, chưa biết chừng còn có kẻ muốn lấy đầu Tào mỗ này để đến tìm Lã Bố, Trần Cung mà đầu hàng ấy chứ!

Đọc đường đi, Tào Tháo đã triệu tập hội nghị mấy lần, dần tiết lộ cục thế ở Duyện Châu cho các tướng biết. Đương nhiên, Tào Tháo đã cố ý nói theo cách lạc quan hơn so với tình hình thực tế. Các tướng lĩnh ấy khi truyền đạt với các bộ tướng lại nói lạc quan thêm chút nữa, mỗi cấp truyền tin đi đều như vậy, khi truyền đến tai quân sĩ thì họ chỉ nghĩ rằng ở Duyện Châu có một bọn thổ phỉ đang gây rối. Mọi người hát khúc khải hoàn điệu võ dương oai, mang theo quân giới lương thảo cướp được ở Từ Châu về. Thậm chí đi ngang đường, còn tiếp tục phá tan cánh quân truy kích của bộ tướng Từ Châu là Tào Báo.

Có thể giấu giếm người khác, nhưng tuyệt không thể giấu các huynh đệ tâm phúc. Huynh đệ Tào gia ai nấy mặt như chàm đổ, cuối cùng sẽ phải đối mặt với phản loạn của cả một châu. Trong lòng Tào Tháo không những lo lắng mà còn thấy buồn đau, sợ hãi. Buồn đau là vì kẻ dẫn đầu làm phản lại là Trương Mạc - bằng hữu thâm giao của mình bao năm - lại cả Trần Cung - bộ hạ thân tín đã giúp mình làm chủ Duyện Châu, đúng là thành cũng ở Tiêu Hà, bại cũng ở Tiêu Hà. Sợ hãi là vì bọn chúng lại mời đến kẻ mà mình tối kỵ xưa nay - Lã Bố!

Mỗi khi Tào Tháo nhớ lại những ngày ở Lạc Dương, hình ảnh Lã Bố sát khí đằng đằng đến mời rượu mình liền hiện lên trong đầu. Đôi mắt xanh sâu hoắm ấy, cây phương thiên hạo kích âm khí lạnh buốt ấy, đã năm lần bảy lượt vương vất trong giấc mộng của Tào Tháo, lần nào cũng khiến Tào Tháo sợ hãi toát mồ hôi. Tào Tháo thực không dám nghĩ nhiều, nhìn đoàn quân thẳng lợi khí thế hào hùng, xếp hàng mà đi, tâm tư Tào Tháo cũng bình yên hơn chút:

— A Bình, trừ Trương Mạc, Trần Cung ra, còn ai tạo phản nữa?

Biện Bình cười trên lưng ngựa, đi sát bên cạnh Tào Tháo, nói nhỏ:

— Trương Mạc, Từ Hấp, Mao Huy, Ngô Tư toàn quận đều phản. Trần Cung đánh lén Đông Quận, Hạ Hầu Nguyên Nhung mấy bận không thắng được, đành phải đem số quân ít ỏi đột phá vòng vây, nửa đường lại bị bọn sĩ tốt trá hàng bắt giữ, may nhờ bộ hạ là Táo Chi tương trợ mới thoát hiểm, hiện đã bảo vệ được gia quyến của huynh đến Quyên Thành. Hứa Ty, Vương Khải dẫn bộ quân làm phản đến đón Lã Bố. Lý Phong, Tiết Lan đã làm trị trung và biệt giá cho hãn.

— Còn Trình Lập, Mao Giới? - Tào Tháo lại hỏi.

— Trình Lập trong lúc gấp gáp nhanh trí liền thủ với Tiết Đễ, đã giúp huynh giữ vững huyện Đông A, lại du thuyết được huyện lệnh Phạm Huyện là Cận Doãn. Còn Mao Giới dẫn theo Trương Kinh, Lưu Diên đều đã đến Quyên Thành cố thủ, Từ Đà cũng trốn được ra rồi. Tên Thứ sử Dự Châu được Viên Thiệu phong là Quách Cống suýt nữa đã mượn gió bẻ măng, may mà Tuân Văn Nhược một mình một ngựa đến du thuyết mới tránh được nạn ấy, nhưng Hí tiên sinh thì...

— Ông ấy làm sao? - Tào Tháo vô cùng lo lắng.

— Hí Chí Tài bị Trương Siêu dẫn người tới bắt đi, nhưng ông ấy thân mang trọng bệnh nên chưa bị sát hại.

— Ta nhất định phải cứu Chí Tài huynh... - Tào Tháo nói đến đó, dường đã ý thức được sự bất lực của bản thân lúc này. - Nếu không phải khi trước đã sai Tuân Úc đến Quyên Thành thì lần này đúng là chẳng có chỗ mà về. Nhưng xảy ra hoạn nạn mới biết ngay gian, ta vẫn được lòng không ít người... Ngụy Chung thế nào? Hãn được ta xét cử hiếu liêm, tuyệt nhiên không thể bỏ ta mà phản chứ.

— Tướng quân, Ngụy Chung cũng theo bọn Trần Cung... - Biện Bình ngại ngần cúi đầu nói.

— Được lắm! Rất được! Lại là tên tiểu nhân vong ân bội nghĩa. - Tào Tháo đỏ bừng mặt, không ngăn được nổi tui hổ biến thành giận

dữ. - Ngụy Chúng to gan! Trừ phi người chạy đến man di phía nam, hay Hồ lỗ phía bắc, còn nếu không ta tuyệt sẽ không tha! - Tiếng quát của Tào Tháo khá lớn, khiến quân lính xung quanh đều giật mình kinh hãi, quay sang nhìn bộ dạng giận không nén nổi của chủ soái, cảm thấy vô cùng kỳ lạ.

Tào Tháo sợ người khác nhận ra, lập tức nén giận, lại nhỏ giọng hỏi Biện Bình:

— Quân mã của Lã Bố hiện giờ ở đâu?

— Tấn công Quyên Thành không được, hiện nay hãn đang đồn trú ở Bộc Dương.

— Chỗ Thái Sơn có binh mã đóng chặn bảo vệ không?

— Cơ bản là không có. Binh lực của Lã Bố có hạn, Trương Mạc cũng không phối hợp chặt chẽ lắm, hầu hết các quận huyện vẫn giữ thành quan sát, đệ thấy chỉ cần hạ được Lã Bố, tất cả những chuyện khác đều không khó khăn gì.

Tào Tháo gật đầu cười bảo:

— Một khi Lã Bố chiếm được Duyện Châu, mà không biết giữ Đông Bình, cắt đứt đường Khang Phụ, Thái Sơn để lợi dụng chỗ hiểm bắt ta, lại đồn trú ở Bộc Dương, ta đã biết là chẳng có tài cán gì rồi! - Nói xong lại cười khàn mấy tiếng. Ngoài miệng Tào Tháo nói vậy, nhưng trong lòng lại hiểu rõ, chiêu này của Lã Bố là để dụ địch vào sâu, vô cùng thâm hiểm, đó là muốn dùng kế lấy an nhân đối phó một mối, nuốt gọn Tào quân đây! Nhưng hiện giờ ngoài cách tự cởi bỏ nỗi lo lắng trong lòng, còn cách nào khác đâu?

May mà đã đoạt được khá nhiều lương thảo ở Từ Châu, đại quân Tào Tháo cuồn cuộn từ xa xôi trở về, không gặp phải bất cứ trở ngại gì, cũng không phải cố hạ một thành một huyện nào, mũi nhọn tiến quân nhằm thẳng Bộc Dương. Lã Bố mài sẵn dao đang chờ đợi Tào Tháo, và đóng doanh trại ở phía tây thành bốn mươi dặm. Tào Tháo hy vọng chỉ cần đánh một trận có thể thu phục Duyện Châu, lập tức chấn chỉnh binh mã, đến phía tây thành Bộc Dương đối chiến.



Binh mã của Lã Bố không nhiều, có một nửa là quân Tịnh Châu, một nửa là phản quân Duyện Châu của Trần Cung, Hứa Ty, Vương Khải quy phụ. Ngoài ra, trong thời gian Lã Bố theo gót Trương Dương cũng có được một số quân ở Hà Nội. Tuy tổng binh lực còn thua xa Tào Tháo, nhưng kỵ binh Tịnh Châu vốn nổi danh thiên hạ khỏe mạnh thiện chiến, trong đó còn có một số quân lính người Hung Nô, Đê Cách, thế lực không thể coi thường. Chúng bày trận xếp quân Tịnh Châu, quân Hà Nội ở trước, các bộ quân Duyện Châu ở sau, toàn bộ trận thế phía trước hẹp, phía sau rộng, như một mũi dùi nhọn.

Tào Tháo biết rất rõ là kẻ địch mạnh, chỉ còn cách lấy đông lấn ít, nói khó nghe một chút là trừ việc lấy thịt đè người ra sẽ chẳng còn cách nào khác. Tào Tháo lợi dụng ưu thế về quân số, chia đại quân ra làm bốn đội trên bình nguyên, đích thân thống lĩnh đội quân chủ lực đã theo nhiều năm nay, và quân hổ báo kỵ của Tào Thuần cùng ba doanh quân Hà Bắc của bọn Chu Linh xếp làm đội trung quân. Cánh trái sai Tào Nhân, Vu Cấm, Lý Càn dẫn theo quân Duyện Châu. Cánh phải là Tào Hồng, Biện Bình, Đinh Phi thống lĩnh quân Thanh Châu. Còn phía trước nhất là hai viên mãnh tướng Nhạc Tiến, Hạ Hầu Uyên dẫn theo kỵ binh được tuyển chọn kỹ càng đi làm tiên phong. Dưới con mắt của Tào Tháo, đội kỵ binh này tuy không so được với kỵ binh Tịnh Châu, nhưng cũng đủ để chống trả mũi nhọn của quân địch. Chỉ cần tiền đội chặn đứng quân địch, hai cánh tả hữu sẽ xông lên, trung quân phía sau theo sát mà tiến, chẳng mấy chốc sẽ vây chặt quân địch, mà nuốt trọn.

Hai bên đối trận, Nhạc Tiến, Hạ Hầu Uyên bắt đầu gây chiến trước, dẫn theo kỵ binh xung phong. Tào Tháo thấy vậy, lập tức hạ lệnh ba quân cùng tiến, đại quân đen đặc tiến về phía quân địch. Quân Lã Bố tuy chỉ có một trận doanh, nhưng không hề sợ hãi, gắng đầu xông tới không chút tránh né.

Nhưng đúng lúc hai bên sắp sửa giáp mặt. Quân Lã Bố đột nhiên thay đổi thế trận, quân kỵ Tịnh Châu đi đầu bất ngờ giật ngựa quay

sang phía bắc đột phá phía quân Thanh Châu bên cánh hữu. Chúng vừa chuyển hướng, phản quân Duyệt Châu phía sau đột nhiên lộ ra, mấy hàng quân đi đầu tên nào tên nấy đều cung khỏe tên cứng cầm sẵn trên tay. Tào Tháo vừa trông thấy lập tức toát mồ hôi lạnh - Thua rồi!

Đúng khoảnh khắc ấy, Tào Tháo liền nhận ra mình đã lầm. Nếu chỉ có một mình Lã Bố thì chẳng có gì đáng sợ, nhưng lúc này bên cạnh hẳn còn một Trần Cung vốn biết người biết ta, trước mặt Trần Cung mình đã không hề giấu giếm gì, nhược điểm của quân Thanh Châu đã bị hắn nắm rõ như lòng bàn tay. Lã Bố biến trận lần này với mình mà nói đúng là chí mạng. Bởi quân Thanh Châu đều là quân Khăn Vàng xin hàng, quân tâm bất ổn, lại không được rèn luyện, dựa vào chúng mà chống kỵ binh Thanh Châu thì tất sẽ thua. Trong khi đội kỵ binh đã hao tâm tổn trí sắp xếp, lại bị ngàn vạn mũi tên đang chờ sẵn. Hai cánh tiền quân, hữu quân rối loạn, lập tức khiến trung quân và tả quân, chốc lát cùng giẫm đạp lên nhau mà rối.

Không còn cách nào khác, sự việc biến chuyển quá nhanh, Tào Tháo tức tốc giương cao cờ lệnh:

— Truyền lệnh! Toàn quân lập tức dời xuống phía nam cho ta!

— Dời xuống phía nam... Dời xuống phía nam... Dời xuống phía nam... - Vội thay đổi trận thế không phải là việc đơn giản, dù có là quan truyền lệnh hay không, lúc này đều nổi nhau hô to.

Nhưng khiến cả bốn cánh quân lập tức phục tùng tướng lệnh thực khó vô cùng, quân địch đã đến ngay trước mặt. Kỵ binh Tịnh Châu như hổ dữ xông vào bầy dê, tung hoành trong cánh quân Thanh Châu. Quả nhiên đám quân nông dân đối mặt với quân thiết kỵ lập tức tan vỡ, vứt mũ quăng giáp chạy trốn tứ tán, khóc mẹ kêu cha rồi như canh hẹ. Tào Tháo không biết rằng, cánh kỵ binh Tịnh Châu đi tiên phong chính là đội quân xuất sắc nhất trong số quân tinh nhuệ do Cao Thuấn dẫn đầu, được gọi là “hãm trận doanh”, tên nào tên nấy đều là kỵ sĩ một người chọi được trăm tên. Cây trường thương trong tay chúng

đâm người mà như đâm ếch liên tục xả vào đám quân Tào đang tan vỡ rối loạn, xuyên thủng thể trận cánh phải, rồi lại ngoặt đầu ngựa xông vào đánh lần nữa, đánh giết qua lại như vào chỗ không người. Quân Thanh Châu bị đánh giết như trời long đất lở, hoàn toàn mất khống chế.

Cùng lúc ấy, đội tiên phong của Tào quân cũng xảy ra vấn đề, Trần Cung đã hạ lệnh vạn mũi tên cùng bắn một lúc. Chớp mắt tên bay rợp trời dày như mưa xối, kỵ binh tiên phong đang thế xung phong, căn bản không dừng ngựa lại được, không ít kỵ binh cả người lẫn ngựa đều bị tên bắn khắp người trông như lông nhím. Loạt trước gục ngã, chiến mã loạt sau lập tức ngã theo, vừa ngã xuống lập tức lại bị tên bắn tới, do thế xông lên mạnh nên liên tiếp ngã ngựa đến mấy loạt liền, xác chết chất chồng nhiều như tường đổ. Nhạc Tiến, Hạ Hầu Uyên đều bị trúng tên, dẫn theo tàn quân nhờ có bức tường xác người che chắn vội quay trở lại, coi như bảo toàn được nửa quân số.

May mắn Tào Tháo truyền lệnh di chuyển xuống phía nam, theo đó đại quân có hướng hành động, nếu không sẽ tự giẫm đạp lên nhau có nguy cơ làm toàn quân chết hết. Nhưng dù là vậy, cánh quân Thanh Châu tối tăm mặt mũi bỏ chạy, cũng có ảnh hưởng ít nhiều đến trung quân. Phán quân Duyệt Châu bắn tên xong liền xông lên, quân kỵ Tịnh Châu phá tan cánh hữu cũng từ phía bắc đánh đến, hai hướng cùng nhau giáp kích, khí thế quân Tào tan sạch. Chư tướng chỉ huy quân mã ra sức tử chiến, trung quân trường thương trong tay dồn lại dày đặc, mũi thương nhắm thẳng cổ ngựa mà đâm, quân địch hai ba lần đột kích nhưng cũng không thể đột phá được, khí thế đánh phá cuối cùng cũng phải dừng. Tào Tháo điều động các tay cung tiễn, cũng bắt đầu đứng sau thương trận bắn về phía quân giặc.

Hai bên giằng giữ nhau như vậy hơn nửa canh giờ, cuối cùng phía Lã Bố cũng lui binh trước. Nhưng quân Tào tử thương nặng nề, sĩ khí giảm sút, tướng lĩnh nhiều người bị thương. Không còn đủ sức truy kích, Tào Tháo chỉ còn cách hạ lệnh thu binh.

Quân Thanh Châu tổn thất lớn nhất, hồi doanh kiếm lại quân số đã bị mất một nửa, người bị trường thương đâm giết, người bị thiết kỵ giẫm chết, người bị quân mình ngộ sát, nhưng nhiều nhất là số đã trốn chạy, hoàn toàn rời khỏi chiến trường, bọn chúng sợ đến nỗi không dám quay lại Tào doanh, thà tiếp tục làm lưu dân chứ không dám đi lính đánh trận nữa.

Trên bình nguyên rộng mênh mông nhìn vút tầm mắt, khắp nơi đều là thi thể quân Tào. Có xác nằm ngổn ngang trong vũng máu, có xác máu thịt trộn lẫn không còn phân biệt được, có xác bị thương quá nặng cầm thương chống xuống đất chết đứng như trời trồng, có xác bị tên bắn nhiều như lông nhím đến ngã cũng không ngã xuống đất được, lại có cả những bức tường tử thi chất cao ngất. Những chiến mã còn chưa chết hẳn chân thi thoảng lại giầy đạp cất lên những tiếng kêu đau đớn...

Tào Tháo nhìn cảnh tượng thê thảm ấy, bắt đầu dần ý thức được tình trạng đáng sợ của cục thế.

Mảnh đất từng thuộc về mình, bây giờ bốn bên đều đã như thành nơi xa lạ. Giờ đây nếu lui quân về Quyên Thành sẽ chẳng khác nào nhận thua, tất cả các quận huyện đang đóng cửa lập tức sẽ hoàn toàn ngã về phía Lã Bố, Trần Cung. May mà lương thảo đoạt được ở Từ Châu mang về vô cùng sung túc, có thể tiếp tục đối chọi với giặc, chống đỡ trong vòng mấy tháng không phải lo lắng gì.

Nhưng Tào Tháo phải nghĩ ra được cách nào để đột phá kỳ binh mới hy vọng xoay chuyển được cục diện bất lợi này.

## **Hiểm nguy lớp lớp**

Màn đêm yên tĩnh, vắng trắng như chiếc câu liêm treo trên tầng mây. Giữa đêm thanh vắng tối đen như mực, thành Bộc Dương chỉ lập lòe một vài ánh lửa, đó là những binh đình đang tuần phòng. Tào Tháo

đang mai phục trong bụi cỏ cao ngang lưng phía đông thành, người ngậm tằm, ngựa bỏ nhạc. Sau lưng còn có Nhạc Tiến, Hạ Hầu Uyên dẫn theo ba ngàn dũng sĩ, được màn đêm và cỏ cây che kín không hở chỗ nào. Họ đang chờ đợi tín hiệu trên lầu thành ở cửa Đông.

Tào Tháo và Lã Bố đã cầm cự nhau một tháng, đôi bên chỉ có vài lần giao chiến nhỏ lúc thắng lúc bại, chẳng thể thay đổi được tình thế giằng co. Nhưng ba ngày trước, có một người nhân đêm khuya đã ra khỏi thành đến Tào doanh, tự xưng là gia nô của đại tộc Điền thị ở Bộc Dương.

Vốn là từ khi Lã Bố vào Bộc Dương đến nay, cường bức nhà phú hộ trong thành quỳên góp lương thảo, trong khi binh lính Tịnh Châu chẳng có kỷ cương, cướp bóc tài vật của nhân dân, bách tính trong thành khốn khổ không tả xiết. Gia tộc Điền thị bị Lã Bố bức quá, bằng lòng làm nội ứng, đem vàng bạc hối lộ lính giữ cổng thành, nhân đêm tối sẽ mở cổng cho Tào quân đánh vào. Mới đầu Tào Tháo còn hoài nghi lời lẽ kẻ ấy, nhưng thư tín qua lại mấy lần, cảm thấy việc này có thể làm được. Hơn nữa cầm giữ nhau đã lâu, lòng quân mỏi mệt, Tào Tháo liền đồng ý hợp mưu.

Thực ra hành động như vậy sẽ vô cùng nguy hiểm, tốt nhất Tào Tháo không nên tự mình tham gia, nhưng xét thấy lòng quân chán nản, ông quyết định đích thân cố vũ tướng sĩ đoạt thành. Để đảm bảo an toàn tuyệt đối, trước lúc đi Tào Tháo còn cời đầu mâu giáp trụ, đổi sang ăn mặc như tướng hiệu bình thường để che tai mắt địch, và lệnh quân sĩ mang theo mồi đá lửa sẵn sàng để chiếu sáng khi vào thành.

Lúc ấy là canh hai, Tào quân đã chờ đợi trong bụi rậm một canh giờ. Mọi người không dám lơ lửng chút nào, cầm chắc đao thương trong tay, nhưng vẫn lặng im không một tiếng động, chỉ nghe tiếng dế kêu rả rích xung quanh. Đã đến giờ hẹn, nhưng phía đầu thành vẫn im lìm không động tĩnh, trong lòng Tào Tháo thấp thỏm không yên, suy cho cùng ông với gia tộc Điền thị kia cũng chẳng có qua lại sâu đậm

gì, vạn nhất sự tình có biến, hoặc việc mở cổng thành thất bại, ông phải mau chóng dẫn quân quay về đại doanh.

Đúng lúc Tào Tháo đang nóng ruột, đèn đuốc trên cửa Đông bỗng tắt ngấm, liền sau đó một lá cờ trắng lắc lư dựng lên - Tín hiệu xuất hiện rồi!

Giữa bình nguyên mênh mông, tiếng mở cổng thành rầm rầm vang xa, Tào Tháo lập tức truyền lệnh xông vào thành. Ông cùng Nhạc Tiến, Hạ Hầu Uyên phi ngựa phóng nhanh vào trong thành trước, quân lính cũng lũ lượt dẫn bước, nén tâm trí kích động chạy đến đại môn thành Bộc Dương, trên lầu thành trước sau vẫn không một ai bắn tên ngăn cản.

Chớp mắt ba ngàn người đã vượt qua cửa thành, ai nấy đốt đuốc lửa, chỉ thấy trong thành im lìm như chết, có bảy tám tên lính giữ thành đang quỳ dưới đất.

— Lũ tham tài bất nghĩa, để lại làm gì? Giết bọn chúng đi! - Tào Tháo vừa ra lệnh, mấy tên dưng thành đã đều lìa khỏi cổ.

Nhạc Tiến dẫn theo người chực đánh vào trong, Tào Tháo ngăn lại:

— Bây giờ nghe hiệu lệnh của ta, chúng ta bắt giặc bắt tướng, những binh丁 trên thành cứ mặc, trước hết đánh đến phủ nha của châu chém Trần Cung, thành Bộc Dương lập tức sẽ bình định được!

— Đề phòng bất trắc, chúng ta có nên để lại vài người canh giữ cửa Đông, nhằm mưu tiến thoái không? - Lâu Dị dắt ngựa nhắc bảo.

Tào Tháo cười nhạt một hồi:

— Chúng ta đã đến đây rồi, thề phải hạ được thành Bộc Dương, cắt đứt đường cấp lương cho Lã Bố, hôm nay phải đập nồi dìm thuyền<sup>[135]</sup>, chỉ có tiến, không có lùi! Phóng hỏa đốt cửa Đông cho ta! - Tào Tháo vừa ra lệnh, hơn mười bó đuốc lập tức ném lên thành môn, sĩ tốt thấy vậy đều vô cùng phấn chấn.

Nhạc Tiến một ngựa đi trước, cất tiếng kêu to, dẫn mọi người xông vào. Lần này đi trước đều là quân Duyệt Châu, vào trong thành

Bộ Dương có thể nói là xe nhẹ đường quen, hô to khẩu hiệu giết Trần Cung mà xông tới nha phủ. Nào hay mới chạy được nửa đường, bỗng nghe tiếng hô vang còn hùng dũng hơn, từ khắp các ngả trong thành Bộ Dương vô số quân địch xông ra, hô to:

— Bắt lấy lão Tào Tháo!

— Điền thị trá hàng, ta trúng kế phản gián rồi! - Tào Tháo chợt thót tim, vội gò cương ngựa, nhưng trông thấy quân binh không biết phải làm sao, Nhạc Tiến ở phía trước lại đã giáp mặt với quân địch.

Quân giặc kéo ra ngày càng nhiều, giơ cao đuốc lửa và đao thương, chia đội ngũ Tào quân ra làm mấy đoạn cùng hỗn chiến.

Cứ thế này chỉ lát nữa thôi toàn quân sẽ chẳng còn một mống, Tào Tháo quăng luôn câu thề khảng khái khi này xuống âm ty, giơ tay hô lớn:

— Lui quân! Lui quân!

Nhưng sao lui được nữa? Tiếng hò hét, tiếng đao thương, tiếng ngựa hí đã hòa làm một, tất cả mọi người ai nấy đều liều mình. Hạ Hầu Uyên chém liền mấy tên giặc, sẵn tới trước mặt Tào Tháo:

— Trong quân không thể không có người làm chủ, tại hạ bảo vệ tướng quân ra khỏi thành! - Nói xong liền dẫn theo mấy thân binh xông ra bên ngoài. Lúc này Tào Tháo cũng chẳng còn cách nào khác, chỉ biết theo Hạ Hầu Uyên chạy ra ngoài. Lâu Dị cũng ra sức đâm chém liều thân bảo vệ hai bên tả hữu cho Tào Tháo.

Nhưng chỉ thấy dưới ánh lửa cháy, phía trước đã có phục binh chặn đường từ bao giờ. Hạ Hầu Uyên cũng không nghĩ được nhiều, vung đao xông vào đám đông mà đánh giết, đám phục binh xô nhau xông lên, vây chặt lấy hắn cùng đám thân binh. Lâu Dị thấy tình thế không thể qua được, lấy tay chỉ bừa sang phía tây, cố sức kêu to:

— Lão Tào Tháo ở phía này!

Cách ấy quả nhiên công hiệu, đêm khuya tuy có ánh lửa nhưng vẫn mông lung mờ ảo, là địch hay ta cũng khó mà phân biệt. Đám phục binh nghe thấy Lâu Dị nói là “lão Tào Tháo” thì chẳng hoài nghi

gì, bởi bọn chúng đều mong mỗi lập công nên nhất thời có đến hơn nửa quân binh mơ hồ chạy sang phía tây.

Tào Tháo thấy những thân binh bên Hạ Hầu Uyên đều chết, trong khi vẫn còn phải chiến đấu với mấy tên giặc nữa, định đến đánh giúp. Lâu Dị liền nắm chặt cương ngựa của Tào Tháo:

— Bọn họ sẽ tự có cách thoát thân, ngài nên chạy mau đi, nếu không sẽ không kịp đâu. - Hai người nhân loạn, lại tiếp tục chạy sang phía đông, bên cạnh không có tên thân binh nào.

Nhưng đến gần cửa Đông Tào Tháo bỗng kinh hãi. Khi này đốt cửa Đông nên bây giờ phiền phức to rồi!

Lúc vào thành, Tào Tháo ra lệnh đốt cửa Đông để tỏ quyết tâm, nhưng ngọn lửa ấy lại gặp phải gió đông thổi mạnh đã bốc cháy rừng rực. Đến những đống cỏ chất cao ở phía đông thành cùng nhà dân gần đó đều bị bén lửa, phút chốc gió mượn thế lửa, lửa mượn uy gió, đã đốt cháy cả nửa dãy phố. Lưỡi lửa liếm bùng khắp các nóc nhà, tiếng lửa reo phần phật bên tai không dứt, có căn nhà run rẩy như muốn sụp xuống.

Con đại uyển của Tào Tháo đã tử chiến ở Biện Thủy, sau đó được Tào Hồng nhường cho con ngựa quý, tên là “Bạch Hộc”. Con ngựa này trèo núi vượt ghềnh, băng đèo leo dốc đều không ngại, duy chưa từng kinh qua cảnh lửa cháy lớn thế này. Chỉ nghe một tiếng hí thảng thốt, con Bạch Hộc đã sợ hãi dừng bước, hai chân trước nhấc bổng lên cao, hất tung Tào Tháo xuống đất. Lâu Dị còn chưa kịp đỡ dậy, liền nghe thấy tiếng rối loạn âm ã, từ phía sau dồn lại một toán đông bại binh, chen chúc nhau chạy lên trước.

Lúc này chẳng kẻ nào bận tâm đến tướng quân hay tướng lĩnh gì nữa, nhất thời chen cả Lâu Dị ngã lăn xuống đất. Tào Tháo bị ngã toàn thân đau điếng, lại thấy từng đôi từng đôi chân chạy qua trước mắt, thậm chí còn có kẻ nhảy qua đầu mình, bụi đất cuộn mù tung đầy hai mắt, ông vội lồm cồm bò dậy, vừa lăn vừa bò tránh sang bên đường. Đám lính chen nhau chạy ấy, để trốn ra khỏi thành giữ lấy mạng sống



cũng chẳng quan tâm đến lửa cháy hay không, cứ liều mạng lao ra ngoài. Cũng có tên mạng lớn, thoát được ra ngoài, có tên lại bị nhà cửa đổ ụp đè chết, có tên bị chen ngã vào biển lửa, khắp người lửa cháy, lăn lộn dưới đất kêu gào thảm thiết, tận đến khi bị đốt thành than, không còn động đậy gì được nữa.

Cùng với lửa cháy ngút trời, khói cuộn đen sì cũng bị gió đông tấp đến trước mặt, khiến ai cũng ho sặc sụa. Thấp thoáng trông thấy, Tào Tháo đang lặn mò trong đó. Lại thấy Hạ Hầu Uyên, Nhạc Tiến dẫn theo mấy tên tàn binh phóng ngựa chạy qua.

— Diệu Tài... Văn Khiêm... Hụ hụ... - Tào Tháo kêu được nửa câu thì lại bị hơi khói sộc vào miệng.

Hạ Hầu Uyên, Nhạc Tiến ra sức đánh nhau với địch yểm hộ chủ soái thoái lui, bọn họ cứ ngỡ Tào Tháo đã chạy được ra ngoài. Lúc này tiếng người lại huyền não âm ỉ, căn bản không nghe thấy tiếng gọi của Tào Tháo, cứ ruổi ngựa đạp qua mặt đất đầy xác chết, tro than, đột phá cửa Đông mà chạy.

Bấy giờ Tào Tháo đã lăn lộn trong đám tro than khiến chiến bào rách bươm, mặt mũi đen nhem, lại thêm vốn ăn mặc như một tướng hiệu bình thường, nên hầu như không có tên lính nào chú ý đến. Tào Tháo cố gắng bò dậy, ánh lửa chói mắt, hơi khói mịt mù, lửa cháy càng lúc càng to, hun đến nóng căng cả mặt. Đúng thời khắc nguy hiểm ấy, lại nghe tiếng nhạc ngựa leng keng, thấy rất nhiều kỵ binh Tịnh Châu đã truy kích đến, viên tướng đi đầu ngồi trên lưng con ngựa hồng. Tào Tháo vừa nhìn đã sợ đến hồn phi phách tán.

Viên tướng ấy mình cao chín thước, lưng hồ eo gấu, hai vai rộng, đầu đội mũ tử kim quan, mình khoác áo giáp mặt thú vàng đỏ liên hoàn, choàng chiến bào bách hoa bằng gấm đỏ Tây Xuyên, vai đeo cây cung bán nguyệt họa tước sơn vàng, eo thắt đai bó giáp sư tử đeo giáp linh lung, đùi buộc tấm che gối sợi bạc, chân đi hia đầu hổ, trong tay cầm cây phượng thiên họa kích dài hơn một trượng, cưỡi trên lưng con ngựa Xích Thổ. Nhìn lên khuôn mặt, thấy da trắng như ngọc, mắt

phượng mày rồng, mũi cao môi đỏ, mái tóc đen ánh, đôi mắt ẩn màu xanh biếc phản chiếu ngọn lửa tàn bạo, lộ rõ thần thái kiêu ngạo tự phụ - đó chính là Lã Bố!

Trước tình cảnh ấy, thấy Lã Bố như một quý sứ cướp mạng từ lò luyện hỏa địa ngục chạy thẳng đến phía mình, Tào Tháo trốn không được chạy không xong, chỉ biết ngồi chờ trên mặt đất. Nhìn Lã Bố cười như điên dại cuốn đất xông đến, giơ cây phương thiên họa kích lạnh ngắt gí vào đầu mình, Tào Tháo thở dài nhắm mắt - Thế là xong!

Không ngờ cây họa kích ấy lại được nhấc cao lên, rồi nhẹ nhàng hạ xuống, đập đập vào mũ Tào Tháo. Lã Bố cười ha hả hỏi:

— Tào Tháo chạy đi đâu rồi?

Sao!? Tào Tháo đã hiểu ra, mình và Lã Bố không hay gặp nhau, hẳn chưa chắc đã nhớ mặt mình, thêm nữa hôm nay ăn vận theo lối tướng hiệu bình thường, lại bị khói than làm mặt mũi nhem nhuốc, nên hẳn không nhận ra mình.

— Nói ra ta sẽ tha mạng cho ngươi! - Lã Bố lại quát hỏi.

Tào Tháo vội vã chỉ bừa, giả giọng the thé nói:

— Tướng quân chúng tôi không vượt được lửa, đã dẫn quân chạy sang cửa Nam rồi! Người khoác áo bào vàng cười trên con ngựa vàng ấy chính là ông ta!

Tào Tháo cứ nghĩ Lã Bố sẽ lập tức đuổi theo, nào ngờ Lã Bố chậm rãi cúi người sát mình ngựa, trợn mắt xanh nhìn chăm chăm vào mình.

Hẳn nhận ra mình rồi!? Tào Tháo vội cúi đầu, tim như muốn nhảy ra ngoài.

Lã Bố nhìn Tào Tháo hồi lâu, khuôn mặt trắng trẻo bỗng khẽ mỉm cười nói:

— Ngươi nói là cửa Nam, nhưng sao tay lại chỉ sang cửa Bắc thế.

Tào Tháo thực sự sợ hãi đến hồ đồ, nói dối cũng không biết cách nói. Nhưng liền nhanh trí, lấy sai chữa sai, quỳ sụp xuống đất nói:

— Tướng quân ngài thần uy vô địch, tiểu nhân tâm trí rối loạn, không phân biệt được năm bắc... Ông ta thực sự nói là chạy sang phía cửa Nam ạ.

— Ha ha ha... - Lã Bố ngựa mặt lên trời cười rộ, - Tào Mạnh Đức dùng những kẻ tiểu nhân nhát gan thế này làm tướng, há lại chẳng bại? Ta tạm tha cho người vậy... Các huynh đệ, theo ta đi bắt sống Tào Tháo! Ha ha ha... - Theo tiếng cười ngạo mạn nhỏ dần, Lã Bố dẫn theo đám kỵ binh Tịnh Châu chớp mắt đã không thấy bóng dáng đâu nữa.

Tào Tháo thở phào một hơi, hai chân mềm nhũn đổ nhào xuống đất, rất lâu mới ý thức được rằng mình chưa thoát hiểm, lại vội vội vàng vàng bò dậy. Ông tập tễnh chạy về phía trước, chợt thấy có người dắt ngựa lặn mò trong màn khói mịt mù:

— Lâu Dị... Có phải người không?

— Là tại hạ đây! - Lâu Dị mừng tưởng muốn khóc, trên mặt hẳn thấy rõ đã có thêm một nhát đao chém, máu tươi đang chảy ròng ròng.

— Người sao vậy?

— Có mấy tên muốn cướp ngựa của tướng quân, đã bị tại hạ giết rồi. - Lâu Dị lau lưỡi đao còn dính đầy máu, - Ngài không sao là tốt rồi, mau lên ngựa, chúng ta chạy thôi! - Vừa nói Lâu Dị vừa đỡ Tào Tháo đang run lẩy bẩy lên lưng con ngựa Bạch Hộc.

Lúc này thế lửa đã không thể khống chế được nữa, toàn bộ mặt nam Bộc Dương đều bị thiêu rụi, nhà cửa nối nhau đổ xuống, chỉ còn một con đường nhỏ hẹp. Tào Tháo không còn lựa chọn nào khác, chỉ biết cố sống cố chết lao ra ngoài, vừa đi vừa phải vồ về con chiến mã đang bị kinh hãi, Lâu Dị cầm đao chạy bám theo sau.

Đột nhiên có tiếng rầm rầm, một tòa nhà bị cháy đổ sập xuống. Thấy tướng soái hai người sắp phải mất mạng trong biển lửa, Lâu Dị vội lao đến bên con Bạch Hộc, đâm mạnh một nhát đao vào hông, con ngựa đau quá giật mình liều mạng xông lên trước, thanh gỗ mục cháy sượt qua ngay đầu Tào Tháo rơi xuống phía sau.

— Lâu Dị! Lâu Dị! - Thoát khỏi kiếp nạn, Tào Tháo run rẩy quay lại nhìn, chỉ thấy biển lửa mênh mông, Lâu Dị làm sao có thể sống sót qua được?

Con ngựa Bạch Hộc đã bị sợ hãi, Tào Tháo chẳng có cách nào khống chế nổi, cũng không kịp nghĩ đến việc bi thương, chỉ biết ghì chặt dây cương, nắm phục trên lưng ngựa, để mặc nó chạy cuồng trong lửa dữ. Đến khi Tào Tháo một mình một ngựa xông được ra khỏi cửa Đông, chiến bào và râu ria đều đã bị cháy trụi cả...

## Hồi thứ 47

# Châu châu giúp Tào Tháo đánh đuổi Lã Bố

### Xoay chuyển cục diện

Mãi quá canh ba, Tào Tháo mới phờ phạc về đến doanh trại, tướng sĩ trong doanh ai nấy đều thờ phào. Tàn binh đã thuận lợi chạy về từ trước, nghỉ ngơi hồi lâu mới phát hiện ra còn bỏ chủ soái ở lại. Tào Hồng lập tức nổi đóa, không nén được lửa giận quát hỏi đám bại tướng, Nhạc Tiến lại thảng tính không phục, hai người túm cổ đánh nhau một trận toí bời. Tào Nhân can ngăn không được, liền sai quân thám mã đi mấy lần, cả đại doanh cãi cộ nhau kịch liệt.

Giờ thấy Tào Tháo trở về, mọi người ngoài việc đã an tâm cũng vô cùng kinh hãi: Mặt mũi Tào Tháo bị khói hun đen thui, trán bị bướt tím ngắt, chòm râu vốn không dài chỉ còn lại đoạn ngắn sát mép, chiến bào cũng bị cháy hết từ bao giờ, tay cũng bị dập, bộ dạng ấy vụt vào giữa đám tàn quân, e là ai cũng sẽ nhận lầm đó là tên lính nấu bếp đen đui.

Tào Tháo đột nhiên ngồi ngả trước trưởng, sờ tay lên cằm, cười gằn nói:

— Lầm phải kế của đũa thất phu, ta tất phải báo phục!

Biện Bình tinh mắt hơn cả, hồi lâu không thấy Lâu Dị đâu, liền hỏi:

— Tên to con đâu rồi?

— Lâu Dị chết trong thành rồi...

Mọi người ai nấy đều buồn bã. Nhân ánh lửa chập chờn, Tào Tháo nhìn khắp một lượt những tàn binh bại tướng trong doanh, có kẻ bị thương đang rên rỉ đau đớn, có kẻ tâm tình buồn bực than thở không nguôi, có kẻ trong lòng bất an ý muốn rời đi... Liên tiếp hai trận đại bại, nếu cứ thế này càng ngày sẽ càng bị động, không đợi Lã Bố đến đây đánh mình, đám lính này cũng đã tan chạy trước rồi. Nỗi lo lắng trong lòng Tào Tháo trỗi dậy từng đợt từng đợt. Ngẩng đầu lên, lại thấy Nhạc Tiến, Tào Hồng gà nhà đá nhau, đến độ mặt sưng mũi tím, ông chau mày bảo:

— Ai cũng bộ dạng thế này, liệu đánh thắng giặc được không? Ngồi hết xuống cho ta!

Biện Bình khuyên bảo:

— Tướng quân hãy đi rửa mặt, rồi mau nghỉ ngơi, có chuyện gì ngày mai chúng ta hãy nói.

— Ngày mai? - Tào Tháo chợt nhớ đến hình ảnh Lã Bố cầm cây phương thiên họa kích đập vào mũ mình, còn chửi mình là tiểu nhân nhất gan, thì tự nhiên lửa giận bùng lên. Ông quay sang phía quân sĩ quát to, - Các người từng nghĩ chưa, Duyệt Châu vốn là của chúng ta, tại sao lại rơi vào tay Lã Bố? Trận này tuy thua nhưng sao chúng ta có thể để bọn chúng dương dương đắc ý, tác oai tác phúc chứ?

Không ai dám nói câu nào, trong đầu Tào Tháo chợt hiện lên tám chữ “trọng thưởng ban ra, tất có dũng sĩ”, ông liền quay sang hỏi:

— Lần này đã thua hai trận, trong số những người tử thương, có huynh đệ tử diệt của các người không?

Cũng có binh lính đang ngồi dưới đất gật gật đầu.

Tào Tháo bắt đầu bịa chuyện:

— Lần này ta từ Từ Châu trở về, vốn tính sẽ khao thưởng các người thỏa thuê. Tạm sẽ không đánh nhau nữa, đem những của cải thu được chia đều cho mọi người...

Vừa nghe thấy nói chia tiền, đám lính đang ủ rũ như tàu lá héo bỗng sáng mắt.

— Nhưng việc đến nước này, khí thế phản quân ngày càng lớn, chúng ta ngay đến mảnh đất cắm dùi cũng sắp mất, sao còn yên hưởng phú quý được? - Vừa nói, Tào Tháo vừa đứng lên khối đá chèn cột đại kỳ. - Hai trận vừa rồi sở dĩ chúng ta thua, không phải vì Lã Bố dũng mãnh thiên hạ không ai địch nổi, mà bởi tên phản tặc Trần Cung ở bên tính mưu kế cho. Huynh đệ tử diệt các người có nhiều người đã chiến tử, thân binh Lâu Dị của ta cũng mất mạng trong thành. Nay Lã Bố, Trần Cung không chỉ là kẻ địch, mà còn là kẻ thù của chúng ta! Bọn chúng giết huynh đệ của chúng ta, chiếm quê nhà của chúng ta, thù này không đội trời chung! Lẽ nào lại không nghĩ đến chuyện trả thù cho huynh đệ đã phải chết ư? Có đại nam nhi mạnh mẽ không sợ chết nào không, đứng lên cho ta xem!

Theo sau câu khích lệ của Tào Tháo, quả cũng có mấy người đã đứng lên.

— Tào mỗ ta rất trọng nể những bậc nam tử không sợ chết, những ai đứng lên sẽ đều có thưởng.

Vừa nghe ai đứng lên sẽ có thưởng, quân lính hò nhau đứng cả lên.

Thế coi như mắc câu Tào Tháo, ông xua tay bảo:

— Thế này là sao? Vừa nghe thấy có thưởng lại đứng cả lên thế, không tính, không tính! Những người đứng lên sau hãy tạm ngồi cả xuống!

Trong quân doanh đông người đèn mờ ai nhớ được ai đứng lên trước ai đứng lên sau, lại được hứa là sẽ cho tiền, nên làm gì có kẻ nào tự ngồi xuống? Cứ người này một câu người kia một ý tranh cãi om xòm.

Chư tướng đều ngậy ra nhìn: Chẳng biết có phải tướng quân bị lừa thiêu nên hồ đồ rồi không, tại sao đêm hôm khuya khoắt lại xúi giục người của mình đánh nhau?

— Không được cãi nhau! - Lúc ấy Tào Tháo chột xua tay. - Hãy nghe ta nói, xưa có Khánh Kỵ, Phàn Khoái đều là bậc dũng sĩ đệ nhất.

Ta cũng muốn tìm ra trong số các người những dũng sĩ như thế để hậu đãi, ai có dũng khí thì theo ta đi cướp đại doanh của Lã Bố!

Cướp doanh!? Khi ấy chư tướng mới hiểu, Tào Tháo muốn làm gì, Biện Bình là người đầu tiên đứng lên nhắc bảo:

— Tướng quân, lúc này đi cướp doanh, có phải chưa đúng lúc không?

— Người hiểu gì chứ? - Tào Tháo ghé đến bên Biện Bình lẩm bẩm. - Tối nay tuy ta bị trúng kế, nhưng Bộc Dương bị cháy, Lã Bố tất sẽ ở lại trong thành. Doanh trại của hắn bỏ không, hơn nữa vừa đánh thắng trận, tất nhiên sẽ trễ nải. Đó chính là thời cơ tốt để cướp doanh.

— Tại hạ nhiều lời, tại hạ nhiều lời. - Biện Bình vâng dạ lui xuống.

Bỗng nhiên, Tào Tháo cảm thấy chân mình hẫng đi, khối đá chèn chân cột đại kỳ rơi xuống, đại kỳ cao hơn hai trượng lập tức đổ theo!

Mọi người chột loạn cả lên, không những chỉ Tào Tháo thiếu chút nữa ngã nhào xuống đất, mà quân sĩ cũng sợ hãi chạy tránh tứ tán. Lúc ấy bất ngờ có một đại hán nhảy đến trước mặt, ngay phía dưới chỗ cây đại kỳ sắp đổ xuống, cất tiếng kêu to:

— Đến đây nào! - Rồi dùng ngay vai mình đỡ lấy.

Một tiếng “rầm” vang lên, mọi người đều nghe thấy rõ, ai cũng cho rằng kẻ ấy đã bị cây đại kỳ đè chết. Nào hay đại hán ấy đã đỡ được! Tên ấy hệt như con trâu mộng, đầu cúi gằm gần sát đất, hai chân lấy sức choãi ra, hít hai hơi thật sâu, rồi bất ngờ hô to một tiếng, vươn tay phải nắm chặt cán cờ, rồi từ từ dựng thẳng nó lên.

Ghé vai đỡ cây đại kỳ đổ đã là tài lắm rồi, một tay dựng cờ càng đáng được gọi là thần lực. Không những chỉ có Tào Tháo cùng quân sĩ đứng ngây ra nhìn, mà đến cả Nhạc Tiến, Hạ Hầu Uyên là những tướng lĩnh vẫn tự phụ có dũng lực cũng đều kinh hãi.

— Tay khỏe quá! - Chúng quân binh không ngớt ngợi khen.



Đến lúc trông thấy tên ấy quay mặt lại, mọi người ai nấy đều giật mình. Người này thân cao chín thước, bụng phệ như chảy ra, chân thô tay lớn, bắp chân chắc lắn, y phục của sĩ tốt chẳng có cái nào mặc vừa, chỉ mặc cái áo vải thô mà lính hỏa đầu hay tạp dịch vẫn mặc, phanh ngực hở bụng, làm lộ rõ mảng lông ngực to bằng lòng bàn tay đen mướt. Nhìn lên khuôn mặt lại càng lạ hơn, mặt to béo không ra vàng cũng chẳng ra lục, mắt lồi trố, mũi sứt, miệng củ ấu, đầu tóc lòa xòa chỉ buộc một cái khăn xanh, cằm hai lớp, mặt to tròn, lại chẳng có mấy sợi râu, những thớ thịt xệ xuống, trông như một quả bí đao.

— Tướng quân, ngài không sao chứ? - Giọng nói của hắn lại rất hồn hậu, nhưng vì béo quá nên có vẻ chậm chạp.

— Không sao, không sao. - Tào Tháo phủi bụi đất trên người, - Tráng sĩ tên họ là gì?

— Tại hạ là Điển Vi. - Nói rồi hắn buông tay ra, để mười mấy tên lính hợp sức ôm chặt lấy cột đại kỳ.

Tào Tháo đảo mắt:

— Người có dám theo ta đi cướp doanh, ta sẽ có châu báu ban tặng.

— Tại hạ không cần châu báu, chỉ cần có cơm ăn no là được! - Điển Vi nhoèn miệng lớn ra cười. - Trước đây tại hạ có theo Trương Mạt, ở đó ăn cơm không đủ no, nên tại hạ mới chạy đến dưới trướng của ngài.

Tục ngữ có câu chỗ dựng cờ chiêu binh tất sẽ có cơm ăn. Gặp khi đói kém, bách tính chẳng thể sống nổi, nhiều người chỉ vì muốn có cơm ăn mới đi đầu quân. Tào Tháo vừa trông thấy cái bụng bự, lại nghe hắn nói chuyện thật thà, liền cười bảo:

— Chỗ ta đây tất nhiên được ăn no, người ăn được bao nhiêu ta sẽ cho ăn bấy nhiêu!

— Được! Vậy tại hạ sẽ theo ngài cướp doanh. - Điển Vi phủi bụi đất trên tay.

Tào Tháo quay người hô to:

— Còn ai dám theo ta cùng vị tráng sĩ này đi cướp doanh?

— Tiểu nhân! Tiểu nhân đi! - Quân không có người dẫn đầu thì không đi, nay đã có Diễn Vi dũng lực hơn người đứng lên, những kẻ khác bèn nhảy nhót muốn thử sức.

Quân tâm vốn đang chìm lắng, phút chốc bỗng được nâng cao, Tào Tháo hạ lệnh chọn ra năm trăm dũng sĩ làm cảm tử quân, mỗi người mặc hai lớp áo giáp, vút luôn khiên, tay cầm cây đại kích để làm tiên phong. Sau đó lại cho Nhạc Tiến, Hạ Hầu Uyên dẫn ba ngàn quân tinh nhuệ làm hậu viện. Còn bản thân Tào Tháo tắm gội sạch sẽ, đổi mặc giáp trụ thống soái, đội mũ đầu mâu dài đỏ, đốc suất quân mã rầm rập đánh đến đại doanh của Lã Bố.

Khi Tào quân đến được đại doanh của Lã Bố, trời đã tờ mờ sáng. Thời khắc ấy vốn không phải cơ hội tốt nhất để cướp doanh, nhưng quân Lã Bố vừa đánh một trận đại thắng, cho rằng trong vòng ba ngày quân Tào còn chưa kịp lấy lại sức, nào ngờ chỉ trong một đêm mà lại có thể đến đánh được. Bọn chúng không hề chuẩn bị tâm lý, lại thêm chủ soái không có mặt trong doanh, nên quân kỵ cũng trở nản. Tào quân đã sắp xong tới trước doanh, mà chỉ có mấy tên canh phòng phát hiện, bắn ra vài mũi tên lẻ tẻ. Đội tiên phong của Tào quân đều mặc hai lớp áo giáp, nào sợ mấy mũi tên ấy, chỉ rải bước xông tới.

— Giết! - Bọn Diễn Vi năm trăm dũng sĩ đều đồng thanh hô to, ai nấy cầm hai ngọn kích xông vào, chỉ xô một cái đã đổ viên môn. Quân Lã Bố trống trận chẳng kịp gõ, tù và không kịp thổi, nên tiếng hô giết của Tào quân đã trở thành thứ âm thanh đoạt mạng. Đám quân binh kia bỗng nhiên kinh hãi, phần lớn còn chưa kịp cầm binh khí đã bị đâm gục, có kẻ cả người lẫn tướng đều bị chém nát bươm. Đội cảm tử quân xếp thành hàng xông lên trước, những nơi đi qua đều đạp thành bình địa, thậm chí còn đột phá vào đại tướng trung quân. Cây đại kỳ cũng bị kéo đổ, xe lương bị lật, chiến mã bị đâm cho sợ hãi nhảy cuồng lên, tất cả quân tướng đều bị san phẳng, một số tên địch nhát

gan còn trèo lên hàng rào mà trốn ra ngoài doanh. Nhưng nhảy ra rồi vẫn bị chết như thường, ba ngàn người đã cầm đao thương đợi sẵn!

Mục đích cướp doanh không phải để giết địch, mà muốn khiến quân tâm của giặc rối loạn, nhưng hôm nay số giặc bị quân Tào giết cũng không ít. Thấy trời đã sáng rõ, đại doanh của Lã Bố cũng bị quét đổ, Tào Tháo lập tức hạ lệnh thu quân, bỏ lại đám giặc vẫn còn vô cùng rối loạn, hiên ngang trở về.

Thế nhưng còn chưa đi xa, liền nghe thấy tiếng hò hét vang trời, quay lại nhìn, quân địch đã ầm ầm khí thế từ ba mặt xông đến, đại đội quân mã của Lã Bố đánh đến nơi.

Tối hôm trước Lã Bố lập kế mai phục ở Bộc Dương, cũng không ngờ Tào Tháo lại đột nhiên phóng hỏa. Mấy bó đuốc ấy tuy đã giúp Lã Bố dễ dàng diệt được hàng ngàn quân địch, nhưng cũng gây phiền hà cho hẳn trong việc phòng giữ Bộc Dương. Sau khi tra xét kỹ số tù binh không thấy có Tào Tháo, Lã Bố lập tức dặn dò quân lính phá dỡ nhà dân, lấy vật liệu tu sửa cửa thành bị đốt, công việc rối loạn sắp xếp được xong trời đã gần sáng. Lã Bố cũng biết Tào Tháo dụng binh hơn người, không dám lần lửa ở trong thành, vội đốc suất quân mã hồi doanh. Nào ngờ mới đi được nửa đường, đã nghe tin đại doanh bị cướp, Lã Bố tức giận nghiến răng, liền chia quân mã làm ba đội, ông cùng Trương Liêu, Cao Thuận mỗi người dẫn một đội, chia ba đường giáp kích Tào quân.

Tào Tháo cũng chẳng thể ngờ Lã Bố lại về nhanh như vậy, giờ có chạy cũng không thoát được kỵ binh Tịnh Châu, còn nếu giao chiến thì chưa tính đến số bị thương vong trong doanh quân mình cũng chỉ có ba ngàn năm trăm người, trong khi đại doanh quân địch gần ngay đó, đám lính đang loạn kia, nếu chinh đốn lại, tức tức có thể lại ra chiến đấu. Nhưng chẳng còn cách nào khác, trước tiên cứ đánh một trận rồi tính sau, Tào Tháo lập tức sai người về doanh gọi đại quân. Còn số quân mã hiện thời, lập tức chuyển hậu đội thành tiền đội, lạng

yên chờ đợi quân giặc tiến công. Đội quân kỵ Tịnh Châu âm âm kéo tới, móng ngựa sắt đập xuống làm rung chuyển mặt đất, Tào quân trên dưới đều lộ vẻ sợ hãi. Để giữ vững quân tâm, Tào Tháo từ phía sau thúc ngựa chạy vào giữa trận, để tên lính nào cũng có thể thấy mình. Thấy kỵ binh giặc ngày càng gần, cung tên bay lại tới tấp như châu chấu. Tào Tháo không hề tránh né, để mặc thân binh bên mình múa đao tung kiếm chắn tên cho mình. Chủ soái đã không sợ, quân sĩ tất nhiên cũng không thể thoái lui.

Đội quân trên đầu là năm trăm quân cảm tử, Điển Vi nghiêm nhiên như người dẫn đầu, bỗng chen lên trước, hô to một tiếng:

— Tất cả ngồi xuống!

Kêu xong y là người đầu tiên ngồi xuống, cúi đầu rụt cổ, giấu mặt không có mũ giáp bảo vệ. Những người khác cũng đều nghe theo, ngồi xõm xuống giấu mặt, còn những chỗ khác trên người, mặc kệ cung tên bắn lại.

— Địch đến gần cách mười bước thì gọi ta! - Điển Vi cất giọng khàn khàn hét một câu.

Ba ngàn đại quân phía sau gạt tên bắn lại, neho mắt nhìn quân địch đến ngày càng gần, Tào Tháo lấy giọng cùng với quân sĩ hô to:

— Cách mười bước rồi!

— Cách năm bước hãy gọi! - Điển Vi lại kêu một tiếng.

Tào Tháo sắp không thể kiên trì được nữa, cảm giác con Bạch Hộc mình đang cười cũng bắt đầu run, nhưng ông cố trấn tĩnh giữ chặt dây cương, nghe mọi người bên cạnh hô:

— Cách năm bước rồi!

Cự ly gần quá, cung tên cũng không thể bắn được, trông thấy quân địch đằng đằng sát khí đã giương cao trường thương, giữa đám quân địch lại ẩn hiện thấy bóng Lã Bố mặc chiến bào bách hoa, cầm phương thiên họa kích, Tào Tháo trong lòng run sợ, không ngăn được kêu to:

— Địch đến rồi!

Ba chữ ấy vừa thốt ra, Tào Tháo đã nhìn thấy một cảnh tượng mà trong đời mình chưa từng thấy. Điển Vi từ dưới đất nhảy vọt lên, không biết từ lúc nào y đã gom hơn mười cây đại kích, kẹp ở dưới nách. Mũi kích sắc nhọn xòe ra, nhắm thẳng vào cổ ngựa của địch mà đâm, trông bộ dạng ấy hết như con nhện độc dữ tợn.

Chớp mắt tiếng người kêu ngựa hí vang trời, năm sáu tên kỵ binh của giặc bị hất tung xuống. Liên sau đó, tất cả số quân cảm tử đều học theo Điển Vi nhảy lên ai nấy đều cầm song kích đâm thẳng vào cổ ngựa của địch. Thiết kỵ Tịnh Châu xưa nay vốn vẫn cho mình là nhất, giờ nối nhau ngã gục. Chỉ cần một loạt trước ngã xuống, loạt sau sẽ lập tức vấp ngã theo, trận thế giặc nhất thời đại loạn.

Cánh giữa tuy đã được đà, nhưng hai cánh bên vì không đủ giáp sắt đại kích, nên vẫn phải vất vả chiến đấu, Nhạc Tiến và Hạ Hầu Uyên đều đi trước làm gương cho quân sĩ chống chọi với đoàn binh của giặc. Đó thực là một trận giáp lá cà nảy lửa, một bên muốn báo thù cướp trại, một bên ngoan cường chiến đấu để sinh tồn, đôi bên cùng ngang sức. Chỉ thấy tiếng hò hét bốn bề vây lại. Binh mã trong doanh quân địch đã tập hợp xong xuôi xông đến đánh, nhưng viện quân từ đại doanh của Tào Tháo cũng đã tới nơi.

Cuộc truy kích nhỏ đã biến thành trận đại chiến, quân Tào Tháo và quân Lã Bố như hai con rồng lớn quấn chặt lấy nhau. Trận chiến kéo dài từ sáng sớm tới chính ngọ, hai bên đều tổn thương hơn ngàn người, có thể nói là kinh thiên động địa, quỷ khóc thần sầu. Không bên nào chịu phát ra tín hiệu gì, nhưng quân lính đôi bên đều cảm nhận được diễn biến cuộc chiến, từ liêu mình ra sức đánh đến vừa đánh vừa nghỉ, đến khi chỉ vung binh khí lên đối địch nhau như chơi đùa, cuối cùng hai bên trận doanh đều như thủy triều rút nước, tự mình lui binh trở về.

Tào Tháo về đến đại doanh, hoàn toàn kiệt sức, đến khi giáp cũng không kịp cởi, nằm vật ra trong đại trường.

Ông cảm thấy cổ họng khát khô, quát gọi:

— Lâu Dị! Mang nước cho ta!

Quát liền mấy câu mới nhớ ra, tên ấy đã không bao giờ chăm lo cho mình được nữa rồi. Cánh tay đặc lực từng cứu chủ trong bão tuyết, huyết chiến với Khăn Vàng ấy đã bỏ mình trong biển lửa ở Bộc Dương. Tào Tháo nén nỗi thương cảm, lại gọi to:

— Vương Tất... - Cũng không có ai trả lời.

Ông lại nhớ ra, tên đó được sai đi Tây kinh, đã hơn một năm rồi mà bật vô âm tín, e là cũng chẳng thể sống được mà trở về. Tào Tháo thoáng buồn, tả hữu hai bên đã không còn ai nữa, những thân binh khốn kiếp khác đều đã chạy đi đâu rồi?

Tào Tháo cố gượng mệt mỏi bò dậy, tự mình đi ra ngoài trướng lấy nước, bỗng trông thấy tất cả lính tráng đang túm tụm cách đó không xa xem trò vui gì đó. Ông gạt đám đông nhìn xem, cũng không nhìn được cười. Điển Vi đang ngồi xếp bằng trên mặt đất, hai tay vợ lấy bánh mì, thịt khô, nhét đầy vào miệng ngoác rộng đến tận mang tai, bên chân mâm bát cốc chén đã chất cao cả đống.

Có tên đầu bếp đang khoanh tay cười, thấy Tào Tháo đến, liền vui vẻ bậm báo:

— Tướng quân, ngài hứa cho hẳn một bữa ăn no, giờ chúng tiểu nhân mang hết đồ ăn dưới bếp lên, cũng không đủ cho một mình hẳn ăn! Điển Vi phải ăn bằng sáu người khác, cái gì qua cổ hẳn cũng bằng không hết!

Tào Tháo nín cười, cầm một vò nước dưới đất lên đến trước mặt hẳn nói:

— Cứ ăn từ từ, vẫn còn nữa đấy.

— Dạ. - Điển Vi không kịp nói gì, vừa nhai vừa gạt gạt đầu.

— Ăn xong rồi, không cần về trại của người nữa. Ta nhận mệnh cho người làm Đô úy, sau này đảm đương những việc của Lâu Dị, theo bên cạnh bảo vệ ta.

Điền Vi uống nước, lấy tay áo vải lau miệng nói:

— Đa tạ tướng quân đã vun đắp cho!

Tào Tháo cười dặn bảo:

— Tìm người may cho Điền Đô úy bộ y phục vừa người, sau này phải giữ thể diện một chút. - Nói xong Tào Tháo cầm vò nước về đại tướng nghỉ ngơi.

Từ trận Bộc Dương đến nay, Lã Bố lập mưu suýt bắt được Tào Tháo, nhưng Tào Tháo lại nhân cơ hội đánh vào đại doanh của Lã Bố ngoài thành, cuối cùng lại là một trận đại chiến không phân cao thấp, hai bên đều ngang sức cân tài. Tào quân bị tổn thương nghiêm trọng, Lã Bố cũng đã kiệt sức lần nữa lập doanh ở ngoài thành. Đôi bên lại quay trở về tình thế giằng co ở thành Bộc Dương.

## **Bên bờ tan vỡ**

Tào Tháo và Lã Bố đánh nhau ở Bộc Dương. Tào quân chẳng phá được thành Bộc Dương, còn Lã Bố cũng không thoát được cục diện bị vây khốn. Hai bên thế lực tương đương, bất phân thắng bại, giữ nhau đã hơn trăm ngày, tận đến khi đột nhiên xảy ra một việc mà không ai ngờ được.

Mùa thu năm Hưng Bình nguyên niên (năm 194), Duyệt Châu xảy ra nạn châu chấu trên quy mô lớn. Đàn châu chấu ấy như đám mây đen bay kín trời rợp đất, những nơi châu chấu bay qua, ruộng đất đều bị hủy hoại, cây cỏ lương thực bị chúng ăn sạch. Thế là, lương thực của hai quân Tào, Lã đều đồng thời cáo cấp. Số lương thực mà Tào Tháo cướp được ở Từ Châu mang về cũng đã gần hết, trong khi kế hoạch thu số lương thực sắp có ở tại chỗ lại bị châu chấu ăn hết, nên để cứu vãn tình thế Tào Tháo không thể không hạ lệnh lui quân, dời đến Quyên Thành nơi Tuân Úc vẫn giữ lâu nay.

Phía Lã Bố tình hình càng thê thảm hơn, hẳn bị khốn trong thành Bộc Dương, lương thực đã ăn hết cả. Khó khăn lắm mới thấy quân Tào Tháo lui binh, giải trừ được mối uy hiếp của đối phương, nhưng nguy cơ về lương thực vẫn chẳng có cách nào giải quyết. Lã Bố đành phải giương đôi mắt dờn dợn càng xanh hơn vì đói, dẫn theo số tàn binh dờn đi. Trận chiến lớn bị nạn châu chấu làm cho cả hai phe đều mang thương tích, thất bại. Bách tính đào vong tứ xứ, thập tử nhất sinh. Xác chết đống đầy đất, nhà cửa bị cháy đổ, tường thành bị phá hỏng, đồng ruộng để hoang tàn, huyện Bộc Dương từng được Tào Tháo đặt làm trị sở của châu đã hoàn toàn bị phá hủy, chẳng khác gì những huyện thành bị tàn sát ở Từ Châu, biến thành một tòa thành trống không, không một bóng người...

Trên đường dờn đến Quyên Thành, tình hình của Tào Tháo ngày càng tệ hại. Quân Thanh Châu đã mất quá nửa, trong khi quân Duyện Châu vì nhà cửa ở bản địa nên đều lũ lượt về nhà kiếm cái ăn một đi không trở lại.

Để tránh việc phát sinh binh biến, Tào Tháo không còn cách nào khác phải hạ lệnh giải tán quân đội, cuối cùng khi đến Quyên Thành, quân binh còn lại chưa đầy một vạn.

Lần này Duyện Châu phản loạn, có thể nói là thế lực của Tào Tháo chớp mắt đã rơi từ đỉnh cao xuống dưới đáy vực, tám quận Duyện Châu tổng cộng có tám mươi huyện, mà trong tay chỉ còn khống chế được ba tòa thành: Quyên Thành, Phạm Huyện và Đông A. Quyên Thành may nhờ Tuân Úc giữ vững, Đông A, Phạm Huyện nhờ Trình Lập, Tiết Để bảo vệ. Nếu không có những người này ra sức lo toan, lần này lui quân sẽ không có chỗ quay về.

Về đến Quyên Thành, tâm tình Tào Tháo đã chán nản đến cực độ, không những sĩ tốt theo bên mình bị mệt mỏi đói khát, mà tình trạng trong thành cũng chẳng có gì khả quan. Quyên Thành cũng sắp tuyệt lương, vì kháng cự sự xâm chiếm của Lã Bố, binh lính và nhân dân chết rất nhiều. Những thuộc quan tâm phúc giúp Tào Tháo giữ vững



thành trì mặt cũng xanh như tàu lá. Nhìn bọn Hạ Hầu Đôn, Tuân Úc, Tất Thầm, Mao Giới ai nấy tóc tai rối bù, mặt mũi hốc hác, đứng trước sảnh đường còn run lẩy bẩy, Tào Tháo ý thức được rằng họ đã quá mệt mỏi rồi.

— Lần này Duyệt Châu làm phản, tuy do bọn phiếu loạn gây ra. Nhưng xét kỹ nguyên nhân cũng vì ta lạm sát người vô tội mới khiến trời giận người oán, làm liên lụy chư vị phải chịu khổ. - Tào Tháo tự thấy xấu hổ, chấp tay vái tạ một vòng mọi người.

Chúng nhân đều kéo nhau quỳ xuống đất:

— Sứ quân là chủ Duyệt Châu, không thể tự oán trách mình được.

Sứ quân!? Tào Tháo cảm thấy mặt mình nóng bừng, chỉ còn ba huyện, còn mặt mũi nào để được gọi là sứ quân nữa? Ông ngượng ngùng đỡ mọi người dậy, đến trước mặt mỗi người lại an ủi thêm mấy câu, nhưng đến trước chỗ biệt giá Tất Thầm thì ông ta không chịu đứng dậy.

— Sứ quân, từ khi ngài đến Duyệt Châu tới nay, đối đãi với tại hạ rất hậu, do vậy nguyện cùng mọi người đồng tâm hiệp lực, bảo vệ thành trì, đợi sứ quân về. - Vừa nói Tất Thầm vừa dập đầu vái.

— Tất công phải vất vả rồi, ta đã về đây, có việc gì cứ đứng lên từ từ nói.

Tất Thầm ngẩng đầu nhìn Tào Tháo, dường trong lòng đã đấu tranh lâu lắm, cuối cùng mới nói:

— Tại hạ xin sứ quân cho phép được đi.

— Ờ? - Tào Tháo không ngờ vừa vào Quyên Thành, lại nghe thấy những lời này, - Tất công không muốn phụ tá ta an định thiên hạ nữa ư?

Tất Thầm lại dập đầu thưa:

— Không phải tại hạ dám không muốn phụ tá sứ quân, chỉ là... nhà tại hạ ở Đông Bình, lão mẫu bị bọn phản quân bắt giữ, tại hạ

không thể không đi.

Tào Tháo chợt thấy sợ hãi, nhìn khắp những người có mặt, đến nửa là người Duyệt Châu, nếu ai cũng có con tin bị giặc bắt, vậy mình sẽ không xong rồi. Nhưng xét về hiếu nghĩa, còn nói được gì đây, ông đỡ Tất Thầm dậy nói:

— Từ xưa trung hiếu không thể lưỡng toàn, Tất công nếu đã có tâm nguyện như Đại Thuấn cày ruộng, Hoàng Hương ủ chiếu ta cũng không cố cưỡng cầu ngài ở lại.

— Sứ quân đối với tại hạ ân trọng như núi, lần này tại hạ đi chỉ là vì lão mẫu, xin thề không giúp gì cho đám phản loạn. - Tất Thầm lại dập đầu lần thứ ba, - Lão mẫu bị giặc khống chế, tại hạ ngày đêm dẫn vật, ăn uống không yên, thực sự không thể chờ đợi, xin được bái biệt sứ quân ở đây! - Nói xong, ông ta quay sang những người có mặt dài, bước nhanh xuống sảnh đường mà đi.

— Hãy khoan! - Tào Tháo gọi giết lại.

Tất Thầm run rẩy, sợ là Tào Tháo đổi ý, quay đầu lại dò hỏi:

— Sứ quân có việc gì?

Tào Tháo thở dài nói:

— Ta có thu được nhiều tài vật ở Từ Châu về, Tất công có thể tùy ý lấy đi, khi nào gặp lệnh đường, hãy thay ta gửi lời hỏi thăm lão nhân gia.

Tất Thầm đỏ mặt:

— Kẻ bỏ chủ đi, sao còn dám xin tài vật, tại hạ có mặt mũi nào mà lấy, xin từ biệt sứ quân. - Nghe Tào Tháo nói vậy, tâm lý ông ta dường đã bình tĩnh hơn nhiều, chậm rãi bước ra ngoài.

Trị trung và biệt giá là hai tay trái, phải của Thứ sử để xử lý chính sự ở châu. Lần trước Vạn Tiềm đã tức giận bỏ đi, lần này Tất Thầm lại rời vị trí, Tào Tháo đã hoàn toàn trở thành một Thứ sử hữu danh vô thực. Ông quay lại nhìn một lượt mọi người trong sảnh, không biết còn có ai mang tâm tư như Tất Thầm nữa không, nhưng Tào Tháo

không thể hỏi, e là chỉ một câu thốt ra, ai nấy sẽ đều nói những chỗ khó của mình mà kéo nhau đi hết.

Chợt có tên lính chạy vào báo:

— Khởi bẩm tướng quân, có sứ giả của xa kỵ tướng quân đến!

— Mau mau mời vào! - Mắt Tào Tháo chợt sáng lên, lúc này nếu được Viên Thiệu cứu viện thì loạn ở Duyện Châu sẽ không khó dẹp yên.

Giây lát, sứ giả của Viên Thiệu vào đến nơi, phía sau còn có bọn Chu Linh ba viên tướng của Hà Bắc. Vị sứ giả vẻ mặt nghiêm trang, thấy Tào Tháo vái dài một vái nói:

— Tướng quân chúng tôi hỏi thăm Tào sứ quân có được mạnh giỏi hay không?

Mạnh giỏi gì chứ? Tào Tháo đáp lễ nói:

— Nhờ ông giúp ta bái tạ Viên tướng quân!

— Gần đây Hà Bắc chiến sự gấp gáp, tướng quân chúng tôi ngày đêm lao khổ, thực sự là giật gấu vá vai khó duy trì được! - Viên sứ giả dường đã chuẩn bị sẵn sàng từ trước khi đến, không đợi Tào Tháo hỏi mượn binh lương lập tức đã chặn họng.

Tào Tháo thấy khó chịu như nhai phải ruồi, nhưng vẫn lịch sự hỏi:

— Tiên sinh đến đây có việc gì chăng?

Viên sứ giả cúi đầu nói:

— Đông Quận là nơi xung yếu ở Hoàng Hà, gần đây lại gặp cảnh đói kém, tướng quân chúng tôi thực không nỡ nhìn bách tính chịu nạn, đã quyết nghị sai Tang Hồng tạm thay chức Đông Quận Thái thú, do vậy sai tại hạ đến đây bẩm báo trước với sứ quân.

Tào Tháo vừa giận vừa buồn. Lúc này Viên Thiệu nhúng tay vào việc ở Duyện Châu, rõ ràng là muốn mượn gió bẻ măng, mở rộng địa bàn. Hơn nữa ai cũng biết, Tang Hồng vốn là thuộc hạ của Trương Siêu, sau mới theo về Hà Bắc. Dùng hẳn làm chủ Đông Quận, đủ thấy

Viên Thiệu đã đi trên hai thuyền, tùy thời có thể đá văng Tào Tháo, mà quay sang giúp huynh đệ Trương Mạc. Lần trước còn muốn giết, nay lại muốn lợi dụng người ta, Viên Thiệu cũng thực vô tình vô nghĩa. Nhưng hiện tại Tào Tháo đối phó với phản quân còn chưa xong, sao còn quan tâm được chuyện Viên Thiệu nhúng tay vào, chỉ cười nhạt nói:

— Tướng quân yêu dân như con, thực đáng kính phục! Nhưng Hạ Hầu Nguyên Nhung vốn đã là quận tướng Đông Quận, tướng quân lại lấy Tang Tử Nguyên tạm thay làm chủ Đông Quận, vậy Nguyên Nhung sẽ đặt vào đâu?

— Đây là ý trong thủ chiếu của xa kỵ tướng quân, còn mong tướng quân châm chước. - Vị sứ giả nhìn Tào Tháo, rồi lại quay sang Hạ Hầu Đôn, cũng thấy là cưỡng ép người khác, nét mặt lộ vẻ khó xử, vội bổ sung thêm, - Tang Tử Nguyên chẳng qua chỉ là thay mặt hành sự, việc này đợi sau khi Duyệt Châu bình định sẽ lại thương nghị.

Còn thương nghị gì nữa, rõ ràng là Viên Thiệu muốn cướp Đông Quận về tay mình. Trong lòng Tào Tháo đã rõ như gương, nhưng nay ngoài cách nhẫn nại thì chẳng còn cách nào khác, gật đầu nói:

— Được thôi, Đông Quận tạm hãy để xa kỵ tướng quân quản hạt, có việc gì ngày sau sẽ nói.

— Đa tạ sứ quân. - Sứ giả lại vái bảo. - Tướng quân chúng tôi còn có một đề nghị, nay Duyệt Châu loạn lạc tại ương e khó xử trí, sao sứ quân không tạm dẫn số quân còn lại ở Hà Nam cùng về Hà Bắc, họp một nơi với tướng quân, đợi thời cơ đến sẽ lại mưu tính chỗ này?

Coi như đã hiểu hết ý Viên Thiệu, đó là muốn triệt để khống chế mình? Tào Tháo chau mày. Khốn khổ lắm ông mới thoát khỏi Hà Bắc, gây dựng được khoảng trời đất riêng, bây giờ gặp lúc khó khăn, Viên Thiệu lại muốn vờ ông quay lại. Một khi về rồi sẽ phải qua những ngày gửi thân dưới cửa người khác, khác nào những nỗ lực bao năm

nay bỗng chốc tan thành mây khói, hơn nữa Viên Thiệu vốn sợ tài năng của mình, e là ngày sau sẽ không thả cho mình đi nữa.

Sứ giả kia được đằng chân lân đằng đầu, buông một câu uy hiếp:

— Lần trước sứ quân chinh thảo Từ Châu, tướng quân chúng tôi đã cho ba doanh quân đi tương trợ. Nay ở Hà Bắc quân Hắc Sơn ngang ngược, chiến sự ở Ngụy Quận gấp gáp, mấy bộ quân bọn Chu Linh cũng nên về rồi!

Tào Tháo toát mồ hôi hột, những ngày qua, ông luôn coi quân Hà Bắc là khách, khi lương thảo không đủ nhưng cũng thắt chặt ở chỗ bọn họ, nay nói rút là rút, binh lực bị cắt bớt, sao có thể đánh tiếp nữa?

Viên sứ giả thấy Tào Tháo lo lắng, lại mềm mỏng:

— Tại hạ biết nỗi khổ của sứ quân, ngày trước giặc Khăn Vàng hoành hành ở Duyện Châu, nếu không phải sức sứ quân cũng chẳng thể dẹp yên. Sứ quân lại nam chống Viên Thuật, đông đánh Đào Khiêm, thực là có công với bách tính nơi này. Nhưng bọn gian tà tiểu nhân tác quái, thực sự đáng sợ. Sứ quân coi thường cái chết, không sợ cường địch, lẽ nào vẫn muốn để gia quyến phải chịu khổ nạn ư? - Hẳn lại đổi điều kiện khác. - Sứ quân cứ đưa gia quyến tới Hà Bắc lánh nạn, tướng quân chúng tôi thấy gia quyến sứ quân đã đến, tuy ngài thì không, nhất định biết rằng tâm ý ngài đã quyết bảo vệ Duyện Châu, không biết chừng có thể sẽ động lòng. Đến khi ấy tại hạ nguyện sẽ nói tốt cho sứ quân, xin tướng quân chúng tôi sai quân mã đến đây, giúp tướng quân dẹp yên loạn này, há chẳng phải kể lưỡng toàn ư?

Nói năng đường hoàng đĩnh đạc, nhưng nói thẳng ra là muốn giữ con tin. Giao con tin cho Viên Thiệu, Tào Tháo sẽ phải chịu sự khống chế, có khác gì phải theo ông ta? Tào Tháo ra vẻ đồng ý gật gật đầu, mỉm cười nói:

— Thế này đi, tiên sinh hãy tạm lui, việc này ta phải bàn bạc với các vị thuộc quan đã.

— Tại hạ xin đợi quyết định của sứ quân. - Nói rồi hẳn chấp tay lui ra ngoài.

Tào Tháo nhìn khắp những người có mặt, hỏi dò:

— Ta có ý tạm để gia quyến đến Hà Bắc, chư quân thấy thế nào?

Hạ Hầu Đôn đứng lên phản đối đầu tiên:

— Mạnh Đức, trước đây ngài thân ở Hà Bắc, còn biết để gia quyến ở Trần Lưu, nay sao lại làm ngược lại lừa bầy dê vào nơi hang cọp? Chuyện này dứt khoát không được!

Tào Tháo biết Hạ Hầu Đôn nhất định phản đối, nhưng ông ta là huynh đệ với mình, ý kiến ấy không thể đại diện cho số đông, nên nghiêm mặt nói:

— Lúc này khác, lúc trước khác. Nay nhân tâm ly tán, không thể thu về, cũng nên biết phép quyền biến. - Tào Tháo cố ý đem câu nhân tâm ly tán ra để kích động mọi người.

Quả nhiên, Mao Giới cũng đứng lên:

— Gia quyến tại hạ vẫn ở quê nhà, cũng chưa nghe nói phản quân cướp bóc. Chúng tại hạ còn chẳng sợ cường địch, sứ quân có chi lại như vậy? Chưa từng nghe kẻ nào chỉ mưu tính cho mình, không trừ tính cho xã tắc lại có thể định được thiên hạ! - Câu ấy nói lúc này thật cứng rắn, Tào Tháo nghe càng vui thích, ông giơ tay lên, ra bộ cười khó nhọc, - Lời của Hiếu Tiên, cũng có lý!

Tuân Úc chẳng nói câu nào, ông ta thừa hiểu Tào Tháo chẳng qua làm bộ vậy thôi, chứ tuyệt nhiên không thể dễ dàng để người khác khống chế, cho nên căn bản không cần phải nghĩ nhiều. Tào Tháo quay sang nhìn Tuân Úc, bốn mắt nhìn nhau, hai người tâm ý tương thông, không cần nói mà đều hiểu. Mấy người bọn Trương Kinh, Lưu Diên, và Vũ Châu thầm thì mấy câu, rồi cùng nói to:

— Sứ quân, gia quyến chúng tại hạ đều ở Thanh Châu, không cần phải để tâm đến. Từ ngàn dặm tới đây, một là nghĩ đến tình cố cựu khi xưa, hai là cảm kích chí khuông phù xã tắc của sứ quân, nếu ngài không thể tự tồn mà phải dựa vào người khác, chúng tại hạ không dám ra sức vì sứ quân nữa.

Thái độ ấy thực rất cương quyết, Tào Tháo trong lòng mừng rỡ, lại thấy Từ Đà cùng mấy vị tiểu lại tòng sự vẫn do dự không dám quyết, cứ như còn có vấn đề gì rất lớn vậy!

Đúng lúc ấy, một tràng cười rộ lên từ xa dần gần lại, thật chẳng ăn nhập gì với bầu không khí đang căng thẳng trên sảnh đường, Trình Lập từ huyện Đông A đã đến. Ông ta tới cũng chẳng báo trước, cứ thủng thẳng lên sảnh đường, quay về phía Tào Tháo vái một vái:

— Tại hạ nghe tin sứ quân trở về, xin được đến bái yết!

Tào Tháo giơ tay:

— Trọng Đức, thật vất vả ông lo giữ Đông A, Phạm Huyện... Vừa nãy ông cười gì vậy?

Trình Lập thích thú nói:

— Tại hạ nằm mơ, thấy mình đứng trên núi Thái Sơn giơ tay nâng mặt trời hồng mọc từ phía đông lên! Như thế tất là ông trời mệnh cho tại hạ phụ tá một vị cao sĩ an định loạn lạc cho thiên hạ.

Mọi người nghiêng đầu ghé tai, cũng chẳng biết chuyện ông ta nói là thật hay giả. Tuân Úc chỉ cười bảo:

— Đứng trên núi Thái Sơn, tay nâng mặt trời hồng. Đứng là chữ “Lập”, mặt trời là chữ “Nhật”, trên chữ “Lập” có chữ “Nhật” tức là chữ “Dục”. Dục có nghĩa là sáng sủa. Điềm lành, điềm lành!

Trình Lập càng thêm cao hứng:

— Văn Nhược huynh tài học hơn người. Nếu đã là điềm lành, tên của Trình Lập ta cũng phải đổi mới được. Từ nay về sau, đổi thành Trình Dục, rồi dốc sức phụ tá sứ quân làm nên nghiệp lớn! - Trình Lập vốn tính nóng vội, loáng cái đổi ngay tên mình.

Tuân Úc liền thừa cơ nói chen vào:

— Tiếc là huynh đến muộn rồi, sứ quân đang định đưa gia quyến đến Hà Bắc làm con tin đó! Ý huynh thế nào?

— Sao? - Trình Dục đưa mắt, quay về phía Tào Tháo vái một vái. - Sứ quân, tại hạ nhớ đến một câu chuyện của cố nhân, chẳng biết ngài

có muốn nghe không?

— Nói đi! - Tào Tháo biết ông ta nhất định sẽ kiếm có thoái thác.

Trình Dục sang sảng nói:

— Thuở xưa có người tên Điền Hoàn, là nhà thế tộc ở Tề Quốc, huynh đệ ba người đều làm vương, chiếm cứ nước Tề ngàn dặm đất, tụ tập quân đội trăm vạn người, cùng quay mặt về phía nam mà xưng cô như các chư hầu. Đến khi Hán Cao tổ giành được thiên hạ, Hoàn bị bức làm giặc hàng. Vào lúc ấy, Hoàn há lại cam tâm ư!

Tào Tháo cười nói:

— Tất nhiên, dưng xã tắc cho người, thực là chuyện đại nhục của trượng phu. Điền Hoàn tự vẫn cũng có thể hiểu được.

Trình Dục lại vái một vái:

— Dục là kẻ ngu si, không biết việc lớn, nhưng cho rằng chí của tướng quân chẳng như Điền Hoàn vậy. Điền Hoàn chỉ là tráng sĩ nước Tề, còn lấy làm hổ thẹn khi phải làm bề tôi của Cao tổ. Nay nghe tướng quân lại muốn đem gia quyến đến Nghiệp Thành, rồi quay mặt về phía bắc mà thờ Viên Thiệu. Với sự thông minh thần võ của tướng quân, mà chịu tội hổ khi phải ở dưới Viên Thiệu, Dục trộm thấy nhục thay tướng quân vậy!

— Ha ha ha... - Tào Tháo cười ha hả, nhắc nhở. - Đó là nhân tâm ly tán, nên phải dùng phép quyền biến vậy.

Trình Dục là người thông minh liền hiểu ngay, ông ta lại đứng dậy diễn thuyết. Nhưng tuy là nói cho Tào Tháo nghe, song lại đi đi lại lại quay nhìn những người có mặt trong sảnh đường:

— Nay Viên Thiệu chiếm cứ đất Yên, đất Triệu, có bụng kiên tính thiên hạ, mà trí lại không đủ lớn. Tướng quân tự xét xem mình có thể ở dưới ông ta không? Tướng quân có uy long hổ, há lại làm việc của Hàn, Bành ư?<sup>[136]</sup> Nay Duyệt Châu tuy hoang tàn nhưng vẫn còn ba thành. Những quân sĩ có thể chiến đấu chẳng dưới vạn người. Với thần võ của tướng quân, cùng bọn Văn Nhược và Dục này đem ra thu



dùng, nghiệp bá vương có thể thành vậy. Mong tướng quân hãy suy nghĩ thêm!

Thấy Trình Dục nói vậy, những người còn do dự cũng tăng thêm vài phần tin tưởng, liền cùng nhau quỳ cả xuống, đồng thanh nói:

— Mong tướng quân hãy suy nghĩ thêm!

Tào Tháo coi như đã thờ phào, vuốt râu nói:

— Được, ta quyết định không theo Viên Thiệu, không đòi gia quyến, sẽ ở đây trừ tính bàn bạc, đấu tới cùng với bọn phản quân! Truyền sứ giả Hà Bắc!

Chẳng cần đợi truyền gọi, sứ giả ở bên ngoài đã nghe thấy rõ ràng, rảo bước lên sảnh đường, phía sau còn có ba tướng Hà Bắc đi theo. Sứ giả mặt tái xanh vái bảo:

— Nếu sứ quân tâm ý đã quyết, tại hạ không tiện ở lâu, xin được cùng ba vị tướng quân quay về Hà Bắc.

— Mời tiên sinh đi. - Tào Tháo lừ mắt nhìn hẵn.

Viên sứ giả hằm hằm giận dữ quay người rời đi, gọi ba tướng của Hà Bắc quay về, nào hay Chu Linh bỗng bước lên trước kêu to:

— Ta không đi!

Việc ấy quá ư bất ngờ, mọi người vốn không hiểu rõ về thân thế của Chu Linh: Chu Linh vốn là nhân sĩ Thanh Hà, từ khi Viên Thiệu vào làm chủ Ký Châu luôn tuyệt đối trung thành, đã lập không ít chiến công. Trước đây Thanh Hà lệnh Quý Ung cùng cả thành phản biến, chạy theo Công Tôn Toản, Viên Thiệu liền sai Chu Linh đến dẹp loạn. Quý Ung vô cùng sợ hãi, bắt cả nhà Chu Linh đem lên thành uy hiếp, Chu Linh tính tình cương trực, nhìn lên thành khóc rằng: “Bậc trượng phu đã đem thân thờ chủ, há còn quan tâm đến gia quyến mình ư!” - Rồi ra lệnh không cần để ý đến con tin, chỉ dốc sức đánh thành. Cuối cùng Chu Linh bắt sống được Quý Ung, nhưng lớn nhỏ cả nhà đều bị mất mạng dưới đao của giặc, khiến ông ta không còn thân thích nào cả. Từ đó Chu Linh rất căm hận việc bắt giữ con tin. Hôm nay lại thấy Viên Thiệu muốn giữ gia quyến Tào Tháo làm con tin, khiến ông ta

nhớ lại chuyện của mình năm xưa, giận dữ chúa công mình mà nghiên răng ken két, rồi lập tức quyết định bỏ Viên Thiệu về với Tào Tháo.

Viên sứ giả vô cùng kinh ngạc:

— Chu Văn Bác... Ông... ông...

Chu Linh ngẩng khuôn mặt ngang tàng dữ tợn nói:

— Linh này nhìn người đã nhiều, chưa thấy ai được như Tào công, đó chính là chân minh chủ vậy. Nay đã gặp được, còn muốn gì nữa?

— Được! Người không đi thì thôi! Ta dẫn quân của người đi.

— Người dám! - Chu Linh trợn mắt. - Quân trong doanh của ta, người dám động vào một tên, ta sẽ giết ngay! - Viên sứ giả sợ bị giết, chỉ còn cách chấp tay nói, - Người, người... hãy tự lo liệu vậy. - Nói rồi liền dẫn hai viên tướng kia đi ra.

Tào Tháo thầm mừng rỡ, vốn nghĩ ba doanh của Hà Bắc tất sẽ đi hết, không ngờ lại có người bằng lòng ở lại, lập tức đứng dậy cảm tạ. Bỗng nhiên ngoài cửa lại có hai người cười nói dặt nhau đi vào - Lý Càn đã tìm được Vạn Tiềm quay về.

— Vạn công, ngài thế này là...

Vạn Tiềm cười nói:

— Tại hạ quay về theo ngài đây!

Tào Tháo chợt thấy ngượng ngùng:

— Ngày trước ta giết ba người bọn Biên Nhượng, Vạn công ngài...

Vạn Tiềm xua tay:

— Chuyện đã qua không nhắc lại nữa. Tuy sứ quân đã giết mấy sĩ nhân, nhưng vẫn không làm hại bách tính vô tội ở Duyện Châu ta, ngược lại còn tuyển chọn đề bạt những quan lại yêu dân. Trong khi đó Lã Bố kia dẫn theo đám người Tịnh Châu, hoành hành bạo ngược, phóng túng vô độ, so với sứ quân có khác gì lấy bùn đọ tuyết? Tại hạ nguyện ý trở lại phụ tá sứ quân bình định nội loạn. Tại hạ tuy không

giỏi chinh chiến nhưng ở Duyện Châu đã lâu, lấy danh của mình cũng có thể thuyết phục được vài huyện.

Lý Càn cũng nói:

— Họ Lý chúng tôi vẫn còn hương dũng, lương thảo hiện đóng ở Thừa Thị, cũng xin nguyện đến đó thuyết phục tộc nhân về theo tướng quân.

— Hay lắm! Hay lắm! - Tào Tháo bước tới nắm lấy tay hai người. - Được các vị tương trợ, loạn ở Duyện Châu này há lại không dẹp được ư?

Trình Dục nói chen vào:

— Sứ quân, ở đây lương thảo túng quẫn, tại hạ đã chuẩn bị sẵn sàng lương thảo để cung cấp cho quân binh dùng ở Đông A, chi bằng chúng ta hãy dẫn quân sang đóng ở huyện Đông A!

Câu ấy vừa nói ra, một số người bỗng kinh hãi. Tào Tháo thì chưa biết, nhưng vài người có thể đã nghe qua, vì ở Đông A lương thảo không đủ, Trình Dục đã nổi ý tàn độc, đem giết hết phần quân trong huyện, xẻ lấy thịt phơi khô, sung vào làm quân lương! Nghĩ đến chuyện người ăn thịt người, ai nấy đều tái mặt, nhưng lúc này Tào Tháo lòng đã quyết tâm đã định, để giữ vững binh lực, tiếp tục đánh giặc, không ai dám hé mở tấm màn bí mật ấy ra.

Tình cảnh của Tào Tháo vô cùng đáng ngại, nhưng ông vẫn chưa ý thức được rằng, cán cân thăng lợi lúc này đã nghiêng về phía mình. Lại lần nữa ông Trời giúp đỡ Tào Tháo, Lã Bố - nhân vật có tài hô phong hoán vũ, từng được mệnh danh là phi tướng, thuyền đã sắp bị lật trong một con ngòi nhỏ...

## **Lã Bố tan vỡ**

Tình hình của Lã Bố, Trần Cung còn tồi tệ hơn gấp chục lần Tào Tháo.

Dân coi việc ăn là trên hết, không có cái ăn, quân đội dù hùng mạnh đến đâu cũng chẳng thể duy trì nổi. Sau khi rời Bộc Dương, vì quân lương cáo cấp, quân mã của chúng cũng bắt đầu tan rã, không chỉ những bộ quân Duyện Châu của Trần Cung lũ lượt đào vong, ngay đám huynh đệ Tịnh Châu từng theo Lã Bố vào sinh ra tử cũng bắt đầu làm phản. Quân Hà Nội càng không từ mà biệt, lại quay về theo Trương Dương. Lúc ấy quân pháp sát phạt gì đều vô hiệu, bất cứ lúc nào cũng có nguy cơ sinh biến.

Lã Bố dẫn số tàn binh còn lại chậm chạp kéo đi, suốt dọc đường đều là đồng ruộng hoang vu, xác người chết đầy, quân sĩ đói đến mức phải bóc vỏ cây, đào rễ cỏ, nuốt đất viên, thậm chí bắt đầu ăn thịt người chết. Chỉ vì một thứ bé bằng cây tăm mà nhét được vào bụng cũng có thể rút đao ra găm ghè nhau. Nhưng vấn đề là những nơi bị tai ương không chỉ có Đông Quận, mà cả những vùng phía đông Duyện Châu đều bị chụp chung trong cái lồng đói khát và chết chóc.

Những quận huyện đi qua, hoặc là thành bỏ hoang, hoặc là đóng chặt cửa thành không cho vào. Bách tính đều không tự nuôi nổi mình, sao còn để bọn chúng vào tranh đoạt lương thực được. Cuối cùng Lý Phong đề nghị, đến huyện Thừa Thị là căn cứ của Lý gia hẳn lấy cái ăn, hy vọng có thể dựa vào quan hệ của mình mà mộ được chút lương thực. Lã Bố đồng ý cách ấy, sai Lý Phong và Tiết Lan dẫn theo đội kỵ binh đến du thuyết trước, còn mình đốc suất quân mã đi sau.

Nào ngờ, đâu chỉ có mình bọn chúng, hai tên Lý, Tiết đi trước Lã Bố không lâu, liền gặp Lý Càn cũng được Tào Tháo sai đi điều tập binh lương. Ông ta chỉ dẫn hơn mười tùy tùng, vì thế kỵ binh Tịnh Châu chẳng tốn mấy sức lực đã đuổi hết đi, Lý Càn chạy trốn không kịp, bị đâm một thương ngã ngựa, bắt trói mang đến trước mặt Lý Phong, Tiết Lan.

Lý Phong và Lý Càn là huynh đệ đồng tộc, nhưng quan hệ giữa hai người bất hòa. Nhất là sau khi Tào Tháo vào làm chủ Duyện Châu, Lý Càn theo Tào Tháo đi dẹp Khăn Vàng, chống Viên Thuật, đánh Từ

Châu, còn Lý Phong ra sức phản đối việc đem lực lượng vũ trang nhà mình quy phụ dưới trướng Tào Tháo. Từ đó huynh đệ đồng tộc cắt đứt quan hệ, đến khi đối chiến ở Bộc Dương, hai người đứng trên hai trận tuyến đối kháng, trở thành cừ địch.

Nhưng dù hôm nay Lý Càn bị trói dưới đất, Lý Phong vẫn không dám đắc tội ông ta, bởi hẳn biết rõ ở trong gia tộc Lý Càn có uy vọng hơn mình nhiều. Nếu có thể khiến Lý Càn quy hàng, cũng tức là có được các huyện thành còn đang trung lập như Thừa Thị, Cự Dã, Ly Hồ, nguy cơ thiếu lương thực lập tức có thể được cởi bỏ. Lý Phong thấy trên đùi Lý Càn bị thương đâm, máu đang chảy ròng ròng, vội xé tay áo mình tự tay băng bó vết thương cho.

— Cút đi! - Lý Càn tức giận hằm hằm giãy dụa ra, - Ai cần người vờ vịt tốt bụng.

Lý Phong cười nói:

— Dù sao cũng là thân thích, chúng ta không thể nói chuyện tử tế với nhau được sao?

— Ta với người ai vì chủ nấy, chẳng có gì để nói cả.

Lý Phong không buồn không giận, từ tốn bảo:

— Huynh trưởng, huynh hồ đồ rồi... Chúng ta có binh có lương ở các huyện như Thừa Thị, sao phải chấp tay nhường cho Tào Mạnh Đức kia? Trước đây Lưu Đại làm chủ Duyện Châu, đã bao giờ dùng đến người nhà ta, Tào Tháo kia đang lợi dụng huynh đó! - Lý Phong thấy Lý Càn quay mặt đi nơi khác, bèn vội chuyển theo, mặt đối mặt tiếp tục nói. - Chi bằng huynh hãy quy phụ Lã Phụng Tiên, huynh đệ chúng ta lại cùng giao hảo như xưa, huynh thấy thế nào? Lã tướng quân đã nói với đệ, chỉ cần giúp ông ta an định Duyện Châu, sẽ đem sáu huyện ở phía nam Tế Âm cắt cho Lý gia. Sau này thế lực Lý gia chấn hưng rồi, tử tôn sẽ vô cùng phú quý!

— Người thật không biết nhìn xa... - Lý Càn lắc lắc đầu, nhìn Lý Phong vẻ khinh miệt. - Người cho rằng cát cứ quận huyện là có thể yên hưởng phú quý? Thiên hạ há có thể tự giữ để đợi thanh bình? Ta

dẫn gia tộc quy phụ Tào sứ quân, giúp ngài quét sạch loạn lạc, an định thiên hạ, có ngày gia tộc sẽ vẻ vang, tử tôn chẳng mất ngôi vị phong hầu, đó mới là tính kế cho Lý gia, càng là tính kế cho thiên hạ.

Tiết Lan thấy vậy không cầm lòng được, quát:

— Lý Càn, người chớ cố chấp. Tào Tháo là cái thá gì! Hãn tàn hại sĩ nhân bản châu, giết chóc bách tính Từ Châu, bạo ngược muôn vàn, tội của hãn đếm sạch tóc không đủ so, chặt hết trúc không đủ chếp. Người mở to mắt nhìn xem, Duyệt Châu đã bị hãn gây họa thành ra bộ dạng thế nào?

Lý Càn cười nhạt bảo:

— Gây họa hại bách tính Duyệt Châu chính là mấy tên tiểu nhân gian trá các người. Nếu không phải các người dẫn sói về nhà, mời Lã Bố tới, làm gì đến nỗi hai quân giao chiến, ruộng đất bỏ hoang? Các người cũng từng là thuộc quan của Tào sứ quân, chí ít cũng có nghĩa chủ cũ, hợp thì ở không hợp thì đi mới thực là quân tử. Nhưng các người lại mời giặc ngoài đến xâm hại bản châu, vô duyên vô cớ gây ngòi chiến loạn. Bao nhiêu bách tính chết thảm, chính là bị bọn tiểu nhân đê tiện các người hại! Muốn giết thì cứ giết, hà tất phải nhiều lời?

Lý Phong lại chuyển sang cách nói khác:

— Tào Mạnh Đức là người thế nào? Là giống xấu xa của hoạn quan, hậu duệ của nịnh thần, một là không được triều đình nhận mệnh, hai là không phải thế tộc danh vọng, hãn sao đáng làm Thứ sử! Tướng quân Lã Bố chính là công thần của nước nhà đã đâm chết Đổng Trác, được phong Ôn hầu nổi danh thiên hạ, huynh phụ tá ông ấy mới có thể thực hiện được hoài bão an định thiên hạ vậy!

Lý Càn tức tối:

— Hừ! Cấu nhãn của các người đúng là mù rồi, tên tiểu tử Lã Bố vì vàng bạc mà giết Đinh Nguyên, đã bái Đổng Trác làm cha rồi lại giết ông ta, thứ tiểu nhân thất tín bội nghĩa như vậy, các người còn muốn giúp hãn ta bình định thiên hạ ư? Thực là mơ tưởng hão huyền!

Hai người Lý, Tiết biết Lý Càn tâm ý đã quyết, nhưng lại không dám giết. Đúng lúc còn đang do dự, chợt thấy bụi đất mịn mù quân mã Lã Bố đã đến, bèn sai người trói Lý Càn đưa đến trước Lã Bố. Lý Càn từ xa trông thấy Lã Bố, liền ra sức chửi:

— Thằng nhãi Lã Bố hại châu quận của ta! Đáng cho vạn đao phanh thây ngươi, để an ủi bách tính Duyện Châu!

— Kẻ nào to gan như vậy? - Lã Bố nghe thấy bị nhục mạ thì vô cùng tức giận.

Lý Phong biết Lã Bố nóng tính, vội thi lễ nói:

— Đó là huynh trưởng của tại hạ, từng làm dưới trướng Tào Tháo, tại hạ đang khuyên ông ấy theo tướng quân ngài.

— Sao phải tốn nhiều lời như thế? Lôi nó đến đây! - Lã Bố đưa cây phương thiên họa kích kề cổ Lý Càn. - Nói đi, ngươi có hàng không?

Lý Càn tính tình cương nghị, một mực mắng chửi:

— Ngươi là đồ bội tín phụ nghĩa, vô phụ vô quân! Ngươi có thể dối người chứ không thể dối trời! Ta tuyệt không theo...

Lã Bố nhích nhẹ tay, cây phương thiên họa kích đã đâm sâu vào yết hầu Lý Càn.

— Tướng quân... - Lý Phong giậm chân thành thịch. - Người này không thể giết!

— Sao không thể giết? Hãn chửi ta mà lại không thể giết ư? - Lã Bố trợn đôi mắt xanh nhìn Lý Phong.

Lý Phong sợ hãi không dám nói gì nữa.

— Bảo các ngươi đến tiền trạm ở Thừa Thị, chỉ vì một tên tù binh mà để lỡ nhiều thời gian như vậy, còn không đi mau!

Lã Bố bị tình cảnh mấy ngày nay làm tâm tính nóng nảy hẳn lên. Lý Phong, Tiết Lan đầu tóc bờ phờ lập tức lên ngựa, bây giờ cứ kéo nhau đi đã, chứ Lý Càn bị giết rồi, đến Thừa Thị còn chưa biết sẽ là phúc hay họa đây.

Lã Bố dẫn theo đội quân tiếp tục tiến bước, binh sĩ vì đói nên đi rất chậm chạp, lúc đến được huyện Thừa Thị trời đã sẩm tối. Nhưng thấy thành Thừa Thị bốn cửa mở toang, nơi đây tuy là huyện nhỏ, thành trì không cao lắm, nhưng trong vòng ba dặm ngoài thành tuyệt không có nhà dân nào, chỉ thấy xung quanh đều là những dây lũy đất được đắp lên, phía trên có dân binh đeo cung tên canh phòng, mười bước có một chòi canh, năm bước có một binh hiệu, vô cùng cẩn mật. Lý gia chiếm đất cát cứ, khí thế hùng hậu hơn cả quan binh.

May mà mọi người đều nhận ra Lý Phong, vì hăn đi trước nên dân binh trên lũy đều chấp tay thi lễ, vô cùng khách sáo, có kẻ còn nói to:

— Kính đón Lã tướng quân đến đây! Thừa Thị huyện chúng tôi đã chuẩn bị sẵn lương thực cần thiết, mời tướng quân vào thành đóng quân.

Đám quân sĩ của Lã Bố đói đến mức mắt xanh như mắt tướng quân của chúng, nghe thấy có lương thực thì lập tức hoan hô mà chạy vào trước, Lý Phong cũng thấy nhẹ nhõm, đại đội quân mã chạy thuận lợi vào phía bắc thành. Lúc sĩ tốt chuẩn bị vào thành, bỗng có tiếng âm âm vang lên, cửa thành đang mở rộng bất ngờ đóng sập lại, trên lầu thành nhô ra từng đoàn hương dững tay cầm đoản đao, người dẫn đầu chính là Lý Tiến đệ đệ của Lý Càn. Lý Phong chợt thấy lạnh tim, cố tự trấn tĩnh dong ngựa chạy lên trước, ngửa mặt lên hỏi:

— Hiền đệ, đệ làm như thế là có ý gì?

Lý Tiến sinh ra đã có bộ mặt dữ dằn, hai mắt trợn tròn, quát bảo:

— Lý Thúc Tiết, huynh trưởng của ta đâu?

Lý Phong định nói không biết, nhưng chợt nghĩ nhất định bọn thuộc hạ bỏ chạy của Lý Càn đã vào thành trước rồi, hăn là Lý Tiến đã biết ta bắt được Lý Phong. Rồi lại nghĩ, chưa chắc Lý Tiến đã biết huynh trưởng của mình đã chết, liền nói bừa:

— Lệnh huynh đang ở trong quân, cùng dong cương sóng hàng vừa đi vừa trò chuyện với Lã tướng quân đấy! Đệ hãy mau mở cửa



thành để chúng ta vào, lát nữa hai người sẽ gặp nhau thôi mà.

— Nói bừa! - Lý Tiến quát bảo. - Rõ ràng bộ hạ của người đã đâm vào đùi huynh trưởng ta bị thương, huynh ấy sao có thể cưỡi ngựa được? Mau đưa huynh trưởng ta ra đây, việc này còn có thể thương lượng. Nhược bằng không thấy, hôm nay các người chớ mong mang được một hạt gạo đi!

Lý Phong thực sự hoang mang: “Lã Bố đúng là kẻ vô mưu, nếu biết trời Lý Càn đưa đến đây, còn có thể trao đổi để được ít lương thực. Đẳng này hấn lại đâm một kích giết luôn người ta, giờ biết làm thế nào đây?”

Lý Tiến thấy Lý Phong không nói câu nào, đã hiểu rõ nguyên ủy, nước mắt bất giác tuôn trào:

— Huynh trưởng ta tính tình cương nghị, chắc chắn các người đã giết huynh ấy rồi... Lý Thúc Tiết kia, người đúng là đồ bỏ đi của Lý gia chúng ta! - Lý Tiến vừa ngẩng đầu lên đã thấy đại quân kéo đến gần, người đi đầu cưỡi ngựa xích thố chính là Lã Bố, nổi cảm phẫn từ tâm can ngàn ngạt bốc lên, lập tức quát to, - Lã Phụng Tiên! Người hại chết huynh trưởng ta, từ nay về sau người và bộ hạ của người đều là kẻ thù của Lý gia! - Quát xong Lý Tiến đưa tay lên, giơ cao lệnh kỳ trong tay.

Lý Phong biết sự lợi hại của lệnh kỳ này, sợ đến đá ra quần vội lẫn vào giữa đám quân binh. Quả nhiên, lệnh kỳ vừa đưa lên, lập tức huyên náo: Phía đông tây hai cửa đã có những hương dũng lên ra, phía đông có ba trăm người đánh lại, dẫn đầu là Lý Chính - nhi tử của Lý Càn; phía tây cũng có ba trăm người xông tới, dẫn đầu là Lý Điển - điệt nhi của Lý Càn. Liền sau đó từ trên thành lâu đá học cây gỗ âm âm lẫn xuống. Hương dũng trên lũy đất phía ngoài vừa để bọn họ vào cũng đều giương cung tên lên.

Lã Bố vô cùng uất hận, từ khi hấn sinh ra đến nay, theo Đinh Nguyên, Đổng Trác, Viên Thiệu từng đánh bao trận đại chiến. Ngay Tào Tháo vốn thao lược hơn người cũng chẳng dễ dàng gì khi đối diện

với hẳn, vậy mà hôm nay lại bị đám thổ hào Lý gia này cản. Lã Bố không đành được, hét to:

— Giết cho ta! Đánh thành cho ta!

Nhưng làm gì có ai hưởng ứng, quân sĩ trốn bên phải chạy bên trái rối như canh hẹ. Tuy sức chiến đấu của hương dũng không mạnh, nhưng bốn phương tám hướng dồn cả lại, thì dù có là thiên binh thần tướng cũng không chống nổi. Đám kỵ binh tinh nhuệ lúc này cũng vừa phải chú ý gõ lãn đá ném, vừa phải tránh né cung tên, phía dưới lại phải phòng bị đoàn đao chặt chân ngựa. Trần Cung được quân binh bảo vệ, chạy đến trước mặt Lã Bố:

— Tướng quân, mau chạy thôi! Nếu không sẽ mất mạng hết, đây là tử địa, không thể ở lại lâu!

Lã Bố gần như muốn khóc mà không khóc nổi, chỉ còn cách thúc ngựa xích thố, múa phương thiên họa kích gạt tên bắn xung quanh, chạy trước thoát khỏi trận thế cung tên, binh mã phía sau bám sát theo chân vô cùng nhếch nhác, không ít người bị mất mạng. Đã chẳng có được lương thực, lại hao tổn mấy trăm quân mã, số người bị thương cũng khá nhiều.

Sau trận ấy, huyện Thừa Thị vì báo thù cho Lý Càn chính thức đi theo Tào Tháo. Còn thế lực của Lã Bố lại lần nữa tan vỡ, vì thế buộc phải tính toán lại chiến lược. Lã Bố mệnh cho Lý Phong, Tiết Lan dẫn một ít binh mã tiếp tục gian khổ cố thủ ở Cự Dã, nhằm hạn chế hành động của Tào Tháo. Còn bản thân Lã Bố dẫn đại quân chạy sang phía đông Duyện Châu, tìm đến quận Sơn Dương lo liệu lương thảo quân tư. Dọc đường đi, quân mã lưu tán, chịu đói chịu khát, thế lực từ đó sa sút không thể chấn hưng nổi, hoàn toàn mất sự chủ động trong việc tranh đoạt Duyện Châu với Tào Tháo...

## Hồi thứ 48

# Đoạt lại Duyện Châu, xác định chiến lược quan trọng nhất trong đời

### Bàn bạc đông tiến

Nạn châu châu đã khiến chiến cuộc giằng co giữa Tào Tháo và Lã Bố phát sinh những chuyển biến căn bản. Tào Tháo ổn định thế trận ở ba huyện, lại được Lý gia đi theo giúp sức, vấn đề binh lương đã được giải quyết, số binh mã tan tác lại dần tụ tập về. Còn Lã Bố sau khi vội lui về phía đông, không những sĩ tốt mệt mỏi, còn làm chiến tuyến bị kéo dài. Trước tình hình đó, hai bên đã không còn giới hạn cục diện rõ ràng, so sánh tài năng trong việc dụng binh và danh vọng với bách tính địa phương đã thấy rõ kẻ cao người thấp.

Mùa xuân năm Hưng Bình thứ hai (năm 195), Tào Tháo tiến quân vào Định Đào, giả đánh phản quân của Sơn Dương Thái thú Ngô Tư. Binh mã của Lã Bố chưa kịp nghỉ ngơi, lại phải vội đến cứu, kết quả trúng kế vây thành đánh viện quân của Tào Tháo. Lã Bố bị đánh đến thảm bại, phải bỏ chạy về phía đông lần nữa, chạy đến huyện Đông Mân tập hợp binh mã.

Tào Tháo nhân cơ hội, lập tức hồi quân đánh Cự Dã. Lý Phong, Tiết Lan không chống đỡ nổi, khi đó Lã Bố muốn cứu cũng không đến kịp, kết quả trong vòng mấy ngày, thành Cự Dã đã bị hạ.

Trông thấy Lý Phong, Tiết Lan bị trói chặt, dong tới ném dưới chân mình, Tào Tháo cười nhạt một hồi, sỉ nhục:

— Chúc mừng hai vị đã được thăng tiến. Trước đây là tòng sự dưới tay ta, nay đã được Lã Bố phong làm Trị trung và Biệt giá, là những chức vụ lớn trong châu!

Tiết Lan sợ hãi run như cày sậy:

— Xin tướng quân tha mạng...

Tào Tháo liếc nhìn sang Vạn Tiềm, cười nói:

— Vạn huynh, khi xưa các vị cùng nhau từ quan không làm. Nay huynh về rồi, Lã Bố đã ban cho hãn chức quan ngang với huynh ở đây, huynh nói xem có tha hay không?

Vạn Tiềm lắc đầu:

— Không giết hai tên giặc này, sao an ủi được cho những tướng sĩ và bách tính Duyện Châu đã phải chết?

Lý Phong vẫn còn ương ngạnh:

— Họ Vạn người thật vô sỉ, Tào Tháo tàn hại sĩ nhân, người còn ủng hộ hắn!

— Tào sứ quân còn nhiều thiếu sót, sau này cũng không được tùy tiện, tàn hại người vô tội nữa. - Vạn Tiềm nói xong câu ấy với Tào Tháo, lại quay sang nhìn Lý Phong. - Nhưng Lý Thúc Tiết kia, người không có tư cách giáo huấn chúng ta. Bởi loạn lạc ở Duyện Châu đều do bọn tiểu nhân các người gây ra. Người dẫn Lã Bố đến là vì bách tính Duyện Châu hay vì tư lợi? Đúng, Tào sứ quân đã giết Biên Nhung, giết hại người Từ Châu, nhưng ông ấy đã có lỗi với người Duyện Châu chúng ta chưa? Đạo lý của người là đạo lý của bọn đại địa chủ, đại cường hào, chứ không phải đạo lý của bách tính Duyện Châu. Tào sứ quân vốn chỉ còn ba huyện nhỏ, nhưng có thể tùy thời mà lo liệu lương thực, còn Lã Bố của các người lại không trừ tính được, người còn chưa hiểu dân tâm bách tính Duyện Châu hướng về đâu ư?

Lý Phong còn muốn cãi tiếp, bỗng phía sau lưng bị ai đó đập mạnh, hãn ngoảnh lại nhìn, thì ra Lý Tiến, Lý Chinh, Lý Điển đã sừng

sững đứng sau, sáu con mắt trừng trừng nhìn, dường muốn nuốt sống hẳn. Hẳn sợ hãi vội bò lên mấy bước, không dám nói thêm gì nữa.

Tào Tháo đưa tay nói:

— Lý nghĩa sĩ, hai tên kia giao cho thúc điệt người đấy.

— Hay lắm! - Lý Tiến, Lý Chinh mỗi người tóm một tên lôi ra ngoài, có lẽ hai tên kia sẽ phải chịu muôn đao vằm xác.

Lý Điển bỗng kêu lên:

— Hai người không thể giết Lý Phong!

Lý Tiến giật mình:

— Man Thành, sao người lại cản?

— Tam thúc, huynh trưởng, điệt nhi cũng rất hận kẻ này! Nhưng hẳn chỉ vì hại đồng tộc mà thành kẻ thù của chúng ta, song nếu hai người lại giết, chẳng phải cũng là tàn hại đồng tộc ư? Đời sau của hẳn lại tìm mấy người báo thù, Lý gia chúng ta tàn sát lẫn nhau biết đến bao giờ mới dứt? - Những câu ấy làm thúc điệt Lý Tiến đứng im, Lý Điển nói xong quay lại phía Tào Tháo vái một vái. - Lý Phong cử binh làm phản, xin sứ quân lấy pháp luật mà trừng trị, để tránh Lý gia phải làm việc tự tương tàn lẫn nhau.

Tào Tháo cảm thấy vô cùng ngạc nhiên, nhìn chăm chăm vào thiếu niên đó. Lý Điển vốn là con của một thổ hào, mới mười sáu tuổi, khuôn mặt vẫn còn nét trẻ con, vậy mà không những có thể ra chiến trường, lại còn nghĩ sâu sắc như vậy, đúng là một kẻ tài năng. Tào Tháo gật gật đầu:

— Man Thành mới chỉ bằng tuổi Tào Ngang con ta, vậy mà kiến thức không hề tầm thường! Được lắm, Lý Phong, Tiết Lan hãy giao cho quân binh xử trí.

— Đa tạ tướng quân! - Thúc điệt Lý Điển lại vái tạ lần nữa.

— Được rồi, Lý Phong, Tiết Lan đã chết, phía đông Duyện Châu an định rồi. Việc võ về dân chúng còn nhờ các vị vất vả. Vạn đại nhân cũng nên đi kiểm tra lại các kho đụn, mọi người hãy đi lo liệu thôi. -

Tào Tháo thấy mọi người lũ lượt thi lễ cáo lui, lại nói thêm. - Tuân Văn Nhượng, Trình Trọng Đức, hai ông hãy tạm ở lại.

Tào Tháo tuy dặn dò công việc như thế nhưng kỳ thực trong lòng vẫn có chỗ bất an, tin tức Từ Châu vừa chuyển đến khiến Tào Tháo rất không vui. Nhờ bài học từ vụ phản loạn ở Duyện Châu, Tào Tháo không dễ dàng bày tỏ tâm cơ của mình ra nữa, tận đến khi chỉ còn Tuân Úc, Trình Dục, ông mới giận dữ bảo:

— Hẳn các ông cũng biết tin, Đào Khiêm đã bệnh mà chết. Hẳn thực cũng không phải đầu sỏ trong việc hại chết phụ thân ta, gắng gượng sống trọn mạng coi như cũng thôi. Nhưng trước khi chết, hẳn lại đem Từ Châu dâng cho Lưu Bị. - Tào Tháo nói đến đó cò vẻ tức giận, - Không lâu trước đây, Đào Khiêm dâng biểu về Tây kinh, nhường Lưu Bị lĩnh chức Thứ sử Dự Châu, đến giờ lại tự xưng là Từ Châu Thứ sử! Lưu Bị kia có là cái gì chứ? Từ một chân Bình Nguyên tướng hữu danh vô thực, nhảy một lên làm Thứ sử hai châu, thực là đáng giận. Ta từ xa xôi lặn lội đến chinh thảo Từ Châu, kết quả là để tên tiểu nhân dẹt chiếu bán giày kia chen vào, một phen gian khổ để cho ai chứ?

“Ai bảo ngài lạm sát kẻ vô tội, rõ ràng Từ Châu kia là ngài đem tặng cho Lưu Bị rồi?” Trình Dục thầm nhủ trong lòng, muốn cười mà không dám cười, chỉ khuyên bảo:

— Tướng quân bớt giận, Lưu Huyền Đức chẳng qua chỉ giỏi võ mồm. Phía bắc Dự Châu đã thuộc chúng ta, phía nam lại thuộc Viên Thuật, làm gì còn có phần cho hẳn? Đó là gian kế của Đào Khiêm, tâu xin cho Lưu Bị làm Dự Châu Thứ sử, có khác nào đẩy hẳn trở thành kẻ đối đầu sống mái với chúng ta và Viên Thuật, cũng là để Lưu Bị an tâm phụ tá ông ta ngồi ở Từ Châu. Nào ngờ Đào Khiêm tính muôn ngàn kế, nhưng không tính được số mệnh của mình, bị tướng quân dọa một phen đã bệnh không dậy nổi, còn chưa kịp thao túng Lưu Bị thì đã *ô hô ai tại*<sup>[137]</sup> rồi! - Trình Dục nói đến cuối lại cố ý nịnh mấy câu để Tào Tháo yên tâm về việc này.

Nào hay, Tào Tháo vẫn canh cánh nỗi lo như cũ:

— Đáng ngại chính ở đó, Từ Châu là mảnh đất màu mỡ, Viên Thuật cũng đang nhòm ngó. Nếu ta không lấy, Viên Thuật sẽ đánh lên phía bắc mà mưu đồ. Trong khi Lã Bố thế đã cùng, không thể gây rối cho ta được nữa, vì thế ta quyết ý lại đánh Từ Châu, nhân lúc Lưu Bị mới được Từ Châu, lòng người còn chưa yên, mau chóng trừ khử hẳn, các người thấy thế nào?

— Kế này muôn vàn không được! - Tuân Úc thấy Tào Tháo bắt đầu nóng lên, vội ngăn. - Xưa Cao tổ giữ Quan Trung, Quang Vũ đóng Hà Nội, đều phải nhờ sâu rễ bèn gốc để khống chế thiên hạ, tiến đủ để thắng địch, thoái đủ để cố thủ. Cho nên dù đôi khi bị tan vỡ vẫn có thể thống nhất được thiên hạ. Tướng quân lấy đất Duyện Châu để lập nên, dẹp nạn ở Sơn Đông, bách tính đều quy tâm thuận theo. Và chẳng Hoàng Hà, Tế Thủy là nơi hiểm yếu trong thiên hạ, tuy vì phản loạn có chỗ bị tàn phá, nhưng vẫn đủ để tự giữ, tướng quân như thế là tốt hơn nhiều so với Quan Trung, Hà Nội, không thể không an định trước. Nay đã phá được Tiết Lan, Lý Phong, nếu chia quân ra đánh Lã Bố, Trần Cung ở phía đông, bọn chúng tất không dám nhòm ngó sang phía tây. Chúng ta nhân khi ấy cho quân đi thu lúa mạch đã chín, quân tinh nhuệ lương đủ đầy, chắc chắn có thể phá được Lã Bố. Một khi xử lý Lã Bố, sau đó phía nam sẽ cầu kết với Dương Châu, cùng thảo Viên Thuật, để lấy vùng Hoài, Tứ.

Nói đến đó, Tuân Úc chột cao giọng như để nhắc nhở:

— Nếu bỏ qua Lã Bố mà đánh sang đông, để lại nhiều quân thì không đủ đánh, để lại ít quân thì dân sẽ giữ sức bảo vệ thành, không thể canh tác cung lương. Nếu Lã Bố lại thừa lúc chúng ta để thành không đến cướp, dân tâm càng thêm nguy loạn, may thì Quyên Thành, Phạm Huyền, đất Vệ có thể toàn vẹn, đến những chỗ khác sẽ không còn là của tướng quân nữa, như thế sẽ chẳng còn Duyện Châu. Khi đó, nếu Từ Châu không bình định được, tướng quân còn biết về đâu?

Tào Tháo bóp bóp trán:

— Văn Nhược tuy nói chí lý, nhưng đây là cơ hội khó có, chẳng lẽ lại để mặc Lưu Bị ngồi vững ở Từ Châu ư?

Không biết vì sao, những ngày này kẻ có tên là Lưu Bị - người mà Tào Tháo chưa từng gặp mặt - kia luôn quanh quẩn trong suy nghĩ của Tào Tháo.

— Theo ý tại hạ, đây tuyệt không phải cơ hội tốt. - Tuân Úc lắc đầu. - Đào Khiêm tuy đã chết nhưng Từ Châu không dễ mà mất được. Mặc dù Lưu Bị mới được lập lên, nhưng dân chúng nhớ trận thua lần trước, cũng không thể không toàn tâm ủng hộ. Nay phía đông đều đã thu hoạch lúa mạch, chúng tất sẽ xây tường đắp lũy kiên cố, thu hoạch xong xuôi, sẵn sàng đợi tướng quân. Tướng quân đánh không hạ nổi, cướp chẳng được gì, chưa đến mười ngày, mấy vạn quân chẳng cần bị đánh cũng tự khốn rồi. Lần trước thảo Từ Châu, uy phạt nặng nề, tử đệ của chúng còn nhớ nỗi nhục của cha anh, tất sẽ giữ vững, không chút hàng tâm, dù có thể phá, cũng không có được mà giữ.

Tào Tháo chột đỏ mặt: “Tuân Văn Nhược nói năng thật uyển chuyển, nói trắng ra chính là trách ta giết người quá đà, Lưu Bị ở Từ Châu vốn chẳng được nhân tâm, nay vì ta giết chóc nhiều người mà thành ra hấn lại được nhân tâm.”

— Việc trong thiên hạ, tất có lựa chọn, đổi nhỏ lấy lớn là được, đổi nguy lấy an là xong, cân nhắc vị thế từng lúc, chẳng phải chỉ lo gốc không vững là được. Nay cả ba điều ấy đều không lợi, mong tướng quân hãy suy nghĩ kỹ. - Nói rồi, Tuân Úc vái dài một vái.

— Được rồi! - Tào Tháo cắn răng. - Ta sẽ tạm tha cho Lưu Bị, đợi đến khi hoàn toàn thu phục Duyện Châu sẽ tính sổ sau.

Trình Dục thấy Tào Tháo đã hiểu ra, cũng thở phào nói:

— Tướng quân chớ vội, kế sách phá Lã Bố tại hạ đã có. Lần này chúng ta chỉ đánh một trận sẽ đuổi hoàn toàn hấn khỏi Duyện Châu, để con sói ấy chạy sang Từ Châu cắn Lưu Bị.

— Ồ? Kế sách thế nào, hãy nói ta nghe xem.



— Trước hết tướng quân hãy an định huyện thành, sau rồi tiến quân đến Định Đào, trên đường đi tại hạ sẽ từ từ nói rõ. - Trình Dục nở một nụ cười bí mật.

## Phi tướng tả tơi

Dùng đoàn binh đối địch, liều mạng đánh giết, là bản lĩnh của Lã Bố. Nhưng một khi chiến tuyến kéo dài, phải đấu trí đấu dũng Lã Bố lại không kiên trì. Mưu sĩ Trần Cung cũng có kiến giải, nhưng so với mưu tính lão luyện của Tào Tháo còn thua xa. Từ sau khi bị đánh tan ở huyện Thừa Thi, chúng chưa đánh thắng được trận nào nữa. Kỳ thực chỉ vì được lương muện, mà từ đó về sau chúng liền bị khống chế từng bước một. Mỗi khi Tào Tháo vây một thành, chúng chạy đến cứu, nếu không bị Tào quân dùng quân nhàn nhã đánh quân mỏi mệt khiến phải đại bại, cũng là chưa kịp đến nơi, thành trì đã bị thất thủ, đại quân qua lại đông tây Duyện Châu mệt tướng hết hơi, hành hạ người ngựa đều kiệt sức. Còn một số huyện thành tuy trên danh nghĩa là hiệp đồng mưu phản nhưng thực tế chỉ là tọa sơn quan hổ đấu. Nay Tào Tháo đã chiếm thế thượng phong, đám huyện lệnh ấy lập tức quay trở lại. Càng nguy hơn là quân Duyện Châu và quân Tịnh Châu bất hòa với nhau, ngày nào cũng đánh lộn nhau.

Sau này Cự Dã thất thủ, Lý Phong và Tiết Lan bị giết, Trần Cung đề nghị Lã Bố không ra quân nữa, chỉ nên đóng ở huyện Đông Mân để chính đồn, tụ tập những quân binh lưu tán. Vì thế khi Tào Tháo xuất quân ra Định Đào, Lã Bố không hề vội đến cứu. Nhưng chỉ qua mấy ngày, tin Tào Tháo đến những vùng lân cận thu hoạch lúa mạch truyền đến tai, Lã Bố không thể ngồi yên được nữa. Mất mùa đói kém ở Duyện Châu khiến lương thực giảm sút, Lã Bố vừa để cho quân lính được ăn no một thời gian, nhưng lương thảo dự trữ về sau vẫn là vấn đề nghiêm trọng. Khó khăn lắm mới duy trì được đến mùa thu hoạch,

vậy mà Tào Tháo lại chạy sang phía đông cắt mất lúa mạch, thế có khác nào cướp lương thảo trong doanh Lã Bố? Không còn cách nào khác, Lã Bố đành dẫn đội quân còn chưa kịp chấn chỉnh xong ở Đông Môn lần nữa ra đối địch với Tào Tháo.

Khác những lần trước, vừa qua địa giới huyện Định Đào, Lã Bố lập tức ra lệnh hạ trại, không vội giao chiến, sai quân xích hầu đi dò thám kỹ lưỡng động tĩnh của Tào quân. mấy lần trước Lã Bố đều thua, bây giờ đã thấy sợ kẻ thấp bé người huyện Tiều, Bái Quốc kia vài phần rồi.

Mấy lộ quân xích hầu trở về đều bẩm báo rõ ràng: Binh mã của Tào Tháo phân tán các nơi cắt lúa thu lương. Đại doanh không có phòng bị gì, chỉ để lại chưa tới một ngàn quân đóng giữ, trong đó còn lẫn nhiều hương dân, thậm chí có cả đàn bà cầm vũ khí để bảo vệ doanh trại, ở mé tây doanh trại của họ có một con đê lớn.

Nghe được tin ấy, Lã Bố nửa tin nửa ngờ, không nói câu gì, quay đầu nhìn Trần Cung. Tịnh Châu bộ và Duyệt Châu bộ có mâu thuẫn, nên hành động mỗi khi có việc đều hỏi Trần Cung trước của Lã Bố khiến các tướng lĩnh Tịnh Châu vô cùng bất mãn, còn các tướng Duyệt Châu lại dương dương tự đắc.

Trần Cung lại chẳng biết gì, vẻ mặt không hề tỏ thái độ gì, tái nhợt đến độ tưởng như không còn sắc máu, đôi mắt hình tam giác nhìn chăm chăm ra ngoài trường, ý vị sâu xa khiến người ta chẳng thể nào nắm bắt. Mấy hôm nay, ông ta bắt đầu thấy hối hận vì sự thiếu sáng suốt trong việc phản biến của mình. Trước đây chính Trần Cung là người liên hệ mời Lã Bố tới, nhưng qua một năm cùng mưu sự, Trần Cung ý thức được rằng những lời hay ý đẹp được nghe đồn thổi đã làm hại mình, suy cho cùng Lã Bố chỉ là một kẻ hữu dũng vô mưu. Nhảy lên lưng ngựa thì vạn người khó địch, nhưng xuống dưới mặt đất thì sự kém cỏi bất tài lập tức lộ ra, dao động ba phải, không có chủ kiến, ưa thích hư vinh, tham lam lợi nhỏ... Trần Cung nghĩ mãi mà không hiểu, vì sao một kẻ vũ phu giết người như ngóe, mà tính cách

lại mềm yếu do dự như vậy? Mưu kế trí lược kém cỏi vô cùng, tài năng chủ chính chần dån cơ bản không có, sự quyết đoán khi gặp việc so với Tào Tháo thua rất xa, hơn nữa đến bộ hạ cũng chẳng ước thúc nổi. Nhưng bèn dưới chân đều là mình tình nguyện giẫm lên, ai bảo nhất thời nóng gáy liền phản Tào Tháo chứ? Việc đã đến nước này, chỉ còn cách đi cho trọn con đường đã bước, nửa đời còn lại của Trần Cung coi như đã bị gắn chặt với Lã Bố.

Lã Bố thấy ông ta không nói gì, gặng hỏi:

— Công Đài, ông thấy thế nào?

— Một khi Tào Tháo đã dám coi quân ta như không có, chắc hẳn đã có sự chuẩn bị, tôi liệu rằng trong chỗ con dê lớn kia tất có phục binh.

— Vậy phải làm sao?

— Chúng ta tiến từng bước một, tiếp cận đại doanh Tào Tháo. Tiến đến gần rồi, quân mai phục sẽ lộ ra, nếu không thấy lộ, ta sẽ thừa cơ cướp đại doanh của hắn.

— Được! - Lã Bố lập tức hạ lệnh. - Nhõ trại, đến cách Tào doanh mười dặm sẽ lại hạ trại.

Chỉ một câu của Trần Cung, đại doanh của Lã Bố lập tức dời đến cách Tào doanh mười dặm về phía nam, cự ly như vậy đã là quá gần. Quân xích hầu qua lại như nước chảy không dừng, phục binh quả nhiên lộ rõ nguyên hình, từ phía dê lớn xông ra năm ngàn quân mã.

— Bây giờ chúng ta có thể xuất binh đánh Tào quân được chưa?  
- Lã Bố hưng phấn vô cùng.

Trần Cung lại không hề lạc quan:

— Theo ý tôi, hãy đợi thêm lát nữa đã.

Đám tướng lĩnh Tịnh Châu đã có hiềm khích ngầm với Trần Cung từ lâu, Lã Bố còn chưa nói gì, bộ tướng Hầu Thành đã đứng lên:

— Còn đợi gì nữa? Chúng ta đến đây chẳng phải để đánh lui Tào Tháo, đoạt lại lương thảo sao, còn tiếp tục đợi, để Tào Tháo cắt hết lúa

mạch đem đi ư?

Duyệt Châu bộ tướng Vương Khải tiếp lời luôn:

— Công Đài nói rất có lý, lúc này chúng ta xuất binh chẳng may trúng phải mai phục thì làm sao?

— Binh mã của Tào Tháo ở ngoài cắt lúa, chỉ còn lại đám đàn bà giữ trại, đê lớn phía tây doanh trại chẳng qua chỉ có năm ngàn quân bảo vệ. Không thể để mất thời cơ, lúc này mà không đánh thì thật ngu ngốc! - Tống Hiến cười ha ha lờm Vương Khải, hẳn cũng là cựu tướng Tịnh Châu.

— Người nói ai ngu ngốc? - Hứa Ty đứng vụt dậy.

Khoảnh khắc, quân Tịnh Châu và quân Duyệt Châu lại cãi nhau không thôi, mấy kẻ cầm quân quát tháo điên cuồng. Lã Bố quát thôi nửa ngày trời mà vẫn chẳng ai thềm để ý, cuối cùng hẳn phải rút phẳng bội kiếm, chém mạnh xuống soái án tất cả mới yên lặng trở lại.

Bên này Hầu Thành, Tống Hiến đứng gác chân nhìn xung quanh, bên kia Vương Khải, Hứa Ty ngẩng đầu không nói gì, Lã Bố thấy mọi người như vậy, lại mất hết chủ kiến, người cũ người mới, phe nào hẳn cũng không thể đắc tội.

Đúng lúc ấy, một người ngồi cuối bên dãy phía đông bỗng nói:

— Các vị hãy yên lặng, tại hạ có một cách trung dung, không biết dùng được hay không? - Kẻ nói câu ấy chính là Tần Nghi Lộc.

Tần Nghi Lộc từ sau khi chia tay Tào Tháo, các chủ nhân hẳn thờ sau đó ngày càng kém. Đầu tiên theo dưới tướng Hà Miêu được mấy ngày, Đồng Trác vào kinh Tần Nghi Lộc lại bám theo Đồng Trác, sau lại về với Lã Bố. Lã Bố lập kế hành thích Đồng Trác, hẳn ở trong giúp sức rất nhiều, chẳng qua cũng chỉ là làm trung gian truyền lời giữa Lã Bố và Vương Doãn. Vương Doãn gặp mặt hai lần biết ngay Tần Nghi Lộc là kẻ tiểu nhân chỉ biết đến lợi, rất giận Lã Bố dùng người không tinh tường. Để bịt miệng Tần Nghi Lộc không tiết lộ bí mật giữa hai người, Vương Doãn đã phải đem một nha hoàn xinh đẹp chuyên việc dâng mũ điều thiên<sup>[138]</sup> cho mình trong phủ hứa gả cho hẳn, và bao

nhiều điều tốt khác nữa. Nào ngờ Lã Bố là tên háo sắc, từng tư thông với tiểu thiếp của Đổng Trác thì không nói làm gì, ngay với vợ của Tần Nghi Lộc cũng lôi lên giường. Vậy mà Tần Nghi Lộc chẳng phiền lòng, lại còn dựa vào quan hệ ấy mà leo lên làm chân bộ tướng, thế mà tên đồn mạt ấy cũng cam lòng.

— Nghi Lộc, người có cách gì?

Tần Nghi Lộc nhìn hết bên trái lại sang bên phải, nuốt nước miếng lấy giọng nói:

— Vấn đề là Tào quân cũng không nhiều, chúng ta hãy cho một nửa xuất chiến, một nửa ở lại, các vị tướng quân Tịnh Châu bộ cùng ngài dẫn quân đánh lấy Tào doanh, còn mấy vị đại ca Duyệt Châu ở lại giữ doanh trại, có được không? - Đó là chủ ý trung dung ba phải.

Tướng lĩnh trong doanh không ai nói gì, Lã Bố quay lại hỏi Trần Cung:

— Công Đài, ông xem cách chia quân như vậy thế nào?

Thực sự Trần Cung đã ngấy đến tận cổ, đưa tay lên đầu mũi hừ một tiếng, không thèm nhìn lại Lã Bố, vứt hết công việc mà đứng dậy bước ra khỏi đại tướng.

Cuộc họp bàn vô cùng khó chịu đã tan, cuối cùng vẫn nghe theo cách chia quân của Tần Nghi Lộc. Để quân Duyệt Châu ở lại giữ doanh, còn Lã Bố dẫn theo kỵ binh Tịnh Châu đột kích quân Tào bên ngoài đê lớn.

Dưới ánh nắng mặt trời thiêu đốt, đội quân mã năm ngàn người của Tào doanh chưa giao chiến đã bị nóng đến mức sắp lả, đang xếp hàng bày trận trước con đê lớn. Lã Bố từ đường núi quanh co đi ra, nhìn thấy rõ ràng tất cả. Hắn thấy quân địch mặt mũi bơ phờ trong lòng mừng lắm, thầm tự oán trách Trần Cung đa nghi. Với kỵ binh tinh nhuệ của hắn, há lại không thắng nổi quân địch yếu như thế?

Ra tay trước thì hơn, Lã Bố lập tức hạ lệnh xung phong. Kỵ binh Tịnh Châu dồn sức sẵn sàng, xếp hàng tề chỉnh rầm rầm lao thẳng về phía Tào quân như tên bắn.

Quả nhiên, căn bản Tào quân không đủ sức chống chọi, vừa giáp mặt với địch liền tan vỡ ngay, quân binh vút khỏi quãng giáp chạy tứ tán như ong vỡ tổ, có tên đến ngựa cưỡi và vũ khí cũng không cần nữa. Quân Tịnh Châu coi như đã đánh thắng một trận lẫy lừng, thi nhau tản ra cướp đoạt quân giới, tính lấy mang về để cánh Duyện Châu kia phải tức chết.

Đúng lúc ấy, chợt nghe trống trận vang rền, tiếng hò hét như sấm, từ phía sau đê lớn, một cánh quân Tào rất đông đang lũ lượt xông ra, đồng thời đám binh lính chạy tan tác khi nãy lại cầm binh khí lên xông trở lại. Giờ thì Lã Bố phiến to rồi, kỵ binh đột kích một là dựa vào tốc độ để tăng sức tấn công, hai là dựa vào đội ngũ chỉnh tề để khiến kẻ địch không có chỗ hạ thủ.

Giờ đây kỵ binh Tịnh Châu đã tán loạn khắp nơi để cướp đoạt quân trang khí giới, có tên còn xuống khỏi lưng ngựa, ưu thế của kỵ binh đã hoàn toàn mất sạch, lập tức bị đại quân của Tào Tháo đánh cho tan tác rối loạn, tên nào tên nấy đều biến thành tên lính du kích chống đỡ yếu ớt.

Bên cạnh Lã Bố chỉ còn mấy chục thân binh, thấy Tào quân nhận ra con ngựa xích thố nên đều xông lại phía mình, hấn vội vung cây phương thiên họa kích đánh loạn. Lã Bố quả là vũ dũng hơn người, chiến đấu giờ lâu, giết người vô số, đến đám thân binh bên mình cũng không còn được mấy người. Hấn tranh thủ lúc rảnh tay đưa mắt nhìn quanh chiến trường, thấy người của mình kẻ bị chết, kẻ trốn chạy, không ngăn được cuồng tính bột phát, cứ nhắm chỗ cây đại kỳ có đề chữ “Tào” dựng bên cạnh đê lớn đánh sấn đến. Võ nghệ của Lã Bố đúng là thiên hạ hiếm có, hơn trăm quân binh tranh nhau ngăn cản, rốt cuộc đều bị Lã Bố kích đâm ngựa đạp, đánh cho phải kêu cha khóc mẹ mà chạy, để mặc Lã Bố rẽ được một lối mà đi.

Đứng dưới đại kỳ chính là Tào Tháo. Ông đã lập kế hai lượt dụ địch. Đầu tiên là để đàn bà trẻ nhỏ giữ doanh, sau lại cố ý đưa ra một nửa phục binh để dụ Lã Bố, ý đồ là xé lẻ trận thế của giặc mà tiêu diệt.

Tuy Tào Tháo đã có cách đối phó việc Lã Bố đánh tới, nhưng Lã Bố lại kiêu dũng hơn những gì Tào Tháo tưởng tượng. Tào Tháo dừng ngựa bên đê mắt trôn trôn nhìn Lã Bố đánh sát tới, kinh hãi toát mồ hôi lạnh. Điển Vi thấy Lã Bố đến, vội lấy cặp võ khí xứng với tay mình. Sau khi Điển Vi được thăng chức, Tào Tháo đã đặc biệt sai người rèn cho Điển Vi một đôi đại kích, mỗi cây đều nặng tới bốn mươi cân<sup>[139]</sup>. Đám quân sĩ trong lúc vui đùa với nhau, còn đặt ra câu ca cho dễ nhớ: “Tráng sĩ trong doanh có Điển quân; Cầm đôi đại kích tám mươi cân.” - Đôi kích này khi ra chiến trường cũng không dễ dùng, những lúc không dùng đến đều cầm xuống đất đợi mệnh.

Điển Vi tay nâng song kích đón trước ngựa xích thố đang chạy lại, thấy Lã Bố xông tới, liền nhảy lên đâm cả người lẫn ngựa. Lã Bố không ngờ trên chiến trường lại có kẻ liều lĩnh như vậy, thấy không thể tránh được, phương thiên họa kích dù cứng khỏe nhưng va chạm với đôi đại kích kia thì cũng phải cong, liền vội xoay họa kích, cầm chắc bằng hai tay, dồn hết sức đẩy đôi đại kích ra.

Một tiếng “choang” lớn chói tai. Hai cây đại kích của Điển Vi rơi khỏi tay, người ngã ngối xuống đất không dậy nổi. Nhưng phương thiên họa kích cũng bị bật lên cao, may mà Lã Bố mạnh tay nhanh mắt nên mới không bị tuột khỏi tay bay đi. Lã Bố xoay mũi kích lại, chực xông đến giết Tào Tháo. Bỗng một mũi tên sắc nhọn bay lại, bắn trúng vai phải Lã Bố. Lã Bố chẳng bận tâm đến việc bị đau, quay đầu lại nhìn, kẻ bắn tên ở xa chính là Lý Tiến - người đã ngăn không cho Lã Bố vào huyện Thừa Thị, sau lưng còn Lý Chinh, Lý Điển cũng có mặt. Thúc điệt Lý gia phần đến để đánh giặc, phần để báo thù cho Lý Càn, từ lúc ra trận đã nhằm nhằm tìm Lã Bố. Giờ mới bắn được một mũi tên, ba người liền cầm ba cây thương xông tới, đám gia binh của Lý gia phía sau cũng vung đại đao, kéo nhau cả lại.

Lã Bố thấy bên mình chẳng còn thân binh nào, lại biết đám Lý gia này đến tìm mình tính sổ, trong khi tên đại lực sĩ kia cũng đã lừng lừng đứng dậy, không còn dám gây sự tiếp nữa, Lã Bố ngoặt đầu ngựa

chạy luôn. Nhưng đến thì dễ, muốn đi lại rất khó. Chỉ trông thấy binh giáp từng lớp, vây chặt đến nước chảy không lọt, Lã Bố vai phải mang theo mũi tên, vung họa kích lên, quần thảo nửa ngày cũng không mở được một lối. Lã Bố chợt cảm thấy sau lưng có tiếng gió, liệu rằng song kích của tên đại lực sĩ kia đã đến, vội ra sức thúc ngựa. Con ngựa xích thồ quả cũng hiểu ý, nhấc cao chân trước, đạp chết hai người, song kích của Điển Vi sượt qua đuôi ngựa bổ xuống đất. Lã Bố còn chưa kịp thở, thì ba cây thương của Lý gia lại cùng đâm tới!

May thay phi tướng Lã Bố nhanh như chớp cúi rạp mình nấp trên yên ngựa, tránh được ba mũi thương chí tử cùng tập kích. Nhưng tránh được thân mình chứ chiếc mũ chụp búi tóc trên đầu vẫn bị ngoắc đi mất, Lã Bố nhất thời đầu tóc bung xõa hết ra.

Nếu mấy kẻ đó tiếp tục đánh như vậy nữa, Lã Bố dù có bản lĩnh đến đâu, hôm nay cũng phải chết. Nhưng đúng lúc ấy, một đội kỵ binh Tịnh Châu đã xông đến cứu viện. Tướng dẫn đầu khuôn mặt vàng khè, vàng trán to rộng, mũi thẳng miêng ngay, cái cằm nhọn như lưỡi xẻng chĩa về trước, tay múa đại đao cũng dũng mãnh khó địch.

— Mau đến cứu ta! - Lã Bố xưa nay vốn kiêu ngạo, giờ đây đã phải cất tiếng cầu cứu người khác.

Viên tướng ấy xông xáo dọc ngang đánh tới bên Lã Bố, hai người cưỡi ngựa song song đoạt lối mà chạy. Thúc điệt Lý thị há dễ dàng buông tha kẻ thù, lập tức truy đuổi sát phía sau. Đến lúc đầu ngựa phía sau đã sát đuôi ngựa phía trước, đột nhiên tướng kia quay người chém một đường, trúng vai Lý Tiến. Lý Tiến chỉ kịp kêu “Á” một tiếng, rồi ngã xuống ngựa.

— Thúc phụ! - Lý Điển, Lý Chính kinh hãi, vội vã chạy tới cứu người.

Một cây phương thiên họa kích, lại thêm một cây đại đao, nhưng mười mấy tên kỵ binh Tịnh Châu không ai dám ngăn cản, chúng liền phá được trùng vây mà chạy.



— Là Trương Liêu... - Ngày trước Tào Tháo ở Lạc Dương đã từng gặp. - Bố trí thế này mà còn để Lã Bố thoát, âu cũng là ý trời vậy.

Lã Bố thua chạy. Dọc đường đi tàn binh dần tụ tập lại, nhưng về đến đại doanh cũng chẳng còn. Trần Cung tuy thông minh hơn Lã Bố, nhưng vẫn không liệu hết được sự việc, hai doanh chỉ cách nhau mười dặm, một khi chiến trường có biến, sao còn giữ được nữa? Để người của mình vào, nhưng Tào quân cũng vào theo, quân Duyệt Châu thủ hạ của Lã Bố vừa thấy đồng hương cũ đến, lập tức có nhiều kẻ phản lại.

Cuối cùng chiến trường thất bại, đại doanh thất thủ, Lã Bố, Trần Cung chỉ còn cách rút quân trang khí giới lương thảo, dẫn quân chạy trốn. Lần này ngay đến huyện Đông Môn họ cũng không giữ được, chỉ còn cách tiếp tục chạy về đông, đến Từ Châu.

Lúc sắp ra khỏi Duyệt Châu, Trần Cung ngoảnh lại nhìn quê cũ, không ngăn được lệ rơi lã chã: “Tào Tháo người thắng rồi, đến đàn bà con gái còn đi giữ trại cho người, sao người không thắng chứ? Người giết danh sĩ như Biên Nhược, Viên Trung... lại trọng dụng bọn tiểu lại Trình Lập, Tiết Để... Đến giờ ta mới hiểu, những nhà hàn tộc và dân chúng hợp lại với nhau còn mạnh hơn thế lực của thế gia đại tộc, và người cũng dễ khống chế chúng hơn nhiều! Ta thật hồ đồ, ta tình ngộ ra cũng quá muộn rồi... Nhưng có một số việc không được phép hối hận, đến ngày hôm nay ta cũng không còn lựa chọn nào khác, chỉ còn cách tiếp tục đi, có thể chẳng bao giờ về được cố hương nữa rồi...”

Lã Bố lại chẳng nghĩ rằng mình sẽ cách xa cố hương Tịnh Châu, sốt ruột hỏi:

— Công Đài, chúng ta đi đâu đây?

Trần Cung thở dài:

— Đã đến Từ Châu, tất nhiên là theo Lưu Bị.

Lông mày Lã Bố như dựng đứng lên:

— Theo tên nhỏ mọn không ra gì ấy, há chẳng đáng xấu hổ cho ta ư!

Trần Cung lườm Lã Bố:

— Vậy tướng quân quay lại theo Tào Tháo, có được không?

Lã Bố không ngăn được run sợ, sờ lên vết thương trên vai, chẳng nói chẳng rằng giục ngựa, dẫn quân mã chạy về phía đông...

## **Bỏ đông sang tây**

Cùng với sự tan vỡ của Lã Bố, chiến tranh phản loạn ở Duyện Châu dần được dẹp yên. Ngô Tư, Từ Hấp, Mao Huy cũng nối nhau chịu thua, không những bị Tào Tháo thu lại đất đã mất, mà những huyện thành bọn chúng không chế cũng theo nhau quay giáo. Cuối cùng những nơi cát cứ đều bị thất thủ, sợ hãi trước uy dũng của Tào Tháo, bọn chúng đành phải theo Lã Bố chạy sang phía đông, trở thành đám quan lại lưu vong.

Tháng Chạp năm Hưng Bình thứ hai (năm 195), phản quân Duyện Châu chỉ còn cứ điểm cuối cùng - thành Ung Khâu quận Trần Lưu. Kẻ ngoan cố chống cự không ai xa lạ chính là Trương Siêu - đệ đệ của Trương Mạc. Trương Mạc vốn không có tài dụng binh, bị Tào Tháo đánh cho phải trốn chạy khắp nơi mất tăm mất dạng, chỉ để lại đệ đệ cố thủ tòa thành trì cuối cùng. Còn Trương Siêu lại y mình dũng mãnh, chí lớn tài sơ, mới đánh với Tào Tháo một trận đã hết sạch vốn liếng, chỉ còn nước tử thủ trong thành đợi chết, đã bị vây khốn gần bốn tháng nay.

— Bị khốn lâu như vậy, nhân tâm ly tán, lương thực cáo cấp, lúc này chúng ta công thành nhất định dễ dàng hạ được. - Hạ Hầu Đôn đề nghị Tào Tháo.

Tào Tháo đứng trước viên môn đại doanh, ngẩng đầu nhìn tòa thành Ung Khâu bị tàn phá, lắc lắc đầu ý vị sâu xa:

— Ta không muốn đánh hạ tòa thành này, vây khốn bọn chúng là được rồi. Ta muốn Trương Mạnh Cao chủ động đầu hàng. Chỉ cần bắt

được đệ đệ của ông ta, Trương Mạnh Trác nhất định sẽ trở về.

— Ngài còn muốn Trương Mạc quay về làm gì? - Hạ Hầu Đôn hỏi vẻ khó hiểu.

Tào Tháo nhìn Hạ Hầu Đôn, câu hỏi ấy ông thực không thể trả lời được: “Phải rồi, ta muốn Trương Mạc quay về làm gì đây... Trở về quỳ trước mặt ta nhận sai ư? Dường như không cần như vậy, thế đạo này căn bản đã chẳng có vua chúa và phép tắc gì nữa, ai chẳng có quyền mang dã tâm chứ... Trở về cho ta xử tử ư? Ta không thể làm vậy được, năm xưa chính ông ta là người giữ ta cùng cử nghĩa sớm nhất, hơn nữa còn trông nom gia quyến ta, ai ngờ đâu thành cũng Tiêu Hà, mà bại cũng Tiêu Hà vậy... Trở về để kết lại mối cựu giao với ta ư? Không thể được, vết rạn vỡ này vĩnh viễn không thể hàn gắn, vị bằng hữu ngày xưa ấy ta đã hoàn toàn biến mất... Tất cả những điều này, nên trách ai đây?”

— Tỷ... Tướng quân! - Đúng lúc ấy, Biện Bình vô cùng hứng chí chạy vào, - Đại hỷ, đại hỷ!

— Có gì mà đại hỷ? - Tào Tháo hỏi Biện Bình, vẻ mặt vẫn trầm ngâm.

Biện Bình cười nói:

— Trương Mạc không chốn dung thân, chạy xuống chỗ Viên Thuật phía nam mượn quân, nửa đường bị bộ hạ giết chết, thủ cấp đã dâng lên đây cho chúng ta! Ngài mau đến đại tướng xem.

Tào Tháo chợt thấy đầu óc quay cuồng, cảm giác đau buồn bỗng chốc trào lên. Nhưng ông cố trấn tĩnh, suy xét kỹ lại, cuối cùng Trương Mạc cũng không phải do mình giết, đó đâu phải là một kết cục không hay. Cảm giác như cởi được một gánh nặng, Tào Tháo xua xua tay:

— Ta không muốn xem... Được rồi, mệnh cho sĩ tốt giờ cao thủ cấp, đến trước thành Ung Khâu hò hét, gọi Trương Siêu mở cổng thành đầu hàng.

Sĩ tốt lấy trường mâu giơ cao thủ cấp, thông báo cho kẻ địch biết chủ nhân của chúng đã chết, hô vang mở cửa thành ra hàng. Nhưng Trương Siêu trước sau vẫn không đầu hàng. Nửa canh giờ sau, trong thành Ung Khâu có cuộn khói đen bốc cao - Trương Siêu đã tự đốt mình.

Cùng với cột khói dần tan hết, cuộc phản loạn kéo dài suốt hai năm ở Duyện Châu đã được dẹp yên. Bộ hạ của Trương Siêu mở cửa thành ra hàng. Tào Tháo không muốn vào xem thi thể Trương Siêu, chỉ dặn Hạ Hầu Đôn đốc suất một cánh quân vào thành, còn mình đi đi lại lại trong đại doanh. Đã qua giờ Ngọ, toàn quân đều nổi lửa nấu cơm, xung quanh khói bếp nghi ngút, tựa như mọi người đều đã quên hết những ngày tháng gian khổ đói khát một năm về trước. Mọi người ai thấy Tào Tháo cũng cung kính thi lễ, có người còn đem đồ ăn dâng cho ông ăn trước.

Tào Tháo đều từ chối cả, quay đầu hỏi Điển Vi đang theo sát phía sau:

— Người đã đói chưa?

— Tiểu nhân có đói nữa cũng phải đợi tướng quân ăn xong. - Điển Vi cúi khuôn mặt béo núc nói to.

— Ha ha ha... - Tào Tháo giơ cao tay, vỗ vỗ vào vai Điển Vi, - Đi, chúng ta cũng về ăn đã nào!

Về đến đại trướng, còn chưa kịp dùng bữa, sứ giả của Viên Thiệu hốt nhiên đã đến, Tào Tháo liền vội tiếp kiến. Người đó đi vào trong trướng, cung kính thi lễ với Tào Tháo, rồi nói:

— Tướng quân chúng tôi chúc mừng ngài đã bình định được loạn ở Duyện Châu. Ngoài ra, Đông Quận Thái thú Tang Hồng không tuân lệnh tướng quân, muốn đem quân cứu viện Trương Siêu, đối địch với ngài, hiện đã bị tướng quân chúng tôi đem đại quân vây khốn, mấy hôm nữa sẽ phá được thành.

Viên Thiệu nghe được tin Tào Tháo liên tục đắc thắng, dường sắp dẹp yên phản loạn, liền quay lại ủng hộ ông cai trị Duyện Châu, và

không truy cứu chuyện Chu Linh trước đây nữa. Nhưng Tang Hồng cũng đáng gọi là nghĩa sĩ. Năm xưa hội minh ở Toan Táo, Tào Hồng nhận vai minh chủ hô hào cử binh, nay lại vì bằng hữu cũ là Trương Siêu mà liều mình quên chết. Chỉ dựa vào một ngàn tám trăm quân ở Đông Vũ Dương, dù có may mắn đánh tới Ung Khâu cũng là đem thân chết uổng! Tào Tháo ngưỡng mộ sự trung nghĩa của Tào Hồng, lại nhớ đến Bào Tín đã chết vì mình, bất giác than bảo:

— Tào mỗ ta có Bào Tín, Trương Siêu hẳn cũng được Tang Hồng, đều là những người có tình có nghĩa. Mong rằng khi phá được thành, Xa kỵ tướng quân không trách mắng Tang Tử Nguyên quá. Sống trong đời loạn này, có bao nhiêu người tưởng là bằng hữu, nhưng chưa nói đến chuyện sống chết, chỉ cần thấy lợi trước mắt đã lập tức tranh giành cướp đoạt, tuốt kiếm chia đường. Kiêu Mạo, Lưu Đại, Trương Mạc, Trương Siêu, đều từng uống máu ăn thề, sau rồi tự mưu hại nhau, rốt cuộc tất cả đều ứng với lời thề: “Kẻ nào trái lời thề, tất sẽ phải mất mạng”. Bọn họ đều không phải người trung nghĩa. Trong thế đạo như vậy, có được một tri kỷ không màng sống chết như Bào Tín, Tang Hồng, quả là không dễ!

Vị sứ giả bị những câu cảm khái bất ngờ của Tào Tháo làm cho không biết phải làm sao, chỉ ngại ngừng lắp bắp nói:

— Dạ... sứ quân nói rất đúng.

Tào Tháo nhìn vẻ mặt lúng túng của ông ta, cũng cảm thấy mình thất thố, xoa xoa tay bảo:

— Ta chỉ nói chơi, ông cũng nghe vậy thôi. Kỳ thực việc ở Hà Bắc các ông, ta cũng không nên chen vào. Gần đây ta bận rộn dẹp loạn khắp nơi, chẳng hay tướng quân các ông bên ấy chiến sự tiến triển tốt chứ?

— Rất tốt. Cách đây không lâu, tướng quân đã phá tan sào huyệt của giặc Hắc Sơn, chẳng những giết được Vu Độc, còn dẹp xong cả ngụy Ký Châu mục Hồ Thọ được Tây kinh nhận mệnh. Công Tôn Toàn giết Lưu Ngu chẳng những không tốt, còn khiến bộ hạ của Lưu

Ngu bị bức bách. Hiện giờ bọn tướng lĩnh Diêm Nhu, Tiên Vu Phụ, Tiên Vu Ngân đều đã tổ chức quân mã chống lại Công Tôn Toàn, lại liên hệ với người Ô Hoàn giúp đỡ! - Viên sứ giả càng nói càng hưng phấn, - Nhi tử của Lưu Ngu là Lưu Hòa hiện đã theo dưới trướng tướng quân. Trước đây chúng tôi hai mặt đều có kẻ địch, nay Công Tôn Toàn kia phải hai mặt đối địch. Còn nữa, Điền Khải ở Thanh Châu cũng đã bị đánh không đứng chân nổi, xem ra hẳn phải bỏ Thanh Châu thôi. Tướng quân lại sai Cao Cán chiêu an các toán giặc du kích tản mát ở Tịnh Châu, hầu hết đều hàng phục. Không lâu nữa, Ký Châu, Thanh Châu, Tịnh Châu sẽ về tay tướng quân chúng tôi!

— Vậy thì thực đáng chúc mừng tướng quân các ông.

Tào Tháo tuy tươi cười chúc mừng nhưng trong lòng lại rất đố kỵ. Ông chợt nghĩ đến chuyện mình lạm sát người vô tội, rồi nghĩ đến hình ảnh Viên Thiệu thích thú khoái trá đưa mình xem ngọc tỷ truyền quốc. Tương lai sau này, có lẽ Viên Thiệu mới là kẻ địch lớn nhất của ông, nhưng điều ông nghĩ tới lúc này vẫn là đông tiến, nhất định phải giết hai kẻ đang tiềm ẩn khả năng uy hiếp mình: Lưu Bị và Lã Bố...

— Mau tránh đường! Mau tránh đường! - Ngoài trướng chợt rối loạn, đám Tuân Úc, Trình Dục, Vạn Tiềm, Lý Điển, Mao Giới, Tiết Để, Trương Kinh, Lưu Diên, Từ Đà, Hầu Thanh, Vũ Châu... chen nhau đi vào, bọn họ mỗi người một tay đang khiêng chiếc giường đi vào, trên giường là Hí Chí Tài đang nằm im.

— Ôi, Hí tiên sinh! - Tào Tháo lập tức rời chỗ ngồi, đi nhanh đến trước mặt, - Từ từ đặt xuống, từ từ đặt xuống... Sao Trương Siêu lại giày vò tiên sinh ra nông nổi này!

— Không phải hẳn... là bệnh của tại hạ thôi...

Hí Chí Tài không còn tướng mạo như xưa nữa. Đã đấu tranh với căn bệnh này rất lâu, khuôn mặt to lớn vốn ung dung đầy đặn của Hí Chí Tài nay đã hóa ra vàng vọt vô hồn; Mái tóc đen dày, đã vàng hoe xơ xác; Ánh mắt sáng quắc có thần đã trở nên lơ lơ vô sắc; Đôi môi đầy đặn đỏ hồng, dường đã thành tờ giấy bọt xé làm đôi; Ngón tay gầy

nhỏ như những cành củi khô; Thân hình gầy đến độ chỉ còn năm xương. Ai cũng có thể thấy rõ rằng, ông ấy chẳng còn chống chọi được mấy ngày nữa.

Trông thấy một trí sĩ phò tá mình lập nên căn cứ đầu tiên giờ đây đã sắp buông tay trở về cõi khác, Tào Tháo chọt nước mắt lưng tròng, cầm tay ông ta, ngượng ngùng nói:

— Tào mỗ thực đã phụ lòng mong mỏi của tiên sinh, khiến sinh linh Duyện Châu phải chịu lầm than. Từ nay về sau, tất sẽ hối cải, dẹp bớt tính nóng nảy hung hăng.

Hí Chí Tài gượng cười, tựa hồ bây giờ đến nụ cười cũng làm tiêu hao nhiều sức lực, ông run rẩy nói nhỏ:

— *Lã lã* có câu: “Xảy ra đại loạn, quân thần là giặc của nhau, lớn nhỏ giết nhau, phụ tử nhẫn tâm với nhau, huynh đệ vu cáo lẫn nhau, bạn bè lật lọng lẫn nhau, phu thê giả dối với nhau...” - Đường Hí Chí Tài còn muốn nói hết câu đó, nhưng không đủ sức nữa, chỉ lẩm nhẩm, - Tướng quân mau kết thúc... kết thúc loạn thế này đi...

— Kè nào! Không được vào! - Bỗng nghe thấy Điển Vi phía ngoài quát to.

— Tướng quân! Tại hạ là Vương Tất, tại hạ đã về rồi!

Tào Tháo vô cùng kinh ngạc, vội chạy ra xem, thấy Điển Vi đang giơ ngang cây đại kích chặn Vương Tất lại, không cho vào trướng.

— Tướng quân, tiểu nhân đã về tới! - Vương Tất trông thấy Tào Tháo, vui mừng tưởng muốn nhảy lên. - Tiểu nhân đã hoàn thành công việc ngài giao cho!

Giờ đây Vương Tất không còn giống một tên võ phu chỉ biết vung đao khi trước nữa, hoàn toàn khác hồi mới rời Tào doanh. Lúc này Vương Tất đầu đội mũ tiến hiền, mình vận triều phục đẹp đẽ, eo thắt đai ngọc, chòm râu cắt tỉa chỉnh tề, trong tay cầm quyển chiếu thư:

— Bẩm tướng quân, triều đình đã tấn phong ngài làm Duyện Châu mục. Không phải là thứ sử, nay ngài là châu mục rồi!

Thứ sử và châu mục không chỉ tên gọi khác nhau mà địa vị cũng khác nhau rất lớn. Thứ sử chỉ là quan nhỏ lương sáu trăm thạch, phụ trách các việc giám sát, bắt trộm cướp, chỉ là nhân khi thế loạn cát cứ mới dần trở thành kẻ đứng đầu việc quân sự ở địa phương. Còn châu mục là chức quan lớn ở nơi phong cương, hưởng lương hai ngàn thạch, nắm các việc quân sự, tài chính, lại trị, tư pháp ở địa phương. Tuy triều đình ở Tây kinh roi xa đánh không tới, chỉ là nể tình ban cho Tào Tháo cái danh hảo như thế, nhưng được thể diện vậy thực cũng không phải nhỏ.

Hơn hai năm trời không có tin gì của Vương Tất, Tào Tháo nghĩ rằng Vương Tất đã chết trên đường. Giờ đây thấy Vương Tất đã hoàn thành sứ mệnh trở về, cố nén kích động trong lòng, chưa tiếp chiếu thư vội, trước tiên cầm tay Vương Tất hỏi:

— Tiểu tử ngươi trở về là tốt rồi! Suốt hai năm qua, vất vả lắm phải không?

— Tướng quân đối với tiểu nhân đại ân đại đức, sao có thể nói vất vả được! - Vương Tất vui mừng khôn cùng. - Lúc tiểu nhân đến Hà Nội, bị Trương Dương giữ lại mấy tháng, may mà trong sổ thủ hạ của hắn có tiên sinh Đông Chiêu đã giúp tiểu nhân rất nhiều. Đông Chiêu thuyết phục Trương Dương thả tiểu nhân, lại lấy danh nghĩa của ngài viết cho bọn Lý Thôi, Quách Dĩ mỗi người một bức thư tán tụng. Tiểu nhân đến Trường An, đem tấu chương thư từ giao lên, bọn chúng đều rất vui mừng! Sau đó lão đại nhân Lưu Mạc lại nói tốt mấy câu trước mặt hoàng đế. Đinh Xung cũng giúp ngài quan hệ với quần thần. Lại cả hoàng môn thị lang Chung Do cũng khen ngợi ngài trước mặt Lý Thôi, chính là ông ấy đã giúp ngài xin chức Duyệt Châu mục đó ạ! Lúc tiểu nhân quay về, Trương Dương không những không ngăn cản, còn sai người hộ tống. Ông ta nói, sau này chúng ta có đến phía tây có thể qua lại tự do, mấy ngày nữa, ông ta sẽ sai sứ giả đến bái yết ngài đó!



— Đồng Chiêu, Chung Do... Ở, ngày sau gặp hai vị này ta phải tạ ơn họ mới được. - Tào Tháo trầm ngâm nói, bỗng nhớ đến Hí Chí Tài còn đang cơn nguy kịch gần đất xa trời, lập tức giành lấy chiếu thư chạy ngay vào trong.

— Khoan đã, ở đây tiểu nhân còn có phong thư... - Vương Tất vội vã đuổi theo.

Diễn Vi này giờ vẫn đứng ngây ra nhìn, chặn Vương Tất lại hỏi:

— Rốt cuộc ông là ai?

— Ô, trước đây ta cũng giống huynh, là thị vệ của tướng quân. - Vương Tất vỗ vỗ vai Diễn Vi. - Đại huynh đệ, huynh làm cho tốt, chưa biết chừng ngày nào đó huynh cũng có thể làm nên đấy! - Nói xong, đẩy Diễn Vi đang ngơ ngác né sang bên, Vương Tất cũng chạy theo vào trong trướng.

Tào Tháo ngồi xuống mở chiếu thư giơ lên cho Hí Chí Tài xem. Lúc này Hí Chí Tài càng lại yếu ớt, chỉ chớp mắt nói:

— Tốt rồi... tốt...

— Việc của tiểu nhân vẫn chưa nói xong, - Vương Tất lại lôi ra bức thư lụa, đưa tới cho Tào Tháo, - Đây là thư của Đinh Xung gửi cho ngài.

Tào Tháo mở ra xem, chỉ thấy đúng một câu: *Túc hạ bình sinh thường nói “có chí không phù xã tắc”, nay chính là lúc vậy!*

— Ông ta viết vậy là có ý gì?

Vương Tất giải thích:

— Lúc tiểu nhân trở về, Lý Thôi và Quách Dĩ bất hòa, hai bên dẫn quân đánh nhau liên tục. Các tướng cũ của Đồng Trác là bọn Dương Phụng, Đồng Thừa, Dương Định liền bắt giữ hoàng đế, thừa cơ trốn khỏi Tây kinh, ngay các thống soái của giặc Bạch Ba như Hàn Tiêm, Lý Nhạc, Hồ Tài đều chạy đi cứu giá. Còn cả Tả Hiền vương của Hung Nô là Khứ Ti cũng đã đến. Mọi người đồng tâm hiệp lực đại phá quân Tây Lương. Trương Dương đang bận giúp hoàng đế sửa

sang cung điện, Đinh Xung nói thế là kêu ngài mau chóng đến đó nghênh giá đông quy vậy!

Tào Tháo ngày đêm nói chuyện nghênh đại giá đông quy, nhưng lúc này ông chợt thấy do dự, bởi có những điều không thể nói ra: “Đón hoàng đế trở về, liệu có làm hạn chế những hành động sau này của mình không? Mình nên diệt Lưu Bị, Lã Bố trước, hay nên nghênh đại giá về đông?”

Hí Chí Tài đang cơn nguy kịch dùng dằng đi ở nhưng vẫn nắm rõ tâm sự của Tào Tháo, ông ta gắng gượng nói:

— Hay lắm... dị bảo... dị bảo...

Dị bảo gì vậy? Mọi người đều quay sang nhìn nhau.

Lý Điển đang đứng bên cạnh bỗng ngộ ra:

— Là thiên *Dị bảo* trong sách *Lã lã*.

Nói rồi Lý Điển đưa tay vào trong áo hí chí tài, quả nhiên lấy ra một cuốn *Lã thị Xuân Thu*, lập tức mở ra xem. Những người có mặt hầu hết đều là kẻ đọc khắp thi thư, không ngờ người đưa ra đáp án đầu tiên lại là con trai một thổ hào.

— *Dị bảo... Lấy tiền vàng và còm năm đưa cho trẻ nhỏ, trẻ nhỏ tất sẽ lấy còm năm. Lấy ngọc bích họ Hòa và tiền vàng đưa cho kẻ tầm thường, kẻ tầm thường tất sẽ lấy tiền vàng. Lấy ngọc bích họ Hòa và lời đạo đức chí ngôn đưa ra cho hiền giả, hiền giả tất sẽ lấy lời đạo đức chí ngôn. Kẻ biết càng tinh sẽ lấy càng tinh, kẻ biết càng thô thì lấy càng thô...* - Lý Điển chăm chú đọc hết thiên đó, rồi đưa cuốn sách lên cho Tào Tháo, lại giải thích bảo, - Tướng quân, hí tiên sinh muốn khuyên ngài bỏ lợi nhỏ mà mưu đại nghiệp vậy!

Hí Chí Tài nằm ở bên kia, trên mặt thoáng nở một nụ cười, khẽ gật đầu mãi. Tào Tháo đọc thiên đó, lại nhìn một lượt những người có mặt, mọi người ai cũng vuốt râu gật đầu. Mao Giới còn chấp tay nói:

— Tướng quân từng hỏi tại hạ kể sách để thành bá nghiệp, tại hạ nói “phụng mệnh thiên tử thảo phạt kẻ không thần phục”, chính là lúc này vậy!

— Hí tiên sinh! Hí tiên sinh! - Lý Điển vội hô hoán mấy câu, nhưng đôi mắt Hí Chí Tài đã mãi mãi nhắm lại.

Tào Tháo cúi người xuống cất cuốn *Lã lã* lại người ông ta, từ trong đôi mắt lệ nóng tuôn trào:

— Người biết ta chính là Chí Tài huynh vậy... Trí sĩ một đời vậy là đã ra đi mãi mãi. Tào mỗ ta sao còn lại được nghe những lời can gián chỉ bảo nữa đây?

Những người có mặt không ai không động lòng bi thương, rất nhiều người cùng rơi lệ theo.

Tuân Úc cúi người tiến lên, nhẹ nhàng đỡ Tào Tháo dậy:

— Tướng quân không nên quá bi thương, muôn sự vẫn đang đợi phải lo liệu. Trời chẳng thiếu nhân tài, chỉ cần ngài rộng đường ngôn luận, khiêm tốn cầu hiền, tất sẽ có bậc trí nhân đến phụ tá.

— Trong quân lại thiếu mất một người bày mưu tính toán giúp ta! Ôi... - Tào Tháo thở dài một tiếng, rồi lau nước mắt.

Tuân Úc vỗ vỗ lên tay Tào Tháo:

— Tướng quân, tại hạ lại xin tiến cử một người: Đó là Quách Phụng Hiếu ở Dĩnh Xuyên.

— Ta nghe tên quen lắm... - Tào Tháo ngẫm nghĩ hồi lâu, mắt bỗng sáng lên: “Đó chính là chàng trai trẻ tuổi ngày trước ở dưới trướng Viên Thiệu đã vờ rơi kiếm khiến mọi người phải kinh hãi” - Là tiểu lại Quách Gia dưới trướng Viên Thiệu?

— Viên Bản Sơ không có mắt nhìn người. Quách Phụng Tiên há chỉ là tài của tên tiểu lại? Tại hạ viết một phong thư, nhất định người ấy sẽ bỏ Hà Bắc đến Duyện Châu, gắng sức vì tướng quân. - Tuân Úc lại cúi đầu nhìn Hí Chí Tài, - Tướng quân chớ nên bi thương, việc của Chí Tài huynh hãy sớm lo liệu. Ông ấy vốn là thương lái không có thân thích, ngày khác tại hạ sẽ đích thân đưa ông ấy về Dĩnh Xuyên an táng. Nếu tìm được tộc nhân của Chí Tài huynh, nhất định sẽ thù tạ chu đáo.

Tào Tháo đau buồn gật gật đầu. Mao Giới thấy ông vẫn buồn đau, vội bước lên trước đỡ tay Tào Tháo:

— Xưa kia Chu Công cầu hiền, mỗi khi tắm phải ba lần cột tóc, mỗi bữa ăn phải ba lần nhả cơm để tiếp kẻ sĩ. Lòng ái tài của tướng quân chẳng kém bậc tiên hiền. Thực chẳng dám giấu, tại hạ đã tìm được mấy người có thể giúp tướng quân vỗ yên Duyệt Châu, nếu không có bọn Trần Cung, Trương Mạc làm phản, tại hạ đã tiến cử để ngài trọng dụng rồi. Mãn Sủng ở Sơn Dương, Lã Kiên ở Nhậm Thành, Vương Tư ở Thái Sơn... Nay dám dè tâm đã đi hết theo Lã Bố, tướng quân có thể mạnh dạn sử dụng những người mới rồi.

Hai người bọn họ khuyên giải như vậy, khiến Tào Tháo cũng bớt bi thương, lại tự tay sửa lại y sam cho Hí Chí Tài, rồi mới xua tay ra hiệu khiêng ông ấy đi. Những người có mặt không ai không kính trọng, nên không cho binh lính động tay vào, bọn Trình Dục, Tiết Đễ tự mình nhẹ nhàng khiêng Hí Chí Tài đi ra.

Tào Tháo cảm thấy không khí nơi đây quá nặng nề, liền bước ra ngoài đại trường. Tiết trời buổi giữa lạnh căm căm, hít hơi lạnh thấm sâu vào phổi dường cũng làm vơi bớt không ít ưu sầu khi nãy. Đột nhiên Tào Tháo thấy có vật gì cộm cộm trước ngực, đưa tay sờ thử, hóa ra là cuộn chiếu thư của triều đình, vừa nãy tiện tay nhét vào trong áo. Tào Tháo lại lần nữa mở ra, xem kỹ một lượt. Sự thực thật khiến người ta phải thích thú, mà cũng thật buồn cười. Chỉ là một tờ chiếu chỉ, một thứ hữu danh vô thực nhẹ tênh, vậy mà lại làm xao động tâm tư bao người. Vì nó mà Duyệt Châu Thứ sử Kim Thượng bị đuổi, danh sĩ Biên Nhược bị giết. Vì nó mà bằng hữu quay mặt, bộ hạ phản loạn. Tất cả chỉ vì một tờ giấy bằng lòng của tiểu hoàng đế và những kẻ đang khống chế ông ta. Bây giờ bình tĩnh lại, Tào Tháo mới ý thức được tầm quan trọng của hoàng đế đại Hán. Chỉ cần có hoàng đế bên cạnh, thuận miệng nói một câu là có thể liên quan đến tính mạng và tâm tư của bao người, thậm chí chỉ là một lời sơ ý thốt ra. Giết người,

không những cần đạo lý giết người, mà còn cần danh nghĩa giết người vậy!

## Chú thích •

Rồi Tào Tháo nghĩ đến trò cười của huynh đệ Viên gia. Lẽ nào chỉ dựa vào một khối ngọc tỷ mà có thể ra lệnh cho thiên hạ? Ngọc tỷ gì đi nữa cũng chỉ là khối đá mà thôi. Muốn để nó có uy lực, không chỉ dựa vào vũ lực, mà còn cần đạo đức và nhân tâm. Lòng người quy về vương triều đại Hán từ thời Cao tổ, nhờ sự nuôi dưỡng vun đắp của Văn đế, Cảnh đế, nhờ tráng liệt khí phách của Vũ đế, nhờ sức chặn sóng dữ của Tuyên đế, càng có thêm nền cai trị tinh xảo của Quang Vũ đế, lòng yêu dân như con của Minh đế, Chương đế, niềm khao khát cầu hiền của Thuần đế... Lẽ nào lòng người đã được tích tụ mấy trăm năm lại có thể dễ dàng bị vũ lực đánh bại?

Tào Tháo lại cất cuộn chiếu thư vào trong áo, quay mặt nhìn về phía đông, nhớ đến cái chết của phụ thân và đệ đệ. Khuyết Tuyên, Trương Khải chết trong tay Đào Khiêm, đến nay Đào Khiêm cũng đã chết, mối thù này Tào Tháo chẳng còn tìm ai mà báo được nữa. Điều Tào Tháo có thể làm chỉ là sau này dời di cốt phụ thân và đệ đệ về quê an táng, để linh hồn họ được trở về quê cũ, và bồi dưỡng Tào An Dân - nhi tử của Tào Đức - nên người. Khổng Tử nói “tứ thập nhi bất hoặc”. Tào Tháo đã bốn mươi một tuổi rồi, từ nhỏ đã không có mẫu thân dưỡng dục, giờ đây phụ thân và huynh đệ cũng chẳng còn trên thế gian. Tuổi quá bốn mươi mới tìm thấy con đường để thực hiện chí hướng, những gặp ghềnh ngày sau biết còn bao nhiêu nữa, Tào Tháo hoài nghi không biết mình có nhìn được kết quả của sự nỗ lực nữa hay không.

Tào Tháo tâm tư buồn thảm, ứng khẩu làm một bài nhạc phủ theo điệu *Thiên tai hành*:

Thương thân phúc mỏng hơn người;  
Phận mồ cô khổ tự thời ấu thơ.  
“Tam thiên”<sup>[140]</sup> vốn đã thừa tiếng mẹ;  
“Quá đình”<sup>[141]</sup> thêm vắng vẻ lời cha.  
Khốn cùng gan ruột xót xa;  
Hằng luôn nhớ đến cha già mà thương.  
Chút chí khí tuy mang trong dạ;  
Lúc bấy giờ nào đã lập nên.  
Vận cùng người lại nghèo hèn;  
Đón đau ta thán lệ tràn như mưa.  
Thảm thiết những mau thừa lệ chảy;  
Đường sống nay trông cậy vào đâu?  
Mong hoàng thiên giúp phép màu;  
Lang Nha mé trái đổ nhào một khi.  
Hết dạ tận trung tuy vẫn nguyện;  
Mừng vui thiên tử vẹn quay về.  
Hân hoan người cứ hát đi;  
Trong lòng hoài bão biết thì cùng ai.  
Muốn vương hóa khắp nơi dân chúng;  
Có ai hay việc cũng khó lòng.  
Khi nào mới thỏa ước mong?  
Thở than này cũng khó trông bề nào.  
Lấy gì ta sánh trăng sao?  
Có khi mưa hết, khi nào hết lo.

Làm xong bài nhạc phủ, Tào Tháo quay về phía đông chấp tay, từ nay về sau ông phải bỏ phía đông mà quay về phía tây, nghênh đón đại giá hồi hoàn. Thế nhưng trong lòng Tào Tháo vẫn còn những nỗi bất an, không hiểu vì sao ông luôn cảm thấy tên Lưu Bị đan chiếu bán giày kia sẽ trở thành một chướng ngại rất lớn của mình. Lại nữa, đại

hán mặt đỏ mắt phượng mày ngài dưới trướng của Lưu Bị ấy, tên họ là gì? Tất nhiên còn cả Lã Bố - kẻ cầm phương thiên họa kích đập đập vào mũ, thiếu chút nữa đã lấy mạng mình nữa. Đó là mối hiểm nguy lớn nhất trong đời Tào Tháo.

— Lưu Bị... Lã Bố... Hãy chờ đấy, ta nhất định sẽ dẹp tan các người! - Tào Tháo lẩm bẩm một câu, rồi quay đầu về phía tây. Tiểu hoàng đế vừa thoát khỏi hiểm nguy đang ở phía tây, hướng đi tương lai của Tào Tháo cũng là hướng tây... Trở về quê cũ Dục Châu, để khai sáng một triều đình hoàn toàn mới!

## ♠ Chú thích ♠

[1] Viên môn: ngày xưa vua đi tuần ở ngoài, đến chỗ nào nghỉ thì xếp xe vòng xung quanh làm hàng rào, dành một chỗ ra vào, hai bên để xe dốc xuống càng xe chống lên làm hiệu. (Toàn bộ chú thích trong sách là của dịch giả và biên tập viên.)

[2] Chức quan phụ trách truyền đạt ý chỉ của hoàng hậu, quản lý các sự việc trong cung hoàng hậu.

[3] Chức quan trông nom việc tô thuế, tiền lương, muối sắt và chi thu tài chính quốc gia.

[4] Là nơi triều đình trao đổi vàng bạc, vải vóc, dầu muối lấy ngựa của các dân tộc thiểu số ở vùng biên cương.

[5] Nằm trong thành Lạc Dương thời Đông Hán, vị trí giữa Ung môn và Thượng Tây môn, là khu công thương nghiệp của thành Lạc Dương.

[6] Dịch nghĩa: Người mà không có lòng tin (tín) thì chẳng thể khá được.

[7] Dịch nghĩa: Thấy nghĩa không làm là kẻ không có dũng.

[8] Dịch nghĩa: Hiếu, là gốc... là gốc của đức, từ đó... từ đó mà ... mà có việc dạy dỗ...

[9] Nghĩa là: Khổng tử nói: “Bậc tiên vương có đức lớn đạo trọng, để cho thiện hạ thuận theo, dân nhờ thế mà hòa thuận, trên dưới không oán than. Người có biết là gì không?”

[10] Quỷ đạo: Tức là theo phương thức, cách thức không thực, giả dối.

[11] Ở đây, Hạ Hầu Uyên hiểu lầm quỷ đạo mà A Man nói là ma quỷ, ma quái nên mới nói như vậy.



[12] Dịch nghĩa: Phép dùng địa hình, kẻ làm tướng đến nhậm giữ, không thể không xem xét...

[13] Thạch: đơn vị đo thể tích thời xưa ở Trung Quốc, một thạch tương đương mười đấu. Chế độ tính lương cho quan chức triều đình khi xưa được dựa vào số lương ăn được cấp. Nên có cách tính như vậy.

[14] Nghĩa là: Đến tuổi sáu mươi, nghe cái gì cũng xuôi tai.

[15] Hiếu liêm, Mậu tài, Minh kinh, Hữu đạo: là những cách thức tuyển cử, đề bạt quan chức dưới thời Hán. Hiếu liêm: xét những người có hiếu hạnh và liêm khiết; Mậu tài: tức tú tài, vì kiêng húy Hán Quang vũ Lưu Tú nên đổi gọi thành “Mậu tài”; Minh kinh: là khoa thi chọn những người thông hiểu kinh sách. Hữu đạo: là xét tuyển những người có đạo đức hoặc tài nghệ.

[16] Người giám sát cai quản công việc.

[17] Tên các loại đá quý thời xưa.

[18] Tượng đúc những hình người theo các động tác hoạt động khác nhau dùng để trang trí.

[19] Các cơ quan phụ trách những phần việc khác nhau trong cơ cấu một bộ thời xưa.

[20] Loại bình dùng tiêu khiển trong khu uống rượu của quý tộc xưa. Trong tiệc rượu, người ta sẽ thi ném thẻ (hoặc mũi tên) vào trong một chiếc bình cổ hẹp gọi là bình đầu hồ, ai ném trượt sẽ bị phạt rượu.

[21] Đây là một đoạn trong bài thơ *Ly tao* của Khuất Nguyên. Bản dịch của Đào Duy Anh và Nguyễn Sĩ Lâm.

[22] Nghĩa là: Con hổ có bộ mặt cười.

[23] Nghĩa là: Không mở miệng.

[24] Nghĩa là: Nịnh bợ để được ưu ái

[25] Công đài: chỉ ngôi tam công. Thái úy, Tư đồ, Tư không: Ba chức vụ thuộc hàng tam công trong triều đình xưa.

[26] Bể hoạn: dịch chữ hoạn hải, con đường làm quan thẳng giáng không chùng, nổi chìm bấp bênh, không khác chiếc thuyền con lênh đênh trên mặt bể.

[27] Bộ *Kinh Dịch* do Mạnh Hi tự Trường Khanh (người Lan Lăng, Đông Hải) – một đại nho đời Hán chú giải. Bộ *Mạnh Thị Dịch* của ông có sức ảnh hưởng rất lớn đến đời sau.

[28] Vân Đài nhị thập bát tướng: chỉ hai mươi tám đại tướng cùng giúp Hán Quang Vũ – Lưu Tú thống nhất thiên hạ, dựng lại giang sơn nhà Hán. Khoảng niên hiệu Vĩnh Bình thời Hán Minh Đế, Minh Đế nhớ đến các danh tướng công thần theo phụ hoàng giành lại giang sơn Đông Hán, đã lệnh cho tô tượng hai mươi tám công thần ở Nam Đài trong Nam Cung, Lạc Dương, gọi là: “Vân Đài nhị thập bát tướng”. Dân gian sau này truyền rằng, hai mươi tám vị tướng ở Vân Đài chính là hai mươi tám vì tinh tú trên trời giáng sinh xuống trần.

[29] Theo *Hậu Hán Thư – Đảng Cố truyện tự* có chép: “Độ Thượng, Trương Mạc, Vương Khảo, Lưu Nho, Hồ Mậu Ban, Tần Châu, Phiên Hương, Vương Chương là “Bát Trù”. “Trù” tức là nói có thể đem tiền của ra mà cứu người vậy”.

[30] Phiên phi: Phi tần của phiên vương. Vì hoàng đế Lưu Hoàn không phải con của Hoàn đế, mà là con của Đình hầu Lưu Trường – tôn thất, hậu duệ của Hán Chương đế. Đồng thị là vương phi của Lưu Trường chứ không phải phi tần của Hoàn đế, chỉ có con là được chọn đưa về làm vua, nên theo quy chế nhà Hán không được lập làm thái hậu.

[31] Hoàng môn: Một cách gọi khác của các thái giám hầu hạ trong cung. Hoàng môn lệnh: Chức quan phụ trách truyền lệnh, đứng đầu một nhóm thái giám.

[32] Ngoài mặt thì sửa đường sạn đạo, nhưng lại ngầm đi qua Trần Thương. Kế của Hàn Tín khi xưa dùng binh định vùng đất Tam Tần. Năm 206 TCN Hàn Tín được phong làm đại tướng để bình định đất Tam Tần. Ông giả cách sai người đi sửa đường sạn đạo, vốn mất rất

nhiều công sức thời gian, khiến Tam Tần yên trí rằng quân Hán còn lâu mới ra được cửa ải. Nhưng thực ra Hàn Tín dẫn quân đi theo đường Trần Thương đi qua huyện Cố Đạo đánh úp.

[33] Dịch nghĩa: Người quân tử không giống như đồ vật, chỉ dùng được vào một việc.

[34] Dịch nghĩa: việc binh là đạo giả dối.

[35] Dịch nghĩa: thân cận mà li gián.

[36] Dịch nghĩa: Tin hết vào sách thì chẳng bằng không có sách.

[37] Nghĩa là: Tấn công, trừ diệt, chiến đấu, phòng thủ - Các thuật ngữ trong binh pháp xưa.

[38] Chỉ năm vị vua hàng đầu thời Xuân Thu. Có nhiều cách nói khác nhau khi nhận định ngũ bá, nhưng theo *Sử Ký* của Tư Mã Thiên: Tề Hoàn công, Tống Tương công, Tần Mục công, Tấn Văn công và Sở Trang vương.

[39] Vệ Thanh (?-106 TCN), còn gọi là Trịnh Thanh, nguyên là người huyện Bình Dương, Hà Đông, tự là Trọng Khanh, là tướng lĩnh nhà Hán, em trai của hoàng hậu Vệ Tử Phu. Dưới thời Hán Vũ Đế (140 TCN – 87 TCN), ông vào cung làm thị vệ, trải qua các chức vụ Kiến Chương giám, Thị trung, Thái trung đại phu, Xa kị tướng quân rồi Quan nội hầu, Đại tướng quân và Đại tư mã, đồng thời được Hán Vũ Đế phong tước Trường Bình hầu, thực ấp lên tới 16.700 hộ, ngoài ra Vũ Đế còn đem Bình Dương công chúa gả cho Vệ Thanh. Trong những năm từ 129 TCN đến 119 TCN, Vệ Thanh từng bảy lần đại thắng quân Hung Nô ở phía bắc, lập được công lao lớn cho triều đình.

[40] Hoắc Khứ Bệnh (140 TCN – 117 TCN), là người huyện Bình Dương, quận Hà Đông, đại tướng chống Hung Nô của nhà Hán.

[41] Tố giác tội trạng quan lại.

[42] Tử Đô: Là mỹ nam nổi tiếng Trung Quốc thời xưa. Tử Đô tức Cơ Át, còn gọi là Công Tôn Át – quan đại phu nước Trịnh thời Xuân Thu. Tống Ngọc: là người nổi tiếng về tài năng văn học, nhà từ phú

nước Sở thời Chiến Quốc. Ông có nhiều tác phẩm nổi tiếng như: *Cao Đường phú*, *Thần Nữ phú*, *Phong phú*...

[43] Đây là bài *Khử biến* thuộc phần *Tiểu nhã – Kinh thi*. Bản dịch của Tạ Quang Phát, có sửa vài chữ.

[44] *Kinh thi* là một bộ tổng tập thơ ca của Trung Quốc, một trong năm bộ sách kinh điển của Nho giáo. Các bài thơ trong *Kinh thi* được sáng tác trong khoảng thời gian 500 năm, từ đầu thời Tây Chu đến giữa thời Xuân Thu, gồm 311 bài thơ. *Kinh thi* chia làm ba bộ phận lớn là *Phong*, *Nhã* và *Tụng*. Nguồn gốc các bài thơ trong *Kinh thi* khá phức tạp, gồm cả ca dao, dân ca và nhạc nhã triều đình, với các tác giả thuộc mọi tầng lớp trong xã hội đương thời. Từ lĩnh vực dân gian, âm nhạc được chuyển sang lĩnh vực thành văn rồi thành kinh tịch. Phần *Nhã* chia ra *Tiểu nhã* và *Đại nhã*, cộng 105 bài. Trong mỗi *Đại nhã* và *Tiểu nhã* lại phân thành “chính” và “biến”. Theo Chu Hy – một nhà Nho nổi tiếng, *Chính Đại Nhã* là nhạc dùng ở triều hội, *Chính Tiểu Nhã* là nhạc dùng ở yến tiệc.

[45] Đây là bài *Tương Trọng Tử* thuộc *Trịnh Phong – Kinh thi*. Bản dịch của Tạ Quang Phát có sửa vài chữ.

[46] Đây là một bài thơ trong nhóm *Cổ thi thập cửu thủ* (Mười chín bài cổ thi) khuyết danh, xuất hiện dưới thời Hán.

[47] Quản việc bổ nhiệm, bãi miễn, thăng chức, điều động quan lại.

[48] *Thượng thư* hay còn gọi là *Kinh thư* là một trong các bộ kinh điển của Nho gia, là bộ tổng tập các văn kiện thời Tiên Tần, nội dung ghi chép chủ yếu là các đối thoại giữa vua tôi các triều đại thời Thương cổ như Hạ, Thương, Chu... *Thiên Hồng phạm*: Ghi chép lại lời hội thoại giữa vua Vũ Vương và Cơ Tử, nội dung liên quan đến ngũ hành.

[49] *Mãnh hổ hành* còn gọi là *Bình điệu khúc* – tên một bài thi ca thuộc nhạc phủ đời Hán. Các nhà thơ đời sau nhiều người dùng tên bài nhạc phủ này để làm đề.

[50] Quan viên quản lý trị an vùng phía Bắc của Lạc Dương. Vì Lạc Dương là kinh đô nhà Hán, đất đai rộng lớn, cho nên cần có bốn Huyện uỷ quản lý trị an của bốn vùng Đông, Nam, Tây, Bắc.

[51] Bế môn thang: Bế môn tức là đóng cửa, thang nghĩa là canh. Thành ngữ ý chỉ đóng cửa không cho vào, không tiếp kiến bất cứ người nào.

[52] Lý tức là làng. Ngày xưa chỗ dân ở 25 nhà gọi là lý.

[53] Cam La là cháu của Cam Mậu (thừa tướng nước Tần, được xem như là vị thừa tướng đầu tiên trong lịch sử Trung Quốc), nổi danh thần đồng, 12 tuổi đã trở thành tiểu thừa tướng.

[54] Nhắc đến bài *Đại phong ca* của Lưu Bang (Hán Cao Tổ). Nguyên văn: “Đại phong khởi hề vân phi dương; Uy gia hải nội hề quy cố hương; An đắc mãnh sĩ hề thủ tứ phương.” Dịch nghĩa: “Gió lớn nổi lên chừ, mây bay tỏa ra; Thêm oai ở hải nội chừ, trở về quê cũ; Muốn có được tướng khỏe chừ, giữ bốn phương”. Năm 195 TCN, Lưu Bang thảo phạt phương nam đánh Hoài Nam Vương Anh Bố, trên đường trở về qua nhà ở Huyện Bái, mời phụ lão, lão đệ tử ở đây yến ẩm. Trong tiệc có 120 đứa bé ca hát trợ hứng. Lưu Bang gảy đàn làm bài ca này, Bài này cũng thể hiện cục diện của ông lúc đương thời, tuy đã có thiên hạ, nhưng chưa củng cố vững chắc được vương vị.

[55] Thời xưa, 1 cân bằng 16 lạng. Ngày nay 1 cân bằng 5 lạng, 2 cân bằng 1kilogram.

[56] *Hán thư* là một tài liệu lịch sử Trung Quốc cổ đại viết về giai đoạn lịch sử thời Tây Hán từ năm 206 TCN đến năm 25. Cuốn sách này do Ban Bưu khởi xướng. Sau khi ông chết, người con trai cả Ban Cố (tự là Mạnh Kiên) tiếp tục hoàn thành cuốn sách, lên tới tổng số 100 tập và gồm nhiều bài luận về pháp luật, khoa học, địa lý và văn chương.

[57] Đông Phương Mạn Thiển cũng tức là Đông Phương Sóc.

[58] Hán Hoàn đế (132-167) tên thật là Lưu Chí, là vị hoàng đế thứ 11 nhà Đông Hán trong lịch sử Trung Quốc.

[59] *Quảng Lăng tán* là một trong Trung Hoa thập đại danh khúc. Có nhiều câu chuyện liên quan đến khúc nhạc này. Trong đó có thuyết kể rằng, Phụ thân của Nhiếp Chính thời Chiến Quốc phụng mệnh đúc kiếm cho Hàn Vương, do trễ ngày giao kiếm nên bị thẩm sát, Nhiếp Chính vì phụ thân trả thù luyện đàn mười năm, nổi tiếng khắp nơi được Hàn Vương triệu vào đàn. Nhiếp Chính nhân cơ hội này giết chết Hàn Vương rồi hủy dung nhan, tự tử để khỏi liên lụy thân nhân. Người đời sau vì cảm khái câu chuyện này mà soạn nên khúc *Quảng Lăng tán*.

[60] Sư khoáng: tự Tử Dĩ, người Hồng Động, Sơn Tây, nhạc sư nước Tấn thời Xuân Thu, tinh thông âm luật, giỏi đàn cầm, có thể nghe âm thanh biết điềm lành dữ.

[61] Câu này trong thiên *Tiên tiến – Luận ngữ*. (Do Khổng Tử và các học trò ghi chép lại)

[62] Chu Hy giải thích về “phú”, “tỉ”, “hứng” như sau: “Phú là trình bày sự việc rồi viết thẳng ra. Tỉ là lấy vật kia so sánh với vật này. Hứng là trước nói đến một vật khác để dẫn đến lời của thơ”. Nói một cách dễ hiểu thì “phú” là để trần thuật, “tỉ” là ví dụ so sánh, “hứng” là qua một vật, một việc để gợi hứng cho bài thơ.

[63] Khởi, thừa, chuyển, hợp: các khái niệm trong lý luận văn học cổ Trung Quốc, được coi là một kết cấu cơ bản của một bài văn. Khởi: mở đầu. Thừa: diễn rộng ý. Chuyển: chuyển hướng nội dung. Hợp: thu tóm kết luận.

[64] Cung, thương, giốc, chủ, vũ là hệ thống ngũ âm trong âm nhạc cổ Trung Hoa.

[65] Một loài chim cắt nhỏ, mỏ quặp, rất khôn, bay rất nhanh, người ta nuôi dùng để đi săn, còn có tên là *cốt linh*.

[66] Đế Lâm: là một trong những bài hát dùng trong lễ tế giao. Trong đó: *Đế Lâm* hát đế cúng tế Trung ương Hoàng đế, *Thanh Dương*: hát đế cúng tế Đông phương Thanh đế, *Chu Minh*: hát đế cúng tế Nam phương Xích đế, *Tây Hạo*: hát đế cúng tế Tây phương Bạch đế, *Huyền Minh*: hát đế cúng tế Bắc phương Hắc đế. Vân kiều, *Dục Mệnh*: là tên các điệu múa trong lối múa Bát Dật dùng tế trời đất khi xưa. Trong “Hậu Hán Thư – Tế tự chí – Trung” có chép: Mười tám ngày trước ngày Lập thu,... tế Hoàng đế hậu thổ... múa các điệu “Vân Kiều”, “Dục Mệnh” trong lối Bát Dật.

[67] Người xưa có quan niệm mùa thu thuộc hành kim, mọi vật điêu tàn, khí nghiêm khắc sát phạt, phù hợp cho việc săn bắn và xử tội phạm nhân.

[68] Hai câu này nằm trong bài *Lộc minh*, thiên *Tiểu nhã*, *Kinh thi*. Nghĩa là: Hương hươu kêu, ăn cỏ bình ở đồng nội.

[69] Dường Do Cơ cũng gọi Dường Diêu Cơ. Ở đây nguyên văn là chữ Diêu không phải Do (606 TCN-559 TCN) là người nước Sở thời Xuân Thu. Ông là một danh tướng dưới hai đời vua Sở Trang Vương và Sở Cung Vương, nổi tiếng về tài bắn cung “bách bộ xuyên dương” (cách xa 100 bước bắn xuyên qua lá dương).

[70] Thành ngữ “kinh cung chi điểu” có trong điển tích *Chiến quốc sách*. Canh Luy đứng trước Ngụy Vương, giương cung không có tên, giả bắn một phát, con chim nhọn rơi xuống. Canh Luy giải thích với vua rằng: “Sở dĩ như vậy là vì con chim này bị thương, vết thương chưa lành và lòng khiếp sợ chưa tan, cho nên thấy giương cung lên là sợ hãi”. Nghĩa bóng: Bị nạn hụt một lần thì e ngại, sợ hãi, hoảng hốt.

[71] Huyện Đốn Khâu: tên một huyện đặt từ thời Tây Hán, vị trí ở Tây nam huyện Thanh Phong, tỉnh Hà Nam ngày nay.

[72] Bài thơ *Phi Phong* thuộc phần *Cối Phong*, *Kinh thi*. Bản dịch của Tạ Quang Phát, người dịch Châu Hải Đường có sửa vài chữ.

[73] Em vợ.

[74] Thiên vu là tước hiệu của các lãnh đạo tối cao của dân du mục ở Trung Á trong 8 thế kỷ, bắt đầu từ thời kì nhà Chu (1045 – 256 TCN) và thay thế nó là tước hiệu “khả hãn” vào năm 402. Tước hiệu này được thị tộc Luyên Đê của người Hung Nô sử dụng dưới thời nhà Tần (221 – 206 TCN) và nhà Hán (206 TCN–220 SCN).

[75] Là tước hiệu của người đứng đầu dân du mục vùng Trung Á, tước hiệu này tồn tại từ khoảng năm 1045 – 256 TCN, sau đó được thay thế bằng tước hiệu Khả Hãn.

[76] Từ xưng hô, dùng để gọi cha.

[77] Từ xa chạy về lo đám tang cho cha mẹ.

[78] Lữ giao còn có tên là Lữ bì giao, ô giao, cao da lừa, là keo chế từ da con lừa, có vị ngọt, tính bình. Có tác dụng bổ huyết, chỉ huyết, tư âm, nhuận phế. Dùng cho trường hợp thiếu máu nhược sắc, hoa mắt chóng mặt (huyễn vãng), hồi hộp, tim đập mạnh, khái huyết, thổ huyết, tiện huyết, xuất huyết, các đốm xuất huyết do giảm tiểu cầu, mất ngủ, tay chân lạnh, cơ địa hay bị cảm cúm.

[79] *Tả truyện* hay *Tả thị Xuân Thu* là tác phẩm sớm nhất của Trung Quốc viết về lịch sử phản ánh giai đoạn từ năm 722 TCN đến năm 468 TCN.

[80] Gia thực: là lớp học do gia tộc tự mở giảng dạy cho người trong tộc và người ngoài.

[81] Một đoạn trong chương *Thái Bá*, sách *Luận ngữ*.

[82] Thơ *Đào Yêu* thuộc phần *Quốc Phong – Chu Nam* trong *Kinh thi*. Bản dịch của Tạ Quang Phát.

[83] Một đoạn thuộc chương *Vương Huệ Vương thượng* - sách *Mạnh Tử*.

[84] Một đoạn trong chương mở đầu sách *Hiếu kinh* – Bản dịch của Đoàn Trung Còn và Huyền Mặc Đạo Nhân.

[85] Đây là thiên *Văn Vương* trong *Đại nhã – Kinh thi*, bản dịch của Tạ Quang Phát, có sửa vài chữ.



[86] Đây là bài *Lộc Minh* trong *Tiểu Nhã – Kinh thi*, bản dịch của Tạ Quang Phát, có sửa vài chữ.

[87] Ngày xưa vua quan ra châu đều cầm cái hốt, hoặc làm bằng ngọc, hoặc làm bằng tre, ngà có việc gì định nói thì viết lên giấy để phòng cho khỏi quên.

[88] Hai câu trong *Ly tao* – của Khuất Nguyên - Nhượng Tống dịch.

[89] Nay thuộc thành phố Bạc Châu, tỉnh An Huy. (Toàn bộ chú thích trong sách là của người dịch và biên tập viên).

[90] Đá móc ngược, một chân làm trụ, chân kia đá ngược ra sau từ dưới lên.

[91] Câu này xuất hiện trong bài *Quan thư* sách *Kinh thi*, nguyên văn trong *Kinh thi* là chữ cầu 逌 : nghĩa là lúa đôi. Còn ở đây Tần Nghi Lộc lại dùng chữ cầu 球 là quả cầu.

[92] Lối phục sức nhà Hán, mũ của quan Thị trung thường thị đều cầm đuôi con diều, đúc con ve vàng đeo vào cho đẹp, vì thế gọi các kẻ quyền quý là nhị diều, hoạn quan gọi là diều đang.

[93] Thời Hán có các chức Hoàng môn lệnh, Tiểu hoàng môn, Trung hoàng môn... hầu hạ hoàng thượng và các gia tộc quyền quý, thời Đông Hán đều là hoạn quan đảm nhiệm chức vị này. Cho nên đời sau đều gọi hoạn quan là Hoàng môn.

[94] Người đứng đầu trong quá trình xây dựng cung thất, lăng tẩm, tông miếu. Tương đương với tổng giám sát công trình của thời hiện đại.

[95] Đề hồ quán đỉnh: đề hồ là váng sữa bò đông đặc, nó được coi là tinh hoa của sữa bò nên thường được ví với Phật pháp tối cao. Đề hồ quán đỉnh nghĩa đen là dùng váng sữa bò xối lên đầu, trong Phật giáo thuật ngữ này dùng để chỉ sự truyền thụ trí tuệ, khiến người nghe giác ngộ một cách triệt để.

[96] Nghĩa là: Vua bất chính, bề tôi muốn thoán ngôi, con chó kỳ quái đội mũ đi ra.

[97] Nghĩa là: Chó đội mũ quan.

[98] Duyệt thuộc, là quan lại giúp việc. Đời Hán từ Tam công đến huyện quận, đều có duyệt thuộc. Nhân viên giữ chức này sẽ do quan chủ quản tự tuyển lựa, không do triều đình bổ nhiệm sai phái. Từ thời Ngụy Tấn về sau, đều do bộ Lại bổ nhiệm bãi miễn.

[99] Nghĩa là: Con thỏ chết thì con chồn thương xót, tỏ ý sự yêu thương đồng loại trước cảnh ly biệt.

[100] Xá là đơn vị đo chiều dài ngày xưa. Khoảng đường quân đi trong một đêm gọi là xá, khoảng 30 dặm.

[101] Làm ma trình cho hổ. Theo quan niệm dân gian Việt Nam, người nào bị hổ ăn thịt thì hồn của người đó sẽ đi theo con hổ (gọi là hổ trình hay ma trình) và giúp con hổ tìm người khác bắt ăn để trở thành ma trình thay thế cho họ, để họ thoát khỏi kiếp làm ma.

[102] Dịch nghĩa: Già mà chẳng chết, thực là kẻ sâu dân một nước. Câu này dùng để mắng người già mà không có đức hạnh.

[103] Chu Á Phu (Thế kỷ II TCN - 143 TCN) là nhà quân sự và Thừa tướng nhà Hán trong lịch sử Trung Quốc, con trai quan đại thần khai quốc nhà Hán, Chu Bột. Năm 154 TCN, khi bảy nước chư hầu làm loạn, ông được lệnh dẫn quân đánh dẹp. Với tài năng quân sự xuất sắc, Chu Á Phu nhanh chóng đánh tan liên quân bảy nước, lập được công lớn cho nhà Hán, được thăng đến chức Thái úy rồi Thừa tướng (150 TCN). Về sau do không được lòng em trai của vua Hán là Lương vương nên ông chủ động xin từ chức. Cuối đời, Chu Á Phu bị Hán Cảnh Đế nghi kị, bắt bỏ ngục. Ông uất ức, tuyệt thực 5 ngày, cuối cùng thổ huyết mà qua đời.

[104] Nguyên là câu: “Ao ao lộc minh, Thực dã chi bình” trong bài *Lộc minh - Kinh thi*. Ở đây Tần Nghi Lộc nhớ lầm.

[105] Chức quan cai quản các việc trong vườn ngự của hoàng gia.

[106] Thời cổ đại, khi con trai đến tuổi trưởng thành sẽ được làm lễ đội mũ.

[107] Một giống thú giúp đem lại giàu sang trong truyền thuyết.

[108] Đây là bài *Kỳ úc* trong phần *Vệ Phong - Kinh thi*, nội dung là khen tặng vua tiến ích việc tu thân. Bản dịch của Tạ Quang Phát, có sửa vài chữ.

[109] Đây là bài *Phú điền* thuộc phần *Tiểu Nhã, Kinh thi*. Bản dịch Tạ Quang Phát.

[110] Chữ Mặc Tử đọc gần giống chữ Ma Tử (nghĩa là cối xay). Ở đây Hạ Hầu Uyên không biết Mặc Tử nên nghe không ra.

[111] Ý nói con cái khi phụng dưỡng cha mẹ, khó nhất là ngoài mặt phải vui vẻ hòa nhã, không cáu giận.

[112] Trong quan chế triều Hán, phạm chức quan nào có thêm chữ Giả phía trước, đều có nghĩa là ở vị trí thứ hai. Giả Tư mã ở đây có nghĩa là chức phó của Tư Mã.

[113] Nghĩa là: Cùng vui hòa mình với vạn vật. Chữ trong *Đạo Đức Kinh - Lão Tử*.

[114] Tạm dịch: Vào rừng săn hươu, mà không có người dẫn đường.

[115] Những người được phong tước vương hầu đều có đất phong để hưởng sự cung phụng, trở về đất phong gọi là “tự quốc”. Trên thực tế, “tự quốc” thường là bị tước mất thực quyền, đuổi khỏi triều đình.

[116] Nguyên văn: “Trị đại quốc nhược phanh tiểu tiên”. Câu này xuất xứ từ sách Lão Tử, ý nói việc trị nước lớn phải cẩn thận như nấu con cá nhỏ, chỉ một sơ suất cũng có thể hỏng nát mất!

[117] Phụ cô: Con dâu mẹ chồng.

[118] Họ Phục không tranh đấu.

[119] Tiếng Hán cổ đại (văn ngôn) khó nhất là cách dùng hư từ. “Chi, hồ, giả, dã, yên, tai..” là những hư từ của tiếng Hán cổ. Năm vững cách dùng mấy chữ này thì phần văn pháp coi như đã thông,

không cần học cú pháp, văn phạm gì cả. Các cụ đồ nho ta xưa học chữ Hán cổ, đọc chữ nho không biết “văn phạm” là cái gì mà viết vẫn hay, ấy là nhờ nắm vững hư từ “chi, hồ, giả, dã...” vậy.

[120] Theo thiên *Hồng phạm* sách *Thượng thư*, ngũ phúc bao gồm: “Nhất viết thọ, nhị viết phú, tam viết khang ninh, tứ viết tu hiếu đức, ngũ viết khảo chung mệnh.” Tạm dịch: Thứ nhất là thọ (mệnh không đứt gãy tuổi thọ dài lâu), thứ hai là phú (tiền tài đủ đầy địa vị tôn quý), thứ ba là khang ninh (thân thể dẻo dai tâm tình thư thái), thứ tư là tu hiếu đức (tính tình thiện nhân khoan dung độ lượng), năm là khảo chung mệnh (sống trọn tuổi thọ, có thể biết trước thời điểm mình chết).

[121] Tạm dịch: Việc binh là đại sự quốc gia, là chỗ sống chết, là đạo tồn vong.

[122] Thời Xuân Thu, Sở Trang vương dàn quân ở Lạc Thủy, thị uy với nhà Chu. Nhà Chu sai sứ giả đến úy lạo, Sở Trang Vương bèn hỏi về cửu đỉnh - tương truyền do Hạ Vũ đúc khi trị thủy, được coi là quốc bảo thời Tam Đại - lớn nhỏ nặng nhẹ thế nào, hàm ý muốn đoạt thiên hạ của nhà Chu. Sau dùng chữ “vấn đỉnh” để chỉ ý muốn mưu đồ vương vị.

[123] Ý chỉ tấu biểu ủng hộ việc lên ngôi.

[124] Là người được nhận ý chỉ của vua để thuận tiện hành sự, có thể ban phong chức tước.

[125] Chương hiền tức là biểu dương ca ngợi. Ở đây giữ nguyên âm Hán Việt vì ngay câu sau có nhắc đến tên của con trai Tào Tháo là Tào Chương, để độc giả tiện theo dõi.

[126] Tạm dịch: Nhận mệnh ở trời, lâu bền hưng thịnh.

[127] Viên đạn bắn có thể làm cho băng tan chảy.

[128] Tuổi bất hoặc: tức tuổi bốn mươi. Vốn có nguồn gốc từ *Luận ngữ*: “Tứ viết: Ngô thập hữu ngũ nhi chí vu học; tam thập nhi lập; tứ thập nhi bất hoặc; ngũ thập nhi tri thiên mệnh...” Tạm dịch: Không tứ

nói: Ta mười lăm tuổi để chí vào việc học, ba mươi tuổi thì lập nên, bốn mươi tuổi thì không nghi hoặc gì, năm mươi tuổi thì biết mệnh trời...

[129] Khoảnh: đơn vị đo diện tích điền địa của Trung Quốc xưa, tương đương 100 mẫu.

[130] Vương Khuông ở đây chỉ thủ lĩnh quân khởi nghĩa Lục Lâm trong thời gian giữa Tây Hán và Đông Hán, đã có công giữ thành trong trận chiến Côn Dương, không phải là Vương Khuông đã nói đến trong những chương trước.

[131] Minh phủ: Cách gọi tôn xưng với quan Quận thú đời Hán. Lý Hiền đời Đường chú thích *Hậu Hán thư - Trương Trạ truyện* viết: Nơi ở của Quận thú gọi là “Phủ”. Còn “Minh” là cách nói tôn xưng.

[132] Chỉ lộc vi mã: Chỉ vào hươu nói là ngựa. Theo *Sử ký - Tần Thủy Hoàng bản kỷ*, Triệu Cao định làm loạn, sợ quần thần không nghe, mới thử xem có ai dám phản đối mình không. Ông ta bèn đem dâng một con hươu lên Tần Nhị Thế và nói: “Đây là con ngựa!” Nhị Thế cười bảo: “Thừa tướng làm ư? Lại bảo hươu là ngựa.” Bèn hỏi tả hữu, tả hữu hoặc im lặng, hoặc nói là ngựa theo ý Triệu Cao. Còn kẻ nào nói đó là hươu thì Cao ngậm mà trừ đi. Ở đây ý nói là Tào Tháo nói giả vờ để thử thăm dò.

[133] Tiệc Hồng Môn. Theo *Sử ký*, truyện *Hạng Vũ bản kỷ*, năm 206 TCN, Hạng Vũ dẫn đại quân vào ải đóng ở Hồng Môn (nay ở phía đông bắc Lâm Đồng, Thiểm Tây), chuẩn bị để diệt Lưu Bang. Nhờ thúc phụ của Hạng Vũ là Hạng Bá điều đình, Lưu Bang đích thân đến Hồng Môn bái yết Hạng Vũ. Hạng Vũ bày tiệc tiếp đãi, mưu sĩ Phạm Tăng mệnh cho Hạng Trang múa kiếm làm vui, lựa cơ giết Lưu Bang. Hạng Bá biết vậy cũng rút kiếm ra múa để bảo vệ Lưu Bang, nên Lưu Bang thoát được. Ở đây chỉ yến tiệc nhằm làm hại khách mời.

[134] Âu Dương Hấp tự Chính Tư, nhà chính trị thời Đông Hán. Thời Vương Mãng làm chức Trường Xã tế, sau theo Canh Thủy để Lưu Huyền làm chức Nguyên Vũ lệnh, sau khi nhà Đông Hán được

kiến lập, làm chức Hà Nam doãn, phong Phồn Dương hầu, sau lại đổi thăng lên làm Nhữ Nam Thái thú, niên hiệu Kiến Vũ đời Hán Quang Vũ, lên làm tướng, nhận chức đại tư đồ. Tuy rất có tiếng tăm, nhưng Âu Dương Hấp lại không biết tự trọng, ý vào quyền thế, tham lam vô độ. Một lần, Quang Vũ để sai quan thanh tra điền địa của các quan lương từ hai ngàn thạch trở lên, đã tra ra trong thời gian làm Thái thú Nhữ Nam, Âu Dương Hấp đã gian dối trong việc đo đạc đất đai, tham ô hơn ngàn vạn tiền, nên bị bắt vào giam, sau phải chết trong ngục.

[135] Theo *Sử ký - Hạng Vũ bản kỷ*, Hạng Vũ đánh nhau với quân Tần, sau khi qua sông bèn sai đập hết nôi, chìm hết thuyền biểu thị quyết tâm phải chiến thắng, chỉ tiến không lui.

[136] Hàn, Bành: tức Hoài Âm hầu Hàn Tín và Kiến Thành hầu Bành Việt, hai danh tướng theo phụng sự Hán Cao tổ, sau đều bị giết cả.

[137] Nghĩa là Hối ôi, đau đớn thay! Cụm từ này thường được sử dụng trong văn tế, ý ở đây ám chỉ Đào Khiêm chưa kịp thao túng Lưu Bị thì đã chết rồi.

[138] Mũ điêu thiên: tức điêu thiên quan, loại mũ bằng lông điêu - một loại cáo, có gắn trang sức hình ve sấu phía trên. Là loại mũ dùng cho quan lại, quý tộc đời xưa.

[139] Cân của Trung Quốc tương đương với 1/2 kg chuẩn. Tức là 40 cân = 20kg.

[140] Tam thiên: ba lần dời chỗ ở. Ở đây Tào Tháo nhắc đến tích Mạnh mẫu khi xưa ba lần đổi chỗ ở để dạy con phải học hành.

[141] Quá đình: Đi qua sân. Câu này Tào Tháo nhắc đến chuyện con trai Khổng Tử là Khổng Lý, khi đi qua sân gặp Khổng Tử đang đứng ở đó. Khổng Tử liền hỏi Khổng Lý về việc học *Kinh thi*, và bảo: “Không học *Kinh thi* thì lấy gì để nói.” Lại lần khác như vậy, Khổng Tử lại hỏi con về việc học *Lễ*, lại bảo: “Không học *Lễ* thì lấy gì để lập thân. Qua 2 câu thơ trên, Tào Tháo muốn nói việc mình không còn mẹ, cha để được dạy bảo.

[142] Mã thủ thị chiêm: Trong chiến trận xưa, binh sĩ nhìn đầu ngựa chủ tướng mà hoặc tiến hoặc lui, ví chỉ hành động theo người khác, lấy đó làm khuôn mẫu mà theo.

[143] Ngàn ngôi sao vây quanh một vầng trăng.

[144] Không phải những điều đạo đức, nhân nghĩa, lễ nhạc tốt đẹp thời không nói.

[145] Bán hạ và hậu phác là tên hai cây thuốc trong Đông y.

[146] Đồng Thủy: Tên sông, ở huyện Lâm Tuyền, tỉnh An Huy ngày nay.

[147] Tam lão: Tên gọi chung chức quan đảm nhiệm việc giáo hóa, chia lần lượt ba cấp là hương, huyện và quận thời xưa.

[148] Người này sau làm Trưởng sử trong mạc phủ của Tào Tháo, cùng tên với Lưu Đại là Thứ sử Duyện Châu, không phải một người.

[149] Quê này Tượng là một người tài đức xuất chúng, lại gặp thời đắc chí, làm việc gì cũng thuận cả, nhất là việc kiến hầu, hành sự cũng thuận lợi lắm. Kiến hầu nghĩa là phong đặt tước hầu để quản trị nhân dân trong một nước. Hành sự: đem quân đi đánh giặc.

[150] Hồ bôn là một chức thuộc cấm vệ quân, dũng sĩ bảo vệ hoàng đế thời cổ.

[151] Lục kinh: Sáu bộ sách kinh điển của Nho gia gồm *Kinh Thi*, *Kinh Thư*, *Kinh Lễ*, *Kinh Nhạc*, *Kinh Dịch*, *Kinh Xuân Thu*.

[152] Lục thượng thư sự: Chức vị thuộc bộ Thượng thư, bắt đầu được đặt ra từ đời Chương Đế nhà Đông Hán, nhưng không phải là một chức độc lập mà cần có kèm thêm nhiều chức quan trọng yếu của triều đình.

[153] Nước Tống: Tên một nước chư hầu đời nhà Chu (không phải triều đại nhà Tống về sau), nay là một dải thành phố Thương Khâu, tỉnh Hà Nam, Trung Quốc.

[154] Do chiến loạn, một số quan chức hành chính được triều đình trung ương bổ nhiệm nhưng không đến nhận chức được. Cả Bành

Thành tướng Lưu Ngải, Tả bằng dực Hàn Bân, Đông Lai Thái thú Dương Chúng đều thuộc các quan của triều đình không có cách nào đến nhận chức vẫn còn tồn tại. Bọn họ đều không có thực quyền.

[155] Hồng Đô Môn: Tên gọi của một trường học đặt tại Lạc Dương từ năm Quang Hòa (178 SCN) đời Linh đế nhà Đông Hán, chuyên dạy dỗ học tập thi từ ca phú thư họa, học sinh đều do các châu, quận và tam công gửi tới, sau khi học thành đều bổ cho các chức quan cao cấp hoặc trong các lĩnh vực công việc có liên quan.

[156] Tam độc tọa: Gồm Thượng thư lệnh, Tư lệ hiệu úy, Ngự sử trung thừa đều có phân quyền giám sát, khi trên triều đường, ba người ngồi riêng một chiếu, không ngồi cùng với những đại thần khác nên mới có tên gọi này.

[157] Tướng tác đại tượng: Một chức trong hàng khanh, trông coi việc xây dựng, tu tạo tôn miếu, cung thất, lăng viên, thông thường là để chặt lọc xem xét khi thăng cấp, thăng chức.

[158] Theo điển trong sách *Luận ngữ* của Khổng Tử, là tam thập nhi lập (30 tuổi thì lập thân), lại quá tuổi nhi lập 6 năm tức là 36 tuổi.

[159] Bạch mao: Tượng trưng cho sứ giả của thiên tử, có ý thay trời tuân giám.

[160] Kim việt: Tượng trưng cho chỉ huy tối cao trong quân sự, có toàn quyền sinh sát.

[161] Tiếm: Xưa chỉ người ở địa vị ở dưới vượt quá danh phận, bốn phận của mình, giả mạo, lạm dụng danh nghĩa hoặc lễ nghi, khí vật của người có địa vị ở trên mà làm chuyện xấu.

[162] Lục khanh: Là sáu gia tộc quyền thần giữ chức Khanh, được hưởng thế tập ở nước Tấn thời Đông Chu.

[163] Khánh Kị: Người nước Ngô thời Xuân Thu, con trai của Ngô vương Liêu. Xuất thân con nhà tướng, từ nhỏ luyện võ, dũng mãnh như hổ báo, thường săn thú lớn, sức địch muôn người, người đời vô



cùng khâm phục võ công của ông. “Khổ nhục kế” trong *Tam thập lục kế* có nhắc tới cái chết của Khánh Kị khi bị Yêu Ly ám sát.

[164] Nữ giới: Một bộ sách được coi là một tác phẩm gây ngạc nhiên lớn, bao gồm bảy chương, mang nội dung hướng đến việc dạy dỗ, khuyên răn con gái, nữ giới về việc học, việc nhà, nên xử lý công việc quan hệ gia đình ra sao... một chủ đề bấy giờ rất hiếm khi được đề cập đến. Trong tác phẩm này, những quan điểm về việc làm vợ, làm mẹ của thời kỳ phong kiến đã được Ban Chiêu trình bày rất cụ thể và rõ nét. Có thể liệt ra đây một trong những điều nổi bật là: “Với phụ nữ, chồng còn quan trọng hơn cả trời, vậy nên cần kính yêu chăm sóc; phụ nữ không hiền hậu ắt không có chồng, phụ nữ không có chồng chính là sự trái nghịch với luân lý”. Bộ sách này của Ban Chiêu ban đầu vốn là cuốn giáo khoa riêng của gia đình để khuyên răn con gái gia tộc họ Ban, không ngờ về sau những bài viết này được truyền tay chép trong khắp kinh thành, rồi sau nữa truyền ra và nổi tiếng khắp cả nước và được lưu truyền đến tận bây giờ.

[165] Họ Lão: Nguyên văn trong bài thư viết là “Lão thị”, tức Lão Tử.

[166] Cừ Viên: Đại phu nước Việt thời Xuân Thu.

[167] Vấn đình: Thời Xuân Thu chiến quốc, Sở Trang Vương bày binh ở Lạc Thủy thị uy với Chu Vương. Chu Vương cho sứ giả ra úy lạo, Sở Vương hỏi cửu đỉnh to bé nặng nhẹ. Ý ở đây là nói Sở Trang Vương có ý muốn đoạt thiên hạ nhà Chu (Xem *Tả Truyện - Hoàn Công tam niên*). Sau này dùng “Vấn đình” để chỉ mưu đồ đoạt lấy chính quyền, ý cũng nói quyết giành phần thắng trên một phương diện nào đó.

[168] Sơ bất gián thân: Ý chỉ việc người có quan hệ sơ viễn không thể xen vào những người có quan hệ thân cận.

[169] Bài *Hao Lý Hành* - một trong những bài thơ nổi tiếng của Tào Tháo.

[170] Nguyên văn: *Trung nhị thiên thạch*, theo Nhan Sư Cổ chú *Hán thư - Tuyên đế kỷ* giải thích: Theo chế độ nhà Hán, phẩm trật nhị thiên thạch, một năm được lĩnh một ngàn bốn trăm bốn mươi thạch, thực tế không đủ hai ngàn thạch. Còn trật *trung nhị thiên thạch*, thì một năm được lĩnh hai ngàn một trăm sáu mươi thạch. Lấy tròn là hai ngàn, cho nên gọi là “trung nhị thiên thạch”.

[171] Du kỵ là chỉ kỵ binh đảm nhiệm việc tuần tra trước khi đột kích, tấn công.

[172] Các nhà trạm dành cho các quan đi qua nghỉ chân.

[173] Câu này vốn xuất xứ từ *Tả truyện - Thành Công thập tam niên*.

[174] Tới giờ ăn thì phải đánh chuông để gọi người về ăn và khi ăn thì phải bày vạc lớn ra mà ăn. Chỉ nhà quyền quý. Gọi tắt là “chung đình” hoặc “đình chung”.

[175] Quân không có vị thế bất biến, nước không có hình dáng cố định.

[176] Nhỏ qua lớn lại, tốt lành vậy, hanh thông vậy.

[177] Mũ điều thiên: Là mũ của các vị cận thần của thiên tử như Thị trung, Hoàng môn thị lang, Thị ngự sử, trên mũ thường dùng đuôi chồn (điều) và sức hình cánh ve (thiên, sau gọi chệch thành thuyền) để trang trí. Vương Doãn từng giữ chức Thị ngự sử nên có chiếc mũ này. Tương truyền, mỹ nhân Điều Thuyền là thị nữ chuyên quản mũ điều thiên trong cung.

[178] Hạ Bì thuộc tỉnh Giang Tô, thời xưa được gọi là Bì Quốc, Hạ Bì. Là đô ấp thời Thương Chu, vào thời Xuân Thu, Tống Tương Công đã cho tu tạo thành thành ấp, thời Tần được gọi là huyện Bì. Đến thời nhà Hán, Hạ Bì từng là kinh đô nước Sở, khi Hàn Tín được phong làm Sở vương đã đóng quân tại đây. Thời Đông Hán được đặt làm Hạ Bì Quốc, quản hạt 17 thành, bắc giáp tỉnh Sơn Đông, nam kéo dài đến

Gia Sơn tỉnh An Huy, tây đến Đồng Sơn tỉnh Giang Tô, đông đến đất Liên Thủy.

[179] Một loại binh khí cổ.

[180] Có tâm làm điều thiện, dù thiện cũng không thưởng. Vô tâm làm điều ác, dù ác cũng không phạt.

[181] Quyền giết kẻ vi phạm quân lệnh triều đình.

[182] Loài ngựa có mồ hôi đỏ như máu.

[183] *Tả truyện* hay *Tả thị Xuân Thu* là tác phẩm sớm nhất của Trung Quốc viết về lịch sử phản ánh giai đoạn thời Xuân Thu, từ năm 722 TCN đến năm 468 TCN.

[184] Viên Diệu Khanh, tức Viên Hoán. Trong cuộc chiến loạn cuối thời nhà Hán, Viên Hoán phiêu dạt dọc vùng Giang, Hoài. Ban đầu đi theo Viên Thuật, sau dưới trướng Lã Bố. Năm Kiến An thứ ba (năm 198), Tào Tháo tiêu diệt Lã Bố, Viên Hoán lại quay sang đi theo Tào Tháo, được phong làm Nam bộ đô úy, về sau được bổ nhiệm các chức vụ như Giám nghị đại phu, Lang trung lệnh. Luôn tận tâm làm tròn chức trách, dám nói những lời ngay thẳng.

[185] Một loại binh khí cổ.

[186] Người quân tử không phải là khí cụ.

[187] Nhà tích điều thiện tất có dư niềm vui.

[188] Vì bằng hữu không tiếc mạng sống.

[189] “Phong” nghĩa là to lớn, “hi” là lợn, “tu” nghĩa là dài, “xà” là rắn. Phong hi tu xà chỉ kẻ cầm thú.

[190] Binh lính ngoài biên chế ở địa phương.

[191] Đến tuổi thành niên.

[192] Từ thiếp lên làm vợ.

[193] Tam Minh Lương Châu: Chỉ ba vị tướng nổi tiếng người Kinh Châu cuối thời Đông Hán là Hoàng Phủ Quy (tự Uy Minh), Trương Hoán (tự Nhiên Minh) và Đoàn Cảnh (tự Kỷ Minh).

[194] Yết giả bộc xạ: Yết giả là chức quan, giống như đặc phái viên của triều đình. Yết giả bộc xạ là người đứng đầu, phụ trách lễ nghi của triều đình và truyền đạt mệnh lệnh đi. Khi cần có thể đảm nhiệm việc xử lý các vụ án oan, dẹp yên đám quan phản loạn.

[195] Thời xưa, rượu chia thành năm hạng: phiếm, lễ, ang, đề, thắm. Trong *Chu quan - Lễ Chính* đã ghi, theo thứ tự trên, chất rượu tinh trong dần, vị nồng dần. Rượu lễ là loại rượu ủ men ngày nay, vị ngọt như đồ uống vậy. Người xưa thường dùng rượu ủ ngon đãi khách, đem rượu lễ đãi khách sẽ bị coi là thất thố.

[196] Xa điếm: Nơi Lưu Tú uống rượu mượn cờ, tức thị trấn Xa Điếm thuộc huyện Xã Kỳ, thành phố Nam Dương, tỉnh Hà Nam ngày nay.

[197] Đồ đựng rượu miệng nhỏ, thân to, có nắp đậy.

[198] Dùng binh không có quy tắc cụ thể, nước không có hình dạng cố định.

[199] Một đảo nhỏ giữa sông Trường Giang, các dòng chảy hợp lưu tạo thành, ngày nay ở Vũ Hán, Hồ Bắc vẫn còn vài vết tích.

[200] Địa danh cổ, nay thuộc đông bắc Hoắc Sơn tỉnh An Huy.

[201] Nước sông đục ngầu, một thạch nước thì có sáu đấu bùn cát.

[202] Có thể sai khiến dân làm theo điều ta muốn, không thể để dân biết điều ta muốn.

[203] Thời Tần Nhị Thế, Thừa tướng Triệu Cao muốn tiếm quyền, nhưng sợ các đại thần khác không ủng hộ bèn dâng biểu Tần Nhị Thế một con hươu và nói: “Đây là con ngựa”. Nhị Thế cười: “Thừa tướng làm rồi, sao lại bảo hươu là ngựa”. Triệu Cao lại hỏi các quan đại thần thì người bảo là hươu người bảo là ngựa. Sau đó Triệu Cao âm thầm giết chết những người nói là hươu.

[204] Quốc gia hưng phế là bởi việc chính sự. Chính sự được mất là do người phò trợ. Kẻ trị quốc phải coi người phò trợ làm gốc, phải biết trọng dụng hiền tài, bởi hiền tài chính là cánh tay phải đắc lực.

[205] Ý nói ngựa thả về núi Nam Hoa Sơn, không dùng để ra trận nữa.

[206] Nước nhỏ thuộc phía bắc bán đảo Triều Tiên và phía đông bắc Trung Quốc xưa.

[207] Nước nhỏ thời xưa của người Triều Tiên.

[208] Làm quan làm chức Chấp kim ngô, lấy vợ phải lấy được người như Âm Lệ Hoa (hoàng hậu thứ hai của Lưu Tú, tính nết nhu mì, hiền thảo).

[209] Khi đất nước chiến tranh thì làm gia binh, hòa bình làm tá điền.

[210] Trong vạn điều ác thì dâm đứng đầu, xét hành vi chứ không xét nhân tâm; trong trăm việc thiện thì hiếu đứng đầu, xét nhân tâm chứ không xét hành vi.

[211] Xưa bóp trán biểu thị sự may mắn.

[212] Một chức quan lớn.

[213] Dũng sĩ nổi tiếng thời Đông Chu liệt quốc.

[214] Kẻ dốt đặc cán mai bị gọi là bạch địa (đất bạc màu).

[215] Đừng trông chờ kẻ địch sẽ không tới, mà lúc nào cũng phải chuẩn bị sẵn sàng để đối phó. Đừng trông mong kẻ địch không tấn công, mà phải có kế sách vẹn toàn khiến kẻ địch không thể tấn công.

[216] Tu thành trì, thủ khí cụ, đủ củi ngô, lại được chư hầu bốn phía ứng cứu, nơi đó có thể giữ.

[217] Ý Thư Thụ nói rằng có lẽ lần này một đi không trở về.

[218] Loài thú thần trong truyền thuyết.

[219] Loại đao có hai lưỡi và ba đầu nhọn hoắt.

[220] Với ba quân, có thể làm tiêu tan nhuệ khí, với tướng lĩnh, có thể làm dao động quyết tâm.

[221] Người giỏi cầm quân, trước tiên không để bị thất bại, sau đó tìm cơ hội đánh bại quân địch. Không thể thắng là do mình, có thể

thắng là do địch. Thế nên người giỏi cầm quân có thể làm cho quân địch không thể thắng được mình, nhưng chưa chắc có thể đánh thắng được quân địch. Cho nên nói: Có thể đoán trước được chiến thắng nhưng chưa chắc đã giành được chiến thắng.

[222] Có thể đoán trước được chiến thắng nhưng chưa chắc đã giành được chiến thắng.

[223] Cuối thời Đông Hán, thủ lĩnh Đạo giáo Trương Lão chiếm cứ Hán Trung, dùng tôn giáo để cai quản bách tính, do vậy, người theo đạo phải nộp năm đấu gạo, nên được gọi là Ngũ đấu mễ đạo, triều đình thì gọi là “giặc gạo”.

[224] Đánh trận cốt phải giành thắng lợi, đánh lâu sẽ làm nhụt ý chí chiến đấu của binh sĩ.

[225] Nếu đông hơn địch mười lần thì nên vây địch, hơn năm lần thì tấn công, hơn hai lần thì hãy nên chia ra mà đánh.

[226] Chỉ sự bận bịu của sáu nước thời Chiến quốc chẳng qua là để chuẩn bị cho việc nhà Tần lật đổ nhà Chu. Ý Thư Thụ nói rằng, sự hỗn loạn của chư hầu khắp nơi hiện nay chính là để phục vụ cho sự nghiệp thống nhất thiên hạ của Tào Tháo.

[227] Nội đày bằng có tai.

[228] Cái siêu có quai.

[229] Giỏi thi kinh thì là nho sinh, tinh thông chuyện cổ kim là người thông thái, giỏi diễn giải, tấu ký là đám văn nhân, có thể kết hợp văn chương một cách tinh tế đều là những bậc học giả uyên thâm.

[230] Không quân nhu sẽ chết, không lương thực sẽ chết, không tích lũy sẽ chết.

[231] Không có đủ ba điều này, bị diệt vong là điều tất yếu.

[232] Xe bắn đá.

[233] Chỉ kẻ ngồi địa vị cao, hưởng bổng lộc nhiều mà tầm nhìn nông cạn.

[234] Dùng binh không câu nệ đối trá, lừa lọc.

[235] Quân tử tác chiến tuy có trận pháp, nhưng lòng dũng cảm mới là gốc rễ.

[236] Kẻ sĩ thà chết chứ không chịu nhục.

[237] Đá tảng rơi xuống, ầm ầm ào ào, tựa như tiếng sấm.

[238] Sáng sớm khí thế mạnh, giữa trưa thì lười biếng, tối đến thì rệu rã.

[239] Phụng uy linh nhà Hán, dẹp yên vũ trụ.

[240] Nay là khu vực tây nam huyện Lâm Chương, Hà Bắc, Trung Quốc, gồm Nghiệp Trấn và thôn Tam Thai kéo dài sang phía đông.

[241] Sáng sớm khí thế mạnh, giữa trưa thì lười biếng, đêm tối thì rệu rã.

[242] Nhanh như gió, chậm như rừng, xâm lược như lửa, bất động như núi.

[243] Đông tào; cơ quan chủ quản việc bổ nhiệm, bãi miễn hay điều động các quan lại thời Hán.

[244] Bất hoặc: 40 tuổi.

[245] Nhược quán: 20 tuổi.

[246] Không có chức tước gì.

[247] Lưu Lương, tự Mạn Sơn, nhà tản văn thời Đông Hán. Tác phẩm *Biện hòa đồng chi luận* đề xướng: “Được nhờ hòa mà có; mất do đồng mà nên”, là tác phẩm tản văn nổi tiếng cuối thời Đông Hán.

[248] Ý nói người đi qua ruộng dưa, đứng dưới gốc mận, tuy không ăn trộm quả nhưng không khỏi khiến người khác nghi ngờ. Câu thành ngữ “Sửa dép ruộng dưa” (qua ruộng dưa cúi xuống sửa dép) cũng có ý tương tự.

[249] Thời Lỗ Chiêu Công, đại phu Quý Bình Tử và Hậu Chiêu Bá vì tệ chọi gà mà sinh hiềm khích. Hậu Chiêu Bá dẫn quân vây nhà Quý thị. Thúc Tôn thị, Mạnh Tôn thị cùng làm thượng khanh với Quý thị bèn đến cứu viện, tru diệt Hậu Chiêu Bá. Sau đó ba nhà Quý thị,

Thúc Tôn thị, Mạnh Tôn thị liền nắm giữ quyền lực của nước Lỗ càng ngày càng kịch liệt. Sử sách gọi là “Sự biến chọi gà”.

[250] Tam ty: cũng như Tam công, tức ba ngôi: Thái úy, Tư đồ, Tư không.

[251] Hai ông Trương đất Giang Đông.

[252] Giang Biểu: khu vực phía nam sông Trường Giang, Trung Quốc.

[253] Hạng Lương là thúc phụ của Hạng Vũ, bị tướng Tần là Chương Hàm giết chết. Sau Chương Hàm nhân bị Triệu Cao đổ kị lại dẫn quân đầu hàng Hạng Vũ, Hạng Vũ bèn bẻ mũi tên thề không làm hại ông ta, ngược lại còn phong làm Ung Vương.

[254] Lưu Diễm là huynh trưởng của Lưu Tú, vì Chu Vĩ dâm lời sàm tấu nên bị Canh Thủy Đế Lưu Huyền ghép tội mưu phản mà xử tội chết. Sau đó Lưu Tú tây chinh, Chu Vĩ đem thành Lạc Dương quy hàng, Lưu Tú bèn chỉ sông mà thề không làm hại, ngược lại còn phong Chu Vĩ làm chức Thiếu phủ - một trong hàng cửu khanh, khiến ông ta được phú quý đến cuối đời. Hai tích trên đây đều là điển hình cho việc đế vương chỉ để tâm đến công lao toàn cục mà không tính đến thù riêng.

[255] Thời phong kiến, con vợ lẽ vẫn phải nhận vợ cả là mẫu thân, còn mẹ đẻ đối với bên ngoài vẫn không được gọi là mẫu thân.

[256] Ngựa vía phá xe, vợ dữ phá gia.

[257] Thất xuất: còn gọi là “thất khứ”, xuất xứ từ *Lễ Ký*, là bảy điều kiện cho phép đàn ông được bỏ vợ thời xưa. Bảy điều đó là: Không hiếu thuận với cha mẹ chồng, không có con trai, dâm loạn, ghen tuông, mắc phải bệnh ác, lảm lời nhiều chuyện, trộm cắp tài vật nhà chồng.

[258] Tên tự của Tào chân.

[259] Mệnh lệnh do thiên tử ban ra thì gọi là sắc, do vương hầu ban ra chỉ gọi là giáo.



[260] Cao hoang: người xưa gọi phần màng mỡ đầu tim là “cao”, bộ phận giữa cơ hoành và tim gọi là “hoang”.

[261] Lâu xa: một loại máy gieo hạt thời xưa.

[262] Đờn Hán coi nghề y là việc của người hạ đẳng, quy vào với vụ sư thuật sĩ, cùng hàng với thợ thuyền, buôn bán, không thể nhập sĩ làm quan. Trước Hoa Đà, Trương Cơ, thời Đông Hán cũng có danh y Phí Trường Phòng làm thuốc cứu đời, cũng là người vừa trị bệnh vừa bắt quỷ, chưa hình thành một hệ thống nghề nghiệp độc lập.

[263] Sơn Việt: đời Hán, các dân tộc thiểu số ở phương nam như người Choang, người Động, người Mèo... được gọi chung là Sơn Việt. Vì họ có rất nhiều chi hệ nên còn gọi là Bách Việt. Đời Hán, các thế lực Sơn Việt còn rất lớn mạnh, gần như bao trùm cả các khu vực Giang Tô, Giang Tây, Triết Giang... Sau đó mới dần dần bị người Hán đồng hóa.

[264] Lễ thái lao: một trong những đẳng cấp về đồ tế phẩm trong việc tế lễ thời xưa. Thương thường tế tự thiên tử dùng lễ thái lao, tức là dùng ba con vật (tam sinh) là lợn, trâu, dê để cúng tế; tế tự chư hầu thì dùng lễ trung lao chỉ có trâu, dê mà không có lợn.

[265] Ký thất: chức quan phụ trách việc khởi thảo văn thư.

[266] Phục duy thượng hưởng: câu cuối thường dùng trong văn tế xưa. Đại ý là: Cung kính quỳ phục xuống đất, xin người được tế bái thụ hưởng đồ cúng lễ.

[267] Viên Thiệu có ba con trai đã thành niên, con trưởng Viên Đàm tự Hiến Tư, con thứ hai Viên Hy tự Hiến Ung, con thứ ba Viên Thượng tự Hiến Phủ. Ngoài ra còn một con trai út là Viên Mãi tuổi còn nhỏ.

[268] Hồng Câu: còn gọi là Lang Đãng Cừ, là vận hà nhân tạo đầu tiên trong lịch sử Trung Quốc, nối liền hai con sông lớn là Hoàng Hà và Hoài Hà. Bắt đầu được đào vào đời Ngụy Huệ Vương thời Chiến

Quốc, sau đó trải qua các đời Tần, Hán, Ngụy Tấn, Nam Bắc triều dần dần được hoàn thiện, từ đó có rất nhiều chi lưu.

[269] Run rẩy sợ sệt, như đến vực sâu, như trên băng mỏng.

[270] Quân tử luôn thản nhiên như không, tiểu nhân thì thường lo sợ.

[271] Xe nhỏ lọng trắng nườm nượp; từ Hà Gian đến vui hòa.

[272] Quân tử theo chức vị của mình mà làm, không muốn làm ra ngoài phận sự ấy.

[273] Kháng Hương: địa danh thuộc thành phố Nhữ Châu, Hà Nam, Trung Quốc.

[274] Lê Dương: nay là huyện Tuấn Nghi, Hà Nam, Trung Quốc.

[275] Phàm kẻ giữ thành, lấy việc gây tổn hại cho địch làm đầu, còn kéo dài thời gian chờ đợi cứu viện là kẻ không biết việc phòng thủ vậy.

[276] Hai người đồng lòng thì sắt thép cũng có thể bẻ gãy.

[277] Phàm phép dùng quân, toàn vẹn được nước là hơn cả, phá nước là thứ yếu.

[278] Dẫn quân đuổi dài vào sâu, vây hãm đô thành, tuyệt đường trong ngoài, khiến cả nước địch đều phải đến hàng là hơn cả, còn lấy việc đánh phá mà Có được thì là thứ yếu.

[279] Trung đài: tức Thượng thư đài, là nơi các quan viên hàng thượng thư làm việc. Ô đài: tức Ngự sử đài, lại gọi là Hiến đài, là nơi làm việc của các quan viên hàng Ngự sử trung thừa. Vì thời Tây Hán, trên những cây bách trong sân Ngự sử đài có luôn có rất nhiều quạ đến đậu, nên thường được gọi là ô đài.

[280] Vu Điền Quốc: một thuộc quốc của Tây Vực thời Hán, nay là vùng đất men theo phía nam bồn địa Tarim, Tân Cương. Danh thần thời Đông Hán là Ban Siêu từng có thời gian thu phục Tây Vực, đuổi thế lực Hung Nô, được nhận mệnh làm Tây Vực Đô hộ. Sau nhân chiến tranh Khương - Hán kéo dài, đến thời Hán Hoàn Đế, nhà Đông

Hán đã hoàn toàn để mất sự khống chế đối với Tây Vực, nhưng vẫn có một bộ phận những nước nhỏ có quan hệ hữu hảo với Trung Nguyên. Theo *Hậu Hán Thư - Hiến Đế* kỷ ghi chép, năm Kiến An thứ bảy, Vu Điền Quốc từng sai sứ giả đến Hứa Đô tiến cống voi nhà.

[281] Trời dịch chuyển mạnh mẽ, người quân tử tự cường phấn đấu, vươn lên không ngừng nghỉ.

[282] Đánh hổ thành anh em thân thiết, ra trận như quân sĩ cha con.

[283] Phù Dư Quốc: một nước của dân tộc thiểu số thời cổ đại, ở khu vực sông Áp Lục, Trung Quốc hiện nay, trong nước có nhiều bộ lạc, trong đó bao gồm cả tổ tiên của người Triều Tiên, người Mãn.

[284] Chứng bệnh mà Trần Đăng mắc phải có lẽ là bệnh “sán lá gan”, một loại bệnh ký sinh trùng. Căn cứ vào giải phẫu thi thể cổ nhân phát hiện, từ thời Tần, Hán, loại bệnh này đã phát sinh ở khu vực duyên hải đông nam Trung Quốc, phần lớn là do ăn các loại hải sản như tôm, cá sống mà mắc phải.

[285] Vọng, vấn, vấn, thiết: bốn thuật ngữ trong Đông y. Vọng: nhìn, quan sát, xem bệnh; Vấn: nghe giọng nói người bệnh; Vấn: hỏi han người bệnh về bệnh tình của họ; Thiết: bắt mạch.

[286] Quân tử bất khí: Ý nói người quân tử không phải đồ vật, chỉ dùng vào được một việc.

[287] Nem ngũ vị, tương bát hợp là món ăn nổi tiếng đời Hán Ngụy. Nem ngũ vị (ngũ vị bột) là món ăn chính, được chế biến từ thịt bò, dê, hươu, lợn rừng, lợn nhà. Tương bát hợp (bát hợp tề) là thứ nước tương chấm được làm từ các loại gia vị như tỏi, gừng, quất, mơ, hạt dẻ, gạo nếp, muối, dấm bằm nát trộn đều. Cuối đời Hán ở Trung Quốc vẫn còn chưa xuất hiện cách chế biến món ăn bằng cách rán, mà chủ yếu là dùng cách hấp, nấu, nướng, muối. Và thường có kèm theo tương chấm, rưới, tương tự như cách ăn uống của người phương Tây.

[288] Khởi nguyên của lễ, bắt đầu từ ẩm thực.

[289] Thư tá: chỉ chức văn thư tá quan thông thường trong các công phủ, địa vị ở dưới duyên thuộc, lệnh sử.

[290] Ký thất: gọi đầy đủ là ký thất lệnh sử, là người chuyên phụ trách việc soạn thảo các biểu tấu công văn ở bên cạnh Tam công, Đại tướng quân, có địa vị cao hơn thư tá.

[291] Giấy Sái Hầu: loại giấy được làm ra bằng phương pháp của Sái Luân đời Đông Hán. Nghề làm giấy của Trung Quốc tuy được phát minh sớm nhưng không được sử dụng rộng rãi, thời Đông Hán người ta vẫn chủ yếu ghi chép bằng thẻ tre, vải lụa, da dê... Vì được làm một cách kỹ lưỡng nên giấy vô cùng quý giá.

[292] Sau này Tào Phi viết sách *Điển Luận*, trong đó đã xếp Khổng Dung, Lưu Trinh, Nguyễn Vũ cùng với những người quy phụ Tào Tháo sau này là Trần Lâm, Vương Xán, Tử Cán, Ứng Sướng, suy tôn văn chương thơ phú của bảy người này, đời sau gọi chung là “Kiến An thất tử”.

[293] Cổ Công Đản Phụ: ông nội của Chu Văn Vương, đã dẫn tộc Chu từ đất Mân dời sang Kỳ Sơn, khiến cho nhà Chu từ đó được hưng vượng. Thái Bá, Trọng Ung: hai con của Cổ Công Đản Phụ, đã nhường ngôi cho cha của Chu Văn Vương là Quý Lịch, rồi huynh đệ cùng đi xuống phía nam lập lên nước Ngô. Trọng Sơn Phủ: danh thần thời Chu Tuyên Vương, nắm mọi chính lệnh triều đình, phẩm đức cao thượng. Ân Anh, tự Bình Trọng, hậu thế tôn xưng là Ân tử, là quan đại phu nước Tề thời Chiến Quốc, làm quan trải ba triều Linh Công, Trang Công, Cảnh Công, tài trí hơn người, trị nước có quy củ.

[294] Đây là một khổ thơ trong bài *Trúc Can* thuộc *Vệ Phong*. Bản dịch của Tạ Quang Phát.

[295] Vũ tượng: chỉ con trai ở độ tuổi từ 15 đến 20.

[296] Vũ tượng là múa võ vậy, ấy là điệu múa nhỏ có dùng giáo và khiên.

[297] Nay là phía tây nam huyện Phương Thành tỉnh Hà Nam, Trung Quốc.

[298] Nguyên văn Hán Việt: “hi” nghĩa là lợn lòi, lợn rừng.

[299] Quá thiệp diệt đình: qua sông lội ngập đầu - Chử trong hào Thương Lục, quẻ Đại Quá, Kinh Dịch. Vương Bật chú: gây lỗi quá nhiều sẽ đến nỗi bị trừ diệt.

[300] Chúc Chi Vũ: người nước Trịnh thời Xuân Thu. Năm 630 trước Công Nguyên, hai nước Tần, Tấn hợp binh vây nước Trịnh, Chúc Chi Vũ liền đến Tần doanh, trình bày sự lợi hại với Tần Mục Công, cuối cùng đã khiến Tần Mục Công rút quân không đánh nước Trịnh nữa, cứu được nước Trịnh khỏi cơn binh hỏa.

[301] Có thành đá hào sâu, quân sĩ mặc giáp hàng trăm vạn mà không có lương thực cũng không thể giữ được.

[302] Trọng Hủy, hay Lai Chu là danh thần thời Ân Thương, từng phò tá Thương Thang, cùng với Y Doãn là hai tướng tả hữu. Câu: “Kẻ loạn thì ta đoạt lấy, kẻ mất thì ta lấn át” được trích trong *Tả Truyện*.

[303] Kẻ loạn thì ta đoạt lấy, kẻ mất thì ta lấn át, lật đổ nơi vong đạo, củng cố nơi có đạo, đó là lợi cho nước vậy.

[304] Bát dật: điệu múa có tám hàng, mỗi hàng tám người.

[305] Kế bạ: đời Hán, các địa phương mỗi năm đều có báo cáo lên triều đình về các vấn đề như chính trị, kinh tế, tư pháp... gọi là chế độ “thượng kế”, người phụ trách việc đưa trình gọi là “kế lại”, những báo cáo đưa trình lên gọi là “kế bạ”.

[306] Ngày xưa dùng nước nhỏ giọt để tính thời gian, chia mỗi ngày thành một trăm khắc, mỗi khắc khoảng 15 phút. Còn nhật cữu thì dựa vào bóng nắng để dự tính thời giờ.

[307] Hoãn thiên nghi và Địa động nghi là hai thiết bị tính toán đường đi của thiên thể và đo địa chấn thời cổ.

[308] Gió chưa góp đủ thì không thể đỡ được đôi cánh lớn.

[309] Ý vào binh thì dân tàn, dân tàn tất nhiều phản loạn.

[310] Si Vũ: theo truyền thuyết thượng cổ của Trung Quốc, là tù trưởng bộ tộc Cửu Lê, vì xâm phạm với bộ lạc của Hoàng Đế nên bị Viêm Đế, Hoàng Đế liên kết với nhau đánh bại trong trận Trác Lộc.

[311] Trí Bá, tức Tuân Dao là một trong sáu quan khanh thời mạt kỳ của nước Tấn đời Xuân Thu. Họ Trí tiêu diệt họ Trung Hành, họ Phạm, trong trận chiến ở Tần Dương bị họ Triệu, họ Hàn, họ Ngụy cùng nhau đánh bại, từ đó nước Tấn bị chia thành ba nước: Hàn, Triệu, Ngụy.

[312] Nghĩa là giàu có, cung kiệm có vốn thì có thể mưu tính, an cư lo nghiệp lâu ngày tất sẽ lớn. Chữ Đồ nghĩa là mưu tính, Đàm nghĩa là to lớn, trùng với tên của Quách Đồ và Viên Đàm.

[313] Sông Kỳ: một nhánh của sông Hoàng Hà xưa, nay ở phía bắc tỉnh Hà Nam, Trung Quốc.

[314] Bạch Câu: đoạn phía trên sông Vệ Hà bây giờ, bắt nguồn từ khu vực núi Thái Hàng. Sông cổ Bạch Câu đời Hán đã gần khô cạn, công trình lần ấy của Tào Tháo đã khiến sông Kỳ chảy lên hướng đông bắc đổ vào Bạch Câu, thông thẳng tới sông Hải, đổ ra biển ở thành phố Thiên Tân, Trung Quốc ngày nay.

[315] Tiếp nối mạch nhà anh hùng, tương đương với câu “hỗ phụ sinh hổ tử”.

[316] Nhân có thể làm cho mệt, no có thể làm cho đói, yên có thể làm cho động. Đi khỏi chỗ địch tất sẽ đến, kéo đến chỗ địch không để ý.

[317] Thước Pha: công trình thủy lợi do Tôn Thúc Ngao - quan Lệnh doãn nước Sở, thời Xuân Thu cho xây dựng ở Hoài Hà. Người đời sau gọi là “An Phong Cừ”, ở phía nam Thọ Huyện, An Huy, Trung Quốc ngày nay. Cuối đời Hán, Lưu Phúc đã cho tiến hành tu sửa và mở rộng Thước Pha.

[318] *Nội Kinh* tức *Hoàng Đế Nội Kinh*; *Bản Thảo* tức *Thần Nông Bản Thảo Kinh*; *Nan Kinh* tức *Hoàng Đế Bát Thập Nhất Nam Kinh*;

*Tổ Vấn* tức *Hoàng Đế Nội Kinh Tổ Vấn* - đây là bốn bộ sách quan trọng trong Đông y được người xưa biên soạn trong thời gian từ thời Tiên Tần đến trước thời Đông Hán, bao gồm các học thuyết về sinh lý, âm dương...

[319] Kỳ Hoàng diệu thủ: Kỳ Hoàng là chỉ Kỳ Bá và Hoàng Đế, tương truyền là hai vị tổ của y gia Trung Quốc, vì vậy người ta dùng hai chữ này để chỉ y thuật. Kỳ Hoàng diệu thủ: nghĩa là cao thủ trong nghề y.

[320] Tề Hoàn Công ở đây không phải là Tề Hoàn Công Khương Tiểu Bạch - một trong ngũ bá thời Xuân Thu, mà là Điền Ngộ - vị vua thứ ba của nước Tề, họ Điền thời Chiến Quốc. Vì Điền Ngộ từng dời đô đến Thượng Thái, cho nên trong một số sách vở còn gọi là Thái Hoàn Công.

[321] Người bị đau đầu quá, trước hết châm trên đỉnh đầu, cùng giữa hai lông mày trên trán cho chảy máu ra.

[322] Huyệt Thiên trụ, chữa chóng mặt hoa mắt. Trong Châm cứu giáp ất kinh có chép: do việc hoa mắt có nhiều mức độ khác nhau, nên phân biệt ra châm bên phải hay trái.

[323] Lấy đau để khỏi: câu này có trong Hoàng đế Nội kinh, tức là huyệt Á thị mà đời sau nói đến. Huyệt này không cố định, mà là nói đến việc hạ châm ở cạnh bên trái chỗ thấy đau. Vì khi tìm huyệt này người bệnh thường đau quá mà kêu “Á!” nên có tên gọi là “Á Thị”.

[324] Đột môn: một loại cửa ngầm ở tường thành thời xưa, chỉ để một lớp tường thành mỏng phía bên ngoài, còn phía trong thì đào sâu vào trong tường, nắp sẵn phục binh để quân giữ thành có thể bất ngờ phá lớp tường thành mỏng xông ra tập kích quân công thành, khiến họ trở tay không kịp. Loại cửa ngầm này chỉ có quân trong thành mới nhìn thấy, sau khi sử dụng có thể xây lấp kín lại, cho nên bên tấn công không dễ phát hiện ra và hạ thủ ở chỗ ấy. Dưới thời Chiến Quốc đã có loại cửa giúp cho hoạt động phòng ngự như vậy, trong sách *Mặc Tử*, *Thiên Thủ* thành đã có những ghi chép liên quan.

[325] Lưu thông khí huyết, nuôi dưỡng âm dương, quyết định sinh tử, xử lý bách bệnh.

[326] Tâm là chủ của huyết mạch, mọi huyết mạch đều thuộc về tim.

[327] Quân trở về, chớ ngăn cản.

[328] Tiến đánh lần đầu thì khí thế, lần thứ hai đã giảm sút, lần thứ ba thì hết hăng hái.

[329] Kỳ Sơn: theo những ghi chép trong các sách vở xưa còn có tên là núi Lam Tha, ở thành phố An Dương tỉnh Hà Nam ngày nay. Không phải địa danh Kỳ Sơn là nơi mà Gia Cát Lượng đóng quân khi bắc phạt.

[330] Nguyên âm Hán Việt: “Đại Hán giả, dương đồ cao” (Kẻ thay thế nhà Hán là “Đương đồ cao”), là một câu sấm ngữ có thời gian lưu truyền dài nhất, ảnh hưởng lớn nhất trong lịch sử Trung Quốc. Nó cũng được chép trong *Hán Vũ cổ sự*, đồng thời trong *Hậu Hán thư*, *Tam quốc chí*, *Tấn thư* cũng đều nhiều lần nhắc đến, với cách giải thích khác nhau.

[331] Sấm vĩ: tên gọi chung Đồ sấm và Vĩ thư thời cổ. Sấm là những ẩn ngữ và hình vẽ dự báo việc cát hung do những người làm phương thuật tạo ra, Vĩ là một loại sách phái sinh ra trong việc phụ hội cho kinh nghĩa của Nho gia. Những sách được nhắc đến ở đây như *Xuân Thu sấm*, *Hà Đồ hội xương phù* đều là danh mục trong tám mươi một bộ sách sấm vĩ thời Lưỡng Hán. Sấm vĩ là sản phẩm mê tín phái sinh của học thuyết Nho gia, không có căn cứ khoa học, nhưng một lượng nhỏ trong đó đã dần dần biến thành văn hóa truyền thống chủ chốt của Trung Quốc. Ví dụ như lý luận về tam cương: “Quân thần”, “Phụ tử”, “Phu phụ” là có xuất phát từ sấm vĩ.

[332] Sông Hà xuất hiện đồ, Sông Lạc xuất hiện thư, bậc thánh nhân lấy đó mà y theo.



[333] Nguyên văn Hán Việt “Xích phục chi thụ” (điềm lành của xích phục). Lưu Tú nhiều lần được quần thần khuyên can vào kinh đô không chịu xưng đế. Tận đến khi có người sao lấy một tờ “Xích phục phù” từ trong sấm vĩ ra, trên đó viết: “Lưu Tú phát binh bắt kẻ vô đạo, man di bốn phương tụ tập tranh đoạt lẫn nhau, đến khoảng bốn bảy lửa làm chủ.” Lưu Tú xem xong, tự cho rằng được thiên mệnh, mới lên xưng đế.

[334] Phong thiện: chỉ vua chúa Trung Quốc thời xưa thường lên núi Thái Sơn cúng tế trời đất.

[335] Linh Đài, Tích Ứng, Minh Đường đều là những kiến trúc theo lễ chế cổ đại của Trung Quốc. Linh Đài là nơi dùng để quan sát thiên văn tinh tú, Tích Ứng là nơi dùng để giảng dạy lễ nghĩa, Minh Đường là nơi dùng để công bố chính lệnh.

[336] Ngụy khuyết: còn gọi là khuyết, song khuyết, là kiến trúc theo lễ chế cổ xưa, chỉ vọng lâu ở hai bên cửa cung điện.

[337] Trọng sự sống thì sẽ coi nhẹ lợi ích.

[338] Thái sử lệnh, gọi tắt là Thái sử, là chức quan giữ việc biên chép sử sách, thiên văn lịch pháp... trực thuộc về Thái thường tự, địa vị không cao.

[339] Thái bạch tức sao Kim, Huỳnh hoặc tức sao Hỏa. Việc sao Thái bạch đi ngang qua bầu trời, ngược hướng với sao Huỳnh hoặc, thực ra là chỉ việc quan sát thiên văn thấy sao Kim và sao Hỏa trùng lên nhau, từ góc độ hiện đại xem xét thì chỉ là một hiện tượng bình thường trong vận động của các hành tinh.

[340] Trần Cầu: danh thần hai triều Hán Hoàn Đế, Hán Linh Đế, cũng là thúc phụ của Trần Khuê, thúc tổ của Trần Đăng. Trong các tư liệu ghi chép và văn bia mộ của Trần Cầu cũng có tên Thẩm Phối trong số các môn sinh.

[341] Nam mộc: một loại gỗ lim.

[342] Đầu hồ: loại binh dùng trong trò chơi ném thẻ phạt uống rượu trong những buổi tiệc thời xưa của Trung Quốc.

[343] Đây là bài thơ kèm theo bản đàn *Phượng Cầu Hoàng*, nghĩa là: chim phượng (phượng hoàng trống) tìm chim hoàng (phượng hoàng mái) của Tư Mã Tương Như làm khi tỏ tình với Trác Văn Quân.

[344] Nguyên văn chữ Hán 甄宓: chữ có hai âm Mật và Phục. Các tài liệu được dịch ở Việt Nam trước đây đều phiên là Chân Mật, nhưng theo ghi chú cách đọc của tác giả cũng như các tài liệu Trung Quốc hiện nay, thì tên 甄宓 được chú âm đọc là Chân Phục.

[345] Tu thân chính hạnh, không hẳn có phúc; cẩn thận đề phòng, không chắc tránh họa.

[346] Đây là mấy câu trong bài *Tương Phu Nhân*, thuộc *Cửu Ca* trong *Sở Từ* của Khuất Nguyên. Câu đầu nguyên văn Hán Việt là: “Triêu sính vụ hề giang cao”, vì có chữ “vụ” (nghĩa là ruổi ngựa) trùng với chữ tên của A Vụ, nên Tào Tháo nhắc đến mấy câu thơ này.

[347] Nghiệp Thành là trị sở của Ngụy quận, Ngụy quận là quận đứng đầu Ký Châu, cho nên có đủ quan viên ba cấp: châu, quận, huyện.

[348] Lễ, nghĩa, liêm, sĩ là bốn giếng mỗi trong nước, bốn giếng mỗi này không được dựng ra, nước sẽ diệt vong.

[349] Mộ Viên Thiệu hiện có tên gọi là “Tiền Cao long Hoa cổ mộ”, nằm ở địa phận thành phố Thương Châu, tỉnh Hà Bắc, Trung Quốc ngày nay.

[350] Câu này xuất xứ từ *Chiến Quốc Sách - Yên Sách tam*. Nói chuyện Kinh Kha nước Yên, giấu chủy thủ (dao ngắn) trong cuộn địa đồ, vờ đi sứ dâng địa đồ cho Tần Thủy Hoàng để hành thích. Khi giờ đến cuối bản đồ, lưỡi chủy thủ lộ ra. Ý nói, âm mưu đã đến hồi kết, bản chất thực lộ rõ.

[351] Sâm, Thương: sao Sâm và sao Thương là hai ngôi sao ở hai chòm sao khác nhau, sao này mọc sao kia lặn. Người xưa lấy đó để chỉ

sự tránh né, bất hòa, bạn bè cách tuyệt trong quan hệ xã hội.

[352] Người xưa rất nghiêm khắc trong việc thủ hiếu, nhiều người còn dựng một căn nhà cỏ sài bên mộ người chết để ở trong thời gian thủ hiếu, gọi là “ác thất”.

[353] Hạng dân danh điền: là chính sách Đông Trọng Thư thời Tây Hán đã đề ra. Chủ trương quy định giới hạn điền sản của một cá nhân, để chế ngự việc thôn tính đất đai. Nhưng do trở lực quá lớn nên chưa thực hiện được.

[354] Hộ điều: là các loại đóng góp khác của người dân, trong đó một nửa là bông, vải lụa, tơ tằm... nộp theo hộ. Có học giả cho rằng chế độ tô điều do Tào Tháo là người đầu tiên lập ra vào năm Kiến An thứ chín, nhưng có một số sử liệu lại chứng minh từ cuối đời nhà Hán đã tồn tại rồi.

[355] Nay là khu vực đông nam tỉnh Hà Bắc, Trung Quốc.

[356] Nghĩa là cùng hòa hợp với muôn vật bình thường. Câu này trong *Đạo Đức Kinh*.

[357] Chế độ chín châu (Cửu châu chi chế): cách phân chia địa lý có ghi lại trong thiên *Vũ Cống*, sách *Thượng Thư*. Theo đó chín châu là: Ung Châu, Ký Châu, Lương Châu, Duyện Châu, Dự Châu, Thanh Châu, Từ Châu, Kinh Châu, Dương Châu. Từ thời Hán Vũ Đế, nhà Hán thi hành chế độ mười ba châu (trong thời kỳ riêng lẻ, có lúc chia thành mười hai châu), và chưa dùng chế độ chín châu, duy có Tân triều do Vương Mãng lập ra từng có thời gian ngắn thực hành theo.

[358] Hồ Quan: nay thuộc huyện Hồ Quan, thành phố Trường Trị, tỉnh Sơn Tây, Trung Quốc.

[359] Núi Bách Cốc: nay gọi là núi Lão Đỉnh, là ngọn núi phía bắc trên kẽm núi Thái Hàng, tương truyền là nơi Thần Nông ném các thứ cỏ khi xưa.

[360] Cự mã: một loại chướng ngại vật có thể di động, làm bằng gỗ, thường dùng để chặn trước cửa ngăn cản quân địch.

[361] Nguyên văn Hán Việt “Phi kỳ quý nhi tế chi, siêm dã”. Câu này trong thiên *Vi Chính*, sách *Luận Ngữ*.

[362] *Bát Tịch* là những ghi chép liên quan đến việc miễn giảm hình tội trong *Chu Lễ*. Trong đó quy định tám trường hợp, đối với người thân (thân thích), cố (quan hệ cũ), hiền (tài), năng (giỏi), công (có công), quý (quý tộc), cần (chăm chỉ), tân (khách) thì có thể xử lý khoan hồng. Sau này cháu nội của Tào Tháo là Tào Duệ định ra luật mới, đổi *Bát tịch* thành *Bát nghị*, chính thức viết vào trong pháp điển, các đời sau kế thừa liên tục cho tới thời nhà Thanh.

[363] Đây là bài *Khổ hàn hành* của Tào Tháo, thuộc thể loại Tương họa ca - thanh điệu khúc trong nhạc phủ đời Hán.

[364] Ác sái: tức bệnh kết hạch, khối u trong phổi.

[365] Mười ba châu: bao gồm Tư Lệ, Ký Châu, Thanh Châu, U Châu, Tịnh Châu, Duyện Châu, Từ Châu, Dự Châu, Kinh Châu, Ích Châu, Lương Châu, Dương Châu, Giao Châu. Đến năm Kiến An thứ mười một, Tào Tháo chiếm cứ bảy châu: Tư Lệ, Ký, Thanh, Tịnh, Duyện, Từ, Dự và khống chế hơn nửa U Châu. Mã Đằng, Hàn Toại ở Lương Châu trên danh nghĩa thuộc về triều đình quản lý. Dương Châu, khu vực từ Trường Giang lên phía bắc cũng bị Tào Tháo nhúng tay vào.

[366] Tào Duệ (曹叡): có tài liệu phiên âm là Tào Tuấn. Chữ 叡 theo *Thuyết Văn Giải Tự* và *Khang Hy Tự Điển* đều chú âm “Dĩ nhuế thiết”, tức đọc là Duệ. Theo chúng tôi, phiên âm là Tào Duệ chính xác hơn.

# MỤC LỤC

1. [Hồi thứ 33](#)
2. 1. [Đổng Trác vào kinh bá chiếm đại quyền](#)
3. [Hồi thứ 34](#)
  1. [Tào Tháo vội vã trốn khỏi Lạc Dương](#)
4. [Hồi thứ 35](#)
  1. [Trên đường trốn chạy thập tử nhất sinh](#)
5. [Hồi thứ 36](#)
  1. [Chiêu binh mãi mã chinh thảo Đổng Trác](#)
6. [Hồi thứ 37](#)
  1. [Trận đánh Huỳnh Dương - Lần đầu trong đời Tào Tháo thua trận](#)
7. [Hồi thứ 38](#)
  1. [Hết tình nghĩa với Đồng minh thảo Đổng](#)
8. [Hồi thứ 39](#)
  1. [Không chốn dung thân, nương theo Viên Thiệu](#)
9. [Hồi thứ 40](#)
  1. [Lấy lui để tiến, vừa nhẫn vừa đợi](#)
10. [Hồi thứ 41](#)
  1. [Được Viên Thiệu tín nhiệm, đã có đất dừng chân](#)
11. [Hồi thứ 42](#)
  1. [Lã Bố giết Đổng Trác](#)
12. [Hồi thứ 43](#)
  1. [Làm chủ Duyện Châu, bá chủ một phương](#)
13. [Hồi thứ 44](#)
  1. [Tào Tháo hùng mạnh, đuổi đánh Viên Thuật](#)
14. [Hồi thứ 45](#)
  1. [Tắm máu Từ Châu, báo thù giết cha](#)
15. [Hồi thứ 46](#)

1. [Bộ hạ binh biến, suýt phải lưu lạc](#)
16. [Hồi thứ 47](#)
  1. [Châu châu giúp Tào Tháo đánh đuổi Lã Bố](#)
17. [Hồi thứ 48](#)
  1. [Đoạt lại Duyệt Châu, xác định chiến lược quan trọng nhất trong đời](#)
- 18.
- 19.
20. [♠ Chú thích ♠](#)

# Table of Contents

[Hồi thứ 33](#)

[Đổng Trác vào kinh bá chiếm đại quyền](#)

[Hồi thứ 34](#)

[Tào Tháo vội vã trốn khỏi Lạc Dương](#)

[Hồi thứ 35](#)

[Trên đường trốn chạy thập tử nhất sinh](#)

[Hồi thứ 36](#)

[Chiêu binh mãi mã chinh thảo Đổng Trác](#)

[Hồi thứ 37](#)

[Trận đánh Huỳnh Dương - Lần đầu trong đời Tào Tháo thua trận](#)

[Hồi thứ 38](#)

[Hết tình nghĩa với Đồng minh thảo Đổng](#)

[Hồi thứ 39](#)

[Không chốn dung thân, nương theo Viên Thiệu](#)

[Hồi thứ 40](#)

[Lấy lui để tiến, vừa nhẫn vừa đợi](#)

[Hồi thứ 41](#)

[Được Viên Thiệu tín nhiệm, đã có đất dừng chân](#)

[Hồi thứ 42](#)

[Lã Bố giết Đổng Trác](#)

[Hồi thứ 43](#)

[Làm chủ Duyện Châu, bá chủ một phương](#)

[Hồi thứ 44](#)

[Tào Tháo hùng mạnh, đuổi đánh Viên Thuật](#)

[Hồi thứ 45](#)

[Tắm máu Từ Châu, báo thù giết cha](#)

[Hồi thứ 46](#)

[Bộ hạ binh biến, suýt phải lưu lạc](#)

[Hồi thứ 47](#)

[Châu châu giúp Tào Tháo đánh đuổi Lã Bố](#)

[Hồi thứ 48](#)

[Đoạt lại Duyện Châu, xác định chiến lược quan trọng nhất trong đời](#)

[♠ Chú thích ♠](#)